CĐ
678

ĐẠI NAM THỰC LỤC

大南實錄

TẬP XXXV

CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ IX

(1881 — 1883)

TIMSACH.COM.VN

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

HÀ NỘI — 1976

https://tieulun.hopto.org

A 678

ĐẠI NAM THỰC LỤC

TẬP XXXV

CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ IX

Tự Đức năm thứ 34 (1881) đến 36 (1883)

TIMSACH.COM.VN

Tổ phiên dịch VIỆN SỬ HỌC phiên dịch

THƯ VIỆN CÁN BỘ TP HỒ CHÍ MINH
49759

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI 1976

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ

QUYỂN LXV

THỰC LỤC VỀ DỰC TÔNG ANH HOÀNG ĐẾ

Tân Tỵ, Tự Đức năm thứ 34, (Thanh Quang Tự năm thứ 7) [1881], mùa xuân, tháng giêng, sai các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh thuê thuyền buôn hay thuyền đánh cá ra bắc tải gạo. Bởi vì lòng người không thích, tạm thuê đoan thuyền nước Thanh để tải.

Khi ấy, bộ Binh có đem việc chém bắt giặc lặt vặt tâu xin nghĩ thưởng. Vua cho là xin nhầm không phải thể thống. Ra lệnh từ nay trở đi, quân đi dẹp giặc, dẹp được bọn giặc từ 50 đứa trở lên, và bắt chém được 10 thủ cấp trở lên, hãy tâu lên; còn bọn lính tinh nhỏ mọn, đều chiếu lệ cấp tư bộ xét đúng mà thôi.

Vua cho là hiện nay gạo ở kinh cần dùng, mà các tháng giêng tháng hai, binh ở kinh theo lệ có tập hợp tất cả để điểm duyệt, và thợ làm ở các sở, cần lương khá nhiều. Sai bộ Binh, bộ Công chước lượng xem việc nào nên làm ngay nên hoãn lại tâu lên. Bộ Binh tâu: hiện binh các hạng, hàng năm về tháng giêng tập hợp tất cả lại, đến tháng 7 chia ra từng ban, tổng cộng hơn 16.600 người, (trong đó dương ban hơn 10.680 người. tháng giêng năm nay đến, hơn 5.980 người) xin gồm chia làm 3 ban, (anh danh, giáo dưỡng 2 ban về, 1 ban ở lại, còn thi 2 ban ở lại, 1 ban về, mỗi ban đều 2 tháng)

https://tieulun.hopto.org

những đình điểm duyệt 1 lần. Bộ Công tâu: nên phái đi làm việc 21 khoản, (biên binh cộng 3.077 viên danh) hoãn đến mùa hạ làm việc 10 khoản, (biên binh cộng 3.039 viên danh). Vua nghe theo.

Vua cho là hiệp biện đại học sĩ là Nguyễn Văn Tường kiêm nhiều chức, bận nhiều việc, cho giữ bớt công việc nha Thương bạc: cho quyền hữu tham tri bộ Lại là Bùi Ân Niên sung làm quản lý Thương bạc sự vụ đại thần.

Sắc cho quan có trách nhiệm trù tính làm các mỏ vàng, mỏ bạc, mỏ đồng trong cả nước. (Khi ấy các tỉnh tìm lấy than mỏ và sỏi đá, các mỏ gửi cho chủ súy nước Pháp nấu để thí nghiệm. Chủ súy ấy bảo là đã thí nghiệm thì sỏi đá, dầu không thành thứ gì, than mỏ thì lửa không đóng lâu, nhưng cũng dùng được. Nguyễn Thành Ý đem việc ấy tâu lên, vua bảo quan viện Cơ mật và nha Thương bạc rằng: mọi việc mượn người tóm lại như giấc mơ mộng, không có kỳ nào được nên việc, lo toan việc nước sao vụng đến thế, nhân đó sắc cho phải trù tính làm việc.

Chuẩn cho Văn minh điện đại học sĩ lãnh chức thượng thư bộ Binh là Trần Tiễn Thành đổi làm trông coi công việc bộ Binh; thự thượng thư bộ Lễ sung chức phó tổng tài ở nhà quốc sử là Đỗ Đệ, thự thượng thư bộ Hình là Phạm Thận Duật đều được thực thụ; tả tham tri bộ Binh là Lê Hữu Tá thăng thự thượng thư bộ Binh; tả tham tri bộ Hộ tạm làm việc bộ Công là Hồ Trọng Đĩnh thăng thự thượng thư bộ Công, nhưng kiêm coi viện Đô sát; hữu thị lang bộ Hộ là Bùi Văn Quế, tả thị lang bộ Binh là Hà Văn Quan đều thăng thự tả tham tri bộ ấy; hữu thị lang bộ Lại là Nguyễn Đình Thi thăng thự hữu tham tri bộ ấy, nhưng sung chức

https://tieulun.hopto.org

hiệp lý thủy sư ở kinh kỳ ; tuần phủ lãnh chức tổng đốc Nghệ An, Hà Tĩnh là Trần Văn Chuẩn thăng thự tổng đốc ; thự tuần phủ hộ lý tổng đốc Bình Định, Phú Yên, kiêm coi công việc nha Thương chính là Hồ Đăng Phong, thự thị lang hộ lý tổng đốc Thanh Hóa là Tôn Thất Phan, đều được thực thụ, vẫn làm hộ lý ; thự tuần phủ Bình Thuận, Khánh Hòa là Trần Nhượng: chuẩn cho thực thụ ; Quang lộc tự khanh lãnh chức tuần phủ Hưng Hóa là Nguyễn Quang Bích được thăng thụ bố chính sứ nhưng lãnh chức cũ.

Chuẩn cho thự tiền quân đô thống kiêm chưởng trung quân sung thống quản thị vệ đại thần là Tôn Thất Thế thự thống chế lãnh chưởng vệ viện Thượng tứ kiêm quản cẩn bộ sung quản lãnh thị vệ đại thần là Hồ Văn Tiến đều được thực thụ.

ITMSACH.COM.VN

Định rõ lệ quan viên quyên tiền được thưởng. (Quan viên nào nhân có dân khó kiếm ăn hoặc công việc gì mà thích việc nghĩa bỏ của ra để giúp việc phát chẩn, giúp việc chi phí, trừ ra số quyên từ 200 quan trở lên, được chiếu lệ (chép ở năm thứ 18) cấp cho lục chỉ thì không kể, còn từ 100 quan trở lên, thì truyền chỉ khen để khuyến khích, (lệ cũ, 100 quan trở lên, thì cấp cho lục chỉ, không đủ 100 quan, thì truyền chỉ khen để khuyến khích), không đủ 100 quan thì thôi.

Định rõ lệ các công tử tôn thất phạm điều cấm. (Con các vương công và tôn thất dự có chức quan, đều theo luật lệ « chức quan phạm tội » mà xét xử ; còn công tôn, tôn sinh, hộ vệ tôn thất chưa có chức quan, có phạm tội mà tội tình nhẹ thì tư cho phủ Tôn nhân xét xử. Nếu can phạm là tội nặng, thì chiếu theo nghị năm thứ 30, một mặt bắt giam; một mặt tư phủ Tôn nhân hội tra, phải xử tội chém hay thắt cổ, thì chiếu lệ đổi theo họ

https://tieulun.hopto.org

mẹ; các tội phạm phát sung quân, lưu, đồ, người nào, là phạm tội vặt mà tình có nên tha thì chiếu lệ chiết làm giam cấm; người nào phạm tội thông gian, trộm cướp giết người, nhận của đút lót làm sai pháp luật và can phạm danh nghĩa, ân xá thường không tha được, cùng với bọn tội phạm được hoãn xử tử, đều giam cấm ở ngục thất tỉnh Thừa Thiên).

Quan nha thuyền chính tâu rằng: cửa biển Thuận An, nước sâu chỉ trên dưới 6 thước, tàu thủy bọc đồng khó ra vào, xin chiếu theo như lối thuyền buôn bằng tre nhỏ ở Quảng Nam, làm cho cửa Thuận, cửa Đà mỗi cửa 20 chiếc, để phòng sai tải. Vua y cho. (Sau đó, tỉnh Quảng Nam tư nói: thuyền tre ấy sai tải không được mấy, đi biển cũng có sự lo ngại, xin theo mẫu chỉ làm 5 chiếc, để khi cần ra vào vùng ấy sai tải, còn 5 chiếc xin chiếu giá thu mua thuyền hạng hơi to của dân, để phòng sai phái. Bộ Công tâu xin do tỉnh ấy cho làm hoặc mua ngay, cốt đủ 20 chiếc. Vua bảo rằng: chớ cưỡng dân mà phạm lỗi)

Định rõ chương trình trực hầu của vệ Tuyển phong nhất. (Đặt ra quân túc vệ, đều lấy người có tài nghệ sức khỏe để sung vào, quản suất cũng chọn người trung hậu đoan chính sung vào trực hầu, đều là quân khỏe trong cung cấm. Châm chước chương trình đặt trước, 2 viên quản vệ cùng với quản viên vệ Loan giá vào túc trực ở điện Cần chính và cả suất đội biền binh theo hầu. Đến khi vua có ngự đi chơi đêm, thì liệu trích đi theo hầu; gặp khi có phái thêm cần đến lính, thì phái tạm một hai ngày. Còn hết thảy các việc vặt làm ở các công sở, không được sai phái; nếu có nên điều khiển, sẽ theo đặc chỉ).

https://tieulun.hopto.org

Đầu sỏ giặc người nước Thanh là bọn Lục, Ông, Hoàng, Lý, (1) chia nhau đến quấy nhiều bừa bãi các hạt Tuyên Quang, Thái Nguyên, Lạng Sơn. Vua sai Tĩnh biên chánh, phó sứ nghiêm đốc Lưu Vĩnh Phúc đi ngay đánh dẹp. Vĩnh Phúc thoái thác là ốm, hơn một tháng chưa đến. Giặc liền tràn đến các xứ Yên Bình, Bắt Bạt, lại sai kíp thúc Vĩnh Phúc dù ốm cũng cố gượng đến dẹp, khỏi đến nước lụt mùa hè thêm khó. Hoàng Tá Viêm đáng sở nói Lưu Vĩnh Phúc đã hẹn ngày đến quân thứ, và trình bày tình trạng khó làm. Vua cho là Vĩnh Phúc làm sẵn tướng đất để trút bỏ công việc, xuống dụ quở trách.

Thầy thuốc nước Pháp hẹn đi Biên Hòa, đến thượng du Bắc Kỳ tìm học bác vật. Nguyễn Thành Ý đem việc ấy tâu lên. Vua bảo rằng: "Hắn đi không phải học bác vật, cũng ngầm xa đi kinh lý miền núi và tìm đường đi dụ dỗ dân man, đều có thâm ý, không nên coi thường. Sai tư cho các tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa trở ra Bắc và các nha Sơn phòng, Doanh điền, Điền nông phải canh phòng xem xét cẩn mật.

Khi ấy, người trong Nam nhiều người ốm đến ngụ hạt tỉnh Bình Thuận. Nguyễn Thông (bố chính Bình Thuận trước, có bệnh xin cáo) nghĩ các khoản xin mộ dân khai khẩn, chiêu tập dân tàu lên:

(— Xin đặt ra xã Đông Châu (tức là xã những người cùng châu, huyện với nhau), chọn đặt một xã trưởng, các sĩ, dân người trong nam đến xin hoãn cho 5 năm mới phải chịu thuế, nhưng được miễn ra linh, tạp dịch mãi mãi.

---

1. Lục: Lục Chí Bình; Ông: Ông Thất; Hoàng: Hoàng Đại; Lý: Lý Á sinh, Lý Lục.

https://tieulun.hopto.org

— Xin ở hai xứ Lạt Kiều, Linh Khê (thuộc Hàm Thuận) đặt làm hai trang Thanh Sơn, Lục Dã, sức cho người trong nam đến làm nhà ở dấy cày cấy khai phá.

— Xin rút sĩ, dân lưu ngụ trong nam về sổ ở làng.

— Xin đặt chức hương quản, giản hoặc người nào có tài văn võ tiến dùng được, do hương quan xét cử.

— Xin khuyên quyên bạc, tiền để phòng cho vay ; lại xin cố gượng ốm đi lại khuyên bảo).

Nghị ấy giao cho quan ở viện xét định, rồi tâu lại: (Ba khoản trên, nghĩ đã thỏa đáng, xin y cho. Duy khoản rút về sổ làng, thì người nào đã ngụ ở các xã thôn nào, sổ ngạch đinh đã thành, không được đem về vào sổ, còn người nào chưa thành sổ ngạch, thực có cha, anh và quan viên công quê quán nhận biết mà muốn về ở sổ làng, thì bẩm rõ ở tỉnh, để đem về ; nếu không muốn về, thì cho tùy tiện làm ăn sinh sống, không nên cưỡng bức. Và khoản cho hương quan xét cử, không có thể thống, nghĩ nên không cho. Nếu người nào có tài tiến dùng được, phải do quan tỉnh sở tại xét định thi hành. Và việc khuyên quyên được bao nhiêu, do quan phủ, huyện chiếu thu thực số bẩm-tỉnh làm danh sách tâu lên, chiếu lệ xin thưởng ; nếu có ai lãnh vay bao nhiêu, do phủ, huyện phê phát, tư bộ xét làm, để ngăn sự khai hão mà khỏi sự cầu may lạm dự). Vua chuẩn cho theo như lời nghị của viện. Cho Thông sung chức doanh tiền phó, sứ. (Cấp cho ấn để dùng).

Bắt đầu làm rạp ở đàn Nam giao. (Đàn ấy nguyên trước lộ thiên, năm trước gặp mưa trót ướt, cho nên làm rạp để che).

Cho 3 tổng ở tỉnh Hưng Yên (Cổ Quán, Cao Mỗ, Phú Khê) làm 2 cửa cống ở Thổ Khối, Thọ Thành. (Theo thời chứa nước, tháo nước, cho lợi việc làm ruộng).

https://tieulun.hopto.org

Định rõ lệ thi khảo khóa. (Hàng năm kỳ thi khảo khóa, chiếu theo số học trò chia làm 10 thành, ở trung châu lấy 4 thành, các tỉnh biên giới 5, 6 thành; quan coi việc học đều đem số học trò đi khóa và số lấy đỗ làm danh sách đệ lên bộ Lễ xét làm).

Sai 2 tỉnh Hưng Hóa, Thái Nguyên lượng phát thêm tiền gạo để chẩn cấp cho dân châu thổ lưu tán.

Tháng 2, quan khâm sai nước Pháp là Lơ-cờ-lô đến Hải Dương thương thuyết việc buôn bán.

Giặc Xá ở huyện Man Duy tỉnh Thanh Hóa xin hàng, rồi trốn đến Nghệ An cướp bóc. Vua sai đi dẹp được yên. Trước đây, toán giặc ở Tam Tuyên (1) bị quan bắt giặc đánh sát, trốn đến các xứ Trình Cố, gọi họp các người Xá rất nhiều. Tỉnh biên sứ đem quân đánh dẹp, toán giặc nước Thanh trốn về cho cũ, các Xá mục mới đến nha sơn phòng tỉnh Thanh Hóa xin quy phục. Quan tỉnh Thanh Hóa cho là Trình Cố yên ổn, tâu xin triệt quân. Các Xá rồi lại họp bọn trốn đến 2 phủ Ninh Biên ở Nghệ An cướp bóc. Bèn sai quan tỉnh ấy là Trần Văn Chuẩn trù tính bố trí đánh dẹp, cốt bắt được cả bọn đưa ra xử tội, cho yên dân ở biên giới. Lại sai tổng đốc Thanh Hóa là Tôn Thất Phan tìm cách chặn đánh, không chia giới hạn ngời nhìn nhau.

Tạm đặt trạm tạm ở các cửa Trà Lý, Liêu Hải, thuộc tỉnh Nam Định. (Vì có việc tuần tiễu văn lại phần nhiều chậm trễ).

Cho bố chính sứ lãnh chức tuần phủ Nam — Ngãi là Đoàn Khắc Nhượng được giữ hàm cũ về quê hưu dưỡng

Cho lãnh chức hữu tham tri bộ Hộ là Bùi Văn Quế thự tuần phủ Nam—Ngãi. Khi Quế vào bệ từ, vua dụ

---

1. Tam Tuyên: Tuyên Quang, Hưng Hóa, Sơn Tây.

https://tieulun.hopto.org

rằng: hạt ấy luôn mấy năm bị đói, ngươi nên làm thế nào để cứu sống bệnh dân, chớ bắt chước cái đại ngôi làm vì, ăn lương không, thì mới được.

Thưởng cho học trò người Man ở huyện Hưng Hóa. Trước đây, Sơn phòng sứ Quảng Trị là Phan Khắc Kiệm tâu nói: huyện Hưng Hóa khí độc nặng, dân thì quê mùa, từ trước đến giờ, chưa có người nào biết chữ, nên khiến cho biết văn học để cảm hóa dân; và xin đem thí sinh là Tống Đức Long quyền hàm tòng cửu phẩm, sung làm giáo tập ở huyện ấy. Đến nay theo học được 18 người. (Trong số ấy 8 người đã viết được chữ Hán). Quan tỉnh ấy xét thực, đem việc ấy tâu lên. Vua cho là học trò người Man (8 người) hơi biết mộ học, chuẩn cho thưởng cho vải, rượu để khuyến khích; người giáo tập là Đức Long cũng cho thưởng.

Tổng đốc Hải — Yên là Lê Điều tuần đem số ruộng đất khẩn trưng tâu lên. Vua bảo rằng: Việc làm của tỉnh ngươi, hơi có kiến hiệu, đáng khen, nhưng hãy ghi lấy. Về hai hạt Kinh Môn, Nam Sách, ruộng đất bỏ hoang còn nhiều, do tỉnh ngươi và bọn doanh điền sứ đốc sức khai phá ra, đến hạn báo khám, bắt đầu thu thuế, cho nguồn lợi về ruộng đất khai được hết.

Hàn lâm viện tu soạn là Phan Liêm mật tâu các việc mở ra buôn bán và góp vốn đi buôn, khai mỏ, học tập (Tiếng nói và máy móc). Vua sai quan viện Cơ mật xét lại. Nhân đó bảo rằng: việc làm ngày nay cũng nên làm như thế; nhưng nói thì dễ, làm thì khó, nay nên làm thế nào cho chóng có hiệu quả, khỏi lỡ về sau. Sau rồi quan ở viện tâu rằng: Viên ấy tâu bày, không phải không có định kiến, nhưng trong đó về khoản mở ra buôn bán, việc làm có phần không tiện; còn các khoản xin tư cho các tỉnh

https://tieulun.hopto.org

biết để xét, đợi có người xin đi, các tỉnh tâu lại, sẽ xin nghĩ định để làm. Vua bảo rằng : bậc lão thành lo toan việc nước, chưa từng không kỹ lưỡng, nhưng cũng mưu tính thế nào để có thể mỗi ngày một tiến, nếu không tiến thì phải lùi mà thôi. Sự thế cố nhiên thế, bàn suông có bổ ích gì ?

Giảng viên thự hiệp biện đại học sĩ lãnh chức tổng đốc Hải-Yên trước, là Phạm Phú Thứ, làm Quang lộc tự khanh ; lãnh tả tham tri bộ Binh, tuần phủ Hải—Yên trước, là Lê Tiến Thông, làm Quang lộc tự thiếu khanh, làm công việc bộ Hộ. Trước đây, bọn Phú Thứ can tội hoang báo (chép ở tháng 3 nhuận, năm thứ 32) và dung túng thuộc viên làm càn, (giám đốc Hải Phòng là Lương Văn Tiến nhiều lần phạm cấm đáp tải gạo tư về Quảng Nam, Phú Thứ xí cớ là thân thuộc che giấu), các khoản ấy giao cho tra xét. Đến nay án đúng lên. Việc hoang báo, án xử Phú Thứ, Tiến Thông đều phải phạt trượng tội đồ. Việc dung túng thuộc viên, án xử đều giáng 4 cấp đổi đi nơi khác). Vua bảo rằng: Phú Thứ có lòng rất thiên, phần nhiều che chở cho người làng người họ ; lại tấu đối phần nhiều thêu dệt không đâu, cần cho triều đình phải theo mới thích. Đáng lẽ phải nghiêm trị nghiêm ngặt, nhưng nghĩ, bắt đầu mở việc buôn bán, một mình đảm đương việc khó, và xử trí dân lưu tán ở Hải Ninh, 2 việc ấy thật là được việc. Bèn chuẩn cho đổi làm giáng 3 cấp : Tiến Thông không biết xét ra, phải giáng cũng như thế, đều đổi sang hàm này.

Bãi bỏ đội bắt hổ ở tỉnh Bình Thuận (Năm thứ 30, vì các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Bình Thuận, Khánh Hòa nhiều nạn hổ, chuẩn cho mỗi tỉnh chọn dân dũng dồn thành một, hai hoặc ba, bốn đội, và đỗ đạc để vây bắt, theo đọc đường tìm bắt hổ, và chiếu thuế lệ tiền thóc chính cung ruộng tư, chia làm 10 thành, thu

https://tieulun.hopto.org

một thành, chứa riêng, để cấp lương tháng cho dân dũng). Quan tỉnh ấy cho là hư ứng vô ích, xin bãi đi tỉnh Bình Định, tỉnh Khánh Hòa cũng xin bãi, vua đều y cho.

Miễn các hạng thuế để thiếu về năm trước (năm thứ 31, 32) cho 10 châu (xem ở trên) cho tỉnh Hưng Hóa. (Vì hạt ấy bị giặc quấy nhiễu đã lâu năm).

Người buôn nước Thanh là Lương Văn Phong lãnh trưng mỏ than Nông Sơn ở Quảng Nam. (Trưng luôn 28 năm, cộng số tiền thuế là 311.500 quan).

Bộ Hộ đem tất cả số bạc tiền hiện trưng hơn kém về các thuế cả nước (thuyền buôn nước Thanh, cửa quan bến đò, đầu nguồn và các hàng hóa) và 3 sở Thương chính (Bình Định, Hà Nội, Hải Dương) về các năm thứ 31, 32 đúng lại. (Về các tỉnh: năm thứ 31, tiền thuế 548.439 quan, bạc 121.726 lạng; năm thứ 32, tiền thuế 668.399 quan, bạc 98.143 lạng; về thương chính: năm thứ 31, bạc thuế 103.684 lạng; năm thứ 32, bạc 69.142 lạng). Vua bảo rằng: của chưa dư dụ, là do cớ nguồn lợi tự nhiên còn bỏ, cần gì phải bóp nặn làm gì?

Cho tỉnh Nam Định đổn cơ Định uy vào cơ Tả tiệp (Năm Minh Mệnh thứ 20, đặt đội Định uy nhất, các năm Thiệu Trị thứ 6, thứ 7, tuyển thêm các đội nhị, tam, tứ, ngũ, lục cộng 6 đội; cơ Tả tiệp, ngạch cũ 10 đội, năm Tự Đức thứ 28, trích về Ninh Bình 4 đội, còn 6 đội. Năm nay số quân 2 cơ ấy là 568 người, đổn cả làm cơ Tả tiệp cho đủ 10 đội, để giữ lấy quân hiệu Ngũ tiệp; còn số lẻ thừa lại đổn làm một đội, vẫn để quân hiệu là Định uy, đợi có xã thôn nào nên tuyển thêm, sẽ tuyển cho đủ ngạch 6 đội trước).

Định việc điểm binh về đầu xuân cho tỉnh Tuyên Quang. (Vì cớ đi bắt giặc).

https://tieulun.hopto.org

Sai các tỉnh sức rõ lại về báo khám các ruộng đất ẩn lậu. Khi ấy, tỉnh Nghệ An có phát ra cái án gian lậu (nguyên biên làm ruộng bỏ hoang mà khám ra thành ruộng thuộc). Bộ Hộ tâu xin thông sức cho trong hạt, có việc giống như thế, thì hạn trong 3 tháng phải báo khám, và thông sức cho các tỉnh theo đó mà làm. Vua nghe theo.

Vua bảo quan viện Cơ mật, nha Thương bạc rằng: nay việc giao thiệp nhiều, mà việc dịch thư từ giao cả cho Nguyễn Hoằng, hoặc nhòm nom thiên vị, tự tiện thêm vào làm hỏng việc; người nước ta học đã thông nhiều, nên sức cho nhiều người dịch, để đối chiếu so sánh có hợp hay không, chớ chuyên nghe một người. Lại như, tên kỵ lục Hình dịch chữ Hán sai nhầm nhiều, quan Thương bạc tư cho sứ Pháp đổi người khác.

Quan tỉnh Quảng Nam và quan Sơn phòng trù tính nghĩ định công việc làm cho sau này được tốt. Vua sai đình thần thêm bớt để thi hành tất cả 7 điều:

(– Hai nguyên Chiên Đàn, Tĩnh Sơn, đường rừng xa rộng, canh phòng nhiều ngả, 1 viên phó đề đốc trông chỗ này hỏng chỗ kia, xin đặt thêm: 1 phó lãnh binh để giúp việc thương lượng sai phái; 1 viên quan văn ngũ, lục phẩm làm hàng biện, để đốc việc giấy tờ.

—Hộ làm nghề lấy vàng trước, rút về làm dân nộp thuế chính cung 3 nghìn người, (chép ở năm thứ 32) xin chiếu lệ 3 đinh chọn một, đồn làm 2 cơ nhất, nhị ở nha Sơn phòng; chọn các viên phó bảng vũ, cử vũ xét bổ làm quản suất, để giúp việc luyện tập.

—Ở xứ Đèo Lung xã Dương An, xin đặt nha Sơn phòng, đắp thành bằng đất, đào hào rãnh, làm dinh thự, để làm chỗ đóng làm việc.

https://tieulun.hopto.org

— Làm kho riêng ở phía trong thành của nha ấy, về thuế tô 3 tổng Tiên Giang, Đức Hòa, Vĩnh Quý ở thượng du huyện Hà Đông, đổi đến nộp ở kho ấy.

— Từ Tà My đến Thanh Trúc, trước có con đường, trong đó từ Lường Tĩnh, Kha Đáp đến dốc Bà Đăng dài suốt là 7.995 trượng, rất là xung yếu; xin ở phía tây con đường ấy, trồng xen tre vào, bên dưới đào hào đắp đường, để tiện đi lại; phía đông phía tây đều làm đồn lớn, nha ấy ở giữa xem xét; còn thì tùy chỗ xung yếu đều đặt đồn canh giữ.

— Đặt ra sở giao dịch 4 chỗ, (Tà My, Hàng Tổng, Lường Vàng, Ngã Hai) chọn một viên lục, thất phẩm người địa phương sung làm quản biện, thường đóng ở đồn Trấn Định, chuyên trông coi việc buôn bán, bách hộ hoặc cai tổng cứ 2 người làm phòng kiểm, cùng với viên tấn thủ làm việc tuần xét việc của sở. Phàm các hộ buôn lãnh trưng, tất phải đến trường sở mua bán trao đổi, không được lén giao dịch thẳng với người Man, người nào trái lệnh, đò bắt được phải khép vào tội thông với giặc.

— Chọn những người dân từng buôn bán với người Man, đồn làm 1 đội dịch tiếng Man, chọn trong số thuộc biền người nào thông biểu tiếng người Man, am hiểu tình hình người Man, cho làm suất đội 1 viên, kiêm làm việc lãnh mua, khi cần đến phái đi dò thám.

Làm đền thờ viên lãnh binh quan đã chết tỉnh An Giang là Trương Định. Vua thương Định là người trung, năm trước đã cấp cho 5 mẫu ruộng thờ cúng, đến nay lại sai làm đền ở xã Tư Cung, tỉnh Quảng Ngãi để thờ. (Vợ viên ấy là Lê Thị Thường, trước đã được hàng tháng cấp cho 20 quan tiền, 1 phương gạo;

https://tieulun.hopto.org

nay lại cho mỗi tháng thêm 10 quan, sai xã ấy thời thường thăm hỏi).

Khi ấy, các địa phương (Thừa Thiên, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình, Nam Định, Hà Nội, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên, Sơn Tây, Hưng Hóa, Quảng Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa) ít mưa, ruộng lúa bị tổn hại. Quan phủ Thừa Thiên và quan các tỉnh ấy đem tình hình tâu lên. Vua bảo rằng: chỉ báo không, mà không nghĩ cách bổ cứu, thì còn dùng người chăn dắt làm gì? Nhân đó, dụ cho các địa phương phải hết lòng khuyên bảo giúp đỡ, phòng bị trước, để cho lương ăn của dân thường được đầy đủ.

Thuyền máy « lợi dụng » đánh phá giặc biển ở địa phận ngoài khơi (cửa An Dụ tỉnh Bình Định), (bắn chết 9 tên, lấy được 2 chiếc thuyền, súng và khí giới rất nhiều). Trung được thưởng thăng Thất bộc Tự khanh (trước là lang trung) viên biên ở thuyền đều được thưởng ghi công, và thưởng chung cho 200 quan tiền.

Định lại giá cấp và cách thưởng cho thuyền vận tải. Khi ấy, sức làm thuyền vận tải, dân phần nhiều kêu ca và tránh lẩn. Vua đem việc ấy hỏi, quan thuyền chính là Nguyễn Văn Tường thưa rằng: Vận tải là việc lớn, mà sự thế ngày càng khó. Thần đã hết lòng lo nghĩ, cũng không xếp đặt được. Nhưng việc ấy quan hệ đến sự cần dùng cho nhà nước, cho việc quân, xin sắc cho đình thần bàn, để nhờ sự sáng suốt của mọi người. Đình thần cho là: giá cấp cho thuyền vận tải, đã không bằng giá cấp cho thuyền buôn nước Thanh, mà lẽ ra gặp sóng gió phải chia nhau bồi lại, lụy đến vợ con; nên người đều tránh đi, mà ngạch thuyền vì thế giảm ít. Xin cho các tỉnh có ngạch vận tải, hết lòng

49759

https://tieulun.hopto.org

biểu bảo khuyên nhủ, lần lượt đóng thuyền, cốt đủ để tải, giá cấp thì chiếu theo lệ thuyền buôn nước Thanh. Lại phái một chiếc tàu thủy đi lại hộ vệ giúp. Không may bị thiệt hại, thực có tình trạng rõ ràng là bị sóng gió thì gia ân miễn cho tội đền. Trong đó người nào có thể xuất tiền của tự đóng một chiếc thuyền đi tải, xin tạm cấp cho bách hộ, đủ lượt chở, (3 năm 6 lượt) được thưởng thụ tòng cửu phẩm bách hộ. Như thế thì dân mới thích đi hưởng ứng, mà ngạch thuyền sẽ được thưởng đủ. Còn như thuyền đi phục dịch, đã từng kêu xin chiếu bản phận đi tải, không muốn chung vào ngạch thuyền vận tải, xin theo ý muốn, không cần bắt ép làm gì. Vua nghe theo.

Vua bảo bộ Binh, bộ Công rằng: quân khỏe mới có thể giữ được trị yên. Nay vừa bỏi thế giới, tất phải quân khỏe, mới có thể làm cho phương xa sợ phục. Bọn ngươi vì trẫm vì nhà nước, phải chấn chỉnh nuôi luyện quân cho khỏe.

Tháng 3, quan người Pháp là Cơ-ki-loặt (tháng trước đến Hải Dương, Hà Nội, Ninh Bình, Nam Định) đến ở nha Hải Phòng, Bình Định kiểm xét thuế lệ.

Hữu tham tri bộ Binh là Hà Văn Quan cho là Phạm Phú Thứ tuy là hàm Lãnh, nhưng tuổi và danh vọng vốn hơn, xin nhường để tên Phú Thứ ở trên. Vua bảo rằng: triều đình không gì bằng trước, nhường nhau ở trong lòng mà thôi, không cho.

Trừ việc thuê mua sưu dịch cho 2 giáp Thanh Thủy, Chính Thượng (thuộc phủ Thừa Thiên). Khi ấy, vua năng đi chơi hành cung Thuận Trực, mà một đoạn sông Lợi Nông (ở địa phận 2 giáp ấy) nước nông, cho nên đặc cách chuẩn cho được trừ, để được chuyên việc khơi vét sông.

https://tieulun.hopto.org

Phái lãnh binh quan Bắc Ninh là Hồ Văn Phấn, phó lãnh binh quan là Cù Thần cai quản đem quân và voi đến đóng đồn ở Lạng Giang (vì hạt ấy tiếp giáp với Lạng Sơn, Thái Nguyên).

Trừ thuế sắt cho 3 mỏ (Đồng Hỷ, An Định, Bố Sơn) ở Bắc Ninh. (Vì có giặc quấy rối).

Giặc trốn người nước Thanh lại quấy rối ở các xứ Văn Quan, Trường Khánh tỉnh Lạng Sơn. Quan tỉnh ấy tâu lên. Vua bảo rằng: quân tỉnh Lạng vốn có tiếng là được việc, sao không cố đánh giết hết, sẽ để lo về sau ư?

Sai quan tỉnh Hà Nội, Sơn Tây và quan đạo Mỹ Đức lại hội khám trù tính làm thành ở đạo ấy. Khi ấy, quan ở đạo là Vũ Hữu Ngọc cho là chỗ khám trước (tức Cao Bằng) địa thế thấp trũng, hai bên tả hữu gần núi, lấy làm ngại, cho nên có mệnh lệnh này. Thế rồi hội tâu: chỗ ấy núi sông vòng quanh, có phần tiện lợi, mà tiếp giáp đồng bằng, khí hậu lành tốt, bên tả hơi gần núi đá, nhưng nhọn nhỏ không ngại gì, bên hữu thì núi đất bao bọc ở trong thành, làm một đồn nhỏ, lại là cần mật; còn như địa thế hơi thấp thì liệu bồi đắp thêm một vài thước, cũng không hề gì. Bèn chuẩn cho khởi công làm ngay.

Quan quản tỉnh Lạng Sơn đánh phá đồn giặc ở Khâu Đặng, lại thắng trận ở Ba Xã, phó lãnh binh là bọn Dương Đức Thông, Đinh Quản Trinh đều được thưởng gia cấp kỷ lục có thứ bậc khác nhau. Lại cho là phái viên nhà Thanh là bọn Trần Đắc Quý hội họp cùng đánh được việc, sai chi ra bạc và quế để khoản tặng. (Bạc 50 lạng, quế Thanh, Nghệ mỗi thứ 2 phiến).

Định rõ lệ binh và tù phạm tội trốn tránh ghép vào nơi khai khẩn ruộng đất. (Từ nay phàm các hạng binh

https://tieulun.hopto.org

và tù (không cứ hạng nào) ghép đi khai khẩn ở Sơn phòng các tỉnh và các nha Kinh lý, Phòng khẩn, Điền nông, trốn lần đầu mà có tái phạm, xét ra tội đã can phạm ấy phải xử tội chém hay thắt cổ, thì theo lệ xử tội phải chém ngay. (lệ cũ, không cứ phạm tội nhẹ hay nặng, cũng đều chém ngay); ngoài ra tội phạm chỉ đến sung quân hay phải đi đầy trở xuống, thì đều xử tội chém giam lại chờ xét, trốn đến hai lần mà phạm tội mới chém ngay. Còn như trốn mà không tái phạm, trước đây can tội xử tử, sung quân, đi đầy, tội đồ, đã được giảm xuống làm tội phát binh, và kẻ nào nhiều lần phạm tội trộm cắp phải phạt trượng, thích chữ vào mặt, dẫn khai là nhiều lần hung ác, hết hạn tội đồ, không muốn nhận lãnh phát làm binh, nếu là trốn lần đầu, (án trước xử tội chém còn giam lại đợi xét) thì nay xử tội sung làm quân; là lần thứ hai, (án trước xử chém ngay) thì nay xử tội chém nhưng còn giam lại chờ xét; là lần thứ ba, mới xử tội chém ngay. Nếu trước can án ăn trộm, phải phạt trượng, không biết quê làng ở đâu, phát đi làm binh, và người không phải can án ăn trộm, mà không biết quê làng ở đâu, phát đi làm binh, nếu là trốn lần thứ nhất (án trước xử sung làm quân) thì nay xử tội đồ; là lần thứ hai, (án trước xử tội chém còn giam chờ lại xét) thì nay xử tội sung làm quân; là lần thứ ba, (án trước xử chém ngay) thì nay xử tội chém nhưng còn giam lại chờ xét; là lần thứ tư, mới xử tội chém ngay. Các tội nói trên đây mà tội trốn chưa đến xử chém, hãy đều ghi án, phạt trượng, đóng gông giải hiệu, lại giao đi ghép vào nơi khai khẩn xét làm. Còn các lệ về trước đều bãi bỏ cả).

Quan cục Chiêu thương nước Thanh là Dương Đình Canh đến kinh, tâu làm giúp việc vận tải. Vua chuẩn cho ban yến ở công đường bộ Lễ và khoản tặng đồ vật.

https://tieulun.hopto.org

(Nước Thanh năm trước vì phương tiện vận tải hiếm, lại cho là người đi buôn vận tải hàng hóa, lợi về thuyền của người tây. Bèn đặt ra cục Chiêu thương, bỏ bạc công ra 100 vạn đồng và cho quan dân xuất tiền góp vốn đóng tàu thủy để chở lương công, và đáp hàng hóa tư nhân đó để diễn tập đường biển. Hàng năm tính lãi, chiều số tiền gốc chia tiền lãi đều nhau. Tay nói rõ là làm việc tải gạo công, thực ra là ngầm chia lợi quyền của người tây. Đến nay, thuyền ở cục ấy ngày càng nhiều, tải việc công đã thừa, cho nên chia đi các nước tải tư lấy lợi. Đinh Canh người tỉnh Quảng Đông, là quan tam phẩm, dự làm việc ở cục ấy, lần này được khâm sai thự lý thông thương đại thần là Lý Hồng Chương (hiện là tổng đốc Trực Lệ, đóng ở Thiên Tân) phái ủy đi, và mang thư đưa đến cho tổng đốc Lưỡng Quảng là Trương Chi Thanh từ Thương Cảng đến Hải Dương, đáp thuyền buôn đi suốt đến cửa Thuận An. Vua sai bọn Nguyễn Văn Thúy, Trần Thúc Nhận đón tiếp. Đinh Canh nói rõ cục Chiêu thương để tải giúp và tỏ bày cái ý muốn cùng nước ta cùng mưu giàu mạnh. Vua sai quan viện Cơ mật và Thương bạc cùng bàn định chương trình, (đại khái mỗi năm vận tải 42 vạn, tháng giêng bắt đầu tải, đến tháng 7 thì xong. Từ Hải Phòng đến Thuận An, mỗi 100 phương giá cước là 140 quan. Thiếu hay mất đền phải đền. Nhưng ở Hải Phòng và cửa Thuận, cục ấy đều đặt kho phái người ở đấy làm việc) và viết thư trả lời bảo mang về trình viên tổng đốc Quảng Đông xin làm chủ giúp cho. Khi về, đã bàu yến, lại đem bạc 200 lạng, quế tốt Thanh, Nghệ, Quảng mỗi thứ 3 phiến, trầm hương, kỳ nam mỗi thứ 10 lạng để tặng. Đinh Canh chỉ nhận các thứ quế, trầm hương, kỳ nam, còn bạc thì cố từ chối.

https://tieulun.hopto.org

Phó đề đốc ở quân thứ Tam Tuyên là Lưu Vĩnh Phúc xin về quê nhà ở. Khâm châu thấm nhà thấm mộ. Vua cho là giặc trốn chưa yên, hiện nay tỉnh Lạng có thống lãnh là Hoàng Quế Lan giúp việc đánh dẹp; giặc lan tràn ở tỉnh Thái, thế tất hoành hành hơn. Dụ riêng cho Vĩnh Phúc đến ngay quân thứ Thái Nguyên đốc thúc đoàn quân đẹp yên mới y cho về phép. (Khi ấy lại cho là có thể nhân cơ hội được, sai hai phó sứ Tĩnh biên và các quân thứ Lạng Sơn, Bắc Ninh, Thái Nguyên nghiêm đốc binh dũng đều theo địa giới ngăn chặn chỗ xung yếu: Hoàng Tá Viêm thì chuyển đến điều đốc ở chỗ giáp tỉnh Thái).

Cấp cho phó đề đốc quân thứ Hưng Hóa là Hoàng Tuyên 100 quan tiền, vì thương là đi đẹp giặc bị thương vậy.

Cho quyền biện tham tri bộ Lại là Bùi Ân Niên được đổi bổ thự hữu tham tri bộ Hộ, nhưng vẫn làm quản Thương bạc sự vụ đại thần.

Cho đề đốc ở quân thứ Thái Nguyên là Ngô Tất Ninh đổi bổ làm đề đốc quân thứ Hưng Yên.

Cho quản cơ ở quân thứ Thái Nguyên là Nguyễn Văn Chư thăng thụ phó lãnh binh quan, sung làm phó đề đốc quân thứ ấy.

Miễn cho tiền thuế phu tải lương thay còn thiếu, lại cho 4 tỉnh Hà Nội, Nam Định, Hải Dương, Hưng Yên. (Các năm thứ 32, 33 để thiếu lại: Hà Nội hơn 75.000 quan; Nam Định, Hải Dương, Hưng Yên cộng hơn 79.600 quan). Khi ấy, quân nhà Thanh đã rút về, việc tải vận hơi thu, nên chuẩn cho được miễn, để tiện cho dân.

Bãi bỏ thuyền tuần tiễu về phía nam (Vì có tàu thủy tuần tiễu giúp, cho nên bãi đi, nhưng phải tải đồ vật).

https://tieulun.hopto.org

Thuyền buôn nước Thanh đến đậu ở cửa Quyền, (thuộc tỉnh Nghệ An) mua người đem đi cả đàn ông đàn bà 72 người, bị thuyền đi tuần của nước Pháp bắt được, giao cho quan khám phái ở Gia Định là Nguyễn Thành Ý nhận xét. Việc ấy đến tai vua, vua cho là viên tấn thủ xét hỏi không nghiêm, bắt tội. (Tấn thủ là Bùi Đức Tu phải giáng 4 cấp, đổi đi nơi khác; các viên phủ, huyện, tỉnh sở tại đều phải giáng hoặc lưu lại có thứ bậc khác nhau).

Sai suất đội ở vệ Tuyên phong là Trần Hữu Viết đem 20 tên lính đến Gia Định học nghệ thuật bắn súng của người nước Pháp.

Hiệp đốc trước là Tôn Thất Thuyết từ Thanh Hóa về kinh, (Năm thứ 32, xin về tỉnh Thanh Hóa chữa bệnh, đến nay về kinh), xin vào chiêu bái. Vua bảo rằng: còn thác bệnh để tránh, chưa chịu cảm ngộ, không cho. Thuyết sợ, liền trần tình xin tha tội. Vua bảo rằng: ngươi vốn có tính kiêu căng hẹp hòi, hay nghi ngờ người, đến nỗi chân hồn trong tim bốc lên, mê hoặc lệch về ngã khác, tinh khí bất thường. Hiện nay bệnh ngươi ra sao, xin nghỉ phép bao lâu cho vừa, lại tâu lên. Thuyết dâng sớ xin tâu rằng: tôi lâu nay bị ốm yếu, rút lại không làm được việc gì, sợ phụ lòng nhà vua gây dựng cho, xin ban ơn cho nghỉ một năm nữa chữa khỏi, lập tức xin cố sức làm việc ở kinh, để giải tỏ lòng quyến luyến mong mỏi. Vua bảo rằng: ngươi phải điều dưỡng nhiều và học hỏi thêm, mới có thể nên người được.

Cho thự tuần phủ Nam—Ngãi là Bùi Văn Quế đổi bổ thự tuần phủ Thuận — Khánh; thự tuần phủ trước là Trần Nhượng đổi bổ thự tuần phủ Nam—Ngãi.

Mùa hạ, tháng tư, quan quân ở quân thứ Thái Nguyên đánh phá bọn giặc tụ họp ở các xứ Ước Lễ, Phúc Binh.

https://tieulun.hopto.org

(Chém được 35 thủ cấp). Phó sứ là Trương Quang Dẫn được thưởng gia 1 cấp, tướng biền đi đánh trận này, đều được thưởng gia cấp, kỳ lục và ngân bài có thứ bậc khác nhau; chánh đội trưởng là Dương Viết Tự hăng hái xông đi trước, bị chết trận, được đặc cách tặng Cẩm binh cai đội.

Cho tuần phủ hộ lý tổng đốc Định – Yên trước là Nguyễn Trọng Hợp (trước vì ốm xin nghỉ) đổi bổ tả tham tri bộ Lại.

Sai thống đốc là Hoàng Tá Viêm, tuần phủ Hưng Hóa là Nguyễn Quang Bích nghiêm đốc quan quân ở quân thứ tỉnh ấy đi bốn mặt làng bắt bọn giặc lưu động, và tiến đánh đồn giặc ở bản Trù. (Khi ấy châu Phù Yên có giặc thổ là Vi Anh chiêu tập giặc lưu động đắp đồn [illegible] chống cự quan quân)

Định rõ hạt lệ quan viên có tang. (Văn từ thất phẩm, võ từ suất đội trở xuống, chiếu theo lệ năm Tự Đức thứ 3, được nghỉ việc quan về để tang 1 năm; nếu có người nào tình nguyện nghỉ đến hết tang, và người nào sau 3 tháng tinh nhà thực là nghèo túng khổ quẫn, tình nguyện ra làm việc, phải có lý trưởng, thân thuộc cam kết đều cho cả; còn thì theo lệ năm thứ 31).

Đặt thêm chức tuần phủ ở Thái Nguyên, chức bố chính sứ ở Lạng Sơn, Hưng Hóa. Vua bảo quan bộ Lại rằng: các tỉnh Thái Nguyên, Lạng Sơn, Hưng Hóa, đều là miền thượng du địa thế dài rộng, hiện nay giặc lan tràn chưa yên, dân lưu tán chưa về hết, việc phòng giữ rất là cần, nếu mỗi hạt chiếu theo lệ thường, chỉ đặt 2 người, thì khi cần sai phái không khỏi thiếu người, nên tùy thời, không nên bó buộc ở nhất định. Vì thế, chuẩn cho đặt thêm.

Cho bố chính sứ Cao Bằng là Trần Quang Huấn lãnh tuần phủ Thái Nguyên.

https://tieulun.hopto.org

Vua rước Từ cung ngự chơi cửa Thuận An, để hóng mát mùa hạ, duyệt quân phòng biển, 3 ngày về cung. Nhân đó, định lại kỳ hạn biên binh diễn hạch bắn súng lớn: các tỉnh về phía nam hạch về tháng 5, các tỉnh về phía bắc hạch về tháng 6, cho khỏi phiền và chậm.

Đặt đồn Nhã Nam (đã chua ở trên). Khi ấy, Tuần biên phó sứ là Trương Quang Dẫn thường xin đặt đồn ở đấy; đình nghị cũng nói địa thế Nhã Nam rất có thuận lợi, đặt đồn ở đấy, thì trên có thể chế ngự được giặc trốn, dưới có thể giữ cho dân. Vua y cho.

Chuẩn định từ nay phàm ruộng đất cùng tranh nhau, bỏ thiếu thuế lệ, các quan tỉnh đến cai trị thay nhau mà xét xử chậm, đều phải đền. (Khi ấy, thôn Văn Diệm tỉnh Hải Dương cùng với thôn Hán Lý thượng tranh nhau ruộng đã [illegible] số thuế về ruộng ấy bỏ thiếu lại từ các năm trước xin cho tha miễn. Bộ Hộ cho thế là dân mất sinh nghiệp, quan thiếu thuế chính cung, đều do quan tỉnh không biết theo hạn (2 tháng) xét xử, nên mới đến thế. Vì số thuế thiếu ấy cứ quan tỉnh từng cai trị lâu hay chóng chia nhau phải đền. Xin lục sức cho các nơi theo thế mà làm. Vua chuẩn y nghị của bộ.

Hoãn niên hạn thiếu linh cho các xã bị giặc ở Thái Nguyên. (được hoãn 5 năm là 9 xã, hoãn 4 năm là 18 xã, hoãn 3 năm là 11 xã).

Định rõ lại điều khoản công tác. (Sở nào công trình trọng đại, chiếu theo lệ cũ mà làm; còn thì do bộ Công, bộ Binh cùng bàn, ủy 1 viên đường quan kiêm việc trông coi, viện Đô sát phải ra 1 viên khoa đạo xem xét. Như có các nha nào nên sửa chữa, sau khi bộ khám xin được chỉ, đợi tư cho quan đồng lý và quan kiêm đốc thực lãnh đồ vật cần dùng phỏng được 5, 6 phần, sẽ

https://tieulun.hopto.org

xin phái thợ và cho hạn. Binh đinh như có lãnh tải đồ vật, phải tùy việc kể ngày đi đường, quản doanh thủy bộ sửa chữa các hạng thuyền, công việc xong, phải đợi bộ Công khám, quả là bền tốt, mới được sơn sẵn; và nhà tạm ra để làm việc, khi công việc xong, các cái sách chọn lấy 6 thành để sung nộp, nên phái binh đinh bao nhiêu, thì viên thống chưởng phải kê khai mỗi đội, vệ là bao nhiêu, tư trước cho bộ Công để kiểm đủ. Phàm việc làm phải chiếu theo số quân thừa hay thiếu, tính công cho hạn).

Sai hàn lâm viện tu soạn là Phan Liêm đến Quảng Yên hội khám mỏ than. Vua bảo quan ở viện Cơ mật và Thượng bạc rằng: việc ấy là quan trọng, chuẩn cấp cho Liêm một quả ấn «kinh phái quan phòng» để sử dụng, không được nói không, không được việc thì có lỗi.

MSACH.COM.VN

Sai hữu thị lang bộ Lễ là Phạm Bỉnh sung làm khâm phái đến Hương Cảng. Trước đây vua cho việc đi này là quan yếu, (Bán 2 thuyền Lợi tải, Thuận tiệp, đặt đóng tàu thủy hạng vừa) sai đình thần chọn người phái đi. Đình thần đem biện lý bộ Hộ là Lê Tiến Thông tiến cử. Thông vì mới phải giáng đổi sang chức khác, đến xin đình thần chọn người khác, và tâu rằng: đến nước người hỏi bán, có hại đến quốc thể, xin từ chối. Lại cử thị lang bộ Hình là Nguyễn Văn Long. Văn Long lại lấy cớ là thực thà, quê độn, già yếu xin từ chối, bèn cử Bỉnh. Vua bảo rằng: người ta bảo Bỉnh là không liêm chính lại xảo quyệt, có quả thế không? Đình thần tâu Bỉnh lâu nay ở kinh, hình như cẩn thận, còn như trong bụng, chưa được biết rõ. Vua bảo rằng: phàm người có từng thử qua mới rõ, bèn cho Bỉnh đi. (Khi ấy, lại sai bọn Trương Văn Thanh 12 người theo Bỉnh đi học tiếng nói và kỹ nghệ). Tiến Thông phải giáng làm chủ

https://tieulun.hopto.org

sử. Vân Long cũng phải giáng 3 cấp đổi đi chức khác. (Khi ấy, đình thần lại chọn cử Hình khoa chưởng ấn là Nguyễn Hàm Quang sung làm phó lãnh sự ở Gia Định. Kiểm quản việc thần là Hồ Trọng Dĩnh cho Hàm Quang là người có khí vương ngạnh, làm chức ấy không hợp. Rồi sau cử Hàm Quang là người ngay thẳng, có thể làm được ấn quan bên trong bên ngoài. Đình thần nói: ngay thẳng và vương ngạnh khác hẳn nhau. Nếu bảo khí vương ngạnh không hợp, thì chưa nên với tiến cử, nếu bảo có khí khái khả thủ, thì chức phó lãnh sự và ấn quan trong ngoài khác gì nhau. Việc tiến cử ấy sợ chưa được công, để cho các quan lớn nhỏ đều giữ ý kiến ấy, theo nhau bắt chước cái bậy, vì người chọn việc, thì tất cả các việc sẽ dồn cho ai? Việc đời đương cần, lòng người mưu tiện, trộm nghĩ lấy làm

TIMSACH.COM.VN

phạt bổng 9 tháng.

Bọn ác man ở Quảng Nam quấy cướp các xã Phú Thọ, Trung Đạo, Xuân Bình, Trung Chính. Phó đề đốc Sơn phòng là Ngô Đắc Quang, Sơn phòng sứ là Nguyễn Văn Sán đều phải giáng.

Phát chẩn cho dân bị đói châu Hưởng Hóa thuộc phủ Cam Lộ.

Khi ấy, toán giặc người nước Thanh thường bị thua, (tháng trước thua ở các xứ Khâu Đằng, lại thua ở Ước Lễ, Phúc Đình), bèn trốn đến các xứ Nam Trì, Nhân Giáp ở Thái Nguyên kêu gọi tụ họp. (Nam Trì thì bọn Lý Á Sinh, Trần Đại, Hoàng Đại, Hoàng Tam, Khang Thập ước 2.000 người; Nhân Giáp thì bọn họ Lục, họ Đàm 1.000 người). Bọn ngoan man ở Lãng Vỵ (thuộc đất Thái Nguyên) nhân đó cậy thế làm loạn. Tĩnh biên phó sứ là Trương Quang Đản đang

https://tieulun.hopto.org

sớ xin trước đánh Lũng Uy, sau đến các giặc khác. Vua nghe theo lời tâu ấy. Lại cho là lần này quân huyện họp nhiều, chia đàn đã gần kín khắp, quân ngoài đều làm tiếp ứng, đặc sai thống đốc là Hoàng Tá Viêm nghiêm thúc hiện binh các đạo đi đánh. (Lại sai quan tỉnh xét xem quân nhà Thanh trận nào đại thắng, đích là thực lực, sẽ tùy tiện khoản tặng).

Vua sắc hỏi quan tỉnh Thanh Hôn rằng: thổ dân ở biên giới ta, hoặc gọi là Mán, hoặc gọi là Lào, tỉnh Thanh, tỉnh Nghệ lại gọi là Xá, nguyên ủy và tinh tinh, ăn mặc cùng với người Mán, người Lào giống nhau hay khác? Tổng đốc là Tôn thất phan tâu rằng: loại người Xá trước từ Ai Lao, Vạn Tượng, Nam Chưởng đến ở 3 huyện Trình Sầm Man (1), ăn mặc và tiếng nói cùng với người Mán, người Lào, người Thổ hơi khác. Đời đinh lại bị thương. Phát về đánh giặc man, có sự thực giết bắt được, chiếu theo nghị trước, chia làm 3 hạng châm chước ban thưởng. Về việc đánh nơi rất khó, bắt giết được tất cả, thì viên quản được thưởng gia 1 cấp, suất đội được kỷ lục 2 thứ, biền binh và dân dũng đi trận ấy mỗi tên được thưởng 1 quan 5 tiền, lĩnh binh được kỷ lục 3 thứ, về việc đánh nơi hơi khó, bắt giết được tất cả, thì viên quản được kỷ lục 3 thứ, suất đội được kỷ lục 1 thứ, binh dũng được 1 quan tiền, lĩnh binh được kỷ lục 2 thứ; về việc đánh nơi hơi dễ, bắt giết được tất cả, thì viên quản được kỷ lục 2 thứ, suất đội được tiền bổng 3 tháng, binh dũng được 6 tiền, lĩnh binh được kỷ lục 1 thứ; về bắt giết được quá nửa, thì đều chiếu hạng giảm

---

(1) Man, Trình, Sầm: tức là Man Duy, Trình Cố, Sầm Na, thuộc Thanh Hóa

https://tieulun.hopto.org

dân, bắt giết được nữa hoặc không được nữa, thì không cứ khó hay dễ, các quản, suất, lãnh binh đều không được thưởng, binh dũng đều được thưởng 3 tiền. Nếu trong địa phận bảo có giặc phát ra, quản suất lỗi về canh phòng sơ khoáng, để hại đến quan dân trong thành trong đồn bảo từ 100 người trở lên, thì viên quản phải giáng 4 cấp đổi đi nơi khác, suất đội phải giáng 3 cấp, lãnh binh phải giáng 2 cấp, quan ở quản thứ phải giáng 1 cấp, đều được lưu lại; hại đến quân dân 70 người trở lên, thì viên quản phải giáng 3 cấp, suất đội, lãnh binh đều phải giáng 2 cấp, đều được lưu lại, quan ở quản thứ phải phạt bổng 1 năm; hại đến quân dân 30 người trở lên, thì viên quản phải giáng 2 cấp, suất đội phải giáng 1 cấp, đều được lưu lại, lãnh binh phải phạt bổng 9 tháng; quản, suất ở đồn bảo bên cạnh, không đến cứu ứng, chiếu theo trên đều giảm 1 bậc mà nghĩ xử tội.

Đắp thành đạo Mỹ Đức. (Khi ấy, quan ở đạo nhiều người ốm vì khí độc. Việc ấy đến tai vua. Vua bảo rằng: sợ khó khăn, sợ nguy hiểm như thế, thì làm được việc gì? Tỉnh Hà Nội có trách nhiệm thống suất, không được việc thì cũng can lỗi nặng. Về sau, quan ở viện lại cho là dân 3 huyện ấy ít, xin châm chước bắt dân phu 2 huyện Sơn Minh, Thanh Oai làm phu, để được chóng xong. Vua y cho).

Tháng 5, đề đốc quân thứ Hưng Hóa là Ngô Tất Ninh đánh phá Vạn Dầm, giữ được đồn giặc. Đồn ấy kiên cố hiểm trở, Tất Minh yết thị cách thưởng, bấy giờ quân tinh luyện là bọn Đồng Lợi mới đem đoàn quân tiến bắn phá bèn đánh được. (Thưởng cho đoàn quân bạc đồng và tiền có thứ bậc khác nhau). Việc ấy

https://tieulun.hopto.org

đến tai vua, vua sắc cho Tất Ninh nhân thanh thế đó, tùy cơ đánh dẹp.

Hai hạt Quảng Nam, Quảng Ngãi, gió bão nổi lên nhiều, thuyền bè của dân ở ven biển phần nhiều bị thiệt hại.

Truy tặng hàm lãnh binh quan cho Nguyễn Đình Kham. Trước đây, Đình Kham quyền chức phó lãnh binh quan ở Thái Nguyên, phải đi phòng giữ đẹp giặc. Đến khi phủ tạm Tòng Hóa không giữ được, Kham bị giặc bắt, mắng giặc bị giết chết, nên được truy tặng.

Doanh điền sứ Nam Định là bọn Đỗ Phát nghĩ xin các việc: như chia nhau làm việc, (chánh phó sứ và hàng biện, thương biện 4 người chia nhau trông coi 4 phủ trong hạt; chánh sứ là Đỗ Phát chuyên làm ruộng muối ở Giao Thủy; phó sứ là Lại Hợp Duy chuyên làm ruộng hoang ở Tiền Hải) phải thêm người, (xin các phủ huyện chuyên phái thuộc viên được việc nhân làm tư sức; lại đặt thêm tùy biện, trích lấy phu làm ruộng để sung sai phái) quyên tiền đắp đê, (quyên đắp đê ở tổng Ninh Nhất, để đón nước ngọt) đổi lại việc khai phá, (các xã gần cửa biển thuộc huyện Giao Thủy, gần đây nước mặn tràn ngập nhiều, hiện tình ruộng bỏ hoang người xiêu tán, khó phần cứu chữa, xin nhân đó vỡ thành ruộng muối, khám dẫn trừ bớt ngạch ruộng, để khỏi lưu tán). Vua cho là việc xin chuyên phái, không phải thể lệ, không cho; còn thì đều cho cả.

Nêu thưởng người đàn bà làm việc nghĩa ở tỉnh Nghệ An. (Tên là Nguyễn Thị Trinh. Khi ấy quyên tiền lập nghĩa trang để các mộ vô chủ, thị bỏ ra đến 2.500 quan, lại cấp ruộng đất làm tế lễ. Vua chuẩn thưởng cho một tấm biển có bốn chữ « hiếu nghĩa khả phùng », nghĩa là thích việc nghĩa đáng khen, và 3 đồng tiền bằng bạc Song long [có 2 con rồng])

https://tieulun.hopto.org

Bộ Hộ cho là giá gạo ở Bắc Kỳ giảm xuống giá rẻ, xin cho các tỉnh trung châu từ Ninh Bình trở ra Bắc, mua theo thị giá gạo trắng mỗi tỉnh 5, 6 nghìn phương để cất riêng. Vua nghe theo. (Sau bỏ việc cấm mua gạo, việc ấy mới thôi).

Khơi thêm ngòi La Hào. (Ở huyện Phú Lộc. Đường ngòi nông hẹp, khơi đi để tiện thuyền vua đi được thông đồng).

Cho thuộc khách là bọn Hầu Lợi Trinh trưng thuế thuốc phiện luôn 3 năm. (Giá trưng là 1.786.500 quan tiền, thế là hơn giá cũ hơn 527.300 quan), ở 13 hạt thuộc từ Quảng Trị trở ra bắc (trừ các tỉnh Tuyên, Cao, Lạng, Thái, Hưng Hóa). Vua nhân đó bảo bộ Hộ rằng: phàm người lãnh trưng có tệ nhũng nhiễu, đều phải trị tội nặng hơn; chớ lợi về thuế, để khốn cho dân. (Bọn Đặng Quảng Thịnh có đơn xin trưng tăng thêm 370,500 quan, bọn Hầu Lợi Trinh lại xin theo giá của Quảng Thịnh. Vua y cho.

Làm nhà chính-môn ra chỗ khác. (Nguyên trước làm ở bên hữu xứ Thị vệ, bên tả kho Thái Phục, địa thế chật hẹp. Vua chuẩn cho dời đến làm ở bên tả nhà Đức Đức).

Định rõ lại ngạch lính tuyển lính mộ ở đội Thượng thiện. (Ngạch lính ở đội Thượng thiện là 101 người, thì lính tuyển 60 người, lính mộ 41 người). Lệ cũ, do ty Lý thiện chọn để điền vào. Khi ấy, ngạch lính mộ ở ty Lý thiện thiếu nhiều, không sung tuyển được. Quan bộ Binh nghĩ xin tuyển thêm lính tuyển (70 người) giảm bớt lính mộ (31 người) để khi cần đến chọn tuyển, khỏi đến thiếu người. Vua y cho.

Vua lại ruớc từ cung ngự chơi cửa Thuận An, hóng mát mùa hạ, coi tập phòng giữ ngoài biển, 5 ngày về cung.

https://tieulun.hopto.org

Làm nhà bia ở Khiêm cung. (Từ lúc bắt đầu khởi công đến lúc làm xong, tất cả hơn 9 tháng).

Định lại lệ thưởng thuyền tuần tiễu các tỉnh. Vua cho là gần đây ngoài bắc có thuyền tuần tiễu của nước Thanh, trong nam thì có tàu thủy, thuyền tuần tiễu của các tỉnh, không nên thưởng phiếm, cho nên giảm đi. (Nghị cũ, quản vệ, quản cơ được thăng 1 trật, đổi làm được gia 1 cấp, suất đội được gia 1 cấp, đổi làm gia kỷ lục 3 thứ ; đội trưởng đến binh đinh được thưởng tiền lương 2 tháng, đổi làm 1 tháng rưỡi ; quan tỉnh được gia 1 cấp, đổi làm gia kỷ lục 2 thứ).

Kho thuốc súng tỉnh Cao Bằng bị cháy. (Tuần phủ trước là Trần Quang Huấn, án sát trước là Phạm Giai đều phải giáng).

Gia cấp sắc văn cho các thần kỳ đã được phong (Trước đây ân điển ngũ tuần khánh tiết, có phong tặng thần kỳ cả nước, đình thần nghị xin theo nghị mới, chuẩn cho cấp tiền để tế, bãi việc gia phong. Quan khoa đạo cho là lấy tế thay phong, thì trong khi vâng làm, tình ý hoặc có chưa phu thỏa, chưa hả lòng mong của thần và dân. Xin mỗi xã thôn đều ải chỉ cấp chung một đạo và gia thêm chữ mĩ hiệu. Vua nghe theo. Đến nay mới thi hành.

Chức hành nhân là Nguyễn Hoằng phải cách, sai lưu giải giao về tỉnh Hà Tịnh nghiêm ngặt quản thúc. Khi ấy, sứ nước Pháp xin vào tâu tận nơi, không cho. Hoằng đặt điều đề dọa hão. (Sứ nước Pháp là Sâm Bô nhiều lần qua nha Thương bạc xin vào chầu tâu việc. Quan viện Cơ mật và Thương bạc bàn là cho vào tận nơi tâu việc, không phải thể lệ, chỉ cho vào triều yết thôi. Viên sứ ấy lại nói chỉ được vào triều yết thì xin thôi. Hoằng nhân đó bẩm kín với với quan viện Cơ mật

https://tieulun.hopto.org

và Thương bạc rằng chủ súy nước ấy đưa thư đến nói tu không cho viên sứ ấy vào chầu tâu việc, tất đem tàu binh đến ức hiếp. Quan Thương bạc cho riêng người thông ngôn khác đến viên sứ ấy hỏi kín, thì không có chuyện ấy). Vua ghét là giáo giở, xảo quyệt, cho nên bắt tội.

Định lại lễ tế ở đền Quy quốc công, chiếu cấp tiền công. (Đền ấy có cấp tiền 100 mẫu ruộng để thờ cúng. Về sau, Tống Phúc Giai bán hết, việc phát giác ra, bộ Lễ xử tội Phúc Giai và các người họ thân, và xin các tiết lễ cả năm ở đền Quy quốc công châm chước theo lệ các quốc công lãnh tiền công hơn 140 quan để chi tiêu. Vua nghe theo).

Vua cho là 2 tàu Lợi tải và Thuận tiệp lâu chưa ra ngoài khơi, quở khâm phái là Phạm Bình rằng: bọn đóng tàu cũng sai sắc tàu. Bình sợ mới đi. (Sau Bình đến Hương Cảng, xin đem theo 12 người học sinh trẻ tuổi giao cho người nước Thanh ở Hương Cảng là Thạch Thanh Tuyền quản lãnh đến trường người nước Anh học tập chữ và tiếng nước Anh, nước Pháp, nước Ý Pha Nho và các nghề thiên văn máy móc, vua nghe theo).

Thống chế quyền chưởng tả quân là Tôn Thất Đồng chết.

Tha giảm thuế ruộng cho các địa phương bị tai hại mùa hạ.

Dời lại cơ Hưng Chấn (thuộc Hưng Hóa) làm cơ Tân hưng thuộc về đạo Tân hóa.

Cho chưởng vệ quyền giữ Tả dực quản Vũ Lâm là Nguyễn Thịnh thăng thự thống chế tạm giữ Tả quản. Thịnh xin từ chối. Vua bảo rằng: vì quan chọn người,

https://tieulun.hopto.org

cốt lấy người xứng mà thôi, người sao lại từ chối. Lại cho thự thống chế sung chức phòng luyện Hải Phòng là Tôn Thất Duyệt đổi bổ thự thống chế tả dực quân Vũ Lâm.

Tháng 6, vua đi chơi núi Thúy Vân, cửa biển Tư Hiền, duyệt xem tập quân phòng bị ngoài biển, 5 ngày về cung.

Đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc đánh phá toán giặc ở Lũng Uy. Khi ấy, giặc đã thua ở Bản Cạo, Cẩm Quang (2 sào huyệt giặc ở Thái Nguyên) lui giữ Lũng Uy. Vĩnh Phúc treo giải thưởng, sai bọn Ngô Phượng Điển đem bọn luyện dũng đánh vào sào huyệt của giặc, giặc thua chạy. Quan ở quân thứ tâu lên, vua bảo là : trận này chưa bắt được bọn đầu sỏ, nhưng phá chỗ ấy để thông đường sau, cũng hợp cơ nghi. Đặc cách cho Vĩnh Phúc được khai phục (Vĩnh Phúc trước vì tự tiện về, phải giáng 2 cấp, được lưu lại làm việc) và gia thưởng tiền vàng ; người đi đánh trận ấy, cũng đều được thăng thưởng. Rồi sau, bọn họ Lý, họ Lục, họ Đàm, họ Hoàng lên về Ba Bể, Vĩnh Phúc cùng với lãnh phó lãnh binh là Trần Xuân Soạn bàn chia làm 3 toán quân tiến đánh. (Lại đem thổ man 3 tổng Đông Viên, Nhu Viễn, Quảng Khê đến chợ Mới, để tuyệt lương của giặc). Giặc nghe tiếng liền trốn. (Họ Đàm trốn ở hạt tỉnh Tuyên, bọn họ Lục, họ Lý trốn ở mèo Thượng Na tỉnh Cao Bằng). Binh dũng đến Đông Viên vì thiếu lương lại chuyển về tỉnh Thái Nguyên.

Vua một bảo Hoàng Tá Viêm, Trương Quang Đản, Nguyễn Hữu Độ rằng : dưới chỗ mồi thơm, tất có cá mắc. Đoàn quân ấy quả là thực lòng giết hết giặc, một trận giết được hết, thì cho[a] đến muôn lạng vàng cũng không phải là không đáng ; tại sao lại cho giặc được rồi, bề ngoài thì đánh, bề trong thì tha ngầm ; từ trước

https://tieulun.hopto.org

đến giờ, chưa từng bắt được một kẻ đầu sỏ nào cho hết mầm mống giặc; mà bọn ngươi cũng không từng nghiêm đốc, trách rõ, để ngăn sự gian, nuôi giặc để lo, chỉ tốn hão không chán, lại sợ khó tiếp tục. Thì bảo không giữ giặc lại để mà nhờ, đóng quân lại để tự trọng, có được không? Huống chi quân nước Thanh đương chia đường hội đánh, cốt để dẹp hết các bọn giặc, nếu không nhân đó tính gấp, còn đợi ngày nào? Thì giờ không thể trở lại, giặc không thể tha được, bọn ngươi sao không nghĩ mà nỡ để cho đoàn quân ấy lần lữa không tiến. Ngươi là Hoàng Tá Viêm tuy có lòng đảm đương công việc, nhưng lòng thiên tư che lấp, lười biếng quá lắm, việc ở Hưng Hóa, Tuyên Quang, Thái Nguyên, thường thường cẩu thả, không được một việc gì. Ngươi tự hỏi lòng đã được yên chăng? Vả lại, chánh, phó sứ bọn ngươi ba viên đều là thế thần, cùng với nước cùng hưởng phúc, nghĩa là phận không thể bỏ được chút nào, không làm xong việc, hầu đùn cho ai? Huống chi trẫm đãi không bạc, tin dùng rất chuyên, thì bọn ngươi phải ngày đêm nên nghĩ làm thế nào để sớm hả lòng trẫm, không dám cẩu thả, để lo về sau, có như thế mới yên được lòng, hết được đạo, há đợi gói gươm, trước áo, mới biết sợ biết cố hay sao? Còn như viên phó đề ấy, tuy là người mới phụ thuộc, chưa quen pháp độ, nhưng hắn có thể hơn hẳn cả bọn, sai khiến được người, cũng là nhờ ơn huệ của triều đình, anh linh của tôn xã, mới được có danh tiếng ấy, không thì cũng là một tên giặc cỏ thôi, dù mạnh mà làm gì? Hắn không nghĩ sớm cố sức báo hiệu, để giữ vững ân vinh; mà ngươi là Hoàng Tá Viêm cũng không nghĩ cái quyền bất hay tha, do ở mình cả, dạy cho quen dần, để được tiếng khen mãi. Đó đều là rất cần không thể bỏ được, bảo cho thế, không còn gì hơn nữa. Bọn ngươi đều phải để

https://tieulun.hopto.org

hung chớ quên, chóng sớm báo công, chớ hoặc lại lầm mới được.

Bộ Binh tâu rằng: từ nay có quan vũ nào nên được phong tặng, mà ông, cha hoặc là nghiệp nho, xin đều chức vũ cấp phong, để rõ ra nhất định. Vua nghe theo

Bắt đầu đặt đội phu theo vào vệ tuyển phong. (Các người phu theo là con quan văn võ lục phẩm, hiệu số đến 46 tên, theo lệ giáo dưỡng đặt thành đội).

Vua cho là quân bắt giặc ở 2 tỉnh Hưng Hóa, Nghệ An, hiện đương tiến đánh giặc thổ, mà 3 huyện thổ ở thượng du tỉnh Thanh Hóa (Trình Cố, Man Duy, Sầm Na) cùng tiếp giáp đấy; sai quan tỉnh đốc thúc ngay. Sơn phòng sứ là Lê Trí Thực sức cho binh dũng đóng ở đấy hết sức chặn giữ, để đợi thông báo. Thế rồi sau Hoàng Tá Viêm tâu bọn giặc Vi Văn đã về Trình Cố, vừa gặp giặc Xá xin thú, xin sẽ cho bọn ấy hoặc cùng thông với người Xá, lại sai do bắt ngặt hơn.

Có sao chổi mọc. (Ở phía đông ngoài khu vực sao Tử vi, dài 3 thước, 6 ngày thì mất). Quan khoa đạo là bọn Nguyễn Xuân tâu lên: năm nay trước đã hạn hán, nay lại có tai biến về sao, xin tạm đình việc ngự giá đi chơi lần này và các công việc tầm thường, để ứng lòng trời. Đình thần cho là ngự giá đi chơi cửa Thuận An, là tự mình chăm chỉ khó nhọc, sửa sang việc vũ, cũng không phải là không sửa sang việc người; còn như sửa chữa long trọng một vài sở, há nên giữa chừng mà thôi đi. Lòng lo chăm sợ hãi, chỉ ở sẵn có lòng thành từ lâu, không những vì một vài việc. Vua nhân thế bảo rằng: cầu đảo đã lâu, há nên cầu nệ.

Vua lại ruớc Từ cung ngự giá chơi cửa Thuận An, (Bộ Binh dâng tờ tâu xin cho thi chèo thuyền. Vua cho rằng: mỗi năm một lần mà thôi, miễn sự khó nhọc 3 ngày về cung.

https://tieulun.hopto.org

Giặc trốn người nước Thanh là Kinh Quyền Phúc, Hoàng Tam (bé lũ hơn 60 tên) hàng ở doanh quân nước Thanh. (Ngô Mậu Huân) quan tỉnh Cao Bằng tâu lên. Bộ Binh cho là việc vỗ yên không thành, xin cho quan tỉnh ấy đưa thư cho Hoàng Quế Lan hợp lại cùng đánh. Vua nghe theo. Thế rồi Ngô Mậu Huân tâu đã giao cho Trần Đức Triều đem về Trà Lĩnh 27 tên ; còn thì cho theo Chu Bình Lâm để tiện kiểm chế.

Tạm bỏ cấm mua gạo (từ tháng 7 nhuận đến cuối tháng 8 thôi) cho thuyền buôn các tỉnh. (Nam Định; Hải Dương, Ninh Bình, Hà Nội). Khi ấy, giá gạo các tỉnh giảm sút bình thường , chủ súy và sứ Pháp nói về việc ấy, cho nên đặc cách tạm bỏ, để hậu tình đối với nước bạn. Sau vì lời của sứ Pháp, lại bỏ cấm thêm một tháng. Vua nhân đó bảo quan viện Cơ mật và Thương bạc rằng: sai không được theo lời xin gia hạn cho cấm mãi, hại cho người coi thường.

Cho phàm các nhà thờ ở mả và phần mộ [của các vương công] ở xã khác, địa thế xa cách, do quan địa phương bắt dân xã sở tại coi giữ, miễn cho sưu dịch.

Cấp thóc giống (vì dân châu ấy mới về, chưa thể mua để gieo được) cho châu Phù Yên (thuộc tỉnh Hưng Hóa).

Sắc cho bộ Binh tuyển thêm các quân thủy, bộ, huấn luyện nghệ võ kiếm tập phép bắn liên hoàn(1). Hàng năm cứ tháng năm, tháng sáu, đến cửa Thuận An để vua duyệt mỗi hạng quân một lần.

Kiến hòa quận công Miên Diễu và công tử các phủ (11 phủ) đều lấy cớ có việc xin lãnh trước bổng lệ 2, 3 năm. Vua y cho. Vua nhân đó bảo quan phủ Tôn nhân rằng: Ơn của nước dùng là tài riêng, thì còn cảm khích bỏ ích gì? Bọn ngươi cũng nên tùy việc sửa lại. Rồi thì

---

(1) Liên hoàn : có lẽ là súng cối xay.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

quan phủ tôn nhân đăng sớ cho là bản triều chi phái nhà vua ngày càng nhiều, ngồi ăn hại lương của kho, mà không có việc gì. Ở rỗi ít học, chưa chắc giữ được cẩn thận. Xin phàm các công tử, công tôn học tập ở nhà đều châm chước sát hạch để bổ, (chiếu lệ hỏi về nghĩa sách, chữ luật mỗi thứ một bài, và tờ tâu sơ qua loa 1 bài), con gái, cháu gái các tước công, người nào thuần cẩn, tình nguyện sung vào phụng trực các tôn sở, được cùng với con gái họ tôn thất cũng chọn bổ cả, để cho người nào cũng có việc làm, đều có quản thúc, may ra ngăn được phóng đãng mà khỏi tốn phí. Vua nghe theo.

Cho tả tham tri bộ Lại là Nguyễn Trọng Hợp sung làm quản lý Thương bạc sự vụ đại thần.

Đê nhỏ xã Nhạn Trạch ở Hưng Yên bị vỡ.

Tỉnh Nam Định, Thanh Hóa có sâu cắn lúa.

Sao chổi lại mọc. (Mọc ở phía bắc khu vực sao Tử vi dài 5 thước, 7 ngày thì mất).

Đặt đồn ở xã Hoàng Xá thuộc tỉnh Hải Dương. Chuẩn cho lượng trích các cơ Kiên Nhuệ mỗi cơ đều hơn 500 người, đồn làm một vệ, để giúp sự canh phòng khai khẩn.

Khi ấy, việc giao thiệp nhiều, sứ Pháp thường bảo là chậm trễ. Nguyễn Trọng Hợp tâu rằng: các việc giao thiệp, đã do quan đại thần ở viện Cơ mật hội đồng xét tâu cho thi hành, chức tôi giảng thuyết với viên sứ ấy, việc gì quan trọng, đối với lý tất không thể theo được, tôi xin từ chối, không dám có chịu khuất chút nào; nếu các khoản tầm thường không quản ngại gì lắm, xin sắc cho viện Cơ mật và Thương bạc tôi, trong khi theo lệnh bàn bạc, châm chước tình lý cốt theo rộng rãi qua loa, không có tính cách kéo dài để chậm. Lại xin chuẩn định, cứ mỗi tháng hai lần, (trừ khi có hội thương, nên lượng chước giảm) cùng với viên tham biện đi lại thăm hỏi đều được tùy tiện.

https://tieulun.hopto.org

Vua bảo rằng: biết nói tất biết làm, làm thế nào có hiệu quả, cho người cứ việc làm, các quan đại thần cũng thể tất cho, có ngăn trở gì.

Cọc rào gỗ thuộc địa phận sông ở Cáp Châu, Hy Du, Lộ Châu, phần nhiều trôi mất. Quan hải phòng theo lệ đi khám, cho là đường sông ấy nguyên đã có 2 đồn phía trước phía sau Lộ Châu ở phía tả, lại có đồn mới Lộ Châu ở phía hữu, đã đủ để giữ chỗ hiểm yếu cho việc phòng giữ ở sông, các rào gỗ trôi mất, xin thôi cấm lại tất cả, để đỡ khó nhọc tốn phí. Vua cho là đê Lộ Châu chưa đắp, hãy cho cấm điền vào, cho việc phòng giữ được nghiêm.

Định lại lệ xử tội truy thu số tang bồi mà không hết sức. (Từ nay phàm các án bồi tang, trừ người giám thu chưa đủ niên hạn, cùng là viên nhân nào tại chức, dịch chưa được 6 tháng, và số thiếu không đến một phần được miễn nghị thì không kể; còn thì phần thu trong một năm mà, thiếu hơn một hai phần, thì những người tại chức được một năm: phủ doãn, phủ thừa, án sát, chánh phó quản đạo phải phạt bổng 1 năm; (lệ cũ 9 tháng); tổng đốc, tuần phủ, chánh phó đề đốc (tỉnh nào chỉ đặt bố chính, án sát, thì bắt tội bố chính, dưới cũng thế) phải phạt bổng 9 tháng; (lệ cũ 6 tháng); tá lãnh phải phạt bổng 6 tháng; (lệ cũ 3 tháng); lại điền phạt 30 roi; (lệ cũ 20 roi), phủ huyện phải phạt bổng 1 năm; (lệ cũ 3 tháng); lại mục phạt 50 roi; (lệ cũ 20 roi, dưới đây cũng thế); thông lại phạt 40 roi; các tổng lý phần thu đều phạt 60 trượng. Thiếu hơn ba, bốn phần, thì phủ doãn, phủ thừa, án sát, chánh phó quản đạo phải giáng 1 cấp được lưu lại; (trước phạt bổng 1 năm); tổng đốc, tuần phủ, chánh, phó đề đốc phải phạt bổng 1 năm; (trước 9 tháng); tá lãnh phải phạt 9 tháng (trước 6 tháng); lại điền 40 roi (trước 30 roi); phủ huyện

https://tieulun.hopto.org

phải giáng 1 cấp được lưu lại (trước phạt 6 thăng); lại mục phạt 60 trượng (trước 30 roi, dưới đây cũng thế); thông lại 50 roi, tổng lý đều 70 trượng. Thiếu hơn năm, sáu phần, thì phủ doãn, phủ thừa, chánh, phó quản đạo phải giáng 2 cấp (trước 1 cấp), tổng đốc, tuần phủ, chánh, phó đề đốc phải giáng 1 cấp, (trước phạt 1 năm); đều được lưu lại; tá lãnh phạt bổng 1 năm (trước 9 tháng), lại điển 50 roi (trước 40 roi, cách chức); phủ, huyện phải giáng 2 cấp được lưu lại, (trước phạt 9 tháng); lại mục 60 trượng; (trước 40 roi, cách chức, dưới đây cũng thế); thông lại 50 roi, tổng lý đều 80 trượng. Thiếu hơn bảy, tám phần, thì phủ doãn, phủ thừa, án sát, chánh phó quản đạo phải giáng 3 cấp; tổng đốc, tuần phủ, chánh phó đề đốc phải giáng 2 cấp; tá lãnh phải giáng 1 cấp, đều được lưu lại; lại điển 60 trượng, phủ huyện phải giáng 3 cấp được lưu lại; lại mục 80 trượng, thông lại 70 trượng, tổng lý đều 90 trượng. Thiếu chín, mười phần cho đến thiếu cả, thì phủ doãn, phủ thừa, án sát, chánh phó quản đạo phải giáng 4 cấp đổi đi chức khác; tổng đốc, tuần phủ, chánh phó đề đốc phải giáng 3 cấp, tá lãnh phải giáng 2 cấp, đều được lưu lại; lại điển 70 trượng; phủ, huyện phải giáng 4 cấp, đổi đi nơi khác; lại mục phạt 90 trượng; thông lại phạt 80 trượng; tổng lý đều 100 trượng, phải bãi dịch, các viện nhân phần thu trên đây phần thu hễ tại chức dịch đã đủ 6 tháng, mà chưa đủ 1 năm, thì chiếu theo thế giảm dần xuống 1 bậc, (như tại chức 1 năm, thiếu một, hai phần, phải phạt bổng 1 năm, thì người chưa đủ 1 năm phải phạt 9 tháng, còn thì theo thế mà suy ra), cũng là bát cửu phẩm thư lại, lại mục, thông lại và các tổng lý phải phạt đánh roi, phạt trượng; chưa đến bãi dịch, cho chiếu lệ nộp tiền chuộc tội. Còn các lệ định các lần đều bãi bỏ cả, để khỏi trùng điệp).

https://tieulun.hopto.org

Mùa thu, tháng 7, chuẩn cho tỉnh Nghệ An đặt người khoi hộ 3 cảng Dịch, My, Đâu; (gọi chung là thiết cảng, thuộc 2 huyện An Thành, Chân Lộc tỉnh Nghệ An khai đào, việc chép ở trên) cảng Phu được miễn thuế thân, thuế sắt; trích lấy dân các xã thôn ở ven cảng, đều đặt phó trưởng thôn việc trông coi. (Cảng Dịch giao cho các xã thôn: Châu Lạc, Thiều Xá, Đa Phúc, Tuấn Kiệt, An Xuân, Nho Lâm; cảng My giao cho các xã thôn: Kim Âu, Trung Mỹ, Nga Lạc, Kim Bảng, Đông Xương, Vĩnh Nghĩa, Xuân Trường; cảng Đâu giao cho các xã thôn: Quỹ Hòa, Thanh Sơn, Vãu Thai, hợp cộng số người là 440 người).

Phát chẩn cho dân đói tỉnh Bình Thuận (2 tổng ở phủ Ninh Thuận, 3 tổng ở phủ Hàm Thuận).

Năm (thứ 29) cho đặt 1 bảo tồn đồng làm việc, đợi sau vài ba năm, dân cư đông đúc sẽ tâu lên định lại. Đến nay bọn Hoàng Tá Viêm xin đem các huyện châu Chiêu Tấn, Quỳnh Nhai, Lai Châu, Tuần Giáo, Ninh Biên, Thuận Châu, Mai Châu, Văn Chấn làm 1 đạo, đặt lỵ sở của đạo ở xã Nghĩa Lộ (thuộc huyện Văn Chấn) để tiện phân phái canh phòng, khai phá. Vua nghe theo.

Cho số thuế của 3 huyện Hạ Hòa, Cẩm Khê, Thanh Ba (thuộc Sơn Tây) đệ nộp ở đạo Tân Hóa và đồn Thục Luyện, cho đỡ công tải vận.

Đặt đồn nhỏ Quả Cảm ở phủ Đoan Hùng. (Vì thành đạo Đoan Hùng công việc trọng đại, chưa tiện bắt đầu đắp, cho nên tạm đặt đồn để chiêu tập dân canh phòng khai phá).

Tha tội cho bọn điển thủ đội trưởng kho Lý Nhân (thuộc tỉnh Hà Nội) là Nguyễn Đình Lập và Nguyễn Đình Đoạn, được khai phục lại chức dịch. Trước đây bọn

https://tieulun.hopto.org

Lập bị vu (bọn Lập trước biết chủ thủ là bọn Tạ Xuân Lâm thông đồng làm thiếu hụt của kho, bọn Xuân Lâm mang lòng hiềm mới vu cho bọn Lập lấy bớt tiền gạo) xử tội phải chém ; bọn Lập đã ủy người kiện ở pháp ty. Sai quan tỉnh là bọn Hoàng Diệu, Hoàng Hữu Xứng (đều tiếp đến thay chức, không phải người xét hỏi trước) tra xét lại, được sự thực bèn cho rửa oan. (Bọn Xuân Lâm phải tội vu cáo, xử chém, nhưng còn giam để hỏi ; quan lại tra trước đều phải giáng, cách có thứ bậc khác nhau).

Sai quan 3 tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa, Phú Yên nghiêm sức phủ dụ dân man. Khi ấy, viên khám phái là Nguyễn Thành Ý tâu : man ấy thông thương với tỉnh Gia Định ; mà điền nông sứ là Phan Trung lại hối ra nghe nói người Tây dụ ngầm hoang mang ấy. Triều đình sợ họ sinh sự, cho nên sai quan chiêu tập phủ dụ.

Sao chổi lại mọc. (Mọc ở phía tây đứng đầu sao Bắc đẩu, dài hơn 3 thước, hơn 3 ngày thì mất).

Trồng lại cột cờ ở cửa Ngọ Môn. (Cột cũ mục nát nghiêng lệch, cho nên trồng lại).

Đặt thêm Mỹ Lãng (ở xã Vĩnh Lãng, đạo Mỹ Đức) và Hà Bãi (ở xã Kim Bài, tỉnh Hà Nội) 2 trạm, (mỗi trạm đặt 1 dịch thừa, 30 người phu, trích đinh tráng các xã thôn phụ gần để sung vào).

Định rõ lệ mộ bổ lại dịch. (Phàm các nha ở trong kinh ngoài các tỉnh trái lệ mộ bổ lại dịch, ngày sau có phát ra tình tệ xén bớt làm thiếu của công, thì phần thiếu phải bồi, cứ viên dịch nha mộ ra trước phải bồi, để làm răn cho người khinh suất theo ý mình).

Chuẩn cho thượng thư bộ Lễ là Đỗ Dệ về quê hưu trí ; cho thái tử thiếu bảo, thượng thư bộ Lại là Nguyễn Chính kiêm chức phó tổng tài ở Sử quán.

https://tieulun.hopto.org

Cho tuần phủ Hà Tĩnh là Đoàn Văn Hội thăng thự thượng thư bộ Lễ; thị lang bộ Binh là Nguyễn Hiệp hộ lý tuần phủ Hà Tĩnh.

Tha và hoãn thuế để thiếu cho tỉnh Bắc Ninh. (Vì có giặc và lụt. Hạng thiệt hại quá lắm thì miễn tất cả; hạng quá vừa thì miễn 7 thành; hạng vừa thì miễn 5 thành; còn hạng thiệt hại 5,3 thành, đều cho hoãn đến mùa hạ năm sau đem nộp).

Bãi bỏ lệ quan viên phải giáng đổi làm cách chức lưu lại. (Lệ cũ, người can phạm tội công phải giáng, ngang với trật hoặc quá trật của mình, đều do bộ Lại, bộ Binh trích ra tâu lên đổi làm cách chức lưu lại. Đến đây cho là cách lưu phải đợi 1 năm hết hạn, mới được đổi làm giáng lưu, còn giáng thì gặp khánh tiết thường được tâu lên đổi giáng. Đến nguyên là phải giáng, mà ban ơn không giống nhau, không phải để tỏ ra thể tất. Nhân thế, chuẩn cho từ nay phàm can phạm tội công, người nào mà hiện trật chiếu với cấp phải giáng đã vừa đúng và người trật không đủ để giáng, thì năm khánh tiết thường chuẩn cho tâu xin chiếu cấp đổi giảm, cho được thấm nhuần ân huệ cả, bỏ việc trích tâu đổi làm cách, để giữ đạo hậu mà bớt phiền văn).

Giặc Xá tràn đến quấy nhiễu 2 châu Thường Xuân, Lương Chính ở Thanh Hóa. Tổng đốc là Tôn Thất Phan ủy cho phó lãnh binh quan là Hồ Thanh Hanh đến ngay châu Quan Hóa hợp với Sơn phòng đóng đấy để trấn áp. Việc ấy đến tai vua, vua sai Phan hội ngay với Sơn phòng tùy cơ đốc bắt. Lại sai quân 2 đạo Hưng Hóa, Nghệ An đến ngay Lao Tao (giáp tỉnh Nghệ An), Na Bình (giáp tỉnh Hưng Hóa) đợi báo hội lại cùng đánh.

Giặc Xá (tên Đạo Tôn, tên Đạo Ất) tràn đến quấy nhiễu ở huyện Sầm tỉnh Nghệ An. Quan tỉnh ủy cho

https://tieulun.hopto.org

lãnh binh quan là Nguyễn Văn Hầu đem theo biền binh (300) tiến đánh.

Nước Y Pha Nho đưa thư cho quan thương bạc đại thần nước ta. (Trong thư nói : Số tiền phải bồi và thương ước mới định, vua nước ấy đợi bộ « Bách tinh công đồng » nghị định lại, sẽ trả lời).

Sứ nước Pháp là Lê Na đến cửa Thuận An, (Sâm Bô đổi làm lãnh sự ở Ninh Hải). Vua sai quan đến tiếp. Lê Na đã đến sứ quán, dâng thư chúc mừng. Vua sai viên ở lạm ban (chủ sự nha Thương bạc là Nguyễn Vỹ) đến thăm để đáp lại. Lại cho là viên sứ ấy năm trước đã từng sung làm khâm sứ, đến nay lại đến, sai quan Thương bạc là Nguyễn Trọng Hợp đến thăm. Vua bảo rằng : đời xưa có câu nói : « Vì người tri kỷ mà chết, Ta với hai phương trời xa cách, không dám gọi là tri kỷ, để cầu báo đáp. Duy cùng ở với nhau rất lâu, xét đến tâm tích, cũng thực là người tốt, hơi có biết nhau, cho nên lấy sự thực bảo nhau, giúp hay không giúp, há dám chắc đâu? Nhưng nghĩ Hoắc sứ ở đây không lâu, còn biết nhân cơ hội lập công, để lại tiếng khen chung là danh thần 2 nước. Huống chi hắn ở lâu nhiều hơn, há không làm được một việc tốt để tiếng lại mãi mãi hay sao? Còn như đã không chịu giúp, lại theo mà lấn bức, tưởng không phải bậc quân tử, hay người có nhân lại dụng tâm thế. Thì đã phụ một lời tri kỷ, chẳng cũng nhiều lắm ư? Nên đem ý ấy bảo cho hắn biết.

Sai tả thị Tàng bộ Hình là Đặng Đức Địch sung làm khâm sai đến tỉnh Phú Yên xét lại việc bố chính sứ là Đinh Nho Quang can việc kiện. Trước đây Đinh Nho Quang được ủy phái đi bắt kẻ can phạm, sinh sự

https://tieulun.hopto.org

với người Pháp. (Dân trong hạt là Lê Văn Lợi năm trước tải lậu tiền đồng dị dạng, quan tỉnh ấy chiếu lệ tịch thu số tiền ấy và giam xét, tên ấy vượt nhà giam trốn đến cửa biển Thi Nại ở Bình Định nương nhờ viên lãnh sự Pháp, viên ấy cho khai liền là quê ở Gia Định; rồi nhân là người dân tây, phải do viên lãnh sự ấy xét xử. Đã chuẩn tư cho chủ súy Pháp, đợi chủ súy ấy xét định. Nho Quang không theo đợi, lại ủy phái người đến cửa Thi Nại để bắt. Lãnh sự Pháp giải thoát cho Văn Lợi, đem đánh trói người được phái đi bắt ấy; rồi tư cho quan tỉnh Bình Định phải trả lại số tiền đã tịch thu và phạt Nho Quang 20 đồng bạc). Tổng đốc Bình Định là Hồ Đăng Phong đem việc làm không hợp của Nho Quang tâu hặc, xin giải chức, do tỉnh ấy xét cả án trước (chép ở tháng 11 năm ngoái). Vua y cho. Thế rồi người nhà Nho Quang cho là tra xét không thông, đánh trống kêu lên. Vua chuẩn cho các hội đồng ấy tâu lại rõ ràng. Nhưng tập tâu phần nhiều là hồi hộ. Bèn cho Đức Dịch đi tra xét lại, và đem khoản sau xét cả một thể. Sau đó án xử chuẩn cho Nho Quang, khoản trước bị vu, được miễn nghị; khoản sau không khéo làm việc, phải giáng 3 cấp được lưu lại. Tổng đốc là Hồ Đăng Phong, khâm phái là Đỗ Huy Diễn cũng đều phải giáng 3 cấp được lưu lại. (Nho Quang can việc kiện trước, về người nguyên đơn là bọn Ngô Sưng Thịnh, Phan Thành Giáo thì khi đến tra xét đã khai thú là ngu dốt nghe chủ thù trước là Nguyễn Đức Hợp đút tiền sai kiện và viên bố chính ấy cho hả giận của hắn. Khi ấy quan tỉnh Bình Định và quan khâm phái bắc đi giao cho phần cung như đơn trước. Sau đó người nhà Nho Quang là Lê Đạt (trong đơn chỉ tên ấy là người nhận tang vật, biện phải giam xét) lấy trộm

https://tieulun.hopto.org

được tờ khai thú của bọn Sung Thịnh, Thành Giáo, vượt giam về kinh, đem các tinh tra xét làm bịa ra ấy đánh trống kêu lên. Được chuẩn cho xét lại, thì bọn Sung Thịnh, Thành Giáo quả nhiên là do Nguyễn Đức Hợp xui giục. Cả 3 tên ấy phải tội đi đày biệt bắc (lưu 3.000 dặm).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ

QUYỂN LXVI

THỰC LỤC VỀ DỰC TÔNG ANH HOÀNG ĐẾ

Tân tị, Tự Đức năm thứ 34 (1881) tháng 7 nhuận, vua chuẩn định quan viên văn võ trong kinh các tỉnh ngoài, phàm các tháng nhuận đều được chuẩn theo phẩm lãnh lương. (Hoàng thân, công chúa, phi tần, nữ quan, nội giám, các viên, tôn-nước, tôn thất cũng thế cả), người vâng mệnh phái đi nước ngoài cũng vẫn cấp lương gấp đôi. Lấy tháng 7 nhuận, năm nay làm bắt đầu. (Tự trước bổng lệ gặp tháng nhuận là đình cấp. Vua bảo rằng: tháng nhuận cũng thường làm việc công, sao lại không có lương. Bàn định lại để tỏ ra có lòng thể tất).

Đưa thư cho tổng đốc 2 tỉnh Quảng và quan nước Anh ở Hương Cảng, cùng tướng nước Pháp ở Gia Định. Trước đấy điền nông phó sứ là Nguyễn Thông dâng sớ nói: khách buôn nước Thanh đem tiền đồng kiểu lạ đến chứa ở phố Gia Định, mà dân tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa thông thương với nhau, những người buôn gian giảo mua tiền ấy chở về đổi lấy tiền kẽm, bọc đồng, sự tệ hại rất nhiều. Xin cho tiền ấy cứ 2 đồng ăn 1 đồng tiền của ta, khiến cho người buôn bán không còn lợi được.

Vua không cho. Nhân bảo đình thần rằng: đúc tiền giả chuyên lấy lợi, người Anh ở Hương Cảng cũng rất

https://tieulun.hopto.org

ghét, nên người nước Thanh phần nhiều đúc trộm ở chỗ xa vắng. Bèn sai đưa thư cho đều vì nước ta nghiêm cấm, để trừ hết tự nguồn gốc.

Tổng thống Thủy sư nước Pháp là Đa Phú Cô đến công cán ở Lở biển tỉnh Hải Dương (rồi đến các tỉnh Hà Nội, Ninh Bình, Nam Định, Sơn Tây, Hưng Hóa và đạo Mỹ Đức để du thám. Lại phái thương biện là Ô Mốt đến Lạng Sơn).

Núi Thiện Thu có hỏa tai. (Lửa phát ra tự ngoài phận cấm cháy lan vào trong phận cấm).

Cho các quan chính khanh bất kỳ lúc nào đi lại đáp thăm với sứ nước Pháp (mỗi tháng 1 lần hoặc cách 1 tháng 1 lần).

Lại sắc cho quan quân thứ tam Tuyên, treo giải thưởng người bắt thủ phạm giặc. Và có mưu kế gì để cho giặc trốn được kết án trị tội ngay, cho đều hết lòng trù tính tâu lên đợi chuẩn cho thi hành.

Lúc bấy giờ các giặc ở biên giới Bắc Kỳ thế cùng quẫn chạy trốn. (Trước đây đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc tiến đóng ở Đông Phương Viên, đóng quân liên doanh đến thẳng Khâu Cầm. Bọn Lý Thất, Trần Đại ước hơn 100 người trốn đến cướp xã Bằng Đức. Bọn Lý Á Sinh, Hoàng Đại, Vương Tam, Tô Nhị hợp bè lũ ước 400 người trốn đến xã Hạ Quan, quấy rối một dải Kim Mã, Nam Trì. Giặc họ Đàm trốn đi hạt Tuyên Quang, Thái Nguyên. Giặc họ Lục đem vợ con trốn đến xã Địa Linh. Vĩnh Phúc hiện đương chia quân đuổi bắt. Tướng nước Thanh là Chu Bình Lâm lại phái quân tuần tiễu đánh giúp; tỉnh Cao Bằng lại ủy Lương Tuấn Tú đốc thúc các toán quân giải vận lương thực và hiệp lực và bắt giúp, thế giặc rất cấp bách). Cho nên có mệnh lệnh ấy.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Thự thượng thư bộ Công là Hồ Trọng Đĩnh vì ốm xin nghỉ. Vua bảo rằng: Đĩnh tinh khi cẩu nệ, học thức tầm thường, nhưng vì thiếu người, tạm thử cho làm việc, thế mà mới được thăng, đã vội xin nghỉ, là tự bỏ thân phận của mình. Vậy cách hàm mới, cho lấy hàm cũ tham tri, về quê điều dưỡng.

Vua sai tỉnh Hải Dương khắc in 4 bộ sách tây (Vạn quốc công pháp, Hàng hải kim trâm, Bác vật tân biên. Khai môi yếu pháp) cấp phát cho các trường học trong kinh và tỉnh ngoài để dùng học tập.

Định lại lệ xét án mùa thu.

Từ nay về sau phàm đến kỳ xét án mùa thu, quan các địa phương phải trích đem những hạng trọng phạm như đầu đảng kẻ cướp, cố ý ăn trộm, giết người, hung cường cố phạm, đánh chết người, cố ý giết người, tinh thực nên cứ ngày có tội nên giảm, cùng chưa được lần lượt xét và đã 3 lần xét mà thực là giữ phép không có một tý hung hãn nào, nên làm danh sách xin giảm, cùng là những việc không phải hạng ấy mà tội tình hơi nặng, đến xử tội trảm, tội giảo, thì đều cho biên vào danh sách xét để lên pháp ty, chiếu lệ xét làm. Còn những việc đã 2, 3 lần xét, chưa nên xử ngay, chưa nên giảm, cũng chưa hết kỳ xét, nên để giam đợi chỉ đều làm hồ sơ riêng để lên pháp ty, cùng là hồ sơ các hạng phạm việc bởi tang, người bệnh phong nuôi ở nhà, xét kỹ, nếu có việc nào ngờ, trích ra tâu xin xét lại. Nếu không thì chỉ đem họ tên tổng số làm chung một tờ tâu đợi vua xem, không phải lần lượt bày tâu lời thẩm).

Bọn công tử Hồng Uyên 25 người (con Thọ Xuân Vương) vì gia đình nghèo túng, xin lãnh trước lương 2 năm.

Vua bảo rằng: « Cái nghĩa giúp người túng không thêm cho người giàu », sợ không phải thế. Nhưng nghĩ vương

https://tieulun.hopto.org

là rất thân lại tuổi già, tạm cho một lần. Vương nên khéo xử để khỏi khó khăn về sau. (Lúc bấy giờ trưởng công chúa là Lệ Nhân, Đoan Lương, Nhàn Đức cũng nhờ tâu xin lĩnh lương trước 2 năm. Vua không cho, quan phủ Tôn Thất lại xin giúp. Vua bảo rằng: em gái trẫm, trẫm há không thương ư? Nhưng không hợp lẽ nên không cho, để ngăn mối tệ mà thôi).

Thượng thư bộ Hình là Phạm Thận Duật mật tâu 4 việc:

1. Xin đặt thêm đồn ở chỗ hiểm.

(Nha sơn phòng các tỉnh Hà Nội, Ninh Bình, Thanh Hóa, nên cùng với tỉnh hợp làm một, chức sơn phòng phó sứ thì kiêm lãnh tri phủ, chức sơn phòng thời thường đi lại đốn đóc. Còn nha sơn phòng hoặc cho đặt ở phủ lỵ hoặc làm riêng ở chỗ khác, cốt được vững chắc, đợi sau đời đi nơi khác. Lại xin đặt thêm tuần phủ ở Thanh Hóa và thêm bố chính ở Ninh Bình).

2. Xin chứa đồ đóng.

(Giữ ở biển không bằng giữ ở sông, mà giữ ở sông chỉ có ngầm bỏ đá xuống là hay hơn cả, xin cho các tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên đều đóng nhiều thuyền, để vận tải đường sông, đợi khi có cấp báo, cho đá đầy thuyền, chở đến chỗ hẹp nông ở sông Luộc (thuộc Hưng Yên), sông Chiêm Đức (thuộc Bắc Ninh) đánh chìm thuyền xuống, để cho tàu của chúng không đi qua được. Nếu đóng thuyền không kịp, thì lập tức khuyên thuyền buôn hoặc thuyền công làm ngay theo từng đoạn mà đánh chìm thuyền xuống. (Trong khi chở đá nên nói là dùng để bỏ kè).

3. Xin đem quân cứu viện cho chóng.

https://tieulun.hopto.org

(Nghĩ xin các tỉnh ở Bắc Kỳ, nghe báo có giặc đến, một mặt tâu lên ngay, một mặt ủy bố, án hoặc đề đốc, lãnh binh đem binh dõng đến ngay phủ lỵ, huyện lỵ tiếp giáp đốc thúc ngay viên phủ huyện ấy cùng phủ huyện gần đấy đi theo, rồi đem cả binh dõng tiến đến gần tỉnh thành 1, 2 dặm đóng lại. Hoặc tùy cơ đánh lấy lại, hoặc đợi linh tỉnh láng giềng đến, hẹn ngày cùng đánh giặc. Nếu thế chưa đánh được, thì chọn chỗ hiểm đóng quân, cho thanh thế được mạnh, đợi có quan quân thứ đến, nghe theo sự điều khiển.

4. Xin xét cơ hội.

(Từ nay phàm quân ta đối trận với chúng, nên tránh tầm súng của chúng, đợi sau khi chúng uống rượu mạnh, đã lâu, khi bớt hăng, mới có thể đánh được, hoặc khi chúng đi ra chiến, chúng không uống rượu trước, cũng nên tùy thế đối phó, để bảo toàn lấy quân. Lại vì đánh bằng súng không được giỏi, nên dùng nhiều các thứ khiên mây thuẫn gỗ, gươm ngắn, tay thước, hoặc đặt phục binh đột kích, hoặc nhân ban đêm đánh úp, cần không nên đặt đồn ở gần chỗ thuyền chúng đậu và chỗ quán chúng đóng.

Vua cho là 4 việc tâu bày ấy, cũng có chỗ dùng được, sai Cơ mật viện đại thần một xét bàn thêm, cho được chu đáo. Sau tờ tâu dâng lên:

(Các tỉnh khi trước kinh lý tuần cũng đều chọn chỗ núi sông có hình thế tiện lợi. Nay việc giữ ở biển đã không cậy được, thì các chỗ giữ ở núi nghĩ nên sửa sang ngay, xin sắc cho quan tỉnh cai quản bắt cả quan đạo, nha doanh điền, nha sơn phòng, xét kỹ quả có hình thể có thể cậy được thì nhân đó làm thành trì kho chứa cho vững bền đầy đủ. Nguyện xin lấy đốc phủ kiêm sơn phòng và tỉnh Thanh, tỉnh Ninh đặt thêm tuần phủ, bố chính, xin không phải bàn.

https://tieulun.hopto.org

Việc giữ ở sông rất cần, nhưng chứa đá lấp sông thì ngăn trở buôn bán vận tải mà dự đóng nhiều thuyền, để lâu thế tất mục nát, vận tải đá khối, chúng tất sinh nghi, việc làm có chỗ không tiện, xin cho quan các tỉnh có đường sông, thân đi đến nơi khám xét, lấy tiếng là sửa sang đê sông, chỗ nào bồi nông nên xây lấp, biên ghi trượng thước tất cả, làm thời do quan tỉnh sở tại tìm cơ chước ứng, tưởng cũng kịp việc. Hiện nay các tỉnh chở gạo giao tải, đã cho đóng thuyền. Nay xin nhân thể dự đóng thuyền, một mặt dùng để vận tải, một mặt để làm thời lấy dùng cũng tiện.

Khoản đem quân cứu viện nhanh chóng, rất hợp công việc xin cho các tỉnh một ghi lấy để biết mà làm.

Việc binh có sung ông, có thể [illegible] đánh giặc tự đứng xa. Nếu cấm nẻ là không giỏi mà muốn dùng thứ khác, sợ không phải tốt cả. Xin cho các địa phương phải phòng bị, thời thường kiểm xét, phàm tất cả những đồ để chống giữ, và các thứ võ nghệ quân ta luyện tập, nên cần phải sửa sang ngay, cốt được vững bền thông thạo, để phòng khi hoãn cấp dùng đến, không phải xác định dùng khiên, mộc, gươm ngắn, tay thước làm gì).

Vua bảo rằng: trẫm đã xem kỹ, nghĩ kỹ rồi. Khoản thứ nhất hiện đã làm, chưa được chu đáo, việc ấy cần phải làm, còn 3 khoản cũng nên biết trước, tính trước, gặp việc làm cho tốt, cho sao hết cả các khoản giao cho đốc, phủ các tỉnh Hà Nội, Nam Định, Hải Dương, Sơn Tây, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An xem kín, rồi sao các việc phải làm thực, còn các khoản khác đều ghi nhớ lấy, thường thường lưu tâm trù tính tâu lên xin làm như thường, không có tiếng tăm dấu vết gì, mà việc nào việc ấy cũng xong cả, có thể được vững chắc, thế là đáp được ý trẫm.

https://tieulun.hopto.org

Chuẩn cho nghị thêm điều lệ giam cấm quan phạm tội. Tự sau phàm văn võ ấn quan trong kinh và tỉnh ngoài, trừ ra người can tội xử tử theo lệ năm Tự Đức thứ 19, giam cấm ở nhà ngục phủ Thừa Thiên; cùng người can tội đồ, tội lưu, tội sung quân, mà xét là nhân việc công, tội tình thuộc tội nhẹ, nên được bỏ gông, tuân theo lệ năm Tự Đức thứ 11; cùng người lâm thời được tha giao phái đi làm việc chuộc tội do tự đặc ân và người nào là bởi tang chưa xong, phải giam thu không kể, còn thì can phải tội đồ, không cứ ở kinh hay ở tỉnh ngoài, đều giải đến giam ở trại linh phủ Thừa Thiên, hết hạn giả về dân; người can tội sung quân, tội lưu (tội tử hình giảm xuống phát quân lưu và nguyên nghĩ xử quân lưu) đều chiếu lệ tùy chỗ phát đi, nhưng đều giam riêng, để phân biệt với các tội khác. Gặp có công việc, các người phạm tội quân, lưu, đồ, đều do thượng tỳ ấy (ở kinh thì phủ Thừa Thiên; ở ngoài thì quan địa phương bắt đi làm việc, cho biết khổ nhục, hết hạn xét mà thi hành).

Định lại lệ thưởng người trích phát tiền dị dạng. Tự sau phàm tiền dị dạng chở đến, không cứ quân dân, các người coi đồn có trích phát được, trừ theo nguyên nghị thi hành ra, lại chiếu số tiền hiện trích phát là bao nhiêu, chiếu theo lệ quyên tiền nghị thưởng, mỗi 1.000 quan thưởng tòng cửu phẩm, 2.000 quan thưởng chánh cửu phẩm, 3.000 quan hay 4.000 quan thưởng tòng bát phẩm, 5.000 quan hay 6.000 quan thưởng chánh bát phẩm, 7.000 quan hay 8.000 quan thưởng tòng thất phẩm, 9.000 quan trở lên thưởng chánh thất phẩm, để biết khuyến khích).

Tháng 8, sửa điện Cần Thành đã xong, các quan xin dâng biểu mừng. Vua bảo rằng: đấy là theo cũ sửa

https://tieulun.hopto.org

lại, nguyên không phải là làm mới. huống chi gần đây nhân có tai biến về sao, chưa biết thế nào, nên cùng lòng kính sợ, cốt cho tiêu hết tai biến, thì hơn văn hão huyền.

Tổng đốc Định—Yên là Vũ Trọng Bình dâng sớ xin bộ phái người đến hội đồng thu thuế quan phủ sa. Bộ Hộ cho là Trọng Bình là người thanh liêm làm việc giỏi, xin chuyển giao cho tỉnh phái người ngồi thu. Bỗng có người khách buôn là Dư Trung Phú xin trưng theo như giá (51.240 quan tiền). Vua bèn y cho, đình việc tỉnh phái.

Chuẩn cho dân Nùng ở Cao Bằng khai khẩn ruộng hoang của dân Thổ, cho ngạch ruộng của dân Nùng, làm ruộng thế nghiệp mãi mãi. Vì có bọn Cao Bằng người Nùng [illegible] người Thổ 17 dân Nùng 73 người, dân Thổ 19 người, mà ruộng hoang nhiều đến hơn 9.000 mẫu).

Sai các phủ, tỉnh ở trực kỳ làm gỗ phao nổi ở mặt sông (mỗi cái 30 cây, mỗi cây dài 4 thước, mặt rộng 1 thước 3, 4 tấc, sơn dầu và đanh bao, đanh sắt, đai sắt đủ cả). Trước đây Trần Tiễn Thành dâng mẫu chế gỗ phao nổi ở mặt sông. Vua cho việc thuộc phòng bị. Sai bộ Công đưa mẫu thuê làm, hơn năm không đủ. Đến nay giao cho các phủ, tỉnh chia nhau làm, đem nộp để đủ dùng.

Nghị định công việc thu giải của cục chiêu thương.

Vua cho là sang năm, quan nhà Thanh là Đường Đình Canh thầu chở gạo, cho nên sai quan ở bộ dự định:

(Quan nước Thanh ước trước định rằng: mỗi năm nhận chở gạo ở Bắc Kỳ 42 vạn phương, mỗi tháng các tỉnh chở gạo 60.000 phương, nếu các tỉnh chở đến 2.000 phương trở xuống, thì nội ngày hôm ấy phải nhận xong

https://tieulun.hopto.org

10,000 phương thì 5 ngày nhận xong, nếu chậm mỗi 1 ngày phạt 100 quan tiền kẽm. Cục ấy chở gạo đến kho nước ta, số nhiều hay số ít, đều chiếu nhật kỳ ở trên nhận xong, nếu để chậm cũng phạt như thế.

Nay nghĩ định : hàng năm từ mồng 1 tháng giêng đến cuối tháng 8, do tỉnh gần bờ biển, phái 1 quản vệ, 2 suất đội, 120 biền binh, thương trường phái 1 giám lâm, 6 bát cửu phẩm thư lại đến kho ở cửa biển, ở đấy làm việc, chia làm 3 phần, mỗi phần 5 cái hộc để gạt gạo, mỗi nơi có 1 cái kho, hàng ngày chiếu thu mỗi ngày đủ 2.000 phương, tạm chứa ở kho cửa biển và sai giao cho thuyền quân chở về kho ở kinh, nộp cho xong. Nếu chậm trái cục ấy chiếu ước phạt bao nhiêu, cứ nhân viên chia nhau làm việc chịu từng thành mà bồi cho đủ. Còn 20 thuyền quân chở gạo về kho ở kinh, cũng chia làm 3 phần, mỗi phần mỗi tháng chở gạo phải đủ 20,000 phương, 3 ngày đi về 1 lần.

Lại phái thêm mỗi phần một người quản điền để biên nhận và kiểm đốc. Nếu chậm trái hoặc ăn bớt để thiếu cứ nhân viên dự làm việc và thương ty chiếu luật và theo ước phải bồi thường và nộp phạt. Lại thương trường đặt thêm một viên giám lâm để đi đến đốc thúc. Trước kho tạm ở cửa biển Thuận An làm thêm một dãy xưởng ngói, cho được rộng rãi, để tiện ra vào giao nhận).

Dạy khuyên quan lại các địa phương.

Dụ rằng: Đức tốt chỉ ở chính sự hay, chính sự cốt ở nuôi dân, dân là gốc nước, gốc vững nước mới yên. Bởi vì binh tài đều ở dân mà ra. Không nuôi dân mà muốn cho yên nước, cũng như người đi giật lùi mà mong tiến lên sao có thể được. Trẫm vốn đức mỏng chưa đủ nói đến các thứ chính tốt, duy từ lúc lên ngôi đến nay thường nghĩ đến việc yêu dân, tuy giả cũng

https://tieulun.hopto.org

không suy kém chút nào, bởi bản tính như thế. Tuy gặp lúc nhiều việc, việc quân nổi lên, tiền nhiều, hoàn cảnh ngặt của dùng thiếu, bất đắc dĩ phải lấy ở dân, hoặc gặp tai biến mất mùa, cũng khó rộng gia ơn giúp dân, nhưng lòng chưa từng một ngày không nghĩ khắp đến thiên hạ. Từ trước đến nay đã nhiều lần sắc cho quan lại địa phương, hết lòng vỗ nuôi dân, tuy việc làm nhanh, thì dân được nhờ ơn nhiều, khốn nỗi các quan rất nhiều, mọi người đều tự lòng riêng, chỉ mưu việc lợi, sao được mọi người đều như họ Thiệu, họ Đỗ, họ Cung, họ Hoàng (1) để bõ lòng mong mỏi của trẫm. Người hương lại đời xưa, tự mình thi hành giáo hóa, để sửa phong tục cho dân, làm việc lợi, trừ việc hại, để đời sống của dân được thừa thãi, cho nên đến đâu thì dân cảm mến, rời đi rồi dân còn nhớ, hoặc làm đến thờ sống hoặc dựng bia ghi công, nay thì ngày thường đã không có chính sự tốt, lại có tiếng xấu, thì dân coi như hằn thù. Nếu có việc đến, còn mong có con em như chân tay để chống đỡ được ư? Thế thì chỉ cầu lợi gần, mà quên lo xa, là không biết nghĩ quá lắm. Bọn ngươi đọc sách ra làm quan, mà việc làm và việc học xa cách nhau quá, thì còn đọc sách làm gì. Trẫm không dám nhất khái các ngươi đều như thế cả, nhưng nói về số nhiều, khiến cho người đã biết thì cố gắng, người chưa biết thì nên hối lỗi sửa đổi, vì thế phải lo xa nói thiết tha, không những vì nước thương dân, mà cũng là vì các ngươi bảo toàn thân gia cùng hưởng phúc lâu dài. Bọn ngươi phải tự hăng hái tu tỉnh cố sức sửa mình làm gương cho thuộc lại, quan đứng đắn thì thuộc lại không

---

(1) Thiệu Tín Thần, Đỗ Thi, Cung Toại, Hoàng Bá, đều là quan có đức chính tốt về đời Hán Tuyên đế (Xem sử Trung Quốc).

https://tieulun.hopto.org

ai là không đứng đắn, mối tệ trừ bỏ mà lợi khắc sinh ra thì dân được nhờ ơn, cố kết lòng dân, mới có thể trông cậy được.

Còn như quan ở kinh lại là tiêu biểu cho quan ngoài, há chẳng nên giữ lòng cho ngay, giữ mình cho sạch, nghiêm cấm lại tệ để dân được yên, gốc được vững ư? Đều nên nghĩ kỹ, chớ coi thường.

Tù sung quân là Hoàng Quang Tiết trước vì lấy trộm của kho phải phát phối đi Bình Thuận. Cha hắn là Hoàng Quang Đặng lấy cớ già ốm, viện lệ xin cho con về nhà để nuôi nấng. Bộ Hình cho là trái lệ, bác đi. Vua thương Quang Đặng ốm đau khổ sở, đời tàn sống không được mấy ngày nữa, y cho.

Hà Nội mưa dầm (lúa mùa ngập hết).

Thu bạc thuế (để thiếu tự năm trước cho (thổ sản lưu tán) 3 huyện Sầm Nưa, Man Duy, Trinh Cố tỉnh Thanh Hóa (tất cả hơn 3.299 lạng).

Định lại lệnh cấm tiền đồng dị dạng nhập cảng và đem vàng bạc xuất cảng.

(Lúc bấy giờ ngoài việc cấm tiền đồng dị dạng, vẫn còn gian lậu, mà vàng bạc phần nhiều bị người buôn nước Thanh mua chở đem đi, nên giá vàng bạc ngày càng đắt. Bộ Hộ đang sợ nói về tệ ấy, cho nên sức lại cho các người coi đồn không được sơ suất, ẩn lậu và sức cho lại dân khi thu thuế, nộp thuế hay đổi chác, nếu thấy có tiền đồng mẻ hay mỏng và không phải chất đồng, phải chọn ra, không cho để lẫn, còn như người nước Thanh đi lại buôn bán, mang theo vàng bạc phải có giấy tư mới cho, nếu ẩn lậu không báo và mang trộm, mà bắt được thì thưởng phạt theo như lệ chở trộm tiền).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua cho lãnh tuần phủ Hà Tĩnh là Nguyễn Hiệp hộ lý tổng đốc Bình – Phú, tả thị lang bộ Binh là Tôn Thất Trường lãnh tuần phủ Hà Tĩnh. Lúc bấy giờ Hồ Đăng Phong (hộ lý tổng đốc Bình – Phú) vì ốm nghỉ, sai các quan chính khanh hội bàn cử người thay. Bọn Trần Tiến Thành đem Phạm Thận Duật, Lê Đình Tuấn, Phạm Phú Thứ tâu lên. Vua bảo rằng: các ngươi thường lấy danh vọng chọn người, như Đăng Phong có phải là người có danh vọng đâu. Nguyễn Hiệp am hiểu tình hình nước ngoài, và hiểu rõ tình hình người man Quảng Ngãi, nên cho lấy chức lãnh tuần phủ mà hộ lý tổng đốc Bình – Phú.

Tiết Vạn thọ. Lúc bấy giờ, vua cho là có tai biến về sao, tất cả nghi văn đều bỏ hết cả, duy có đặt yến ca hát để thỏa lòng trông ngóng của quan dân. Tôn nhân và đình thần đều nói rằng: trên (tức vua phải lo lắng) dưới thì dân phải khó nhọc, chúng tôi nghe hát lãnh yến, lòng không tự yên, xin đều bỏ hết. Vua không nghe.

Định lại phép thao diễn trận ngựa trận voi.

(Cưỡi ngựa đeo thêm súng dài hoặc 1 cái dao chuôi lâm trận bắn đâm, để bù vào sức gươm không tới. Tập trận voi, thì để 1 súng thần công lên trên bành voi và 2 bên 2 khẩu súng hình miệng ốc, lấy trận bắn thực, cho voi quen tiếng súng và hơi thuốc).

Lãnh binh quan ở Nghệ An là bọn Nguyễn Văn Hậu tiến đánh giặc xã Sầm Tộ. Giặc xin ra thú. Quan tỉnh đem việc tâu lên.

Vua bảo rằng: đâu có lẽ quân đã đến đồn giặc mà không đánh ngay cho xong việc, còn nghe lời nói dối, bỏ đấy mà đi chỗ khác, nếu lỡ việc thì sao? Quân đi đánh giặc, quen thói như thế, thực là hèn kém. Lập tức giáng bọn Hậu 2 cấp lưu.

https://tieulun.hopto.org

Vua lại dụ rằng: nếu không dẹp yên ngay, tất phải xử tội nặng. Sau đem quân đến, giặc đã trốn đi tự đêm, rồi vì quân phần nhiều bị lam chướng, rút quân về.

Chuẩn cho nguyên Ký Anh quận công là Hồng Đĩnh khai phục tước cũ. (Năm trước về việc mua nàng hầu bắt ức người ta đến tiền, phải cách).

Lúc bấy giờ, sứ nước Pháp là Lê Na đã sang thay nói với quan Thương bạc trong hòa ước có nói: nước ta có việc, nước ấy phải giúp, tuy không có nói rõ là bảo hộ, nhưng ý nghĩa đã bao hàm ở trong. Nay khoản ấy triều đình nước ấy đã định làm, mà làm như thế, nước ấy không lấn quyền nước ta, chỉ bắt nước ta không được giao thiệp với nước khác thôi. Ta nếu không nghe, nước ấy cũng bắt phải làm cho được. Triều đình/rất lấy làm lo. Quan viện Cơ mật và Thương bạc tâu nói: tướng và sứ nước ấy để ý đã lâu, nay sẽ tinh làm, mưu đã sắp thành, tướng cũng khó tranh luận khúc chiết với nước ấy, tất phải phái người sang nước ấy hoặc có thể làm việc được. Khâm phái Nguyễn Thành Ý là người tài giỏi sáng suốt am hiểu, xin phái biện lý Nguyễn Lập thay là lãnh sự để cho Nguyễn Thành Ý về kinh, rồi bàn hỏi tình trạng gần đây cử động nước ấy thế nào, có nên phái người sang nước ấy đem tình ý của ta cùng sự lý biện bạch, khiến cho công lý rõ ràng, hoặc có thể bài giải được, việc đi ấy nghĩ nên tư trước cho tướng và sứ nước ấy nói 2 khoản ta đã nói về đặt sứ và sai sứ đi, thì việc đặt sứ hiện nay dợi làm, còn như sai sứ đi là tình nghĩa hỏi thăm nên như thế, nước ta nhất định phải đi, nếu nước ấy có thuyền công cho tiện đáp đi cũng tốt, không được thế cũng nhân tiện đáp thuyền khác là ổn. Như thế nước ấy khỏi ngờ, mà nước ấy không nói vào đâu

https://tieulun.hopto.org

để ngăn cản được. Việc ấy nghĩ nên làm ngay khỏi lỡ việc sau.

Vua bảo rằng: việc ấy trọng đại, tưởng nước ấy chưa dám trái lời ước, yêu cầu ngay, nhưng bọn người ở ngoài giao tiếp với nước ấy, và kiến văn hẳn rộng, tính việc trước cho khỏi lo, nên theo để cho làm hết chức phận.

Quan viện Cơ mật và Thương bạc lại tâu nói: nước ấy đã mưu, không phải một ngày. Nay tuy chưa phát ngay, nhưng cũng không thôi hẳn. Nay nếu ta chỉ đến nước ấy, nói phàm trần, sợ chưa chắc đã có cơ hội, mà ngăn ngừa ta giao thông với nước ngoài, là chỗ giảo quyệt của nước ấy. Duy trong ước có 1 điều « nước ta muốn định thương ước với nước nào đều được, tùy tiện » thì nước ấy đâu có thể trái lời ước được. Nhưng nước ấy lại không khỏi giữ ngầm ở trong, nên 6, 7 năm nay, các nước chưa nước nào đến định thương ước với ta. Gần đây ta cùng với nước Y Pha Nho định ước, giao ước với nhau đã lâu, mà nước ấy cũng chưa có đến, thì tình có đáng ngờ, cũng là tình của ta chưa thông với các nước, cho nên nước ấy được mưu làm tự chuyên. Vả lại giao thiệp với nước ngoài thực khó, ta chỉ sợ khích nước ấy, lòng mưu tính ta, vì đó lại phát ra. Nay mưu của nước ấy sắp thành, ta há nên không giải quyết sớm, huống chi ta cũng cứ lý mà làm, làm sáng cho chúng biết, có trái ước gì đâu, mà chúng vin cớ để nói được. Nguyễn Thành Ý bất nhật cũng về. Xin chờ chỉ phái đến nước ấy hỏi thăm, và đem việc ấy biện thuyết, nhân đến ngay các nước cũng tiện. Nhưng tự trước đến giờ thường bị nước ấy ngăn trở, vì ta không có tàu, chỉ đáp tàu với nước ấy, tùy theo nước ấy đi hay đứng mà phải thế. Nay xin sửa soạn

https://tieulun.hopto.org

tàu của ta, chọn người ở triều đình có lòng đảm đương công việc lấy 2, 3 người, lấy cớ đi tìm học về bác vật, như nước Thanh cho người đi học các nước, từ rõ trước cho nước ấy biết. Đến lúc đi thì đến nước ấy trước, nhân chuyển đi các nước Y, Anh, Phổ, Mỹ, khiến cho các nước biết ta là tự chủ, nhân đó mà thông suốt tình ý. Tục Thái tây thích giao thiệp chơi bời với nước xa, ta đến, tự khắc không nước nào không nhận, tưởng cũng có nước muốn giao thiệp thông thương với nước ta, thực khiến cho tình của ta thông suốt các nước, thì nước ấy không thể tự ý làm càn được. Nếu nước ấy có lòng nào bất ức ta, ta cũng có thể cùng các nước điều đình giúp bàn lại, tưởng cũng là một mưu kế đấy.

Lại xét đến tàu máy hơi nước, hiện có tàu Lợi-đạt và tàu nuôi đóng ở Hương Cảng cũng có thể đi được, duy người ngầm hoa tiêu và máy tàu tất phải thuê người tây, mới có thể quen biết đường biển đi sang tây. Người nước ấy ra nước ngoài làm công là thói thường của nước Tây, tàu thủy, tàu binh của nước Thanh đều thuê người Tây làm ngầm hoa tiêu và máy tàu, tức như những tàu buôn ở nước ta cũng đều thuê người tây, không có trở ngại gì. Xin tư trước cho khâm phái ở Hương Cảng là Phạm Bình, Hà Văn Trung thuê sẵn người Tây ngầm hoa tiêu và máy tàu đều một người, đợi quả quyết đi sẽ làm việc. Còn tàu đi cũng nên đáp tải ít nhiều hàng hóa vừa đủ tiền phí tổn nhỏ. Việc ấy nếu được chuẩn y, thì công việc nên làm sẽ do quan có trách nhiệm chiếu từng khoản bàn định trước.

Lại việc đi này còn xa, nay gần mà có thể giao thông được thì ở Yên kinh, sứ các nước đều ở đấy, nhiều lần sứ bộ ta sang Yên kinh chưa biết bàn đến việc ấy, vì sự thể giao tế khác nhau, cho nên khó làm.

https://tieulun.hopto.org

Nay có cục chiêu thương chở hàng thuê, do quan ở cục ấy giới thiệu, tưởng cũng là một cơ hội. Gần đây tiếp được tin báo Đường Đình Canh tháng này cũng đến, xin do bọn tôi thương thuyết, nhờ viên ấy ngỏ ý với tổng đốc Lý Hồng Chương nhờ mật đò ý sứ các nước Anh, Mỹ, Phổ, để nắm được cốt yếu, thông thuyết giúp cho. Còn sứ nước Y Pha Nho ở đấy, nước ấy đã định ước với ta, thì nên hàn với họ. Nước Thanh gần đây tranh nước Lưu Cầu với nước Nhật Bản mà không được, nay nước ấy làm việc cho ta, cũng là làm việc cho nước ấy, tưởng cũng nói giống với ta cũng lo, tất hết lòng mưu thực mà việc chóng xong, việc ấy năm trước có một nhật báo cũng có ý như thế, cũng có thể biết là lẽ ấy ai cũng đều biết. Nay xin cùng với các khoản trước xin chọn phái, đều phải cùng làm, may ra đẹp lòng được, để giữ toàn cục.

Vua bảo rằng: hiện nay đương mưa lụt, đợi Thành Ý về hỏi rõ và tàu bè đủ, mới có thể nói đến việc đi.

Bắc Kỳ bị bão to (Nam Định, Hưng Yên, Hà Nội, Hải Dương, Sơn Tây, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Quảng Yên). Vua sai khoa đạo là Phan Đình Phùng, Đặng Trần Hanh đi ngay xét hỏi và phát chẩn. Lúc bấy giờ bão đi đến đâu, dân cư phần nhiều nhà bị đổ nát, người chết đuối, quan tỉnh đều dâng sớ xin chẩn cấp. Duy tổng đốc Bắc Ninh là Bùi Huy Kỷ dâng sớ nói: lúa thóc bị tổn hại, nhưng dân ăn dùng cũng được tiếp tế. Xin định việc phát chẩn. Còn như dân cùng cửa nhà bị đổ nát đã hiểu bảo những người hào phú giúp đỡ nhau làm nhà, cũng khỏi mất chỗ ở.

Bộ Hộ tâu rằng: tỉnh Bắc Ninh tâu bày, tưởng là việc thực. Còn như việc chiêu từng nhà cấp tiền, từ trước đến nay phần nhiều bị lại dịch, tổng lý những nhiễu,

https://tieulun.hopto.org

xuống đến thôn dân, chả qua 10 phần chỉ còn 1, 2 phần. Xin cho đều như tỉnh Bắc Ninh, khuyên bảo người hào phú, cùng giúp đỡ nhau làm nhà, tiền ấy để đợi khi ngặt nghèo, cấp phát ngay trước mặt.

Vua bảo rằng: tệ ấy cố nhiên là có, nhưng thương dân như mình bị đau, của kho phát cho, chẳng qua chút đỉnh, sao đủ chữa và làm nhà, nhưng tình vua đối với dân, nên như thế, há nỡ ngồi nhìn mà không thương ư. Duy chỉ quan phủ huyện tự mình nghiêm cấm lại dịch cốt cho ơn trên xuống được khắp, thế là được. Rồi chuẩn cho quan tỉnh Bắc Ninh lập tức chiếu lệ cấp phát, không được hoãn.

Tháng 9, định lại lệ chủ thủ hụt thiếu của công đã bồi đền xong được giảm miễn tội.

(Phàm lại dịch người coi kho nếu có hụt thiếu của công, trừ người nào tự trích phát ra thu nhận và đền đủ, thì vẫn được làm việc như cũ. Việc phát ra mà đền xong, người có chức hàm thì giáng 2 cấp đổi đi nơi khác, không có chức hàm thì làm việc như cũ, 3 năm không được thăng và các khoản trong hạn đền xong, trước xử trảm hậu, thì giảm 2 bậc, xử tội mãn đồ, trước xử trảm quyết thì giảm 1 bậc xử mãn lưu, đều theo lệ cũ, không kể còn người nào là bị tội đồ, tội lưu đã lậc hạn mà trong hạn bồi xong, chỉ được miễn tội, về quê quán, không được giáng cấp và lưu làm việc (*Lệ trước tội đồ, tội lưu trở lên trong hạn bồi xong, hễ có chức hàm thì giáng 2 cấp đổi đi nơi khác, không có trật để giáng, vẫn làm việc, 3 năm đình thăng*)

Giặc trốn nước Thanh là bọn họ Lục, họ Đàm, họ Tô, họ Lý lại tụ tập ở các xứ Tào Thị, Chu Bố, Linh Đàm, Tĩnh Biên phó sứ là Trương Quang Đản lập tức phái tướng hiệu và Hoàng Thủ Trung đem quân chia

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

đi đánh dẹp. Lại tư cho tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn thương thuyết với quan nước Thanh đóng giữ nghiêm ngặt, rồi tự xin chuyển về Nhã Nam, đốc suất mộ quân, thời thường đi lại điều khiển.

Vua bảo việc quân chợt một cái là đổi khác, lập tức sai Quang Dẫn đến ngay điều khiển đốc suất cho chóng xong việc.

Lãnh tổng đốc An — Tĩnh là Trần Văn Chuẩn dâng sớ nói công việc nghỉ đặt sơn phòng ở Nghệ An.

(Tìm đất làm đồn điền khai khẩn ruộng, để chi làm nha sở, cùng các việc trích phái giản binh, chiêu mộ người Kinh người Thổ, liệu cấp tiền lương, quyền hạn thưởng phạt và liệu đặt tham biện viên dịch, chế cấp ấn quan phòng, cho đi mua muối sắt thu thuế và xin kiêm sung làm sơn phòng chánh sứ. Vua y cho.

Đốc học Hà Nội là Vũ Như đến kinh (Nguyên được gần nhà để nuôi cha mẹ, lãnh chức đốc học Hà Nội, vì được cử là người văn học, đến kinh để đợi sát hạch) xin vào chiêm bái. Vua y cho. Vũ Như nhân dâng biểu trần tình. (Nói vì mẹ già con bé cho nên bồi hồi trông ngóng. Nay gia tình hơi thư, muốn được hầu gần bóng sáng, hầu được bổ ích thêm những điều không biết, ngày sau không phải là người vô dụng ở triều đình).

Vua bảo rằng: người có lòng ấy thì nên cố sức làm việc, đem hiếu làm trung, người nên nghĩ làm thế nào cho không hổ với khoa danh là được.

Bộ Công cho là việc làm các sở dùng gạch rất nhiều, mà các lò gạch ở kinh, đóng và nung phần nhiều sống, non gãy vỡ. Xin gọi người làm nghề nung gạch ở Bắc Kỳ mỗi tỉnh lấy một người về kinh nung thử để làm. Vua nghe theo.

https://tieulun.hopto.org

Định lại lệ thuyền đi tuần ở Nam Kỳ, Bắc Kỳ (Tự kinh trở vào Nam chuyến dùng tàu Lợi-dụng, trở ra Bắc chuyến dùng tàu Lợi-đạt, còn các hạng đi tuần, cùng thuyền đi tuần vận tải của nha tuần tải, đều bãi đi cả. Đến mùa xuân năm sau bắt đầu thi hành.

Giảm và tha thuế để thiếu năm trước cho các huyện châu tỉnh Tuyên Quang (3 huyện Vĩnh Tuy, Vị Xuyên, Hàm Yên; 2 châu Thu Châu, Chiêm Hóa, bị giặc giã, ruộng bỏ hoang).

Sơn phòng sứ tỉnh Thanh Hóa là Lê Tri Thực vì sợ khó tránh việc, phải cách chức. (Lúc bấy giờ giặc trốn ở Hưng Hóa đi lại ở thượng du tỉnh ấy, quan tỉnh đã tư ngay cho quan sơn phòng phải đến ngay châu Quan Hóa phòng giữ. Tri Thực bèn thác có bệnh, tìm nơi thuận tiện để ở, khi khám, không có ốm thực, cho nên phải tội).

Đặt chức tuần kiểm ở các cửa biển Bình Thuận. Vì hạt ấy giáp Gia Định, Biên Hòa, tiền đồng dị dạng phần nhiều chở vào, theo lệ thường phái người đi kiểm soát, thế không thể khắp được. (Lại sai khâm phái ở Gia Định xét kỹ thuyền buôn của dân ta khi trở về hoặc có chở trộm tiền dị dạng, lập tức bắt lấy).

Án sát sứ Quảng Bình là Phạm Vu Mẫn nghỉ quê nhà (Nam Định) có nạn bão, nhà còn mẹ già, dâng sớ xin về thăm mẹ. Vua không cho. Nhân bảo bộ Lại rằng: nay lo các quan quên mất việc công, nên ngăn chặn mầm mống ấy.

Giáng thự thống chế Tả dực quân Vũ lâm là Tôn Thất Duyệt làm vệ úy. Lúc bấy giờ Duyệt trông coi sửa chữa kho hiệu Quảng Thịnh, tường cột đổ xuống, binh đinh bị thương chết. Duyệt xin nhận lỗi.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua bảo rằng: Duyệt không biết chăm, mới phái làm việc một lần, mà không cẩn thận, còn có thể giao cho làm việc gì được. Vậy giáng chức để răn. Chuẩn cho thự thống chế Hữu dực quản Vũ lâm là Trương Văn Hùng làm thay, các quản suất cũng đều giáng 2 cấp đổi đi nơi khác.

Người buôn nước Tây (lũ Có, Ra, Tinh 3 người) theo đường Hưng Hóa đi Vân Nam, đến đồn Lũng Lỗ, cùng khiêu khích với đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc rồi trở về. Lãnh sự Pháp đem việc ngăn trở việc buôn trách ta. Quan tỉnh Sơn Tây, Hưng Hóa đem việc tâu lên. Vua sai quan tỉnh Hà Nội, Hải Dương hỏi nguyên ủy việc ấy biện bạch với họ, cốt cho phải nghe.

Cho lãnh binh quan ở Ninh Bình là Đinh Từ Lượng thăng thụ chưởng vệ quyền coi lính quản vệ Thần

Cho hưu quan là Trần Đình Túc (gia hàm hiệp biện đại học sĩ), Đỗ Đệ (thượng thư bộ Lễ) được hàng năm chi nửa lương suốt đời.

Vua nghĩ Đình Túc có khó nhọc được việc, già mới nghỉ việc; Đệ tuy không có công trạng, cũng biết cẩn thận chức vụ, vì ốm xin nghỉ, là bất đắc dĩ, không như người không có tài, chỉ tìm tiện riêng, cho nên đều gia ân để cho đủ nuôi. (Đình Túc đã nghe được lệnh, vì ốm không vào lạy tạ được, chỉ dâng biểu tạ, đợi lệnh ở bộ. Vua xem tờ biểu, giáng dụ cho về, điều dưỡng nhiều hơn cho được trọn vẹn tuổi trời. Lại sai quan phủ Thừa Thiên thời thường thăm hỏi, khi nào Túc chết, tâu ngay cho biết, đợi chỉ.

Cấp tiền tuất cho dân lặn xuống nước chết đuối. Lúc bấy giờ có thuyền tải tỉnh Thanh đắm ở cửa biển Hà Tĩnh, phái dân lặn xuống mò, 2 người bị chết đuối, quan thuyền chính cho là cũng là việc công sai, xin lượng

https://tieulun.hopto.org

cấp tiền tuất (mỗi người 2 quan). Vua y cho. Nhân sai thông sức xét thêm, nếu có 1, 2 người bất hạnh, cũng theo thể lệ ấy mà cấp, nếu phiếm và ẩn lậu thì phải tội.

Sai Thủy sư theo kiểu thuyền « Thanh hương trường độ » đóng ngay 15 chiếc (thuyền dài 39 thước, ngang 5 thước 5 tấc, khoảng giữa sâu 2 thước, chở được 160 phương gạo) vì thuyền ấy nhẹ nhanh, có thể đề sạn tải được.

Vua nghĩ người bỏ của ra được bổ quan, không khỏi quá lạm. Chuẩn cho từ sau phàm nhân việc (như quân cấp quân nhu, mộ dân khai khẩn ruộng, cứu giúp dân bị tai nạn) mà xin bỏ của ra do tự lòng thành thì lâm thời sẽ do quan có trách nhiệm tâu xin thưởng. Còn tất cả những lệ vô cớ quyên tiền được thưởng thì đình chỉ.

Bỏ bớt cửa Đông Nhị ở cung thành, đổi xây bằng gạch. cửa ấy là cửa đông nhị ở cung thành, lâu ngày mục nát, bộ Công xin sửa lại. Vua cho là cửa ấy mặt trước có vườn cấm, đằng sau có cửa Tường Loan cùng gần, được tiện ra vào, sai xây lại thành bằng gạch, nhưng ở phía tả bên ngoài thành làm điếm để tiện cho linh điền bộ đóng giữ.

Sát hạch các viên nhân văn học được đự cử lên, cất nhắc bổ dùng.

Trước đây, vua sai các ấn quan trong ngoài xét cử những người văn học từ tảo, được 28 người đã đến kinh. Vua ra đầu bài sát hạch. Vũ Như thứ nhất (tiến sĩ, người Hà Nội), Hoàng Văn Hòe hạng thứ (đồng tiến sĩ, người Bắc Ninh), Nguyễn Đình Dương (tiến sĩ, người Sơn Tây), Nguyễn Hữu Chỉnh (tiến sĩ, người Nghệ An), Nguyễn Hoàn Hoành (tú tài, người Quảng Nam), Lê Văn Tự (cử nhân, người Nghệ An), Bùi Quang Oánh (cử

https://tieulun.hopto.org

nhân, người Hải Dương), Phan Văn Ái (phó bảng, người Bắc Ninh), Đỗ Huy Liêu (tiến sĩ, người Nam Định) cũng dự hạng thứ, đều gia phẩm trật và thưởng cho có cấp bậc.

(Đốc học Vũ Nhự thăng thu Quang lộc tự khanh, tu soạn Hoàng Văn Học thăng thu thị độc, tức lãnh tri phủ, đều thưởng một cái quạt gỗ đàn thơm, 1 đồng tiền vàng « nhật nguyệt tinh vân » 5 ngọn bút văn chương, 1 thoi mực Long môn, 1 cái nghiên Đoạn khê của bộ Lại; tu soạn Nguyễn Đình Dương thăng thu thị độc, tức lãnh tri phủ; kiểm thảo Nguyễn Hữu Chỉnh thăng thu trước tác; tu soạn Phan Văn Ái, Lê Văn Tự đều lãnh đồng tri phủ; tri huyện Bùi Quang Oánh thăng thự đồng tri phủ; học sinh tú tài Nguyễn Hoàn Hoành nhậc bổ kiểm thảo, đều thưởng cho mỗi người một cái quạt tre hoa, 1 đồng tiền vàng ta « nhật nguyệt tinh vân », lưu hiệu [illegible] người 3 ngọn, nghiên mực mỗi người 1 cái).

Vua bảo rằng: đấy cũng là tìm người giỏi ở trong đám kém chưa xứng, như thế là ý nghìn vàng (1) mua xương ngựa. Lại đặc cách cho Nguyễn Hoàn Hoành về quê theo như lệ vinh qui, người không dự hạng cũng cho tiền cấp ngựa trạm cho về quê. Cô Vũ Kế Xuân là con Vũ Phạm Khải, đặc cách cho 30 lạng bạc tốt, giao cho Kế Xuân đem về) sửa lễ tế cha bắn để tỏ ý không quên bề tôi cũ, còn người cử Hoàng Văn Học là quan bộ Lễ; cử Vũ Nhự là Lương Tư Thứ (lãnh tuần phủ Lạng Sơn) đều được thưởng kỷ lục 2 lần.

---

(1) Vua sai người nước Yên đi mua ngựa thiên lý, người ấy đem nghìn vàng đi mua xương ngựa ấy đem về. Vua hỏi người nước Yên nói mua xương ngựa thì ngựa thiên lý sẽ đến nhiều. Ý nói người thì nhỏ còn trọng thì người tài to sẽ đến nhiều (Truyện Quách Ngỗi ở Chiến quốc sách).

https://tieulun.hopto.org

Xét án mùa thu năm ấy, các hạng tù 180 tên, xử chém 5 tên, còn thì lưu giam đến phát lưu có cấp bậc (Vẫn để trảm giam hậu 82 tên, vẫn để giảo giam hậu 85 tên, phát quân 5 tên, phát lưu 3 tên).

Mùa đông, tháng 10, thư lại binh tỵ là Nguyễn Văn Thừa hút thuốc phiện trộm, bị tuần đinh tỵ thuế ngờ, đến khám xét. Thừa bèn viện tên Đỗ là thuộc hạ của sứ Pháp đánh bừa, sinh sự (tên Đỗ ở sứ quán nghe tên Thừa gọi, lập tức đang đêm đem bè lũ sang sông xúm lại đánh bừa, tuần đinh bị thương, bèn cùng nhau bắt tên Đỗ đem về trói giữ, đến lúc biết nó là thuộc hạ của sứ Pháp, mới tha nó ra. Sứ Pháp bênh thuộc hạ của hắn, cử nha Thương bạc bắt thu bạc phạt cho thuế tỵ 500 đồng, lại bắt quan Thương bạc dẫn các chủ tuần tỵ đến tận nơi, thì nói rất là bất tốn. Quan Thương bạc bắt đắc dĩ đều theo như chúng yêu cầu, mới thôi). Vua sai quan phủ Thừa Thiên bắt tên Thừa, xử tội theo quân luật. Lý trưởng Trần Văn Niên cùng bè lũ với tên Thừa cũng phải xử tội lưu, quan phủ, huyện và chánh sứ tuần bên ngoài đều cách lưu.

Giáng để đốc kinh thành là Nguyễn Nhiêu làm phó vệ úy Cấm binh. (Vì việc tên Đỗ, tuần phòng cấm trấp bất lực).

Lúc bấy giờ các địa phương lần lượt tâu lên án kiện cuối mùa hạ năm ngoái nhiều hơn qui trước.

Vua hỏi rằng: giam lâu không xét xử, để đến nỗi phạm đến khí hòa, các quan phủ tỉnh đều phải nghĩ xử nặng hơn.

Quan bộ Công nghĩ xin phàm những chỗ long trọng nghiêm cấm và sửa sang xây đắp, việc nào rất nặng sức dân không làm nổi thì mới phải quân lính làm, còn thì đều do phủ Thừa Thiên thuê dân làm việc, để cho

https://tieulun.hopto.org

quản được thư thả luyện tập. Vua nghe theo. Sau rồi quan phủ Thừa Thiên tâu rằng: tự trước thuê mượn làm việc, ở ngoài kinh thành mà thôi. Còn ở trong thành, dân không được dự. Nay lấy dân 6 huyện làm cả công việc nhiều năm để lại, sợ các việc cùng làm, một khi phải làm khẩn cấp, muốn giữ cho không có tệ khác cũng khó.

Vua quở rằng: việc công thì tìm lời khiếu nại, hình như vị dân, mà thực không vì dân, dân gian chơi không mà làm thuê rất nhiều. Nếu khéo làm việc thì dân được nhờ, khỏi cùng tùng lạp pháp, mà công tư đều được việc. Chỉ quan lại phần nhiều làm việc riêng, nên sinh tệ mà thôi. Vả lại binh dân giúp đỡ nhau, binh để giữ nước, từ trước đến nay công việc nhiều, luyện tập ít, bọn ngươi bảo thế nào biết rõ? Cho nên muốn bớt công việc để được luyện tập cho thạo, thực là việc cần hiện nay. Bọn ngươi nên có lòng cần cấp việc công, phải nghĩ, sao được theo lại dịch mà làm rối phép công.

Bố chính sứ Quảng Ngãi là Nguyễn Khoa Luận tâu nói: quân đội Thủy sư thuộc hạt ấy vì nợ trốn đi nhiều, bộ Binh xin sai quan Thủy sư đối bọn đội trưởng binh đinh xét nguyên ủy nghĩ xử để trừng trị. Vua nghe theo.

Vua lại cho tệ ấy là thói quen, đều bởi thống chưởng, quản suất không biết xét thương, nên mới như thế. Sai đem tập ấy thông sức, cho đều gia tâm cẩm trấp, và xét xử.

Vua bảo quan bộ Lại rằng: quan Lại quen thác bệnh để tìm tiện, không có lòng làm việc công, được thanh thản thì mưu tiến, vấp váp thì giữ mình, lòng rất bạc bẽo, sĩ phong như thế, bộ nên sửa đổi, khiến cho đều thích việc nghĩa, chăm việc công. Nhân sai thông sức cho trong ngoài, để cho đều biết sửa mình, không tư vị

https://tieulun.hopto.org

Sai các tỉnh Bắc Kỳ phái người đến Thanh, Nghệ mua vật liệu thuê thợ đóng thuyền, để kịp đi vận tải (vì Bắc Kỳ ít lâm sản).

Giảm binh đinh theo hầu ở Đục-đức-đường.

Vua nghĩ hoàng trưởng tử đã quen việc, cho nên giảm bớt lính đi. Lại nghe nói lính hầu đường ấy đều mặc nhung phục, nhân đó bảo rằng: nhung phục hễ khi khâm mạng mới cho, mặc để theo hầu là phải, nếu ngày thường theo hầu cũng mặc nhung phục, thì không phải lễ. Lúc trẫm làm hoàng tử, đâu dám như thế.

Quan bắt giặc tỉnh Thanh Hóa đánh tan bọn giặc ở xứ Lăng Bằng (thuộc huyện Man Duy). Lúc bấy giờ bọn giặc thua luôn, Hoàng Tài trúng đạn chết, bọn Vy Anh tiếp tan. Quan tỉnh đem việc tâu lên. Vua đều gia thưởng cho có cấp bậc (Chỉ nước là Phan Bá Bạ Tế Nhiệc ngàn bài, thưởng thăng 2 trật; phó lãnh binh sơn phòng là Nguyễn Văn Niệm, bang biện là Hồ Tư Cung đều thăng 1 trật, thưởng chung các người đi trận ấy 400 quan tiền).

Lại sai quan tỉnh đốc thúc ngay thừa thế thắng trận đuổi đánh, cho hết mầm mống giặc.

Phái viên tỉnh Quảng Yên là Phan Liêm (đi khám các mỏ) đem phép thí nghiệm than mỏ trình viện Cơ mật: (Đại khái nói: sách tây có nói: than mỏ có 2 loại. 1 là than rắn, 1 là than mềm, than mềm tức là than nhiều khói, chất giống với cỏ cây, lúc đốt thì khi chất chóng tan, khói lửa rất nhiều, nếu không thông hơi mà nung thì thành khối khô. Than rắn ở dưới đất đã chịu lửa nóng mà khi trong chất gần tan, cho nên đốt mà không có ngọn lửa mà không có khói, có thể phát ra lửa nóng, không cần phải có ngọn lửa và có khói.

https://tieulun.hopto.org

Một hạt Quảng Yên có nhiều than mỏ, mà mặt trên hơi khô, hơi sâu xuống thì mềm, sâu mãi có rắn hay không thì chưa biết. Nhưng đào xuống sâu thì nước suối phun lên, phải dùng máy hút nước mới có thể lấy được. Mỏ trong Hà Lầm, là chỗ nhiều than nhất, chất than cũng tốt, nhưng mặt khô, khô thì ít dầu, dầu ít thì hơi ít, tàu thủy, máy nặng sức khỏe chưa dùng được. Duy ở phương tây không cứ than mỏ nào đều dùng được cả, không phải chỉ dùng để chạy tàu thủy, cũng có thể đem dùng vào việc khác.

Mỏ Nông Sơn ở Quảng Nam than cũng tốt, nhưng người nước Thanh chưa biết khai để lấy, nên có than và đá lẫn lộn khó dùng. Lại thấy nước ấy lấy than ở núi ngoài thuần chất hóa nhỏ, hòa với dầu phơi khô đóng thành bánh.

TAILIEU.VN

Lại nói: than mỏ khó mà lò lửa tàu thủy của nước Pháp phải than có chất dầu mới có thể dùng được, nên hòa với dầu phơi khô để giúp sức mạnh. Xét kỹ dầu ấy là dầu cây thông, nhưng có đem theo một khí vị dầu « mặc quang » xem khi tàu thủy nước ấy đốt máy cho chạy, miệng ống khói có nhiều khói đen bay ra, tưởng là than hòa với dầu phơi khô. Nước ta có nhiều thứ dầu ấy, nên lấy vài tạ dầu cây thông và dầu mặc quang, một nửa dùng một mình tẩm hòa dầu phơi khô đóng thành bánh, một nửa hòa với dầu mặc quang luyện đóng thành bánh, dùng thử hoặc có thể bổ ích đôi chút).

Quan viện Cơ mật tâu xin đợi lấy được sẽ giao cho tàu thủy theo phép thí nghiệm.

Bộ Công tâu nói: hàng năm kinh sửa cung điện, nhà cửa và sửa chữa tàu thuyền, phải dùng đến gỗ, đều giao cho các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa, Bình Định,

https://tieulun.hopto.org

Khánh Hòa, Bình Thuận mua nộp. Trong đó các thứ khuôn cửa, ngưỡng cửa, mé dui, đều là tấm mỏng, dù có vết hay cong, đều có thể hà tiện lấy mà dùng, nếu chiếu theo như trước làm việc, bắt phải chặt hay mua từng cây từng phiến để tải nộp, không những chặt đẵn khó, vận tải nặng, mà đến lúc dùng còn phải cưa cắt, lại là phiền phí. Từ nay xin cứ theo từng hạng chiếu tính thước tấc bề mặt dày bao nhiêu, giao cho theo thế mà làm, để được giản tiện.

Vua bảo rằng: như thế có thể bớt nhọc tốn mà dễ đủ, bớt được phần nào thì dân được nhờ phần ấy, quan có trách nhiệm thường để tâm vào việc ấy mới được.

Tỉnh Quảng Nam bị nạn bão.

Mùa thu năm ấy, lúa ruộng tỉnh Bình Định, Quảng Ngãi được màng, còn các tỉnh khác có bị tai hại thì thuế ruộng đều chiếu hạng tha giảm có cấp bậc.

Tha thuế bạc thiếu nhiều năm cho 2 phủ Trấn Ninh, Trấn Biên và bạn Yên Sơn phủ Trấn Tĩnh tỉnh Nghệ An. Hơn 5.307 lạng, 5 đồng cân, vì bị chiến tranh và bệnh dịch).

Sai tả thị lang bộ Lễ là Trần Thúc Nhận đi Gia Định. Lúc bấy giờ sứ nước Pháp đóng ở kinh là Lê Na tư vị cố chấp ngang ngược (như việc bênh vực tên Đỗ). Triều đình lo tướng Pháp thiên vị nghe lời nói của hắn, có khi hại đến lòng tốt. Bèn phái người đi tặng đồ vật hỏi thăm, nhân nói đến việc thực cho tướng ấy biết. Vừa gặp tướng Pháp đưa thư nói: đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc ngăn trở việc thông thương, sai Thúc Nhận cùng đi để tranh luận cho khúc chiết.

Chuẩn cho từ nay các công tử, công tôn học ở Quốc tử giám đủ 3 năm mà tuổi 25 trở lên, trong đó người nào thực có học hành tinh nguyện đi làm việc quan, thì do Quốc tử giám xét thực, tư giao bộ Lễ xét định

https://tieulun.hopto.org

thực hội đồng làm tờ tâu chuyển tư bộ Lại chiếu hạng xét bổ, cho được kịp thời hết sức làm việc. (Lệ trước phải học đủ 6 năm, mới được xét bổ).

Dỡ bỏ hàng rào gỗ ở sông Hy Hải và sông Phổ Lợi. Hải phòng sứ bọn Trần Tiễn Thành tâu nói: 2 xứ ấy, hàng rào gỗ lâu ngày phần nhiều mê gãy, mà sông Phổ Lợi đằng trước có Cập Châu, đằng sau có đồn Phổ Lợi, đường sông lại có hàng rào gỗ ở Lộ Châu, đủ giúp việc phòng bị, xin dỡ bỏ đi, cho khỏi trôi mất hư phí.

Vua nghe theo.

Sai tỉnh Quảng Yên trao trả tù nước Thanh cho châu Ninh Minh.

Lúc bấy giờ quản đồn đồn Định Lập là Vi Quảng Trung đánh bắt được 2 tên giặc người nước Thanh, viên châu Ninh Minh tâu rằng: giặc ấy là hai họ Tô và Lâm ở châu ấy trước bảo trái phép, xin giao trả để kết án. Quan tỉnh đem việc tâu lên, cho nên vua sai giao trả.

Vua nghĩ nạn bão ở Bắc Kỳ tuy có chỗ nặng chỗ nhẹ khác nhau, đều là tổn hại. Bèn sai bộ Hộ sức ngay để hỏi. Lại sai hỏi hai tỉnh Hà Nội, Hải Dương, nhà cửa thuyền bè của quan Tây và người buôn bán nước Tây, nước Thanh, nạn bão lần ấy đổ đắm nhiều hay ít, có chẩn cấp hay không? (Sau tâu nói: hiện nay nhà cửa thuyền bè đều đã tìm thấy, sửa chữa lại, chẩn cấp cứu giúp, trong thực của dân đều được hơi thư.

Bọn giặc họ Lục, họ Đàm lại chiếm cứ hồ Ba Bể. Quan quân thứ tam Tuyên là Hoàng Tá Viêm tâu nói: bọn giặc ấy nương tựa vào núi và biển, mà binh phu thuốc đạn còn thiếu, chưa thể hẹn ngày thu được thành công, xin lùi hạn đến tháng 3 năm sau dẹp yên.

Vua cho là bọn Tá Viêm thường thường khất lần, xuống dụ quở trách, cho tạm hạn đến sang năm, nếu không dẹp yên, sẽ nghị tội nghiêm ngặt.

https://tieulun.hopto.org

Sai quan tỉnh Hà Nội giải 3.000 đồng bạc tây giao cho quản thứ Thái Nguyên chi cấp, cho việc vận tải được thư.

Phái viên nước Pháp đi xem các mỏ ở Quảng Nam và Bắc Kỳ. (Về sau lại từng đến Quảng Yên, Mỹ Đức, muốn đi thẳng lên Tuyên, Hưng, Thái, Lạng và thượng du tỉnh Sơn, tỉnh Bắc. Quan tỉnh Tuyên nói là có giặc ngăn trở. Quan viện Cơ mật và Thương bạc xin cho quan 2 tỉnh Hải Dương, Hà Nội đem sự thực thương thuyết với viên ấy, có khi ngăn được việc đi. Vua nghe theo.

Tha thuế quan tấn cho các tỉnh bị nạn bão ở Bắc Kỳ (Hà Nội, Nam Định, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Yên, Bắc Ninh, Sơn Tây). (Tự ngày 16 tháng 8 trở về sau) 2 phần 10.

TAILIEUSACH.COM.VN

Bãi bỏ lính đội Lạc Hóa phủ Lý Nhân (thuộc Hà Nội). Tiền tổ nước ấy trước là 2 đội Chiêm Hậu, Xiêm Hậu (đều người man) tài bắn súng bắn nỏ. Trước khi dẹp yên cả nước, chúng hết sức theo việc nghĩa, sau để đóng ở Bắc Thành. Khoảng năm Gia Long phải đến trấn Sơn Nam. Khoảng năm Minh Mệnh đổi tên đội thuộc vào trấn ấy, sau trấn đổi làm phủ, vẫn theo phủ sai phái. Đến nay con cháu không có nghề bắn giỏi, mà vỡ đất lập phường, cùng với người kinh không khác, bèn bỏ đi, cho vào số đinh chịu sưu thuế ở phường Quy Lưu. (Năm Minh Mệnh thứ 20 đội man ấy có đơn xin trưng 20 mẫu đất lậu. Năm Tự Đức thứ 3, chuẩn cho đặt là phường Quy Lưu.

Giặc trốn nước Thanh là bọn Lý Á Sinh, lại tụ tập ở Na Lương, Vân Đồn, định quấy rối phủ Lạng Giang.

Quan tỉnh Bắc Ninh phái lãnh binh quan Trần Xuân Soạn đem quân được luyện tập đi đánh.

https://tieulun.hopto.org

Sai tỉnh Quảng Yên giao trả tù binh người nước Thanh cho Khâm Châu.

Trước đây quân phủ Hải Ninh đánh giặc ở phận biển Đông Châng, bắt được tướng giặc là Bàng Tín Sỹ, Dương Hòa Xuân. Châu Khâm nhà Thanh tư xin giao trả để kết án. Việc ấy tâu lên. Vua bèn sai quan tỉnh ấy đem bọn Tín Sỹ tra lấy khẩu cung. Đến nay cung nhận đích xác. Sai đưa về giết ở Khâm Châu.

Cấp thêm tiền lương cho các thương biện tham biện viện Cơ mật và nha Thương bạc (mỗi người 200 quan) còn thuộc viên đều thêm gấp rưỡi lương. Những khoản giáng phạt, đều không phải khấu trừ.

Thưởng thu phẩm hàm cho 19 suất đội theo quân thứ là bọn Hoàng Tài có cấp bậc. Bọn Tài đi theo quân thứ lâu ngày, đều là khó nhọc. Bộ Binh nghĩ xin thăng thưởng để khuyến khích. Vua nghe theo. Nhân bảo rằng: loại quân thứ ấy không nên quên.

Tuần phủ Hưng Yên Nguyễn Văn Thân dâng sớ xin kinh lý ruộng bỏ hoang ở Khoái Châu, Ân Thi.

Vua bảo rằng: người nên gia tâm trông coi cả, để xem thành hiệu. Nếu hư phí không thành công, cứ trách cứ ở người.

Đổi định quán thứ Ngãi Định làm sơn phòng Ngãi Định.

Bộ Lễ làm danh sách đem số học trò trúng khảo khóa ở kinh và các tỉnh ngoài dâng lên.

Vua dụ rằng: tuy liệu định số trúng, cho khỏi tệ lấy rộng quá, mà giảng dạy ngày càng rộng, học trò ngày càng giỏi, há phải là khắc nghiệt đâu, nêu đều sức cho biết, thế thì đặt nhiều chức dạy học làm gì. Lại nghĩ 2 tỉnh Tuyên Quang, Lạng Sơn chưa có học trò đi khảo

https://tieulun.hopto.org

khóa, quan tỉnh không biết dạy bảo, nên mới thế. Cũng sai sức quở.

Chuẩn cho giảm bớt văn thư của bộ Hộ.

(1. Số mua vào bán ra ở các tỉnh bao nhiêu, và số tiền gạo trích giải với nhau, mỗi năm 2 lần làm tờ tâu lên.

2. Cục thông bảo đúc tiền, cứ đến cuối năm tâu cả một lần. Nhà buôn nộp hàng cho giá bao nhiêu, xin đến tỉnh khác đổi giá để lĩnh, đều do bộ xét tư, cấp giấy cho đi lãnh, cũng đến cuối năm làm tờ tâu.

3. Các tỉnh mua hàng tăng giá đến 4 thành trở lên, mới làm tờ tâu xin chỉ lục sức cho tuân hành. Còn ngoài ra đều do bộ chiếu lệ tư cho. Tỉnh nào giá gạo hơn lên hay giảm xuống đến 1 quan tiền trở lên, mới làm tờ tâu để lên, còn thì thôi.

1. Các tỉnh mua hàng theo đơn của bộ không đủ, đến chỗ gần tư cho phủ Thừa Thiên mua để nộp. Hoặc mua ở đấy không đủ, chuyển giao tỉnh khác mua, do bộ tư đi mà làm, không phải tâu).

Ngày mồng 1 tháng 11, tiết đông chí. Vua cho miễn lễ triều tham. Lúc bấy giờ đình thần đem việc Bắc Kỳ bị nạn bão, tâu xin đình việc ban yến. Vua nghe theo, nhân miễn cả lễ ấy. (Tiết đông chí năm ấy, lịch ta nói ngày mồng một là ngày kỷ sửu vào đầu giờ tý 3 khắc 4 phân. Mà lịch nước Thanh nói ngày mồng 2 là ngày canh dần vào giữa giờ tý 2 khắc 1 phân. Vua cho hỏi Khâm thiên giám, quan ở Khâm thiên giám tâu cũng không được rõ. Vua bảo rằng: việc quan hệ đến tiết hậu điển lễ, chuyên giữ chức phận ở chỗ nào? Sai bộ Lễ xét nghĩ, quan ở Giám đều phải giáng.

Sắc cho quan quân thứ tam Tuyên là Hoàng Tá Viêm đem ngay quân đã luyện tập các đạo đến ngay

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

sào huyệt giặc ở Tam Hải, để vây đánh. Vua cho là giặc ấy đã thua to, mà binh, dõng, đoàn luyện đều đã hợp đồng, cho nên có mệnh lệnh ấy.

Tỉnh Nam Định mưa dầm, hại việc cấy.

Sắc cho các quan cử người có tài võ.

Vua bảo rằng: ban văn ban võ, không thể bỏ bên nào, tự trước đến nay, thi võ cũng là theo lệ lấy đỗ chưa thấy có người nào tài cán khác thường. Nay sai bộ Binh và văn võ ấn quan trong kinh, các tỉnh ngoài xét kỹ, không cứ đã làm quan hay chưa (tự quản suất đến binh dân), hoặc sức khỏe hơn người, võ nghệ giỏi khỏe, có thể địch được nhiều người, hoặc am hiểu 18 thứ binh khí, phép nào nghề nào rất giỏi, không ai địch nổi, hoặc phép bắn rất giỏi (như bắn phép bắn, bắn thường trúng cả), hoặc tinh thông binh thư, binh pháp có thể thi thố thực dụng được, hoặc rất biết kỹ thuật, có thể ngăn được thuyền, chế được súng, đương nổi trách nhiệm phòng thủ, nếu có được một điều, cũng cho chỉ thực bảo cử, liệu cấp cho lộ phí về kinh để tháng 4 sang năm sát hạch cho làm việc.

Sai quan tỉnh Sơn Tây, Hà Nội cùng quan đạo Mỹ Đức hội lại cứu giúp dân lưu tán ở Hà Nội. Lúc bấy giờ Cao Hữu Sung (bố chính) từ Hà Nội về kinh vào chầu. Vua hỏi: tình trạng gần đây của dân bị tai nạn trong hạt, và tình hình đã trông thấy.

Hữu Sung dâng sớ đại khái nói: việc ăn dũng của dân trong hạt chưa đến nỗi ngặt nghèo lắm. Duy dân ở trên cạn thì khổ vì gia sản tổn hại, dân ở mặt nước thì khổ vì thuyền bè đắm vỡ. Hiện nay giá vật liệu đắt, sửa chữa trăm phần ước được một vài phần mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

Vua hỏi tình trạng như thế, làm thế nào cho dân khỏi xiêu tán và chết đường.

Hữu Sung lại tâu: các hạt tiếp giáp Hà Nội là Mỹ Lương, Đan Phượng, Chương Đức, Thanh Oai, gần đây có một bọn (tức là bọn tên Lâu) tụ họp làm bậy, mà tỉnh phố Hà Nội có nhiều đứa hào mục khỏe mạnh, nhân bị tai nạn mà đến trú ngụ, nếu không xử trí trước, thì lấm mà theo, không khỏi sau này thành đám giặc to. Xin cho quan các tỉnh, đạo ủy phái người hội lại cùng bắt bọn ấy. Và gọi dân xiêu về tìm cách giúp đỡ, không để cho mất chỗ ăn ở, thì phát chẩn cứu giúp tưởng để được việc mà dân bị tai nạn có thể chóng được sống lại ». Vua nghe theo.

Sắc cho thống đốc tam Tuyên Hoàng Tá Viêm xử trí đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc. Trước đây việc ngăn trở thông thương, quan tỉnh Hải Dương, Hà Nội biện thuyết với lãnh sự nước Pháp, mà thư trả lời trước sau khác nhau. Đến nay sứ nước Pháp đến nói với quan Thương bạc rằng: thư của tướng Pháp nói đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc trái lời ước, ngăn trở việc thông thương, yêu cầu nước ta đuổi quân Lưu Vĩnh Phúc đi mới ổn, không thì xin đến mồng 1 tháng giêng tây nước ấy tất có xử trí.

Quan viện Cơ mật và nha Thương bạc cho là đã thương thuyết nhiều lần, tướng hẳn sẽ không chịu thôi, nếu ta không xử trí làm sớm, sợ lại quan ngại về sau. Xin sai Hoàng Tá Viêm chiếu hiện tình phải xử trí ngay: (Cần để cho đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc dời đến ở hồ Ba Bể, hoặc chỗ khác, cũng không ngoài địa phương Lạng, Bằng, Tuyên, Thái, phải di cư ngay, khỏi sinh điều tiếng). Vua nghe theo.

Định lại lệ thưởng phạt các quan coi việc học.

https://tieulun.hopto.org

(Từ nay về sau, các quan học thần trong kinh và tỉnh ngoài. Sĩ số trong hạt tự 50 người trở xuống, nếu có 1 người đỗ phó bảng, thì những viên giáo thụ, huấn đạo tại chức đã đủ 3 năm được thưởng thăng một cấp, có một người đỗ tiến sĩ, thì được thưởng 1 cấp và kỷ lục một lần. Hạt nào sĩ số 60 tên đến 100 tên có 1 người đỗ phó bảng, thì giáo huấn được thưởng kỷ lục 3 lần; có 1 người đỗ tiến sĩ, thì giáo huấn được thưởng 1 cấp. Sĩ số 100 đến 200, 300 tên trở lên, có một người đỗ phó bảng, thì giáo huấn được thưởng kỷ lục 2 lần, có một người đỗ tiến sĩ, thì giáo huấn được thưởng kỷ lục 3 lần. Các viên tế tửu, tư nghiệp, đốc học đều tính suốt sĩ số trong hạt trên dưới 100 tên, có 1 người đỗ phó bảng, thì được thưởng kỷ lục 3 lần, có 1 người đỗ tiến sĩ, thì được thưởng 1 cấp. Sĩ số 200 đến 400, 500 tên, có một người đỗ phó bảng, thì được thưởng kỷ lục 2 lần, có một người đỗ tiến sĩ, thì được thưởng kỷ lục 3 lần. Sĩ số 600 đến 1.000 tên trở lên, có một người đỗ phó bảng, thì được thưởng kỷ lục 1 lần, có một người đỗ tiến sĩ, thì được thưởng kỷ lục 2 lần. Các cách thưởng trên đây đều cứ mỗi 1 người thưởng thêm một bậc, có nhiều người đỗ theo thứ tự mà thưởng thêm dần. Nếu viên nào tại chức chỉ được 1, 2 năm, thì cấp kỷ đáng được gia thưởng, chia ra từng thành mà rút thưởng đi. Còn như thi hội không ai đỗ tiến sĩ, phó bảng, hạt nào kỳ thi hương đã bị xử phạt, thì tha cho không phải xử phạt nữa. Hạt nào đã được miễn nghị và được dự thưởng, mà kỳ thi hội không ai đỗ thì vẫn chiếu theo lệ cũ: giáo huấn cùng thượng ty học chính tại chức 1 năm, thì phạt lương 3 tháng, tại chức 1 năm rưỡi, thì phạt lương 6 tháng, tại chức 2 năm thì phạt lương 9 tháng, tại chức 3 năm thì phạt lương 1 năm. Trong đó hạt này tuy có người đỗ, mà xét ra không

https://tieulun.hopto.org

có học ở các quan học chính ấy, thì vẫn chiếu lệ nghị xử. Nếu hột này tuy không có người dự đỗ, mà học trò hạt khác đến học có dự đỗ, thì cũng được chiếu lệ ban thưởng).

Sai quan tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn dự chở lương quân đến các quán thứ thượng du. Lúc bấy giờ nghe nói thống lãnh nước Thanh là Hoàng Quế Lan đem 2 đạo Tiền quân, Hữu quân tiến đến các xứ Nà Hựu, Chu Bố, Bản Hoài, Lũng Nham đánh giặc giúp, cho nên sai 2 tỉnh ấy bắt phu chở lương cốt để tiếp tế. (Rồi thì quân nước Thanh tiến đến đóng ở Thái Nguyên, Quan tỉnh Cao Bằng tâu là đường xa vận tải khó. Vua lại sai tỉnh Thái Nguyên chở lương giúp).

Vua lại cho là hiện nay quân được luyện tập tập hợp đã nhiều (giáp giới Bắc Ninh, Lạng Sơn có Ngô Phượng Diễn và quân kỳ giáp giới Thái Nguyên, Cao Bằng, có Hoàng Thủ Trung cùng các tỉnh biên giới đều phải quản đến tiếp ứng). Đặc cách sai phó sứ Tĩnh Biên là Trương Quang Đản đến ngay để đốc suất, cùng với quân nước Thanh hội lại đánh giặc. Nguyễn Hữu Độ hiện đóng ở quân thứ Tuyên Quang cũng sai liệu tiến đến đóng để đốc suất, để giúp cho cùng được việc. (Lúc bấy giờ đầu mục giặc là Mã Ngọc Bà ra thú, sai Trương Quang Đản thưởng cho tiền bạc để khuyến khích Lại tháng trước quan nước Thanh là Hầu Miễn Trung đánh lấy lại được xứ Chu Bố. Vua cũng sai Trương Quang Đản xét kỹ thưởng cho và ủy lạo để cho yên lòng).

Chuẩn định lệ xét cử những người biết thiên văn, địa lý, làm thuốc, bói toán và xem tướng.

Vua dụ rằng: các nghề thiên văn, địa lý, làm thuốc, xem bói, xem tướng, có giúp cho thực dụng, không giống như loài phù lục quái gở mê hoặc. Đời xưa có

https://tieulun.hopto.org

quan chuyên làm nghề ấy mà nghề đều tinh, thế mà nay nhiều lần tìm hỏi, lặng ngắt không trả lời, đó là quan địa phương không theo lời chiếu, há phải thiên hạ rộng như thế, đều không có người nào ư? Đặc cách sai các thương ty trong kinh các tỉnh ngoài nếu biết rõ có các hạng người ấy, quả là tài giỏi, cho đều đem tên cử lên, cấp cho lộ phí giao bộ Lễ tâu xin xét thực bổ dùng, lấy năm sau là năm nhâm ngọ bắt đầu thi hành, sau cứ 3 năm một khóa, lấy tháng 8 làm kỳ hội xét, định làm lệ mãi mãi.

Tả tham tri bộ Hình là Lê Đình Tuấn (cử nhân, người Thừa Thiên) chết.

Vua nghe tin báo rằng: Tuấn từng trải làm quan đã lâu, siêng năng cẩn thận, không thay đổi, vội mất đi, đáng tiếc, đặc cách cho thêm 300 quan tiền, cùng các thứ thổ lụa.

Sai các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên chia từng thành đóng đến thuyền vận tải.

Lúc bấy giờ quan tỉnh Nghệ An là Trần Văn Chuẩn dâng sớ xin hoãn việc đóng thuyền vận tải. Đình thần cho là: chỉ dùng trong nước trông vào gạo, ở Bắc Kỳ mà vận tải không gì tiện bằng thuyền chở. Vả lại quan nước Thanh vận tải giúp cũng là tùy tiện nhất thời, há nên năm nào cũng khác nương nhờ, nếu không có thuyền vận tải, không có cách gì khác. Xin châm chước chiếu các tỉnh nguyên trước có ngạch thuyền vận tải chia làm 3 năm, mỗi năm sức đóng phải đủ 1 thành (Xã nào có vật lực thì xuất của ra hoặc góp vốn, không có vật lực thì cả xã theo lệ làm giấy lãnh tiền công), ngõ hầu dễ bảo thúc các địa phương, mà ngạch thuyền may được thường đủ.

TVMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua nghe theo, chuẩn cho lấy năm sau làm bắt đầu.

Cho ấy về Loan giá là Tôn Thất Côn thăng thu chưởng vệ, lĩnh chức Kinh thành đề đốc.

Phó đề đốc quân thứ Thái Nguyên là Lưu Vĩnh Phúc xin về Khâm Châu thăm mồ mả. Vua y cho.

Vua cho là hiện nay quan võ thiếu người. Sai thống chưởng ban võ, nếu có biết được chánh phó vệ úy các vệ và lĩnh binh, người nào khỏe mạnh giỏi giang thông hiểu việc quân, người đều tin phục, thì cho đều chỉ tên bầu cử để bổ dụng.

Hoãn ngạch lính thiếu phải điền cho tỉnh Quảng Ngãi (vì năm trước có bệnh dịch, dân bị điêu háo).

Tha thuế cho 2 tổng Côn Lôn, Vĩnh Yên tỉnh Tuyên Quang (vì có chiến tranh và mất mùa).

Cho thị thượng thư bộ Binh là Lê Hữu Tá đổi bổ thự bộ Công, nguyên hiệp đốc là Tôn Thất Thuyết thự thượng thư bộ Binh.

Tỉnh Nam Định có suất đội là Nguyễn Đình Kế vì bóc lột sách nhiễu quân lính, phải tội trảm quyết, nhưng lưu đợi xét. Quản cơ là Lã Văn Bình im lặng không phát giác ra cũng bị cách.

Vua bảo rằng: bọn ấy không thương tính quân lính. Các chưởng quản cũng không cấm trấp hặc tội tâu lên, nên quân lính phần nhiều thiếu và yếu ớt, thực là thiếu chức vụ. Sai bộ Hình đem việc ấy thông sức cho các trại quân trong kinh cho đều yết thị ở doanh trại, ngày ngày trông xem mà răn chừa cho hết mối tệ.

Sai thượng thư bộ Hình là Phạm Thận Duật xét lại sách « Việt sử cương mục ». Thận Duật nghĩ Vũ Như là người tài học rộng nhất, vả lại Hà Nội là kinh đô cũ của đời Lý, Trần, Lê, Vũ Như sinh trưởng ở đấy, biết nhiều

https://tieulun.hopto.org

điền cũ lại sung làm việc ở Nội các, tiện việc tra xét, xin cho kiểm duyệt. Vua y cho.

Sai quan phủ Thừa Thiên và quan các tỉnh Trị, Bình, Nam, Ngãi, Bình Định, đều chiếu các phủ huyện tổng lý và các tỉnh lại chuyên làm việc ấy để thiếu ngạch lính thuộc hạt mình đều đem cách chức lưu dung ngay, cho hạn (2 tháng) bắt phải điền đủ số lính thiếu.

Lúc bấy giờ các hạng biền binh thủy bộ ở kinh thiếu ngạch rất nhiều, trừ vệ tả doanh Long vũ ra, hiện thiếu 5.048 tên. Bộ đã giục giải mà lại dịch ở tỉnh hoặc bổ bẻ công văn của bộ, hoặc riêng cho hoãn lại. Địa phương cũng không nghiêm sức. Quan khoa đạo đem việc tâu lên rất nhiều. Vua cho là lỗi ở bộ Binh. Bấy giờ bộ Binh tâu rằng: lòng người trễ nải, không hạn ngặt phải điền, thì ngày càng thiếu thêm: sợ đến không thành đội ngũ. Xin theo nghị định chiếu cho gần đây (Lính vệ Tả doanh Long vũ thiếu, đều chiếu các phủ huyện tổng lý thuộc hạt đem cách chức trước, hẹn trong một tháng điền cho đủ, vẫn cho làm việc như cũ) mà thi hành, nhưng hạn cho 2 tháng điền đủ, vẫn cho làm việc như cũ. Nếu không xong, đều cách bãi, cho mọi người biết sợ mà cố gắng, thì ngạch lính tuyển có thể đủ được. Vua nghe theo.

Quan viện Cơ mật và Thương bạc đem công việc vàng phải sang Tây dâng lên.

Vua bảo rằng: Nguyễn Trọng Hợp có học thức, thi văn cũng hay, và có tiết tháo, có quyết đoán, tự trước trẫm chưa biết, nay tiếc là muộn rồi. Nay nếu phái cho đi, đã thỏa lòng ngày thường của viên ấy, ngõ hầu có ích cho nước. (Trọng Hợp trước có sớ xin đi Tây). Bèn sai Trọng Hợp sung chức chánh phái: Nguyễn Thánh Ý làm phó; Vũ Ngọc Tuân, Phạm Như Xương làm tham biện. Rồi lại vì nhiều việc không quả quyết đi.

https://tieulun.hopto.org

Ban sâm, quế, bạc, the cho mẹ các quan tổng đốc Hà—Ninh Hoàng Diệu; thự tham tri bộ Binh Hà Văn Quan; bộ đốc Binh — Phú Nguyễn Hiệp; sung biện các vụ Vũ Nhự, đều có cấp bậc. Nhân thế du cho biết ý vua thiết tất các bề tôi và trọng tuổi già. Lại sai 2 bộ Lại, Binh xét hỏi các quan văn võ ấn quan trong ngoài, không cứ còn sống hay đã chết, mà còn có cha mẹ, thị kê tâu lên, vua đều ban ân cho:

(Cha mẹ các quan nhất, nhị, tam phẩm đều thưởng mỗi người 30 lạng bạc, 2 tấm the, 3 tấm lua; cha mẹ ấn quan tứ, ngũ phẩm mỗi người 20 lạng bạc, 1 tấm the, 2 tấm lua. Lại ban thêm cho cha mẹ Tôn Thất Thuyết mỗi người 5 chi sâm, 5 thanh quế).

Tháng 12, thống lãnh nước Thanh là Hoàng Quế Lan đến tỉnh Cao Bằng. (Lúc bấy giờ giặc trốn nước Thanh đánh giặc ấy).

Sai các phủ huyện đặt nghĩa thương, đem tiền thóc ở nghĩa thương các xã về chứa cả ở đấy, để phòng cứu giúp khi mất mùa. Lại chọn tú tài hay bách hộ trong hạt mỗi huyện một người, cùng với nha lại coi giữ kho, để cùng ràng buộc lẫn nhau.

Định lại niên hạn đóng giữ bờ biển của doanh Thần cơ. Trước đấy phải bắt linh tinh, không phải cả 1 vệ hay 1 đội, đến khi có việc, gọi đi không được nhanh chóng. Đến nay lần lượt phái 4 vệ, tả hữu tiền hậu (mỗi năm 2 vệ) mỗi năm thay đổi một lần, hết lượt lại bắt đầu.

Nước Y Pha Nho đáng tặng vua kim khánh (hạng nhất) và gửi tặng kim khánh cho các đại thần.

Quan viện Cơ mật là Trần Tiễn Thành và Thương bạc Nguyễn Văn Tường, toàn quyền định ước là Đỗ Đệ

https://tieulun.hopto.org

mỗi người 1 kim khánh hạng nhì : quản lý thương chính là Phạm Phú Thứ, phó toán quyền là Hoàng Diệu mỗi người 1 kim khánh hạng 3. Vì năm trước định hiệp ước, nước ta có đồ vật tặng nước ấy, nên họ tặng lại).

Bắt đầu đặt thị trường Bồng Khê ở tỉnh Bình Thuận. (Tỉnh ấy trước có chợ Giang Mầu, đường xa, nay chuẩn cho đặt thêm chợ ấy để tiện cho dân man đi lại đổi chác mua bán, đồng niên tiền thuế 664 quan).

Quan Khoa đạo là Lê Đĩnh từ Hương Cảng về. (Trước cùng với bọn Phạm Bính, Hà Văn Quan đi Hương Cảng). Vua sắc hỏi rằng người ở Hương Cảng có nghe biết sự gì? Và họ có nói gì đến việc nước ta không?

Đĩnh tâu rằng: người nước Anh đặt quan làm việc, [illegible] có chuyên trách. Quân lính thì chọn những người khỏe mạnh, ngày càng khổ luyện thêm về phép đánh trận, phép bắn súng, và chia phái đi tuần phòng. Còn hết thảy công việc, do quan thuê người làm, không bắt linh làm.

Lại nói : các nước Thái Tây giàu mạnh, không ngoài việc buôn và việc quân mà thôi, lấy sức lực tàu binh để bảo vệ tàu buôn, tất phải trước hết lấy thuế tàu buôn để nuôi tàu binh, cho nên chỉnh đốn việc thông thương rất nhanh. Gần đây nước Nhật Bản theo gót Thái Tây, thông thương khắp nơi, nước Thanh cũng bắt chước mà làm. (Ở Hương Cảng thì đặt cục chiêu thương đóng tàu thủy vận tải khách và hàng hóa. Lại xướng suất đặt công ty Triệu Hưng, đi sang nước Anh buôn bán, để lấm cớ mở mang việc buôn, lại cốn chọn thanh niên tuấn tú đi các nước học tập kỹ nghệ, hoặc đón thầy về các nước dạy bảo. Hiện nay các nghề làm súng, đóng tàu cho đến bao diêm, đá lửa lần lượt làm được cả) dần được cường thịnh. Hoặc khen nước ta vật sản vốn

https://tieulun.hopto.org

phong phú (như mỏ vàng, mỏ bạc, mỏ than) người phần nhiều thông minh, nếu biết cố gắng làm việc thì dân giàu nước mạnh tự khắc chẳng khó. Duy chỉ văn thư rất phiền phức, làm việc phần nhiều câu nệ trở ngại mà thôi.

Quan khoa đạo phái ra Bắc Kỳ là Phan Đình Phùng về tâu nói: tuần phủ Bắc Ninh là Nguyễn Huy Kỹ lòng thiên về phật giáo; tuần phủ Quảng Yên là Trần Văn Tuy say rượu cả ngày, phàm công việc 2 tỉnh ấy đều do bố chính, án sát nghĩ làm cả.

Quan Khoa đạo là Ngô Đôn, Vũ Hữu Liễn lại nói: Huy Kỹ là người dễ dàng, gần gụi với dân, mà đối với lại dịch gian giảo lại càng ức chế mạnh, từ trước đến giờ lại sợ, dân yên, hoặc có kẻ khen là phật sống. Vua sai giao cả cho đình thần xét. Đình thần tâu nói: Huy Kỹ đã lòng thiên về phật giáo, thì việc dùng người phương tiện, đối với gian lại, cường hào, đâu có ức chế mạnh. Ngô Đôn là dân trong hạt của Huy Kỹ, Vũ Hữu Liễn là thuộc hạ cũ của Huy Kỹ, tiếng khen Kỹ là phật sống chưa chắc đã thật, nhưng chưa nghe có dấu tích gì kém, xin nên lưu nhiệm; Trần Văn Tuy tính cũ không chừa, để ở lâu chỗ biên giới, sợ lúc hoãn có ngại, xin rút về chọn bổ chức ở Kinh, mà lấy Hoàng Vỹ (phủ doãn Thừa Thiên) để thay Tuy. Vua nghe theo, nhưng nghiêm, dụ Huy Kỹ hết lòng làm việc, không được dam mê như trước.

Tỉnh Nam Định có suất đội Nguyễn Xuân Cung mạo đem tiền công tải nộp mua gạo bán lấy lãi, nói dối là gặp bão vất bớt tiền đi. Việc phát ra đã đền xong. Quan tỉnh ấy viện lệ chủ thủ đền xong xử tội giáng chức đổi đi nơi khác. Vua ghét là tham lam dối trá cách chức.

Dân An Châu (thuộc Hưng Hóa) là Lò Văn Nhâm vì nha lại Văn Ngô tự tiện chiếm hết gia sản, lại đánh mắng

https://tieulun.hopto.org

thêm, bèn trốn sang Mộc Châu dụ bọn người Mèo về. Văn Ngô kháng cự rồi bị giết chết. Việc ấy tâu lên. Vua cho là Văn Nhâm mưu giết cả anh nó, hại luân thường quá lắm, đáng lẽ phải xử tội cực hình (lăng trì) nhưng Văn Ngô tham lam tàn nhẫn tự chuốc lấy cái chết, thì tội của Văn Nhâm cũng có duyên cớ, tạm cho đem chém.

Thưởng cho quan quân binh dõng ở sơn phòng tỉnh Thanh Hóa 400 quan tiền (vì gần đến ngày Tết, các quân thứ biên giới Bắc Kỳ có thưởng cho tiền thay ban yến. Sơn phòng ấy tuy không giống như quân đi đánh trận lâu ngày, nhưng phòng thủ biên giới có khó nhọc, cho nên thưởng cho tất cả).

Truy thụ hàm hiệp biện đại học sĩ cho Phạm Phú Thứ. Trước đấy Phú Thứ ở Hải Dương, vì cản việc thiên tử Lương Văn Tiến chở gạo, phải giáng xuống Quang lộc tự khanh, lãnh hữu tham tri bộ Binh. Rồi vì ốm về quê, đến nay chết.

Vua thương tiếc, bèn dụ rằng: viên này từng trải nhiều khó nhọc, sang Trung Quốc, sang Tây, tuy sức yếu không từ chối: việc thương chính ở Hải Dương lúc mới mở ra bèn hay vâng mệnh đi ngay, công việc đều xong xuôi, về sau có thể noi theo được. Tỉnh Quảng Yên, dân xiêu tán, giặc giã quấy rối 7 tám năm, kinh lý cũng dẹp yên; lập đồn điền ở Nam Sách, thực là lo xa, đó là công lao tài năng ngày thường rực rỡ đáng nêu. Vậy gia ân cho truy phục hàm thự hiệp biện đại học sĩ, chuẩn cho được thực thụ, sai quan ban cho tuẫn tế, ban cho rượu đều 1 lần.

Vua sai trù tính đắp đê Lộ Châu (để ngăn nước mặn)

Vua thưởng cho quan quân thứ Tam Tuyên và viên, biền, luyện, dõng các đạo có cấp bậc, thương là suốt năm nhọc khổ.

Sứ nước Pháp là Lê Na dâng thư chúc mừng. Lúc bấy giờ gần đến Tết, quan Thương bạc theo lệ đem đồ vật đến cho, Lê Na cố từ chối. Vua không vui lòng, muốn chối không nhận thư chúc tết. Quan Thương bạc sợ hoặc lại có về áy náy, mới nhận thư ấy.

Vua cho là đoàn quân Trung Hòa nhiều lần đi đánh giặc, trèo đèo lội suối khó nhọc, vậy Hoàng Thủ Trung cùng các đầu mục đều cho thăng thưởng có cấp bậc, (Thủ Trung thăng 3 trật, thưởng cho 1 đồng tiền vàng « tứ mỹ ». Còn các đầu mục cho thăng 1 trật mỗi người được thưởng 1 đồng tiền vàng « tam đa »).

Lại cho là Lương Tuấn Tú (thương hiệu Cao Bằng) Mạc Đình Ngọ (đốc binh) đánh giúp được việc, cũng cho thưởng cấp. Lần này quan nước Thanh đánh giặc giúp cũng là có lòng tốt, đặc cách sai đem đồ vật (các thứ quế, trầm, kỳ nam, đuôi voi, da voi) khoản tặng thống lãnh và quản đội việc các doanh, để cho vui lòng.

Trước đây tổng đốc Lưỡng Quảng là Trương Thu Thanh đưa thư đến nói: ủy phái viên Đường Đình Canh đem cả tỉnh thuộc là bọn Mã Phục Bôn sang thăm đường sông và bắt đầu làm việc vận tải. Vua sai lục sức cho các tỉnh Bắc Kỳ biết để tuân hành, nếu quan nước Thanh đến, tùy tiện khoản tiếp. Lại xét kỹ hành chỉ thế nào tâu lên.

Đến nay Đình Canh đến phủ Hải Ninh, bèn đáp thuyền về kinh. Vua sai quan Thương bạc là bọn Nguyễn Văn Thủy, Trần Thúc Nhân khoản tiếp.

(Đình Canh đưa một thư của tổng đốc Quảng Đông giao cho quan Thương bạc tiến trình, (thư ấy đại khái

https://tieulun.hopto.org

nói : việc vẫn tải lương, bắt đầu làm trước, nên cho đạo viên ấy đi đến kinh lý, và có việc quan yếu phải bàn thì cho đạo viên ấy trình bày tại trước mặt), nhân thể xin vào yết kiến vua.

Vua cho là quan nước Thanh vào yết kiến, sợ sinh ngờ. Bèn cho Nguyễn Văn Tường bàn kín với Đinh Canh.

Đinh Canh nói : tháng 10 năm nay, khâm sai nước Thanh đóng ở nước Anh là Tăng Kỷ Trạch báo tin rằng : nghị viện nước Pháp bàn kín, Bắc Kỳ nước ta đất cát màu mỡ, núi sông lại nhiều có mỏ vàng, bạc, đồng, sắt, than đá, xét ra tình thế, chỉ giở bàn tay là xong. Lãnh sự nước Pháp là Thoát Lãng lại đã xin đem 1, 2 nghìn quân đánh lấy Bắc kỳ. Nghị viện nước Pháp đã chuẩn quân ở Tây Cống khẩn cấp cũng phải đi. Còn nói là đuổi Lưu Vĩnh Phúc chỉ là nói thác ra mà thôi. Vua nước Thanh giao cho các nha môn quân cơ bàn cho thỏa đáng, cho nên tổng đốc tỉnh ấy phái đạo viên ấy báo tin cho nước ta, phải mưu tính ngay để mong giữ được.

Vua cho là thư của tổng đốc ấy đã hồn nhiên, ta cũng không nên lộ. Sai Văn Tường mật dặn Đinh Canh 3 việc :

1. Nước ta triều cống nước Thanh, các nước đều biết. Nước Thanh đặt tổng lý nha môn, công luận ở đấy. Nếu họ sinh lòng trái lời ước thì nước Thanh nhận làm thuộc quốc của nước Thanh, cùng với các nước tranh luận, thì họ cũng không dám trái công luận, để làm theo ý riêng, nhưng cho nước ta đặt quan đón đón chờ ở kinh đô nước Thanh, nếu có việc gì được tố cáo ở tổng lý nha môn.

https://tieulun.hopto.org

2. Ở Quảng Đông hiện nghe lãnh sự các nước phần nhiều đóng ở đấy, muốn nhờ quan tổng đốc Quảng Đông tâu xin chuẩn cho nước ta đặt 1 lãnh sự ở đấy để tiện đi lại buôn bán, thông báo tin tức, nhân cùng giao du với các nước để thông hiểu tình ý.

3. Nước ta muốn phái người đi khắp các nước như các nước Anh, Nga, Phổ, Pháp, Mỹ, Áo, Nhật Bản, xem xét và học, chưa được thuận tiện. Nước Thanh có tàu thường đi lại các nước ấy, muốn nhờ đáp đi không trở ngại). Đến khi Đinh Canh về, vua sai viết thư trả lời tổng đốc Quảng Đông (Đại khái nó : đầu mối việc ấy đã hiểu qua cả. Nay nên làm thế nào mà có thể được tiện, đã như đạo viên hộ Đường trình bày ở trước mặt tất cả). Và gửi thư cho thự lý thông thương khâm sai đại thần nước Thanh là Lý Hồng Chương, lại đều đem đồ vật gửi tặng : tặng Trương Thế Thành, Lý Hồng Chương mỗi người một đôi ngà voi hạng nhất, một cái sừng tê hạng nhất, sau lồng đốc họ Trương đem đồ vật ấy trả lại nói rằng nhận sợ nước Pháp ngờ, có việc gì khó giảng thuyết, tổng đốc họ Lý cũng lấy thơ và tờ khải đưa cho để tỏ tình cũng khuyên về ý đều phải tự cường).

Năm ấy các hạng thuyền đi tuần và vận tải ở kinh và tỉnh ngoài cộng 276 chiếc, bị hỏng việc (vì nạn bão và giặc) mất 36 chiếc, còn thì đều về được thanh thỏa.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ

QUYỂN LXVII

THỰC LỤC VỀ DỤC TÔNG ANH HOÀNG ĐẾ

Nhâm ngọ, Tự Đức năm thứ 35, (1882) (Thanh Quang tự năm thứ 8), mùa xuân, tháng giêng, quan khoa đạo là Lưu Khắc Nhất tâu nói: giám lâm chủ thủ các kho trong kinh và các nơi ngoài có bất tội và bồi thường. Những chủ thủ theo lệ mãn khóa giao thay người khác, mà giám lâm chồng chất khóa vẫn lưu lại, sợ lại sinh tệ ở trong. Xin, từ nay phàm đến trước kỳ thanh tra, giám lâm chủ thủ đều phải đổi cả. Duy ba nha Nội vụ, Vũ khố, Thương trường ở kinh công việc xem ra nhiều, lâm thời liệu để lại 1, 2 viên Giám lâm để cho người mới người cũ giúp nhau. Vua nghe theo.

Định lại lệ để linh canh giữ sửa sang các tôn lăng. (Tiết Thanh minh, 3 lăng to để linh ở lại 15 ngày, còn các sở và khi vua thắm yết lăng, đều để lại 10 ngày. Đến tháng 4, tháng 5, tháng 6 để lại cả tháng để canh giữ sửa sang, nhưng đợi vài ba năm, nếu được sạch sẽ thì thôi, hoặc có sửa sang sẽ xin sau.

Bố chính sứ trước là Đặng Tá (người huyện Quảng Điền, phủ Thừa Thiên) có tập thơ, quan phủ Thừa Thiên là Tôn Thất Côn sao dâng lên. Vua sai Nội các,

https://tieulun.hopto.org

Quốc sử quán, Cơ mật viện hội lại cùng xét, cho hợp cả vào tập « Phong nhã thống biên » cũ theo thứ tự xếp đặt thành sách (chỉ chọn những bài rất hay). Lại sai lấy chiếu biểu sách bia thơ văn của văn thần soạn ra các lần cũng chọn những bài điển nhã làm riêng một quyển chờ để sót mất. (Sau nhân có việc chưa kịp làm).

Tàu nước Pháp đến cửa biển Lục Hải-tỉnh Quảng Yên, tìm lấy than mỏ (ở Hà Lầm).

Chuẩn cho kinh tượng mỗi tháng diễn tập trận voi 2 lần.

Sai quan kinh dạy bảo con em học tập.

Trước đây bộ Lễ làm danh sách dâng số học trò trúng khảo khóa năm ngoái của trong kinh và các tỉnh ngoài.

TIMSACH.COM.VN

Vua bảo rằng: kinh sư là nơi văn hóa nhất, văn giáo trước nhất, mà số học trò trúng khóa, lại kém 4 tỉnh trực, thế là lỗi tại quan Quốc tử giám, quan phủ cùng quan viên không dạy con em học tập. Cho nên có lệnh như thế.

Vua cho là việc duyệt binh thường hoãn. Võ biền binh đinh và nhung phục, khi giới đều không được thông thạo chỉnh tề. Sai bộ Binh dự sửa sang, nhưng cốt trong năm nay kiểm điểm chỉnh đốn đều tốt tất cả, từ sang năm về sau phải theo lệ làm việc.

Vua giáng dụ quở quân thứ Bắc-Kỳ. Lúc bấy giờ quan quân nước Thanh đánh dẹp rất mạnh, bọn giặc họ Lục, họ Đàm thua luôn chạy trốn (chốn chạy Ngũ đồng) mà quan quân thứ không hợp sức cùng đánh. Vua cho là vô tâm và cẩu thả, cho nên xuống dụ quở mắng. Nhân sai Hoàng Tá Viêm đi đến Thái Nguyên đi lại với quan nước Thanh bàn bạc thăm hỏi; Trương Quang Đản,

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Hữu Độ đều chia nhau đến ngay các quan thứ Tuyên Quang, Thái Nguyên bàn bạc và đốc thúc quan quân cùng hào mục sở tại, hết sức tìm bắt, cốt trong tháng ấy bắt hết tướng giặc kết án trị tội tất cả.

Giặc trốn nước Thanh tụ họp ở các xứ Phúc Lâm, Kim Quan tỉnh Hải Dương. Các quan tỉnh, phủ, huyện vì canh phòng sơ sài đều phải giáng lưu.

Nên thưởng tiết phu tỉnh Hải Dương (Nguyễn Thị Thiến hạng ưu).

Hải nhạ doanh điền phủ Thừa Thiên. Lúc bấy giờ doanh điền sứ là Chu Văn Khoa vì mộ dân khai khẩn bất lực (hết hạn 3 năm, thiếu đến 9 thành, lại gia hạn 1 năm, cũng không công hiệu chút nào) phải cách chức. Bọn Hộ tào nói: nơi trung châu trong phủ hạt, đã khuyến dân khai khẩn, thường dư lại không có đất bỏ trống, chọn đặt như cũ cũng là hư phí, xin bãi như ấy. Vua nghe theo.

Nước Y Pha Nho đưa thư xin ban kim tiền có dây buông xuống cho quan nước ấy. (Trước sứ nước Y Pha Nho đến đã có tặng đáp). Quan Thương bạc đem việc tâu lên.

Vua bảo rằng: tặng cho tất phải là người dự làm việc có công, mới là không quá lạm. Vả lại điều ước với nước Y Pha Nho, khoản ấy khoản khác không thực. (việc thông thương lần không thi hành, khoản tiền đền cũng không trả lời). Hơn nữa sứ thần lĩnh sự ở nước ấy có liên can gì. Không cho.

Sai lang trung bộ Binh là Nguyễn Lịch đi đến các tỉnh tự Quảng Nam trở vào Nam vẽ địa đồ, (hình thế núi sông và đường sá) hạn 6 tháng về. (Nhưng sai khi về lại vẽ địa đồ phủ Thừa Thiên tự núi đến biển và giáp Quảng Trị, Quảng Nam, cùng biên cả).

https://tieulun.hopto.org

Cho thương thư bộ Binh là Tôn Thất Thuyết kiêm sung hải phòng sứ ở kinh kỳ.

Định lại lệ phủ, huyện nhiều việc và nhiều việc vừa ở trong kinh và các tỉnh ngoài (8 phủ là Điện Bàn, Hoài Nhân, Quảng Trạch, Tĩnh Gia, Kiến Thụy, Hải Ninh, Vĩnh Tường, phàn phủ Đoan Hùng, 7 huyện là Hương Trà, Hà Đông, Hòa Vinh, Mộ Đức, Thọ Xương, Lục Ngạn, Tân Định là nơi nhiều việc nhất. 11 phủ là Triệu Phong, Cam lộ, Tương Dương, Hà Thành, Ứng Hòa, Tương An, Quảng Ninh, Quỳ Châu, Kinh Môn, Vĩnh Tường, Thái Bình, Tứ Sơn: 31 huyện và 1 châu là: Phú Vĩnh, Quảng Điền, Phong Điền, Hương Thủy, Phú Lộc, Duy Xuyên, Chân Lộc, Hưng Nguyên, Quỳnh Lưu, Hoằng Hóa, Cẩm Thủy, Chương Đức, An Dương, Thủy Đường, Đường Hào, Lập Thạch, Sơn Dương, Vĩ Xuyên, Phù Mỹ, Minh Linh, Minh Hóa, Văn Chấn, Thanh Thủy, Thanh Sơn, Chiêm Hóa, Vĩnh Tuy, Bình Xuyên, Võ Nhai, Thủy Anh, Tiên Hải, Tiên Du là nơi nhiều việc. 4 phủ là: Hòa An, Thái Bình phàn phủ, An Bình, Trường Khánh và 10 huyện là Quế Sơn, Tuy Hòa, Hải Lăng, Nam Trân, Trấn Yên, Lục Yên, Hàm Yên, Gia Bình, Thạch Yên, Nguyên Bình là nơi nhiều việc vừa. Còn các phủ huyện 4 tỉnh đạo là Bình Thuận, Ninh Bình, Hưng Yên, Mỹ Đức đều theo như cũ).

Thuyền của phái viên nước Pháp đến Bình Định, Phú Yên khám đo cửa biển và vẽ đồ bản.

Bắt đầu đặt đèn hiệu ở địa phận 2 xã Thuận Hòa, Quý Lai (thuộc Thừa Thiên) để cho thuyền quan quân đi đêm nhận nhớ đường đi.

Giảng hữu thị lang bộ Hình là Trần Duy Hòa làm lang trung bất về hưu.

https://tieulun.hopto.org

Lúc bấy giờ, kho tỉnh Nam Định phát ra tinh tệ. Vua sai Duy Hòa đi tra xét, Duy Hòa đem bệnh tình bày kêu. Vua bảo rằng: đương lúc việc nhiều cần người, lại cáo ốm trốn tránh, cho ở lại, có ích gì, chuẩn cho giáng để cho chừa. Quan khoa đạo là bọn Lưu Khắc Nhật giữ phép tâu lên cho là người bề tôi thờ vua, sai đi đâu phải đi đấy, không được chọn việc. Việc đi tỉnh Nam Định ấy, so với việc đi quân thứ, đi đường biển có khác, nếu cứ thác bệnh để tránh như phái việc khác thì sao? Nghị mới quan viên hễ có thác bệnh phải cách đuổi ngay, nghiêm minh biết là nhường nào. Viên ấy đã được cất nhắc làm đến ấn quan, chức giữ luật phép, nếu quả có đích tình đối trá tránh việc, chiếu lệ trị tội nặng, cũng không là oan. Nhưng xét viên ấy trước khi chưa được phái đi, đã từng xin nghỉ đã 2, 3 lần, thì trong đó bệnh tình hư thực vẫn chưa biết rõ, xin cho bộ Lại xét thực tâu lại, đợi chỉ định đoạt.

Vua bảo rằng: trẫm đã biết, cho nên đã châm chước cho. (Thác bệnh tránh việc theo lệ phải cách đuổi) thế mà lại còn tâu nhầm, có lẽ xin bắt tội thực thì gỡ cho, quan khoa đạo há nên như thế, đều phải quở mắng.

Cho tả thị lang bộ Lễ là Phạm Bỉnh thự hữu tham tri bộ Hình; tả thị lang bộ Công là Lâm Hoành thự tả tham tri bộ Công. Lúc bấy giờ biện lý Công bộ là Lê Hữu Thường cũng chuẩn cho thăng thự tả thị lang. Khoa đạo là bọn Đinh Nhọ Điền, Đinh Viết Tân giữ lễ tâu lên cho là: Phạm Bỉnh người ta bảo là không liêm, lại khéo, đã đến tai vua, đến Hương Cảng lại bị người tố giác. Thì tâm sự người ấy, chắc đã soi xét cho rồi, huống chi bộ Hình là luật phép ở đấy, giữ phép ở trên trời, coi ngục ở dương gian, khó tìm được người làm việc ấy, dẫu có tham xảo mà có thể cầm cán thiên hạ được công bằng, cầm cương dân ấy được điều hòa ư?

https://tieulun.hopto.org

Lê Hữu Thường trước ở Hải Dương, can phải khoản nặng cho khỏi tội chết, đã may lắm rồi, huống chi tự khi tha cho làm việc, lại được làm đến ấn quan, trong khi ấy không nghe có sự trạng khó nhọc, tài năng gì đủ để chuộc tội. Bỏ khi giới mà đến đông đai đứng triều đình, vẫn là một người ấy, sao đủ làm răn. Hiện lãnh giáo thụ phủ Triệu Phong là Bùi Thức Kiên, tội tình cũng giống Lê Hữu Thường, xin đem xử trí một thể, cho thỏa lời bàn công, mà răn về sau.

Vua cho là triều đình dùng người, công tội tự có xét liệu. Việc Binh tham xảo, chỉ nghe đại khái, không có sự thực, bọn Hữu Thường bị khoản nặng, lúc bấy giờ cũng có nhiều người, nên dùng thì dùng, há nên bỏ hết cả. Bọn Nho Điền khinh suất tâu lên, không nghe.

Tháng 2, ngày đinh tỵ, nhật thực.

Giáng tuần phủ Quảng Yên là Trần Văn Tuỳ làm Hồng lô tự khanh, biện lý bộ Binh. Cho phủ doãn Thừa Thiên là Hoàng Vỹ thự tuần phủ Quảng Yên (theo lời đình thần tâu xin tháng chạp năm ngoái).

Cấp tiền gạo cho dân xiêu tỉnh Quảng Nam (năm trước vì đói, xiêu đến ngụ ở đất Thừa Thiên) cho về quê quán, sinh nghiệp làm ăn.

Linh mục nước Pháp là Ma Đô Di, Lư-si, Ta-mê, chia nhau đến địa phương nước ta để giảng đạo Gia-tô (Ma Đô Di đến các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Bình Thuận, Khánh Hòa, Lư-si đến các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên; Ta-mê đến các tỉnh Hà Nội, Ninh Bình, Sơn Tây, Hưng Hóa, Tuyên Quang, Thanh Hóa, Nam Định).

Khai đào sông Văn Giang (tự ngã ba sông Văn Chương đến sông Biện Tân, hai tỉnh Hải Dương, Hưng Yên cùng hội lại để đào).

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

Nước Xiêm dâng thư và tiến phương vật (vàng, bạc, vải, dầu, chiếu). Trước đây sứ nước ta đi tặng. Nước ấy ỷ muốn đáp lễ lại, vì tướng Pháp ở Gia Định ngăn trở, đã sai quan viện Cơ mật đưa thư trả lời biện triết giải thích. Đến nay nước ấy mới thuê tàu An-tỷ-lạp (của người Pháp) chở đệ các phương vật đến đáp lạ. Vua sai viết thư trả lời. Lại cho là tàu ấy có công khó nhọc, thưởng cho 100 đồng bạc.

Tàu thủy nước Xích-mao đến cửa biển Cần Mông, đò xét đo đạc vẽ địa đồ.

Tướng nước Pháp phái tàu binh đến Bắc Kỳ, nói phao là để đuổi quân Lưu Vĩnh Phúc và bảo vệ việc thông thương. Nguyễn Lập mật đem việc ấy tâu lên. Vua cho là phái viên nước Pháp muốn lấy Bắc Kỳ, chỉ mượn tiếng là đuổi đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc. Ý sâu xa thực không thể lường trước được, về ta cũng nên phòng bị trước. Vua sai mật sao tờ tư của Nguyễn Lập phát giao cho các tỉnh (Ninh Bình, Hà Nội, Nam Định, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Yên, Sơn Tây, Hưng Hóa, Tuyên Quang, Bắc Ninh, Thái Nguyên) đều biết.

Nhân sắc rằng: phàm việc cần phải làm cho khéo, chớ nên làm có thành tích, nếu có thể ngầm tiêu lặng đổi được cố nhiên là tốt. Nếu chúng dám ngang trái việc đến nơi, bất đắc dĩ, cho đều tùy việc nên làm, để hết trách nhiệm giữ đất đai.

Sai thống đốc Hoàng Tá Viêm, Tĩnh biên phó sứ Trương Quang Đản, Nguyễn Hữu Độ xử trí đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc.

Sắc rằng: xử trí đoàn quân họ Lưu Tá Viêm phải chịu trách nhiệm, Quang Đản, Hữu Độ cũng phải giúp vào đấy. Nay nên khu xử sớm, khỏi để cho chúng vin cớ để nói, mà đoàn quân ấy cũng không đến nỗi không

https://tieulun.hopto.org

nơi nương tựa, còn gia quyến Lưu đoàn hiện ở Bảo Thắng bao nhiêu, cho chọn chỗ tiện lợi (Hưng Hóa hoặc Tuyên Quang, Thái Nguyên) và hiểu bảo cho đoàn ấy đều phải dời đi, để yên ổn sinh nhai. Nếu có thiếu thốn sẽ xin liệu cấp... Và chọn phái người đến ngay đồn ấy đóng thay theo lệ trước thu thuế lấy của người thừa để cấp cho đoàn ấy. Việc đoàn ấy đi cư xong, lập tức tư cho Hà Nội, Hải Dương, thông thuyết cho phái viên nước ấy biết. Lại phải người báo ngay cho Lưu Vĩnh Phúc về sớm để liệu thu xếp công việc. Và sức cho bọn Thủ Trung đương ở Hưng Hóa, Tuyên Quang, Thái Nguyên yên tâm đánh giặc. Lại nghiêm cấm quân đoàn ấy không cho đi riêng đến các tỉnh hạ du gặp nhau sinh sự. Và dại làm như thế, thông thuyết cho nước ấy rút lui yên ổn thì thôi, nếu vượt qua cố ý sinh sự, thì cho hai bên đều tự làm việc, về ta chiếu địa phận tự giữ, không nên can thiệp, đợi khi việc đến nơi, sự thể thế nào, có nên làm thì sẽ làm. Nhưng đó cũng là việc bất đắc dĩ, nếu làm cho hai bên đều bằng lòng ít việc thì hơn.

Cho thượng thư bộ Lại là Nguyễn Chính sung chức kinh lược sứ ở Bắc Kỳ, tham tri bộ Hộ kiêm quản đô sát viện Bùi Ấn Niên sung chức phó sứ.

Lúc bấy giờ nước Pháp phái tàu binh đến Hà Nội, lòng người kinh hãi náo động, thống đốc Hoàng Tá Viêm xin chọn lấy 1 viên đại thần có uy vọng đem linh kinh sung làm kinh lược đến đóng ở Sơn Tây, đốc sức quân Tĩnh Biên khẩn cấp đánh giặc khách để trấn áp.

Vua theo lời xin ấy, nên có lệnh ấy. Nhân mật dụ quân quân thứ các tỉnh rằng: nếu nước ấy chỉ bảo vệ việc thông thương, thì đối xử cho khéo, chớ gây hấn trước, hoặc muốn báo thù với đoàn quân họ Lưu, thì

https://tieulun.hopto.org

thống đốc khiến cho trách xa. Nếu nước ấy cậy sức mạnh đến ngay phận nài để tranh, thì tùy nghi làm cho ổn thỏa. Ta chỉ khuyên can, cốt được công bằng, chớ nên thiên vị bên nào, may mà vô sự thì thôi. Vạn bất đắc dĩ có phải lấy quân vận lương, thì đều phải làm ngay, chớ để lỡ việc chút nào (Lại phái tả thị lang bộ Hộ Nguyễn Thành Ý đến Gia Định đem nguyên ủy việc phải trái của đoàn quân họ Lưu và lợi hại ở Bắc Kỳ biện thuyết với tướng nước Pháp. Dụ rằng: phàm làm kẻ sĩ được quý, tất phải trừ được hoạn nạn, gỡ được rối ren, người đời còn thế, huống chi là nghĩa giao làm con tin, hiến thân cho triều đình, sao nỡ làm ngơ, ngươi nên cố gắng, cho yên lòng mong của trẫm).

Quan tỉnh Hà Nội, Sơn Tây là bọn Hoàng Diệu, Nguyễn Đình Nhuận, Hoàng Hữu Xứng mật bày kế sách dự phòng, nói: Hình thế Bắc Kỳ, bên tả tự Ninh Bình, đến Mỹ Đức, Sơn, Hưng, bên hữu thì Bắc Ninh, Thái Nguyên và Đông Triều thuộc tỉnh Hải Dương, đều có phận núi hiểm yếu, có thể giữ được. Tự ta nên biệt kinh lý to tất cho thượng du mạnh mẽ, để giữ trung châu, chúng tiện ở đường sông, không tiện ở đường núi, thì cũng biết là khó mà không dám động.

Lại xin sắc cho thống đốc Hoàng Tá Viêm về đóng ở hạt Sơn Tây, đặt đồn đóng quân cho việc phòng giữ bên trong được mạnh tất cả các công việc phòng bị, đều do quan các tỉnh các đạo và sơn phòng, hết lòng cùng làm?

Vua cho là lời xin ấy, cùng là phòng bị trước khi có việc, sai lục sức cho quân thứ các tỉnh tuân theo mà làm. Tỉnh Sơn Tây đã sai kinh lược họn Nguyễn Chính đi đến thành Sơn Tây đóng quân, cùng với Tá Viêm cùng bàn mà làm việc. Tá Viêm tùy chỗ đi đóng để tiện tin

https://tieulun.hopto.org

tức, nhưng phải theo chỉ chuẩn cho đem ngay đoàn quân họ Lưu đời đi chỗ xa.

Chuẩn cho quyền coi doanh Kỳ vũ là Hoàng Văn Thụ đổi sang doanh Hùng nhuệ, quyền coi doanh Hùng nhuệ là Hồ Ngoạn đổi sang doanh Kỳ vũ.

Tàu thủy nước Pháp (3 chiếc) bỏ neo ở phân biển Ni Sơn (thuộc tỉnh Ninh Bình). (Lại có tàu thủy nhỏ đi đến nhà thờ, mượn thuyền của dân san chở các đồ vật), nhân dân sợ hãi.

Quan tỉnh là Phan Đình Bình tâu nói: hình thế Bắc Kỳ, tỉnh tôi là chỗ địa đầu, quân lính chỉ có hơn 300 tên, phòng bị đơn sơ lắm. Xin tạm để quân đóng đồn cũ (200 tên đến thay quân đóng mới đi đổi) hợp với quân tỉnh ấy, để giúp việc chống giữ. Vua y cho.

Lệ trước hàng năm lễ tế giao lớn, phàm người dự chấp sự ở đàn trên, chỉ người bưng nậm, bưng chén và dâng lụa là được thưởng ngân tiền, còn thì đều không được dự. Năm nay bộ Lễ xin đều liệu thưởng cho, cho đều được đội ơn. Vua y cho. Bèn thành lệ.

Cho tả tham tri bộ Công chuyên coi việc thuyền là Chu Đình Kế kiêm cả tả tham tri bộ Hộ, vì thuyền chính có liên quan đến bộ Hộ.

Cấp tiền gạo cho con gái Đinh Bảo và các phủ thiếp trước được cấp suốt đời. Lúc bấy giờ Đinh Bảo hiện còn 2 con gái và 2 phủ thiếp, đã được tha cho tùy theo chỗ ở yên phận làm ăn. Tôn nhân phủ đem việc tâu lên.

Vua bảo quan phủ Tôn nhân rằng: phép lập ra cùng chung cả thiên hạ, lời bàn của các quan không thể trái được. Trẫm há có lòng nào đâu. Nay đã lâu vẫn nhớ không quên, đã chuẩn cho năm mùa cúng tế rồi,

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Còn 4 thị ấy mỗi người hàng tháng cấp cho 2 quan tiền, 4 phương gạo, hết đời thì thôi. Còn ngoài ra không dám trái phép.

Định lại lệ duyệt tuyển và thưởng phạt về số đinh tăng giảm :

(). phép duyệt tuyển, tất cả niên hạn, bỏ tên trong sổ, biên vào sổ, chọn thải người già ốm, chiếu theo lệ khoảng năm Minh Mệnh và Tự Đức năm đầu mà làm. Duy đến năm duyệt tuyển, vào tháng giêng, tháng 2, các phủ tỉnh đạo đều sức cho phủ huyện chuyển sức tổng lý đến nha làm sổ, mỗi xã 4 tờ, để lấy triện ấn đem nộp. Quan phủ tỉnh đạo xét thực, đem bản giáp cùng sách thông qui để lên bộ. Còn bản ất để ở tỉnh, bản bộ giao phó huyện phụng giữ, bản đinh phát cho dân làm về. Lại dịch ở tỉnh và phủ huyện hoặc có hối lộ bổ ban phân bổ, việc phát giác chiếu luật nghĩ xử rất nặng.

2. trừ đi biên vào sổ xong, tính suốt cả hạt tăng hay giảm, theo lệ năm Tự Đức thứ 14 chia làm 100 thành. (Lý trưởng tính theo số đinh trong xã, cai phó tổng tính theo tổng; phủ huyện tính theo số đinh phủ huyện, bố chính tính theo tỉnh, tỉnh nào không có bố chính thì tuần phủ cũng thế), gia nghĩ thưởng phạt bố chính, số đinh tăng tự 1 thành đến 5 thành được thưởng kỷ lục 1 lần, 6 thành đến 10 thành kỷ lục 2 lần, 11 thành đến 15 thành kỷ lục 3 lần, 16 thành đến 20 thành, thưởng gia 1 cấp, 21 thành đến 25 thành, thưởng gia 2 cấp, 26 thành đến 30 thành gia 3 cấp, 31 thành đến 35 thành thăng 1 trật, 36 thành trở lên nên thăng vượt bậc, thì làm thời do thượng ty tâu xin đợi chỉ vâng.

Số đinh giảm 1 thành đến 5 thành thì phạt bổng 6 tháng, 6 thành đến 10 thành phạt bổng 1 năm, 11 thành

https://tieulun.hopto.org

đến 15 thành giáng 1 cấp lưu, 16 thành đến 20 thành giáng 1 cấp đổi đi nơi khác, 21 thành đến 25 thành giáng 2 cấp, 26 thành đến 30 thành giáng 3 cấp, 31 thành đến 35 thành giáng 4 cấp, 36 thành trở lên phải cách đời khỏi chức. Đốc phủ, án sát thưởng phạt kém bố chính 1 bậc, phủ huyện thưởng phạt hơn bố chính 1 bậc.

Cai phó tổng, số đinh tăng 1 thành đến 5 thành thì được thưởng 1 đồng ngân tiền hạng nhỏ, 6 thành đến 10 thành; thưởng 1 đồng ngân tiền hạng vừa, 11 thành đến 15 thành thưởng ngân tiền hạng lớn hạng nhỏ mỗi thứ 1 đồng, 16 thành đến 20 thành, thưởng ngân tiền hạng lớn hạng vừa hạng nhỏ, mỗi thứ 1 đồng, 21 thành đến 25 thành, thì phó tổng được thăng cai tổng, cai tổng thưởng chánh cửu phẩm bách hộ, vẫn lãnh chức cũ. (Nếu là thì sai thì cho thực thụ, hoặc đã có phẩm hàm lãnh chức ấy, lại lượng thăng 1 trật, vẫn lãnh chức cũ), 26 thành đến 30 thành, phó tổng thưởng chánh cửu phẩm, cai tổng thưởng tòng bát phẩm bách hộ, 31 thành đến 35 thành, phó tổng thưởng tòng bát phẩm, cai tổng thưởng chánh bát phẩm bách hộ; 36 thành trở lên, phó tổng thưởng chánh bát phẩm, cai tổng thưởng tòng thất phẩm thiên hộ. Số đinh giảm 1, 2 thành, cai phó tổng phải phạt 80 trượng, 3, 4 thành phạt 90 trượng, giảm 5 thành thì cách chức, giảm 6 thành đến 10 thành phải tội đồ 1 năm, 11 thành đến 15 thành phải tội đồ 1 năm rưỡi, giảm 16 thành đến 20 thành phải đồ 2 năm, 21 thành đến 25 thành phải tội đồ 2 năm rưỡi, giảm tự 26 thành trở lên, phải tội đồ 3 năm. Lý trưởng thưởng phẩm hàm kém phó tổng 1 trật, còn thưởng ngân tiền và phạt cũng như cai phó tổng.

https://tieulun.hopto.org

3. dầu xiêu, người nào tự trước ngụ ở làng khác đã nhiều đời, cùng là nghèo đói đi ngụ làng khác, cùng nguyên quán cách xa, không tiện kéo về, hoặc thửa nhỏ lưu lạc, không nhớ nguyên quán, nếu xin ở lại mới cho đăng ký vào sổ ở ngụ quán, còn thì đều phải kéo về, cho sổ đinh nhất định).

Sắc cho thuộc lại các nha, không được kêu luôn, nếu xét ra có sự đối trá tránh việc, thì đương quan lập tức tâu hặc tội cách chức.

Quan tỉnh Cao Bằng tâu nói: dân man gần Chợ Dã tỉnh Thái Nguyên, bị giặc cướp phá, trốn đến ở cánh đồng hạt Cao Bằng. Xin sức cho dân ấy về hạ du tỉnh Thái Nguyên, tìm chỗ tiện để làm ăn sinh sống hoặc khai khẩn những ruộng bỏ không, cho khỏi lưu lạc.

Vua nghe theo.

Dời làm kho thóc tỉnh Hải Dương ở Đồn Thủy (đồn gần tỉnh).

Bố chính sứ Cao Bằng cũ là Nguyễn Cao xin đến hạt phủ Phú Bình (thuộc Thái Nguyên) mộ quân chọn đất để khai khẩn.

Vua y cho.

Sai trong kinh và các tỉnh ngoài sửa đắp cầu cống đường sá.

Dụ rằng: Gần đây các địa phương phần nhiều bỏ đường qua lộ không sửa sang, gián hoặc có chỗ vỡ lở, hoặc thành bùi rậm rạp, cùng là trước có cầu cống nay thành bến đò, việc chạy trạm thường phải chậm và lỡ việc, nên nhân lúc mùa làm ruộng nhàn rỗi, mùa xuân tạnh ráo, dân gian gạo đất, sai đều thuê mướn dân nghèo, sửa đắp tất cả cho được hoàn chỉnh.

Tháng 3, sai quan 2 tỉnh Hà Nội, Hải Dương, tỉnh ủy quan văn, quan võ, mỗi chức 1 viên đóng ở ngoài

TVPSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thành để tuần phòng. Lúc bấy giờ nước Pháp phái tàu binh đến thêm Hà Nội, và liền đến bỏ neo ở phận sông tỉnh Hải Dương, Nam Định, Ninh Bình, lòng người sợ hãi xôn xao.

Vua cho là quân nước ấy ở ngoài, mà quan quân ta đều ở trong thành, ban đêm tin tức sợ hoặc khó thông, cho nên có mệnh lệnh ấy.

Lại sai quan tỉnh lấy tin ước gửi thư trách phái viên nước Pháp, sứ nước Pháp ở kinh cũng sai quan Thương bạc lấy sự việc hiện tại hỏi trách. (Lúc bấy giờ quan Thương bạc biện thuyết với sứ Pháp, viên ấy bảo phải thân nhiên, mới khỏi hiềm khích. Lại nói việc ở Hà Nội sợ không thôi, lại muốn từ chức về nước.

Vua biết lòng độc ác của nước ấy đã lộ ra, thở dài nói rằng: Việc ấy 2 mặt đều khó, không lự trước thì mắc mưu họ, dự trước mà không địch đáng cũng vô ích, chỉ ở người hào kiệt, dự bị mà không có hình tích, động có việc cũng đối phó được, thế là tốt, không nên lấy lời nói truyền đi).

Lại dời châu lỵ Tiên Yên (thuộc tỉnh Quảng Yên) đến xã Hải Lăng. (Châu lỵ nguyên ở Hải Lăng, trước vì giặc Tô Tứ quấy rối, dời đến trại dân xóm Hà Trường, đến nay hơi yên, nên lại dời về chỗ cũ).

Sai Tĩnh biên phó sứ là Trương Quang Đản nghiêm đốc bộ biền binh đóng các đạo, và làm với quan các doanh, tiến đánh dẹp yên ngay giặc ở biên giới. Lúc bấy giờ các toán giặc nhiều lần bị quan các doanh và quan quân đánh cho thua bại (các trận ở Bằng Châu, Phúc Lâm, Nghĩa Tá, Vân Đồn, quân ta đều thắng) mà các đầu mục giặc là họ Lục, họ Đàm, họ Lý vẫn chưa bắt được và đất nhau họp bè lũ còn nhiều.

https://tieulun.hopto.org

Vua sợ sau này không khỏi họp nhiều như muỗi, để khó về sau, cho nên nghiêm sức như thế.

Thống đốc quân thứ Tam Tuyên Hoàng Tá Viêm cho là Hà Nội đương náo động, xin rút quân ở quân thứ Thái Nguyên về. Vừa cho là lũ lượt rút quân về hết, sợ giặc lại tụ họp và lại có thanh tích. Sai Tá Viêm hãy yên lòng dẹp bọn giặc ấy, mà giục kinh lược sứ Nguyễn Chính đi mau đến Sơn Tây cùng làm công việc.

Sức bảo công việc phòng thủ cho quan quân thứ các tỉnh ở Bắc Kỳ. Lúc bấy giờ các tỉnh ở Bắc Kỳ phần nhiều hoang mang (Ninh Bình tâu rằng tàu của Pháp đi lại mấy chiếc không rõ: Nam Định tâu xin ngăn đắp đường sông, đặt lũy, đặt súng; Trương Quang Đản thì rút quân thứ về Bắc Ninh).

Vua bảo các quan: Cơ mật và Thương bạc rằng: bọn người thần đâm đương việc ấy sẽ làm thế nào? Lâu rồi vừa rồi sai 2 tỉnh Hà Nội, Hải Dương ủy quan đóng ở ngoài thành, cũng là một việc cần phòng giữ. Nay xin ở trong thì sửa sang binh đinh, súng đạn, khí giới, ở ngoài thì thật kết thân hảo, đoàn kết con em. Lâm thời thì trong ngoài giúp nhau, làm nhiều cách đánh lừa giặc. Còn như các việc ngăn lấp sông nếu thôi, cho khỏi giặc ngờ mà mình chịu lỗi.

Vua bảo rằng: chúng cậy tàu thủy làm tinh mạng, các tỉnh nếu đều mật dự đủ thôi cả, nếu chúng có làm bậy ở một tỉnh, thì ở đường sông tàu của chúng thường đến, chọn chỗ nông hẹp đem đắp lấp ngay, thì trong ngoài không thông được với nhau chúng chẳng bị khốn còn đợi gì. Duy làm việc ấy cốt ở người, cốt hợp thời nghi mà thôi, không nên vội vàng lầm lỡ, nhận sai lục sức cho các tỉnh biết.

Thưởng cấp tiền gạo cho các trạm tự kinh trở ra bắc có cấp bậc. (Trạm hơi nhiều việc thì mỗi trạm thưởng

https://tieulun.hopto.org

40 quan tiền, 20 phương gạo). Trạm nhiều việc vừa, thì mỗi trạm thưởng cho 30 quan tiền, 15 phương gạo).

Vua cho là hiện nay văn thư chạy báo còn nhiều, sứ bộ lại sắp về, phải đòi bắt nhiều, cho nên tha lỗi, nghĩ đến khó nhọc, thưởng cho thêm nhiều.

Du rằng: phàm sự lũ người chỉ có thể thôi, mà quan hệ đến việc quân việc nước không nhỏ, biết đệ đi dùng hạn, đã yên tâm mà lại được thưởng, không thì hồ then trong lòng mà phạt cũng theo ngay. Lũ người còn có lương tâm, há thích lắm việc ấy đâu? (Lại cấp thêm mỗi trạm một con ngựa).

Tha thuế đề thiếu cho hai tổng Yên Phú, Yên Vĩnh tỉnh Tuyên Quang. (Vì cờ giặc quấy rối, dân xiêu tán)

(Từ sau đến kỳ lương, do thống chưởng chiếu số trong hiện chỉ tháng trước ở trại quán cho đến trước sau ngày 20, tạm lĩnh một nửa, giữ để chi dùng. Đến mồng một tháng sau, thống chưởng phải chiếu biên binh hiện tại từ cho bộ Hộ để xét. Các vệ đội đến phải làm đơn khấu trừ để lĩnh, cốt đến thượng tuần, phải xong, cho quân được nhờ tiếp tế).

Sai bộ Binh rút thêm biền binh về để cho huấn luyện. (Vì hiện nay làm việc nhiều nơi, số quân huấn luyện có ít. Bèn rút 2.400 bộ Binh về, chọn quan võ hàng ngày diễn tập ở ngoài thành, phía tây nam).

Chuẩn cho thự thống chế hữu dực quân Vũ lâm là Trương Văn Hùng thực thụ thống chế quyền coi Trung quân, (Đinh Hội bị giáng chức, trước giao cho Tôn Thất Thải kiêm quản), cho lãnh binh quan ở quân thứ Tuyên Quang cũ là Vũ Văn Đức thăng thụ chưởng vệ quyền coi hữu dực quân Vũ lâm.

https://tieulun.hopto.org

Nêu thưởng thọ dân, 100 tuổi tỉnh Quảng Nam (là Văn Phú Cần).

Điền nông sứ tỉnh Thanh Hóa là Phan Trung xét cử người trong Nam 10 người (Bùi Hy, Hồ Trác, Phạm Đình Thực, Mạc Khắc Thận, Nguyễn Nhược Thủ, Nguyễn Trương, Đoàn Tiến Thiện, Phan Văn Phú, Trần Vũ, Phạm Hữu Tạo). Vua đều cho bổ dùng.

Nhân xuống du rằng: Trẫm nuôi nấng cất nhắc người trong Nam như thế, đều nên cố gắng.

Người Pháp hạ thành Hà Nội, tổng đốc là Hoàng Diệu tự tử.

Lúc bấy giờ người Pháp phái tàu binh đến thêm ở Cơ Xá và hàng ngày khiêu khích. (Phái viên nước Pháp, hàng ngày đem quân đeo súng đi lại ở ngoài thành, bắt pháo là vào đồng trong thành). Diệu phải phòng bị nghiêm ngặt. Phái viên nước Pháp tất muốn đều triệt bỏ cả. Diệu không nghe. Sáng sớm ngày mồng 8, người Pháp cho đưa chiến thư, Diệu ủy ân sát Tôn Thất Bá ra ngoài thành để thương thuyết, Bá vừa ra khỏi thành, quân Pháp đã bắn ngay. Diệu cùng tuần phủ Hoàng Hữu Xứng chia đường đốc thúc quân lính chống đánh rất lâu, quân ta và quân Pháp đều có bị thương và chết. Chợt thấy kho thuốc súng phá, quân ta rối loạn, quân Pháp bắc thang lên thành, thành bèn bị mất (chống nhau tự giờ mão đến giờ mùi mới mất). Diệu đi lẫn vào trong đám quân hỗn loạn, một mình đến trước đền Quan-công (ở ngoài tường ngăn trong thành), thắt cổ ở dưới gốc cây to. Đề đốc Lê Văn Trinh, bố chính Phan Văn Tuyển, lãnh binh quan Lê Trực, phó lãnh binh quan Hồ Văn Phong, Nguyễn Đình Đường đều chạy cả. Ngay lúc ấy Hữu Xứng đi tìm hỏi Diệu, không biết Diệu ở đâu, bèn vào thềm bên tả

https://tieulun.hopto.org

hành cung, bỗng bị phái viên nước Pháp bắt giữ (Phái viên nước Pháp muốn lấy lễ độ dụ Xứng, Xứng không chịu khuất phục, chửi mắng hắn, cũng không bị giết, rồi sai đem Xứng về dinh tuần phủ cũ giam lại), sau rồi phái viên nước Pháp đón Bá về (Bá chạy đến xã Nhân Mục) giao tỉnh thành cho, Bá vào thành cùng với Hữu Xứng, Xứng có bàn tạm nhận. (Lúc ấy Hữu Xứng đã nhịn ăn thành ốm, Bá mới vào, Hữu Xứng chối ngay, Bá 2 lần khóc nói sự lợi hại. Hữu Xứng lại nghĩ không tạm nhận sợ thêm khó, nhân cũng gượng dậy nghe theo, nhưng bàn do Bá nhận một mình, mà cùng ký tên tư cho Hoàng Tá Viêm, Nguyễn Chính cùng các tỉnh láng giềng xem thế có thể thừa cơ được, nên làm ngay thì làm, chớ lấy nhân thành làm ngại, và đem việc ấy nhân tội tâu lên) nhưng quân Pháp vẫn đóng giữ ở hành cung.

TIMSACH.COM.VN

Vua cho là Hà Thành đã xảy ra việc, Nguyễn Chính nếu cùng Tá Viêm cùng đóng quân một nơi, thì ứng cứu điều khiển đều chưa tiện. Sai Nguyễn Chính lập tức về Mỹ Đức hoặc Nho Quan chọn chỗ đóng quân để có thể trông coi việc đánh và phòng thủ, phàm việc tư bàn với nhau.

Vua cho là Bình Thuận là chỗ địa đầu quan yếu. Du sai quan cùng với Điển nông chánh phó sứ trú tỉnh mật làm phòng ngữ. Lại sai đem đại khái việc Hà Nội hiện nay mật tư cho các tỉnh từ Quảng Nam trở vào Nam đến Bình Thuận, Quảng Trị trở ra Bắc đến Ninh Bình biết, đều biết đề bung đề phòng trong bụng, vẫn nhàn tĩnh yên ổn, đối xử như thường cho dân được yên nghiệp làm ăn.

Cho tổng đốc Hà—Ninh cũ đã hưu trí là Trần Đình Túc, sung chức khâm sai đại thần, đi tàu thủy nước

https://tieulun.hopto.org

Pháp đến Hà Nội bàn việc nhận tỉnh thành. Tỉnh biên phó sứ Nguyễn Hữu Độ làm phó.

Trước đây Lê Na nói với quan Thương bạc rằng quan tỉnh Hà Nội nghi ngờ thì tất sinh sự, tưởng nên có người điều đình là ổn thỏa. Vua cho là Hữu Độ đã từng giao thiệp với Pháp, cho sung chức khâm sai đi để bàn bạc. Hữu Độ chưa đến nơi mà thành đã mất. Lê Na lại đưa thư cho quan Thương bạc nói rằng: nước Pháp muốn chóng thành hòa hảo. Xin phái tổng đốc mới đi tàu thủy của nước ấy đến ngay để giao nhận tỉnh thành. Quan Thương bạc đem việc tâu lên.

Vua cho là Đinh Túc am hiểu lão luyện cho làm khâm sai, mà cho Hữu Độ làm phó, nhưng đều quyền chức tổng đốc, tuần phủ Hà Nội, đi đến tùy nghi chiêu nhận. Lại cho biện lý bộ Binh là Hoàng Hữu Thường lãnh bố chính sứ sung biện các vụ là Vũ Như sung chức thương biện, cũng đi để chiêu phủ, hiểu thị là dẹp yên.

Chỗ quản tỉnh Nghệ An đóng ở các tỉnh Sơn Tây, Bắc Ninh, Hải Dương đều lưu lại để sai phái.

Lúc bấy giờ phái viên nước Pháp tuy nói là trả lại Hà Thành, nhưng quân Pháp vẫn đóng giữ. (Lại phá hủy cửa thành vận tải súng đạn, khí giới). Thống đốc Hoàng Tá Viêm, kinh lược Nguyễn Chính, Bùi Ân Niên đàng sớ xin đánh, đại khái nói: nước Pháp phái tàu binh đến lần này, trái với sổ đã định ởước trước; tỉnh Hà Nội hỏi đến, thì nói là để đuổi đoàn quân họ Lưu. Đến lúc người giữ tỉnh, hơi phòng bị ở trong thành thì liền đến đánh phá, liền lại giao trả lại. Ai phải ai trái, nên đã bá cáo cho các nước. Sau lại đổ lỗi cho quan tổng đốc cũ, và lại tuyên ngôn chỗ nào phòng bị, chúng tất đến gây truyện, khinh nhờn đến thế, ai không đau lòng. Từ khi nước ấy cầu hòa đến

https://tieulun.hopto.org

nay, cứ 10 năm đổi ước một lần, mỗi khi đến kỳ định ước thì chúng đem quân đến dọa, phá thành trả thành, chẳng qua dọa bằng oai để thỏa lòng mong muốn. Xem ý của nước ấy đặt thêm thương cục ở Vị Giang tỉnh Nam Định và Bạch Hạc tỉnh Sơn Tây, khiến cho ta không thi thố gì được, các tỉnh hèn nhát thuận theo, thì lấy như giở tay, hơi có phòng giữ nghiêm chỉnh thì cố sức đánh, không lấy được cả toàn hạt Bắc Kỳ không thôi, ý ấy đã lộ tất cả. Nếu dùng dằng ở chỗ ấy, cũng được tạm thời cùng yên, chỉ sợ dằm ngấm vào mưu của chúng, lại để vua phải lo nghĩ mà thôi. Bọn tôi xét kỹ tình thế, nên đánh một trận rồi mới hòa, họa là có thể ngăn được lòng tham của chúng. Nghĩ xin cho quan Thương bạc tranh luận khúc chiết lần này cho rõ phải trái. Nước ấy quả muốn hòa, thì tàu binh đóng ở nhà thương chính Hà Nội, không được trái lời ước lại tăng thêm, thương thông thương có ngăn trở gì, do ta chậm chước giải quyết, cũng là phải bồi phí tổn cho tỉnh thành Hà Nội, và không được yêu sách khoản gì khác. Nước ấy thuận nghe tất cả, cố nhiên là tốt, thì được 1, 2 việc, mới có thể hòa hiếu như trước. Nếu mọi việc chỉ giữ trịch thượng, bọn tôi nhờ uy đức của nhà vua, cổ động quân dân, người giữ thì hết sức giữ vững, người đánh thì chia đường hợp sức cùng đánh, cốt mong giết hết tất cả để rửa thẹn trước.

Vua bảo rằng: sao không lúc mới nghe Hà Thành có việc, vậy ngay mà đánh, cho biết bó tay. Nay đã giao trả, đánh tất đổ lỗi cho ta, lại ngăn trở cơ hội không được sớm yên, và đánh tất phải dùng đoàn quân họ Lưu, càng thêm cho chúng giận, khó giảng giải. Huống chi chúng vốn hay tức giận, chỉ mượn uy dọa nạt cầu cho được việc, nay nếu bức bách, sợ chúng phát làm bậy, giữ không giữ được. Nay hãy sửa sang thanh thế,

https://tieulun.hopto.org

xem chúng có cầu quá đáng hay không, việc bồi thường được vừa phải thì thôi, không thì đem quân mà đánh, đến thế là chúng tự làm ra, khó nói gượng để gỡ trách nhiệm được.

Khâm sai là Trần Đình Túc, Nguyễn Hữu Độ tâu nói: phái viên nước Pháp vô cớ gây việc ra, thế mà những tỉnh đạo gần đấy như Sơn Tây, Bắc Ninh, Mỹ Đức, lâm thời không biết từ xa ứng cứu, sau khi việc xong đã đến mấy tuần, cũng chẳng thấy cử động gì, đều đóng quân tự giữ, để cho trước không có quân cứu viện, sau không có người làm ngay. Hà Nội công tư riêng chịu tổn hại, mà khí thế của nước ấy càng kiêu, nếu ta ỉm đi, không có biện bạch rõ ràng chính đáng, còn ra sự thể gì? Sợ sau này nước ấy ai làm bậy như thế hầu đối đãi ra sao?

Xin tự nhà vua quyết đoán, hoặc chuẩn y lời xin của đình thần, các thần (đình thần xin theo chuẩn cho làm ngay. Các thần xin cả nước đánh ở gt) hoặc phái người đi đến nước ấy hoặc trách nước ấy, trách về cái lỗi đánh thành giết người, nên xử trí thế nào? Công việc xếp đặt về sau của 2 nước lập rõ điều ước, mới có thể hòa hiếu lâu dài.

Vua bảo rằng: cứ như lời tâu, cho việc đóng quân không tiến là không phải. Có lẽ quan quân thứ tâu nói lấy đánh làm việc chính, mà không theo việc làm của các ngươi, hoặc bọn ngươi thấy việc xem ra khó, cho nên làm ra lời ấy để tránh trách nhiệm. Vâng mệnh sai đi, há nên như thế. Bọn ngươi lại muốn tiến quân, không những ngăn trở sự cơ, mà muốn đổ lỗi cho triều đình đấy thôi. Trẫm rất không hài lòng. Vả lại việc không thể phải cả hai, mưu qui vạn toàn, đi sang nước ấy thì xa, không kịp việc, trách tướng và sứ thì thư,

TAILIEU.VN
https://tieulun.hopto.org

phát đi, vẫn chưa trả lời ngay. Sự cơ phải đối phó ngay; há nên hoãn đợi, huống chi có phải viên nước ấy ở đấy cùng gần với các ngươi, thì nên trách, nên làm thế nào, sao không quyết định, mà xa đợi quan Thương bạc và tướng sứ nước ấy, sao kịp việc được. Nay cho thống đốc theo chỉ chuẩn cho trước đời đoàn quân họ Lưu đến Thái Nguyên, cho nước ấy khỏi mượn cớ đổ lỗ cho ta, bọn ngươi thì tạm hoãn nhận thành, nhưng cũng hoặc đóng ở phủ huyện ngoài thành, đều chiếu theo việc cho yên lòng dân.

Rồi đưa thư cho phái viên nước ấy trách về lòng dân, sĩ khí càng giận đã nhiều, cũng khó cưỡng ép giảng giải được phải rút lui ngay, lòng căm phẫn của dân mới giải được, quan tỉnh mới dám nhận thành. Chúng hoặc yêu cầu quá đáng, cũng nên tính nghĩ thế nào, để cho phải rút ra, không có sự lo gì khác, cho làm hết trách nhiệm, chớ giữ hai mang, mà làm cho dân chúng nghe lầm.

Chọn thêm thủy binh tỉnh Ninh Bình.

(Vì ngạch thủy binh, số đinh tráng còn nhiều, chuẩn cho quan tỉnh chọn thêm 62 tên để sai phái).

Trước đây tuần phủ Nam Ngãi là Trần Nhượng đem việc bộ Hộ làm không hợp tâu lên:

1 khoản – nguyên lãnh thuế tỉnh ấy là Trịnh Xuân Điển chở tiền đem nộp đã từng xin cấm, quàp ở bộ Lại đem việc Xuân Điển kêu xin, tâu xin giúp cho, trước sau bất nhất, việc thuộc thiên tư và nhầm.

1 khoản – bộ Hộ đã xin cho Xuân Điển lãnh trưng thuế thuốc phiện 7 hạt, nộp thuế ở kinh trước rồi thu sau, lại vì tỉnh Quảng Nam xin cấm chở tiền, tư cho tỉnh ấy chiếu thu thuế thuốc phiện ấy, thế là muốn đổ tội bồi thường cho quan tỉnh. Hơn nữa lúc trước tâu

https://tieulun.hopto.org

xin cho bọn Trình Thành Đạt, không tư hỏi căn cước, sau lại đem một tên Quách Nghiễn Khê cùng lãnh trang, lờ mờ không hợp. Nay xin dồn cả về bộ Hộ sức nộp vàng bạc, không đủ thì phải bồi thường.

1 khoản — tỉnh ấy tâu bày số chi tiêu 7 bản, đã 4 năm nay, bộ ấy không xin gia hạn tư xét, cho bác đi cả, sự che lấp không nên để thêm ra.

1 khoản — bộ Hộ tư cho các cửa biển trong tỉnh thu thuế thuyền mua hàng hóa của khách buôn nước Thanh, viện lệ trước sau khác nhau. Nay xin việc thuộc tư báo, dẫn dùng luật lệ, tất phải quyết định để ngăn coi thường pháp luật.

Quan ở bộ dâng sớ biện bạch : (cho là Xuân Điền chở tiền, [illegible] vì công khóa. Thuế thuốc phiện vì cấm chở tiền cho nên xin cho các tỉnh trưng thu, những là nộp trước thu sau, có gì là tội phải bồi thường, mà tỉnh ấy lại không chịu thu. Số chi tiêu của tỉnh ấy không nói rõ năm tháng, hoặc biên lẫn khó xét, cho nên bác đi. Thuế thuyền tải hàng hóa xuất khẩu của khách buôn nước Thanh, theo lệ gấp 2 thuyền của dân, sợ thuê thuyền của dân để mong nhẹ bớt nên tư cho tỉnh ấy châm chước mà làm cho thỏa đáng, không dám cố chấp).

Vua cho là 1 việc chở tiền, đã xin cấm, lại xin cho trước sau bất nhất, quan ở bộ không đổ lỗi được. Còn như tiền thuê quan tỉnh không theo đem thu cũng là dân đấy, đều phải giáng cấp, lưu dụng.

Thưởng cho người lạc quyên tỉnh Hưng Yên là Đinh Khắc Khải hàm Quang lộc tự khanh. Khắc Khải nguyên trước quyên hàm tòng cửu phẩm văn giai, đến nay đến

https://tieulun.hopto.org

quân thứ quyên thêm (12.000 quan tiền), cho nên thưởng để khuyến khích.

Thưởng cho biện lý bộ Lại là Tôn Thất Lương thành 30 lạng bạc. Lúc bấy giờ có 2 người buôn nước Thanh là Lương Tín Hòa và Lý Chiêu tranh nhau trưng thuế quan ở Quảng Nam, Pháp ty và Nội các nghĩ bàn không hợp nhau. Vua bèn sai bộ Lại nghĩ định lại. Bộ Lại xin đều không cho trưng. Lương Thành nghĩ riêng cho là nếu muốn tăng thuế, thì sức cho Lý Chiêu theo giá đặt thêm sau cùng của Tín Hòa (đồng niên hơn 124.400 quan tiền) thu nộp. Nếu Lý Chiêu không bằng lòng thì giao cho Tín Hòa, mới thỏa dạ người buôn, khỏi tranh nhau và hợp lẽ.

Vua cho là Lương Thành nghĩ xin hợp lý, cho nên đặc cách thưởng cho.

Vua cho là quan võ có nhiều người lười yếu, mà theo niên hạn để thăng, sai phái không được công trạng gì. Bèn sai bộ Binh xét kỹ quả là khỏe mạnh làm việc giỏi mới cho thăng chức, còn người đủ niên lệ mà tầm thường già yếu thì không được thăng.

Quan bộ Binh tâu lại : lệ trước cử nhân võ phần nhiều bổ ra các tỉnh ngoài, không mấy người bổ chức ở kinh, nên quản suất ở kinh ít người khỏe mạnh. Xin từ nay về sau những cử nhân võ, người nào kỹ nghệ giỏi giang, thì chọn bổ làm suất đội các doanh vệ ở kinh, để giúp việc huấn luyện.

Vua nghe theo.

Mới định lệ người văn học thi đỗ cử nhân võ đổi bổ sang văn giai.

(Lúc bấy giờ có tứ tài thi đỗ cử nhân võ chỉ theo lệ võ cử mà bổ. Bộ Binh cho là chưa được phân biệt. Xin từ sau phàm tứ tài, tôn sinh, ấm sinh cùng thì sinh mà

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thi đỗ cử nhân võ, đã thi hội một lần (lệ võ cử phải hai lần thi hội, hạng này chước định cho kịp thời làm việc), có tinh nguyện đổi bổ, thì tú tài không phải hạch, còn tôn sinh, ấm sinh, thi sinh, do bộ Lại, bộ Binh hội lại sát hạch, dự trúng thì đều cho đổi bổ, phải làm thừa biện ở bộ Binh, tú tài làm việc hơn 1 năm hay đủ 2 năm gặp huyện châu cần phòng hoặc đồng tri phủ có khuyết đều cho đổi bổ lĩnh chức ấy, để cho người ta gột rửa mài giũa, may ra được nhiều nhân tài để dùng làm việc. Vua nghe theo, bèn định làm lệ).

Quan 5 tỉnh Hưng Yên, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh tâu xin gọi lính bọ ban để phòng bị. Vua nghe theo.

Khơi vét đường sông thủy quan Đông Thành (ở kinh thành).

Vua cho triệu Ông Ích Khiêm về kinh (lúc bấy giờ Khiêm đương ốm nghỉ phép).

Vua nghĩ Ông Ích Khiêm khó nhọc được việc, một hôm bảo bộ Lại rằng: Ích Khiêm khi nào quả được như thường phải về kinh, chờ bổ dụng, đâu được tìm tiệu tự bổ, bèn cho triệu về kinh.

Mật dụ cho quan các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình và Thanh Hóa, Nghệ An, hiểu bảo và cấm trấp dân lương dân giáo cho đều cùng yên.

Vua xem sổ lính cuối năm của hạt tam Tuyên (tất cả hơn 7.500 viên danh) phàn nàn nói rằng: sổ lính đông như thế, há không đủ làm việc, chỉ không hết lòng mà thôi. Có bảy tôi như thế, đáng phàn nàn.

Thôi không đánh thuế chở gạo nhập khẩu cho dân các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Bình Thuận, Khánh Hòa.

Trước đây, nghiêm cấm chở gạo xuất khẩu, mà nhập khẩu cũng chiếu lệ hàng hóa xét thu thuế.

https://tieulun.hopto.org

Đến nay tuần phủ Thuận – Khánh là Bùi Văn Quế cho là dân buôn trong hạt, đổi mua thóc gạo đem về trong hạt để ăn dùng, đổi chác, so với thuyền nước ngoài buôn bán có khác, xin thôi không đánh thuế, để cho dân vui lòng mua thóc gạo tích trữ để phòng năm mất mùa đói kém. Vua y cho. Nhân sai các tỉnh Bình, Phú, Nam, Ngãi đều thôi không đánh thuế.

Cho bố chính sứ Bình Thuận là Trần Lưu Huệ lĩnh tuần phủ Thuận – Khánh (tuần phủ cũ là Bùi Văn Quế, ốm nghỉ).

Quan Thương bạc cho là quân Pháp ở Hà Nội chưa chịu rút đi hết. Xin đưa thư cho tướng nước Pháp ở Gia Định yêu cầu xử trí cho. Vua nghe theo.

Đặt trạm tạm thời ở tỉnh Ninh Bình và đạo Mỹ Đức (3 trạm là Ngô Hồng, Tiên Du, Minh Nông vì đường trạm Hà Nội bị nghẽn.

Đặt thêm chức phó đề đốc tỉnh Thanh Hóa và chức phó lãnh binh quan tỉnh Ninh Bình (Thanh Hóa là nơi quê vua nghiêm trọng, Ninh Bình tiếp giáp với Hà Nội, hiện nay đều thuộc phải phòng bị). Cho lãnh binh quan ở Thanh Hóa là Trần Đình Viện lãnh chức phó đề đốc. (Rồi lại cho nguyên tiểu phủ bị cách, cho làm việc chuộc tội là Trương Văn Đề mượn hàm biền tu sung chức thương biện Thanh Hóa, để có nhiều người cùng làm việc).

Trả lại hàm chưởng vệ cho đề đốc giả sung trước là Nguyễn Văn Hùng (người Quảng Bình) vẫn mang theo tước Nam.

Trước Văn Hùng theo đi đánh giặc có quân công thăng đến đề đốc, phong tước Mậu-công-nam, sau rồi bị thua ở đồn Nà Miêu (năm Tự Đức thứ 29) bị giặc

https://tieulun.hopto.org

bắt, đến lúc về, theo quân thứ sai phái làm việc, đến nay chết.

Vua nghĩ đến công lao khó nhọc, nên cho trả lại hàm chưởng vệ.

Nước Thanh phái Lý Hùng Xương đi đến 5 hạt là Hà Nội, Ninh Bình, Hải Dương, Nam Định, Thanh Hóa dò xét giặc trốn.

Bọn Trương Văn Chính, Trần Ngọc Trưng 13 tên là dân 2 xã Phú Thứ, Thôi Ngôi tỉnh Nam Định bỏ đạo theo về nghiệp nho.

Tham tri bộ Công là Lâm Hoành tâu nói: cửa biển Thuận An là cửa ngõ kinh sư, sự phòng bị rất là quan yếu. Người giữ chức vụ nên phải 10 phần sửa sang xem xét, để phòng sự không ngờ, thế mà tự tháng trước đến nay, nhiều lần tiếp các nhà tàu khẩn cấp, những đồ dùng ở bờ biển ấy, trong đó mua mãi hai hòng kẽ đến trăm nghìn, tư bổ không phải mười ngày kịp được, chợt có sự biến trông cậy vào đâu?». Vả lại lo ở nước ngoài đến nay, đã hơn 20 năm, việc phòng bị trước khi mưa, vẫn còn sơ sài, chức vụ ở đâu? Không nghiêm trị bằng quân luật, sợ sau này không răn chừa, việc quân việc nước còn ra sao?

Vua cho là lời nói ấy không phải là không kiến thức, duy người giữ việc ấy, có người làm đã lâu, có người mới làm, có người chuyên trách, có người kiêm hiệp, đều phân biệt giáng cách (đều lưu dung) để răn.

Nhân bảo các quan giữ bờ biển rằng: nguyên sửa sang thế nào, cho đều làm cho thỏa đáng, phải cẩn mật được chắc chắn mà thôi, không được cái chéo cái sào đem thay đổi cả.

Khâm sứ đóng ở kinh là Lé Na đưa thư nói việc phòng bị cửa biển Thuận An, lời nói rất ngang ngược khinh nhờn. Quan Thương bạc đem việc ấy tâu lên.

TAISACHTIMEVN

https://tieulun.hopto.org

Vua bảo rằng: Chúng nói và làm như thế, làm sao tin được, phòng bị là việc thường của người có nước, đâu có thể bắt người chịu bó tay không làm gì mới thỏa lòng ư? Không trách phàm việc phòng bị của các tỉnh, chúng đều muốn triệt bỏ đi, thì khiến cho người làm thế nào được, hầu đem một chữ « hòa » trước sau đánh lừa ta chăng? ».

Sai quan Thương bậc trách và tranh luận với sứ ấy. Lại đem thư ấy giao cho đình thần xét. Vua dụ rằng: từng muốn cùng lòng hết sức làm việc để giữ được vạn toàn không quan ngại, thì nên làm thế nào để chặn lời nói của chúng, nên tính cho nhanh, tất phải mất hết trở ngại, để đối với thần và người.

Sai các tỉnh ở Bắc Kỳ chia cắt thuốc súng (sợ việc ở

TIMSACH.COM.VN

Bãi bỏ việc đắp lũy thêm quân ở cửa biển Thuận An.

Sau khi Hà Thành thất thủ, cửa Thuận phòng bị rất khẩn. Sứ nước Pháp tranh luận rất nhiều mà các quan trong kinh và các tỉnh ngoài lại nhiều người dâng thư xin đánh, (tỉnh ngoài thì kinh lược, thống đốc cùng đốc phủ Hải Dương; trong kinh thì Vũ Văn Đức, Phạm Đình Thực đều có tờ mật tâu). Quan viện Cơ mật và Thương bạc là bọn Trần Tiễn Thành cho là những lời nói ấy so với thời thế chưa phải là kế sách nên làm, mà việc phòng giữ ở biển, hiện chưa được chắc chắn làm thêm cũng chưa chắc đã vững bền, tỏ cho người biết bề ngoài, chỉ thêm nghi ngờ bất bẽ. Xin đình việc đắp lũy mới ở Thuận An mà rút hết biền binh phải thêm về kinh chuyên việc huấn luyện. Quân lính cũ cũng do nha hải phòng huấn luyện. Còn như những thứ hòm gỗ, bè nổi cũng đều theo lệ thường sửa chữa, để nuôi sức quân ta, mà vừa để cho chúng không thể lường tính được.

https://tieulun.hopto.org

Vua theo lời ấy.

Phó sứ nha doanh điền tỉnh Nam Định là Lại Hợp Duy bày tâu công việc khẩn điền và đào sông.

(Xin khuyến quyên, thuê đắp, nhân làm việc để thay phát chẩn. Mộ người có vật lực tự đem lương thực, điền khí đi theo để khai khẩn ruộng; ấp nào có ruộng hoang chưa nhượng cho ai khai khẩn, gia hạn cho phải khai khẩn, nếu quá hạn không thành hiệu, thì đem ruộng ấy giao cho người mộ khẩn, thành điền, chiếu lệ lấy một nửa cho làm thế nghiệp, còn một nửa cho dân quân cấp. Các người lĩnh mộ và dẫn mộ, tư xin khen thưởng. Nếu muốn đi làm việc quan, thì ruộng ấy giao cho dân cũ chia cấp. Người muốn ở lại ấp làm việc, thì chiếu số đinh ở ấp khai khẩn được ấy bao hụt bao nhiêu liệu để người mộ sung điền chia sai dịch, lập riêng thành trại hay giáp, cùng với người mới mộ, đổn thành đội ngũ, do quan doanh điền sử sức sửa khi giới, lập ra trại nhà, cũng giữ giúp nhau cho xong việc làm ruộng.

Lại xin khai phận sông các xã Thanh Hương để tiêu nước ứ, đón nước ngọt vào ruộng).

Vua y cho.

Chuẩn cho tỉnh Thái Nguyên đổn mộ binh dõng. (Quân ở Thái Nguyên thượng du 400, hạ du 600).

Lúc bấy giờ Tĩnh biên phó sứ là Trương Quang Đản chuyển về Bắc Ninh, bèn xin mộ thêm cho phòng bị được nghiêm. Quang Đản lại tư ngay bản với thống lãnh quan nước Thanh đóng ở Lạng Sơn là Hoàng Quế Lan đem quân doanh ấy đến Bắc Ninh đóng để trấn áp.

Văn minh điện đại học sĩ là Trần Tiễn Thành theo lời du xét cử tham biện hải phòng cửa Thuận An là

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Thí và lãnh chủ sự quyền sung viên ngoại lang Bộ Binh là Lê Đại đều có thể làm được ấn quan. Vua y cho. Nhân bảo rằng: cử người lên để thờ vua, là chức vụ quan đại thần. Ngươi trước cử chỉ sai một người là Trần Văn Tuy, sao rất lâu mới thấy tiến cử, cũng là cẩn thận quá, nhưng phải được người đại tài, làm được việc lớn, mới xứng đáng, há như người tầm thường cóp nhặt nề nang mà cử đâu? — Bọn Nguyễn Văn Tường, Nguyễn Chính, Tôn Thất Thuyết từ trước đến giờ chưa cử người nào, ý hẳn còn cẩn thận việc cử chăng? Bảo cho biết tất cả.

Vua cho tỉnh Nam Định dồn từ phải giam (hơn 50 tên) làm đội hiệu dũng.

Mùa hạ, tháng tư, ngày mồng một là ngày bính thìn, nhật thực, đổi lấy ngày đinh tỵ là ngày mồng 2 tháng 5 hạ hường.

Tha và giảm thuế thiếu năm ngoái và năm trước cho dân tỉnh Lạng Sơn bị giặc cướp phá (thiệt hại nhất 29 xã cho tha miễn cả; thiệt hại vừa 56 xã, tha giảm cho 5 thành) và hoãn điền linh khuyết một lần.

Xây đắp thành tỉnh Hà Tĩnh (năm trước lại đặt, chỉ đắp thành bằng đất, đến nay mới đổi xây bằng đá ong).

Đặt đường vận tải sông ở tỉnh Bắc Ninh (chở gạo tỉnh ấy đến Hải Phòng giao cho cục chiêu thương nhận chở).

Tham tri bộ Công cũ là Hồ Trọng Dĩnh (Cử nhân người ở Nghệ An, nguyên thự thượng thư, trước cho giáng xuống hàm ấy, về quê điều dưỡng) chết.

Vua cho khai phục hàm thự thượng thư.

Sứ bộ đi sang nước Thanh là bọn Nguyễn Thuật về nước. Trước đấy sứ bộ về đến Lạng Sơn. Vua cho là

https://tieulun.hopto.org

Hà Nội chưa yên, sai hãy ở lại ở Lạng Sơn, đợi xét bảo không có điều gì trở ngại, mới được ra đi. Sau Thuật về đến Bắc Ninh, bèn xin đổi đường đi qua Sơn Tây theo thượng du Mỹ Đức, Ninh Bình về tỉnh Thanh Hóa. Đến nay đến Kinh.

Quan khoa đạo là Lê Doãn Thành tâu nói: nước Pháp cùng ta giảng hòa, đã có trước sẵn. Nay vô cớ đánh thành tỉnh, quấy ngoài phố, làm cừu địch với ta. Bọn thống đốc Hoàng Tá Viêm, Tổng hiệp phó sứ Trương Quang Đản, trước đã không biết dự phòng, sau lại không biết đánh ngay, lại lần lữa trông ngóng, ngồi nhìn để lỡ sự cơ. Đến lúc nghe bàn giả lại tỉnh thành, mới dâng sớ tâu xin đánh. Bọn Kinh lược Nguyễn Chính, mình mang cờ tiết-mao, phàm việc đều được tùy tiện làm việc, đương khi đi đường nghe tin báo lại tìm đường đi thẳng về Sơn Tây, xin tướng, xin quân, chưa nghe có thực hành một việc gì. Xin đều giao nghị xử, để răn về sau.

Vua cho lời tâu ấy là phải. (Sau đình thần bàn xin chuẩn cho bọn Tá Viêm đều giáng 4 cấp lưu).

Bộ Hộ làm tờ tâu đem số ruộng đất các quan tỉnh phủ huyện tỉnh Thanh Hóa khuyến bảo khai khẩn thêm tâu lên:

(Nguyên ruộng đất hoang của tỉnh ấy 36.522 mẫu, tổng đốc Tôn Thất Phan, bố chính Phạm Đăng Giảng đốc thúc các phủ huyện sức dân khai khẩn, chịu thuế hơn 3.859 mẫu. Trong đó phủ Hà Trung nguyên ruộng đất hoang hơn 2.360 mẫu, tri phủ Tôn Thất Vịnh đã khai khẩn chịu thuế 990 mẫu, phủ Quảng Hóa nguyên ruộng đất hoang hơn 4.249 mẫu, tri phủ là Trần Pháp đã khai khẩn chịu thuế hơn 954 mẫu; huyện Đông Sơn nguyên ruộng đất hoang hơn 350 mẫu, tri huyện Trần

https://tieulun.hopto.org

Đinh Bình đã khai khẩn chịu thuế hơn 210 mẫu ; huyện Quảng Xương nguyên ruộng đất hoang 191 mẫu ; tri huyện Tôn Thất Đảo đã khẩn hoang chịu thuế 112 mẫu ; huyện Cẩm Thủy nguyên ruộng đất hoang 1.437 mẫu, tri huyện Ngô Hữu Tạo đã khẩn hoang chịu thuế 376 mẫu ; hai huyện Hoằng Mỹ nguyên ruộng đất hoang 4.275 mẫu, tri huyện Trương Thiện Thuật đã khai khẩn chịu thuế hơn 560 mẫu ; huyện An Định nguyên ruộng đất hoang hơn 2.917 mẫu, tri huyện Đào Việt Liêm đã khẩn hoang chịu thuế hơn 393 mẫu ; huyện Nông Cống nguyên ruộng đất hoang 1.143 mẫu, tri huyện Nguyễn Tường đã khai khẩn chịu thuế hơn 142 mẫu, huyện Hậu Lộc nguyên ruộng đất hoang 621 mẫu, tri huyện Nguyễn Đình Huân đã khẩn hoang chịu thuế 10 mẫu).

TAILIEUCHUAN.COM.VN

mà làm.

Vua cho tế tổng đốc Hà—Ninh là Hoàng Diệu và cho 100 quan tiền.

Vua bảo rằng : Hoàng Diệu hết lòng trung chết vì tử tiết nghĩa hơn hẳn bề lũ. Trẫm rất thương tiếc, sai quan tỉnh Quảng Nam ban tế một tuần để yên ủi hồn trung một chút, và cấp tiền 1.000 quan, để nuôi mẹ viên ấy và chi việc đám ma.

Nhà thường cho dân thọ 100 tuổi tỉnh Quảng Ngãi (Đỗ Văn Tài 111 tuổi, Hoàng Văn Lưu, Dương Huy Đầu đều 100 tuổi).

Cấp thêm tiền lương tháng cho lính mộ tỉnh Nam Định, Sơn Tây, Ninh Bình : (mỗi người 1 quan 1 tháng mà thôi).

Quan tỉnh Bình Định tâu nói : tỉnh Bình Định là trấn lớn ở Tả kỳ, mà chỉ có 1 cơ bộ Binh, 1 vệ thủy binh

https://tieulun.hopto.org

phòng bị, thực là đơn hư. Xin đem 500 dõng dân cơ Bình dũng đặt ra trước, đổi làm tinh binh để phòng giữ. Vua nghe theo. Chuẩn cho đổn làm cơ Bình Định hữu.

Thưởng phẩm hàm cho bọn Trần Bạch Lân quyền quản nha tuần tải Nam Định cũ, có cấp bậc.

(*Trước đấy* bọn Trần Bạch Lân đem binh dõng đi tuần ở phận biển thập-bát-má-sơn bắt được thuyền giặc, đi tuần giữ 2 năm đường biển được yên ổn).

Bàn thêm lệ chủ thủ phải đền tang vật. (Người đồng phạm tang chưa đến 3,000 quan, mà chia nhau phải đền không đến 200 quan, trong hạn đền xong, chiếu lệ cũ đều kém tội trước (trảm quyết) 2 bậc xử tội đồ 3 năm).

Sứ nước Pháp xin bỏ cấm buôn gạo. Quan Thương bạc tâu lên. Vua bảo rằng: nước ấy đến ở lâu, dân gian phần nhiều hại về sinh lý, không biết lúa ruộng thế nào mà bỏ cấm. Sai trả lời cho sứ ấy biết.

Du các tỉnh lớn từ Thanh Hóa trở ra Bắc và các quan quản thủ liệu rút bớt binh dõng cho về để kịp mùa làm ruộng.

Vua nghe nói lúa chiêm năm nay ở Bắc Kỳ các tỉnh giáo hoặc có tỉnh được mùa, giá gạo giảm xuống, duy gần đây nhân có việc, lòng người ngờ sợ, bèn sai sức rõ cho phủ huyện gia tâm khuyên bảo cho dân yên tâm làm ăn phải thu hoạch ngay khỏi bị bỏ phí.

Khâm sai Trần Đình Túc tâu nói: hiện nay 3 tỉnh Sơn Tây, Nam Định, Bắc Ninh, hoặc giặc quân họ Lưu tập họp quân nghĩa dũng, hoặc ngăn lấp đường sông, đem tờ hịch yết thị, hoặc chiêu mộ người nước Thanh,

https://tieulun.hopto.org

cấm chông đặt quân mai phục, tuy trách nhiệm giữ đất phải như thế. Nhưng đem đàn quân họp như đàn quạ, chống với giặc giữ như con cắt, dựa vào thành cao có vài trượng, mà đương với súng đi xa vài mươi dặm. Nếu nước ấy sinh lòng đến đánh, 3 tỉnh ấy quyết khó lòng giữ vững được. Từ bàn để làm việc cho ổn thỏa, thì hoặc vin là việc ở thống đốc, hoặc vin là chưa được lệnh của triều đình ». Gần đây tỉnh Sơn Tây và quan kinh lược tự lấy tiền gạo, dự làm lương cho quân, đều để cho nước ấy sinh lòng ngờ. Chẳng những một việc thương thuyết, tỉnh tôi khó nói nổi họ, mà đánh trước để khống chế người, chưa chắc nước ấy không lấy việc gần đây ở tỉnh tôi mà mưu tính 3 tỉnh ấy.

Xin thu về lệnh cũ, bỏ 4 chữ « Khâm sai đại thần » chỉ chuyên lòng việc tỉnh, cốt cho việc ở Bắc Kỳ xin chuyển giao cho Hoàng Tá Viêm, Nguyễn Chính trông coi việc ấy cho hiệu lệnh được thống nhất mà, mong làm được xong việc.

Vua dụ rằng: ngươi được phái đi, đã gần một tháng chỉ có nhận thành đã giao cho trước, còn thì không nói được một việc, lại muốn nói thác để tránh trách nhiệm. Vâng mệnh sai đi, mà lại như thế, đạo làm tôi để đâu? Ngươi phải thương thuyết cho nước ấy rút quân ra khỏi thành, để quan quân ta tiện sửa sang làm việc. Và phái viên ấy ra khỏi thành, thì thuyền binh nước ấy đi hay ở thế nào cho người khỏi ngờ, để được hòa hiếu lâu dài.

Bọn khâm sai Trần Đình Túc thương thuyết không được việc, đều phải giáng chức (đều lưu).

Phái biện lý bộ Công là Phạm Hữu Hóa đi đến Hạ Châu, thuê nước Tây làm lại nồi hơi nước tàu Lợi-đạt (cho 19.800 đồng bạc).

https://tieulun.hopto.org

Quan tỉnh Nghệ An xin đặt chính nha phòng khẩu ở xã Mặc Điền, phủ Anh Sơn, đặt đồn nhánh ở chỗ giáp giới 2 phủ Quỳ Châu, Tương Dương. (1 đồn ở chợ Hiếu phủ Quỳ, một đồn ở trạm Sòi Vàng phủ Tương) phái quân đóng đồn mộ người khai khẩn.

Vua ý cho.

Tỉnh Hải Dương có khách buôn là Hùng Tài Lộc, mặc quần áo tây đem gươm súng vào dinh tổng đốc nói dọa nạt (nói: hẫn thân với người quản biện ty thuế thuốc phiện, nếu có thiếu thuế thì do bộ xử trị, tỉnh sao được giam, nếu không tha ra, thì báo ngay quân Pháp đánh thành), liền đi ra. Đến đêm, lại thổi còi, đem người đi theo sấn đến cửa thành đánh phá, khắp cả thành sợ hãi xôn xao, tổng đốc là Lê Điều sức bắt đem chém. Sau lãnh sự nước Pháp bảo lại bắt là người nước Anh, lãnh sự nước Anh đưa thư đến yêu sách bắt đền.

Việc ấy tâu lên. Vua sai quan viện Cơ mật đưa thư cho tổng đốc nước Anh (ở Hương Cảng) biết rõ sự tình và tư cho Nguyễn Lập giữ lý biện chiếu với lãnh sự nước Anh, (ở Gia Định). (Sau lãnh sự Pháp trả lấy 2.000 đồng bạc thuế thương chính, nói là đền cho quan nước Anh, giao cho vợ con tên ấy. Đã sức cho sứ thần đến Hương Cảng hỏi quan nước Anh, thì quan nước Anh không nhận, nhưng bạc ấy, người Pháp cũng không thấy trả lại).

Lúc bấy giờ phái viên nước Pháp thường nói phải đuổi đoàn quân họ Lưu cho yên đường thông thương mới chịu rút quân.

Vua đã nhiều lần dụ cho Hoàng Tá Viêm làm ngay. Lại sai Nguyễn Hữu Độ đi đến chỗ đóng quân của Hoàng Tá Viêm và các tỉnh Sơn Tây, Nam Định, Bắc

https://tieulun.hopto.org

Ninh, bắt phải dời quân giải tán của đoàn ấy đi nơi khác, không được lần lữa 2 mang, để cho lỡ việc.

Tả Viêm không chịu theo đu lại tâu rằng : quan khâm sai giao nhận chưa xong, mà thương thuyết cũng không được việc gì, xét về tình trạng, nước ấy trao trả tỉnh thành, vốn không phải lòng thực. Nay đã giữ được các viên khâm sai ở trong tay tha hồ muốn làm gì thì làm. Nếu ta nghe nước ấy đuổi quân đoàn ấy đi, các tỉnh không phòng bị, có thể thừa thế được, thì lấn áp làm càn. Nếu đoàn ấy làm việc cho ta, phòng bị hơi vững, thế chưa làm gì được, thì yêu sách nhiều khoản.

Xin sắc cho quan Thương bạc biện thuyết với khâm sứ nước ấy rút tàu binh đi, ta bèn giải tán binh dõng, quan khâm sai cảm đoàn, sự buôn không trở ngại gì. Tôi cũng xin ra giữ quan đoàn ấy không dám làm bậy. Nếu nước ấy có đem đường thông thương trở ngại ra nói, xin phải bàn là tất phải nghị định chương trình có đủ giấy tờ rõ ràng tư cho quan nước Thanh biết, mới hợp sự thể.

Lại nói : « Toàn hạt Bắc Kỳ chỉ có tỉnh Sơn Tây là chỗ thượng du, đương sông hơi nông, lòng dân còn thuần, có thể làm chỗ chống giữ. Nay nếu theo chỉ đem quân đoàn ấy đóng hết về Thái Nguyên, mà tới về đóng Phúc Luyện, đến khi có việc sợ không thể đối phó ngay được. Thành Sơn Tây khi có dao động, lại thêm khó ra, xin nên theo dụ trước, tiệu dời đến chỗ thuận tiện, mới hợp sự cơ ».

Vua quở rằng : cái tội trái mệnh lệnh quyết không thể chối được, tự bảo rằng « tướng ở ngoài, mệnh lệnh của vua có không nghe được chăng ? thì không biết

làm thế nào cho hết giặc, thế mà lão lĩnh 2 mang, không nghĩ đến lo nhọc, vẫn yên tâm được ư ».

Lại chuẩn cho Tả Viêm theo ngay du về Thục Luyện, đoàn quân họ Lưu đời hết về Thái Nguyên để cùng đánh giặc khách. Quân ở Bảo Thắng cũng hiện bảo đời đi cho chóng xong, để khỏi nói nhiều sinh sự.

Tháng 5, vua sai bắt trói ngay quan tỉnh Hà Nội (tuần phủ Hoàng Hữu Xứng, bố chính Phan Văn Tuyển, án sát Tôn Thất Bá, đề đốc Lê Văn Trinh, chánh lãnh binh Hồ Như Phong, phó lãnh binh Nguyễn Đình Dương, Lê Trực) về kinh đợi án.

Vua dụ rằng: Vừa rồi Hà Thành có việc, Hoàng Diệu thề quyết chí cố giữ, thà chết không hai lòng, các quan chính nên cố sức làm việc đến chết, mới hợp nghĩa hiến thân cho nước, thế mà bết lòng trung chết vì tết nghĩa, chỉ có 1 mình Hoàng Diệu. Bọn Lê Văn Trinh đều là quan to một tỉnh, sợ chết, tham sống, bỏ thành chạy trốn; Phan Văn Tuyển lại trốn trước đến Sơn Tây, thì hèn nhát không tài quá lắm; Hoàng Hữu Xứng tuy không ra khỏi thành nhưng không biết cùng sống thác với thành; Tôn Thất Bá ra ngoài thành thương thuyết lại cùng với chúng dẫn đà trốn khéo, quan giữ đất đai, gặp khi hoạn nạn, há nên như thế. Đều phải cách chức trước, trói giải ngay về kinh xét rõ, để tỏ rõ phép luật. Còn quản suất giữ thành và quan phủ huyện, thông phán, kinh lịch giáo cả cho đốc phủ xét rõ tâu lên. (Sau đến năm Tự Đức thứ 36, tháng 11, nghị chuẩn cho Diệu được bày thờ ở đền Trung Nghĩa. Bọn Xứng đều cách chức cho làm việc chuộc tội. (Sau đều cho khôi phục), Tuyển phải cách chức về quê chịu sai dịch).

Chuẩn cho kinh lược Nguyễn Chính liệu đem biền binh đi ngay đến gần chỗ Hoàng Tá Viêm đóng chọn

https://tieulun.hopto.org

đất đóng đồn đi lại, bàn bạc với Tả Viêm cho xác đáng, lập tức theo chỉ chuẩn cho gần đấy và đem ngay đoàn quân họ Lưu đổi đi cho xong, để tiện bàn bạc cho được việc.

Tả Viêm lại tâu : Người Pháp đến lần này, lòng dối trá không thể lường được, mà thành Sơn Tây là nơi trọng yếu cho cả Bắc Kỳ, nếu thành Sơn Tây bị vấp, không những toàn kỳ dao động, mà chợt đến dụng binh không có chỗ đứng chân. Nay việc đổi đoàn quân ấy, xin theo chỉ chuẩn làm ngay.

Còn như tỉnh Sơn Tây xin cho quan kinh lược đóng và trông coi, để giữ cho không lo ngại.

Vua bảo rằng : đổi đoàn quân ấy là việc cần, không đổi không được, nhưng cũng đến Thái Nguyên, Tuyên Quang, hoặc về Thục Luyện đẹp giặc như trước mà thôi, hãy tạm tránh xa, xem chúng còn làm trò trống gì, sẽ theo mà đối phó, cũng không là muộn, mà lỗi ấy đã không thể đổ cho ta được. Xét đến lợi hại, hoãn cấp không làm thế không xong. Nếu đánh không đánh, hòa không hòa, lưỡng lự giữ nhau sẽ không bao giờ xong, mà lỗi về ta cả, ngươi nói thế nào để giải được. Còn việc ngầm giữ Sơn, Hưng, là trách nhiệm của ngươi, nay lại muốn dàn đầy cho kinh lược có được không? Quan đại thần dụng tâm, đâu nên như thế, nhưng hai tỉnh ấy có một người là tội đầu, kinh lược là thứ, rất không thể chối được. Nhưng chỉ cố giữ một thành, sao bằng tiến lui, không phương hướng, ai còn nhòm được, chỉ ở khéo đối phó mà thôi.

Hoàng Tả Viêm điệu quân đoàn ấy chia đi các hạt Tuyên Quang, Thái Nguyên và Đà Giang (thượng du tỉnh Sơn Tây), mà tự về đóng đồn ở Thục Luyện, Lưu Vĩnh Phúc xin về Bảo Thắng sửa soạn việc nhà.

https://tieulun.hopto.org

Vua bảo Tả Viêm rằng: Ở Bảo Thắng người cũng nên hết sức hòa bạc yên ủi, chọn đất dời đi ổn thỏa, cho chúng được ở yên sinh sống, chớ để bàn về sau.

Vua rước từ giá (mẹ vua) ra chơi cửa biển Thuận An, nghỉ mát mùa hè, và xem việc phòng giữ bờ biển. 3 ngày về cung, chánh phó sứ Hải Phòng trở xuống đều thưởng cho tiền lương một tháng.

Trường thi võ, kỳ thứ nhất thi mang nặng, quan trường không cho bọc tay mang gạch. Võ sinh là bọn Lê Doãn Tế (người Quảng Nam) làm náo loạn trong trường chạy ra, bắt được. Việc ấy tâu lên.

Vua bảo rằng: thi văn còn nghiêm, huống chi thi võ càng nên giữ phép làm đầu, thế mà dám khinh thường làm bậy, mầm ấy không thể để lớn thêm ra. Lê Doãn Tế (tội xướng) tăng lưu cho một lần, xử tội trảm giam hậu để lõ rõ ràng (Khoa ấy võ sĩ trường Thanh Hóa, Bình Định đều hợp thi ở trường Thừa Thiên, sau vì có việc, thi võ lại không cử hành).

Đặt thêm quản cơ ở Anh danh, Giáo dưỡng, mỗi đội 1 người, chuyên sung cai quản huấn luyện, nhưng đều lấy người xuất thân ở Anh danh, Giáo dưỡng làm chức ấy.

Vụ lúa chiêm năm ấy các tỉnh Thừa Thiên, Quảng Trị, Khánh Hòa, Ninh Bình, Hưng Yên, Bắc Ninh được mùa to, Thái Nguyên được mùa vừa, còn các tỉnh khá: lúa bị tai hại thì thuế tô đều chiếu từng hạng tha giảm có từng bậc.

Chọn các hạng súng lớn 20 cỗ đem đặt ở thành Trấn Hải, liệu đem biền binh tập bắn.

Trước đấy bố chính sứ Quảng Bình là Hoàng Văn Vận những lạm tang vật, tư tình nhiều khoản (dung tình giấu giếm mạo nhận tiền công, tư tình nhận trâu của dân)

TÀI LIỆU CỦA VN

https://tieulun.hopto.org

hị án sát sứ là Phạm Vũ Mẫn chỉ tên bậc tàu. Đến nay án nghĩ chuẩn cho phải tội lưu, phát đi an trí ở Bình Thuận. Vũ Mẫn vì tố giác được thực, được thăng thu thị giảng học sĩ vẫn lãnh chức cũ.

Tỉnh Phú Yên có tai nạn bệnh dịch. Vua sai quan tỉnh ấy gia tâm chữa chạy. (Hơn 1 tháng dần bớt).

Thăng thưởng cho quan quân các quân thứ. (Người nào đi theo quân thứ 4, 5 năm trở lên, có chém bắt được giặc và người không bắt chém được giặc mà ở quân thứ đến 6, 7 năm, thì phân biệt cho thăng thu và khen thưởng) có cấp bậc.

Quan quân đạo Tấn Hóa và quân được huấn luyện là Hoàng Tuấn Phương tiến đánh sào huyệt giặc Lan mã, bọn giặc Thật Châu) thắng trận, thống đốc Hoàng Tá Viêm đem việc tâu lên. Vua sai thừa thắng, theo chân đánh, cốt bắt được bọn trưởng giặc ấy kết án trị tội cho hết sạch khí độc ở biên giới.

Cho ngành Thịnh Thái công Hồng Phó đặt tên đổi theo bộ Mã (Nguyên cho đặt tên theo bộ Cân, nay số tên đã hết, còn lại phần nhiều không phải chữ hay cho nên cho đổi).

Cách cử nhân của Phạm Viết Duy (người xã Chinh Mông, tỉnh Quảng Ngãi) (Viết Duy lấy vợ của Phan Nghị là cử nhân đỗ đồng khoa, lại dương cư tang, bị vợ lên tỉnh kêu kiện).

Cho lãnh binh quan tỉnh Quảng Yên là Tạ Hiện thăng chưởng vệ lãnh đề đốc Bắc Ninh (đề đốc cũ là Lê Trí tâu thưởng phải triệt về đợi xét).

Phát chẩn cho thôn Lý Hòa (thuộc huyện Bố Trạch) tỉnh Quảng Bình bị hỏa tai (256 hộ).

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ

QUYỂN LXVIII

THỰC LỤC VỀ DỰC TÔNG ANH HOÀNG ĐẾ

Nhâm ngọ, Tự Đức năm thứ 35 (1882), mùa hạ, tháng 6, vua sai viện Thái y phái cửu phẩm y sinh là Nguyễn Văn Tâm đi sang Hương Cảng học phép trồng đậu ở y viện Đông Hoa.

Quan tỉnh Quảng Yên cho dân phủ Hải Ninh đến Hải Dương, Hải Phòng mua gạo.

Vua bảo rằng : hạt ấy địa thế bẻo lánh, ruộng cấy lúa có ít, nên gặp năm được mùa, dân chưa đủ ăn, vẫn phải cho mua gạo thông thương dân mới được tiện. Duy gần đây tệ gian cũng nhiều hạt gạo thường lọt ra nước ngoài. Chuẩn cho chiếu lệ cứ 4 tháng mạnh đến tỉnh Hải Dương mua gạo chở về mỗi tháng 1 lần.

Cấp tiền gạo cho dân 2 xã (Đào Xá, An Cần) tỉnh Hưng Yên bị lính Pháp đốt nhà, giết người.

Bản thảo sách « Đại Nam nhất thống chí » đã xong. Quan quốc sử quán tâu xin cho thợ khắc bản in.

Vua bảo rằng : cần phải tinh tường mới khắc, để khỏi bị chê về sau như sách Việt sử cũ. Lại cho là bản thảo là cứ theo từ năm Tự Đức thứ 18 trở về trước mà làm, sau này thay đổi tỉnh đạo, (như Quảng Trị, Phú Yên, Hà Tĩnh năm Tự Đức 18 trở về trước là đạo, sau đổi đặt là tỉnh

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

và các phủ huyện thuộc các tỉnh Hà Nội, Ninh Bình, Sơn Tây, Bắc Ninh gián hoặc có chia ra hợp lúc) và những trung thần, nghĩa sĩ còn nhiều người chưa kịp biên tiếp lại sai biên thêm từ năm Tự Đức 34 trở về trước làm hạn. (Sau biên thêm chưa kịp tiến trình, đến năm Hàm Nghi thứ 1, bản thảo ấy vì có việc bị thất lạc).

Bắt đầu đặt nha sơn phòng ở tỉnh Hà Tĩnh.

Ở 2 đồn ở Quy Hợp, Hà Tiên thuộc địa hạt 2 huyện Hương Sơn, Hương Khê, đến tỉnh thành độ hai ngày đường. Chế cấp cho ấn quan phòng và dấu kiểm, đặt 1 phó sứ (vì nha sơn phòng ấy ít việc, không đặt chánh sứ, tuần phủ phải đi lại kiểm đốc) 2 tham biện, (lấy 2 viên huyện hạt ấy sung chức tham biện). Chủ sự, tư vụ, bát cửu phẩm mỗi chức 1 người, thư lại, thông ngôn, y thuộc mỗi chức 2 người, liệu trích 270 lính tỉnh, thuộc vào nha ấy).

Chọn các hạng súng lớn 6 cỗ, chia đặt ở cửa biển Tư Hiền đem biền binh diễn tập.

Cho dân Man thượng du tỉnh Thái Nguyên chuyển về ở hạ du để hết giúp lương cho giặc. Vì thế dân ở Bạch Thông, Võ Nhai và dân ở gần hồ ba biển đi cư về chung quanh tỉnh, gần hơn 3,000 người. Vua sai liệu cấp cho lương ăn.

Sai bàn kỹ về thụy hiệu xuất đế nhà Lê. Vua cho là xuất đế nhà Lê nối theo đời cuối nhà Lê, việc nước nát loạn quá lắm, dẫu có người hiền triết cũng không cứu được, huống chi vua ấy là người ngờ vực khắc nghiệt, còn làm gì được. Duy bị người lừa dối, kiềm chế ở quê người đến nỗi đau đớn mà chết, thân tuy chết nhưng lòng không chết thực cũng đáng thương. Tuy khẳng khái không bằng Trạng liệt nhà Minh, Trùng quang nhà Trần, nhưng theo nghĩa vua chết theo xã tắc, cũng là

https://tieulun.hopto.org

không hổ thẹn, đã gia ơn hậu táng, việc ban ơn cho nước bị diệt, cũng đã hết lòng nhân nghĩa. Nhưng quan bộ Lễ lúc bấy giờ chưa kịp xét xin, nên thụy hiệu còn thiếu nên truy đặt tên thụy là Mẫn đế, giao cho văn ban đình thần xét xem có hợp không? Sau tâu trả lời: xuất đế trước tên thụy là chữ « nghị », xét ra không có chứng cớ rõ ràng, xin theo lời phê thi hành. Bài ký viết lại các chữ « Lê Mẫn hoàng đế ».

Vua bảo rằng: việc ấy không cần kíp, phải xét cho kỹ hãy làm (sau đến năm Kiến phúc thứ 1, vẫn theo lệnh trước truy đặt tên thụy là Mẫn hoàng đế).

Thượng thư bộ Hình là Phạm Thận Duật tâu nói: bộ sách Việt sử các kỷ từ đời Đinh đến đời Lê đã kiểm duyệt rồi xin lần lượt viết kỹ (1 bản viết chữ theo lối nhà Tống, 1 bản viết chữ chân phương), đều biên những chữ vua ngự phê ở thượng tầng) giao cho tỉnh Hải Dương khắc bản in. Vua nghe. (Đến năm Kiến phúc thứ 1, hiện đương theo thế mà làm, việc bàn truy thụy Mẫn đế, cũng đã biên thêm vào).

Nêu thưởng tiết phụ tỉnh Thừa Thiên. (Nguyễn Thị Thuần, Nguyễn Thị Quản đều hạng bình).

Sai chọn công nữ, công tôn nữ, tôn thất nữ 30 tuổi trở lên, thực là ở góa, tính nết thuần cẩn, thì cho sung làm phụng trực các tôn điện, nhưng lấy 3 năm hay 5 năm làm hạn, nếu ai muốn ở lại thì không cứ hạn.

Vua đi chơi cửa biển Tư Hiền, xem xét việc phòng giữ cửa biển, 3 ngày về cung.

Sai kinh lược sứ Nguyễn Chính chọn đất đóng quán, để thời thường đi đến các tỉnh Sơn Tây, Hà Nội, Bắc Ninh, Nam Định, Ninh Bình, Hưng Yên, Hải Dương xét hỏi dân tình lại tệ và những người gian những làm hại dân thì tâu vào.

https://tieulun.hopto.org

Kinh lược sứ là Nguyễn Chính, Bùi Ân Niên tâu nói: hiện nay theo lệnh đi đến các tỉnh xét hỏi, quân đi theo đánh bắt giặc cướp chỉ có 400 tên, phân phái không đủ. Xin để lại quân 2 vệ Tiên phong, Long vũ (200 tên trước thuộc sai phái, nay về đóng ở Nghệ An) mang đi theo để sai phái. Vua y cho.

Chuẩn định lệ bắt đầu bổ vũ cử cũng như ban văn. (Lệ định võ cử bổ thì sai đội suất, 3 năm không có lỗi mới được thực thụ. Nay chiếu theo lệ cử nhân văn bắt đầu bổ, không kể người phải xử phán đình lưu, đủ hạn bổ thụ ngay, sau đều chiếu lệ người làm quan mà làm).

Tri châu châu Lai, tỉnh Hưng Hóa là Điêu Văn Sanh, cha con bị đầu mục giặc là Vy Anh quấy rối, bỏ châu lỵ đi chỗ khác. Thống đốc Hoàng Tá Viêm đem việc

TIMSACH.COM.VN

Vua bảo rằng: cha con Điêu Văn Sanh là thổ hào, dân trong châu vẫn tin phục. Hiện nay chả qua bọn giặc lẻ tẻ trốn đến quấy rối, mà con tên ấy là Điêu Văn Bảo hiện cai trị châu Mai Sơn, cũng đã chống đỡ nhau, nếu quả là đi nơi khác, chưa chắc đã trốn đi hẳn, một mặt sức hỏi Điêu Văn Bảo xem cha anh tên ấy ở đâu, một mặt phái người được việc đi khắp xét hỏi gọi về ngay cho giữ chức cũ, để tỏ ý triều đình thu dụng thổ tù.

Vua bảo bộ Binh rằng: gần đây Hà thành có việc, các quan thứ hiện làm việc thế nào ít thấy tâu bảo, Trương Quang Đản chỉ tâu có một vài đứa đầu mục vô danh đến quân doanh xin thú mà thôi, còn như giặc giảo quyệt như bọn họ Lục, họ Đàm, ẩn nấp ở chỗ nào, quân nước Thanh cùng quân ta không nghe thấy có đó xét gì. Hoàng Tá Viêm chỉ nói giặc ở Lai Châu, ngoài ra lại không nghĩ đến. Nay việc ở biên giới đã làm được

https://tieulun.hopto.org

8, 9 phần. binh dõng còn để lại nhiều, mỗi ngày tiêu hàng nghìn bạc, lúc này không quét cho sạch, chả hóa ra vì nghẹn mà bỏ bữa ăn, thực sợ tro tàn lại cháy, công phu trước bỏ hết, thì làm thế nào.

Lại nghe nói quân nước Thanh sang lần nay giản hoặc có quấy rối, dân ngoài biên khổ không chịu được, vả lại sau khi tàn phá, nếu làm như thế dân chịu sao được. Nên sức cho tuần phủ Lạng Sơn là Trương Tư Thứ nói khéo với Hoàng Quế Lan nghiêm cấm bộ đội, chớ làm cho dân phải khổ mới được.

Phái viên nước Pháp xin đặt đồn ở sông Bạch Hạc tỉnh Sơn Tây. (thuộc huyện Bạch Hạc), vua không nghe.

Cho nguyên hộ đốc Binh — Phú là Hồ Đăng Phong (năm trước ốm nghỉ) đổi bổ làm tả tham tri bộ Binh.

Lúc bấy giờ thống đốc Hoàng Tá Viêm nghĩ việc đón đoán quân họ Lưu là việc khó khăn, tâu xin giao việc ấy cho quyền tuần phủ Hà Nội là Nguyễn Hữu Độ khu xử. (Nói Nguyễn Hữu Độ đi lại với Lưu Vĩnh Phúc rất là chu đáo, và tháng trước Hữu Độ đã hứa cấp cho bạc tiền, viên ấy lấy lời nói của Hữu Độ làm xứng ý).

Vua sai sức hỏi Hữu Độ xem có quả thế hay không, nay nên trù nghĩ thế nào, tâu trả lời ngay. Nguyễn Hữu Độ tâu rằng: « Lưu đoàn tính vốn hung ác, trước đã tuân lệnh đến bảo đoàn ấy nên dời đến Thái Nguyên đánh dẹp bọn giặc khách, đoàn ấy nói phàm việc đi hay ở, chỉ theo hiệu lệnh của thống đốc, khiến cho dời đến Thái Nguyên đã khó huống chi dời ra Bảo Thắng, lại càng khó. Đương lúc sự thế cùng bách này, nếu trước hiểu bảo về nghĩa phận mà hắn cố chấp không theo, cũng nên dụ bằng hàu lợi hoặc có thể nghe theo rút đi, cũng được bớt việc. Tôi đến bàn kín với thống đốc Hoàng Tá Viêm về việc ấy, thống đốc trả lời rằng: « chỉ

https://tieulun.hopto.org

nên bảo cho chúng biết đức ý của triều đình, cũng là hiện nay hòa hiếu như trước, quan quân theo lời dụ đều giải tán, yên lặng đợi lệnh. Còn như dời khỏi Bảo Thắng, ý ấy chớ vội bỏ ra, thì việc xử trí đoàn quân họ Lưu, trong bụng thống đốc đã có kế hoạch sẵn rồi, tôi đâu dám khinh thường nói đến việc cấp cho tiền bạc. Vả lại Thống đốc danh vọng to, chức quyền trọng. Vĩnh Phúc theo liền ở trại quân đã 10 năm nay, còn nói là không có ân ý có thể tin được, tôi là kẻ tân tiến danh vọng ít, đi lại với hắn chưa đầy 1 tháng có ân ý gì mà cảm động được họ. Việc xử trí đoàn quân của họ Lưu xin giao cho quan thống đốc theo dụ chuẩn cho làm cho ổn thỏa, để làm việc từ trước đến sau được trọn vẹn ».

Vua dụ rằng: Nguyễn Hữu Độ trước cùng Trương Quang Đản đốc suất Tĩnh biên phó sứ, cùng với thống đốc Hoàng Tá Viêm cùng làm việc, gần đây vì việc ở Hà thành khẩn cấp, chuẩn cho chuyển về quyền tuần phủ Hà Nội, nay lập tức điệu về chức phó sứ trước, cùng đóng với Tá Viêm, bắt 3 viên chánh phó sứ ấy đều hết lòng xử trí cho khéo, phải làm việc cho xong việc, quyết nhiên không thể đổ cho ai được.

Cho thự thống chế doanh Long vũ là Phạm Trinh về quê hưu trí, cho lãnh binh quan ở Nam Định là Nguyễn Hữu Ngoạn thăng thự chưởng vệ quyền coi doanh Long vũ.

Cho Quảng lộc tự khanh thương biện Hà Nội tỉnh vụ là Vũ Như quyền sung tuần phủ Hà Nội.

Thống đốc Hoàng Tá Viêm tâu 3 điều xin chấn chỉnh việc quân 3 tỉnh Thanh, Nghệ, Tĩnh.

(1 — Quân 3 tỉnh ấy vốn có tiếng là dũng cảm, gần đây nhiều người già yếu không ra bổn lính, xét ra bởi vì tổng lý tha người giàu bắt người nghèo đi lính,

https://tieulun.hopto.org

quan phủ huyện chia nhau ăn tiền, mà quan tỉnh không chịu chấn chỉnh. Xin cứ đến kỳ giải linh cho đủ, tất do phủ huyện xét hỏi tên nào đích là nhà có đa đinh có vật lực, thân thể khỏe mạnh, lấy đủ hào mục cam đoan mới cho điền thế. Nếu nhẹ dạ nghe lời tổng lý bắt ức người nghèo, con bồ côi và thuê người đi thay việc ấy phát giác ra, trừ tổng lý đã trị tội rất nặng không kể, phủ huyện chiếu lệ không hết chức vụ phải cách chức. Quan tỉnh cũng theo thứ bậc giảm dần.

2 — Quan tỉnh thường xem xét quân suất người nào không làm nổi việc thì bắt phải về hưu, người làm việc giỏi thì không cứ có phẩm hàm hay không đều xét xin sung bổ, hoặc lỗi sai, quyền sung để đủ sai phái. Sau có phát ra dấu tích bên kèm, theo tội cứ nhẹm trị tội.

3 — Khi bắt lính đến thế, bản gốc suất thường hay đòi ăn tiền lễ. Nay xin mỗi suất linh chỉ cho phụ cấp 10 quan tiền, để chi vào áo quần, gươm, nón cho lính ấy. nếu còn quen tệ cũ sách nhiễu, thống, quản, chưởng, lĩnh đó xét bậc tội tâu lên, lập tức đem kẻ phạm chém ngay). Vua bảo rằng: đấy là bệnh chung, hãy cố sức thi hành ở 3 tỉnh ấy 1, 2 năm xem thế nào tâu lại, sẽ cho thi hành khắp cả các tỉnh.

Cho Nguyễn Hanh theo chức cũ (đổi thống Hậu quân sung bãi nhòng sứ) đến đóng ở đồn cửa biển Thuận An, cho có chuyên trách, tất cả các việc phải làm phòng thủ ở đồn ấy như thành lũy, khí giới đốc sức lũ phòng luyện, tham biện thời thường sửa sang huấn luyện để cho chỗ cửa ngõ kinh sư được mười phần vững chắc. Hanh tâu nói: « xin cho phó phòng luyện là Lê Viết Diễn chia đóng ở các đồn Lộ Châu tân lũy, Hải Trinh, Quy Lai, Trung Hữu, Triều Sơn ở phận sông bên hữu; phó tham biện là Nguyễn Văn Thi chia đóng ở các đồn

Lộ Châu tiến hậu, Hy Du, Thuận Hóa, Thủy Tú ở phân sóng bên tả còn nhiều đồn vuông, lũy tả hữu Hải Thành ở cửa biển ấy và các đồn Hòa Quán, Trấn Lăng. Cáp Châu, Phổ Lợi đã có phòng luyện là Ngô Đạt, tham biện là Cao Hữu Sung trông coi, tôi cũng thỉnh thoảng đi lại đốc sức, ngõ hầu đều có người theo địa phận xem xét chỉnh đốn, mới được chu đáo vững chắc.

Vua y cho.

Thị vệ hiệp lãnh là Nguyễn Văn Thành thân hành đưa con gái đến Dực đức đường làm thứ thiếp, lạm dùng võng đỏ bằng dầu, nói dối là được từ chỉ, (lệnh của thái hậu) thị vệ là bọn Nguyễn Tường đem việc tâu lên.

Vua bảo rằng: quan viên giao hiệp riêng với hoàng thân, hoàng tộc đã nhiều lần nghiêm cấm cho đến việc lấy vợ lấy chồng, đều có lệ nhất định. Nguyễn Văn Thành mình bầu chỗ cấm cận, càng nên giữ phép, thế mà tự mình phạm phép trước, đến lúc hỏi lại không thú thực, lại dám nói bậy là có từ chỉ, tội lại càng nặng. Xử tội mãn trượng (100 trượng) đồ 3 năm. Hoàng trưởng tử cũng chuẩn cho phạt bổng 2 năm.

Đê cũ huyện Văn Giang, tỉnh Bắc Ninh bị vỡ. Vua nghe tin, sai quan khoa đạo là Trần Danh Trứ (lúc bấy giờ được phái đến Nam Định tra án) đến tận nơi xét rõ dân tình tâu lên. Danh Trứ liền tâu nói: nước lụt hơi muộn, lúa chiêm đã gặt xong, dân tình không tổn hại gì. Xin bàn do quan 2 tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên (chỗ đê vỡ ấy ở giáp hạt Hưng Yên) liền bắt dân trong hạt, tùy tiện quyền tiến mà làm, để chống giữ nước. Vua y cho.

Quan tỉnh Hà Nội dâng sớ nói: « kho tỉnh ấy hiện chứa và các hạng thuế phải thu, tiền có ít mà thóc gạo

https://tieulun.hopto.org

nhiều. Vậy thóc phải thu năm nay, một nửa xin chiếu giá chợ (mỗi phương thóc 2 quan 9 tiền) và thêm tiền vận tải (1 tiền) liệu thêm lên giá mỗi phương thóc 3 quan 5 tiền, cho dân nộp thay bằng tiền ». Vua y cho.

Quyền lãnh tổng đốc Hà Ninh là Trần Đình Túc vì ốm xin nghỉ. Vua bảo rằng: *ngươi* nên cố gắng cùng làm để cho xong việc. Đợi việc ở Hà Nội yên ổn, trẫm không bắt ép, chỉ toàn danh phận của ngươi mà thôi.

Mùa thu tháng 7, tỉnh Quảng Trị bị nạn bão. Vua sai quan tỉnh khám thực cứu giúp cho dân. (Sau rồi quan tỉnh ấy không đem ngay việc làm tâu lên, Bộ tư giục 2, 3 lần, đến hơn 3 tháng, mới có tập tâu dâng lên, phải tội không để tâm đến dân, phải giáng cách có cấp bậc quan tỉnh phải cách, quan phủ huyện phải giáng 1 cấp, đều hàn đọng).

Biển tỉnh Bình Thuận có tiếng kêu hình như tiếng súng (tiếng lớn tiếng nhỏ xen nhau phát ra suốt ngày, tiếng vang suốt đến Bắc Kỳ).

Cấp cho trẻ lạ tỉnh Hưng Yên là Nguyễn Văn Kỳ (lên 8 tuổi mà thông minh nhà nghèo chăm học) mỗi tháng 3 quan tiền 1 phương gạo áo quần mỗi thứ 2 cái, mỗi năm cho 1 lần. (Văn Kỳ sau bị quan nước Pháp mang sang nước ấy).

Cho trường thi hương tỉnh Hà Nội thi chung cả ở Nam Định (sau lại hoãn).

Thuyền giặc biển đậu ở cửa biển tỉnh Hà Tĩnh. Quan coi cửa biển ấy bắt được quân giặc và cỗ súng đem giải nộp. Vua cho tiền để thưởng.

Cấp thêm tiền gạo cho dân bị hỏa tai ở quanh thành Hà Nội. (Lệ trước hạng thiệt hại nặng mỗi hộ cấp cho 1 quan tiền 1 phương gạo ; hạng thiệt hại nhẹ thì 1 quan

https://tieulun.hopto.org

tiền nửa phương gạo. Nay cấp thêm hạng thiệt hại nặng nhất mỗi hộ 3 quan tiền 1 hộc thóc; hạng thiệt hại nặng vừa mỗi hộ 2 quan tiền, 1 hộc thóc; hạng thiệt hại nhẹ mỗi hộ 1 quan tiền 1 hộc thóc.—Vì tỉnh ấy có chiến tranh, dân bị thiệt hại lắm.

Lúc bấy giờ nước Thanh nghe biết Hà thành ta có việc, hai tỉnh Quảng và tỉnh Vân Nam đều phái nhiều quân đến đóng ở ven biên giới Trung Quốc. (2 phủ Lâm An, Khai Hóa giáp tỉnh Hưng Hóa các châu Quy Thuận giáp tỉnh Cao Bằng; Long Châu giáp tỉnh Lạng Sơn; Liêm Châu, Quỳnh Châu giáp tỉnh Quảng Yên). Sai quan tỉnh Vân Nam là Tạ Kính Bưu đem trước 3 doanh đến Quân Ty (thuộc huyện Trấn Yên tỉnh Hưng Hóa) mà các đạo cùng báo nhau lần lượt ra cửa quan đóng để trấn áp, dân gian ở Bắc Kỳ đồn bậy rằng: người nước Thanh đến tranh lấy Bắc Kỳ làm kế tự giữ. Tuần phủ Hưng Hóa là Nguyễn Quang Bích đem việc ấy tâu lên.

Vua bảo rằng: lấy lòng kẻ tiểu nhân đo bụng người quân tử, người nước Thanh đâu có làm việc bất nghĩa như thế, nhân đem thư của tổng đốc Quảng Đông đưa đến bảo cho quan các tỉnh biết, sai đều gia tâm khuyên bảo sĩ dân, chớ đem lời đồn phi lý mà làm mê hoặc nhau. (Trong thư nói: việc quân Pháp xâm chiếm Hà Nội, đã do quan tổng lý các quốc sự vụ là Vương đại thần tâu lên, đại hoàng đế xuống chiếu cho các đốc phủ Vân Nam, Lưỡng Quảng, gia tâm phòng giữ, và cho Vương đại thần đến tận nơi hỏi sứ thần Pháp đóng ở Trung Hoa bảo về nước Việt Nam trước thuộc Trung Hoa, nay nghe quân Pháp đánh giữ thành nước Việt, có ngại đến nghĩa giao hiếu của 2 nước, nếu do sứ thần nước Pháp đem nghĩa ấy chuyển bảo cho bộ ngoại giao

https://tieulun.hopto.org

Pháp, cốt cho trọn nghĩa bang giao. Lại cho Tăng đại thần sang sứ nước Pháp giục bộ ngoại giao nước Pháp ra lệnh cho quân Pháp ở Việt Nam rút ra khỏi thành tri Hà Nội, để giữ vững tình hữu nghị, đó đều là thiên triều yêu mến thuộc quốc không lúc nào ngơi, trừ ra tùy thời đến nước Pháp bàn bạc và đợi nước Pháp trả lời chước lượng làm việc không kể, cũng nên tư cho biết để tra xét). Vua lại cho là quân nước Thanh nếu sang, ta là chủ nên tùy nghi khoản tiếp, đó xét cốt cho đắc thể, chớ để mất lòng. (Lúc trước Hà Thành thất thủ, vua nước Thanh dụ ngay cho các nha môn quân cơ trú tinh việc phòng bị ng ải biên cho chu đáo, tổng đốc Trực Lệ kiêm biện thông thương sự vụ đại thần là Trương Thụ Thanh (trước làm tổng đốc Lưỡng Quảng) tâu rằng: theo dọc ác ngầm của người Pháp. Nam kỳ của Việt Nam đã bị sở mất, Bắc kỳ đâu để giữ được, mà nước Pháp còn lần chần nghĩ kỹ, chưa dám thôn tính ngay, cố nhiên là bởi Bắc Kỳ hiểm trở, sức hoặc không thể lấy ngay được, cũng ngại vô cớ nổi lên chiến tranh, sợ Trung Quốc hỏi đến, cho nên buộc nước Việt Nam ngay vào trong điều ước thông thương, nhân lúc sơ hở làm ra trái ước, bắt làm ước lại, tức bề trong thu được lợi đất đai mà bề ngoài chối cái tiếng cướp nước, nước ấy không có thế đến phạm Trung Quốc, ta cũng không có lẽ sinh sự với nước ấy trước, đây là mưu xảo trá của nước Pháp, mà Trung Quốc mưu tính nước Việt càng không thể hoãn được. Tổng lý nha môn Vương đại thần nghĩ nước Việt Nam, bị non nước Pháp ngày càng lấn mà tính đến thêm quân cứu viện chưa kịp, lo vì mất hết rào rậu. Tôi nghĩ các tỉnh ở Bắc Kỳ thực nước ấy vẫn dòm ngó, thực là phên che của tỉnh Vân Nam và Lưỡng Quảng, trong 3 tháng quân Pháp đánh phá Bắc Kỳ, sự cơ ngày càng

https://tieulun.hopto.org

gấp, sau người Pháp lại đem thành trì giao trả cho quan Nam, qui quyệt biến đổi luôn, ý không thể lường biết được, thực sợ lại dùng mưu cũ chiếm giữ 6 tỉnh ở Nam Kỳ, làm hòa ước mới, thu Bắc Kỳ ở trong tay, bắt nước Việt Nam phải theo, việc quả đến thế, nhân đấy đối phó càng khó. Cách phòng giữ biên giới của Trung Quốc ngày nay, chỉ có sai quân đóng giữ của tỉnh Vân Nam, Quảng Đông giữ ở ngoài biên giới vẫn lấy tiếng là đánh thổ phỉ nước Việt Nam để mưu tiến lên, tức làm chỗ cho quân ta đóng giữ, hoặc khỏi sự lo người Pháp lấn dần. Tóm lại Hồng hà là Pháp vẫn chú ý, Bắc Kỳ là ta tất phải tránh, giữ ở 4 bên, phòng bị trước khi có việc, Nước Việt Nam khó mong tự tinh được, nước Trung Quốc tất không nên tự để lỡ việc ».

Vua nước Thanh mới giáng dụ cho bọn quyền tổng đốc Quảng Đông là Du Khoan, tuần phủ Quảng Tây là Nghê Vân Uốt, tổng đốc Vân Quý là Lưu Trường Hiệu đều sửa tuyển quân thủy quân bộ chia đóng chỗ yếu hại, để làm thanh thế cứu viện xa cho Bảo Thắng, chớ chỉ làm kế đóng cửa tự giữ).

Phái viên nước Pháp nghe biết quân nước Thanh tụ tập đóng cũng đem thêm tầu binh đến đóng ở các xứ Sơn Tây, Hưng hóa, Bạch Hạc. (Mỗi nơi 2 chiếc) Hoàng Tá Viêm lại giục ngay Lưu Vĩnh Phúc về huc luyện, và sai các toán quân huấn luyện đến Hưng Hóa, Thái Nguyên đều triệu về đóng ở chỗ gần tỉnh Sơn Tây.

Vua sắc cho thống đốc cùng 2 phó sứ Tĩnh biên, các đạo quân ở Tam Tuyên, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Lạng Sơn hễ có quân nước Thanh đến đóng gần, đều phải cấm tuấp thuộc hạ yên lặng để đợi lệnh, không được hành động bậy, xem hai bên làm việc cử động thế nào, tâu lên ngay.

https://tieulun.hopto.org

Thuyền giặc biển đến cướp giết dân ven biển huyện Thạch Hà tỉnh Hà Tĩnh. Quan tỉnh và quan huyện vì không đánh bắt được giặc ấy, đều phải giáng chức. Những dân bị nạn đều cho tiền tuất.

Thự thượng thư bộ Công là Lê Hữu Tá (cử nhân, người Sơn Tây) chết, vua cho truy thụ hàm thượng thư.

Cho Tĩnh biên phó sứ đạo Lạng Giang là Trương Quang Đản thự tuần phủ Bắc Ninh, bố lý tổng đốc Ninh Thái, vẫn kiêm sung quản vụ Lạng, Bằng, Ninh, Thái. (Thự tổng đốc trước là Nguyễn Huy Kỷ ốm nghỉ)

Làng Hướng Hóa núi Cửu Đầu tỉnh Quảng Yên, người nước Thanh đem nhau đến ở, số người càng nhiều, quan tỉnh ấy xin biên thêm vào sổ đinh cho đóng thuế.

Vua bảo rằng: tùng ky ở xa ngoài bể đảo, hợp còn đồ lẫn lộn, nên xét người lương thiện thì cho ở, người bất đắc chi thì đuổi đi, để khỏi ngại về sau.

Vua dụ bộ Hình rằng: đối với tinh quân nên phải thể tất thương yêu. Ngày thường có vỗ nuôi sẵn thì đến khi có việc cùng hăng hái, cùng vững chắc. Nhưng cần phải mọi việc được thực, không lạm, quân lính mới biết ơn biết phép. Nay các thống chưởng đều chọn chỗ tiện ở xa, không từng thân đến trại linh, quân lính thì tệ ốm yếu thiếu khí giới quần phục thì hỏng nát, đều không biết đến, còn nói gì đến vỗ nuôi huấn luyện sẵn sàng được. Bộ nên nghiêm sức cho các thống chưởng phải tự mình xem xét.

Vua cho là Hà thành Pháp đã giao trả, không phải thương thuyết gì. Cho Trần Đình Túc bỏ bớt hàm khâm sai, chuyên làm việc tỉnh ấy.

Phủ Thừa Thiên mưa to luôn mãi. Vua sai quan phủ ấy cầu tạnh.

https://tieulun.hopto.org

Vua dụ phủ Tôn nhân rằng: dòng dõi nhà vua ngày càng phồn thịnh, quan trong phủ tất phải có nhiều người, để kiểm soát dạy bảo; khiến cho công tử, công tinh đều làm điều phải, tránh sự bậy, chăm học thành tài, mới có thể dùng được. Thọ Xuân Vương tuổi già, việc ở phủ không thể làm được, chỉ nhờ đức vọng lão thành để làm gương mẫu, giúp việc phải có người tinh nhanh khỏe mạnh, để cùng làm việc. Vậy Tuy Lý quận vương đổi sang quyền chức hữu tôn chính; Gia hưng công Hồng Hưu quyền chức tả tôn nhân; Lãng quốc công Hồng Dật quyền chức Hữu tôn nhân. Vả lại ngoài trong đều phục, nhờ người rất thân của ta, đều nên cẩn thận chức vụ, cho kẻ dưới bắt chước, không phạm sự bậy, cùng hóa thành người tốt, công tử, công tinh, công tộc đều tốt đẹp cả, làm thành vững của ta, mới xứng ý trẫm.

TAILIEU.VNSACH.COM.VN

Tha thuế lệ cho 3 xã (Giản Ngoại, Lục Giới, Hữu Thượng) phủ Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh. Vì liền mấy năm bị giặc quấy rối và bị nạn hổ làm hại người.

Quân tỉnh Tuyên Quang hướng dẫn quân nước Thanh bắt được tướng giặc là Lục Chí Bình giải nộp. Vua sai thưởng cho (quân tỉnh Tuyên) và khoản đãi ủy lạo (quân nước Thanh).

Cho thượng thư bộ Hình là Phạm Thận Duật kiêm sung chức sư bảo ở Dục-đức-đường và Chính-mông-đường.

Dụ rằng: đời xưa con của vua tất phải đặt chức sư phó có đức hiền cho đến các chức du-đức, tán-thiện cũng chọn người đoan chính thuần cẩn, để cho ngày đêm cùng ở trông thấy việc phải, nghe những lời hay, để tiến đến chỗ sáng tỏ, việc để giúp dạy, có các thứ ấy. Chức sư phó ở hai nhà Dục-đức Chính-mông trước

https://tieulun.hopto.org

cho Nguyễn Chính kiêm sung chức ấy. gần đây vì phải đi làm việc khác, không có người dạy bảo, đã không được dạy, tất có lầm lỗi, không có sư phó nghiêm chính, sao được đúc nên đức nghiệp. Hình bộ thượng thư sung Cơ mật viện đại thần Phạm Thận Duật là người rất có phẩm hạnh, văn học cũng khá, cho theo hầm của mình kiêm sung chức sư bảo 2 nhà Dục-đức và Chính-mông, phải thời thường đôn đốc thúc bảo ban, lại đều đặt thêm chức tán thiện, giảng tập mỗi chức 1 người, ngày đêm cùng giảng kiêm thúc chớ để cho phóng đãng, ngoài ra không được nuôi dung người nào, để khỏi dỗ bậy sinh hư, các ngươi đều nên thể tất lòng trẫm, làm hết chức vụ.

Tháng 8, đặt thêm ô sùng ở thành Trấn Hải.

Ngày quý hợi, sao sa, có tiếng vang như sấm.

Dời làm thành chính phủ và phân phủ Yên Khánh (thuộc tỉnh Ninh Bình) (Chính phủ ở hạt huyện Yên Mo ; phân phủ ở địa phận 2 hạt Phong Doanh, Ý Yên).

Sao dài mọc ở phương đông.

(Nửa canh 5, mọc ra ở phận sao dực, sao chẩn, từ dưới mọc lên, dưới đỏ trên trắng, dài như tấm lụa hơn 1 thang ngắn bớt dần, đi đến sao thiên lang thì mất. (Hạ tuần tháng 12).

Thôi việc ăn yến mừng tiết Vạn thọ. (Vì ở Bắc Kỳ có việc, và có sao mọc ra, cho nên xuống dụ cho đình việc ấy).

Làm đền thờ Kiến Quốc Công ở phường Dưỡng sinh. (Ở trong kinh thành).

Lại dùng Ông Ích Khiêm làm Hồng lô tự khanh biện lý bộ Hộ.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Kinh lý sứ ở An Khê tỉnh Bình Định là Nguyễn Trường xin trích tiền quyên thuê dân phu vào việc khai khẩn ruộng hoang. Vua y cho.

Cho hoàng tử thứ 3 ra ở nhà Dưỡng thiện (nhà ấy làm ở bên tả nhà Duyệt-thị, là nền cũ nhà Chỉnh-mông) cho thị lang sung biện các vụ là Nguyễn Thuật gia hàm tham tri, sung chức dạy bảo ở nhà ấy.

Dụ rằng: trẫm nuôi con nhỏ là Ưng Đăng ở trong cung từ khi lên 2 tuổi, đến nay hiện 14 năm rồi, đã gần trưởng thành, dạy cho đọc sách, tập làm thơ văn, hơi biết một hai tỷ, tính cũng hơi sáng biết sợ, tưởng cũng dễ dạy, nhưng còn học một buổi, nghỉ 10 buổi nên chưa chóng thông. Nay cho ra ở nhà Dưỡng thiện, để cho gần thầy học sớm tối học dùi mài hầu được tiến đức. Nội các thị lang Nguyễn Thuật được gặp biết sớm, là người thông hiểu, cẩn thận, cho ghi hàm tham tri kiêm sung chức dạy bảo ở nhà ấy. Ngươi nhân lúc việc công được rỗi, hàng ngày đi đến đốc thúc bảo bọn tán thiện giảng tập, dạy chăm đỗ khéo, cho kiến văn ngày một rộng ra, và xét bảo đường thuộc kinh cẩn hầu hạ, chớ phạm vào làm bậy, để cho hoàng tử chóng được có đức tốt, học thông nết thuần, mới xứng đáng với ân mệnh.

Nghiêm cấm các bộ nha trong kinh và tỉnh ngoài không được mộ vị nhập lưu thư lại ngoài ngạch.

Vũ Văn Mai là dân tỉnh Phú Yên xin lấy thuật phù thủy chữa bệnh cho người để đến chết, xử tội trảm giam hậu.

Tháng 9, quan tỉnh Nam Định là Võ Trọng Bình, Đồng Sĩ Vịnh, Hồ Bá Ôn, Lê Văn Điểm, mộ thuê quân nước Thanh cấp lương quá lệ, đều phải giáng lưu, và bắt bồi thường 6 thành.

https://tieulun.hopto.org

Bắt thêm chức kinh thành đề đốc chuyên cai quản tỷ hộ thành binh mã, (cấp cho ấn kinh thành đề đốc quan phòng) kinh thành đề đốc cũ đổi làm đề đốc phủ Thừa Thiên, chuyên làm việc ở phủ. (Vẫn dùng ấn phủ Thừa Thiên).

Vua cho thống chế hữu dực quận Vũ lâm là Vũ Văn Đức đổi làm kinh thành đề đốc ; đô chỉ huy sứ vệ Cẩm y là Phạm Viết Trang thăng thu thống chế dực ấy.

Lại thi hành lệ sinh viên do đình thần sát hạch rồi bổ. Vua cho rằng: « Sinh viên học ở quốc tử giám do đình thần sát hạch bổ dùng, nặm trước đã bãi bỏ, cũng là bớt sự phiền. Nhưng từ trước đến nay, phàm bổ quan đều xét thực mà còn bổ lạm, huống chi danh sách khảo hạch của quan ở Quốc tử giám, quả đã đích đáng chưa, mà lấy làm bằng ». Bèn lại cho thi hành lệ đình thần sát hạch rồi bổ. (Sẽ các pẩm thiên, thất, sửu, mùi) người không đỗ thì đình lại một khóa, lại sát hạch lại nếu lại không đỗ thì bổ xém một trật.

Dời viện Cơ mật đến phòng Thượng-bảo Nội các (ở chái bên tả tả vu) và làm thêm nhà vuông. (Trước viện Cơ mật đóng ở chái bên hữu tả vu, đến nay vì chật hẹpc chỗ ngồi của đường quan thuộc viên cùng chỗ chứa cất văn thư, không được phân biệt lắm, gặp có việc mật, không tiện bàn bạc. Bèn cho làm nhà vuông (1 gian 2 chái) ở đằng sau chái bên tả, làm chỗ quan viện Cơ mật thương bạc ngồi bàn về trực đêm, mà lấy chái ấy làm chỗ viện thuộc làm việc quan, còn phòng Thượng bảo dời đến chái bên hữu tả vu chỗ trụ sở của viện trước).

Sai thị vệ mang áo ngự y đi cho thống đốc Hoàng Tá Viêm, tham tán Trương Quang Đản, mỗi người một cặp, bảo về áo ấy là áo vua mặc nay ban cho, để tỏ ý vua tôi như một, đó là thương yêu đặc biệt.

https://tieulun.hopto.org

Bỏ trường bắn tập súng lớn ở xã Thai Dương..

Cho các tỉnh ở Bắc Kỳ tiền gạo được tùy tiện đem cất.

Đặt thêm chức phó lãnh binh quan ở nha sơn phòng tỉnh Hà Tĩnh.

Đổi cấp ruộng tự điền cho an viễn hầu Vũ Văn Giải. Văn Giải trước ngụ ở (xã Dương Xuân) huyện Hương Thủy, phủ Thừa Thiên, quan phủ lại đem ruộng (xã Phú Ngạn) huyện Quảng Điền cấp cho, xã Phú Ngạn viện lệ kêu lên, (lệ định các công thần được cấp tự điền không cứ công điền hay quan điền của xã thôn nào, thôn nào hễ số ruộng nhiều, chiếu theo huyện hạt nhà thờ của công thần ở đấy mà xét cấp). Vua cho đổi cấp, quan phủ Thừa Thiên đều phải phạt.

Tuần phủ Tuyên Quang là Hoàng Tướng Hiệp tâu nói: quan nước Thanh đóng ở Thái Nguyên là Triệu Ốc xin cấp gạo lương. Vua bảo rằng: phàm ở địa phận nước ta mới mua để cấp, còn ở địa phận nước Thanh thì thôi.

Phủ Ứng Hòa (thuộc Hà Nội) có bọn cướp đỗ, lẻn vào thành phủ đốt phá, tha tù bị giam, lại cướp lấy ấn phủ rồi đi. Tri phủ là Đinh Gia Lễ cùng suất đội đồng giữ là Trần Đình Tân, không chịu đem quân chống đánh, việc ấy tâu lên, vua cho là viên phủ cũng trú phòng, phòng xét sơ hở, đều cách chức cho làm việc chuộc tội, quan tỉnh không biết phòng giữ nghiêm ngặt, đều phải giáng lưu (giáng 3 cấp) sai kinh lược là Nguyễn Chính, Bùi Ân Niên đem quân tỉnh nhuệ chia đi tìm bắt. (Sau bọn ấy nghe tin nã bắt đều trốn đi, còn bè lũ lục đục bị kết án trị tội hơn 10 tên. Duy đầu sỏ là tên Tư So, tên Lý Hòa chưa bắt được, sau lại vì lấm việc không nã ngặt nữa).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tha giảm thuế cho dân các xã tỉnh Tuyên Quang bị giặc cướp phá, và giảm thuế bạc cho người Thanh, người Nùng. Sai quan tỉnh phải vỗ yên ngay cho dân chóng được hồi phục.

Chuẩn cho lãnh trưng mỏ than Nông Sơn (thuộc tỉnh Quảng Nam) thuộc khách là Lương Văn Phong mua đóng tàu thủy nhỏ đi đường sông chở than đến Đà Nẵng. Ông Ích Khiêm rất lo về tệ sự, xin cấm hẳn ngay. Vua không nghe.

Tuần phủ Hưng Yên là Nguyễn Văn Thận cho là tuần phòng sai phái cần nhiều người, tâu xin rút quân nguyên trước thuộc tỉnh Hải Dương về, cho đi sai phái.

Vua bảo rằng: « Quân với dân là một, dân đều là quân cả. Nếu được lòng dân thì dân tự làm ra giữ, có gì đáng lo », không cho.

Phó đề đốc sơn phòng tỉnh Quảng Nam là Ngô Đắc Quang tâu xin mở một con đường ở khoảng giữa đồn phía Đông (14 đồn) đồn phía Tây (2 đồn), đặt thêm đồn đóng quân.

Vua bảo rằng: chặn giữ chỗ hiểm yếu là việc cần của nhà binh, nhưng phải vừa phải, chớ đặt ra nhiều đồn quá, khó canh phòng cho chu đáo được.

Tỉnh Hưng Yên bị nạn bão, quân và dân nhiều người bị chết bẹp, chết đuối. Vua cho hoãn việc bắt lính điền thế 3 năm.

Quan nước Thanh là Hoàng Quế Lan thống lãnh 12 doanh phòng quân ở tả giang, tả lộ, chia đóng các hạt Lạng Sơn, Bắc Ninh, Cao Bằng, Thái Nguyên; Triệu Ốc thống lãnh 5 doanh phòng quân ở hữu giang, hữu lộ chia đóng bên trong cửa quan và 2 hạt Tuyên Quang, Thái Nguyên.

LUẬN VĂN.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Cho thượng thư bộ Hình là Phạm Thận Duật sung chức phó tổng tài ở sứ quán.

Phủ Thừa Thiên và các tỉnh Quảng Nam, Quảng Trị, Quảng Bình bị nạn bão, tỉnh Hà Tĩnh bị lụt to, vua sai phát chẩn cho dân.

Doanh điền sứ Nam Định là Đỗ Phát tâu xin đem ruộng nhượng điền của dân các xã lập làm trại Sĩ hội. Vua y cho.

Chuẩn cho niên hạn cử nhân đi làm việc quan, lại theo như cũ. (Lệ cũ, tuổi 30 trở lên đã 2 lần thi hội, tuổi 40 trở lên không cứ thi hội mấy khoa, đều cho xét bổ. Tự Đức năm thứ 33, định lại tuổi 30 trở lên đã 3 lần thi hội, tuổi 40 trở lên 2 lần thi hội, tuổi 50 trở lên không cứ thi hội mấy khoa. Đến nay vì cần người, lại theo như cũ).

Vua dụ các bề tôi rằng: đạo làm bầy tôi, việc công và việc tư, nghĩa không tạm lẫn, gần đây không hiểu nghĩa lớn, nhân lười thành ra thoái thác, nhân thoái thác thành ra dối trá, các viên đi công sai gần đây hoặc đi thẳng về quê nhà, hoặc tùy chỗ ở lại lâu, đi về phần nhiều không đúng hạn, coi việc công làm không để ý, lấy khéo tránh làm dắc sách, thói ấy thực đáng ghét và khinh. Vậy từ nay phàm đi công sai, nhận chức còn dám thoái thác chậm chạp để quá hạn, thì chiếu luật nghĩ xử nặng thêm.

Lúc bấy giờ vì Bùi Ước, Nguyễn Phiên được phái đi chấm thi thác ốm ở chậm lại, cho nên giáng dụ như thế.

Sách « Minh Mệnh chính yếu » viết lại đã xong.

(Sách này chép những lời nói phải, nết tốt, ý hay, phép tốt, trích những điều cốt yếu ở trong thực lục ra, chia ra từng loại cộng 22 mục. (Kính trời, bắt chước

https://tieulun.hopto.org

tổ tiên, hậu đãi người thân, thể tất bề tôi, cầu người hiền, đặt ra quan, đặt việc binh cần thận, việc hình, tài phú, pháp độ, trọng văn, cổ động, chăm làm việc, yêu dân, trọng nông, sùng kiệm, lễ nhạc, giáo hóa, mở rộng đường can ngăn, giữ vững bờ cõi, vỗ yên biên giới, mến người phương xa) Minh Mệnh năm thứ 18, tháng 5, viện Cơ mật bọn Hà Quyền tâu xin xét biên, tháng 8 năm thứ 21, sơ thảo xong, còn nhiều thiếu sót, tháng 10 năm Thiệu Trị thứ 1 giáng du giao cho sử quán sửa làm, tháng 9 năm Tự Đức 12, lại sắc cho xét và sửa chữa, đến nay làm xong). Vua kính xem xét, đổi tiêu đề, giao sử quán lãnh về chiếu theo cho chỗ chữa lại mà làm.

Nhân phê bảo rằng: nay đã gọi là sách chính yếu, mà sách ấy còn rườm nhiều, nhưng trẫm không dám bỏ bớt nhiều, chỉ bỏ những việc quá phiếm 1, 2 điều mà thôi. Vả lại « Trinh quán chính yếu » (của Đường Thái tôn) chỉ chép lời nói, đây lại chép cả việc làm, càng đủ làm phép. Nên đem tâu xin chuẩn cho và làm phàm lệ, biên lên đầu sách, để tỏ là không dám làm bài tựa, nhưng xem xét xong, khắc in ban hành, truyền bá trong nước, và cho con cháu muôn đời tuân theo, bắt chước mãi mãi thì cũng đủ rồi.

Kỳ xét án về mùa thu năm ấy, các hạng tù công 91 tên, xử chém 10 tên, còn thì hoãn, từ chém đến phát sung quân có thứ bậc. (Vấn đề hoãn chém 32 tên, vấn đề trảm giam hậu 23 tên, vấn đề giảo giam hậu 17 tên, phát lưu 7 tên, phát sung quân 2 tên). Lệ trước ngày tiến bản án để xét, thôi không bãi mạng tiến bài. Vua mặc áo đen, pháp ty cũng mặc áo màu ấy, để tỏ ý thương xót cẩn thận. Năm ấy pháp ty theo lệ tâu lên, vua bảo rằng: thương xót cẩn thận ở trong lòng ta không gặp ngày giỗ, không nên đổi áo mặc. Vả lại đình

https://tieulun.hopto.org

việc bái mạng tiến bài cũng thấy nhiều trở ngại, không bằng cứ mặc áo thường, mới chuẩn cho từ sau thôi hẳn lệ ấy.

Mùa đông tháng 11, lại đặt huyện nha huyện Hữu Lũng, tỉnh Bắc Ninh. (năm Tự Đức thứ 4 bỏ bớt huyện ấy, đến nay vì huyện ấy bị giặc phá, ruộng bỏ hoang, dân tan đi khắp nơi, mà đất giáp tỉnh Lạng Sơn, Thái Nguyên rừng rậm kéo dài, thuộc về Lạng Giang phần phủ thì xa, thế khó chiêu dụ dân trở về, cho nên lại đặt, còn viên tri-huyện thì dùng người ở địa phương ấy).

Cho thự lãnh binh quan tỉnh Nghệ An là Đặng Văn Tại thực thụ lãnh binh quan, lãnh đề đốc Hà Nội. (Tỉnh thành giao trả lại, đến nay mới đặt lại).

Thưởng cho tại phủ Nghĩa Hưng là Đinh Văn Giột 1 cái K[illegible] có chữ « liêm bình cần cẩn ». (Kính lược Nguyễn Chính xét tàu chấp trị, dân không nhiễu gặp việc thi thực hành, nên mới thưởng cho).

Dụ quan lại, thân sĩ, hào mục Bắc Kỳ rằng: « Trời giúp dân đặt ra vua, thầy để làm người trên, để cai trị, để trị rối loạn mở bảo sự mê hoặc, mà giữ lấy mệnh trời, thế gọi là nghĩa. Nghĩa ở đấy mà phận được định. Thế mà có người bỏ nghĩa lớn vượt bổn phận, tự cắt đứt mình với trời đất cha mẹ, thì cũng chỉ có vài ba viên quan hiếp tài, cùng sự nhỏ quan lại, lại dịch trong làng cùng rắn bảo dắt dìu nhau, để chuyển hóa ngầm. Hà Nội trước nhân có việc, xử trí chưa xong, nhiều lần phủ Lý Nhân báo có cướp, phủ Ứng Hòa báo có giặc, chống lệnh của triều đình, quan lại công nhiên cướp lấy họp tù đem đi, đối với giáo hóa triều đình, nghĩa phận vua tôi, chả hóa ra có trái lắm ư?. Đại khái dân khí không yên, vì phong tục không chính, mà tiêm nhiễm đã lâu nen mới đến thế, không thế, thì

https://tieulun.hopto.org

người đời xưa dùng để đánh quân Nguyên, quân Minh là dùng dân nào? Năm trước giặc Hải Dương quấy một tỉnh Nam Định, ví dân tốt quan tốt đặc cách được khen thưởng, lại là dân nào? Quan và dân ngày nay, có giữ được làm dân Nam Định mà không làm dân Hà Nội hay không? Ở Bắc Kỳ từ khi biên thùy có việc, hơn 10 năm nay, cung đốn vận tải, của thiếu sức hết, lại thêm nạn bão, nạn lụt, dân chưa được yên nghỉ. Trẫm một khi nghĩ đến, lại động lòng thương. Hiện nay nạn bên ngoài chưa dẹp được, lòng dân chưa yên, quả biết nghĩ lo phòng trước, trên dưới cũng một lòng, triều dã như một thi canh giữ nơm nhờm không nên quên, binh sĩ phải khuyên nhau, bỏ điều ấy không làm, mà chỉ muốn theo kẻ làm loạn giúp kẻ bạo ngược, để trên thì bỏ mất phép yên, dưới làm hại dân chúng, có được không? Trẫm ở chỗ thâm cung, chỉ biết thấy trời coi dân như con, vì dân chọn quan, còn việc dẹp giặc, yên dân, khen người tốt, bỏ người xấu, phân biệt cẩm trập trước, thì khi thừa hành đã có người chịu trách nhiệm.

Nay cho nghiêm sức cho các quan tỉnh phủ huyện châu cho đến tổng lý thân sĩ ở các hạt Bắc Kỳ, phàm người có trách nhiệm với xã dân, đều nên sửa mình cho đứng đắn để xướng suất người dưới, cần thêm dạy bảo, lúc ngày thường thì răn xa xỉ, chuộng tiết kiệm, vỗ nuôi răn bảo, khiến cho dân giàu mà thích lễ nghĩa, hăng hái mà biết lễ phép. Hoặc có giặc cướp lén lút, thì đốc sức nã bắt, không tiếc công sức, cốt bắt được tướng giặc, không để mầm mống mọc ra như ở Hà Nội. Khi có ý không cố gắng, hoặc khinh rẻ nhân dân, dung túng kẻ gian những để lo về sau, thì cái tội quan địa phương thiếu chức phận quyết không thể tha nhẹ được. Đến lúc ấy dù muốn giữ mình tránh khéo

https://tieulun.hopto.org

cũng không thể được, quan và sĩ dân các ngươi nên nhớ lấy mà cố gắng, để đón lấy phúc tốt. Chớ có coi thường lời trẫm, thêm sự hối về sau ».

Cho phó đề đốc quân thứ Thái Nguyên là Nguyễn Văn Chư lãnh đề đốc Bắc Ninh. (Đề đốc cũ là Tạ Hiện về kinh đợi xét).

Lúc bấy giờ có bọn miếu lang là Nguyễn Hữu Trung, Nguyễn Văn Thành (người huyện Tống Sơn) lâu không được thăng bổ.

Vua bảo rằng: người huyện Tống Sơn mà bổ vào ty Cảnh tất đều được thăng chuyển, sao riêng bọn này lâu không được lên bậc. Vậy 2 tên ấy chu ấn cho bộ xét nên bổ chức gì thì đổi bổ, từ nay ai đã đến hàm tột bậc mà làm việc rất lâu năm, cũng cho đem tâu lên.

Cho quyền tổng đốc Hà Ninh là Trần Đình Túc vẫn theo như cũ về quê hưu trí. Thị lang sung phó sứ Tĩnh Biên là Nguyễn Hữu Độ đổi bổ hộ tổng đốc Hà Ninh. Hữu Độ dâng sớ xin từ. (Tờ sớ nói: nếu đến làm việc ở Hà Thành, cùng đồng với chúng bị chúng kim chế, đóng ở ngoài thành, tất sinh chúng ngờ, xin chọn quan trọng thần tài giỏi để thay, cho tôi lại đến đồn Thục Luyện cùng đóng với Hoàng Tá Viêm bàn tính việc biên thủy, để làm trọn công việc).

Vua bảo rằng: rất cần người, người đã quen việc lại khéo ứng biến, không nên chối, nên tùy việc làm cho ổn thỏa, chớ sợ suất mà lỡ việc, sai phải đi nhận chức ngay.

Sai tuần phủ Thuận Khánh là Trần Lưu Huệ, điền nông phó sứ Nguyễn Thông hội đồng với phái viên nước Pháp khám xét địa giới phận nam ở Bình Thuận và Biên Hòa. (Núi Thần quy trở vào nam thuộc tỉnh Biên Hòa, trở ra Bắc thuộc tỉnh Bình Thuận).

TINSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vụ lúa mùa năm ấy, có tỉnh Bình Định, Phú Yên, Bắc Ninh, Sơn Tây, Mỹ Đức, Hưng Hóa lúa ruộng được mùa to. Còn các tỉnh khác có bị tai hại, thì thuế điền đều chiếu theo từng hạng cho tha hoặc giảm có từng bậc.

Tha hẳn các hạng thuế cho 7 châu (Quỳnh Nhai, Lai Châu, Tuần Giáo, Luân Châu, Ninh Biên, Thuận Châu, Mai Sơn) thuộc đạo Tân Hóa. (Các thứ thuế là tiền thóc vàng bạc và diêm tiêu) vì bị giặc quấy rối.

Sửa chữa miếu đế vương các đời ở tỉnh Thanh, tỉnh Nghệ và ở Bắc Kỳ.

Vua dụ các quan ở biên giới rằng: làm bề tôi không được giao thiệp riêng, là nghĩa nên thế, phàm việc đều có thông thuộc, là phép phải thế nên theo. Nhiều lần đã dụ cho các hạt tiếp giáp với nước Thanh là Cao Bằng, Lạng Sơn, Hưng Hóa, Tuyên Quang và Quảng Yên. Nếu nước ấy có báo thắng việc gì, lập tức tâu lên đợi chỉ. Nếu gặp việc quân khẩn cấp, cũng do tỉnh bẩm lên, không được tự tiện bẩm báo với quan nước ấy. Quân dân có cần xét việc gì cũng không được đến kêu với nước ngoài, tất cả các việc là để giữ gìn cho quan lại quân dân của ta. Thế mà những người thừa hành lâu ngày bỏ quên, tức như Châu úy Thoát Lãng là Lư Vĩnh Tài qua giới hạn bẩm với phân phủ Long Châu, sao trái phép và so suất đến như thế. Quan lại ta còn dám phạm điều cấm, không trách nhiều nha môn tự tiện phái người đi, mà hối tệ chưa thể hết được. Vậy Lư Vĩnh Tài giao cho đình thần nghĩ xử cho chừa, lại sức rõ điều cấm, nên phải kính theo. (Lúc bấy giờ Vĩnh Tài bắt được giặc người nước Thanh, không bẩm lên quan tỉnh Lạng Sơn, lại qua biên giới bẩm với phân phủ Long Châu

https://tieulun.hopto.org

Việc ấy tâu lên, vua giao cho nghị xử Sau vì Vĩnh Tài là thổ quan chưa quen việc, gia ân cho cách lưu. Bèn sức rõ điều cấm: từ sau quan lại, thổ mục tiếp được phái viên nước Thanh đến có việc gì, hay có giấy tờ gì, đều phải bẩm tỉnh, không được quen thói cũ, tự nhận làm, là trái điều cấm).

Cho đem đồ vật tặng tổng đốc, án sát nước Anh ở Hương Cảng. (Trước đây viện Cơ mật và Thương bạc bàn rằng tiền giả đem vào nước ta, là do người buôn nước Thanh đúc ra ở Hương Cảng, muốn ngăn tệ ấy, trước lấp tự nguồn, tâu xin đưa thư cho quan nước Anh xem xét giúp cho. Sau rồi quan nước Anh sai người dò xét bắt được thực tang xét xử trị tội, do phái viên sang Hương Cảng báo cho biết. Vua cho đem phẩm vật để tặng (Kim tiền só giày đeo và hộp khảm xà cừ mỗi thứ 1 cái, tổng đốc và án sát cũng như nhau). Quan nước Thanh cũng dâng thư tạ ơn).

Tướng giặc trốn ở hạt Hưng Hoa là Đàm Chí Thành (tức là Đàm Tứ Tỷ) đến doanh Quản đời nước Thanh là Tạ Hữu Công xin thú.

Biện lý bộ Hộ là Ông Ích Khiêm tâu dâng kế sạch quốc phú binh cường. Đại khái nói rằng: đặt ra quân trước hết phải làm ra của, sinh ra của không gì bằng khai mỏ các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Tam Tuyên có rất nhiều sản vật mỏ. (Các thứ vàng, bạc, đồng, sắt, chì, kẽm, gang, diêm tiêu, than đá và các thứ không ở mỏ như gỗ, muối, nhựa thông, dầu hồi củ nâu vân vân). Tôi tự lúc theo đi đánh giặc, đi qua các mỏ, hỏi các phụ lão, sự lợi hại nghe được rõ ràng, nghĩ kỹ kế hoạch làm cho nước giàu quân mạnh, tưởng không ngoài việc khai mỏ Nay xin mỗi mỏ đặt chánh phó sứ mỗi chức 1 người,

https://tieulun.hopto.org

chiêu mộ phu mỏ, sửa sang đồ dùng đứng ra làm. Lại chọn văn võ đại thần mỗi chức một viên, sung làm Bắc Kỳ kinh lược chánh phó sứ kiêm sung chức chánh phó thống khoáng đại thần, trông coi đàn áp, cho có cai quản. Lại ở doanh đóng quân giáp hạt Bắc Ninh, Thái Nguyên, mở cục đúc tiền, đặt trường diễn võ, chọn quân khỏe mạnh dạy tập, để giúp vào sai phái trấn áp, mà phòng có khi dùng đến.

Vua cho là phải, nhưng vì việc phòng giữ biên giới chưa thư không thi hành được.

Tháng 11, chuẩn cho đem đầu tướng giặc Lục Chi Bình treo ở địa phương Tuyên Quang, Thái Nguyên cho mọi người biết.

Thự thống chế quyền chưởng tả quân là Nguyễn Thịnh chết. Chuẩn cho thực thụ, chiếu hàm mới cấp tiền tuất. Lại cho thêm 100 quan tiền cùng các thứ sa nam (3 tấm), lụa (5 tấm), vải (10 tấm).

Giảng dụ từ nay có quan to văn võ chánh nhị phẩm trở lên ở kinh và các tỉnh ngoài, tuổi đến 70, sinh ngày tháng năm nào, cho 2 bộ Lại, Binh tâu lên trước, đợi theo công trạng liệu thưởng cho, để hợp với ý trọng người nhiều tuổi, thể tất bề tôi.

Cho thống chế hữu dực quân Vũ lâm là Phạm Viết Trang quyền chưởng Tả quân; chưởng vệ lãnh đề đốc Thanh Hóa là Nguyễn Như Cung thăng thự thống chế dực ấy.

Công tử Hồng Cạnh ở phủ Vĩnh Lộc quận công đi lại với người thông ngôn ở sứ quán để mượn tiền. Phủ Tôn nhân đem việc tâu lên, Hồng Cạnh phải phạt 80 trượng, quận công phải phạt bổng một năm.

Ngày sinh nhật thọ 70 của văn minh điện đại học sĩ là Trần Tiễn Thành.

https://tieulun.hopto.org

Vua làm một bài thơ (nói về ý từ khi gặp biết trước sau khuyên cùng giúp việc, xem ở tập thứ 3 thơ vua làm) dùng đoạn gấm làm bức trướng, chính tay vua viết bài thơ, cùng phẩm vật mừng thọ (áo chầu chánh nhất phẩm 1 bộ, gậy linh thọ 1 cái, chén ngọc 1 đôi, bình vẽ hoa 1 đôi và các thứ kim tiền, ngân tiền, gấm đoạn sa chừu). Sai quan Nội các là Hồng Sâm đến tận nhà tuyên dụ ban cho.

Sai quan tỉnh Lạng Sơn gửi sang Hương Cảng hỏi mua 200 cây súng tây, 2 hòm viên đạn (giá hơn 414 lạng bạc) để phòng dùng cho việc quân tỉnh ấy.

Chuẩn cho từ nay các công tử đã có tôn tước, cùng chưa được phong cũng thế, chỉ viết tên, công tôn trở xuống, thì viết Tôn thất, để phân biệt người thân người sơ.

TIMSACH.COM.VN

Bọn tàu thủ cửa biển Y Bích tỉnh Thanh Hóa là Trần Văn Tuyên, trụ thủ thư là suất đội Hoàng Ngọc Quang cùng với quản bang đoàn thuyền đánh cá nước Thanh là Lý Tân Hoằng đánh bắt được bọn giặc biển (18 đứa); thuyền (2 chiếc) và súng ống khí giới quan tỉnh đem việc tâu lên.

Vua sai thưởng cho đoàn ấy hơn 1.100 quan tiền để khuyến khích, bọn Văn Tuyên chia hạng nghĩ thưởng có cấp bậc.

Tha thuế ruộng cát bỏ hoang cho tỉnh Hưng Yên huyện Đông An 14 xã thôn, vì đê vỡ cát lấp lên, bỏ hoang hơn 2.000 mẫu)

Vua ban phẩm vật mừng tuổi thọ 70 cho Vũ Trọng Bình. Dụ rằng: Tổng đốc Định—Yên Vũ Trọng Bình làm quan liền 3 triều vua, tuy tinh thiên lệnh, vận mệnh bĩ, cho nên thường vấp váp, nhưng một lòng thực thà trung thành, lo việc vua, yêu việc nước, đến

https://tieulun.hopto.org

già không thay đổi, trẫm cũng yêu mến không lúc nào quên. Vậy ban cho viên ấy đồ mừng thọ 70 tuổi, để khuyến người siêng năng khó nhọc, và tỏ ý nuôi người già cả. (Các thứ mừng thọ : 7 đĩnh bạc hạng 10 lạng, sa dày hoa tứ hữu thuần tơ màu đỏ, màu bảo lam mỗi thứ 1 tấm, nhiễu hoa mẫu đơn, hồ điệp thuần tơ màu bảo lam 1 tấm, nhiễu nam hoa ngũ hồ, tứ hải, bát biểu nhất gia mầu đỏ 1 tấm, nhiễu nam hoa tứ hữu trắng 1 tấm).

Giáng chưởng vệ quyền chưởng doanh Hùng nhuệ là Hoàng Văn Thu làm vệ úy, năm trước Văn Thu làm đề đốc quân thứ Bắc Ninh, thống đốc Hoàng Tá Viêm nói về hàng trận sơ khoáng, vua cho rút về, đổi bổ hàm ấy. Lại nhiều lần coi làm các cung điện, liền bị đột ngay, bị bộ Công hặc tội, chuẩn cho giao bộ Binh xét nghị. Đến nay bộ bàn : viên ấy hàng trận như thế, làm việc như thế, quả là người tầm thường, cho nên phải giáng.

Tháng 12, đời đắp đê công tỉnh Hưng Yên. Lúc bấy giờ công đê xã Diên Ấu (1 đoạn dài 100 thước) bị nước sông bên hữu chảy xuyên vào, mé ngoài sạt lở, quan tỉnh là Nguyễn Văn Thận lâu xin đem đắp vào bên trong 1 đoạn dài 130 trượng, chiếu theo cách thức đê sông cái (mặt rộng, thân cao đều 1 trượng hai thước chân đê rộng 7 trượng) khởi công. Vua y cho.

Tỉnh Thanh Hóa khởi công đóng thuyền công (thuyền Hải vận đi tuần, và thuyền vận tải kiểu nước Thanh cộng 9 cái), công việc đã làm xong.

Biện lý bộ Binh là Lê Đại tâu xin sai bọn Trần Hữu Viết đi học bắn súng ở nước Thanh về (17 người chia nhau dạy các quân thần binh, cấm binh (cấp cho súng tây và thuốc đạn) 3 tháng phải thành thuộc, xét nghĩ hư ống phạt. Vua y cho.

https://tieulun.hopto.org

Quan quân thứ Tam Tuyên tiến đánh toán giặc nước Thanh ở Thập Châu, thắng trận. (Chém giặc hơn 200 đầu thu được súng ống và khí giới rất nhiều). Bọn thống đốc Hoàng Tá Viêm, bố chính Hưng Hóa Lê Lượng, lãnh binh quan Nguyễn Hữu Phu, đốc đội Hoàng Thủ Trung đều được thưởng kỷ lục, kim tiền, ngân tiền có cấp bậc. Các quân lính đi trận ấy thưởng chung 600 quan tiền.

Sai thượng thư bộ Hình Phạm Thận Duật sung chức khâm sai đại thần; thị lang gia hàm tham tri Nguyễn Thuật làm phó, đi sang Thiên Tân nước Thanh làm việc công: biện lý bộ Hộ Nguyễn Phiên sung chức khâm phái đóng ở Quảng Đông để dệ tin báo. Từ khi Hà Nội có việc ta đã đưa thư cho tổng đốc Quảng Đông là Du Khoan. Tăng Quốc Thuyên nhờ liệu định cho thỏa đáng. Đến nay tổng đốc họ Tăng lấy các chiếu thương là Đường Đình Canh, tỉnh thuộc là bọn Mã Phục Bôn, Chu Bỉnh Lân cùng với phái viên Yên Kinh là Đường Cẩnh Tùng (chủ sự, tiến sĩ xuất thân, phụng mật chỉ đến nước ta đò xét) đến hỏi hiện tình và bàn việc nên làm. (Có câu nói rằng: dùng sức mà đánh chưa thấy thừa sức, lấy lý mà biện bác hoặc có thể giải được). Đã phái Nguyễn Thuật sang làm khâm sai cùng đi với quan nước Thanh đến trình tổng đốc Quảng Đông nhờ chuyển lên giúp. Bỗng tiếp được điện tín của Lý Hồng Chương mời đại thần nước ta độ 2, 3 người đến Thiên Tân để hỏi han và bàn việc đối phó với nước Pháp. Vua bèn sai bọn Thận Duật đem quốc thư đi.

(Nước Thanh được tin Hà Nội thất thủ, lập tức sai Lý Hồng Chương thương thuyết với công sứ nước Pháp là Bảo Hải, Bảo Hải cũng muốn thuận theo viết thư về nước Pháp xét định cho, nên Lý Hồng Chương mới

https://tieulun.hopto.org

có điện tin ấy. Rồi đến tháng 2 năm sau, bọn Thận Duật đến Thiên Tân thì nước Pháp đã có thư đến nói không chịu điều đình, và vin lấy cớ hòa ước năm giáp tuất có câu « nước Đại Nam có quyền tự chủ, không phải theo phục nước nào » không cho nước Thanh nhân nước ta làm thuộc quốc. Lại rút sứ Bảo Hải về, mà cho Đức Lý Cố sang thay. Sau lại lấy việc thủy sư nước ấy là Lý Ba Lợi chết ở Cầu Giấy làm thâm thù, lý luận càng không ăn thua gì. Lý Hồng Chương lại đưa thư báo cho Tăng Kỷ Trạch là khâm sứ nhà Thanh đóng ở nước Anh, sai liên ước với sứ các nước Anh, Nga, Phổ, để giảng giải việc ấy, mà cũng chưa có thư trả lời. Đến tháng 8, vừa được hòa ước mới của Lãng Quốc Công có khoản « nước Thanh cũng không được dự việc của nước ta, bèn vin lấy cớ ấy, nhân để trút trách nhiệm. Nguyên Phiên đóng ở Quảng Đông thì tổng đốc Quảng Đông cũng sợ người Pháp giận, nhiều lần cầu vào yết kiến đều lấy cớ ốm từ chối, rồi đều đến mùa đông năm ấy lục đục trở về ».)

Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Dương, Ninh Bình, Khánh Hòa, ít mưa. Vua sai quan cầu mưa, liền được mưa.

Rộng giảm thuế sáp cho dân man tỉnh Khánh Hòa 5 thành. (Vì mấy năm liền bị đói và bệnh dịch).

Dân tỉnh Quảng Nam đói, tuần phủ là Trần Nhượng tâu xin hoãn tha các thuế thiếu và tiền vay. (Hoãn thuế phải nộp và thuế để thiếu năm trước. Miễn tiền vay đợ và tiền vay của nghĩa thương). Vua bảo rằng: trẫm rất thương dân hạt ấy, gia ân y theo lời xin một lần, phận sự phải làm cho xong, nếu thường phiền xin cứu giúp là không làm hết chức vụ.

Tỉnh Quảng Trị gạo đắt. Vua sai trích thóc kho giảm giá bán ra, để giúp lương ăn cho dân.

https://tieulun.hopto.org

Đường Đình Canh ở cục chiêu thương tâu xin đóng tàu thủy nhỏ đi vào trong sông 7 tỉnh ở Bắc Kỳ, để chở lương đến Hải Phòng chuyển đến cửa biển Thuận An. Vua không cho.

Án sát sứ Bắc Ninh là Tôn Thất Loan tâu xin thôi việc đắp đê Văn Giang

Vua bảo rằng: mỗi năm một lần đắp, tốn kém vô cùng, dân càng khổ lắm, mà có thấy lợi đâu, tạm đình 1, 2 năm, xem ra sao, sẽ tính.

Các quan quân thứ Tam Tuyên tiến đánh giặc ở Thập Châu bắt được đầu mục giặc là Vi Tam đem chém, rồi tâu lên.

Vua bảo rằng: hiện nay giặc ở châu ấy đã gần dẹp yên xếp đặt vỗ yên dân, đấy là việc cốt yếu. Quan thống đốc bàn với quan tỉnh Hưng Hóa hết lòng trù tính cốt được yên lâu dài. Gần đây nghe nói bọn giặc ấy trốn đến tụ họp ở Mạng San tỉnh Nghệ An, quan 2 tỉnh Thanh, Nghệ đều nên liệu phái người đi dò bắt cho được dẹp yên tất cả, quyết không để lo ngại về sau.

Lúc bấy giờ bọn cướp ở phủ Ứng Hòa đã bắt được (giải giao tỉnh Sơn Tây xét hỏi kết án) vẫn còn đầu mục trốn xa, mà các tỉnh Nam Định, Hưng Yên lại có tàu nước Pháp đi lại thăm dò. Kinh lược phó sứ là Bùi Ân Niên dâng sớ xin do tỉnh Hà Nội chọn tuyển lấy bốn năm trăm quân khỏe mạnh, bàn giao cho quan tỉnh văn võ mỗi chức một viên, đem đi trong hạt tùy chỗ mà đóng quân để trấn áp tuần dẹp và quan tỉnh Sơn Tây, đạo Mỹ Đức đều liệu trích binh dõng đắc lực 3, 4 trăm tên bàn giao cho viên quan tài giỏi chia đóng ở các chỗ giáp giới như các hạt Quốc Oai, Đan Phượng (Sơn Tây), Mỹ Lương,

https://tieulun.hopto.org

Chương Đức (Mỹ Đức) nghiêm sức các phủ huyện hết lòng ngăn chặn, chỗ nào cũng có quân, tiếng gọi là để bắt kẻ cướp, nhưng ngầm có cái thế núi sông tiếp ứng với nhau, trong thì ngăn chặn được mầm sắp mọc, ngoài thì ngăn chặn được việc chưa lộ ra.

Vua cho là phải.

Sức lại cho các quan quân thứ quan tỉnh quan kinh lược phải bí mật dự phòng.

Dụ rằng: phép dụng binh chỉ có dự sẵn và cẩn thận. Trước đây phái viên nước Pháp sinh sự ở Hà Thành, các ngươi quan quân thứ quan tỉnh đều ở gần mà không biết đến cứu viện, mới đến lỡ việc, vì các ngươi không dự bị sẵn, cho nên không ứng cứu ngay được, việc ấy đủ làm gương. Nay trải 3 mùa mà quân nước ấy chưa chịu rút về, lòng chúng không thể tin được, thì sự cơ càng phải cẩn thận. Nay hiện đương thương thuyết chưa xong, sơ hở không chu đáo một tý, lâm sự sao đối phó ngay được.

Vậy các ngươi tuân theo lời dụ trước, phòng bị nghiêm ngặt kỹ hơn, lại tìm cách ngăn hẳn bọn hán gian, cốt để cho nhân dân sở tại được ở yên, bọn bất lương không dỗ dành làm loạn được, thì tự khắc chúng không xen vào đâu được. Phải làm thế nào không động có tiếng tăm gì, mà có khi thế không thể phạm đến, lâm sự có cơ đối phó nhanh chóng mới xứng với trách nhiệm giao phó cho.

Ngươi Hoàng Tá Viêm và quan các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Hưng Hóa, Tuyên Quang, Thái Nguyên cũng nên nói khéo yêu cầu các đạo quân nước Thanh ở lại lấy bất giặc làm việc chính, vẫn đóng ở chỗ cũ, cốt phải cùng lòng xem xét, mới toàn cục diện.

https://tieulun.hopto.org

Các ngươi phải kính tuân theo. Chớ được phút nào quên lãng.

Tuần phủ Hưng Yên là Nguyễn Văn Thận tâu xin khuyên quyên tiền gạo, triệu tập mộ quân, (hơn 1.600 người) chi lương để sai phái. Vua không cho.

Sao chổi mọc (Mọc ở phận sao thất, dài hơn một thước, dần dần dài đến hơn 2 thước, 3 ngày thì lặn).

Giáng phong hoàng quý phi Vũ thị, làm Trung phi theo giai cũ.

Dụ rằng: Hoàng quý phi Vũ thị, là người cố cựu, tuổi đã cùng già, trẫm đãi rất hậu, cho nên tấn tôn đến trên bậc nhất, để cho cai quản 6 thượng (1), bảo ban siêng năng cung kính, để đỡ việc xấu cho trẫm. Trông lượi càng cao thì đức càng tốt, được xứng với ân mạnh. Không ngờ từ đấy đến nay không để ý chút nào, mặc cho chúng siêng hay lười, không từng răn bảo, phàm việc cũng không khỏi để phiền đến trẫm, đã phụ chức vụ, là do tự mình đã lười, còn bảo người sao được. Nhưng trẫm thường bao dung không nỡ quở trách lắm, thế mà từ khi trẫm bị ốm nặng đến nay, đáng lẽ phải lo chăm hơn ngày thường, nâng đỡ hầu hạ, ăn uống được thích hợp, mới xứng ngôi cao đạo hậu, sao lại cứ một mực lười biếng, không thấy có ý thương yêu, thậm chí ngày thường dâng cơm cũng cố ý để chậm, no đói thất thường, nuôi chẳng ra gì thuốc sao bổ được. Kia như đạo đàn bà lấy thuận làm chính, trông nom nấu ăn làm đầu, sớm tối săn sóc, điều dưỡng đến nơi đến chốn, còn sợ chưa

---

(1) 6 thượng: Nữ quan có 6 thượng là thượng cung, thượng nghi, thượng thực, thượng phục, thượng tẩm và thượng công. (xem *Từ nguyên* chữ lục).

https://tieulun.hopto.org

yên lòng, chưa xứng chức vị, lại khinh nhờn không kính như thế, thì tình phận chức sự để đâu. Lại thêm nhờn ơn cậy yêu, một khi có lỗi phải phạt, hình như có dáng oán, ăn tiêu xa xỉ lại dám kêu nhàm cầu ban ơn, sao không nghĩ vì lộc đến thế, đã hơn người gấp vạn phần, có thiếu gì mà còn cầu xin không chán, nếu có người bắt chước dại thì đổ lỗi cho ai? Chứa lỗi đã nhiều không biết hối cải chút nào. Kia phép đặt ra là công cộng cả nước, sửa sang việc nhà rồi mới trị được nước. Nếu nghĩ là người cũ, thường thường bao dung, thì người ngu lại làm càn lấy sự may mà được khỏi tội làm đắc ý, không biết sợ hãi đổi lỗi chút nào, thì không phải là gây dựng cách bảo toàn cho, nên phải phạt một người để răn trăm người, thấy phép mới biết ơn. Vậy bỏng quý phi Vũ thị cho giáng phong làm Trung phi theo bậc cũ, chuyên coi việc thượng nghi không phải cai quản tất cả, cho khỏi quá lạm, cho biết nghĩ đến danh nghĩa, đổi lỗi sửa mới, may được tốt về sau, đó là ân nghĩa đều đủ cả. Nếu vẫn như trước không chừa, đó là gỗ nát không thể chạm được, còn dạy làm sao được, ngươi nên kính theo, trẫm không nói nữa.

Năm ấy các hạng thuyền đi tuần, vận tải ở trong kinh và các tỉnh ngoài cộng 156 chiếc, hỏng việc (vì nạn gió và giặc) cướp mất 11 chiếc, còn thì đều về được thanh thỏa cả.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ

QUYỂN LXIX

THỰC LỤC VỀ DỰC TÔNG ANH HOÀNG ĐẾ

Quý mùi, Tự Đức năm thứ 36 (1883) (Thanh Quang Tự thứ 9) mùa xuân, tháng giêng. Lúc bấy giờ tỉnh Nghệ An có Lạo Lã cùng với giặc Xá họp nhau ở xã Trịnh Nọ (thuộc huyện Hội Nguyên, phủ Tương Dương) quấy nhiễu. Tri phủ Tương Dương là Nguyễn Tài Tuyền xin phái quân quan tiến đánh. Vua dụ sai tổng đốc Trần Văn Chuẩn phái 1 viên lãnh binh quan đến ngay thượng du đánh dẹp cho trong hạt được yên.

Tướng nước Pháp ở Gia Định là Lê My về Tây. Tam Sung đến thay. (Từ đây trở đi chữ Phú đổi chép là chữ Pháp theo bản dịch của Trung Quốc).

Lãnh binh quan đường thủy tỉnh Quảng Yên là bọn Hà Văn Thạc đánh bắt được thuyền và tên giặc người nước Thanh, có đủ tang vật. Vua cho thưởng tiền có cấp bậc.

Tha tù phạm quân lưu (97 tên) tỉnh Bình Thuận chia ra giao cho 2 nha kinh lý ở Bình Định, và Điền nông ở Khánh Hòa quản thúc và xếp đặt chỗ ở để khai khẩn ruộng hoang.

https://tieulun.hopto.org

Giúp đỡ cho thuyền buôn nước Thanh bị nạn gió bão. (Thuyền ở Phúc Kiến ghạt vào phận biển tỉnh Phú Yên).

Quan tỉnh Hà Nội tâu xin đắp đê mới (ở địa phận các xã Quang Am, Lê Xá thuộc huyện Duy Xuyên) và đào một dòng sông ở đất bãi (phận sông hai xã Đỗ Xá, Đình Xã) để bớt thế nước. Vua y cho.

Giúp đỡ cho dân xã Đại Bái tỉnh Bắc Ninh bị hỏa tai. (Cháy mất 218 hộ, dân có người bị thương chết).

Ngày quí tị cho phong hoàng trưởng tử làm Thụy quốc công. Sách văn rằng: trẫm nghĩ nhà Chu ban cho núi, sông, ruộng đất, cốt để vững chắc giậu phên, nhà Hán lời thề sông cạn đá mòn, là để lâu dài con cháu, chính tự thân người thân trước, đạo ở khen người tốt nhiều, huống chi được trẫm giáo dục đã lâu như Ưng Châu, hiện nay quá sáu, đã được nghe kinh Thi, kinh Lễ, mấy năm ra các, lại thường gần chính đạo chính ngôn. Vua trồng cốt cho gốc tốt tươi, dạy bảo mong cho làm điều phải, cũng đã có con cái, há còn chưa hiết đâu, cần phải phong hầu, quẻ xem không trái vì không những thân yêu, muốn cho phú quý tỏ ra trẫm có lòng hiền từ; thực muốn cho học hạnh cần phải siêng năng, mở cho người còn đường tu tiến, vì thế nên tấn phong người làm Thụy quốc công, ban cho sách mệnh, mong rằng kính theo lòng trẫm: chớ bỏ chức mình, nghỉ ở nhà làm gì cho vui, cùng với nước cùng được hưởng phúc, là đạo thần tử, thế giữ chữ « trung hiếu làm phên che, hòa với anh em, nghĩ đến kế nhà vua chứa phúc đức, như cây cùng chống giữ, như thành càng vững bền, đó là lòng mong của trẫm, phải kính cẩn tuân theo.

Cùng ngày hôm ấy, cho phong hoàng tử thứ 2 làm Kiên giang quận công.

https://tieulun.hopto.org

Sách văn rằng: trẫm nghĩ công nuôi đạo chính ở quẻ mông, khuyến cho để tiến; nghĩa phong tước hầu ở quẻ dự, cùng hưởng phúc lành, nghĩa vốn gốc ở người sinh ra, ăn phải nhớ đến công nuôi nấng. Ngươi là Ưng Kỳ là con của Kiên quốc công Hồng Cai, ôi em ta, đã vun trồng từ thuở nhỏ, trẻ mồ côi được nuôi nấng đã lâu năm, mải lặng suối trong chính đương lúc tuổi trẻ; mong sương cánh gió có thể đi đường xa, nếu không cho bổng lộc nhiều, sao khuyên bảo được tu tiến, phải học thì học lễ, nhớ lời răn qua sân cải Bá Ngư; muốn cho giàu cho sang, nên càng nghĩ yêu nhà yêu cả quạ.

Vì thế nên tấn phong người làm Kiến-giang-quận-công ban cho sắc mệnh, mong rằng dốc lòng hiếu kính; thuật nghiệp thường chăm, đời đời phong tước về vang tinh nàng một thiết: phèn giàu nhà vua bền vững tốt còn gì hơn, để cùng hưởng tôn vinh: nên chớ phu ân mệnh thì ta vui lắm, phúc tốt của ngươi phải kính cẩn tuân theo.

Định lại lệ cấm giết trâu, cấm nấu rượu.

(Về cấm giết trâu: dân gian vô cớ tự ý mổ trâu cùng các hàng chợ mổ trộm trâu để bán, thì phải tội phạt 100 trượng, đóng gông bêu 1 tháng. Lại thu 20 quan tiền để thưởng cho người cáo giác. Tổng lý, phường trưởng không biết xét ra, cũng phải tội như kẻ mổ trâu, quan phủ huyện không biết quở phạt phải 70 trượng, giáng 1 cấp lưu, quan địa phương phải phạt lương 1 năm. Con trâu già gầy mà chết thì theo lệ cũ mà làm.

Về nấu rượu: dân gian có tự ý nấu rượu, chiếu theo lệ tự ý mổ trâu xử tội. Làng xóm hàng chợ, họp nhau uống rượu say thì phải mỗi người 100 trượng đóng gông bêu 3 tháng. Những người không rõ quê quán, không làm nghề nghiệp gì, thì phát đi sơn phòng an trí để khai

https://tieulun.hopto.org

hoang. Nếu vì say rượu lầm lỡ mà can án, không xử nặng nhẹ, cũng chiếu án xử tội, không được kêu xin giảm nhẹ. Tổng lý, phường trưởng thiên tư giấu giếm, cũng phải tội như kẻ phạm tội).

Vua cho là cục Chiêu thương chở giúp gạo lương mỗi năm 42 vạn phương chi phát đầy đủ, và lại gạo khó để lâu, sai bộ Hộ nên bàn với viên ở Cục ấy liệu đổi chở bằng thóc, cho tiện để lâu. (Sau bàn định chở 1 nửa gạo một nửa thóc, giá thuê chở thóc kém giá gạo 1 phần 3).

Giáng thự thượng thư bộ Lễ là Đoàn Văn Hội làm tả tham tri bộ ấy. Ngày mồng 1 tết, vua ngự điện Cần-chính nhận lễ mừng, nhạc tàu không hợp, vua cho là Tết Nguyên đán là lễ lớn, mà bộ Lễ không biết bảo ban, rất là lười biếng không thường. Văn Hội là bộ trưởng nên cho giáng đổi, tham tri Nguyễn Văn Thuỷ, thị lang Trần Thúc Nhân cũng đều giáng 1 cấp lưu.

Tỉnh Quảng Trị gạo đắt dân đói, quan tỉnh vì cứu giúp chậm trễ lười biếng đều phải giáng chức. (Tuần phủ Phan Sĩ Thục giáng làm viên ngoại lang; án sát Nguyễn Tăng Dược giáng làm tư vụ).

Nêu thưởng tiết phụ tỉnh Hải Dương (Nguyễn Thị Dung hạng binh).

Cho Hữu thị lang bộ Lại là Đinh Nho Quang thăng thự tuần phủ Trị – Bình.

Tàu chở gạo của cục Chiêu thương (tàu thủy Nghĩa Lợi) mắc cạn va chạm hư hỏng ở ngoài cửa biển Thuận An (chết đuối mất 8 người). Vua cho cấp tiền tuất rất hậu.

Vua gần đây vì mọi việc bề bộn khó nhọc, trong mình mỏi mệt. Đình thần tâu xin 5 ngày hay 10 ngày một lần coi chầu để cho đỡ nhọc. Vua không nghe.

https://tieulun.hopto.org

Cho tỉnh Nam Định mộ thêm quân nước Thanh và chọn đồn võ sĩ để đủ người canh phòng sai phái.

Cho thự hữu quân đô thống phủ Đô thống chưởng phủ sự là Lê Sỹ ; thự Hậu quân đô thống sung phó sứ hải phòng là Nguyễn Hanh đều được thực thu ; chưởng vệ quyền coi doanh Thần cơ là Tôn Thất Phê thăng thu thống chế ; thủy sư đề đốc là Nguyễn Bái thăng thu thủy sư đô thống.

Cho tả tham tri bộ Lại sung thương bạc đại thần là Nguyễn Trọng Hợp thăng thự thượng thư bộ ấy ; tuần phủ Nam—Ngãi là Trần Nhượng đổi bổ tả tham tri bộ Công ; tả thị lang bộ Hình là Đặng Đức Dịch thăng thự tuần phủ Nam—Ngãi.

Các nơi ven biên giới Bắc kỳ, từ sau khi có giặc quấy rối, nhân dân phần nhiều bị kẻ gian dỗ mua, giặc ngoài biên cướp bắt và quân nước Thanh đem về nước Thanh. (Bằng Tường, Ninh Minh, Thái Bình, Nam Ninh, Ngô Châu, Quế Lâm). Sứ thần là Nguyễn Thuật đi sứ về, đem tình hình tâu lên.

Vua rất thương, bèn nghiêm sức các hạt ven biên giới xét bắt trị tội rất nặng, và tư giấy cho tuần phủ Quảng Tây nghiêm sức cho quan đồn trấn trong hạt xét cấm, và nghiêm sức cho quan các doanh tra xét quân tan đi từ trước có người bị cướp, chiếu lý cho về.

Cho chưởng vệ lãnh đề đốc Nghệ An là Lê Chuẩn thăng thự thống chế sung sức phòng luyện hải phòng Thuận An, chưởng vệ sung phòng luyện là Ngô Đạt đổi lãnh đề đốc Nghệ An.

Cho chưởng vệ trước lãnh đề đốc Bắc Ninh là Tạ Hiện quyền coi doanh Hùng-nhuệ (nguyên thống chế Hoàng Văn Thụ bị giáng). Trước đấy quan tỉnh Bắc Ninh được tin vợ Hiện đi đạo Gia tô, sợ quan ngại, mật

https://tieulun.hopto.org

tâu xin chuẩn cho rút về, do bộ Binh xét nghĩ. Sau rồi quan ở bộ tâu lại rằng : xem người Hiện sức vóc khỏe mạnh, nét mặt hùng vĩ, ăn nói hơi có nghĩa lý, chỉ vì viên ấy hơi biết văn tự, hoặc có tự phu, nên không được người đồng sự bằng lòng mà thôi, lại xin đổi bổ chức ở kinh. Cho nên có mệnh lệnh ấy.

Phái viên nước Pháp tự Ninh Bình đến chơi xem động Từ Thức (ở huyện Nga Sơn phủ Trung Hà) tỉnh Thanh Hóa, quan tỉnh đem việc ấy tâu lên. Vua sai tư cho tỉnh Ninh Bình tự sau viên ấy có đi như thế, phải nói khéo để ngăn.

Lúc bấy giờ tàu chiến nước Pháp đến thêm, mà nước Thanh mới phái đến chỉ có 3 doanh, hiện đóng ở Quân Tỷ đi lại dò xét, Tổng đốc Bắc Ninh là Trương Quang Đản dâng sớ nói : nước Pháp phái thêm tàu chiến sắn đến, đã bức hơn trước. Ta há nên im lặng, chịu phép để đợi quân nước ngoài từ xa đến, việc cùng chậm lắm. Nghĩ nên chỉnh bị ngay các thứ đối phó với giặc, hầu khỏi đến khi có việc hấp tấp, xin mật sức cho thống đốc Hoàng Tá Viêm điệu ngay Lưu Vĩnh Phúc đem quân về Sơn Tây cùng đóng cho nhiều quân, cho Lương Tuấn Tú sung chức tiễu phủ sứ Cao Bằng, Thái Nguyên, chiêu mộ 1.000 quân tinh nhuệ, chuyển xuống chỗ giáp giới Bắc Ninh, Thái Nguyên, đóng để tuần áp, cho chúng bọt hống hải rút lui, cố nhiên là tốt. Nếu nó sinh sự ở Nam Định, Ninh Bình, xin do kinh lược Nguyễn Chính bàn bạc đốc sức 2 tỉnh ấy tùy cơ chống giữ. Phó kinh lược là Bùi Ân Niên bàn với tỉnh Hải Dương đem quân đánh thẳng ở bờ biển. 2 đạo quân Sơn Tây, Bắc Ninh tùy thế áp lại cùng đánh. Lại xin văn tự hồ, ấn, võ tự đề, lãnh trở xuống, người nào nếu có ngăn trở nhút nhát, cho kinh lược chánh phó sứ Tĩnh biên chỉ tên hoặc xích lại

https://tieulun.hopto.org

tâu lên hoặc chém ngay rao khắp trong quân, cho nghiêm hiệu lệnh.

Vua theo lời tâu ấy. Nhân bảo rằng: quyền của tướng làm sự tùy theo việc phải mà làm, chưa thể nhất khái định được, cốt được việc mà thôi.

Kinh lược phó sứ là Bùi Ân Niên, Bắc Ninh tổng đốc là Trương Quang Đản cho là hạt Bắc Ninh gần sát với đồn thủy của Pháp, chống giữ rất khẩn cấp, mật tư cho tỉnh Lạng Sơn bàn với Hoàng Quế Lan chọn phái quân một vài doanh đóng thêm ở đồn Nhã Nam tỉnh Bắc. Lương Quy Chính, Nguyễn Cao, Trần Xuân Soạn liệu trích quân ở quân thứ và toán quân ở Cao Bằng, Lạng Sơn về tỉnh chia nhau đóng giữ. Ân Niên xin vẫn ở lại tỉnh Bắc để trấn áp, cùng với Quang Đản trù nghĩ công việc phòng bị.

Vua cho là tỉnh Bắc, hiện nay ở tỉnh và quân thứ cũng đã nhiều người, tỉnh Hải Dương là chỗ xung yếu, chưa có thương tá, sai Ân Niên chọn chỗ nào trung độ, lâm thời có thể đối phó ngay được, thì đóng để tiện bàn với kinh lược, thống đốc, tinh liệu đối phó, cốt cho kịp việc.

Trước đây dân hạt Hải Dương là Trương Khắc Kiệm, Nguyễn Đức Học cùng với bọn Cao Bá Liên (con Bá Đạt người ở Bắc Ninh), tú tài Nguyễn Viết Tạo (người Thanh Hôn) sao đọc nguỵ thư (năm Tự Đức 27, giặc Vạn cùng bọn giặc Quang xã Phù Lưu làm ra) bị cai tổng Thủy Đường tố giác. Vua sai quan tỉnh xét xử. Đến nay án thành, Khắc Kiệm phải tội xử chém. Đức Học (nghe tin bắt ra thú) được giảm xử tội sung quân, Bá Liên phải tội trảm giam hậu (trước can án làm giặc hiện đương trốn). Còn các người khác đều phải phạt trượng phạt lưu.

Tháng 2, quan tỉnh Hà Nội tâu nói: thành tỉnh ấy quân Pháp chưa rút, làm việc thường bị bó buộc, xin

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

nên tính chỗ tốt khác, ngõ hầu gặp việc làm được nhanh chóng.

Vua bảo rằng: há nên bỏ hết thành cũ, cho chúng càng làm cẩu, nhưng cùng đóng cả cùng quẫn bức, nên cùng bàn với nhau, chia ủy đi đóng chỗ khác. Còn thì ở lại tỉnh thành, tùy cơ mà làm cho khéo.

Quan tỉnh Nam Định tâu nói: từ khi sông Cấm mở ra, thuyền buôn chuyên chở hàng hóa ra vào ở đấy, còn thuyền qua cửa biển Trà Lý rất ít, thuế quan thu vào không được mấy, mà lương bổng quân đóng đồn chi phí rất nhiều, xin đóng cửa ty thuế quan, thôi không đánh thuế, quân đóng đồn rút đi, chỉ để lại một đội để đóng giữ.

Vua cho là cửa Trà Lý trước đặt đồn bảo là để phòng kẻ gian, không phải chỉ vì việc thuế quan, tạm theo lời xin ấy, nên thường kiểm soát, để ngăn mầm gian.

Tổng đốc Định—Yên Vũ Trọng Bình tâu nói: do thám được tin quân Pháp đóng thêm quân ở Hải Dương 500 tên, đóng ở Hà Nội hơn 1.000 tên.

Vua mật dụ rằng: theo lời chỉ bảo làm việc cho khéo, không được hoang mang chán nản.

Lúc bấy giờ đường cửa biển Thuận An ngày càng bồi nông. Vua bảo bộ Hộ rằng: thế cũng may lắm, nhưng đường sau này vận tải chưa biết làm thế nào, về số gạo hiện chứa, không nên bán nhiều, việc nên tính trước.

Trước đây, quan bộ Hộ cho là các Chiêu-thương đóng niên chở gạo, số gạo rất nhiều, mà đến khoảng tháng giêng, tháng hai, thường khổ về gạo đắt, dân thiếu ăn, đã tâu xin chuẩn cho đợi gạo chở được hơi nhiều, liệu đem bán cho dân, khiến cho công tư đều tiện lợi. Cho nên lại răn đinh lại.

https://tieulun.hopto.org

Kinh lược phó sứ Bùi Ân Niên xin chiêu mộ thủ dũng, rồi chọn lấy 1.000 quân tinh nhanh khỏe mạnh chi lương để sai phái. Vua y cho.

Thự lý thông thương đại thần nước Thanh là Lý Hồng Chương được thư đến hỏi về việc nước Pháp.

(Trước đã gửi điện giục, nay lại tiếp tục thư nói: việc quý quốc giao thiệp với nước Pháp, sau khi bản thự về Thiên Tân coi việc nhiều lần nghe tin, đã cho bộ đường Lưỡng Quảng sao thư của quý quốc trước sau gửi đến để cho biết, bỗng gặp công sứ Bảo nước Pháp đóng ở Trung Quốc đi qua Thiên Tân cũng bỏi bàn ngay trước mặt, định đem lời bàn thỏa đáng, phép hay có ích cả 2 nước, nhưng bắc nam cách nhau đường xa, chưa biết hiện tình thế nào. Quý quốc là phên giậu của bản triều, hơn 200 năm rất là cung kính, tông lý các quốc sự vụ là Vương đại thần và bản thự gặp việc liên quan đến, rất muốn khu xử giúp cho thỏa đáng, mong rằng theo điện tín trước, phái ngay đại thần đến Thiên Tân, hỏi kín cặn kẽ cho tiện, tùy cơ tìm cách điều đình với công sứ nước Pháp.

Vua sai viết thư trả lời:

(Đại khái nói các việc trước đã sai sứ thần đem thư đi, lại đem các việc nước Pháp phải thêm tàu binh đến nói cố đánh quân Lưu Vĩnh Phúc để thông sang Vân Nam, khiến cho nước Nam chịu cho nước ấy bảo hộ, và đóng quân ở các kho Hà Nội, Hải Dương, xin chuyển đạt giúp đến tông lý các quốc nha môn xem cơ sự xử trí khéo giúp cho, cho nước ấy phải nghe).

Tổng đốc Định — Yên là Võ Trọng Bình lại xin lấp chặt đường sông.

Vua bảo rằng: trước vì nước ấy mới trao trả Hà Thành, giảng hòa hay đánh chưa định, không rút không được.

https://tieulun.hopto.org

Nay nước ấy đã đem thêm tàu binh, thì kế sách tự giữ của các tỉnh, không thể hơi hoãn được.

Vậy Nam Định, Hưng Yên, Ninh Bình các đường nhỏ, sông nhỏ có thể đến tỉnh thành được thế có thể chặn lấp được, thì phải làm ngay cho tất vững chắc.

Nước Pháp phái tàu binh đánh ngay tỉnh thành Nam Định (ngày 18), quan tỉnh ấy chia quân chống cự, người Pháp đánh bắn cả ngày không hạ được. Ngày hôm sau quân Pháp đến sông Vị Hoàng, bắn vào trong thành, mà bộ binh sấn vào cửa đông, bọn tổng đốc Vũ Trọng Bình, bố chính Đặng Sĩ Vịnh ở trong thành chống giữ, đề đốc Lê Văn Điểm, án sát Hồ Bá Ôn, ra ngoài thành đánh nhau với chúng, chống nhau tự giờ mão đến giờ ngọ. Lúc bấy giờ kinh lược là Nguyễn Chính đóng quân ở xã Đặng Xá (thuộc huyện Mỹ Lộc) không dám đến cứu, Điểm chết trận, Ôn bị thương, quan quân vỡ tan, thành bèn mất. Việc ấy tâu lên.

Vua bảo rằng: nước ấy mưu tính hạt Nam Định, bọn ngươi biết tình hình ấy đã lâu, phải tính toán phòng bị, lại đã cho kinh lược Nguyễn Chính đem quân đến đóng để cùng nhau cùng giữ, thì mưu kế đã sẵn, người lại nhiều không hấp tấp, đơn hư như Hà Thành. Bọn ngươi chịu trách nhiệm ủy thác mà như thế, hầu cho là cửa vua xa muôn dặm ư? Hãy đợi rành việc sẽ xét nghĩ. (Sau giao cho kinh lược Nguyễn Chính xét sự trạng tâu lên).

Khi ấy phái viên nước Pháp đem tàu binh đến Nam Định, Bùi Ân Niên, Trương Quang Đản điện phái binh dõng các đạo đến các bờ sông Gia Lâm, Văn Giang, Đông Ngàn tùy địa thế quân để trấn áp, liền dâng sớ nói hiện nay quân luyện các đạo đều đã nghiêm chỉnh, nghĩ nên khởi sự trước ở chỗ chúng đóng quân ở Hà Nội, may nhờ uy phúc nhà, nước có thể hạ ngay được đồn

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

thủy của chúng, một mặt thì phái quân đóng giữ, một mặt chọn đem vài đạo quân luyện đi gấp đến Nam Định ứng cứu, ngõ hầu kịp sự cơ. Chợt có tin báo tỉnh Nam Định thất thủ đến.

Vua bảo rằng: sự thế tỉnh Nam so với trước đã khác, cứ theo Hà Nội báo rằng: quân Pháp hiện đến hạt ngươi mưu tính quấy rối, tỉnh ngươi tướng hiến binh đóng đã hợp đồng, nếu chúng dám phạm đến, phải đập tắt ngay, chớ để cho chúng đắc chí, và tư bàn với thống đốc Hoàng Tá Viêm góp sức làm cho nhanh.

Công sứ nước Pháp đóng ở kinh là Lê Na hạ cờ khâm sứ để về nước.

Tàu thủy nước Pháp (1 cái lớn, 1 cái nhỏ) tiến đóng lợ phía nam cửa lục hải tỉnh Quảng Yên, quân Pháp lên núi làm nhà dựng cờ. Vua nghe tin, sai quan tỉnh từ bàn với lãnh sự Pháp ở Hải Dương sai tàu ấy phải rút ngay, không được như thế, hại sự hòa hiếu mà có lỗi.

Phái thêm 500 biền binh đóng thêm ở các đồn Lộ Châu, Triều Sơn.

Hai hạt Quảng Nam, Quảng Ngãi gạo đắt. Vua cho những thuyền buôn bán gạo vào cửa biển được miễn thuế.

Vua cho là linh trạm chạy giấy nhiều và khó nhọc, cấp thêm tiền gạo cho trạm từ kinh trở ra Bắc, có cấp bậc. (Trạm ở trung châu khá lắm việc thì cấp cho mỗi trạm 40 quan tiền, 25 phương gạo; trạm nhiều việc vừa thì 30 quan tiền, 15 phương gạo; trạm ở ven biên giới khá lắm việc thì cấp mỗi trạm 30 quan tiền, 15 phương gạo, trạm nhiều việc vừa thì 20 quan tiền, 10 phương gạo).

Sơn phòng sứ tỉnh Thanh Hóa là Hồ Tư Cung tâu xin mộ lập 7 xã, thôn, phố (Lập Lộc, Vân Hanh, Phan

https://tieulun.hopto.org

Long, Ngọc Ân, Ân Xá, Đông Sơn, Sơn Phòng) làm sổ sách, cấp triện thu thuế. Vua y cho.

Tha bắt linh thu thuế cho dân các xã bị giặc phá huyện Sơn Dương (thuộc tỉnh Sơn Tây) 1 năm.

Quan viện Cơ mật và Thương bạc tâu xin sai kinh lược Nguyễn Chính chọn đất đóng quân và tư bàn với thống đốc Hoàng Tá Viêm tùy cơ lấy lại thành Nam Định. Nghiêm sức cho thân sĩ các phủ huyện đoàn kết xã dân, canh giữ để cho chúng chỉ giữ tỉnh thành không được lấn xuống, mới có thể tính dần được.

Vua bảo rằng: Từ trước đến nay thân sĩ đã xin đoàn kết để ứng cứu bảo vệ, sao lúc ấy không tính ngay, cho chúng có thì giờ được voi đòi tiên, lan tràn khó tính, sĩ khí ngày càng tiêu hết. Nguyễn Chính đã cho chọn đất đóng quân để làm thanh thế cho quan tỉnh, nay cũng không được công trạng gì, phải giáng 4 cấp lưu, phải lấy lại ngay tỉnh thành, để chuộc tội trước.

Sai thống chế Hữu dực quản Vũ lâm là Nguyễn Như Cung đem 500 linh kinh (quản Vũ lâm và Thượng tứ) đi đến tỉnh Thanh Hóa (vẫn sung đề đốc) phòng bị cho nghiêm, và đốn thêm thổ dũng cùng linh mộ cũ (650 tên) chi lương chia phái đi đóng giữ, cho sức quản được dày dặn.

Cấp thêm tiền lương tháng cho linh kinh có cấp bậc. (Các quản Vũ lâm, Cấm binh, các bảo, Thủy sư, Kinh tượng, Thượng tứ, Kỳ vũ, trước cấp mỗi tên mỗi tháng 1 quan, nay cấp thêm 1 quan, là mỗi tháng mỗi tên đều 2 quan; quản đội Long Thuyền trước cấp mỗi tên mỗi tháng 1 quan 5 tiền, nay cấp thêm 5 tiền nữa, là mỗi tên mỗi tháng cũng 2 quan tiền).

Vua bảo rằng: ngay lúc trước lệ định cũng đã châm chước công việc nhiều ít, tính sổ thu chi mà đặt ra thứ

https://tieulun.hopto.org

bậc, lương ăn của quân tuy chưa được thừa thãi, cũng chưa từng kêu thiếu. Gần đây thống chưởng không biết vỗ về thương quân, quản suất, thư lại nhân đó mà bất đồng góp tiền lương khẩu trừ hết, đến cả của nhà mỗi người ra làm lính, cả nhà phải chịu lụy hoặc nhân đói mà ốm, hoặc mang nợ mà trốn. Nếu muốn tăng lương gấp 3 gấp 4, sao cho đầy túi riêng của kẻ tham được. Huống chi mấy năm nay lắm việc, nước nghèo về chi cho việc quân, kho chứa so với trước rất kém, tất cả công việc phải giảm bớt cả, mà số chi tiêu hàng năm chưa thấy có thừa, làm thế nào cho kế tiếp được. Nhưng nghĩ các doanh vệ, sai phái làm công việc, hoặc có lúc đi đánh giặc, so với người khác, rất có khó nhọc, vậy cho đều cấp thêm tiền lương tháng, để tỏ lòng thể tất.

Quan kinh lược Nguyễn Chính phái phó lãnh binh quan tỉnh Thanh Hóa là Hồ Thanh Hạnh đem quân (300) đến đóng giữ núi Tam Điệp và 2 đồn Nhân Sơn Chính Đại.

Vua nghe tin báo rằng: đóng giữ chỗ ấy là cần thiết, phải phái thêm cho được việc, đường thủy đạo tất phải lấp, cho khỏi chia sức quân ra.

Cho chưởng vệ quyền coi doanh Hùng nhuệ là Tạ Hiện đổi lãnh đề đốc Nam Định.

Nam Định thất thủ, Hiện xin gấp về ngay tập hợp thân hào, chiêu mộ thủ dũng, lấy lại tỉnh thành để báo ơn nước.

Vua cho đi đường trạm về ngay, đổi lãnh chức ấy.

Cho phó phòng luyện hải phòng là Trần Văn Cư thăng thụ vệ úy quyền coi doanh Hùng nhuệ.

Chuẩn cho các lộc điền tự điền, của các công thần chểu mẫu mà cấp tiền (mỗi mẫu 40 quan tiền, trích

https://tieulun.hopto.org

tiền thuế các xã thôn nhận ruộng cấp thêm) giao cho người chủ tự thờ cúng. Lúc bấy giờ lộc điền, tự điền của các công thần bị con cháu bất tiếu, phần nhiều nhân nghèo, đem ruộng bán thuê lấy tiền tư tiêu, việc thờ cúng ở từ đường toàn không lo nghĩ.

Vua nghe biết việc ấy, bèn sai đổi cấp bằng tiền.

Quân Pháp sang sông, sấn vào chỗ đóng quân ở Gia Lâm khiêu chiến. Ngày hôm ấy (19) tổng đốc Bắc Ninh là Trương Quang Đản đem quân đến ngay điều đốc, kinh lược phó sứ Bùi Ân Niên cũng đem quân đến tiếp, hợp với quân ở quân thứ đánh bắn, quân Pháp rút lui về giữ phố Dốc Gạch (quân Pháp chết 5, bị thương 6 trong đó có quan 3 bị thương, quân ta 6 người bị thương). Sáng hôm sau (ngày 20) Pháp phái thêm quân lại đến, binh dõng, quân thứ Bắc Ninh, giữ chỗ hiểm yếu nấp bắn, quân Pháp vừa đánh vừa lùi (quân Pháp chết 9, bị thương 1, quân ta bị thương 10, chết 5). Đến chiều hôm ấy (độ giờ mùi), quân Pháp đến thẳng trên đê, bắn loạn xạ, binh dõng đánh giáp lá cà, dữ dội, 2 bên chết và bị thương ngang nhau (quân Pháp bị thương hơn 20 tên, trong đó có quan 2 bị thương, quân ta chết 13 tên, bị thương hơn 30 người, phó đề đốc Trần Xuân Soạn cũng bị thương nhẹ). Quang Đản cùng với tán lý Lương Quy Chính đem thêm quân chia từng toán đến ứng cứu, đạo quân của Ân Niên cũng tiếp đến, đạo quân của thương biện Nguyễn Cao, lãnh binh quan Hồ Văn Phấn cũng đều đến tiếp, quân Pháp chống địch không nổi, rút quân xuống tàu, chạy về đồn thủy Hà Nội.

Việc ấy tâu lên. Vua bảo rằng: người Pháp vô cớ trái lời ước, đã sinh sự ở Hà Nội, Nam Định, lại chia quân quấy rối hạt ngoài, quan tỉnh và quan quân các

https://tieulun.hopto.org

người lại biết cổ động binh dũng 3 lần giao chiến không sợ sệt chút nào, khiến cho chúng phải lui về giữ sào huyệt, thực là đáng khen. Vậy Trần Xuân Soạn đốc chiến bị thương, thưởng thăng 1 trật, và cho 10 lạng bạc để điều trị. Trương Quang Dẫn hiệu dụ điều khiển, thưởng quân công kỷ lục 3 lần và 1 đồng kim tiền tứ mỹ; Bùi Ân Niên đến cứu viện thưởng quân công kỷ lục 2 lần và 1 đồng kim tiền tam thọ; Lương Quy Chính, Nguyễn Cao, Hồ Văn Phấn đều thưởng kỷ lục 1 lần, binh dõng thưởng chung 650 quan tiền. Quan quân binh dõng bị chết, đều cho tăng hàm, cấp tiền tuất và cho nhiều ấm. Quan quân thứ, quan tỉnh các người nên cố gắng nhiều hơn một lòng, hết sức, giết bọn giặc, bắt tướng giặc, cốt cho đất ta được yên mà oai nước được mạnh. Hoàng Tá Viêm chỉ đem nhiều quân đóng mãi ở Sơn Tây, tỉnh Nam Định không giữ được, đã như không nghe thấy. Nay chúng lại quấy hạt Bắc Ninh, cũng không tiến đi một bước, phải một quân linh đến ngay đánh cứu, đối với luật quân và đạo làm bề tôi, đều có sai trái, lập tức cách chức cho lưu dụng, cho công lệnh được nghiêm.

Lại mật dụ các quan quân thứ, quan tỉnh rằng: thống đốc Hoàng Tá Viêm là trọng thần của nhà nước, nhân tiết việt đã lâu, binh linh mạnh giỏi đều thuộc dưới quyền, là then khóa cửa phương bắc, giữ che của một phương, trông cậy biết là nhường nào. Người nên khích khuyến tướng sĩ, quyết kế tiến đánh, cốt giết tướng giặc, thì bọn khác tất phải lui, người nên nhớ lấy, chớ phụ lòng ủy thác trông mong. Một đạo Bắc Ninh thì đã đánh nhau với chúng, cũng có tổn thương, bọn người Trương Quang Dẫn, Bùi Ân Niên đều nên cố gắng hơn lên, đốc sức binh dũng, cốt phải đại thắng, cho chúng sợ không dám hành động.

https://tieulun.hopto.org

Còn các tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Ninh Bình, phàm đường đi đến của chúng chỗ nào dễ chặn, thì hoặc ngầm đóng cọc, hoặc đánh đắm thuyền, cốt làm thế nào cho chúng lên khiến cho giặc đi lại lui không đi được. Các ngươi nên tinh ngay, phải chu đáo, phải kiên cố.

Một đạo Sơn Tây cũng nên hợp sức cố đánh, bày mưu đánh cho được, cốt chóng thành công cho đỡ lo nghĩ ngày đêm.

Ninh Bình lại là chỗ họng cổ, quan hệ không phải là ít, bọn Phan Đình Bình, các ngươi khéo dũng thổ dũng dân binh hết lòng phòng bị trước cho mười phần vững chắc, mới xứng với trách nhiệm bắt phải làm xong. Còn ngoài ra ai có mưu kế hay, binh tinh nhuệ, đánh giặc tất thắng, giữ thành tất vững, đều cho các quan quân tiến thoái linh hết lòng mà làm, không thể chỉ bảo nhất định, giờ lo mới biết cây cừng, nhà nước nuôi sĩ phu, hơn 100 năm nay, bọn ngươi mong báo ơn nước, chính ở ngày nay đều tự tính nghĩ, không phiền phải bảo nhiều.

Tháng 3 đặt thêm súng lớn ở phía đông bắc kinh thành.

Tạm đình các hạng biền binh (hơn 1.500 người) ở các sở thợ, rút về để huấn luyện.

Hậu cấp cho thuyền người nước Thanh bị nạn gió bão. (Thuyền Hải Nam 518 người đi đến nước Xiêm làm thuê vì bị bão giạt vào phận biển tỉnh Quảng Bình, quan tỉnh chiếu lệ nạn bão cấp cho. Nay cấp thêm cho mỗi người 3 quan tiền, cho đưa đến cửa biển Đà Nẵng đi thuyền về nước).

Vua mật dụ bọn Hoàng Tá Viêm, Nguyễn Chính rằng: dẹp yên biên giới, lập được công, quan hệ ở trường giới và ba quân dũng cảm hay nhút nhát, tình hình giặc

https://tieulun.hopto.org

sợ sệt hay làm càn, trông ở đấy. Bọn ngươi đã đương chức tiết chế, hiện cầm cờ tiết mao, quyền ấy không phải là không tôn trọng. Viêm thì nói rằng: « Vạn phần đánh được cả », Chính thì nói « khiến cho giặc không dám trông thẳng », nói sao hăng hái thế? Thế mà lâu nay lần chần, không thấy thi thố gì. Nguyễn Chính chuyên coi một đạo để chống đỡ cho Nam Định, đến khi chúng đánh thành chỉ nói phí tư, phí sức, phái triệt, phái phòng không chịu dời đi một bước để đến nỗi thành ấy không giữ được. Nay lui về huyện Vụ Bản, cho xa thành địch, giữ thân chăng? giữ nước chăng? Sao mà im lặng đến thế. Hoàng Tá Viêm bình dõng đều khen là quản tinh nhuệ, thế mà vừa rồi báo tin tiến đóng Hà Nội, cũng không tiến đến, chúng mưu quấy bọt Bắc Ninh, lại không đến cứu, việc làm như thế, bảo coi việc binh làm trò chơi ư? Hầu coi mệnh vua cũng không nhận được chăng? Sao để sự lo cho ta đến thế, có bề tôi như thế, còn nhờ sao được. Đáng lẽ đem ngay quân pháp làm việc, tạm nghỉ rã cánh lúc này bay cao lúc khác, cổ nhân cũng nhiều người tự cố gắng mà trẫm cũng không phải là ít ẩn. Bọn ngươi nên tính kỹ làm cho thỏa đáng, để hả lòng công phẫn lừng lẫy uy thanh của nước, nếu còn chậm trễ lỡ việc tất phạm quân luật, chớ kêu là không bảo trước.

Thân sĩ tỉnh Quảng Trị mật tâu công việc đánh dẹp. Vua bảo rằng: công việc hiện nay, triều đình đã lự có xử trí, đều nên yên lặng để trấn tĩnh, không nên hấp tấp, nhọc nhiều hại dân, không tiện.

Đặt thêm súng lớn ở đồn trước đồn sau Lộ Châu (súng đại bác 20 cỗ, súng quá sơn 30 cỗ).

Nêu thưởng tiết phụ tỉnh Nghệ An (Phan Thị Ẻn (vợ kế) hạng ưu, Nguyễn Thị Viện hạng bình).

https://tieulun.hopto.org

Lại cho các binh dõng chết trận, người nào nhà có cha mẹ tuổi 60 trở lên, con trai con gái tuổi 15 trở xuống mà không có người nuôi nấng, thì chiếu lệ cấp dưỡng, để tỏ lòng thể tất.

Thống đốc Hoàng Tá Viêm tiến đóng ở Sơn Tây, chiêu tập thân hào sĩ dõng đã mộ tự trước gần 30.000 người, luyện tập đã giỏi được hơn 3.400 người, tâu xin chi lương để sai phái.

Vua bảo rằng: phàm các quân mộ, nếu mấy vạn người cũng nên sung mộ, nhưng đến lúc lâm trận, phần nhiều vỡ chạy, không đắc lực lắm, cần chọn lấy người mạnh giỏi, ngõ hầu khỏi tốn phí.

Quan kinh lược Nguyễn Chính xét rõ việc Nam Định thất thủ tâu lên.

Vua dụ rằng: Nguyễn Chính làm hỏng việc đến thế, hà lại khoan tha, cho giáng làm Quảng lộc tự khanh, sung chức tán lý theo thống đốc điều khiển, còn cớ tiết mao cho thống đốc thu lại đem nộp; Hoàng Tá Viêm lần lữa không được việc, giáng làm tổng đốc; các quan tỉnh ấy là Vũ Trọng Bình, Đồng Sĩ Vịnh cùng bọn lãnh quản suất có trách nhiệm chống giữ đều cách chức, phát đi làm quân đi trước làm việc để chuộc tội, còn nhút nhát rút lui chút nào lập tức chém ngay. Đề đốc Lê Văn Điểm liều mình ở chốn chiến trường, khi tiết đáng cảm đáng khen gia tặng hàm đô thống, cho thờ vào đền Trung nghĩa để khuyến khích các quan võ địch với kẻ thù hết lòng tiết nghĩa; bát phẩm Nguyễn Bản là một sĩ nhân trong hạt, trước vì quyên tiền được thưởng hàm, đến nay có việc lại biết đem quân mộ vào thành theo quan quân chống giữ, bị chúng bắn chết, cũng là đáng khen, cho truy thụ hàm tu soạn, thờ ở đền làng; án sát Hồ Bá Ôn bị thương còn hơn người chạy trước, cấp cho 30 lạng bạc để điều trị

Vua lại cho là tỉnh thành Nam Định, tuy chưa lấy lại được, nhưng cai trị không nên bỏ trống lâu, bèn cho thự tuần phủ Hà Tĩnh là Tôn Thất Trường bộ lý tổng đốc Định—Yên, bố, án, lãnh binh cũng đều chọn bổ cho đủ người. (Bố chính Lại Hợp Ngoạn, án sát Phạm Vụ Mẫn (đều người Nam Định), chánh phó lãnh binh là Vũ Liên, Lê Khoa) sai đi ngay chọn đất đóng ở, cùng làm việc, cũng dụ rằng : bọn người nên soi gương xe trước, cố gắng thêm lên, đều nên tự nghĩ, trẫm không nói lần nữa. (Rồi sai đòi bọn Vũ Trọng Bình về kinh xét nghĩ, đến tháng 11 án đáng lên, cũng theo dụ trước, cho cách chức làm việc chuộc tội, rồi lại đều cho khai phục. Nguyễn Bản người Nam Định là con án sát Lạng Sơn cũ Nguyễn Mậu Kiến).

Trước đây kinh lược phó sứ Bùi Ân Niên được chuẩn cho đòi làm tham tán, hoặc chia ra đạo riêng, hoặc cùng làm việc, đo Hoàng Tá Viêm cùng bàn giao cho làm việc. Ân Niên cho là viên ấy cùng thống đốc ý kiến không hợp, xin cho chuyển sung đạo riêng cùng với tổng đốc Bắc Ninh Trương Quang Đản trù tính việc đánh giặc, nếu hoặc việc quân đã có nhiều người, xin về triều đợi tội.

Hoàng Tá Viêm cũng tâu nói Ân Niên đối với việc quân am hiểu lắm, xin triệu về làm việc ở kinh. Vua bèn cho Ân Niên về kinh đợi chỉ, đạo quân thuộc Ân Niên trước đều giao cho Tá Viêm sai phái.

Khi Ân Niên chưa có chỉ vua triệu về kinh, Tá Viêm đã thường giục giao quân, lại đem quán lệnh ra bảo ngay.

Ân Niên tâu nói : việc đánh ở Hà Nội, đã có chỉ dụ nghiêm ngặt, giả sử quan thống đốc, trước khi Nam Định chưa có việc, tiến ngay đến bức Hà Thành, khiến cho chúng trông chỗ nọ bỏ chỗ kia, không dám bừa

https://tieulun.hopto.org

bãi ở Nam Định, há không là việc tốt ư? Lại cứ đóng ở Sơn Tây không tiến quân, cho nên chúng có thì giờ tính đánh giữ Nam Định, sự thế thêm khó khăn. Nếu đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc không đến, thì các tỉnh ở Bắc Kỳ hoặc có trở ngại quan thống đốc ấy cũng chỉ ngồi nhìn, điều khiển như thế mà muốn làm xong việc lớn, thực là vạn phần khó khăn. Nay đoàn quân họ Lưu đã đến, lại đem rút cả đạo quân tỉnh Bắc đến Sơn Tây, hiện nay người Pháp hòng quấy rối Bắc Ninh, việc đóng để phòng giữ rất khẩn, đã đem việc ấy trình lại, mà quan tổng đốc ấy không có xét bàn, thường tự rút quân, tất muốn ích cho mình, mà hại cho người bên cạnh. Lại muốn đem việc trái lệnh lỗ việc buộc cho người, quan đại thần dụng tâm như thế, thực không thể hiểu được. Gần đây cứ lời Vĩnh Phúc trả lời người phải đi, thì việc tiến quân hay đóng lại chóng hay chậm, quan thống đốc ấy cũng chỉ theo chủ định của Vĩnh Phúc, lại không nghĩ đến việc nước, chỉ biết cậy quyền áp chế người dưới, khiến cho người ta không làm được việc gì. Vả lại trận đánh ở Gia Lâm, tôi cùng Quang Đản đều lạm dự được thưởng, mà quan thống đốc ấy lại phải quở trách nhẹ, không khỏi có ý thắc mắc. Nhà vua sáng suốt ở trên, hiềm khích có làm gì, tôi chỉ nghĩ hết sức báo ơn nước, dám có lòng nào, nhưng thấy sự thế như thế, nói ra cố nhiên là có tội, mà không nói cũng sợ có tội ». Sớ dâng lên.

Vua cho là đạo Sơn Tây binh tướng đã nhiều, mà đạo Bắc Ninh binh tướng hơi ít, Ân Niên cũng chưa thấy có việc gì kém, lại cho vẫn sung chức tham tán cai quản binh dũng đạo quân cũ cùng với Trương Quang Đản cố gắng làm việc, cho xong việc định làm, đạo Nam Định gia sung tán lý là Nguyễn Chính cũng cho coi đạo

https://tieulun.hopto.org

khác đều do Tả Viêm tiết chế điều khiển, bảo cho ý hết lòng về việc nước, không nên kẻ khác người giống.

Cho tả thị lang bộ Hộ là Cao Hữu Sung bộ lý tuần phủ Hà Tĩnh.

Giặc biển quấy phá phủ Kiến Thụy (thuộc Hải Dương) cướp bóc no chán, rồi xuống thuyền đi. Quyền tri phủ là Trần Ngọc Liễn phải cất chức, quan tỉnh là bọn Lê Điều, Nguyễn Văn Phong đều phải giáng lưu.

Bố chính tỉnh Quảng Tây nước Thanh là Từ Diên Húc ra ngoài cửa quan đóng quân để trấn áp.

Cho thự tuần phủ Lạng—Bằng là Lương Tư Thứ sung chức tham tán quân thứ tam Tuyên. Lãnh đốc học Ninh Bình là Lã Xuân Uy thăng thự tuần phủ Lạng—Bằng.

TAILIEUSACH.COM.VN

Thống lãnh nước Thanh là Hoàng Quế Lan đến đóng quân ở phủ Lạng Giang, điện phái quân đới là Trần Đắc Quý đem quân tiến đóng huyện Yên Dũng; Bằng đới là Diệp Phùng Xuân tiến đóng bờ bên tả sông Đáp Cầu, thống đốc là Vy Hóa Lễ tiến đóng ở Hùng Lãm để làm thanh thế ứng cứu. Quan quân thứ tỉnh Bắc bàn với Quế Lan đem quân sang sông chọn chỗ đóng quân, sau rồi Quế Lan bảo rằng chưa tiếp được công văn thượng quốc, chưa dám hội lại làm việc, nhưng xét hạt Bắc Ninh, đất giáp sông đại hà, gần với sào huyệt cũ của bọn chúng, mà 2 sông (Chiêm Đức, Nguyệt Đức) ở trước sau tỉnh thành, cần phải đóng giữ, nên mộ nhiều quân khách để sai phái. Và phái một toán quân ở Cao Bằng, Lạng Sơn đóng gần quân doanh. Nếu chúng có theo sông Nguyệt Đức đến sẽ phái quân doanh, đổi quân áo đánh giáp. Còn như con đường Từ Sơn, Gia Lâm, do nước ta tự làm lấy, đợi không kỳ ngày nào theo tờ tư

https://tieulun.hopto.org

của quan tuần phủ Quảng Tây đưa đến, dời đến gần tỉnh thành hỏi tình toàn cục.

Ân Niên, Quang Dẫn đem việc ấy tâu lên.

Vua bảo rằng: nước Thanh đã lo ngại sinh ra hiềm khích, viên thống lãnh ấy đã đóng ở Lạng Giang, không từng sang sông, ý ấy có thể biết được. Rút cục việc ta ta phải làm là chính. Vậy cho các ngươi quan quân thứ, quan tỉnh khuyến khích tướng biền phải tự gắng sức, cho hết đạo bầy tôi, mà làm cho thế nước mạnh mẽ, chớ có chỉ trông cậy vào người, hơi tỏ ra lười biếng. Nhưng viên ấy đã về đóng gần, cũng nên khoản đãi thăm hỏi. Và tuyên ngôn quân nước Thanh đến giúp, cho nỗi thanh thế.

Quan tỉnh Thanh Hóa tâu nói: phái viên nước Pháp muốn đến cửa Chính Đại yết sức triệt bỏ tuần ty.

(Lần ấy có linh mục Phát Diệm là Trần Lục đưa thư nói: phái viên nước Pháp đến Ninh Bình khám 2 cửa tuần Tri Chính, An Phú, lại đi đến cửa tuần Chính Đại yết thị bãi bỏ tuần ty ấy).

Vua cho là tỉnh Thanh Hóa không thuộc về Bắc Kỳ, đấy là Trần Lục nịnh hót mà chỉ, sai Đình Bình bắt Trần Lục nói với phái viên nước Pháp phải thôi.

Lại sai quan tỉnh Thanh Hóa tùy cơ châm chước mà làm, cần cho bớt việc, nhưng việc phòng bị bên trong không được sơ sài chút nào.

Cho dân bị giặc phá các phủ huyện đạo Tân Hóa vay tiền.

Cấp thêm gạo cước cho các chủ thuyền đi tải ở Thanh, Nghệ, Tĩnh. (Từ Thanh Hóa vào kinh, lệ trước cứ 100 phương gạo thì cấp gạo 15 phương, nay thêm 4 phương cộng 19 phương; từ Nghệ Tĩnh, lệ trước cứ

https://tieulun.hopto.org

100 phương cấp gạo 12 phương, nay thêm 3 phương cộng 15 phương).

Vì Bắc Kỳ vận tải ngăn trở, cho nên cho thêm để cho dân vui lòng đi tải.

Tỉnh Bình Định ít mưa, lúa ruộng tổn hại nhiều, tổng đốc là Nguyễn Hiệp tâu xin dự trích 30.000 quan tiền ở kho nghĩa thương xã và tiền khuyến quyên, đợi thu hoạch xong, mua thóc về chứa để cấp cho dân. Vua y cho.

Tàu Lợi Dat sang Hương Cảng sửa chữa, khi về, phải đi tuần ở phận biển Ninh Bình, Thanh Hóa, hộ dẫn đoàn thuyền vận tải.

Bố chính sứ Thái Nguyên là Vũ Giác xin chiêu mộ điền tốt dong đến để khai khẩn ruộng hoang. Vua y cho.

Tặng hàm Quang lộc tự khanh cho án sát sứ Nam Định trước là Hồ Bá Ôn (người Nghệ An đỗ phó bảng, bổ chức Thừa chỉ lãnh án sát sứ).

Trước đấy Nam Định thất thủ, Ôn bị thương ngay tại trận, đến nay chết. Vua nghe tin nói rằng : không tránh sự chết, cùng chết với thành, hơn người tránh nạn xa lắm. Bèn cho đặc cách truy tặng, lại chiếu hàm tặng cho tiền tuất và tập ấm.

Tham tán quân thứ Bắc Ninh là Bùi Ân Niên tâu xin các quân lệ thuộc các đạo, chiếu lệ theo, đi đánh giặc, cấp thêm lương tháng (mỗi tên mỗi tháng 3 quan tiền, 1 phương gạo).

Vua y cho.

Gạo hiện chứa trong kho cửa biển ở kinh chưa được thừa thãi. Bộ Hộ tâu xin kỳ lương tháng sau, gạo lương của quan viên văn võ và các hệ tôn thất, quốc tử giám, võ học đường, cùng gạo lương cấp thêm cho các hạng

https://tieulun.hopto.org

biền binh đều chiếu giá mỗi tháng 4 quan tiền) chiết cấp bằng tiền. Vua y cho.

Bắt thêm thuyền công, thuyền của dân (107 chiếc) ở Nam Kỳ, Bắc Kỳ để chở tiền gạo, đồ vật, gỗ, đá ở 2 hạt Thanh Hóa, Hà Tĩnh về kinh. Vì gạo và đồ vật cần lắm.

Thống đốc Hoàng Tá Viêm tâu nói: phái viên ở Yên kinh là Đương Cảnh Tùng đến quân thứ, (Cảnh Tùng tháng chạp năm ngoái, tự kinh về Hải Phòng, lại đi bộ đến các tỉnh Bắc Kỳ, tra xét tình hình biên giới, đến nay cáo từ về nước) cùng nhau bàn luận thấy có nghĩa phẫn lắm, bàn tính việc quân, rất là có lý, lại thêm Lưu Vĩnh Phúc là người cùng làng với viên ấy, rất là kính trọng. Nếu được viên ấy ở lại đấy, tự khắc mọi việc làm chóng xong. Xin lưu cho quan tổng đốc Quảng Đông giữ viên ấy ở lại làm việc quân, tưởng cũng giúp được một tay. Vua nghe theo. (Sau triều đình nước Thanh chuẩn y cho).

Mùa hạ, tháng 4, tướng giặc Bắc Ninh là Phạm Văn Khỏa, Nguyễn Văn Câu chịu tội chết. (Văn Khỏa người huyện Đông Anh, ngụy xưng là ngũ quân đại nguyên soái; Văn Câu người huyện Đông Anh, ngụy xưng là điện bát, họp bè lũ quấy rối, cướp bóc, lại dán giấy ở các xã thôn, tống tiền bạc và thuốc súng đạn. Quan tỉnh Bắc Ninh phái quân đánh bắt, liền trốn tan. Đến nay bắt được, đều chiếu luật xử trị, thưởng cho người thám bắt đắc lực là bọn cai tổng Dương Văn Phối, thưởng công ngân bài và tiền có cấp bậc, tri huyện Ngụy Khắc Kiều được thưởng kỷ lục một lần).

Tiểu trưởng quan nước Thanh (bọn Trần Văn Cao, Trần Tài) bắn chết tướng giặc ở Tuyên Quang, Thái Nguyên là Dương Đại Gia Hỏa ở chỗ sườn núi, thống

https://tieulun.hopto.org

lãnh là Triệu Ốc sai đem đầu tướng giặc ấy đến các hạt Cao Bằng, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Lạng Sơn truyền bá cho mọi người biết.

Hoàng Tá Viêm dâng sớ xin tha tù sung quân ở Hưng Hóa là bọn Hà Văn Giới (hơn 30 đứa) lệ thuộc quân thứ để đánh giặc.

Vua bảo rằng: quân cẩm tử, phần nhiều ở trong tù phạm, chọn lấy kẻ dũng cảm, chỉ ở tướng khéo khuyên dùng mà thôi. Vua y cho.

Dời kho tỉnh Ninh Bình đến làm ở phủ mới Yên Khánh (vì cớ tỉnh thành gần ngay sông cái).

Khâm phái Gia Định là Nguyễn Lập dâng sớ xin: việc đánh giặc không nên bắt quan văn lắm. Quan viện cớ mình làu việc, thường phong đánh trận là quan võ, nơi trù tính điều khiển là quan văn, đã đảm đang công việc, thì trách nhiệm không thể trốn được, há nên thiên vị mà nói để kẻ sợ hãi nhút nhát được để mượn cớ.

Vua cho là phải.

Giặc biển đánh phá thành phủ Thái Bình (thuộc tỉnh Nam Định) (thuyền giặc hơn 60 chiếc, bọn giặc 500 hay 600 tên). Bọn đề đốc Tạ Hiện, hiệp quản Hoàng Văn Phú tỉnh Nam Định, cùng với đạo quản tỉnh Hưng Yên, chia từng đạo đánh đuổi, lấy lại phủ lỵ. Vua thưởng cho có cấp bậc.

Coi thủy sư nước Pháp là Vy Ê (có tên là Lý Hoa Lợi) ủy phái viên đem bán gạo chứa ở cục Chiêu thương Hải Dương, và thu các thuế xuất nhập cảng, thuế thuốc phiện sống và gạo.

Tổng đốc Ninh—Thái là Trương Quang Đản tâu nói: kho ở tỉnh ấy hiện chứa tiền ít (hơn 20.000 quan) mà thóc gạo rất nhiều (hơn 200.000 hộc). Vậy thuế vụ hạ

https://tieulun.hopto.org

năm nay và thóc để thiếu tự năm trước (hơn 70.000 hộc). Xin cho dân chiết nộp bằng tiền (mỗi hộc thóc giá 3 quan 7 tiền) để tiêu dùng được thư. Vua y cho.

Cấp tiền cho dân hạt Bình Thuận mua trâu cày. (Vì trâu bị chết dịch, cấp tiền cho mua mỗi con trâu giá 20 quan tiền).

Cho trích thuế đinh điền 2 huyện Hương Sơn, Hương Khê tỉnh Hà Tĩnh do nha sơn phòng thu nộp để phát lương cho quân.

Truy tặng hàm phó quản cơ cho suất đội Hà Nội là Đỗ Đăng Lân (ấm thụ cho con hoặc em hay cháu một người làm chánh cữu phẩm bách hộ). Vì khi Hà Thành thất thủ, Lân bị người Pháp giết chết, cho nên truy tặng cho hàm ấy.

TMSACH.COM.VN

Chưởng vệ quyền coi doanh Hồ oai là Phan Văn Quý phải cách. Văn Quý làm việc phần nhiều chậm trễ, bộ Binh xét nghĩ là tầm thường. Vua cho là hiện nay thiếu người, tạm cho lưu chức. Đến nay, vua đi chơi sông Lợi Nông, Văn Quý được sung theo hầu, lại bỏ vắng, bị khoa đạo hặc tội tâu lên, lại nói vì ban vũ không ủy báo. Sau rồi xét ra quả là đùn đẩy. Vua bèn cho cách chức, về quê. Cho vệ úy Nguyễn Văn Sỹ quyền coi doanh Hồ oai.

Tàu Pháp kiểm soát đuổi phái viên ngồi thu thuế quan Mễ Sở tỉnh Hưng Yên.

Nha hải phòng kính kỳ tâu xin cấm liền hàng rào bằng gỗ và lấp bằng sọt đá ở cửa hàng rào Lộ Châu. Vua y cho.

Quan quân ở quân thứ Sơn Tây đánh quân Pháp ở Cầu Giấy (ở phía tây ngoài cửa ô La Thành tỉnh Hà Nội) thắng trận to.

https://tieulun.hopto.org

Lúc bấy giờ thống đốc Hoàng Tá Viêm đem binh dõng quân thứ Sơn Tây cùng đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc về phủ Hoài Đức (thuộc Hà Nội) đóng quân liền nhiều. Sai đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc ra khiêu chiến, quân Pháp không ra, chợt nghe tin báo chưởng thủy sư Pháp kiểm điểm quân và súng đạn, định đến đánh úp. Vĩnh Phúc bèn chia quân đoàn ấy phục trước. Sáng sớm ngày hôm ấy (ngày 13) chưởng thủy sư nước Pháp là Vy Ê đem quân (hơn 600 đến thẳng Cầu Giấy, quân phục binh vùng dậy đánh mãnh liệt. Cánh bên tả là Dương Trứ Ân bị chết trận, cánh bên hữu là Ngô Phượng Điển bị thương, quân đoàn ấy hơi lui. Vĩnh Phúc cùng Hoàng Thủ Trung xông ra dẫn vào trận đạn, cố sức đánh. Quân Pháp thua chạy, đuổi theo chém được Vy Ê ở cửa Ô (xã quan 2, quan 3 mỗi chức 1 tên, quân Pháp chết 20 tên, bị trọng thương 60 tên, chìm thương rất nhiều). Tin thắng trận tâu lên. Vua mừng lắm, thưởng Vĩnh Phúc thăng thu đề đốc, cho mũ áo chánh nhị phẩm, gia thưởng 1 cái kim bài có chữ « trung dũng »; Hoàng Thủ Trung (tuyên ủy đồng tri tòng lục phẩm) thăng thu tuyên ủy sử (tòng tứ) lãnh chức lãnh binh quan, gia thưởng một cái kim bài bằng vàng tía có chữ « thưởng công »; Ngô Phượng Điển (phòng ngữ đồng tri, tòng lục phẩm), thăng thu tuyên ủy phó sứ lãnh chức phó lãnh binh quan, trích bạc lạng sâm quế cấp cho để điều trị, gia thưởng 1.000 lạng bạc, lại thưởng chung cho quân đi đánh trận ấy 2.000 quan tiền; thống đốc Hoàng Tá Viêm (trước lưu) điều khiển được việc, chuẩn cho khai phục nguyên hàm, gia thưởng quân công 2 cấp. Dương Trứ Ân (tòng bát phẩm bách hộ) chết trận được truy thụ tuyên ủy phó sứ gia tặng hàm phó lãnh binh quan, còn thì đều tặng hàm và cho tiền tuất có cấp bậc,

https://tieulun.hopto.org

Lãnh sự nước Pháp đưa thư đến xin trả xác (chưởng thủy sư và quan hai, quan ba nước Pháp). Vua không cho. Sai quân thứ Sơn Tây tạm chôn, đợi xét.

Phát chẩn cho dân đói các tỉnh Hải Dương, Hà Nội, Ninh Bình.

Lúc bấy giờ quân thứ Bắc Ninh đã biết quân ở quân thứ Sơn Tây lại chuyển xuống đánh nữa (Quân tỉnh Sơn Tây và 1, 2 toán quân họ Lưu chuyển xuống mặt phố Hà Nội), tham tán quân thứ Bắc Ninh là Bùi Ân Niên, tổng đốc là Trương Quang Đản liền phái binh dõng sang sông, hội lại cùng đánh. Lại sai binh dõng ở quân thứ đem súng lớn đến trên đê sông Nhị Hà, bắn luôn mấy ngày. (Thuyền binh nước Pháp cũng có tổn thương). Sau rồi quân ở quân thứ Sơn Tây rút về chỗ đóng cũ (phố Hoài Đức). Vừa gặp nước mùa hạ lên to, bèn đem cỗ súng chuyển về chia đặt ở bờ sông Chiêm Đức, và điệu binh dõng phái sang sông, trước về đóng ở Gia Lâm, để phòng bị được nghiêm. Việc ấy đến tai vua.

Vua bảo rằng: binh luyện sao đã rút về, không trách mấy ngày nay mong tin thắng trận không thấy, đánh giặc chỉ có 2 quân thứ các ngươi, bọn ngươi đều nên nghĩ kỹ, làm thế nào cho xứng đáng mới được.

Bố chính sứ Quảng Tây là Từ Diên Húc tự Lang Sơn đến Bắc cần, tham tán Bùi Ân Niên đến yết kiến, đem hiện tình Bắc Kỳ thương thuyết. Diên Húc nói rằng: sang lần này tất vì nước Nam cứu ứng, duy mùa xuân năm nay, Lý Hồng Chương gặp mặt trách công sứ Pháp (ở Thiên Tân) là Bảo Hải (nói nước Nam là thuộc quốc cũ của nước Thanh, đã hòa, sao được cùng phạm). Bảo Hải đưa trình tờ hòa ước. (Trong hòa ước có câu « nước Nam là nước tự chủ) bảo rằng không can thiệp

https://tieulun.hopto.org

gì đến Trung Quốc, cho nên Trung Quốc lấy giúp ngầm làm chỗ, cốt không để cho nước ấy mượn cớ. Nếu quả là cùng xâm phạm, thì tất phải chiến tranh. Nay đã giúp sáng ống cho đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc, lại khuyên cố sức đánh giúp ».

Ân Niên đáng sợ nói : bỗ chính họ Từ sang lần này thực có ý cứu giúp nước ta. Xin sắc cho quan ở bộ viết thư yên ủi khuyên cố sức mưu toan. Vua bèn sai viết thư hỏi thăm và yên ủi.

Gia hàm hiệp biện đại học sĩ về hưu trí là Trần Đình Túc nghỉ việc quân nhu khẩn cấp, xin từ nửa lương suốt đời.

Vua bảo rằng : nghỉ công trạng trước, cho cứ lĩnh, có thiếu đâu phải vì thế.

Xếp đặt dân nghèo tỉnh Quảng Ngãi đến tỉnh Bình Định (nha kinh lý) và tỉnh Thuận — Khánh (nha doanh điền) liệu cấp vốn công cho khai khẩn ruộng hoang cày cấy. Lúc bấy giờ những kẻ du thủ du thực ở Quảng Ngãi phần nhiều đáp tàu buôn đến 6 tỉnh ở Nam Kỳ để kiếm ăn, đã bị quan Pháp giao trả về (hơn 100 tên). Khâm phai ở Gia Định là Nguyễn Lập đem việc ấy tâu lên, cho nên vua sai phân phát xếp đặt cho chỗ ở.

Khâm phái kiêm lãnh sự ở Gia Định là Nguyễn Lập về quê chữa bệnh, lại cho tả thị lang bộ Hộ là Nguyễn Thành Ý làm thay.

Khách nước Thanh là bọn Chu Nhi giả mạo làm phái viên nước Tây dương, dọa nạt phố Hà Nội. Vua sai đem chém.

Tháng 5, phủ Thừa Thiên bị hạn. Vua sai cầu đảo, được mưa. Vua bảo rằng : dương nắng dữ thế mà được ứng ngay, tuy không phải sức người, cũng là hết lòng

LUVISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thành nên mới được như thế, thưởng cho quan phủ và 6 viên huyện có cấp bậc.

Bọn phó lãnh binh quan tỉnh Quảng Yên là Hoàng Côn đánh bắt giặc biển (tướng giặc là tên Binh, tên Mía, đầu mục giặc là tên Nghĩa) thắng trận. (Bắn chìm thuyền giặc, chém bắt được và thu tang vật không kể xiết). Vua thưởng phẩm hàm, kỷ lục, kim tiền có cấp bậc, binh dõng đi đánh trận ấy, thưởng chung 300 quan tiền.

Bố chính sứ nước Thanh là Từ Diên Húc cùng với thống lãnh Hoàng Quế Lan, Triệu Ốc, đem quân đến thành tỉnh Bắc Ninh. Diên Húc phái chủ sự là Đường Cảnh Tùng đem quân tinh nhuệ (200) đến chỗ đóng của đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc trú tỉnh làm việc. Lại ủy Quế Lan, Triệu Ốc đến Từ Sơn xem xét hình thế, chia quân đóng đồn. (Tự tỉnh thành đến Đáp Cầu 5 doanh, ở Yên Dũng 1 doanh, Lạng Giang 1 doanh). Ân Niên đệ lễ vật (trâu, dê, lợn, gạo, rượu, chè, quả) đến khoản tiếp, nói rằng: quý đại nhân sang lần này vâng tờ dụ rõ ràng, (vua nước Thanh dụ cho giữ gìn Bắc Kỳ) xin hết sức giúp cho.

Diên Húc nói rằng: định vài ngày nữa về Long Châu, bàn định công việc. Việc ấy tâu lên.

Vua bảo rằng: bố chính họ Từ sang lần này, là đặc cách sai đi để giữ Bắc Kỳ, có dụ bảo rõ ràng, đem cả quan các doanh đến Bắc Ninh rất gần, không những nước ấy đã biết, các quân thứ các tỉnh của ta cũng cũng trông cậy, thế mà vừa mới đến, chưa thấy có chút công trạng, đã vội muốn về Long Châu, sao đi lại nhiều quá như thế, có phụ lòng trông ngóng của người thì sao? Bọn ngươi nên gia tâm thương thuyết với viên bố chính ấy, xem sự cơ hết sức làm việc.

https://tieulun.hopto.org

Sau rồi Diên Hác chuyển về Long Châu, vẫn để Quế Lan, Triệu Ốc đóng ở lại.

Quân Pháp đã thua, phái viên nước Pháp ở Hà Nội lại sai người về Gia Định đem thêm tàu binh chạy đến Bắc Kỳ. Khâm phái là Nguyễn Thành Ý đem việc tâu lên.

Vua dụ rằng: Hoàng Tá Viêm, Lưu Vĩnh Phúc, sau khi đánh được thắng trận, đã lâu ngày, không thấy thừa thế tinh ngay lại, để cho chúng có thì giờ mưu việc cứu viện, thì đến bao giờ mới phá được sào huyệt, đánh đắm được tàu cho chúng chạy xa để lấy lại 2 tỉnh, cho yên lòng mọi người. Vả lại thế cưỡi hổ đã thành. Ta không tính chúng, chúng cũng tính ta, tính trước được thì thắng, nên cùng lòng hợp sức tinh ngay, khỏi đến nỗi đứt nối còn thiếu một sợi dây. Trẫm hàng ngày mong mỏi các ngươi nên hết lòng tinh ngay mới được. Lại sai tư cho các quân thứ, các tỉnh biết để cố gắng tinh ngay. Và tư cho khâm sai đóng ở Thiên Tân, khâm phái đóng ở Quảng Đông, bẩm khéo với Lý Hồng Chương và tổng đốc Quảng Đông trù tính ngay cho, để khỏi sinh khó khăn.

Vụ hùa chiêm năm ấy, tỉnh Sơn Tây được mùa to. Còn các địa phương có bị tổn thương, thì thuế ruộng đều chiếu hạng tha giảm thuế có thứ bậc.

Tháng 6, nghiêm cấm thuyền buôn từ Quảng Bình trở ra Bắc, không được đi lại buôn bán ở Nam Định, người nào trái lệnh thì bắt trị tội. Sau khi hạt ấy có việc, bọn giặc quấy rối bừa, thuyền buôn đi lại, sợ giúp lương cho giặc, cho nên mới cấm.

Tàu nước Pháp (một cái lớn, một cái vừa) đi qua sông Hát đến phận sông Nhật Chiêu (thuộc Sơn Tây), viên huyện Phúc Thọ là Tôn Thất Hoành, bang biện là

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Hội, quyền lãnh binh quan là Đặng Văn Tiếp chặn lại, bắn chết 1 tên lính Pháp, tàu Pháp rút ngay, đều thưởng kỷ lục có cấp bậc, thưởng chung cho binh dõng 100 quan tiền.

Cấm nhân dân Bắc Kỳ không được đem gạo bán cho khách buôn và chở thuê cho chúng. Gần đây nước Pháp phái người chuyên thu thuế buôn, cho gạo xuất cảng, quan tỉnh Hải Dương sợ gạo lọt ra nước ngoài nhiều, nhân dân thiếu ăn, tâu xin cấm. Vua y cho.

Khâm phái ở Gia Định là Nguyễn Thành Ý về kinh. (Tháng trước tướng nước Pháp cho người báo với Thành Ý, nói phái viên từ trước đến giờ làm việc, không thấy bớt được việc gì, ở đây sợ có hại cho 6 tỉnh, nên đợi khỏi đã mới Sài Gòn ngay. Thành Ý bèn sức cho nha thuộc cùng binh đinh ở lại đợi xét, rồi cùng với phó lãnh sự là Trần Doãn Khanh đi tàu thủy về kinh). Vua cho đổi làm thự hữu tham tri bộ Binh.

Cho thị lang bộ Binh là Lê Liêm đổi lãnh tuần phủ Thuận – Khánh (tuần phủ cũ là Trần Lưu Huệ ốm nghỉ).

Vua bị ốm, làm sẵn tờ di chiếu cho hoàng trưởng tử nối ngôi.

Trước vua tự hạ tuần tháng 4, hơi yếu, vài ngày dẫn khỏi, có sức làm việc, những chương sớ các nơi, đều cho theo như thường dâng tâu, tùy việc phê phó. Rồi nhân khó nhọc, thành ra ốm nặng, quan viện Thái y hầu thuốc không có hiệu quả. Đến ngày 14 tháng ấy là ngày nhâm tuất, tuyên triệu Cơ mật viện đại thần là Trần Tiễn Thành, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết vào hầu, vua ở trong cung, chính tay phê vào tờ di chiếu cho hoàng trưởng tử Thụy quốc công nối ngôi vua.

https://tieulun.hopto.org

Chiếu rằng: trẫm là con thứ 2 của bà cả của đức tiên đế, nhờ trời đất ông cha cho nối nghiệp lớn, làm vua nước Nam 36 năm nay, lo sợ hàng ngày, thường sợ không làm nổi, khốn nỗi người yếu, đức mỏng, tài kém lỗi nhiều, đương mong đổi lỗi chưa xong, đâu dám quá nghĩ thành ốm. Duy lo lắng đã lâu, lại thêm khó nhọc, năm trước đã phát bệnh ho, hạ tuần tháng 4 năm nay, bệnh bỗng phát to, trăm chứng hư tổn, đều phát ra cả, đã uống thuốc để chữa, càng ngày càng tăng, lòng thành đến nay mới được hơi có cơ hội, không may mà vội chết, để thương đến muôn đời. Trời khó tin, mạnh không thường, phàm việc phải dự bị trước. Trẫm nuôi sẵn 3 con, Ưng Chân, cố nhiên là học lâu trưởng thành, chính danh đã lâu, nhưng mặt bẩm có tật giấu kín không rõ ràng, sợ sau không sáng tỉnh lại hiểu dâm, cũng rất là không tốt, chưa chắc đương nổi việc lớn. Nhưng nước cần có vua nhiều tuổi, đương lúc khó khăn này, không dùng hẳn thì dùng ai? Sau khi trẫm muôn tuổi, nên cho hoàng tử Thụy quốc công Ưng Chân nối nghiệp lớn, lên ngôi hoàng đế. Ngươi nên nghĩ kỹ sáng nghiệp thủ thành đều khó khăn, nối theo không dễ, không dám bừa bãi chút nào, chỉ mong cho được việc, không thẹn với mệnh trời.

Tấn tôn hoàng thái hậu làm Từ dụ thái hoàng thái hậu, ngõ hầu trẫm báo ơn muôn phần được một phần. Tôn Trung phi làm hoàng thái hậu, coi việc bên trong, dạy bảo vua nối ngôi. Trẫm chỉ có một mẹ một con, ngày thường nương nhờ nhau, nay không được tống chung mẹ, là trẫm đại bất hiếu. Mẹ con ngươi nên khéo thờ Thái hoàng thái hậu, cốt cho vui lòng, ngày càng mạnh khỏe, tiếng tốt trọn vẹn. Gia pháp bản triều rất nghiêm, từ trước không có lệ buông dèm nghe chính

https://tieulun.hopto.org

sự. Bọn Trần Tiễn Thành, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết cùng ta gặp biết, tuy có sớm muộn hơi khác, mà lòng trung thành yêu mến chăm lo như một, từng làm việc nơi cơ yếu đã lâu, thân được chỉ bảo, nếu có gặp việc khó khăn, cũng giải quyết được. Vậy cho Trần Tiễn Thành sung làm phụ chính đại thần, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết sung cùng là phụ chính đại thần. Bọn ngươi nên nghiêm sắc mặt đứng ở triều đình, giữ mình đứng dắn, đốc suất quan thuộc, mọi việc cùng lòng làm cho thỏa đáng, trên giúp vua nối ngôi điều không biết đến, dưới chữa chỗ lệch lạc cho các quan, để nhà nước yên như núi Thái Sơn, thế là không phụ sự ủy thác. Thống đốc Hoàng Tá Viêm, thân tuy ở ngoài, thực quan hệ việc biên phòng, lâu nay dẹp yên miền giới Bắc Kỳ, trung thành công nghiệp rực rỡ, cho ngươi làm Trấn bắc đại tướng quân, các việc quân binh tây định bắc, đều giao cho cả, ngươi nên cố gắng, chớ bỏ mất mệnh lệnh của trẫm. Thọ xuân vương, Tuy lý quận vương đều là rất thân, tuổi và đức cùng cao, trẫm vẫn kính trọng, phàm thấy việc nhà nước có điều gì không phải, nên nói hết để sửa chữa, cho đều được tốt, mới yên trong lòng. Còn ngoài ra hoàng thân, quốc thích, các quan lớn nhỏ trong ngoài đều là phận nghĩa vua tôi, việc gì đợi kể tên, đều đem lòng trung lương để giúp vua các ngươi, giúp được việc khó lúc này để tiếng về sau mãi cùng nước cùng hưởng phúc vô cùng, phải kính theo đó này.

Lại cho hoàng tử thứ 3 sung làm hoàng tử. Lăng mộ đều làm theo tiết kiệm, về miếu hiệu xưng tôn trẫm không có công to không được gọi là tổ, sẽ nói rõ ở tờ di chúc sau này:

(Trong di chúc có nói: 1. Trong 3 người con, thì Ưng Chân đã nói rồi, Ưng Kỷ người yếu hay ốm, có tâm

https://tieulun.hopto.org

tật, học chưa thông mà kiêu ngạo, hay bởi việc riêng của người cho lạm thẳng, đều không phải là tư chất thuần lương theo lời phải, sợ bọn ngươi khó lấy lời nói can được. Duy con út là Ưng Đăng hầu hạ cẩn thận biết sợ, dạy được chưa thấy có vết gì, nhưng tuổi còn ít, đương học chưa thông, đương lúc khó khăn này chưa chắc đã am hiểu. Cho nên trẫm cất bỏ lòng riêng, theo lẽ công, quyết thi hành mưu kế lớn, là vì xã tắc. Nghĩ ơn nuôi nấng đã hết lòng, không nên để cho phân biệt, nhưng chưa kịp làm, nay cho sung làm hoàng tử cho đổi tên là Ưng Hỗ. Ngươi là Ưng Chân phong cho tước công, xây dựng cửa nhà vườn ruộng, phái người cẩn thận sang làm giúp việc, chọn con gái lương gia làm thiếp hầu, khiến cho học hành thông thuần, giữ phủ quy mà, tôn em các ngươi, biết hòa thuận yên hiệp nhau, trước sau như một, cũng có thể yên lòng ta ở dưới chín suối.

2. Điện Hòa Khiêm, làm chỗ chôn, sau làm chỗ thờ, còn điện Lương Khiêm để làm chỗ thờ vọng mẹ ta, sau cũng đặt một án không, không có bài vị, bọn ngươi cũng sớm tối dâng chè, thờ phụng cho cẩn thận, cho tấm lòng ngày thường nhớ nhau không quên. 2 nhà từ trước vẫn dùng thì nhà Học, Thiện hai phi ở, nhà Minh ôn thì chứa đồ thờ, hoặc tiếp khách, còn thì chia nhau mà ở. Nữ quan thì để lại Thị Kiên, Thị Đệ, Thị Siêu, Thị Lai, Thái giám là Nguyễn Phượng cùng một người cung giám đủ làm việc. Còn thì để hầu vua nối ngôi, chúng đều hơi quen.

3. Các ngọc trân châu, kim cương, khoảng năm Minh Mệnh, Thiệu Trị mua nhiều, để làm mũ đai vua dùng, nay thì một tý không dùng, trẫm từ khi lên ngôi đến nay, những ngọc đem làm đều là đồ cũ, vua Hạ vua Vũ ăn mặc tiết kiệm mà sắm mũ áo tế trời đất thì rất tốt

https://tieulun.hopto.org

đẹp, thực là thế đấy. Trẫm tự trước đến giờ, người yếu, mũ áo ít dùng đã lâu là ý đã nghĩ đến việc ấy. Còn việc khâm liệm, vẫn mặc khăn áo thường mà thôi, tất cả mũ đai châu ngọc là thứ khó mua, để lại cho vua nối ngôi truyền cho con cháu đời đời dùng mãi. Sau có đời nào giàu có thừa thãi thì làm lại. Phàm là thần tử người nào trái lệnh là bất trung bất hiếu, không có tội nào to lớn hơn nữa, quyết không thể trái được. Lăng mộ cũng đều theo tiết kiệm không được trái ý trẫm. Trẫm có tội với tổ tiên, không dám thờ vào Thế miếu, trước đã nói rồi, chỉ có quan và dân lượng thứ cho. Miếu hiệu đều xưng tông, như phép nhà Hán, không đặt nhiều tên thuỵ. Trẫm không có công to, không được xưng là tổ, cũng nên theo thế mà làm).

Ngày 16 là ngày giáp-tí, giờ thân, vua mất ở điện chính Kiến thành. Đặt vào quan tài, hoàng thân và các quan văn võ đều ở cả đấy, mở tờ di chiếu ở điện Cần chính. vua nối ngôi là hoàng trưởng tử Thụy quốc công khóc lạy nhận mệnh lệnh vào điện Hoàng phúc cư tang. (Vua nối ngôi vào tôn điện mới được 3 ngày, bị Văn Tương và Thuyết truất bỏ đi, đón Lãng-quốc-công là Hồng Dật lập lên làm vua, mới được 4 tháng, lại bỏ và giết đi. Vua nối ngôi (Ưng Chân) sau cũng bị giam rồi giết. (Xem phụ chép ở dưới và phụ chép ở Đệ ngũ kỷ). Đến năm Thành Thái thứ 4, truy tôn làm Cung huệ hoàng đế).

Ngày giáp tuất làm lễ thành phục. Tháng 8, ngày mậu thân, rước quan tài ra đi, ngày canh tuất, đặt ở điện Hòa khiêm. Tháng 10, ngày canh thân, kính dâng tôn thụy là: Kế thiên hanh vận, chí thành, đạt hiếu, thể kiện, đôn nhân, khiêm cung, minh lược, duệ văn, Anh hoằng đế. Miếu hiệu là thánh tổ. Tháng 11, ngày bính thân đổi dâng miếu hiệu là Dực tông. Tháng 12, ngày

https://tieulun.hopto.org

mẫu thân, an táng, làm lễ tụy (1), đặt tên lăng là Khiêm lăng. Ngày kỷ dậu đề thần chủ, rước về điện Hòa khiêm, an vị. Đồng Khánh năm thứ 2 tháng 12, ngày ất dậu rước thần chủ lên thờ ở Thế miếu. Rước thánh vị lên thờ phụ ở điện Phụng-tiên.

Vua thông minh, nhân hiếu, yêu dân, trọng học trò, cẩn thận lo sợ, chăm chỉ chính sự. 36 năm thường như một ngày. Khi mới lên ngôi, tế Giao, tế Hưởng, tất thân hành làm lễ, sau hơn 10 năm, lo nghĩ nhiều thành bệnh, thường sai người tế thay, nhưng vẫn miễn cưỡng làm lễ một tuần sơ hiến, hoặc tự đến chiêm bái trước, lòng vẫn áy náy như không tế. Thờ hoàng thái hậu rất cung kính, giữ đạo làm con, mỗi ngày một lần vào chầu. Đến cung hễ mẹ thì sửa mình nín hơi, quỳ xuống hỏi thăm sức khỏe, rồi đứng bàn luận sách vở, cùng sự tích thời vật xưa nay, hoặc đàng hồ xuống đến 4, 5 khắc chưa từng trễ nải. Khi muốn việc đã rồi làm nhiều thơ văn, viết ra là thành bài, không cần nghĩ ngợi mà đổi dào rộng rãi như nước chảy không ngớt, các lời bàn biện bác, đều có thể phân tích ngợ vực để khuyên răn về sau, thường ghét thói cách học trò thấp kém, câu nệ sáo cũ, thường đổi phép thi, định giáo điều, ngoài khoa chính lại mở khoa hoành từ, khoa nhã sĩ, khoa yêm bác, học trò có nghề gì tài gì cất nhắc chọn yêu rất chu đáo. Bởi thế học trò đến sách tranh nhau tự dùi mài, văn chương được biến đổi. Khi ra coi chầu chắp tay ngồi im, không nói lầm lỗi của người, sĩ phu có tội phần nhiều tha cho, người phạm tội nặng, cũng chỉ nghiêm cấm đợi xét, không khinh thường bắt tội, rất chăm lo đến ẩn tình của dân, khi mưa khi nắng, công

(1) Lễ tụy : làm lễ đặt xuống đường ngầm đẩy vào trong mộ.

https://tieulun.hopto.org

việc làm ruộng thời thường hỏi han đến, thu tô, giảm thuế, không năm nào không. Tự khi người Pháp đến, khoảng 3, 4 năm nước nghèo về việc quân, lại thêm biên giới phía bắc, phải đánh giặc luôn, nhọc tốn rất nhiều, sự cơ bèn thành khấp khểnh. Đến lúc hòa nghị thành, liền mất đất Nam Kỳ, thường sai sứ đi để mong chuộc đất, mà chưa được thỏa lòng, thường vẫn không vui, thường nói rằng: bờ cõi cũ chưa lấy lại được, ngày sau trẫm không dám vào nhà Thế miếu, thương xót lộ ra lời nói đến như thế, cho nên đặt nha sơn phòng, nha hải phòng, đặt nha doanh điền, đặt sở đồn điền, lại đặt tỷ Binh Chuẩn, mở thương chính, sốt sắng muốn cho nước được giàu mạnh, nhưng khi thừa hành chưa có người được xứng đáng, ở trong cung không ham gì khác chỉ thích thong dong đi săn, hoặc 3 ngày, 5 ngày đi một lần, các quan thường can ngăn luôn. Vua cũng tự nhận lỗi, nhưng lo nghĩ ốm yếu phiền mất không đi săn, như thế không được thư thái, cho nên mượn việc đi săn để giải trí, mà công việc chưa từng bỏ trễ chút nào. Than ôi, cứ theo thiên tư thánh học, hiếu văn, thủ thành của nhà vua, nếu gặp vận thịnh thì vua Thành, vua Khang nhà Chu, vua Văn, vua Cảnh nhà Hán sao đủ nói được!

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TỨ KỶ

QUYỂN LXX

PHỤ CHÉP VUA BỊ TRUẤT BỎ:

Trước cho đặt tên là Hồng Dật, là con thứ 29 của Hiến Tổ Chương hoàng đế, mẹ là Thuy tần Trương thị, sinh vào tháng 9 năm Thiệu Trị thứ 7. Năm Tự Đức thứ 18, phong làm Văn Lãng quận công, năm Tự Đức 31 tấn phong làm Lãng Quốc công. Năm thứ 35, kiêm nhiếp chức hữu tôn nhân phủ Tôn nhân. Nhân vua nối ngôi (Ưng Chân) bị bỏ, được lập lên làm vua. Mở thơ, để hệ trong hòm vàng có 20 chữ, lấy chữ thứ 3 là chữ Thăng làm tên, 2 chữ tên cũ [Hồng Dật] làm tên tự. Mới được 4 tháng cũng bị bỏ và bị giết. Năm Đồng Khánh thứ 2 bàn chuẩn cho theo lệ Tống Tử Dục (1), Tề Chiêu Nghiệp (2) là Phế đế, chép là Phế đế. Năm Thành Thái thứ 5, ban cho chép là Lãng Quốc công. Tháng 7 năm Thành Thái 11 sách này làm xong dâng lên. Đến tháng 10 năm ấy, vì phủ Tôn nhân tâu xin chuẩn cho theo lời bàn lại đổi chép là Phế đế.

Quý mùi, năm Tự Đức thứ 36 (1883) tháng 6, ngày mậu thìn, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết bỏ

---

(1) Tống Tử Dục là Thương Ngô Vương đời Tống nam bắc triều là Phế đế.

(2) Tề Chiêu Nghiệp là Uất lâm vương đời Tề nam bắc triều là Phế đế.

https://tieulun.hopto.org

vua nối ngôi, lập em út vua là Lãng quốc công Hồng Dật. Trước đây vua mới mất đi, chọn nuôi hoàng trưởng tử, cùng trước sau nuôi ở trong cung 2 công tử nữa là hoàng tử thứ 2, hoàng tử thứ 3. Vua cho là hoàng tử thứ 3, tuổi còn bé, hầu hạ cẩn thận, biết sợ, rất yêu. Mà về Hoàng trưởng tử thì dạy bảo càng nghiêm, thường vì lầm lỗi bị quở, Văn Tường nghĩ là hoàng trưởng tử tất không được lập lên làm vua mới khinh thường hoàng trưởng tử mà chỉ để tâm đến hoàng tử thứ 3. Đến nay tờ chiếu để lại cho nối ngôi lại là hoàng trưởng tử, Văn Tường trong lòng không được yên. Thuyết cũng không bằng lòng với tự quân. Gặp khi tự quân ở điện Hoàng Phúc đem nhiều người riêng vào hầu hộ vệ ở điện Hoàng Phúc và các sở Quang Minh. (Đều sai chế bài cấp cho để đeo), bọn ấy nhân đó ra vào tự do, các tờ tấu khẩn cấp của các quan thứ các tỉnh tâu lên, có khi để ở trong điện một đêm, vẫn chưa giao ra. Lại trong khi làm lễ điện (cúng vua mới chết) vẫn mặc áo sắc lục cũ, hoặc sai chế ngay các đồ dùng riêng (các thứ quần áo đồ dùng).

Văn Tường bảo kín Thuyết rằng: tiên đế đã bảo vua nối ngôi chưa chắc đương nổi việc lớn, lại giao cho ngôi lớn. Nay bắt đầu, cử động đã như thế, huống chi là ngày sau ư? Đó là việc lo riêng cho chúng ta. Thuyết vốn tính cương trực lại cậy quyền cầm quân liền mật đáp rằng: cứ như lời chiếu thì mưu tính là vì xã tắc, bất đắc dĩ mà làm việc nhỏ như Y Doãn, Hoắc Quang(1), cũng là chí của tiên đế, nhân thế cũng có ý mưu bỏ đi.

---

(1) Y Doãn đuổi vua là Thái Giáp ra ở Đông cung 3 năm sau lại đón về cho làm vua. Hoắc Quang làm tướng, bỏ vua là Xương Ấp vương lập Hán Tuyên đế làm vua (xem Bắc sử).

https://tieulun.hopto.org

Sau rồi vua nối ngôi lại nghĩ trong tờ di chiếu răn bảo có những câu không tốt, không thể truyền bá cho mọi người nghe. Triệu các phụ chính đại thần, cần bớt một đoạn ấy đi, không tuyên lục ra. Trần Tiễn Thành bảo thế cũng ổn, 2 người đều thưa rằng: xin nhà vua quyết định, vua nối ngôi tin là cùng bằng lòng, bèn sai sao tờ di chiếu, tự tay xóa bỏ đoạn ấy đi. Dặn Trần Tiễn Thành nhớ mà làm. 2 người ra bàn kín với nhau rằng được rồi mưu ấy bèn nhất định. Đến lúc tuyên đọc tờ chiếu, Văn Tướng cáo ốm không đứng vào ban chầu, Thuyết đứng vào bên Trần Tiễn Thành, Tiễn Thành đọc đến đoạn ấy đọc nhỏ hàm hồ không rõ Văn Tướng ở trái bên đông, làm ra vẻ quái lạ, nói rằng vua nối ngôi sao được giấu bớt di chiếu của tiên đế, bậy bạ không gì to hơn nữa, còn có thể nối theo tôn miếu xã tắc được ư? Tuyên đọc xong, hai người hỏi vặn Tiễn Thành, Tiễn Thành biết là bị chúng đánh lừa, nói chữa rằng, có phải là không đọc đâu, nhưng lão phu có bệnh ho, đọc đến đây hết hơi tiếng nhỏ mà thôi. Thuyết chứng tỏ là không phải, cho là càn bậy, cũng như lời Văn Tướng nói rồi nhân phái quản túc vệ canh gác trong ngoài cung thành rất nghiêm (bắt hết cả người riêng của vua nối ngôi là bọn Nguyễn Như Khuê hơn 10 người giao cho đem gông cùm lại). Họp hoàng thân và các quan ở Tả vu, 2 người tuyên bố về việc tội lỗi của vua nối ngôi xin bỏ đi, lập vua khác. Tiễn Thành muốn can ngăn, Thuyết trừng mắt nhìn, nói rằng ông cũng có tội to, còn nói gì. Trong khoa đạo có chưởng ấn là Phan Đình Phùng tiến lên nói rằng: vua nối ngôi nếu có lỗi, chưa thấy can ngăn đã vội bàn như thế, việc bỏ vua dựng vua là việc to, lại dễ dàng quá thế. Thuyết quát lên sai tả hữu đem Đình Phùng trói để ở trại quân Cẩm y bảo đợi để nghiêm trị. (Lúc bấy giờ, 4, 5 người

https://tieulun.hopto.org

theo sau Đinh Phùng nghe Thuyết thét trói Đinh Phùng tức đều lui tan) cho nên Tiến Thành và hoàng thân, các quan không ai dám trái, rồi cùng ký tên tâu xin ý chỉ của Từ dụ thái hoàng thái hậu truất bỏ đi. Sai đưa vua nối ngôi lại về chỗ ở cũ là Dục đức đường, canh phòng rất kỹ, khi mật bàn người được lập, Văn Tường để ý đến hoàng tử thứ 3 mà Thuyết thì cho là hoàng đệ Lãng Quốc công có tư chất thông minh, vốn quen biết sẵn, để ý đến Lãng Quốc công. Văn Tường tính là không tranh nổi, cũng theo lời ấy, rồi đem ý xin lập vua nhiều tuổi tâu trước với cuag Gia thọ (tức Từ dụ thái hoàng thái hậu) để lãnh chỉ. Được ý chỉ truyền rằng: hiện nay trong thì lo về vua mới mất, ngoài thì lo có giặc ngoại xâm, người ít tuổi thực không đương nổi, nhưng thâu nay giữ cả, sao biết được, phàm nhiều nhờ Tôn nhân, phủ chính, đình thần cùng nhau chọn các hoàng đệ ai nên lập thì lập lên làm vua. Thuyết bèn đến phòng cơ mật bảo bọn thượng thư Nguyễn Trọng Hợp, thị lang Lâm Hoành, Trần Thúc Nhận, Hoàng Hữu Thường, thị vệ đại thần Tôn Thất Thái rằng: ngày nay phi tìm vua nhiều tuổi cho xã tắc, không ai hơn Lãng Quốc công, các ông nên phải nói.

Lúc bấy giờ bên ngoài nghe tin cấp báo đương gấp, chợt có việc biến bên trong, đều không ai biết làm thế nào, đến khi hội bàn ở tả vu, Văn Tường và Thuyết hỏi trước các thân phiên, hoàng thân thì đều nói rằng: tuy cũng ở trong tôn thống, nhưng ngày thường mỗi người ở riêng một nhà, không biết rõ được, xin 3 đại thần cùng đình thần liệu bàn. Tường, Thuyết lại hỏi đình thần nói ngày nay việc không thể hoãn được. Trọng Hợp bèn nói trong các hoàng đệ có Lãng Quốc công vốn khen là có học, được tiên đế cho sung chức Tôn đài, nay hiện việc như thế, chưa biết Lãng Quốc công

https://tieulun.hopto.org

có đương được không? Lãng Quốc công đứng dậy khóc nói rằng: tôi là con út của tiên đế, tư chất tầm thường, thực vạn vạn phần, không dám nhận. Văn Tường và Thuyết đều nói rằng đấy thực là phúc của xã tắc, xin đừng chối. Bèn cùng các quan ký tên tâu xin ý chỉ của thái hoàng thái hậu lập Lãng Quốc công làm vua.

(Bài biểu khuyến tiến cùng công việc làm lễ lên ngôi vua và các nghi tiết nghĩ định đều theo lệ cũ. Duy trong bài văn tiến điện cáo vua đã mất đi, lúc chưa tấn tôn thì xưng là « tự quân đệ thần » lúc đã tấn tôn thì xưng là « tự hoàng đệ đệ thần »).

Sai quyền chưởng Trung quân là Trương Văn Hùng, thám tri bộ Hộ là Chu Đình Kế sung chức trông coi nghi lễ việc tang; thống chế quản Vũ lâm là Đinh Lực Lượng, thị lang bộ Binh là Nguyễn Khoa Loãn làm phó.

Định phép để tang vua cho trong kinh và tỉnh ngoài. (Nghi chú đều theo lệ năm Thiệu Trị thứ 7 châm chước mà làm. Trong đó có con trai con gái các công chúa, lệ định mặc áo sổ gấu 3 năm nay đổi làm để tang 5 tháng).

Ngày giáp tuất, làm lễ thành phục ở điện Kiến thành. (Lúc bấy giờ có hưu quan là Trần Đình Túc xin vào lạy chịu tang). Vua y cho.

Ngày ất hợi, vua nhận tôn hiệu. (Ngày hôm ấy làm lễ tấn tôn ở điện Thái hòa, lúc đương bái ban, có một con quạ bay đến đậu ở cây trước điện, kêu to 1 tiếng. Lại lúc tuyên chiếu, có đàn dê đi ngang qua bên ngoài cầu kim thủy, có người cho là điềm không tốt).

Lấy năm sau là năm giáp thân làm Hiệp Hòa năm đầu, ân chiếu 26 điều. (Rồi vua bị truất bỏ, trong các điều, nhiều điều chưa kịp làm).

https://tieulun.hopto.org

Hình khoa chưởng ấn là Phan Đình Phụng phải cách. Lúc bấy giờ Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết cho là Đình Phụng trái bướng, xin giao bộ Hình nghiêm giam xét xử, án dâng lên, phải cách chức giả về quê.

Tuần phủ Quảng Nam là Đặng Đức Dịch tâu xin làm đồn, đời súng đến, làm hàng rào, đắp lũy và đoàn kết hương dũng, chọn đồn võ sinh để làm kế phòng bị. Vua giao cho viện Cơ mật xét rồi tâu lên. Viện cho là đường sông tỉnh ấy cùng với thành tỉnh hơi xa, lại chống đánh nước ấy không nên toàn trông cậy vào đồn lũy, làm trước tỏ ra khó nhọc phiền nhiễu, cũng là chưa tốt. Nên do quan tỉnh tùy nghi châm chước mà làm, không nên bỏ bễ quá, cũng không nên vội vàng quá. Việc đoàn kết hương dũng dự đồn võ sinh cũng là nên làm, xin do tỉnh ấy làm cho khéo, chớ để phiền nhiễu cho dân. Vua nghe theo.

Giam bọn Nguyễn Như Khuê 14 người vào ngục.

(Rồi án xử Như Khuê phải xử tội chém, nhưng giao cho phủ Thừa Thiên nghiêm giam đợi năm sau sẽ tái hành. (Nhân gặp ngày khánh điển tấn tôn), Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Văn Thiêm phải xử tội lưu, Nguyễn Thúy, Ngô Oánh, Nguyễn Trực, phát đi khổ sai ở đồn Trấn Lao; Nguyễn Văn Kham phải tội đồ; Bùi Duy Giản, Nguyễn Chính Hùng, Nguyễn Hữu Đôn, Hoàng Đình Lệ, Hồ Văn Thiệu, Lê Văn Bằng, Vũ Văn Tha đều được rộng tha, giao cho dân xã quản thúc rất ngặt).

Vua cho triệu phó đề đốc quân thứ Bắc Ninh là Trần Xuân Soạn, thương biện tỉnh Thanh Hóa là Trương Văn Đễ về kinh. (Vì việc phòng giữ ở kinh, chính khẩn cấp, cho nên triệu về).

Lúc bấy giờ quân ở kinh phải đi làm việc nhiều ngả. Vua sai lấy quân ở quân thứ Quảng Ngãi, Bình

https://tieulun.hopto.org

Định (1.000 tên) quân tỉnh Nghệ An (500 tên) về kinh để đợi sai phái. (Quân ở quân thứ Ngãi—Định do tiểu phủ sứ là Nguyễn Ngoạn cai quản đem về kinh).

Cho hữu quân đô thống phủ chưởng phủ sự là Kiên dũng nam Lê Sỹ sung chức phó sứ hải phòng cửa biển Thuận An. (Sung phó sứ trước là hậu quân đô thống Nguyễn Hạnh ốm nghỉ).

Lễ tấn quang xong, tấn phong cho hoàng thân tự Tuy lý quận vương đến Tuy hòa quận công 6 người.

Tuy lý quận vương là Miên Trinh làm Tuy lý vương; Gia hưng công Hồng Hưu làm Gia hưng quận vương; Quỳnh Quốc công Miên Triện làm Hoằng hóa công; Kỳ nội hầu Miên Phú khai phục tước Phù my quận công; An phúc quận công Hồng Kiện làm Thường quốc công; Tây hoa quận công Hồng Truyền làm Phụng quốc công.

Thăng chức cho các quan từ Văn minh điện đại học sĩ Trần Tiễn Thành đến các quan tham tri tuần phủ 26 người. (Phụ chính đại thần Văn minh điện đại học sĩ quản lý Binh bộ sự vụ là Trần Tiễn Thành thăng thụ Thái bảo; Cần chính điện đại học sĩ phụ chính đại thần, thai tử thái phó lãnh Hộ bộ thượng thư Kỳ vĩ bá Nguyễn Văn Tường thăng thụ Văn minh điện đại học sĩ, tấn phong Kỳ vĩ hầu; lãnh Binh bộ thượng thư Vệ chính nam Tôn Thất Thuyết thăng thụ điện tiền tướng quân, hiệp biện đại học sĩ, tấn phong Vệ chính bá, đều cho mỗi người 1 cái khánh ngọc, lại ban thêm cho Tôn Thất Thuyết một cái bài đeo bằng vàng. Thống đốc trấn bắc đại tướng quân Địch trung tử Hoàng Tá Viêm tấn phong Địch trung bá; thự Lại bộ thượng thư quản thương bạc sự vụ đại thần Nguyễn Trọng Hợp thực thụ thượng thư; thự tổng đốc An – Tĩnh Trần

https://tieulun.hopto.org

Văn Chuẩn đổi bổ thự Công bộ thượng thư kiêm quản Quốc tử giám; Văn thần phu mã, tham tri sung tham tán quân thứ Bắc Ninh Bùi Ân Niên sung tham tán đại thần; tả tham tri bộ Công Trần Nhượng đổi bổ tuần phủ; hộ lý tổng đốc An – Tĩnh kiêm sung sơn phòng sứ; tả tham tri bộ Lễ Đoàn Văn Hội đổi bổ tả Tham tri bộ Lại kiêm quản đô sát viện; hữu tham tri bộ Lễ Nguyễn Văn Thúy đổi làm tả tham tri; hữu thị lang Trần Thúc Nhân thăng thụ hữu tham tri bộ Lễ; thự hữu tham tri bộ Công sung phó phòng luyện Thuận An Lâm Hoành chuẩn cho thực thụ vẫn giữ chức cũ; Thự tham tri sung tham tán quân thứ Sơn Tây Lương Tư Thứ thực thụ tham tri; thị lang lãnh tuần phủ hộ lý tổng đốc Thanh Hóa Tôn Thất Phan đổi bổ thự tả tham tri bộ Công; thự tuần phủ hộ lý Tổng đốc Định – Yên Tôn Thất Trường thực thụ tuần phủ đổi lãnh tổng đốc Thanh Hóa; thự tổng đốc Sơn – Hưng – Tuyên là Nguyễn Đình Nhuận, thự tổng đốc Hải Dương cách lưu là Lê Điển đều được thực thụ; (Lê Điển tha cho cách lưu) thự tuần phủ hộ lý tổng đốc Ninh – Thái Trương Quang Đản thực thụ tuần phủ; thị lang hộ lý tổng đốc Hà Ninh Nguyễn Hữu Độ thăng thụ tuần phủ, đều vẫn hộ lý tổng đốc, thị lang lãnh tuần phủ Ninh Bình Phan Đình Bình thực thụ tuần phủ, hộ lý tổng đốc Định – Yên; thị lang lãnh tuần phủ Hải Dương Nguyễn Văn Phong thực thụ tuần phủ; thự tuần phủ Quảng Yên Hoàng Vỹ, bố chính sứ lãnh tuần phủ Tuyên Quang Hoàng Tường Hiệp, đều được thực thụ; bố chính sứ lãnh tuần phủ Hưng Hóa Nguyễn Quang Bích, thị lang sung tiễu phủ sứ Cao Bằng, Thái Nguyên, Lương Tuấn Tú đều thăng thự tuần phủ; bố chính Sơn Tây Tôn Thất Úy theo nguyên hàm hộ lý tuần phủ Ninh Bình).

https://tieulun.hopto.org

Tam tứ phẩm ấn quan 8 người :

(Thự hữu thị lang bộ Binh Nguyễn Khoa Luận cho thực thụ ; lãnh Trực học sĩ sung chức toản tu ở Sử quán Nguyễn Khuyến thăng thụ Quang lộc tự khanh, vẫn sung chức cũ ; thự Hồng lô tự khanh lãnh phủ doãn Đào Tiến thực thụ Hồng lô tự khanh ; Quốc tử giám tế tửu Nguyễn Liên thăng thụ Quang lộc tự khanh, đều vẫn lãnh chức cũ ; Thái bộc tự khanh, hộ lý Nội vụ cách lưu Nguyễn Hữu Huế thăng thự Thái thường tự khanh (tha cho cách lưu), thị giảng học sĩ biện lý Binh bộ sung tham biện Thương bạc Phạm Như Xương thăng thụ Hồng lô tự khanh, vẫn sung chức cũ ; Hồng lô tự thiếu khanh biện lý Binh bộ Lê Đại thăng thụ Quang lộc tự thiếu khanh vẫn giữ chức biện lý ; Hồng lô tự thiếu khanh lãnh thủ hộ phó sứ Tôn Thất Triệt đổi bổ biện lý bộ Lại).

Thăng thụ, thực thụ, khai phục, cải điệu, đều có cấp bậc. Lại vì quở trách đổi sung chức khác ba người : (Tả thị lang bộ Lại kiêm nhiếp tả tôn khanh phủ Tôn nhân là Lương Thành đổi bổ tả thị lang bộ Lễ, biện lý bộ Công kiêm nhiếp hữu tôn khanh phủ Tôn nhân là Tôn Thất Loan theo nguyên hàm lãnh thủ hộ phó sứ, đều đình việc kiêm nhiếp ; Thái bộc tự khanh hộ lý thường trường tự Trần Trị sai chọn viên khác thay vào), đều vì vui mừng ban ơn mà có ý khuyến răn ở đấy, nên dáng dụ.

Cho lãnh binh quan Hà Tĩnh là Nguyễn Hữu Linh thăng thự đề đốc hải phòng tỉnh Bình Định.

Quan viện Cơ mật tâu nói : phái viên nước Pháp tự sau trận Cầu Giấy, không ra đánh một trận nào, quân ta thắng trận mà không thừa thế tiến đánh lại vội rút lui, hơn một tuần không tiến đánh, đó là quan quân

https://tieulun.hopto.org

thứ để cho giặc có thì giờ thực là thất cơ lắm, xin nghiêm sức cho quan quân thứ chia đường tiến đánh, cho chúng không dám mưu toan việc khác.

Vua nghe theo.

Chỗ phong đề đốc Lưu Vĩnh Phúc làm Nghĩa lương nam. Vì Vĩnh Phúc có nhiều chiến công, cho nên nhân lễ tấn quang ban ân.

Thống đốc Hoàng Tá Viêm rút đạo quân của tán lý Nguyễn Chính về Hà Nội.

Vua dụ quở rằng: đạo quân của Nguyễn Chính trước được chuẩn cho đóng giữ thành Nam Định, thành ấy bị giặc đánh chiếm, viên ấy không cứu viện được, đã có chỉ giáng trật, cho sung chức tán lý, hạn cho 2 tháng cùng với quan tỉnh ấy đánh lấy lại thành, nếu không xong việc sẽ giáo nghiêm nghị một thể. Nay tỉnh lỵ quân chưa về ngũ hết lương giáo còn phải ngăn ngừa cấm chấp, đạo quân ấy cần phải ở đấy để vỗ yên nhân dân, trấn áp giặc kinh, hoặc chia ra từng đạo đánh gấp hoặc cùng với Sơn Tây, Bắc Ninh hẹn ngày cùng đánh giặc, há chẳng chia được thế giặc ư? Sao lại vội đem rút đi. Đây là viên tán lý ấy tự tình là hạn ngặt đã hết, không lấy lại được, sợ tội, muốn được tránh trách nhiệm trước, mà quan thống đốc cũng nghe theo, điều khiển như thế thực là trái phép. Vậy Hoàng Tá Viêm cho giáng một cấp lưu, để cho tỉnh ngộ. Còn Nguyễn Chính cho theo chỉ chuẩn cho trước cùng với bọn Vũ Trọng Bình đều rút ngay về kinh đợi xét, để tỏ tin lệnh.

Quan viện Cơ mật lại tâu: « Ta cùng với nước Pháp, mạnh yếu khác nhau, cho nên trước thì 3 tỉnh, sau rồi 6 tỉnh Nam Kỳ đã bị chúng chiếm cứ. Vừa rồi đến Bắc Kỳ chiếm lấy 4 tỉnh rồi lại trả liền, nay lại lấy Nam

https://tieulun.hopto.org

Định, Hà Nội mà chiếm cứ, hòa ước rõ ràng, mà chúng dám coi thường như thế, thì hòa ước cũng không đủ cậy. Ta đã chịu khuất không dám tranh đua sức mạnh, mà chúng cũng chưa từng thương kẻ yếu. Tuy thông sang Vân Nam, là nguyện vọng của chúng, nhưng việc mượn đường chưa chắc đã thực cả. (Vừa rồi nghe tin nhật báo: nói muốn đến Thuận An bắt hiếp phải hòa), đấy là do một vài kẻ cầu công, nguyên không phải do nước ấy cùng bàn, mà ta chỉ lần chần nhát yếu, không dám làm gì, dần dần đến cái thế không thể làm được. Nay nhờ tiên đế đưa thư cho nước Thanh nói rõ nghĩa lớn, Lý Hồng Chương trù lượng phải quân sang, làm thanh thế cứu ứng ở xa, cho nên chúng chưa thể nuốt được. Nhưng hiện nay thế thành ra cưỡi hổ, tên đã ở cung, nếu không đánh tan sào huyệt, thì chúng có thể giở mưu tính, không những yên sách nhiễu cách, Lý Hồng Chương ngại về điều đình, mà đến cửa Thuận An bắt hiếp phải hòa, ta cũng khó giành được phần thắng.

Xin lại giáng dụ nghiêm sức các quan quản thứ chia quân tiến đánh, cho chúng nhọc về phòng bị, không có thì giờ mưu tính việc khác, thì ta mới được giữ vững để đợi nước Thanh xử trí.

Vua bảo rằng trí khôn mọi người đã định, việc thành là ở quả quyết, tạm nghe theo.

Khâm sai sang Quảng Đông đón thầy thuốc là Hồng Sâm đã về, nghĩ rằng phải đi không được việc, xin nhận tội. Vua tha cho, vẫn cho sung biện các vụ như cũ. (Trước đây vua mắt đi bị ốm, sai Hồng Sâm đi đón thầy thuốc).

Đem tỉnh thành Hải Dương làm ở trấn cũ, (ở xã Phúc Cầu, huyện Đường An) vì tỉnh ấy gần ngay đường sông cho nên dời đi).

https://tieulun.hopto.org

Mùa thu, tháng 7 bàn rõ điển lễ tấn tôn Khiêm hoàng hậu và hoàng thái phi. Tôn nhân và đình thần tuân theo đi chiếu, nghĩ xin tấn tôn Trung phi làm hoàng thái hậu. Trung phi đến cung Gia Thọ lạy và từ chối (có nói: nếu dạy được Thụy Quốc công, mới dám nhận tấn tôn, nay Thụy Quốc công như thế, cũng dự có lỗi không dám nhận, xin từ và xin đến Khiêm cung để hầu tiên đế). Vua lại mời Trung phi ngự điện Cao – Ninh, thân hành làm lễ bái yết và dâng com. Trung phi lại cố từ. Vua bèn sắc sai các quan bàn kỹ thế nào cho hợp lễ chế và đem bàn thêm nghi chế tấn tôn lệnh từ. Đến này Tôn nhân, hoàng thân, đình thần xem xét điển lễ cũ: (Đời Tống Tấn vương Quang Nghĩa lên ngôi vua, gọi Tống hậu là Khai bảo hoàng hậu, dời sang ở Tây cung. Thần tông sắt (Hướng hậu không có con) lập Điện Anquận vương Dong (con thứ 6 Thần tông) làm hoàng thái tử, thế là Triết tông, tôn hoàng thái hậu (hậu của Anh tông là Cao thị) gọi là thái hoàng thái hậu, hoàng hậu (hậu của Thần tông Hướng thị) gọi là hoàng thái hậu, Đức phi Chu thị là hoàng thái phi (mẹ đẻ ra Triết tông). Năm Nguyên phù thứ 2, lập Hiển phi Lưu thị làm hoàng hậu. Năm thứ 3, Triết tông chết không có con. Thụy vương cát (con thứ 10 Thần tông) lên ngôi vua đó là Huy tông, tôn hoàng hậu Lưu thị làm Nguyên phù hoàng hậu. Năm Kiên trung tĩnh quốc thứ 1, hoàng thái hậu Hướng thị mất, truy tôn thái phi Trần thị (mẹ đẻ ra Huy tông làm Khâm từ hoàng hậu).

Và xét cả điển trước của bản triều. (Gia Long năm thứ 5 sách lập vương hậu Tống thị làm hoàng hậu. Năm 13, hoàng hậu Tống thị mất, sách phong tôn thụy là Giản cung, trai hiếu, dực chính thuận nguyên hoàng hậu. Minh Mệnh năm thứ 1, gia tôn tên thụy hoàng tỷ là Thừa Thiên tá thánh, hậu đức, từ nhân giản cung

https://tieulun.hopto.org

trai hiếu, đức chính, thuận nguyên Cao hoàng hậu. Năm thứ 2, tôn hoàng mẫu làm hoàng thái hậu. Thiệu Trị năm thứ 5, tấn tôn là Thành tổ mẫu nhân tuyên từ khánh phúc thọ du ninh thái hoàng thái hậu. Năm thứ 6, thái hoàng thái hậu chết, tôn tên thụy là thuận thiên, hưng thánh, quang độ, hóa cơ, nhân tuyên, từ khánh, đức trạch nguyên công Cao hoàng hậu). Châm chước nghĩ định Trung phi, xin lấy mỹ tự tên cung tôn làm Khiêm hoàng hậu, tôn lệnh từ thì tôn làm hoàng thái phi. Duy việc tấn tôn Từ dụ thái hoàng thái hậu là theo ý hiếu kính của tiên đế, tưởng nên châm chước tinh lễ. Đây là đi chiếu, thiên hạ thần dân đều gọi chung, xin tuân theo mà làm. Lời bàn ấy dâng lên.

Vua lại sai Tuy lý vương cùng Nội các, Sử quán quốc sử hội đồng xét lại cho kỹ, cho là các lễ bàn định ở trên so với tình lý, đều đã thỏa hợp. Trong ấy về khoản lấy mỹ tự làm hiệu, đã có điển cố, như Bảo lịch thái hậu nhà Đường ở điện Nghĩa an gọi là Nghĩa an thái hậu; Hiến-tức thái hậu nhà Tống ở cung Ninh-đức gọi là Ninh-đức hoàng hậu. Việc xin tôn Trung phi làm Khiêm hoàng hậu, chiếu với điển cũ cũng đúng, xin theo lời nghị mà làm.

Vua đem tập tâu ấy tâu lên Từ dụ thái hoàng thái hậu, bèn cho thi hành.

Mật dụ quở thống đốc Hoàng Tá Viêm, tổng đốc Bắc Ninh Trương Quang Đản rằng: Tá Viêm cầm binh quyền đã lâu vốn là người vọng trọng, việc quân ở Bắc Kỳ đều thống thuộc cả, mà lại tạm bợ dùng dằng, cho giặc có thì giờ, hầu như mệnh lệnh vua có không nhận được chăng? Sao lại lười biếng bỏ phí thì giờ đến thế, quân ở quán thứ Nam Định có bao nhiêu, mà còn dám khiêu chiến với chúng. Gần đây lại tư cho đạo quán

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Chính về gần, để giữ lấy quân, điều khiển như thế, không biết bụng người nghĩ thế nào?

Còn quân thứ Bắc-ninh Trương Quang Đản là đời đời làm quan, nên được chọn dùng đảm nhận riêng một thành, trù tính việc quân, tuy có thống thuộc nguyên soái, nhưng đã đảm đương một đạo quân, há không đáng tự bày mưu kế, thế mà không biết một lòng cùng lo để báo ơn nước, mà đều tự chia ra không từng tiến đánh, thống tướng như thế, tham tá lại như thế, thì công cuộc đánh giặc sao cho chóng xong, nhà nước còn nương tựa vào đâu.

Vả lại việc đánh trận lấy mưu mà thắng, lo nghĩ lấy nhất định làm mạnh. Nay quân đội đã mộ thêm rồi, quân các doanh đã đến thêm rồi, thế trận đã thành, người họp đã đông, không phải là không thừa cơ được, cũng quyết không có lý giữa chừng lại bỏ. Nay cho Hoàng Tá Viêm lập tức cổ động tướng biền, hẹn cùng các quân thứ, hoặc chia đường tiến đánh, hoặc hợp sức đánh mạnh, hạn trong một tháng, đem các sở Thương chính ở Hà Nội, Nam Định san bằng tất cả, hoặc có mưu kế gì có thể đánh cho chóng xong, cũng cho tâu lên đợi chỉ quyết định. Nếu còn kéo dài ngày để quân lính mỏi mệt thì quân luật rất nghiêm. Trẫm theo ý của tiên đế giao cho làm việc, cũng phải theo ý của tiên đế để thi hành phép nước, công luận còn đó, chớ nghĩ ta ít tuổi chưa am hiểu, cũng chớ bảo là các bề tôi không có người để thay, phải nghĩ cố gắng, chớ để lỡ việc sau.

Nếu thưởng dân thọ 100 tuổi ở tỉnh Quảng Ngãi (Ngô Văn Hợp, Phạm Văn Vỹ, Nguyễn Cung, Nguyễn Văn Thiệu, Đặng Văn Nhân).

https://tieulun.hopto.org

Cho tuần phủ Lạng—Bằng Lã Xuân Oai sung chức hậu mệnh chánh sứ; trực học sĩ toản tu ở Sử quán là Nguyễn Khuyến làm phó sứ.

(Lúc bấy giờ đã bảo việc hiếu của cả nước, sẽ cử hành điển lệ bang giao, cho nên sai đi đến cửa Nam quan đợi lệnh. Sau lại xin cho sứ đi đường biển, bọn Xuân Oai đều rút về chức cũ, rồi không đi nữa. Năm ấy làm lại hòa ước mới, sau rồi không sai đi nữa).

Thuế quan tấn ở Hà Nội, phái viên nước Pháp không cho biên sao. (Trước đây thuế quan tân, phái viên nước Pháp thu cả, ta phái người hàng ngày biên sao, cho biết số mục, nay phái viên nước ấy không cho biên sao). Quan tỉnh là Nguyễn Hữu Độ đem việc ấy tâu lên, quan viện Cơ mật và Thương bạc tâu xin đợi có gửi thư cho tướng nước ấy sẽ đem việc ấy nói kèm cho biết và giải quyết cho. Vua cho là phải.

Lúc bấy giờ người xã Long Hồ (huyện Hương Trà) là Nguyễn Văn Thịnh đi đến bến đò Vạn Xuân (gần thành ngoài cửa tây nam) nhân say rượu nói liên thanh, nói đến việc tự tiện bỏ vua này lập vua khác, nói nhiều câu bất tốn. Bọn Tường, Thuyết tâu xin đem chém bêu đầu ở chỗ phạm tội. Vua không nghe, cho đổi làm tội trảm giam hậu. (Sau vua bị truất bỏ, Văn Thịnh mới được tha).

Tỉnh Sơn Tây có người xã Hữu Bằng là Nguyễn Văn Lập đi làm việc chuộc tội thay cho cha. (Cha Văn Lập là Văn Chấn đồ tú tài can án công cả dân bắt giết bọn tên Tá 4 mạng, phải tội giảo giam hậu, rồi được tha cho làm việc chuộc tội, nay nhân già ốm) được phái đi mật thám, bỗng bị lính Pháp bắn chết, quan tỉnh tâu xin trừ vào tội tha cho Văn Chấn. Bộ Hình tâu lên. Vua sai tha cho Văn Chấn về yên nghiệp. Văn Lập vì hiếu,

https://tieulun.hopto.org

quyên sinh, cho thưởng 1 tấm biển 4 chữ « hiếu hạnh khả phong », sa, lụa mỗi thứ một tấm.

Cho các quan địa phương đến kinh làm lễ dâng hương và ở lại đợi 2 lễ tôn thụy và an táng. (Quảng Nam (án sát trở xuống) Đỗ Hủy Điển; Quảng Trị Phạm Thanh Thục; Hà Tĩnh Trần Văn Dư; Phú Yên Vũ Doãn Đôn; Tuyên Quang Lê Thanh; Hà Nội (lãnh binh) Trần Văn Tài).

Phái thêm khoa đạo Lương Xuân Huyến, Nguyễn Văn Nhượng đến Nội vụ, Vũ khố hội đồng làm việc chi thu. (Vì đại lễ tang nghi, chi tiêu rất nhiều, lại tư và kẻ coi kho, những lạm nhiều cách, cho nên phái thêm).

Vua sai bàn kỹ việc biến khánh tiết hàng năm lên tầng trên ở Hiệp mới.

Tôn nhân, đình thần, Sử quán xem xét cổ điển. (Sinh nhật của vua như Đường Huyền tông gọi là thiên thu tiết, lại đổi là thiên trường tiết; Hán Cao gọi là thánh thọ tiết, Chu thái tổ gọi là Vĩnh thọ tiết; Minh Thế tông gọi là Vạn Khánh tiết. Sinh nhật hoàng hậu, như Hồng vũ hoàng hậu gọi là thiên thu tiết; Hưng Quốc thái hậu gọi là thiên thu nhật; Tức hoàng hậu gọi là Vạn thọ thánh tiết).

Nghĩ xin khánh tiết của Từ dụ thái hoàng thái hậu xin vẫn biên là Thanh thọ tiết; Hoàng thái phi xin biên là Trường xuân tiết; Khiêm hoàng hậu xin biên là thiên thu tiết.

Vua nghe theo.

Tàu nước Pháp đỗ ở cửa biển Thi Nại tỉnh Bình Định. (Trước đây lãnh sự nước Pháp từ biệt ra đi, trụ sở giao cho quan tỉnh trông coi. Đến nay nước Pháp

https://tieulun.hopto.org

tàu đậu ở cửa biển, đến xem trụ sở, và hỏi mỗi tháng thu thuế được bao nhiêu).

Đặt thêm viên chuyên coi ty Trấn phủ, lấy chánh phó quản cơ các quan sung làm chức ấy. (Cấp cho áo đi trận, bài đeo, bài ngà, ấn kiếm để dùng).

Thống đốc Hoàng Tá Viêm xin đồn sẵn binh dũng 2 tỉnh Sơn Tây, Hà Nội và thổ binh đạo Mỹ Đức cho phòng điều khiển. Vua y cho.

Cho biền binh các sở công tác tầm thường, đều rút về ngũ, cho bớt khó nhọc và nuôi sức.

Sai tham tri bộ Binh là Nguyễn Thành Ý đem hành nhân (1) Nguyễn Cư đến tạm đóng ở cửa biển Thuận An. (Đợi có tàu của toàn quyền nước Pháp là Hà A mang đến để thương thuyết.

Phó sứ ty Tả tế hữu là Hồng Tế vì hành động có lỗi (mặc áo trắng đi giày đi lại ở trước điện, thẳng đến chỗ 9 đỉnh xem huy hiệu, bảo linh lấy đồ đồng thờ các vị tông tự múc nước giặt áo, cho gánh nước đem đến trong cửa Sùng Thành tắm gội và chửi mắng binh đinh trong ty) bị khoa đạo là Lưu Khắc Nhật hặc tội tâu lên. Vua sai cách chức, xích giao cho bộ Hình nghĩ xử, án đáng lên phải tội trảm giam hậu.

Cho đô thống Tiền quân Tôn Thất Thế thăng thự chưởng phủ sự; thống chế lãnh chưởng vệ viện Thượng tứ Hồ Văn Hiền thăng thự đô thống; chưởng vệ quyền chưởng tả dực quân Vũ lâm Đinh Tử Lượng, chưởng vệ sung quản thị vệ Nguyễn Đình Phổ đều thăng thự thống chế; chưởng vệ quyền chưởng Kỳ vũ doanh Hồ Ngoạn khai phục thống chế, lãnh đề đốc phủ Thừa Thiên là Tôn Thất Côn được thực thụ.

---

(1) Hành nhân là thông ngôn.

https://tieulun.hopto.org

Tàu nước Pháp đỗ ở cửa biển Tư Hiền, xuống thuyền ván gỗ sam vào đo đường cửa biển, rồi chạy đi. Quan viện Cơ mật và Thương bạc tâu xin từ sau có tàu nước ấy chạy đến, như 1, 2 thuyền ván gỗ sam nhỏ muốn vào trong cửa biển, thì phải xét và hỏi thăm để đáp, nếu vào nhiều quá, (3, 4 chiếc trở lên) thì thương thuyết ngăn lại không được cho, do quan coi cửa biển ấy theo ước thúc làm ngay cho kịp việc.

Vua bảo rằng: 2 đồn đóng giữ cửa biển ở kinh vừa không đủ trông cậy, nếu không biết cơ nghi, hiểu lý thế thì không được, nên giữ gìn mà thôi, không nên gây hiềm khích.

Quản đốc tàu thủy (Lợi Đạt, Thuận Tiệp) đi tuần miền Nam là bọn Trần Văn Tĩnh, Nguyễn Văn Phó đánh giặc ở hòn đảo Đồi Mồi (thuộc phận biển tỉnh Khánh Hòa) thắng trận. (Bắt được 1 chiếc thuyền giặc, 2 tên giặc biển). Vua thưởng kỷ lục và tiền có cấp bậc. Chánh phó quản đốc đều kỷ lục 2 lần, biền binh mỗi chiếc tàu 100 quan tiền).

Quan tỉnh Nghệ An nghĩ thượng du hạt ấy, hiện cần phòng thủ đánh dẹp. Xin để lại cả bộ Binh (1990 tên) trước chia làm 2 ban, (1 ban làm việc, 1 ban về nghỉ) nay xin để lại cả pháo binh (87 tên) để lại một nửa thủy binh (410 tên trước chia làm 4 ban (1 ban làm việc, 3 ban về nghỉ), nay xin để lại 2 ban, mỗi ban 205 tên) luyện tập phòng thủ như trước, khi nào bơi thư việc, sẽ chiếu lệ cũ mà làm. Vua y cho.

Sai đòi Vũ sinh 4 tỉnh trực (Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Bình, Quảng Trị) họp cả ở nhà Võ học huấn luyện, để phòng lâm thời sai phái.

Tàu nước Pháp (13 chiếc) đỗ ở trước sông Đồn Thủy Hà Nội, đào chân đê, đắp đường sá và làm lũy hàng rào, ô súng, quan tỉnh vẽ đồ bản dâng lên.

https://tieulun.hopto.org

Tàu nước Pháp (6 chiếc) từ Bắc Kỳ chạy đến cửa biển Trà Úc. Hải phòng sứ tỉnh Quảng Nam đem việc ấy tâu lên. Quan viện Cơ mật tâu nói: phái viên nước Pháp từ trước chỉ làm việc ở Bắc Kỳ, 2 bên giữ nhau, mà chúng lại bỏ đấy mà mưu toan chỗ khác, thì bởi quân thứ Bắc Kỳ giữ lâu cho giặc được rồi thì giờ. Chúng mưu tính chỗ khác, thì sức lực chia ra, quan quân thứ không nhân lúc này tiến đánh ngay, còn đợi lúc nào? Xin tư ngay cho 2 quân thứ Sơn Tây, Bắc Ninh biết rõ tình hình ấy lập tức phải đánh ngay, để bắt buộc thế giặc.

Vua cho lời tâu ấy là phải, sai lục sức ngay... Vì nước Pháp phái tàu binh đến cửa Trà Úc rất nhiều, giáp gần với cửa biển Thuận An. Vua sai chưởng vệ (trực thần) là Nguyễn Văn Sỹ, đem đi một lá cờ lệnh, một cái ngự bài binh sự giao cho tướng quân Tôn Thất Thuyết được tiện nghi làm việc. Lại răn rằng: nếu giảng hòa được, cũng nên tòng quyền làm kế hoãn binh, hết thảy mọi việc cốt phải muôn phần, không còn lo ngại để giữ tôn miếu xã tắc, là sức người cả. Nếu cậy khỏe hiếu thắng, không biết cơ nghi, tất phải trách cứ rất nặng. (Sau cửa Thuận An thất thủ, lại đệ cờ bài nộp lại).

Nước Pháp phái đem tàu binh (8 chiếc) đánh lấy thành Trấn Hải cửa biển Thuận An. (Từ ngày 15 đến ngày 18, đánh bắn suốt ngày), quan giữ cửa biển là Lê Sỹ, (Hữu quản), Lê Chuẩn (thống chế) Lâm Hoành (tham tri), Nguyễn Trung (chưởng vệ) đều chết trận.

Lúc bấy giờ tàu của Pháp từ Trà Úc chạy đến ngoài cửa biển Thuận An, bỏ neo, lập tức đưa chiến thư.

Vua sai Nguyễn Thành Ý đến trước để giảng thuyết, phái viên nước ấy mượn cớ. (Bảo rằng Thành Ý trước ở Gia Định, tướng nước ấy không bằng lòng, nay đến thương thuyết, là khinh sứ phái) để chống cự.

https://tieulun.hopto.org

Vua lại sai Trần Thúc Nhận, Phạm Như Xương đi tiếp theo, đại khái đem các việc vua cũ mới chết, vua mới mới lên ngôi giữ lễ bàn bạc. Thúc Nhận, Như Xương vừa đến thành Trấn Hải, tàu Pháp đánh bắn luôn mấy ngày không ra cửa biển được (đến lúc thành Trấn Hải không giữ được, Thúc Nhận tự nhảy xuống biển chết), quan giữ cửa biển là bọn Lê Sỹ đều chia quân đóng giữ các đồn, chống giữ được 2 ngày, phái viên nước Pháp bèn chia quân xuống thuyền gỗ sam theo đường sau Thái Dương đánh úp. Đạo quân Trương Văn Để thua chạy, quân Pháp thừa thế tiến đánh, đại bác từ tàu bắn vào, Lê Sỹ, Lê Chuẩn, Lâm Hoành, Nguyễn Trung đều bị hại, quân chạy tan, thành bèn mất.

Vua nghe tin báo, lập tức sai thượng thư bộ Lại là Nguyễn Trọng Hợp đến ngay thành Trấn Hải bàn hòa. Lại sắc cho các đồn sở tự Lộ Châu trở lên đều phải cẩn giữ phòng thủ cho nghiêm. Nếu tàu nước ấy có đến đồn nào, tức phải treo cờ trắng, không được bắn khiêu khích. (Lúc bấy giờ tỉnh cũ tỉnh mới Hải Dương cũng bị mất, chợt báo tin đến, cho nên việc nghị hòa càng quyết định).

Sai tham tri bộ Hộ là Chu Đình Kế đi sung chức kiểm đốc đài Trấn Bình. (Vì các đồn từ Trấn Định đến Lộ Châu, chưa có quan to trấn áp).

Khâm sai Bắc Kỳ toàn quyền đại thần của nước Pháp là Hà A Mang cũng đưa thư đến bàn hòa.

Vua sai triệu gia hiệp biện đại học sĩ hưu trí là Trần Đình Túc (ở xã Bàn Môn, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên) cho lãnh thượng thư bộ Lễ sung chức toàn quyền đại thần; thượng thư bộ Lại sung Cơ mật viện đại thần là Nguyễn Trọng Hợp làm phó, để đến sứ quán bàn định hòa ước.

https://tieulun.hopto.org

Trọng Hợp từ cửa Thuận An về nói : nước ấy hẹn đến sứ quán kinh thành định hòa ước, cho nên có mệnh lệnh ấy. (Lần này hòa ước nhiều khoản chưa được thỏa đáng, sau 2, 3 lần bàn định, đến tháng 5 năm Kiến-phúc thứ 1 mới thành, cùng giao cho nhau).

Lại cho tham tri bộ Hình là Phạm Bính, thị lang bộ Hộ là Phan Văn Dư sung chức hộ tiếp sứ.

Lúc bấy giờ thành Hải Dương đã báo không giữ được, sinh viên Quốc tử giám tình nguyện đi đánh giặc, quan ở Quốc tử giám là bọn Nguyễn Liên đem việc ấy tâu xin. Vua bảo rằng : quan cùng các học trò ở Giám muốn ném bút đi đánh giặc, rõ có lòng siêng việc vua, giận quân thù, nhưng nay chúng đã xin hòa, việc đã được hết, bọn ngươi cứ học tập như cũ.

Tham biện đồn Hòa Quân là Ông Ích Khiêm rút quân về (ước hơn 700) đến bến đò Nam Phố, tiếng trống vẫn còn chưa thôi. Việc ấy đến tai vua, vua quở. Rồi đổi làm biện lý bộ Lễ. (Toán quân ấy giao cho Tôn Thất Thuyết đón lại để sai phái).

Thăng cho viên ở Anh danh là Lê Văn Phú làm quản cơ. (Văn Phú là thân thuộc phi tần của vua, cho nên cho thăng, nhưng cho ở nha, chiếu hàm cho ăn lương).

Rút biền binh các đồn tự Lộ Châu trở lên, và đem đặt cỗ súng đi chỗ khác.

Cho Hoàng Hữu Thường (tham biện Nội các) sung chức tham biện định hòa ước, chuyên giữ công việc văn thư) là theo lời xin của Trần Đình Túc, Nguyễn Trọng Hợp. (Sau có điều khoản phải bàn lại, do Trọng Hợp một mình làm việc, Đình Túc cho về hưu trí như cũ).

Quan quân ở quân thứ Sơn Tây đánh tan quân Pháp ở các xứ Hương Canh, Phú Diễn.

https://tieulun.hopto.org

Người Pháp tự sau khi thua ở Cầu Giấy, đem thêm tàu binh đến chiêu mộ quân khách, cùng dán đi đạo quyết ý đánh một trận to với quân thứ Sơn Tây để báo thù. Đến nay (ngày 13) quân thủy, quân bộ, 4 đạo đến đánh các đồn Hương Canh, Phú Diễn (thuộc phủ Hoài Đức), Hoàng Xá, Đại Cát (thuộc huyện Đan Phượng) thế rất dữ dội. Thống đốc Hoàng Tá Viêm đốc thúc quan quân cùng đoàn quân họ Lưu 4 mặt tiếp ứng, quan nước nhà Thanh là Đường Cảnh Tùng cũng phái quân các doanh cùng đánh giúp, các đạo quân đều hăng hái cố đánh, từ giờ mão đến giờ dậu, quân Pháp thua chạy, các quân thừa thắng bắn và chém hơn 200 tên, rồi đem tin thắng trận ấy tâu lên. Lúc bấy giờ thành tỉnh Hải Dương đã thất thủ. Vua có vẻ buồn nói rằng: lang sa đương những nhão, bất làm gì đám cầy cáo, xem tờ tâu cũng không biết là mừng, giao cho viện Cơ mật và bộ Binh khu xử, quan ở viện bộ tâu rằng: quân thứ ấy có thắng trận như thế, cố nhiên phải khen thưởng, nhưng nay tình thế đã khác, sẽ đợi nghĩ định sau. Vua nghe theo.

Sam Bô nước Pháp lại đến, làm khâm sứ ở kinh.

Sắc cho rút quân đóng ở cửa biển Tư Hiền về thành.

Cho thượng thư bộ Công là Trần Văn Chuẩn sung chức Thương bạc đại thần.

Vua sai viết thư đưa sang tổng đốc Lưỡng Quảng và Lý Hồng Chương cùng tổng lý nha môn nước Thanh. (Nói các ý phải viên nước Pháp đến cửa Thuận An ức hiếp phải hòa).

Cho tả tham tri bộ Lại Đoàn Văn Hội sung chức trông coi nghi lễ tang (thay Chu Đình Kế).

Vua dụ bảo các quan quân thứ Bắc Kỳ rằng: tàu binh nước Pháp đến cửa Thuận An, bắn ngay chiếm

https://tieulun.hopto.org

cứ các đồn Trấn Hải Thai Dương, thế rất nguy cấp, quan quân hiện đương nghiêm giữ, chợt có phái viên nước ấy là Khâm sai Bắc Kỳ toàn quyền đại thần Hà A Mang đưa thư đến bàn hòa. Các điều khoản trong thư ấy có nhiều khoản rất không thể được. Nhưng nay quan tài tiên đế chưa rước an táng. Từ-dụ thái hoàng thái hậu và hoàng thái phi, tuổi nhiều, già yếu và đương lúc thương xót, mà gặp biến cố như thế. Lại tiếp tỉnh Hải Dương phi báo là thành ấy thất thủ. Trẫm lo nghĩ việc trong việc ngoài, trên thì rất lo tôn miếu xã tắc, dưới thì không nỡ để quân dân nhọc khổ. Đã phái bọn toàn quyền đại thần Trần Đình Túc, Nguyễn Trọng Hợp cùng với nước ấy bàn định hòa ước ấy, tuy chưa được 2 nước ký tên đóng ấn, nhưng đã cùng với toàn quyền nước ấy bàn định, trong ấy khoản thứ 4 nói hiện nay quân đánh dẹp ở Bắc Kỳ lức khắc gọi về, trừ ra quan quân trong ngạch thời bình vô sự thì đóng lại. Lại khoản thứ 5 nói nên lập tức rút quan quân ở Bắc Kỳ đều về chỗ làm việc cũ của mình, ại phái quan viên điền bổ ngạch khuyết, lại nên cùng với nước Pháp 2 bên bàn bạc cấp bằng thực thụ cho các quan viên mà nước Pháp hiện đã đặt ra, các việc như thế. Trừ cả hòa ước sẽ cho sao lục để thi hành ra, còn quân thứ hiện tại ở Bắc Kỳ đại tướng quân đến biền binh đoàn dũng đều phải lập tức triệt bãi, hoặc về kinh, hoặc về tỉnh, hoặc về chức cũ, đều nên theo như cũ, cho khỏi ngăn trở lỡ việc. Việc ấy là trẫm tạm châm chước thời nghi, vạn bất đắc dĩ, muốn trên thì yên linh hồn tiên đế, yên lòng 2 cung, dưới thì toàn tính mạng muôn dân, đã bảo Tôn nhân, đình thần tuân hành để thư việc cấp trước mắt. Ngươi các quan quân thứ nên thể tất kính làm, chớ vin công nghị, theo ý kiến riêng, để lo cho vua cha làm gì.

https://tieulun.hopto.org

Lúc bấy giờ đến kỳ thu thuế, cai lại cùng phòng hộ chia phái người biên thu, lắm sự tệ hại (hoặc biên không, hoặc đổi chác, hoặc lấn lạp hoặc đòi ăn lễ). Bộ Hộ tâu xin thôi không phái (cai lại và phòng hộ) chỉ giao cho người giữ kho làm việc thu. Vua giao cho đình thần xét rồi tâu lên, cho là việc bộ Hộ nghĩ định, chính muốn bớt phiền trừ tệ, xin y cho. Nhưng do quan các tỉnh, phủ, đạo ấy nghiêm sức cho các người chủ thủ giám lâm giữ kho, hễ đến kỳ thu thuế, dân xã đem nộp, lập tức thu cho xong, phát phái lại cho về. Nếu dám làm khó khăn sách nhiễu, cho dân xã ấy đến đệ đơn kiện ở quan bố chính, quan bố chính ấy nếu có dung ẩn, thì cho đến kêu ở tỉnh bên cạnh, còn người giữ kho thì chiếu luật dọa nạt lấy tiền xử tội, ty bố chính cũng chiếu luật chế chỉ xét xử. Vua nghe theo.

Truy tặng hữu quản đô thống chưởng phủ sự kiêm dũng nam là Lê Sỹ làm Kiên dũng tử; thống chế Lê Chuẩn làm đô thống; tham tri Lâm Hoành làm thượng thư bộ Công; thự chưởng vệ Nguyễn Trung làm chưởng vệ, đều chiếu theo hàm tặng cấp tiền tuất và ấm thụ cho con. Lại cho thêm tiền lụa có cấp bậc:

(Lê Sỹ, Lâm Hoành đều mỗi người một tấm nhiễu Trung Quốc, 1 tấm lụa nam bằng tơ 8 sợi, 3 tấm sa nam hạng tốt, 2 tấm nhiễu, 5 tấm lụa màu, 10 tấm vải, 400 quan tiền; Lê Chuẩn 1 tấm lụa nam bằng tơ 8 sợi, 2 tấm sa nam tốt, còn nhiễu nam, lụa vải và tiền cũng như 2 người trên; Nguyễn Trung, 1 tấm lụa nam bằng tơ 8 sợi, 2 tấm sa nam tốt, 1 tấm nhiễu nam, 3 tấm lụa màu, 5 tấm vải, 200 quan tiền).

Sai quan các tỉnh ban tế một tuần. (Sau cho thờ vào đền Trung nghĩa).

Vì gần đến kỳ rước vua đi an táng, sai Tiền quân đô thống Tôn Thất Thế, thượng thư bộ Binh Tôn Thất

https://tieulun.hopto.org

Thuyết sung chức tổng hộ đại thần; thượng thư bộ Lại Nguyễn Trọng Hợp, thống chế Phạm Viết Tráng làm phó: chưởng vệ: Nguyễn Văn Cư, Ngô Đình Bân sung làm đề đốc đường thủy: Mai Văn Nghị, Trịnh Văn Lạc sung làm đề đốc đường bộ, do viên tổng hộ sai phái.

Tháng 8, ngày kỷ dậu, rước quan tài vua đến bến sông Hương lên thuyền rồng (do suồng máy chạy nhanh bộ dẫn) đến bến đò Khiêm cung, lên đường bộ rước đi. Ngày canh tuất, đặt quan tài ở điện Hòa Khiêm.

(Lúc bấy giờ tiết đã sang thu, mưa gió luôn mấy ngày) ngày hôm ấy trời tạnh ráo, rước đám đúng như nghi tiết). Làm lễ xong, thưởng cho các người đi đưa đám từ Tôn nhân vương công đại thần và các viên biền đều có thứ bậc khác nhau.

Lính Pháp vào huyện An Dương (thuộc Hải Dương) bắt hiếp viên tri huyện là Trần Đôn xuống thuyền. Đôn nhảy xuống sông chết. (Đôn bị người Pháp bức bách xuống tàu thủy nhỏ, đem lên tỉnh thành. Đôn không chịu đi, nhảy xuống sông trẫm mình).

Cấm những lời đồn bậy không có căn cứ.

Vua dụ rằng: thắng trước người Pháp tràn đến cửa Thuận An, lòng người rối loạn. Vừa gặp phái viên của họ đưa thư bàn về việc hòa. Trẫm tạm châm chước thời nghi không nỡ để dân, binh gian khổ mãi. Đã phái đại thần đi bàn định hòa ước, giao hiếu nghị quân, là vì mưu tính cho nhân dân. Những điều khoản hòa ước đã công bố cho công chúng biết, không lo về sự ta nói dối họ, họ đánh lừa ta nữa. Thế mà có bọn không biết gì, chỉ đặt ra lời nói không căn cứ, làm cho mọi người dao động. Hoặc có kẻ nói là giả hòa rồi lại đánh nhau; hoặc có kẻ giữ ý kiến về lương, giáo nọ kia để dọa nạt nhau, mà nói cho sướng miệng. Thậm chí nhân dân huyện

https://tieulun.hopto.org

nào, một người nghe bóng, trăm người nghe đồn, không có đích kiến gì, mang túi đội hòm, cõng trẻ giắt già, tự đem nhau chạy trốn, không ở đích chỗ nào. Ở phủ Thừa Thiên lá tệ hơn cả : 2 tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình, gián hoặc cũng có như thế. Phủ doãn cũng tỉnh thần có nghe thấy cũng bỏ đấy không hỏi gì. Đến như các học trò ở Quốc tử giám, trước đã xin đi đánh giặc, ta đã không cho. Nay lại nhân thể để cầu tiếng trung nghĩa. Tin tức truyền đi, càng sinh ra mối ngờ vực. Những thói điêu ngoa như thế, đáng chán đáng giận.

Nay chuẩn cho phủ thần (Thừa Thiên) tỉnh thần đến nơi hiểu bảo dẹp yên, và thông sức cho các viên phủ huyện đi khắp trong hạt, hiểu bảo nhân dân, đều yên thường giữ phận. Nếu ai còn dám nói bậy làm rối loạn nhân dân, đã được điều tra xác, sẽ đem chém đầu để làm gương răn. Quan ở Quốc tử giám, cũng nên dạy bảo sinh viên, học tập như thường, không được nói bậy bừa bãi, để tự mắc phải tội. Chức phận các người, đều là chỗ mở đầu phong hóa, chức trách thân dân, cốt phải trên thể theo lòng trẫm, dưới nghĩ đến kế của nước, làm thế nào cho yên được chí hướng của dân, chỉnh đốn được phong hóa của sĩ phu, đều nên tuân theo mà làm cho khéo. Nếu không thì đã có phép công, quyết nhiên không rộng tha đâu ?

Cho tả tham tri bộ Lại là Đoàn Văn Hội đổi sang bộ Công. Cất Tòng thiện huyện công là Hồng Phi làm tả tham tri bộ Lại. Phi dâng sớ xin từ, lại xin hồi tị. (Vì thượng thư bộ Lại là Nguyễn Trọng Hợp trước là giảng tập, tức là thầy học).

Vua không nghe.

Đồng lý tang nghi là Nguyễn Khoa Luận nhân vì trời mưa, đội nón đi vào dưới thềm cửa Khiêm Cung. Trực

https://tieulun.hopto.org

thần, khoa đạo tâu lên tham hặc, Luận phải giáng (2 cấp) đổi đi nơi khác.

Khoa đạo là Hoàng Côn, Đặng Trần Hanh tâu nói: hôm trước ở tả vu điện Cần-chánh, cứ viên đồng phụ chính đại thần là Tôn Thất Thuyết nói rõ là có một đoạn trong di chiếu của tiên đế răn bảo vua nguyên nối ngôi, vì vua nguyên nối ngôi sao lục ra đã bỏ bớt đi; đại thần Trần Tiễn Thành tuyên đọc cũng bỏ đoạn ấy đi, có phần không phải. Trẫm xét: ngày Tiên-đế ngồi tựa ghế ngọc, các phụ chính đại thần đã xin bớt đoạn ấy đi. Tiên đế không nghe, đủ biết tiên đế nghĩ việc phó thác tôn miếu, xã tắc là việc trọng đại, lo sâu nghĩ xa, cho nên nói khẩn thiết như thế. Đại thần được dự nghe mệnh lệnh dặn lại, phải nên trên thể theo ý của tiên đế mà tuyên bố cho mọi người nghe, lại coi như bỏ rơi, trước đã xin bớt mà không được, nay lại tự bỏ đi mà không đọc. Tôi cho là vua nguyên nối ngôi bỏ bớt lời di chiếu, chưa chắc đã không phải tự viên đại thần ấy dẫn đường ra trước. Vậy xin giao cho đình thần bàn xét để nghiêm kỷ cương. Vua giao cho đình thần bàn, mọi người đều xin chiếu luật « chuyển tả chế thư sai lầm » mà xử tội trượng cách chức.

Vua cho là đời xưa thời bình chính giản, cũng còn dùng người cũ, nữa là ngày nay thời khó khăn, việc nhiều, nhẽ nên đem viên đại thần 4 triều, làm một cái mà không dùng thứ ư ? Đổi làm giáng 2 cấp lưu.

Tàu nước Pháp qua ngoài khơi đồn cửa biển Y Bích (thuộc Thanh Hóa) bắn súng lớn rồi đi.

Lại bổ vua nguyên nối ngôi trước là Thụy quốc công làm công tử, đổi ra ở giảng đường viện Thái Y.

Trước đây, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết đem lỗi của vua nguyên nối ngôi trước, xin sắc cho phủ

https://tieulun.hopto.org

Tôn nhân, đình thần hội bàn. Đến bấy giờ lời bàn dâng lên, xin chiếu theo như lệ Xương ấp vương (1) (tước cả chức tước và ấp phong) đuổi về ngạch cũ (công tử), vẫn để nguyên tên cũ, cái nhà ở cũ xóa bỏ tên gọi của đường (Dục đức) đi, vẫn được ở đấy như cũ. Cần chi tiêu sai bảo gì, liệu đặt người dạy bảo thì đều tuỳ có chức trách nghĩ làm. Lại thường kiểm thúc xem xét để tỏ ra ân tình và pháp luật đều vẹn cả.

Vua nói rằng: bàn về xử trí nguyên tự quân như Xương ấp vương cũng đã thỏa đáng. Duy có việc vẫn cho ở nhà cũ, kể ra người vào hỗn hợp, phòng giữ kiểm soát khó chu đáo. Lại giao cho Cơ mật viện và Thương bạc bàn lại. Rồi phúc tâu xin để cho ở một cái nhà cũ. 1 cái nhà bếp, 5 tên lính hầu, để phòng sai khiến. Và đổi đặt một viện dực thiện đi lại coi xét dạy bảo, nhưng bắt để đốc kinh thành cùng các viên ở phủ Thừa Thiên phải để ý phòng giữ (không cho những người tạp nhạp ra vào). Và phủ Tôn nhân thời thường kiểm sát.

Vua nói rằng cái nhà ấy sâu rộng, coi xét làm sao được. Bèn cho nguyên tự quân dời đến ở Giảng-đường viện Thái-y. Vất bỏ cái biển (Dục Đức) ở cửa cái nhà cũ đi. Chuẩn cho lấy cái nhà trước làm nhà kinh thành đề đốc; nhà sau làm biệt thự của Nội các.

Trước đây tỉnh Hải Dương tuần du dời đặt thành mới, cho chở các thứ tiền gạo, khí giới cùng thuốc đạn dời chứa một nơi. Án sát sứ là Lê Mộ Khải cùng đề đốc là Tôn Thất Hộc đến tỉnh mới đốc công. Tổng đốc

---

1. Xương ấp vương tên là Hạ, là cháu gọi Hán Vũ đế bằng ông nội, cha là Ai Vương Bác, con thứ 3 của Vũ đế, nối ngôi Hán chiêu đế, vì có nhiều lỗi. Hoắc Quang phế bỏ đi làm Xương ấp vương rồi lập Tuyên đế.

https://tieulun.hopto.org

là Lê Điều, bố chính sứ là Vũ Tức đến ở nhà quan-cư Văn-miếu. Lưu thủy-sư phó lãnh binh quan là Nguyễn Viết Vinh đóng giữ thành cũ. Phái viên của Pháp nghe tin, bèn đem 4 chiếc tàu chiến kéo lên đồn Đông Tân (ngày mồng 10 tháng 7), chia lính lên bộ vào thành cũ, lên cột cờ kéo cờ tam tài. Lại chia quân chiếm giữ cửa thành. Nguyễn Viết Vinh cũng rút quân đến tỉnh mới cùng đóng. Phái viên của Pháp lại đem một toán quân đến tỉnh mới đánh phá. Lê Điều ủy cho đề đốc là Tôn Thất Hóe, lãnh binh là Văn Phú Lương đem quân ra đánh, rồi cũng nối đến tiếp ứng. Rồi sau quân Pháp tự đằng sau đánh úp. Quân ta không chống nổi, đều sợ chạy tan. Bọn Lê Điều lui đóng ở huyện hạt Cẩm Giàng, Bường Hào.

Đến bấy giờ vì đã nghị hòa, chuẩn cho theo ước mới, cùng họ thương thuyết trả lại tỉnh lỵ cũ, đợi sẽ thi hành. (Khoản thứ 5 trong hòa ước, có nói: nên rút quân quan Bắc Kỳ, đều về chỗ lỵ sở cũ).

Đặt thêm chức phó đề đốc kinh thành. Cho phó đề đốc quân thứ Bắc Ninh là Trần Xuân Soạn (đến kinh đợi phái) sung làm chức ấy.

Cho tiền quân đô thống phủ đô thống thự chưởng phủ là Tôn Thất Thọ kiêm coi Vũ thần phò mã cùng Anh-danh, giáo dưỡng Kim-ngô. Thự chưởng vệ là Ngô Đình Bàn quyền coi Hữu dực doanh Vũ lâm. Kinh thành đề đốc là Vũ Văn Đức kiêm coi 2 vệ Hữu bảo nhất, Hữu bảo nhị. Thống chế quyền chưởng Tả quân là Phạm Viết Trang kiêm quản Vũ học sinh.

Thưởng gia cấp kỷ lục quân công cho bọn Hàn Bá Minh là đoàn luyện ở quân thứ Bắc Kỳ cộng 7 người.

Trước đây, trận đánh ở Cầu Giấy Hà Nội (ngày tháng 4) bọn ấy đều có công đánh giặc. Đến bấy giờ hòa nghị

https://tieulun.hopto.org

đã thành được thưởng có thứ bậc khác nhau. (Hàn Bá Minh, Lương Mậu Lâm, tòng bát phẩm bá hộ. Hàn Tái Văn, Lưu Văn Khiêm, Lưu Khải Nguyên, Tạ Bình An, Đặng Ngộ Lâm, Trương Trung Nguyên, chánh cửu phẩm bá hộ).

Ngày bính thìn, sắc mặt trời xanh. (Lúc mới sáng thì sắc xanh, rồi dần dần biến ra trắng, người đi đường không có bóng, suốt ngày không lúc nào có ánh sáng). Trần Tiến Thành, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết dâng sớ xin vua trách mình, sửa chính sự, sắc cho đình thần xét kỹ có điều gì không hợp lẽ, lập tức tâu lên sửa chữa, ngõ hầu hồi lại ý trời. Lại tự cho là giúp đỡ vua không có tài năng gì, xin thu lại mệnh lệnh phụ chính đi. Vua nói rằng: nên đều cũng lòng giúp nước, chia sự lo, cùng làm việc, chớ nên mượn cớ để tránh.

Nhân dụ rằng: trời với người cảm ứng nhau rất là không sai. Trẫm đức bạc, không cảm cách được lòng trời, cho nên mặt trời báo cho biết trước. Trẫm ngày đêm lo sợ, chưa hiểu cớ sao? Hoặc là bổ quan những lạm, thưởng phạt không đúng? Hoặc lời gièm pha gây ra nghi hoặc, tình kẻ dưới bị che lấp? Không thăng lên chăng? Hoặc là đức trạch chưa xuống tới dân chăng? Hoặc là chính sự có nhiều thiếu sót lầm lẫn chăng? Hoặc là quan ngục chưa xét ra chăng? Có một điều trong ấy cũng đủ cho trời giận. Các quan trong ngoài đều là tay chân tai mắt của trẫm, đều phải nghĩ tìm những điều lầm lẫn nói ra cho hết chớ có ẩn giấu. May ra chính sự của người sửa tốt thì lòng trời cảm ứng, chuyển tai họa thành điềm lành, mới thấy lòng trời thương yêu ta.

Lúc bấy giờ quân thứ Bắc Kỳ chưa rút hết quân.

Vua nói rằng: Hoàng Tá Viêm nếu không khéo làm lại sinh ra một việc khó khăn.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nhân lại dụ rằng: vừa rồi chiến thuyền nước Pháp đến Thuận An, liền mấy ngày đánh chiếm đồn cửa biển, rồi lại có thư đến bàn hòa, mà những khoản trong hòa ước, có nhiều điều bị kèm, bị nhục khó chịu. Đáng lẽ ta không nghe. Nhưng vì từ cung tuổi già, linh cữu của tiên đế chưa chôn, lòng trẫm rất không yên. Đã dụ cho văn võ đình thần lấy hòa ước làm cuộc nhất định. Lại phải toàn quyền đại thần cùng họ định ước, đó là việc vạn bất đắc dĩ. Trước đã dụ bảo tường cũng đã rõ ràng. Các quan ở quân thứ, quan tỉnh nên đều thể theo mà làm. Nay nên do quan quân thứ viết thư hỏi toàn quyền nước Pháp nên chiếu theo hòa ước giao trả cho ta các tỉnh Hà Nội, Nam Định, Hải Dương, để quan ta cai trị, thì quân thứ các ngươi lập tức rút binh dõng về để tỏ là [illegible] hòa ước. Còn đoàn quân Tuy Phước cùng quan nước Thanh không phải ta sai bảo được. Đã ước cùng quan nước Pháp tự làm lấy, đối với ta không can thiệp gì. Cũng nên do quân thứ đem sự tình ấy viết thư cho toàn quyền nước Pháp biết. Như thế mới hợp thời thế.

Xây huyệt ở Khiêm lăng. Sai Vũ lâm thống chế là Đinh Tử Lương, thự tả tham tri bộ Công là Tôn Thất Phan chuyên coi làm việc ấy.

Thượng thư bộ Binh là Tôn Thất Thuyết xin thôi không giữ việc binh, cho dẹp tất lời bàn bậy. Vua cho là việc binh khó tìm người thay. Sai Cơ mật viện và Thương bạc xét tâu. Rồi sau tâu nói: việc binh tự lâu vẫn lần lữa theo cũ, thực khó tìm người giữ nổi chức ấy. Nay viên ấy vì người ta chê trách nhiều, mà cố xin từ chức. Nếu được từ chức về dưỡng bệnh, thực bởi tự lòng hoàng thượng chiếu thương, không có điều gì đáng bàn. Nhưng đương lúc lòng người ngờ sợ này

https://tieulun.hopto.org

mà tự ý dò tính, hoặc cho là chỗ vua tôi có điều ngờ vực nhau, sợ không thể làm cho thỏa mãn được tai mắt mọi người. Nghĩ xin chọn ở trong 3 bộ Lại, Hộ Công, liệu cho đổi lẫn để tỏ lòng chí công, mà im được lời bàn bậy.

Vua cho là phải. Đổi Thuyết làm thượng thư bộ Lễ (Ấn triện bộ Binh giao cho bọn tham tri là Hà Văn Quan hội đồng quyền giữ). Rồi lại vì Nguyễn Trọng Hợp đi công sai vắng, lại đổi Thuyết làm thượng thư bộ Lại. (Chức chính khanh bộ Lễ vẫn khuyết).

Cho hành nhân quản đốc là Nguyễn Hữu Cư làm tham biện Thương bạc.

Lúc bấy giờ, Nội vụ, Vũ khố chi tiêu khá nhiều (thường chiếu theo như lệ trước mà chi). Vua dụ cho bộ Hộ từ sau việc gì cũng liệu chi rút bớt đi.

Tỉnh Quảng Nam có dân thọ, Lê Văn Kỳ thọ vừa 100 tuổi, bộ Lễ theo lệ xin nêu thưởng. Vua nói rằng: trước kia phong phú, hiện nay nhiều việc, sao không châm chước đổi đi, mà việc gì cũng theo lệ, thì quốc dụng làm thế nào? (Rồi theo nghị đổi lại, chép ở dưới này)

Phái viên Pháp lại đem thuyền quân đến Sơn Tây gây hấn khích. Quân ta chống đánh lại, chúng phải rút lui.

Lúc bấy giờ tàu Pháp 12 chiếc, lính hơn 2.000, đường thủy đường bộ cùng tiến lên. Thống đốc Hoàng Tá Viêm, đoàn quân Lưu Vĩnh Phúc cùng biên binh nước Thanh cự đánh giặc Pháp ở các xã Thượng Mỗ, Hạ Mỗ (thuộc phủ Hoài Đức), Đoài Khê (thuộc huyện Đan Phượng) đánh nhau dữ 3 ngày đêm (từ mồng 1 đến mồng 3). Quân Pháp lại thua (bắn vỡ tàu to vừa, tàu nhỏ 3 chiếc, bắn chết hơn 300 lính Pháp).

https://tieulun.hopto.org

Tả Viêm đem tin thắng trận tâu lên. Và nói việc rút binh dõng về. Xin bàn với quan nhà Thanh cùng Lưu Vĩnh Phúc tạm về Sơn Tây đóng quân, sẽ xét nghĩ tâu sau.

Vua cho là hiện nay đã giảng hòa quân thời cần phải rút bãi quân đi ngay. Nhận dụ rằng: quân của Pháp đến Thuận An, bắt ép phải hòa. Ta cùng các quan cũng đã biết trước. Nhưng thế lực kẻ mạnh người yếu, không làm sao được, tưởng bọn Hoàng Tả Viêm cũng đã biết rõ rồi. Lần này ngẫu nhiên gặp biến cố, dẫu tự trước chưa có bao giờ, mà kinh sư được yên tĩnh, đều nhờ uy linh của Miếu xã, phúc lớn của nhà nước, mới được như thế. Ta vẫn biết cục hòa ước có nhiều điều khó chịu, nhưng vì thế bách buộc, không thể không được. Nay cục hòa mới định, lòng người tạm yên. Ngươi bọn Hoàng tướng quân nên xét lẽ phải trái, cân nhắc nặng nhẹ, theo tờ dụ trước, lấy sự tin tỏ cho họ biết. Nếu cố chấp ý kiến riêng mà bàn khác đi, thì một góc xa xôi, nếu có thể chắc là giữ được, nhưng còn kinh sư và tôn miếu, xã tắc thì làm thế nào? Huống chi họ nhiều lần nói xin ta rút quân, cho nên không làm thế không được. Trẫm đã hiểu dụ cận kề, nên kính cẩn tuân theo, chớ trái mệnh lệnh của trẫm.

Cho thượng thư bộ Lại là Nguyễn Trọng Hợp làm khâm sai đại thần, thượng thư bộ Công là Trần Văn Chuẩn, tham tri bộ Lại Hồng Phi đều làm phó khâm sai; biện lý bộ Lễ là Đinh Văn Giản làm tham biện, đi ra Bắc Kỳ hội cùng toàn quyền đại thần nước Pháp bàn mọi việc (tất cả các việc giao nhận thành trì, hiểu dụ dẹp yên nhân dân, cùng rút bỏ binh dõng).

https://tieulun.hopto.org

Các tỉnh Bắc Kỳ (Hà Nội, Nam Định, Hưng Yên, Hưng Hóa, Ninh Bình) bị bão lụt. Vua dụ sai quan tỉnh thần đến nơi khám xét, hết lòng giúp đỡ.

Đội định lệ bổ Võ tòng lục p'ẩm và công tử thi đỗ cử nhân võ. (Lệ cũ: những người tòng lục phẩm cũng công tử thi đỗ cử võ, thì bổ Cẩm binh suất đội, hoặc tinh binh cai đội (đều hàm tòng ngũ phẩm). Nay đổi bổ tinh binh suất đội thự Cẩm binh suất đội (hàm chánh lục phẩm, thự tòng ngũ phẩm).

Phải viên nước Pháp đem linh kỵ mã (hơn 300 tên) đi đường bộ đến huyện Nam Chân (thuộc Nam Định), dân trong hạt sợ hãi náo động. Vua sắc sai tỉnh thần một sức trong hạt, chớ có khiêu khích, nhưng xét kỹ xem bọn ấy tiến dừng thế nào, lục báo sau.

Gạo kho cửa biển Thuận An (kho tạm) chở về kho ở kinh. Lang trung thuyền chinh là Nguyễn Văn Tân, phó giám lâm Thương trường là Nguyễn Văn Cư cùng bọn chủ thủ hội đồng ao lại để chứa. Thu được nhiều mà báo có ít. (Biên bản của hội đồng gạo 8140 phương, đến lúc ao lại, thừa gạo ra 789 phương) bị chưởng vệ là Trần Khắc Trung, viên ngoại là Nguyễn Tuấn tố giác ra. Bộ Hộ và thuyền chinh đem việc tham hặc lên.

Vua sai khóa tay bọn Tân, Cư lại, giao cho ty Tam pháp xét xử. Đến khi án dâng lên, Văn Tân, Văn Cư phải tội lưu; giám lâm là Trần Trí bị giáng (4 cấp) đổi đi nơi khác. Còn viên dịch ở kho ấy đều phải tội có thứ bậc khác nhau.

Quan nước Pháp bắt hiếp tinh thần Hải Dương đến Hải Phòng. Bố chính sứ là Vũ Túc (cử nhân người Nam Định) uất tức rồi chết. (Khi ấy phái viên nước Pháp yêu cầu tổng đốc là Lê Điền, tuần phủ là Nguyễn Văn Phong, cùng Túc đến Hải Phòng ở dưới thuyền.

https://tieulun.hopto.org

bất làm mọi việc, nhưng cho việc dinh điền là việc của bổ chính, bất Tức phải khai ra giao cho họ. Tức không chịu khai, nhân thế không chịu được sự họ làm nhục tức uất lên rồi chết. Đến sau bọn khâm sai đến thương thuyết, các viên đốc, phủ mới được về tỉnh lỵ. Lê Điền nhân vì ốm cáo nghỉ).

Cho lãnh tuần phủ Hà Nội là Vũ Nhự làm tả thị lang bộ Binh. (Vì Nhự cùng với phái viên Pháp không hợp nhau).

Nhắc viên Cẩm y hiệu úy là Nguyễn Duy Thiện làm nhị đẳng thị vệ (vì Duy Thiện là cháu gọi vua bằng cậu).

Tổng đốc Quảng Đông nước Thanh là Tăng Quốc Thuyên đưa thư trả lời. (Nói là đã đem các văn thư của nước ta chuyển đạt lên rồi). Vua xem thư nói rằng: xem kỹ thì biết viên tổng đốc này hình như sợ người Pháp hiểm thù, cũng đồng ý với Cung Thân Vương, Lý Hồng Chương, cho nên tự trước không chịu ra mặt giúp đỡ ta. Nay dầu có ý tốt cũng muộn quá rồi. Huống chi họ còn đương biện luận chưa biết bao giờ xong, chỉ phô trương đến nghĩa hão mà không ích gì vậy.

Thưởng kỷ lục gia cấp cho bọn sơn phòng sứ Nghệ An là bọn Lê Doãn Nhạ có thứ bậc khác nhau. (Mộ được 90 tên người Man, khai khẩn ruộng đất được hơn 2.070 mẫu. Thưởng cho Doãn Nhạ kỷ lục 2 thứ; tham biện là Nguyễn Tài Tuyển gia 1 cấp; Hồ Duy Tinh thăng 1 trật. Lại thưởng cho tỉnh thần là Trần Văn Chuẩn kỷ lục 2 thứ).

Vua lại sai tỉnh thần cùng sơn phòng sứ xét kỹ miễn thượng du các hạt, liệu đặt đồn điền chi nhánh, trích những giản binh, mộ binh, tùy thế khai khẩn. Và hiểu bảo thổ dân các mán qui thành thôn ấp, làm thành sổ điền nhận nộp thuế, cốt mong cho có thành hiệu.

https://tieulun.hopto.org

Phụ chính đại thần là Trần Tiễn Thành vì tật cũ lại phát ra. (2 chân đau buốt khó đi) tháng trước đã xin miễn cho không phải vào chầu, lưu ở công đường làm việc. Đến bấy giờ lại xin nghỉ việc Cơ mật, về ở nhà trọ để chữa bệnh. Vua cho nghỉ việc.

Tháng 9, định lại lệ thưởng cho các thọ quan, thọ dân, ngũ đại đồng đường, hiếu tử, thuận tôn, nghĩa phu, tiết phu (chiếu lệ năm Tự Đức thứ 29, đều giảm đi một nửa, quan dân thọ 100 tuổi: về quan: nhất phẩm thì thưởng 50 lạng bạc, quan nhị phẩm thì 40 lạng, sa nam, sa bắc mỗi thứ đều 1 tấm, trừu lụa nam mỗi thứ đều 2 tấm, biển ngạch 1 tấm (sơn khắc chữ vẫn theo lệ cũ) nhà nước làm nhà để treo biển ấy. Quan tam, tứ phẩm thì 30 lạng bạc, sa nam sa bắc mỗi thứ 1 tấm, trừu lụa nam mỗi thứ 1 tấm, biển ngạch 1 tấm, nhà nước làm nhà cho để treo biển; quan ngũ lục phẩm, thì bạc 20 lạng, sa nam, lụa nam mỗi thứ 1 tấm, nhà nước không làm nhà cho (dưới này cũng thế); quan thất, bát, cửu phẩm thì đều 12 lạng bạc, sa nam trừu nam mỗi thứ đều 1 tấm, biển ngạch 1 bức: học trò hương trưởng, đều thưởng 10 lạng bạc. vải lụa mỗi thứ 1 tấm. Biển ngạch 1 bức. Về dân: đàn ông 8 lạng bạc, vải lụa mỗi thứ 1 tấm, biển ngạch một bức.

– Quan viên thọ 90 tuổi: về quan: nhất phẩm thưởng bạc 30 lạng bạc, quan nhị phẩm 20 lạng, quan tam phẩm 18 lạng bạc, sa màu mỗi viên đều 3 tấm. Văn giai tứ ngũ phẩm và quan phủ huyện châu; võ giai, quan tứ phẩm, đều thưởng 10 lạng bạc, 2 tấm sa nam.

— Quan viên thọ 80 tuổi: quan nhất phẩm 20 lạng bạc, quan nhị phẩm 15 lạng bạc, quan tam phẩm 10

https://tieulun.hopto.org

lạng bạc, sa nam mỗi viên đều 2 tấm. Văn tứ phẩm, võ tam phẩm đều 8 lạng bạc, sa nam 1 tấm.

– Cách thưởng cho quan dân thọ 100 tuổi mà ngũ đại đồng đường (mức thưởng về thọ 100 tuổi, sẽ chiếu theo khoản trên mà làm, không ở lệ này. Nhưng nếu cùng báo việc thọ với việc ngũ đại đồng đường một lúc thì được thưởng cả 2 việc. Nếu báo riêng sẽ theo khoản mà thưởng có thứ bậc khác nhau, dưới này cũng thế). Quan nhất, nhị, tam phẩm, thưởng 15 lạng bạc, sa nam 3 tấm, lụa màu và vải mỗi thứ 3 tấm. Biển ngạch 1 bức (sơn và khắc chữ vẫn theo như lệ cũ), nhà nước làm nhà cho để treo biển. Quan tứ, ngũ, lục phẩm bạc 12 lạng, sa nam 2 tấm, lụa màu và vải mỗi thứ 2 tấm, một bức biển ngạch, nhà nước không làm nhà cho để treo biển (dưới này cũng thế). Quan thất, bát, cửu phẩm, bạc 10 lạng, sa nam 1 tấm, lụa màu, vải mỗi thứ 2 tấm, biển ngạch 1 bức. Học trò, hương trưởng bạc 6 lạng, vải lụa mỗi thứ 1 tấm. Là dân: đàn ông bạc 4 lạng, vải lụa mỗi thứ 1 tấm.

– Mức thưởng cho quan, dân thọ 70, 80, 90 tuổi trở lên, mà ngũ đại đồng đường: về quan nhất, nhị, tam phẩm thưởng 10 lạng bạc, sa nam 2 tấm, lụa màu 2 tấm, vải màu 3 tấm, biển ngạch 1 bức, nhà nước làm nhà cho để treo biển. Quan tứ, ngũ, lục phẩm, thưởng 8 lạng bạc, sa nam 1 tấm, lụa màu 1 tấm, vải màu 2 tấm, biển ngạch 1 bức, nhà nước không làm nhà cho để treo biển (dưới này cũng thế) Quan thất, bát, cửu phẩm thưởng 6 lạng bạc, sa nam 1 tấm, vải màu, lụa màu mỗi thứ 1 tấm, biển ngạch 1 bức. Học trò, hương trưởng 5 lạng bạc, vải, lụa màu mỗi thứ 1 tấm. Là dân: đàn ông thưởng 3 lạng bạc, vải màu 1 tấm.

https://tieulun.hopto.org

– Mức thưởng về hiếu từ, thuận tôn, nghĩa phu, tiết phụ : hạng ưu 15 lạng bạc, 1 tấm sa nam, biển ngạch 1 bức (sơn và khắc chữ theo lệ cũ), nhà nước làm nhà cho để treo biển. Còn tiết phụ mà là vợ thứ, vợ lẽ, thì thưởng bạc 10 lạng, sa nam 1 tấm, biển ngạch 1 bức, không được nhà nước làm nhà cho để treo biển (dưới này cũng thế). Hạng bình : 10 lạng bạc, sa nam 1 tấm, biển ngạch 1 bức, nếu là vợ thứ, vợ lẽ thì thưởng 8 lạng bạc. Hạng thứ : thưởng 8 lạng bạc, nếu là vợ lẽ, vợ thứ thì 6 lạng).

Ngày tân tỵ, vua cho đón Hoàng thái phi vào ở cung Khôn thái. (Dâng lên 50 lạng vàng, 100 đĩnh bạc (mỗi đĩnh 10 lạng), các thứ gấm lụa màu hàng nam, hàng bắc 100 tấm, lụa màu vải màu cùng lụa thô 300 tấm, tiền đồng 3.000 quan, tiền kẽm 2.000 quan.

TAISACH.COM.VN

Thưởng kim tiền, ngân tiền cho khâm sứ và ký lục, thông ngôn đóng ở kinh đều có thứ bậc khác nhau. (Thưởng khâm sứ người Pháp kim tiền hạng lớn 1 đồng, ngân tiền hạng vừa 1 đồng. Ký lục : ngân tiền hạng vừa 1 đồng. Thông ngôn : ngân tiền hạng nhỏ 1 đồng).

Phái viên nước Pháp đem quân (hơn 500 lính) đến Sơn Tây đào lấy đầu và xác của thủy sư đem về.

Vua dụ các quân thứ, tỉnh thần và thân hào Bắc Kỳ rằng : tự khi Bắc Kỳ có việc chiến tranh đến nay, dân binh khó nhọc, chi tiêu cũng tốn. Vừa rồi người Pháp đưa thư đến xin hòa, trẫm không nỡ để dân binh, mắc phải tên đạn, đã phái đại thần là Trần Đình Túc, Nguyễn Trọng Hợp cùng nước Pháp giảng định điều lệ hòa ước. Duy trong hòa ước còn có điều chưa rõ, sẽ bàn đổi lại sau. Nhưng đã nói là hòa, nên làm cho tốt. Đã dụ các tỉnh thần, thứ thần, rút bỏ binh dõng, đều cho về chỗ cũ và phái cho khâm sai là bọn Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Trọng Hợp đến nơi để khu xử. Vậy nay các tỉnh thần, thứ thần nên lập tức theo lời du bảo đều về lỵ sở, trừ ra chiếu theo thường lệ phải lưu linh lại để sai phái, còn đều triệt bãi, tha cho về làng, để cùng yên ở làm ăn, mà hầu việc hòa hiếu mãi mãi với nước Pháp. Nếu trong hòa ước có khoản nào rất quan ngại, thì lập tức một mặt tâu lên một mặt tư cho quan khâm sai thương thuyết với người Pháp làm cho thỏa đáng. Còn thân hào sĩ thứ đều nên yên thường giữ phận, để đợi triều đình xử trí. Chuẩn cho sao lục ra rồi đi ngựa chạy ngay cho các tỉnh thần, thứ thần đều lập tức kính theo mà làm cho ổn thỏa. Nếu cố chấp ý kiến riêng, làm cho lo ngại thì quyết khó lòng tránh khỏi lỗi được. Đều phải tuân theo đấy.

TIMSACH.COM.VN

Công sứ Pháp đến thăng ngoài cửa Khiêm cung chơi xem. Người đông ở đấy, và quản suất không bảo ban ngăn cản được, đều phải giáng 2 cấp lưu.

Dụ cho các nha môn xét việc hình án phải đúng hạn xét xử kết án, cho xong những việc oan uổng để chậm trễ. (Mỗi hạn 3 tháng, quá hạn không kết án xong, gia một bậc nghị xử). Nếu còn vẫn để chậm như cũ sẽ gia lên 2 bậc mà trị tội nặng. Lúc bấy giờ các phủ huyện tỉnh Thanh Hóa xét án để chậm trễ, cho nên vua dụ như thế.

Phái viên nước Pháp đến thăng nói Linh Thái (thuộc cửa biển Tư Hiền) nêu lên đánh dấu 3 chỗ. (Trên ngọn núi 1 chỗ, đồn cũ 1 chỗ, đường cằng 1 chỗ). Phủ doãn Thừa Thiên đem việc ấy tâu lên. Vua sai Cơ mật viện Thương bạc lấy lời nói khéo thương thuyết (nói là trong hòa ước, không nói đến chỗ ấy), xem họ trả lời thế nào. (Phái viên Pháp trả lời rằng: đo nước vẽ đồ bản, nêu lên để ngắm).

https://tieulun.hopto.org

Cho tỉ tham tri bộ Công là Doãn Văn Hội thăng thự thượng thư. Văn Hội dâng sớ xin từ. (Trong sớ đại khái nói các ý: chức thượng thư là họng lưỡi của trời, chức ngôi và trách nhiệm rất là long trọng, thần có tài đức gì đủ đương chức ấy. Hiện nay văn học, chính sự, tướng cũng không thiếu gì người. Xin nhà vua thu về mệnh lệnh ấy, chọn người khác thay). Vua nói rằng: ngươi trước làm tuần phủ Hà Tĩnh, coi việc nước như việc nhà, kẻ gian lại không nói dối được. Đến bấy giờ dân hạt ấy còn khen ngợi không thôi. Nếu không phải là người liêm, bình, cần cán, sao được bia miệng mọi người nói như thế. Nay chức chính khanh thiếu người, mà bộ ngươi hiện đương xây dựng tôn lăng, các vật hạng rất là phiền phức nặng nề, ngươi có thể làm nổi việc như trước, mới là hết trách nhiệm, từ làm gì?

Tàu nước Pháp ngăn chặn bến đò Ninh Bình, đóng quân ở núi Dục Thúy, đặt công sứ đóng ở đấy làm việc. Lại đổ phủ mới Yên Khánh (trước đây, tỉnh thần theo lời dụ, đem tiền lương khí giới chứa ở đấy) bắt tỉnh thần soạn giao sổ đinh điền cho họ. Tỉnh Quảng Yên, người Pháp cũng đặt công sứ và đóng quân.

Khi ấy, vua ngự điện Văn Minh xét xử chính sự. Đình thần theo lệ. (Lệ gặp quốc tang, các quan chầu ở tiên điện, và đi theo hầu đều đội khẩu trang mặc áo thâm) đều đội khăn trắng vào chầu. Vua sắc tự sau vào chầu hay đi theo hầu, đều mặc khăn áo thâm, ở ngoài thì theo lệ mặc khăn áo trắng. Phủ Tôn nhân và đình thần tâu rằng: quốc tang là lễ to, quan trong lòng thương cảm đức tiên đế chầu trời, phận tôi con ai cũng như ai. Nay xin từ nay trở đi, khi đi theo hầu xa giá, thì theo sắc lệnh mặc áo khăn

https://tieulun.hopto.org

thâm. Còn như khi chầu ở Tiện điện, tuân theo nghị cũ đội khăn trắng. Nếu hôm nào chầu lạy thì đội khăn thâm. Khi vào hầu không phải đổi khăn trắng thêm phiền. Còn ngày thường đều đội khăn trắng cho hợp tinh lễ.

Vua nói rằng: hiếu kính ai cũng một lòng, có kiêng kỵ gì? Các quan không cứ gì khi vào chầu lạy hay theo hầu, đều cho đội khăn trắng.

Trước đây, phó quản đốc tàu Lợi Đạt là Phan Đình Thông tự Hương Cảng về, giấu bạc làm của riêng, bị người làm trong thuyền tố giác, phải giam cứu. Đến bấy giờ án xử, Thông phải tội đồ. Vua cho việc ấy phát ra trước khi có ân xá, cho miễn tội đồ, nhưng cách chức về làng làm dân định.

Cho thự đô thống lãnh chưởng vệ viện Thượng tứ là Hồ Văn Hiển đổi lãnh đô thống Hữu quân; thự thống chế sung quản thị vệ là Nguyễn Đình Phổ cai quản viện Thượng tứ.

Cho tham tán đại thần quản thứ Bắc Ninh là Bùi Ân Niên lãnh tổng đốc Ninh-Thái. Ân Niên dâng sớ từ. Lại xin theo dụ trước, chuẩn cho đương ốm cũng cố gượng vào kinh. Vua không nghe, bắt phải đi cung chức ngay. Phàm có việc gì khẩn cấp quan ngại, thì một mặt tư quan khâm sai thương thuyết với quan Pháp. Một mặt tư viện Cơ mật tâu lên. Nhưng nên cũng bàn định với các người đồng sự, việc gì cũng làm cho thỏa đáng mới được. Rồi sau Ân Niên lại cáo ốm không đi cung chức.

Cho giảm 7 phần 10 về tiền thuế cửa tuần tỉnh Tuyên Quang. (Vì các tỉnh hạ du có việc chiến tranh, đường sông còn nghẽn, ít người buôn bán, cho nên cho giảm bớt).

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bộ Hộ tâu nói: trung phi đã tôn làm Khiêm hoàng hậu. Lệ lương chưa bàn định. Xin chiếu lệ trên bậc thứ nhất mà chi lương (cả niên tiền 1.000 quan, gạo 300 phương). Vua nói rằng: mẹ ta là Hoàng thái phi cùng Khiêm hoàng hậu đồng niên tiền gạo bao nhiêu, do 2 bộ Hộ, Lễ bàn định khác nhau cho có thứ bậc. Hay là như lệ mỗi năm cứ tháng 12, tiến lên cung Gia thọ 10.000 quan tiền, thì châm chước tiến lên Hoàng thái phi 6.000 quan, Khiêm hoàng hậu 4.000 quan. Nhưng hiện nay kho tàng chưa thừa thãi, việc tiến lương bổng của 2 vị ấy, nên châm chước nghĩ định thế nào cho thỏa đáng, sẽ bắt đầu từ tháng giêng năm sau. (Rồi sau bàn định: hàng năm tết nguyên đán dâng Hoàng thái phi 6 lạng vàng, 6.000 quan tiền, 1.000 phương gạo. Dâng Khiêm hoàng hậu 4 lạng vàng, 4.000 quan tiền, 800 phương gạo).

Tuần phủ Quảng Tây nước Thanh là Nghê Văn Úy đưa thư trả lời báo rằng: nước Thanh sẽ sai sứ sang phong sắc. Vua sai Nguyễn Văn Tường, Nguyễn Hữu Cư đi đến sứ quán nói cho sứ nước Pháp biết. (Rồi thì sứ nước Pháp đòi xem tờ biểu báo tang của nước ta, và bản chính thư trả lời của tuần phủ Quảng Tây. Vua lại sai viện Cơ mật và Thương bạc soạn giao cho họ xem).

Ban thưởng cho hoàng tử, hoàng nữ, cùng các người ở Dưỡng thiện đường và từ hoàng thân trước công đến các ngành Tôn thất 19.550 quan tiền. (Lễ lên ngôi đã thành, đến bây giờ mới thưởng).

Nêu thưởng tiết phụ tỉnh Thanh Hóa (là Phan Thị Thơm hạng thứ).

Dời đặt huyện lỵ huyện Minh Hóa (thuộc tỉnh Quảng Bình) đến trang Minh Cầm. (Trước huyện lỵ đặt ở phường Xuân Canh, núi ở xung quanh, khí độc nặng nề).

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tổng đốc Thanh Hóa là Tôn Thất Trường tâu nói để đốc Nam Định là Tạ Hiện dũng cảm giỏi giang, đã từng đánh nhau với Pháp. Nay đã định hòa ước, để Hiện ở đấy không tiện. Thanh Hóa là quê hương nhà vua, chỗ đất quan trọng, xin đổi viên ấy làm để đốc, để giúp làm công việc. Nhưng hiện nay đã mộ nghĩa dũng, cáo ốm đi ở một chỗ. Phái viên Pháp đã đòi hẳn không đến. Triều đình ngại là đổi viên ấy về tỉnh Thanh, lại sinh ra thanh tích.

Vua không cho.

Sai tỉnh thần Bắc Ninh, Hưng Yên, chiếu số mẫu ruộng bỏ thu tiền quyên. (Bắc Ninh ruộng hơn 390.200 mẫu, Hưng Yên ruộng 148.934 mẫu, chiếu số mỗi mẫu thu tiền quyên 15 đồng) để cung cấp cho lính các quân doanh (lúc ấy lính ở các quân doanh đông, tỉnh Bắc số nhiều, phu dịch, củi, dầu cần và nhiều. Cho nên quyên thêm để cấp cho họ).

Dời đặt Văn Miếu tỉnh Cao Bằng đến xã Ngọc Pha (gần tỉnh thành ấy).

Mùa đông, tháng 10, phái viên nước Pháp đem lính mộ đi đến đạo Mỹ Đức (thuộc Hà Nội) lấy hiếp 2 thớt voi đem về. (Lúc bấy giờ một toán lính mộ phao tin rằng đi lấy đạo Mỹ Đức. Phái viên nước Pháp đem quân đi đò bắt. Nhân thể lấy voi của ta dắt về trụ sở ở Hà Nội).

Đầu mục giặc ở Hà Nội là tên So họp bọn lũ (hơn 200 tên) sấn đến 2 xã Hương Quan, Ngãi Cầu (thuộc phủ Hoài Đức) cướp bóc đốt phá. Thự đề đốc là Đặng Văn Tại đốc chiến, bị giặc giết chết. Người tùy phái (1 cử võ, 2 tên lính, 1 người dân) cũng có người bị chết. Ban cho hàm và tiền tuất có thứ bậc khác nhau. (Đặng Văn Tại tặng hàm đề đốc, vũ cử là Trần Văn Xuân tặng

https://tieulun.hopto.org

hàm Cấm binh đội trưởng; linh 2 tên được tặng hàm chánh bát phẩm; dân 1 tên được tặng hàm tòng cửu phẩm).

Vua lại sắc sai tỉnh thần nghiêm đốc phó lãnh binh là Lê Thìn, tri phủ là Phạm Ngọc Côn đò bắt cho được bọn lũ của giặc, để chuộc tội trước. (Lê Thìn, Phạm Ngọc Côn khi ấy không đến ứng cứu đuổi bắt, đều phải cách chức, lưu dung).

Hải Phòng thuộc tỉnh Hải Dương có nhiều giặc cướp. Công sứ nước Pháp yêu cầu ta phái linh tỉnh (200 tên) đi Hải Phòng để đánh giặc. Vua y cho.

Phái viên nước Pháp đi đến tỉnh Hưng Yên xem hành cung, yêu cầu sửa làm trụ sở và hỏi số lượng tiền súng và khi giới.

Giảm 7 phần 10 thuế cửa tuần, và giảm 4 phần 10 thuế thuốc phiện, cho tỉnh Hưng Hóa.

Triệt đề đốc Nam Định là Tạ Hiện, và đề đốc Hải Dương là Tôn Thất Hòe về kinh. (Hòe tự khi phái viên Pháp mời đi Hải Phòng, liền giả cách ốm ở một nơi, không về làm việc. Phái viên Pháp đã tìm bắt, cho nên triệt về cả một thể. Hiện sau này được quan tỉnh Thanh Hóa đề đạt nói là quan nhà Thanh cấp cho ấn đề đốc ủy cho đi liên lạc các quan, thân chiêu tập bọn nghĩa dũng, đợi quân nhà Thanh đến cùng họp làm việc. Viên ấy xin lưu lại đấy làm việc, để dân được yên ở, mà tiện việc thù tiếp).

Cho lãnh binh Hà Nội là Trương Văn Hậu thăng thự đề đốc. Phó vệ úy Hữu bảo là Vũ Văn Dũng thăng thự đề đốc Hải Dương.

Rút bớt lương bổng của các viên biền thự Thanh-binh. (Vì gặp quốc tang, bọn ca công không phải làm việc gì).

https://tieulun.hopto.org

Tỉnh Thanh Hóa bị nạn bão, nước biển dâng lên kho chứa thóc tạm ở Ngọc Ức (thuộc cửa Bạng) gạo lương bị nước mặn thấm ướt. Bộ Hộ tâu xin chờ tỉnh ấy tùy tiện phơi khô, để chi phát lương, cho khỏi để lâu hao nhiều. Vua theo lời tâu ấy, nhưng lại sai tỉnh thần khám xét, để giúp đỡ dân bị thiệt hại.

Lúc bấy giờ thân hào, xã dân ở Thừa Thiên, Quảng Trị, cùng nhau đoàn kết, chiêu mộ dân dũng. Vua dụ sai phủ doãn, tỉnh thần hiểu thị nghiêm sức để cho họ yên thường giữ phận, chớ phạm việc trái phép.

Thống lãnh nước Thanh là Hoàng Quế Lan mộ thêm biền binh ở quân doanh, muốn vào thành tỉnh Bắc Ninh đóng quân. Tỉnh thần là Trương Quang Đản đem việc ấy tâu lên. Vua nói rằng: họ nghe tin là không khỏi có lỗi. Nếu quân khâm sai có mồm mép biện bác, cũng còn có cơ nói.

Ngày canh thân, kinh dâng tôn thụy của Đại hành hoàng đế. Trước đây, vua dụ sai bàn dâng thụy hiệu Hoàng thân Tôn nhân, văn võ đình thần hội đồng bàn soạn. Đến bấy giờ tâu xin kính dâng tôn thụy chữ hay là: Kế thiên, hạnh vận, chí thành, đạt hiếu, thể kiện đôn nhân, khiêm cung, minh lược, duệ văn, anh hoàng đế. Miếu hiệu gọi là Thánh tổ. Vua y theo. Bèn dâng sách vàng, ấn vàng, dâng tôn thụy: Chữ trong kinh sách rằng: thần nghe: tiên vương đặt ra thụy hiệu là bắt chước mặt trời sáng, thần tử muốn tỏ lòng tôn sùng, xưng là trời để đặt tên hàm, cho nên khắc vào đỉnh đặt tên hiệu ở miếu, có biên chép vào sách vở, đức như thánh, công như thần, lời khen chung cả thiên hạ. Kính nghĩ: đức Đại hành hoàng đế, đạo đức và việc làm sách hợp với trời đất, giúp đỡ sửa nên, bổ cứu chỗ thiếu của việc trời, công việc kinh rãn, kéo lại thịnh

https://tieulun.hopto.org

trị của vận nước. Đức sáng và chất thực ngày một mới thêm, học rộng khắp sâu sắc, thời thường tăng mãi. Lòng thành biểu hiện ở khi làm việc, càng lâu ngày càng tỏ ràng, lòng hiếu tỏ ra ở khi phụng dưỡng, đáng truyền lại để làm phép. Sự thực cố gắng mạnh mẽ, bắt chước đạo trời, lòng nhân đãi ngộ ân cần, ơn trạch rộng khắp, khánh điển không chuộng hư văn chương sớ không cho gọi là thánh, nhún thấp mình đúng với đức khiêm nhường, phiên vương miễn cho chầu lạy, đại thần ban cho bài thơ đãi người dưới, nghĩ hết đạo cung kính. Kẻ về thông minh thì biết khắp việc đời, không điều gì u ẩn là không biết ; kẻ về tài lược, thì biết trước cơ sự, tùy việc nên rắn mềm mà thi hành. Bung nghĩ sửa chữa, lượng rộng cùng dáng nghiêm lòng vững mà đến tỏ ra ; văn chương thiên tài, lời hay càng đức tốt công to mà đều không nát, ba mươi sáu năm nối ngôi trời, làm rạng rỡ mưu tốt của thánh thần truyền nối ; kể ức nghìn năm để tiếng tốt, nên chính trị giáo hóa như ngọc báu vàng mười. To như trời không hình dung nổi, chẳng phải thánh sao được thế ư? Đương nghe lời chúc của Phong Nhân (1) như vua Đế Nghiêu vội xót nỗi rơi cung ở Kinh Sơn (2) như Hoàng đế. Một niềm nối nơi không quên, kính nhờ phúc cả. Trong lòng ngợi khen khôn xuể, xin tiến tên hay. Nay đã chọn ngày tốt, cáo yết Giao, Miếu, tâu lên Từ cung, thân đem phủ

---

(1) Xưa vua Nghiêu đi chơi núi Họa Sơn, Phong Nhân (tên quan ngày xưa) xin chúc vua thọ, giàu nhiều con trai.

(2) Ngày xưa vua Hoàng đế đúc vạc ở Kinh Sơn, khi đúc xong, có con rồng ở trên trời xòa yếm và râu xuống đón. Hoàng đế cưỡi lên con rồng, các quan văn nắm lấy râu rồng, râu bị đứt rơi xuống, rơi cả cài cung của Hoàng đế xuống, trăm họ đón lấy cái cung ấy mà kêu khóc.

https://tieulun.hopto.org

Tôn nhân, các quan văn võ, kính dệ kim sách dâng tôn thụy là:

— Kế thiên hanh vận, chí thành đạt hiếu, thể kiện đôn nhân, Khiêm cung, minh lược, Duệ văn, Anh hoàng đế. Miếu hiệu là Thành tổ. Mong rằng: Xét soi lòng hiếu hưởng, nhận lấy xưng triệu tốt, sáng giọi đến trời, linh thanh còn mãi; ban cho nhiều phúc, hưởng mãi không cùng.

Lễ dâng tôn thụy xong, sau một ngày ban ân chiếu 12 điều là:

— Hoàng thân là vương công, quốc công, quận công trong kinh ngoài các tỉnh, văn tự tứ phẩm, võ tự tam phẩm trở lên, dưới tên hiệu không chưa là bị giáng cấp thì đều thưởng gia 1 cấp.

TIMSACH.COM.VN

— Trong kinh ngoài các tỉnh, văn tự tứ phẩm, võ tự ngũ phẩm trở xuống, đều thưởng cho 1 tháng lương tiền và gạo.

— Hoàng tử chưa phong tước công, đợi đủ 3 năm, chuẩn cho phủ Tôn nhân hội đồng với bộ Lễ bàn tâu xin chỉ làm sách phong.

— Công tử, công tôn, nhân viên tôn thất, ai có văn học giỏi giang, tài nghệ hơn người, không cứ đã làm quan hay chưa, đều do phủ Tôn nhân hội đồng với 2 bộ Lại, Binh sát hạch làm bản tâu lên, liệu cho bổ dùng.

— Những lăng tẩm của đế vương các đời, do quan địa phương khám xét, nếu có đổ nát thì thuê dân sửa chữa cho hoàn chỉnh; nhưng nghiêm cấm dân sở tại không được hái củi ở đấy, để tỏ đạo hậu.

— Những đền thờ các lăng, và nhà thờ ở kinh, đều sai quan đến tế một tuần.

https://tieulun.hopto.org

– Quan viên trong ngoài, nhân việc công lầm lỗi đã được giáng cấp, cách lưu, ai giáng 4 cấp trở lên, đổi làm giáng 3 cấp; ai giáng 3 cấp, đổi làm giáng 2 cấp; ai giáng 2 cấp đổi làm giáng 1 cấp; ai giáng 1 cấp, thì cho khai phục cả. Ai bị cách lưu, đổi làm giáng 4 cấp vẫn lưu làm chức sự.

– Những công tính (các người họ xa của nhà vua) ở tỉnh Thanh Hóa đều gia ân, ban cho tiền.

– Gia miêu ngoại trang ở huyện Tống Sơn là quê quán nhà vua, thì gia ơn thưởng cho 1.000 quan tiền.

– Thuế lệ tiền, thóc về đinh điền thổ của người huyện Tống Sơn, trừ ra số thuế về sang năm phải nộp là bao nhiêu, đã có ân chiếu cho miễn cả rồi. Ngoài ra chuẩn cho đem thuế lệ, tiền thóc về đinh điền về năm Hiệp Hòa thứ 2, thứ 3, và từ năm Hiệp Hòa thứ 1 đến năm thứ 3 hết thảy, các thứ sai dịch đều cho miễn cả.

– Các địa phương có hiếu tử, thuận tôn, nghĩa phu, tiết phu, do thượng ty xét hỏi kỹ, đem việc tâu lên, giao bộ xét tâu, đợi chỉ cho nêu thưởng.

– Các người can án trốn tránh, từ ngày 13 tháng 10 năm Tự Đức thứ 36 trở về trước, không cứ là thủ phạm hay tòng phạm, nếu biết hối tội quay đầu về, đều cho đến quan địa phương sở tại mà ra thú, hạn trong 6 tháng là cùng, nhưng phải do thượng ty địa phương ấy đem tuổi, quê quán và tội trạng các tên ấy làm danh sách đưa vào bộ, làm bản tâu lên, đợi chỉ cho giảm tội).

Sứ nước Pháp đưa thư nói nên cho quan binh nước ấy ra vào cửa thành, không nên nghiêm cấm quá. Duy các nơi cấm địa, nên cắm biển yết thị để cho họ biết mà tránh, không đi vào. Vua chuẩn cho quan Thương bạc thương thuyết rằng: hiện nay 2 nước giao hòa, đi

https://tieulun.hopto.org

lại không có gì ngờ vực. Duy Bắc Kỳ còn phải bàn bạc hiểu bảo, vì dân tình chưa được yên ổn một loạt. Việc ấy nên hãy đình đợi đến lúc giao trả xong các tỉnh Bắc Kỳ sẽ bàn.

Bọn công tinh quê ngoại ở quý huyện, quý hương đến kinh làm lễ dâng hương (Lễ phóng tiên đế), đến lúc về, vua thưởng cho ngân tiền và sa có thứ bậc khác nhau. (Mỗi người 1 đồng ngân tiền Phi long hạng lớn, 1 tấm sa thưởng).

Sứ nước Pháp cung tiến các phẩm nghi: (bội tinh hạng nhất 1 hộp cùng một lá thư; súng 2 nòng 1 khẩu, súng ngắn đi ngựa 2 khẩu, súng lục 1 chiếc và đều có đồ phụ tùng chứa vào 1 hòm. Đồng hồ 3 cái, bình cẩm hoa hạng lớn 3 cái, gấm tây tơ đậu có 5 sắc một tấm). Lại gửi thêm bội tinh cho toàn quyền cũ là Trần Đình Túc.

Thống chế doanh Kỳ vũ là Hồ Ngoạn lên thọ 70 tuổi. Vua ban cho 30 lạng bạc, sa Trung Quốc 1 tấm, sa nam, trừu nam, mỗi thứ 2 tấm. Sai thị vệ là Vũ Văn Tỵ đem đến cấp cho.

Tán tương quản thứ Sơn Tây là Nguyễn Thiện Thuật (cử nhân người Hải Dương) nhận trát của quan nhà Thanh đem quân nhà Thanh về Hải Dương gọi họp quân nghĩa dũng, đánh nhau với Pháp, các nơi trong hạt ấy đều khởi quân để ứng theo. (Các toán quân khởi nghĩa đều do Thiện Thuật lãnh văn bằng của quan nhà Thanh, tự đấy về sau thường thường đến sát tỉnh thành đánh nhau với Pháp, bên nào cũng có tử thương).

Tuy-lý vương Miên Trinh đến sứ quán (xin thuốc chữa bệnh, quan Cơ mật viện và Thương bạc đem việc tâu lên. Vua cho triệu Miên Trinh vào nhà Duyệt-thị, truyền chỉ bảo rằng sở ấy không nên đi lại luôn luôn.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua lại phê bảo quan viện Cơ mật rằng: Thân vương ấy, tuổi cao đức tốt, lại có học thức, thực là người yêu nước trung thành, tưởng không ngại gì. Trẫm đã hỏi: về sau có việc gì bàn bạc hay hỏi thăm viên Sứ ấy thì sai cùng đi với đình thần cùng đến sứ quán, có được không? Vương đã bằng lòng. Chuẩn cho về sau có hỏi thăm hay bàn bạc khoản gì, chuẩn cho thân vương ấy cùng đi với đình thần.

Thuyền giặc biển vào ăn cướp xã Hà Gián châu Tiên Yên (thuộc tỉnh Quảng Yên), lãnh binh quan Thủy đạo là bọn Hà Văn Thạc tuần phòng bất lực, đều phải giáng lưu.

Vua sắc sai tinh thần khẩn sức cho thủy đạo phải hết lòng tìm bắt, cho đường biển được yên ổn.

Bộ Binh tâu nói: Binh các doanh Vũ lâm, Cấm binh, Thần cơ ở kinh (hơn 5.700 tên, trừ phái đi canh gác công tác các sở hơn 4.120 tên, hiện còn hơn 1.640 tên), hiện nay công việc kiến trúc đã thư, xin trích lấy 300 tên tuổi trẻ khỏe mạnh (Vũ lâm 100 tên, Cấm binh 150 tên, Thần cơ 50 tên) cấp cho súng mở houg, đến giáo trường đài Trấn Bình học tập; còn lại hơn 1.340 tên thì linh ở Thần cơ chia đi 4 mặt trên thành, phân phái đi coi giữ súng đạn khí giới; linh ở doanh Vũ lâm, Cấm binh, chọn người quản suất đem đến trường luyện tập như cũ. Vua nói rằng: trừ ra người nào được huấn luyện thi không kể, còn như canh giữ các sở, cũng học tập súng mở hụng, chuẩn cho võ ban cùng khoa đạo chiếu lệ cắt lượt nhau đi tuần xét, cho khỏi nhàn rỗi khoáng khiếm.

Sai Thừa Thiên, Quảng Trị mua thóc gạo theo thị giá (2, 3 vạn hộc) để dự bị cấp lương. (Vì cớ gạo ở kho kinh có ít, mà phát lương nhiều).

https://tieulun.hopto.org

Phái viên nước Pháp bắt tuần phủ Hải Dương là Nguyễn Văn Phong, tuần phủ Quảng Yên là Hoàng Vỹ (ngờ là giao thông với quân thứ Sơn Tây). Rồi thì đều đem xuống thuyền chở về Gia Định. Lại bắt tuần phủ Hưng Yên là Nguyễn Văn Thận, cử nhân, (người Quảng Bình), án sát là Vũ Ích Khiêm (Văn Thận nhiều lần tải thuốc súng và lương thực đi Sơn Tây, tờ tư của Thận bị người Pháp bắt được đem về Hà Nội, rồi đem Văn Thận ra bắn chết) (Ích Khiêm sau được tha, nhân cáo bệnh về nghỉ).

Cho thự bố chính sứ Hải Dương là Nguyễn Khắc Vỹ thăng lãnh tuần phủ Hải Dương. Thự tuần phủ Quảng Trị là Đinh Nho Quang đổi thự tuần phủ Hưng Yên.

Sứ Pháp cho mời Tuy-lý vương Miên Trinh đến sứ quán. Vua nhân thể sai đem các việc ở tỉnh ở quân thứ về Sơn Tây, Bắc Ninh thương thuyết. (Lúc bấy giờ sứ Pháp đưa thư đến yêu cầu ta bỏ các quan quân thứ ở Sơn Tây, Bắc Ninh, cho nên vua sai đi thương thuyết bỏ việc ấy đi), sứ Pháp nhân xin vào chầu vua. Tuy-lý vương đem việc tâu lên. Vua lại sai Tuy-lý vương đi bàn định về nghi lễ yết kiến. Lại sai tham tri bộ Lễ là Nguyễn Văn Thúy, tham tri bộ Binh là Hà Văn Quan, tham biện Nội các là Hoàng Hữu Thường cùng sung làm tiếp bộ sứ. Rồi sau sứ Pháp vào yết kiến vua ở điện Văn-minh, cất mũ vái một vái. Vua hỏi han yên ủi (hỏi thăm sức khỏe của Giám quốc nước Pháp và yên ủi viên sứ ấy).

Ngày đinh sửu, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết phế vua và giết đi, và giết cả đại thần Trần Tiễn Thành. Lập hoàng tử thứ 3 lên làm vua.

Trước đây Phế đế đã nối ngôi, Tường, Thuyết cậy công tôn lập lên, việc gì cũng chuyên quyền làm bậy. Vua

https://tieulun.hopto.org

ghét 2 người ấy, muốn trước bớt quyền đi. Cho nên ngoài mặt vẫn hậu đãi, quý trọng, mà trong cũng ức chế nhiều. (Như việc đổi Thuyết sang bộ Lại, không cho giữ binh quyền. Lại tờ tâu của 6 bộ, đều giao cho Nội các duyệt tâu, không chuyển giao cho 2 người ấy). Gặp khi những người thân tín của vua là thám tri bộ Lại Hồng Phi, tham biện Nội các Hồng Sâm, đều có tờ mật tâu xin bỏ kẻ quyền thần, vua nhân cùng Hồng Phi, Hồng Sâm mật mưu việc ấy. Tuy-lý vương Miên Trinh, Huyện công Hồng Tu đều có dự mưu. (Hồng Tu, Hồng Sâm đều là con Tuy-lý vương). Tường, Thuyết đã biết việc ấy. Vua lại muốn dùng mẹo để 2 người giết nhau. Triệu Văn Tường vào nói chuyện, thì bảo Văn Tường là người trung thành, vẫn rất tin cậy. Còn Thuyết rất ngang ngược, dặn Văn Tường tìm cách bỏ Thuyết đi. Thuyết vào hầu, vua cũng nói như thế. Hai người lại ra, đều đem lời nói ấy mật bảo nhau, nhân mưu việc bỏ vua mà lập vua khác. Thuyết bèn lấy cớ là Thuận An sau khi thất thủ, phủ hạt Thừa Thiên, nên tự tìm cách bảo vệ gia hương, phát hổ phù (1) ra mật sai mộ nhiều hương dũng (nhưng sai người thân tín là Kỳ nội hầu Hồng Chuyên, Phò mã Đặng Huy Cát chia nhau coi quản) để phòng sai khiến. Người ngoài chưa ai biết cả. Gần đây phái viên nước Pháp nhân hòa nghị đến xin chầu yết. 2 người kiếm cớ tránh mặt, không dự việc ấy. Vua lại đặc cách sai Tuy-lý vương chuyển đi lại sứ quán bàn bạc. 2 người ngờ vua đem mưu ấy dặn Tuy-lý vương cấu cứu với người Pháp. Bèn vào ngày bính tý là ngày 29 tháng ấy, lúc canh hai, các cửa hoàng thành, kinh thành đã đóng kín. Thuyết thu hết cả chìa khóa cửa. Bèn trước nói dối là đêm ấy nghe nói ngoài thành

---

(1) Hổ phù : hổ phù là tin hiệu dùng để trưng triệu quân lính.

https://tieulun.hopto.org

có bọn bảy bọ hợp kẻ dị dạng, xin tự điểm biện binh, một phong bị sẵn, biện ra, giao cho quan trực hầu tàu lên. Rồi ngoài thì phát ra hồ phủ, sai hợp tất cả mộ dũng ở bờ phía nam sông Hương. Trong thì đòi gọi các quân đều mang khí giới, do các viên Ông Ích Khiêm, Trương Văn Để đi trước dẫn đến đóng ở sở Tịch-điền. Cho mời văn võ đình thần người nào hiện ở ngoài hoàng thành, cùng đến công đường bộ Hộ (chỗ Văn Tường ở). Hai người bảo rằng: Lăng-quốc công nối ngôi đến nay, làm việc phần nhiều trái phép cũ: lại gần gũi người bậy (ngầm chỉ bọn Hồng Phi, Hồng Sâm, Hồng Tu) người đều không phục. Nay nên xin bỏ đi, đón hoàng tử thứ 3 lên nối nghiệp lớn. Lúc bấy giờ các quan đều vốn sợ uy lệnh của 2 người ấy, không ai dám nói điều gì khác. 2 người bèn một mặt dự làm tờ tâu, một mặt đem việc võ đình thảo chuyển đến sở Tịch-điền (Duy có thượng thư bộ Công là Đoàn Văn Hội cáo ốm không đến). Sai đem tờ tâu lấy chữ các quan ký tên. Lúc bấy giờ đã trống canh tư. Bèn sai hậu quân là Nguyễn Hanh, thị lang bộ Binh là Lê Đại, trích phái biền binh đi đến nhà Dưỡng-thiên ở Khiêm-lăng. (Hoàng tử thứ 3 nguyên ở Dưỡng-thiên đường, ở bên hữu nhà Duyệt-thị gần đây rước linh cữu tiên đế để ở điện Hòa-khiêm tại Khiêm-cung. Hoàng tử thứ 3, theo đến ở nhà quan xá ngoài cửa Vụ-khiêm. Nhân thể cũng gọi là Dưỡng-thiên đường đón hoàng tử thứ 3. Lúc mờ sáng, về đỗ ở điện Quan-canh sở Tịch-điền. Hai người cùng các quan ở sở ấy đều lần lượt lạy mừng. (Khi ấy bọn Hanh mới đến đón, hoàng tử thứ 3 rất sợ hãi. Bọn Hanh ôm lên võng rước đi. Đến khi về đến nơi, hai người nói với hoàng tử thứ 3 là xin lập lên làm vua. Hoàng tử thứ 3 nói rằng ta còn bé, sợ không làm nổi. Hai người nói rằng: Tiên đế đã có ý ấy, nhưng chưa kịp làm. Nay là mệnh trời vậy. Xin

https://tieulun.hopto.org

nghĩ đến Tôn miếu Xã tắc là quan trọng). Đến sáng rõ, (tức ngày đinh sửu là ngày 30 tháng 10). Hai người thông báo cho các quan hiện túc trực đêm ấy ở trong Nội (văn trực thần là tham tri Hà Văn Quan, võ trực thần là quyền chưởng doanh Hùng-nhuệ Trần Văn Cư, tham biện viện Cơ mật là Hồ Lệ, tham biện Nội các là Lê Duy Thụy, thị vệ sử đại thần là Tiền quân Tôn Thất Thạ đều đến họp. (Lúc bấy giờ Đoàn Văn Hội cùng đến).

Khi đồng hồ 5, 6 chuyển, vua mới biết là có sự biến. Hỏi đến những người trực hầu, thì chỉ có vài người cung Thái giám. Vội vàng thất thố, không biết làm thế nào, chỉ phải dự phê tờ chiếu nhường ngôi, để đợi.

Đến giờ mùi, hai người đốn hoàng tử thứ 3 vào viện Cơ mật tạm nghỉ, và đem tờ tâu bỏ vua cũ lập vua mới, tâu lên. Tự đó thái hoàng thái hậu lấy ý chỉ để thị hạch. Lại sai mở cửa mặt tây-nam (ngày hôm ấy cửa 4 mặt kinh thành đóng kín cả ngày), cho gọi các hoàng thân, cũng đều lục tục vào tả vũ. Đến nơi thì ai cũng im lặng, chỉ trông nhau mà thôi. (Duy Tuy-lý vương Hồng Tu, Hồng Sâm ở ngoài, nghe biết tin sợ bị vạ lây, bèn đem gia quyến đến chỗ phái viên Pháp đóng ở Thuận An cầu cứu. Hoàng-hóa công Miên Triện, Hải-ninh quận công Miên Tăng cũng sợ bãi đi mất. Sau đấy vài ngày Hồng Phi đi công sai ngoài bắc về, đến đầu địa giới Quảng Trị nghe biết tin tự cho là nguy, lập tức thuê thuyền đến hội với Tuy-lý vương. Sau vì phái viên Pháp giao trả về, cùng với Hồng Tu, Hồng Sâm đều bị nạn).

Lúc bấy giờ, vua sai thái giám là Trần Đạt đem tờ chiếu nhường ngôi, yêu cầu lui về chỗ phủ cũ. Hai người giả cách nhận lời, sai Tôn Thất Thạ đem võng đưa vua cùng phi tần nội cung cho về phủ cũ (ở địa

https://tieulun.hopto.org

phận xã Phú Xuân). Nhưng mật dụ riêng Ích Khiêm. Văn Đề trực trước ở ngoài cửa Hiền nhân, đón đường sai đưa vua đến nhà Hộ thành, cho uống thuốc độc giết đi. (Hộ thành nha nguyên trước là Đục đức đường mới đổi tên. Lúc bấy giờ những phi tần đã cho về trước để hộ vệ đưa vua. Khi đến đấy, Ích Khiêm, Văn Đề cho thuốc độc vào nước chè dâng lên, vua không chịu uống. Văn Đề ra lạy khóc khuyên rằng: vua tội đến lúc biến không thể làm thế nào được. Vua nói rằng: ta lại không được bằng Thụy-quốc-công à? Còn lần chần không uống. Ích Khiêm bèn đem nước chè ấy đổ vào miệng vua. Lập tức phát lên như người phải gió. Một lúc lâu Trần Xuân Soạn ra truyền nói rằng: nếu để chậm quá sẽ phải tội nặng, lập tức lấy tay bóp họng vua lè lưỡi, lồi mắt ra, rồi vua mới chết. Đến lúc đưa vua về phủ, thấy chỗ cổ họng vua sưng như cái cùng giường lên, ai cũng thấy làm lạ. Ích Khiêm, Văn Đề vào bảo rằng: Lãng quốc công đến đấy đã uống thuốc độc chết rồi. Hai người bèn rước hoàng tử thứ 3 vào ở điện Hoàng-phúc, đợi sẽ chọn ngày tốt, tôn lên làm vua.

Trần Tiễn Thành cùng 2 người ấy vẫn không bằng lòng nhau. Trước đây vì việc tuyển chiếu, đã bị 2 người ấy tham hặc điếc móc, giận không quên được. Bọn Hồng Phi mật tâu xin bỏ cướng thần, Tiễn Thành cũng có đi lại mật với nhau. (Tiễn Thành đêm thường ngầm đến dinh thự Hồng Phi bàn kín với nhau). Hai người đã biết. Cho nên việc Tiễn Thành cáo ốm xin về nhà riêng, đều do 2 người bắt buộc. Đêm hôm trước họp nhau ở sở Tịch-điền. 2 người cũng có đem bản thảo tờ tấu đến tường với Tiễn Thành yêu cầu phải theo làm việc ấy. Tiễn Thành lại khước từ, nói rằng: bỏ vua nọ lập vua kia, sao có thể làm mãi? Tôi đã bãi chức

https://tieulun.hopto.org

về tuổi, không dám dự việc ấy. Hai người lại càng ngờ mà ghét. Nhân thể đêm ấy cũng sai người đến giết Tiền Thành ở nhà riêng. (Nhà ở ấp Doanh-thị Trung).

Ngày hôm sau (tức là mồng 1 tháng 11) hai người tâu xin chôn vua bằng lễ nghi quốc công, giao cho phủ Tôn nhân chiếu lệ chôn cất. Còn Tiền Thành thì do phủ Thừa Thiên khám biên cho là bị kẻ cướp giết chết. Đến lúc việc phát ra, ai cũng biết là do 2 người ấy sai người giết, mà chẳng ai dám nói ra.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

SÁCH DẪN

ĐẠI NAM THỰC LỤC

TIMSACH.COM.VN

TỪ TẬP XXVII ĐẾN TẬP XXXV

https://tieulun.hopto.org

A

A-đôn-phô – Bắc xu (Sứ thần Tây Ban Nha), XXXII, 17.
A Hộ (làng), XXXI, 167.
A La Hàm, XXXI, 94.
A Nghiệp (xã), XXX, 57.
A rang đa (người Tây Ban Nha), XXX, 256.
A Sí (buôn), XXVII, 192; XXXI, 24.
Á Xoa (tức Ong Bướm), XXXI, 23, 41, 64.
Ái Lao (bảo), XXVIII, 68.
Ái Nghĩa (sông), XXXIII, 196, 316, 358.
Ái Nghĩa (tổng), XXX, 173.
An Bắc (huyện), XXVII, 300, 323, 361; XXIX, 168; XXXI, 137.
An Bạc (xã), XXX, 8.
An Bắc (châu), XXXII, 112.
An Bảo (mỏ vàng), XXVIII, 156.
An Biên, XXXII, 43.
An Biên (chợ), XXXIII, 293.
An Biên (đồn), XXXI, 98.
An Biên (phố), XXXIII, 329.
An Biên (phủ), XXVII, 183, 326; XXXI, 169.
An Bình, XXVII, 394.
An Châu (phủ), XXVII, 371.
An Chân (tổng), XXVIII, 253; XXXII, 106.
An Chính (thôn), XXXIII, 204.
An Cư (ấp), XXX, 184, 202.
An Cựu (xã), XXIX, 327; XXX, 260.
An Dụ (cửa biển), XXVIII, 131, 335; XXXV, 17.
An Dụ (đồn), XXX, 116.
An Dũng, XXXIII, 109.
An Dương (huyện), XXX, 14; XXXII, 171.
An Định (huyện), XXIX, 222.
An Định (mỏ), XXXIII, 198; XXXV, 19.
An Đỗ (thôn), XXVIII, 378.
An Đôn (tổng), XXXI, 101.
An Giang (tỉnh), XXVII, 38, 54, 143, 147, 168, 183, 249, 294, 333; XXVIII, 13, 31, 47, 118, 284, 379, 405, 426, 438; XXIX, 90, 136; XXX, 32, 80, 106, 136, 145, 149, 170, 185, 198, 206, 234, 255, 276, 290; XXXI, 20, 33, 44, 64, 88; XXXIII, 14, 34,
An Giang (trường thi), XXX, 33, 194.
An Hà (xã), XXVIII, 336.
An Hải (bảo), XXVIII, 276, 440, 443, 466, 470, XXIX, 110, 114.
An Hậu (thôn), XXIX, 166; XXX, 64.
An Hòa (xã), XXIX, 117, 323; XXX, 154; XXXII, 320.
An Hòa (huyện), XXVII, 285; XXXI, 179.
An Hưng (bảo), XXVIII, 154.
An Khánh (phủ), XXXI, 49.
An Khê (xã), XXVIII, 426; XXXII, 40, 195.
An Lạc (thôn), XXXI, 265.

https://tieulun.hopto.org

An Lạc (lỗng), XXXI, 104.
An Lâm, XXIX, 117 ; XXXIII, 53.
An Lãnh (xã), XXXI, 236.
An Lăng (huyện), XXXI, 166.
An Lập (châu), XXXIII, 40.
An Long, XXXIII, 211, 214.
An Lộc, XXVII, 214.
An Lương, XXXII, 290.
An Lương (bảo), XXVIII, 25 ; XXX, 114.
An Lương (bến tuần), XXVII, 359.
An Lương (sở thuế), XXVIII, 326.
An Lương (xã), XXVIII, 6.
An Lưu (xã), XXX, 57.
An Mỹ (châu), XXIX, 117.
An Mỹ Tây, XXIX, 117.
An Nhơn (phủ), XXXI, 18.
« An nam chi » (sách), XXIX, 135.
« An nam chi nguyên » (sách), XXVIII, 352.
An Nghiệp (xã), XXVIII, 29, XXXIII, 6.
An Nhân Bắc (thôn), XXVIII, 422.
An Nhân Nam (thôn), XXVII, 98 ; XXVIII, 122.
An Ninh (lỗng), XXX, 161.
An Nội (thôn), XXVIII, 303.
An Nông (lỗng), XXXI, 360.
An Nông (xã), XXXI, 276.
An Phái (cửa tuần), XXVII, 276, 359.
An Phong (xứ), XXIX, 71.
An Phú (xã), XXXI, 264.
An Phúc (huyện), XXXIII, 268.
An Quốc (cửa tuần), XXVII, 270, 359 ; XXVIII, 321.
An Quyết (xã), XXXII, 350.
An Tập (bảo), XXIX, 216.
An Tây (lỗng), XXXI, 50.
An Tế (thôn), XXXI, 371.
An Thái (phường), XXVII, 170.
An Than (làng), XXXI, 173.
An Thành (huyện), XXVII, 237.
An Thiện (thôn) XXIX, 166.
An Thịnh (thôn), XXIX, 253.
An Thọ (lỗng), XXVIII, 339.
An Thổ (xã), XXIX, 42.
An Thủy (thôn), XXXI, 96.
An Thường (đề), XXVII, 351.
An Tiêm (xã), XXXI, 336.
An Trị (xã), XXX, 146, 147.
An Trung, XXVII, 107.
An Trung thượng (thôn), XXVIII, 303.
An Truyền (làng), XXX, 154 ; XXXI, 53.
An Tỵ Lập (châu), XXXIII, 273.
An Úc (đồn), XXVII, 309 ; XXXI, 114.
An Vân (làng), XXX, 154, 161.
An Vinh, XXIX, 117.
An Xuân (núi), XXXI, 136.
An Xuân (xã), XXVII, 240.
Ang, X, 140.
Ang (vụng), XXXIII, 302.
Anh đề luy (sứ thần Pháp), XXX, 85.

TAILIEUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Ách Sơn (phủ), XXXI, 18; XXXII, 162.
Ách, XXXIII, 208.
Ao (tức Nguyễn Văn Tàn), XXXII, 69.
Âm Bón, XXVIII, 324.
Âu Thi (huyện), XXIX, 323; XXXII, 317.
Âu Dương Lân, XXXIII, 203.
Âu Dương Vinh, XXXII, 193.

B

Ba Bể, XXXIV, 399, 404.
Ba Dương, XXXII, 97.
Ba Khan (sông), XXIX, 130.
Ba Khoé, XXXI, 361.
Ba La (xã), XXXI, 193.
Ba Lan (châu), XXVII, 70; XXXI, 118.
Ba Lạt, XXXII 267.
Ba Lạt (cảng), XXXI, 37.
Ba Lạt (cửa biển), XXVIII, 465; XXXIV, 68.
Ba Lạt (đồn), XXVIII, 441.
Ba long Bô (khâm sứ Pháp), XXXIII, 177.
Ba Ly Chi, XXVII, 215.
Ba Ngòi, XXVIII, 324.
Ba Nguyệt (hồ), XXIX, 96.
Ba Quý, XXXI, 123, 166
Ba Sát (sông), XXXIII, 278.
Ba Sơn (phố), XXVIII, 120.
Ba Tiêu (núi), XXVII, 324.
Ba Xã, XXXV, 12.
Ba Xuân (đồn), XXXI, 87.
Ba Xuyên, XXIX, 323; XXX, 175, 198.
Ba Xuyên (đồn bảo), XXIX, 108.
Ba Xuyên (phủ), XXVII, 268; XXVIII, 15, 269; XXXI, 130.
Ba Sơn, XXXII, 27.
Bà Tổ (sách), XXXI, 24.
Bá Cầu (bảo), XXVII, 256.
Bá Thượng (xã), XXVII, 218.
Bá Vân (xã), XXXIII, 191.
Bá Xuyên (làng), XXVIII, 260.
Bắc Càng (đồn), XXXII, 274.
Bắc Đức (bến đò), XXXI, 219.
Bắc Khê (đồn), XXVII, 313.
Bắc Lãng (lồng), XXXI, 221, 389.
Bắc Cảm Bình, XXXII, 27.
Bạch Châu (cửa biển), XXX, 174.
Bạch Công Trân, XXVIII, 158; XXIX, 239.
Bạch Cương Chính, XXXIII, 282.
Bạch Đoãn Lân, XXVIII, 190.
Bạch Đoãn Triều, XXVII, 298.
Bạch Đằng (cửa biển), XXXI, 172.
Bạch Đằng (sông), XXVII, 370; XXVIII, 469; XXX, 20; XXXIII, 230.
Bạch Hạc, XXXII, 152, XXXV, 117.
Bạch Hổ (cầu), XXXII, 93.
Bạch Lưu hạ (xã), XXXIII, 32.
Bạch Quế Hương, XXXIII, 57, 302, 336.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bạch Tấn (cửa biển), XXX. 174.
Bạch Thông (huyện), XXVII. 317, 354; XXX. 66, 87, 135, 153, 274; XXXI, 91, 110, 118, 119, 378; XXXII. 81; XXXIII, 238.
Bạch Vân Du, XXVIII, 241.
Bạch Vân Linh, XXX, 94.
Bái Ân (tổng), XXXI, 104.
Bái Đô (tổng) XXXIII, 227.
Bái Thượng (xã), XXXII, 213.
Bãi Cam, XXIX, 48.
Bãi Rá, XXIX, 271.
Ban Kết (xã), XXX, 279.
Ban Thạch (thôn), XXXI, 22.
Ban Thôn Sĩ, XXXI, 274.
Ban Văn Chiêu, XXXIV, 216.
Ban Văn Nhị, XXX, 67; XXXI, 125, 191.
Bản Thủy (sông), XXXII, 76.
Bản Bạt (trại), XXXI, 120.
Bản Đại, XXXI, 323.
Bản Đàm (mỏ), XXXIV, 358.
Bản Lỏ (mỏ), XXXIV, 358.
Bản Ngày (trại), XXXI, 276.
Bản Quổ, XXXIII, 181.
Bản Thỉnh (làng), XX I, 91.
Bang Lênh, XXIX, 318.
Bàng Tiến, XXVII, 316.
Bằng Sơn (phường), XXXI, 104.
Bạng (cửa lạch), XXX, 35.
Bạng (đèo), XXX, 197; XXXI, 64.
Banh Đình Tu, XXX, 88; XXXI, 103, 169; XXXII, 70.
Bành Thành, XXXIV, 26.
Bát Tràng (tổng), XXXI, 174.
Bao Vinh (cống), XXXI, 120.
Bao Vinh (xã), XXXIII, 70.
Bao Trung (đèo), XXVII, 357.
Bảo Khê (tổng), XXXI, 173.
Bảo Trâm, XXIX, 9.
Bảo An (huyện), XXVII, 323.
Bảo Chinh (đèo), XXXI, 41.
Bảo Đài, XXIX, 81.
Bảo Đài (bến), XXIX, 42.
Bảo Định (đèo), XXXIII, 247.
Bảo Định (cung), XXVII, 63.
Bảo Đức (thôn), XXXIII, 204.
Bảo Hợp (đèo), XXXII, 173.
Bảo Hựu (huyện), XXVII, 323.
Bảo Lạc, XXX, 36; XXXI, 102.
Bảo Lâm (xã), XXVII, 279.
Bảo Lộc (huyện), XXVII, 36; XXX, 153; XXXI, 136, 287.
Bảo Ninh (thôn), XXXI, 325.
Bảo Phúc, XXIX, 117.
Bảo Thắng, XXIX, 167; XXXII, 42; XXXIII, 141, 250.
Bảo Thắng (bến tuần), XXVII, 152, 272, 359; XXXIV, 30, 32.
Bảo Thắng (phố), XXXI, 170, 268, 220, 338.
Bảo Thịnh, XXXI, 130.
Bắc, XXXI, 123, 166.
Bắc (quận), XXXIII, 22.
Bắc Cạn (cửa tuần), XXVII, 272, 359; XXXIII, 82.
Bắc Cần (đèo), XXXIV, 171.
Bắc Câu, XXXII, 152.
Bắc Đà, XXX, 276.
Bắc Dương, XXVII, 69.
Bắc Hoàng (đèo), XXXI, 247.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bắc Kỳ. XXVII. 152. 155. 363 : XXVIII. 45. 50. 263. 298. 325. 340. 364. 366. 424. 431 : XXIX. 10. 59. 98. 131. 145. 220. 234. 245. 293. 295. 313 : XXX. 17. 25. 59. 63. 65. 69. 116. 174. 206. 257 : XXXI. 17. 42. 46. 74. 75. 82. 85. 102. 112. 123. 147. 260. 264. 331 : XXXII. 93. 154. 166. 238. 317 : XXXIII. 9. 24. 25. 28. 32. 33. 41. 83. 111. 131. 150. 191. 225. 253. 254. 266. 268. 276. 307 : XXXIV. 37. 62. 52. 89. 132. 169. 176. 212. 216. 282. 327 ; XXXV. 9. 62. 93.

Bắc Lệ. XXXII. 98.

Bắc Lũng. XXXII. 26.

Bắc Nang (mỏ vàng). XXVIII. 239.

Bắc Nham (bảo). XXVIII. 25.

Bắc Ninh. XXVII. 77. 82. 120. 143. 182. 203. 240. 267. 343. 377. 388 : XXVIII. 9. 25. 27. 87. 263. 290. 318. 321. 327. 336. 337. 338. 345. 349. 354. 358. 376. 405. 411. 428. 461 : XXIX. 36. 125. 157. 290. 342 : XXX. 19. 65. 75. 80. 82. 88. 125. 143. 144. 226. 237. 247 : XXXI. 8. 32. 82. 85. 89. 100. 121. 123. 131. 137. 142. 145. 165. 166. 167. 357. 370. 377 : XXXII. 28. 42. 66. 67. 76. 94. 98. 118. 121. 126. 127. 173. 184. 191. 238. 241. 246 : XXXIII. 23. 36. 85. 87. 109. 115. 126. 132. 137. 141. 145. 170. 177. 193. 198. 199. 208. 220. 222. 225. 231. 235. 239. 253. 263. 264. 276. 301. 317. 326. 329. 333 : XXXIV. 155. 248. 273. 372 : XXXV. 17. 43. 62.

Bắc Ninh (thành). XXVII. 214.

Bắc Nôm (cửa biển). XXXIV. 23.

Bắc Phạ. XXXIII. 181. 250.

Bắc Vọng (giáp). XXVII. 161.

Bảng An (xã). XXXI. 31.

Bảng Hóa. XXXI. 359.

Bảng Khẩu. XXXII. 81.

Bảng Mạc (mỏ sắt). XXVII. 178.

Bảng Thành (mỏ vàng). XXVIII. 354.

Bảng Tường. XXVII. 292 : XXX. 212 : XXXIII. 257.

Bàu Côn (cửa biển). XXIX. 176.

Bát Bạt (huyện). XXVII. 323 : XXVIII. 206 : XXXII. 135 ; 139 ; XXXIII. 211. 336 : XXXV. 9.

Bầu Kha (núi). XXVII. 382.

Bé Giám. XXVIII. 250.

Bé Lăng. XXVIII. 245.

Bé Lé. XXXIV. 366.

Bé Lạng. XXVII. 280 ; XXXI. 216.

Bé Thị Nha. XXXIII. 300.

Bé Thiều. XXVIII. 219.

Bé Tỷ. XXXI. 116.

https://tieulun.hopto.org

Bế Văn Huyến, XXXI, 30.
Bến Ai, XXXII, 299, 312.
Bi (quận Bi), XXVIII, 390.
Bi Văn Tăng, XXVIII, 78, 89, 86, 129.
Bi Giang (lòng), XXIX, 168
Bích Thuần Tràng Long XXVIII, 233.
« Bích Ung Canh Ca » (sách), XXVIII 11, 320.
Biên Cương (trạm), XXIX, 23.
Biên Hòa, XXVII, 54, 164, 171; XXVIII, 13, 17, 117, 196, 290, 333, 336, 423, 438; XXIX, 11, 49, 184, 185, 200, 239, 251; XXXIII, 44, 91; XXX 9.
Biên Hòa (tỉnh), XXIX, 23.
Biên Long (trạm), XXIX, 201.
Biên Phúc (trạm) XXIX, 23.
Biên Lộc (trạm), XXIX, 22.
Biên Tài (trạm), XXIX, 23.
Biên Thuận (trạm), XXIX, 23.
Biện (dồn), XXX, 197.
Biện Sơn, XXX, 174; XXXIII, 214.
Biện Sơn (cửa biển), XXVII, 290; XXXI, 172; XXXIII, 334.
Biện Sơn (đảo), XXX, 149.
Biện Sơn (đồn), XXVII, 237; XXVIII, 384; XXX, 36.
Biện Văn Vỹ, XXXI, 206.
Biện Vinh, XXX, 172, 232.
Biểu Đức (điện), XXVII, 96; XXVIII, 236.
Biểu Giang, XXVII, 214.
Biểu Trung (đền), XXVII, 357.
Bình (giám mục), XXXI, 37, 280.
Bình An (bảo), XXVIII, 128; XXIX, 50.
Bình An (huyện), XXIX, 358.
Bình An (nhà), XXVIII, 428.
Bình An (phường lp), XXVIII, 256.
Bình Châu (thôn), XXVII, 14.
Bình Chiểu (lp), XXXI, 89.
Bình Chính (huyện), XXVII, 193, 300; XXIX, 31, 429.
Bình Chuẩn (phố), XXXII, 359.
Bình Chuẩn (thôn), XXIX, 253.
Bình Di (bio), XXVII, 324; XXIX, 241.
Bình Di (xã), XXVII, 325, 349.
Bình Dương (huyện), XXXI, 109, 127.
Bình Đàng, XXVII, 107.
Bình Định, XXVII, 54, 143, 152, 153, 155, 158, 159, 178, 333, 376; XXVIII, 234, 290, 337, 361, 371, 377, 379, 381, 428, 442, 444; XXIX, 67, 125, 157; XXX, 32, 47, 56, 64, 77, 87, 111, 116, 225; XXXI, 46, 85, 116, 174, 337; XXXII, 42, 121, 158, 173, 207, 243, 246, 270, 335; XXXIII, 10, 197, 203, 204, 207, 227, 238, 248, 273, 327; XXXIV, 52, 115, 190, 191; XXXV, 14, 17, 95

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bình Định (biển), XXVII, 169.
Bình Định (trường thi), XXVII, 360; XXVIII, 416; XXIX, 206; XXX, 104; XXXI, 113, 277; XXXIII, 345.
Bình Giang (phủ), XXVIII, 387; XXIX, 424; XXXI, 18, 236.
Bình Hải (đồn), XXXI, 136, 171.
Bình Khánh (đồn), XXIX, 11.
Bình Khương (thôn), XXVII, 168.
Bình Ký, XXXII, 152.
Bình Lãng (xã), XXVII, 298.
Bình Liệu (bảo), XXVIII, 25; XXXI, 185, 276.
Bình Long (huyện), XXIX, 12.
Bình Lộc (xã), XXXIII, 203.
Bình Lục (cảng), XXXI, 45.
Bình Lục (huyện), XXVIII, 198, 279, 340.
Bình Lư (bảo), XXX, 112.
Bình Nguyên (đồn) XXXI, 24; XXXII, 47.
Bình Nhuận (thôn), XXVII, 44.
Bình Phú (xã), XXXIII, 339.
Bình Quân, XXXI, 350.
Bình Sơn (huyện), XXVIII, 224, 334; XXX, 18, 136.
Bình Tạo (thôn), XXVII, 218.
Bình Thuận, XXVII, 5[illegible], 72, 152, 153, 158, 159, 203, 270, 378; XXVIII, 338, 356, 379, 381; XXIX, 52, 67, 157, 316, 318; XXX, 111, 136, 165, 232; XXXI, 61, 136, 142, 172, 174; XXXII, 47, 117, 132, 175, 229; XXXIII, 25, 45, 83, 91, 124, 167, 197, 203, 256, 263, 356; XXXIV, 19, 37, 52, 259; XXXV, 9, 13, 41.
Bình Thuận (cửa biển), XXX, 33.
Bình Trạch (đồn), XXXI, 26.
Bình Từ (thôn), XXVII, 44.
Bình Xuyên (huyện), XXVII, 69, 317; XXIX, 316; XXX, 66; XXXI, 19.
Bình Yên (huyện), XXIX, 21.
Bình Đê (làng), XXX, 146.
Bồ đi (Pháp), XXXIV, 119.
Bồ giang (trường Pháp), XXXIII, 273, 298.
Bồ Liêm (Pháp), XXXIV, 51.
Bồ Đề (xã), XXXIV, 253.
Bồ Đề hạ (bến), XXVIII, 419.
Bồ Trạch (huyện), XXVII, 193, 300; XXVIII, 297; XXIX, 31, 429; XXXI, 18.
« Bộ hoàng khảo » (sách), XXX, 210.
Bồn Nha, XXIX, 85.
Bồng Ngân (mỏ bạc), XXVIII, 354.
Bồng Sơn (huyện), XXVIII, 272; XXXIII, 337.
Bồng Điền (xã), XXXI, 307.
Bột (quận), XXX, 13.
Bồ lăng ca (người Tây Ban Nha), XXX, 9.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bùi Ái. XXVIII. 171, 226, 264, 268; XXIX. 71, 181, 252, 253, 292, 308, 309, 314, 335; XXXI, 6.
Bùi Ân. XXVIII. 110.
Bùi Ân Niên (tức Bùi Văn Dị). XXVII. 6, 12, 27; XXX. 193; XXXII. 296, 337, 357; XXXIII. 209, 301; XXXIV. 119, 192, 214, 227, 241, 279, 298, 350, 371; XXXV. 6, 110, 135, 149, 163, 173, 174, 176, 180, 181, 186, 187, 188, 194, 195, 215.
Bùi Bang. XXX. 181.
Bùi Bân. XXIX. 312.
Bùi Cát. XXVII. 345.
Bùi Chính Phác. XXX. 276.
Bùi Công Ất. XXX. 147
Bùi Danh Nương. XXVIII. 186.
Bùi Doãn. XXXII. 162.
Bùi Duy Kỷ. XXVIII. 36, 322, 342; XXXI. 192.
Bùi Duy Liễn. XXX. 69.
Bùi Duy Thiện. XXXIV. 305.
Bùi Dương Lịch. XXVII. 239.
Bùi Đình Dư. XXVIII. 249.
Bùi Đình Kiểm. XXXIV. 130.
Bùi Đình Tần. XXXIV. 215.
Bùi Đình Trí. XXIX. 208.
Bùi Đức. XXIX. 198, 200, 219.
Bùi Đức Cơ. XXVIII. 77.
Bùi Đức Ngư (100 tuổi). XXXIII. 218.
Bùi Đức Phổ. XXX. 147.
Bùi Đức Trường. XXXI. 261.
Bùi Đức Uyên. XXIX. 90.
« Bùi gia huấn hài » (sách). XXVII. 239.
Bùi Hăng. XXIX. 22.
Bùi Huy Lộc. XXX. 20.
Bùi Huy Phan. XXIX. 157, 168, 186, 245, 308, 309, 325, 341, 342, 350; XXX. 20, 34, 35, 56, 131.
Bùi Hữu Bạch. XXX. 206.
Bùi Khải. XXXII. 161.
Bùi Lê Nghệ. XXXII. 256.
Bùi Ngân. XXVIII. 276.
Bùi Ngọc Thu. XXXIV. 353, 354.
Bùi Nô. XXVIII. 455.
Bùi Phác. XXX. 223; XXXV. 149, 202, 258, 261.
Bùi Phó. XXVII. 300; XXX. 170, 250.
Bùi Phổ. XXVIII. 412.
Bùi Phủng. XXXIV. 187.
Bùi Quang Chu. XXIX. 295.
Bùi Quang Huy. XXX. 37.
Bùi Quang Tường. XXVIII. 246.
Bùi Qui (tức Bùi Ngọc Quý). XXVII. 57, 181, 183, 191, 206, 207, 229, 239, 247, 325; XXVIII. 193, 243; XXIX. 21, 42, 53, 105, 202.
Bùi Quý. XXVIII. 223.
Bùi Sâm. XXIX. 314; XXXI. 166.
Bùi Sĩ Tuyển. XXVII. 89.
Bùi Tán. XXXII. 68.
Bùi Tăng Huy. XXVIII. 240.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bùi Tập. XXXIII. 262.
Bùi Thái Bột. XXXI. 213, 340: XXXII. 190. 293: XXXIII. 67. 340.
Bùi Thắng. XXXI. 361.
Bùi Thế Nguyên XXVII. 108.
Bùi Thị Mỹ. XXVIII. 202.
Bùi Thị Thi. XXVIII. 445.
Bùi Thỏa. XXIX. 9. 11. 88.
Bùi Thó. XXVII. 175.
Bùi Thông. XXX. 271.
Bùi Thức Kiên. XXVII. 89. 239: XXX. 47: XXXI. 63. 190. 261. 263. 278. 280. 315. 353. 380: XXXII. 19. 20. 85. 102. 255. 272. 325. 329. 336: XXXIII. 63. 68: XXXV. 97.
Bùi Thức Kiên. XXVII. 77.
Bùi Thức Tiến. XXXIII. 340.
Bùi Thường Chiến. XXVIII. 129.
Bùi Tiến Bằng (100 tuổi). XXVII. 71.
Bùi Tiến Niên. XXVIII. 67.
Bùi Tiến Tiêu. XXXIV. 182. 275.
Bùi Toàn. XXXI. 166.
Bùi Truy. XXX. 252.
Bùi Tuấn. XXIX. 184. 323: XXXI. 63. 189. 192. 200. 205. 235. 261. 325. 330. 348. 360: XXXII. 61. 126. 157. 173. 191.
Bùi Úc. XXXI. 208: XXXV. 151.
Bùi Vận. XXXI. 74. 169.
Bùi Văn Bảo. XXX. 279: XXXII. 228.
Bùi Văn Chiến. XXVIII. 41.
Bùi Văn Chiêu. XXXI. 335.
Bùi Văn Côn. XXX. 147.
Bùi Văn Cộng (100 tuổi). XXXIII. 217.
Bùi Văn Cử. XXVIII. 247.
Bùi Văn Dão. XXXII. 208.
Bùi Văn Đăng. XXVIII. 242.
Bùi Văn Đệ. XXVIII. 245.
Bùi Văn Đinh. XXXIII. 309.
Bùi Văn Giá. XXVIII. 243.
Bùi Văn Hà (100 tuổi). XXXIII. 218.
Bùi Văn Học (100 tuổi). XXVIII. 31.
Bùi Văn Hải. XXVIII. 423.
Bùi Văn Hội. XXXII. 191.
Bùi Văn Kiệt. XXX. 276.
Bùi Văn Kiệt. XXX. 364.
Bùi Văn Liệu. XXXI. 53.
Bùi Văn Linh. XXVIII. 247.
Bùi Văn Luyện. XXVIII. 41.
Bùi Văn Nguyên. XXVIII. 251.
Bùi Văn Nhã. XXX. 279.
Bùi Văn Phong. XXVII. 117.
Bùi Văn Quế. XXX. 193: XXXIV. 340: XXXV. 6. 11. 12. 23. 117.
Bùi Văn Sáu. XXX. 274.
Bùi Văn Thỉnh. XXVIII. 249.
Bùi Văn Thú. XXXIII. 67.
Bùi Văn Thuận. XXVIII. 242.
Bùi Văn Thủy. XXVII. 242: XXVIII. 250.
Bùi Văn Tin. XXX. 276.
Bùi Văn Tổng. XXVIII. 430.
Bùi Văn Tư. XXXI. 109.
Bùi Văn Vinh. XXXI. 353.

TIMSACHCOM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bùi Viện, XXXIV, 65, 187.
Bùi Viết Tán, XXX, 255.
Bùi Viết Vy, XXXIII, 309.
Bùi Xá (xã), XXVII, 146; XXXI, 344.
Bút, XXXI, 133.

C

Cai Lậy, XXIX, 244.
Cái Bè, XXIX, 244.
Cam Cát (huyện), XXVII, 38; XXXIII, 123.
Cam Đài (cửa biển), XXVIII, 121.
Cam Đức (núi), XXVIII, 421.
Cam Linh (đèo), XXVIII, 268.
Cam Lộ (châu), XXXIV, 64.
Cam Lộ (đạo), XXXIV, 24.
Cam Lộ (làng), XXXI, 104.
Cam Lộ (phủ), XXVII, 38, 92, 276, 345, 380; XXXI, 50, 103, 149; XXXIII, 116, 276.
Cam Môn (huyện), XXVII, 38; XXXIII, 107.
Cam Ninh (đèo), XXVIII, 255.
Cam Ranh (cửa biển), XXVIII, 308.
Cam Tam (núi), XXVIII, 339
Cẩm Hóa (huyện), XXVII, 317; XXX, 66, 87, 153, 235; XXXI, 118; XXXIII, 258
Cẩm Lạc (mỏ bạc, chì), XXVII, 286; XXVIII, 354.
Cẩm Lâm, XXX, 58.
Cam Lộc (huyện), XXXIII, 267.
Cần (cửa biển), XXXII, 281.
Cần Hải (cửa biển), XXX, 200.
Cần (đèo), XXXIII, 332.
Cảnh Dương (cửa biển) XXX, 202; XXXI, 110.
Cảnh Dương (làng), XXVII, 350.
Cảnh Dương (xã), XXVIII, 122; XXXIV, 350.
Cao Bá Liên, XXXV, 173.
Cao Bá Nhạ, XXIX, 43.
Cao Bá Phòng, XXIX, 43.
Cao Bá Quát, XXVII, 62, 82, 84, 85.
Cao Bằng, XXVII, 143, 170, 200, 264, 294, 374, 393; XXVIII, 48, 49, 63, 65, 73, 86, 97, 102, 330, 420, 428, 461; XXIX, 87, 159, 328; XXX, 9, 83, 87, 110, 111, 148, 181, 183, 186, 195, 231, 238, 247, 251, 254; XXXI, 5, 16, 17, 19, 20, 26, 28, 30, 34, 85, 100, 116, 126, 132, 142, 177, 193, 197, 220, 288, 325, 339, 370; XXXII, 46, 75, 86, 97, 136, 198, 241, 247, 336; XXXIII, 127, 197, 199, 239, 282, 301, 331, 344; XXXIV, 18, 43, 61, 97, 155, 177; XXXV, 32, 37, 54.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Cao Bình Trâm, XXXIV, 16.
Cao Bình Tâm, XXXIII, 271.
Cao Bình Tâm, XXXIV, 183.
Cao Cân Hứa (100 tuổi). XXVIII, 202.
Cao Bằng (xã), XXXIII, 105.
Cao Đệ, XXXIII, 209.
Cao Đinh, XXX, 77.
Cao Đình Niên, XXVIII, 250.
Cao Đức Quế, XXIX, 314.
Cao Đương (xã), XXIX, 180.
Cao Hữu Bằng (tức Cao Hữu Giực), XXVII, 165, 200, 203, 209, 213, 246, 268, 314, 368, 390, 396, 405; XXVIII, 46, 56, 64, 115, 269, 352, 356, 394; XXIX 19, 28, 63, 195.
Cao Hữu Sùng, XXXII, 196, 316; XXXV, 187.
Cao Hữu Trung, XXXIII, 352.
Cao Hữu Tuân, XXXIV, 351.
Cao Khắc Cần, XXX, 105, 140, 196.
Cao Lao (động), XXVIII, 218, 429.
Cao Lỗ, XXXIII, 179.
Cao Lỗ (núi), XXXII, 301.
Cao Mại (làng), XXXI, 85
Cao Miên (như Cao Man), XXVII, 14, 68, 284 384, 390; XXVIII, 320; XXIX, 51, 62, 124, 166, 211; XXXI, 137.
Cao Minh (điện), XXVII, 274.
Cao Muộn (núi), XXX, 185.
Cao Nhã (trạm), XXXI, 19.
Cao Như Đỗ, XXVIII, 244.
Cao Phong (xã), XXVII, 323.
Cao Phức (trạm), XXXI, 19.
Cao Quảng Thuận, XXXI, 353.
Cao Si, XXVIII, 251.
Cao Sinh, XXX, 155.
Cao Thập Nhị, XXXIV, 213.
Cao Thế Văn, XXIX, 91.
Cao Thịnh, XXVII, 301.
Cao Thịnh, XXVIII, 248.
Cao Thọ Trường, XXXIV, 104.
Cao Thượng (xã), XXIX, 351; XXXIII, 322.
Cao Trọng Thanh, XXVIII, 317.
Cao Trọng Sinh, XXX, 273.
Cao Văn, XXXI, 365.
Cao Văn Đồng, XXVIII, 248.
Cao Văn Hiến, XXVII, 245.
Cao Văn Hứa, XXXI, 353.
Cao Văn Lịch (100 tuổi), XXVIII, 421.
Cao Vị, XXX, 94.
Cao Xá (xã), XXVII, 107, 249; XXVIII, 392.
Cao Xuân Dục, XXVII, 8.
Cáp Châu, XXVIII, 315, 455, 456; XXIX, 31.
Cáp Châu (đồn), XXXII, 193, 279.
Cáp Văn Sâm, XXXI, 55.
Cát, XXIX, 140; XXXI, 133.
Cát Bà, XXIX, 220; XXX, 30, 34, 38, 56, 189; XXXII, 86, 303; XXXIII, 274.
Cát Chù (làng), XXX, 146.
Cát Ngạn (tổng), XXXIII, 27.
Cát Văn Tuy, XXX, 152.
Căng, XXXI, 133.

TIMSACHCOM.VN

https://tieulun.hopto.org

Cẩm Bá Hiền, XXVIII, 249.
Cẩm Vân Ải, XXXII, 312.
Cẩm (sông), XXX, 196; XXXI, 8, 81; XXXIII, 110.
Cẩm Môn (đại đồn), XXX, 103.
Cẩm Cơ (bến đò), XXVII, 272.
Cẩm Giang (cửa tuần), XXVII, 164.
Cẩm Giàng (huyện), XXIX, 307; XXX, 12, 181.
Cẩm Hậu (thôn), XXVIII, 378.
Cẩm Khê (huyện), XXVIII, 423.
Cẩm Lệ (xã), XXVIII, 442, 453, 458; XXX, 114.
Cẩm Lũ, XXX, 358.
Cẩm Phổ, XXIX, 147.
Cẩm Sa, XXVII, 442.
Cẩm Thủy (huyện), XXVII, 237, 238, 279, 405; XXX, 231; XXXII, 162, 276, 318; XXXIII, 226, 227.
Cẩm Xuyên (huyện), XXVII, 236, 309, 392; XXVIII, 172, 372; XXXIII, 77.
Cẩm Y, XXIX, 117.
Cần Bột, XXIX, 108.
Cần Bột (cửa biển), XXVII, 417; XXX, 193.
Cần Chính (điện), XXXIV, 92, 157.
Cần Dịch (bến tuần), XXVII, 152, 272, 359; XXVIII, 9.
Cần Giờ (cửa biển), XXVII, 69; XXVIII, 296, 471, 472; XXIX, 9, 11, 220.
Cần Giờ (đồn), XXVIII, 14.
Cần Thơ (thành), XXVII, 73.
Cấp, XXX, 88.
Cầu Bè, XXVIII, 442.
Cầu Đê (đồn), XXIX, 83, 87.
Cầu Hoan (xã), XXXI, 228.
Cầu Mọng, XXVIII, 199.
Cầu Giấy, XXXII, 350.
Cầu Giấy (trận đánh), XXXIII, 27.
Cầu Phong, XXX, 250.
Cầu Phong (phố), XXX, 204, 254, 282; XXXI, 5, 86, 288, 350.
Cây Da (đồn), XXVIII, 378.
Chàm Núi, XXVII, 184.
Chàm Ôn, XXVII, 184.
Chàng Sơn, XXXII, 301; XXX, 297.
Chanh (sông), XXX, 250.
Chanh Khê, XXXI, 49.
Chàm La, XXVII, 290.
Chân An (huyện), XXXI, 266.
Chân Định (huyện), XXIX, 341, XXXII, 76.
Chân Lạp, XXVII, 48.
Chân Lộc (huyện), XXVII, 165; XXXII, 162.
Chân Mỹ (sông), XXXII, 233.
Chân Sảng, XXVIII, 442, 465; XXIX, 83, 89, 117.
Chấn, XXXI, 166.
Chấn Hanh (cung điện), XXVIII, 196.
Chấn Sơn (núi), XXIX, 41, 96.
Chấn Sơn (sông đào), XXIX, 96, 138.
Chất Thành (đồn), XXXI, 190.

https://tieulun.hopto.org

Châu Hoy (trại), XXVIII. 27.
«Châu huyện đề cương» (sách), XXX. 210.
Châu Lang (làng). XXXI. 101.
Chế Hanh, XXXII. 187.
Chi Đốc (nguồn). XXXIII. 238. 337.
Chí thiện dương thi văn hội tập, XXVII. 32.
Chỉ lác (xã), XXXII. 207.
Chiêm (hòn). XXXIII. 274.
Chiêm Dữ (đảo). XXVIII. 121. 353.
Chiêm Dữ (đèo), XXVII. 269.
Chiêm Đức (tức sông Thiêu Đức), XXIX. 342; XXXIII. 250; XXXIV. 345; XXXV. 187.
Chiêm Hóa (châu). XXVIII. 395; XXX. 13. 248; XXXI. 98. 125. 131. 380; XXXII. 26; XXXIII. 174. 208; XXXIV. 356.
Chiên Đàn (nguồn). XXXIV. 349; XXXV. 15.
Chiên Đàn (xã). XXVIII. 409. 412; XXXI. 241.
Chiêu Lưu (xã). XXX. 272.
Chiêu Tấn, XXX. 136; XXXI. 90.
Chiêu Trung (đèo). XXVII 357.
Chiêu Trấn (châu), XXX, 182.
Chinh, XXXI. 166.
Chinh Đại (trang). XXVIII. 44, 46.
Chinh Hội (thôn), XXXII. 299.
Chinh Lợi (thôn), XXXI. 265.
Chinh Mông (xã). XXXI. 193.
Chinh Quảng (thôn), XXX. 117.
Chinh yên bảo Huấn (tên sách), XXXIV, 70.
Chôi Ôi. XXXII. 207.
Chợ Chu, XXXI. 19. 182.
Chợ Dã, XXXV. 101.
Chợ Đồ (đèo), XXXI. 281.
Chợ Mới (đèo). XXXI. 281; XXXII. 20; XXXIV. 353. 399. 181. 186. 353. 399.
Chợ Rã, XXXI. 71; XXXII. 84.
Chu (linh mục). XXXI. 22.
Chu Bình, XXIX. 342; XXX. 8.
Chu Bình (làng), XXXIV. 165. 178. 180; XXXV. 161.
Chu Bo (đèo). XXXIV. 165.
Chu Cưu, XXIX. 29.
Chu Duy Chân. XXXIV. 182.
Chu Doãn Kế. XXXII. 101.
Chu Duy Tân. XXVII. 175.
Chu Duy Tinh, XXXIII. 172.
Chu Duy Trinh. XXXIII. 169.
Chu Đình Kế. XXXI. 11. 28. 55. 382; XXXII. 20. 77. 338; XXXIII. 278; XXXIV. 19. 104. 158. 171. 197. 371. 393; XXXV. 101. 209. 224.
Chu Huy Vi, XXX. 252.
Chu Kiến Tân, XXXIII. 214.
Chu Lễ (tổng), XXXI. 173.
Chu Mãi (cửa biển), XXX. 202, XXXI. 110.
Chu Mãi (sông), XXVIII. 321.
Chu Mộng Tiên, XXIX. 335.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Chu Mộng Triện, XXX, 8.
Chu Ngũi, XXX, 134.
Chu Nghĩa Hợp, XXXIV, 331.
Chu Thúc Minh, XXVII, 117; XXVIII 101, 180, 187, 195, 199, 225, 253, 255, 256, 294, 331, 442, 453, 456, 460, 464; XXIX, 38, 147, 153, 163.
Chu Thành Huy, XXXIII, 282.
Chu Thôn, XXX, 232.
Chu Thừa, XXX, 155.
Chu Trung Lập, XXVIII, 190.
Chu Tường Lão, XXXI, 189, 190; XXXIII 137.
Chu Văn Định, XXX, 276.
Chu Văn Cưu, XXXI, 366.
Chu Văn Khoa, XXXI, 345; XXXV, 91.
Chu Văn Kiện, XXXIV, 288.
Chu Văn Sướng, XXVIII, 249.
Chu Văn Tiếp, XXVII, 249.
Chu Văn Tuyên, XXVIII, 244.
Chu Vĩnh Tuế, XXVIII, 336.
Chu Ức (xứ), XXIX, 119.
Chu Vấn Tàn, XXXIV, 122, 163, 164, 235.
Chu Xuân, XXXI, 91.
Chuẩn Kích (thuyền), XXXI, 111.
Chung Mỹ (đèo), XXX, 204.
Chuyên, XXXII, 69.
Chương Đức, XXVIII, 279; XXIX, 323; XXXIII, 22, 25, 81, 260.
Chương Nghĩa (huyện), XXVIII, 224.
Cono (toàn quyền Pháp), XXXII, 7.
Cônve, XXVIII, 283.
Cổ Lễ Kỷ (sách), XXIX, 135.
Cổ Biện, XXIX, 293.
Cổ Chiên (cửa biển), XXVIII, 314.
Cổ Linh, XXXIII, 359.
Cổ Loa, XXXIII, 145.
Cổ Lũng, XXXII, 319.
Cổ Lũy (đồn biển), XXVII, 274; XXVIII, 118, 378; XXXII, 173.
Cổ Lũy (núi), XXVIII, 378.
Cổ Ngôi (xã), XXVIII, 404.
Cổ Pháp (đồn), XXIX, 295.
Cổ Thành (xã), XXXI, 336.
Cổ Trai (xã), XXX, 39.
Cốc Trấn, XXXII, 66.
Cốc Sơn (đồn), XXXIV, 271.
Côn Đảo, XXXIII, 296.
Côn Lôn (bảo), XXVII, 279, 390.
Côn Trì, XXX, 200.
Côn Cỏ, XXXIII, 303.
Côn Sơn, XXVIII, 455; XXIX, 31.
Công Đật (xã), XXXIV, 204.
Công Luận (xã), XXXIII, 252.
Công (núi), XXX, 205.
Cơ-ki-loật (người Pháp), XXXV, 18.
Cơ Sa (huyện), XXXIII, 140.
Cơ Pa (nguồn), XXVIII, 429.
Cơ Thành (làng), XXVII, 57.
Cơ Xá (xã), XXVII, 316; XXVIII, 359.
Cư Dê (đồn), XXVIII, 283.
Cù (đồn), XXXII, 111; XXXIII, 274.
Cù (vụng), XXIX, 130.
Cù Huân, XXIX, 34.

https://tieulun.hopto.org

Cà Hoàn (cửa biển), XXVIII, 259, 327, 363.
Cà Hoàn (đồn), XXVIII, 268, 461.
Cà Mòng (đồn), XXX, 116.
Cà Sơn (xã), XXXII, 289.
Cà Thàn, XXXIV, 362;
Cà Ừe (vọng), XXIX, 201.
Cà Văn (rừng), XXXI, 356.
Các, XXXI, 98.
Cang Dự, XXIX, 349; XXX, 169; XXXI, 71.
Càng Dừe (núi), XXVIII, 212.
Cát Chinh (bến đò), XXVII, 96.
Cát Chinh (núi), XXXI, 218.
Cát Chinh (xã), XXVII, 63; XXVIII, 212.
Cát Tinh, XXVII, 168.
Cầu Đông (phố), XXVII, 207.
Cửa Hội (đồn), XXVII, 237.
Cửa Luật (đồn), XXVII 237.
Cửa Quyền (biển), XXX, 177.
Cương Giản (làng), XXVIII, 266.
Cương Giản (xã), XXVII 132, 147; XXVIII, 41.
Cứu hoàng (sách), XXX, 70.
Cửu An (sông), XXXII, 154; XXXIII, 309, 339.
Cửu An (thôn), XXVII, 103; XXX, 117.
Cửu Lại, XXVII, 290.

D

Dã Lê (thôn), XXX, 117, XXXI, 53.
Dã Sử (sách), XXIX, 136.
Danh Nghĩa (đọn), XXIX, 9, 11
Dao Cung (nhà), XXVII, 35.
Dao Trì (thôn), XXXII, 299.
Dâu Sơn, XXVIII, 464.
Dị Sơn (núi), XXX, 35.
Dị Ác (sông), XXXI, 173.
Dịch Vi (châu), XXVII, 322.
Diêm Hộ (cửa biển), XXVIII, 461.
Diên An, XXXIII, 339.
Diên Cơ (núi), XXXI, 214.
Diên Đức, XXXIV, 129.
Diên Hà (huyện), XXVII, 393; XXVIII, 399, 401; XXIX, 6, 188; XXXII, 128, 275.
Diên Lộc (xã), XXVII, 132.
Diên Phúc (huyện), XXIX, 72; XXX, 68; XXXII, 81.
Diên Sinh (xã), XXVII, 300.
Diên Yên (xã), XXVIII, 169.
Diên Châu (phủ), XXXII, 162.
Diệp Phùng Xuân, XXXV, 187
Diệp Thanh Lâm, XXXIII, 302, 328; XXXIV, 122, 225.
Diệu Đế (chúa), XXVII, 175; XXXIV, 228.
Diệu Văn Sanh, XXXII, 188.
Do Dụ (hồ), XXIX, 96.
Do Linh (huyện), XXXI, 104.
Do Nhân (thôn), XXXII, 27.
Đò, XXIX, 88.
Doãn Chí, XXIX, 314.
Doãn Chính, XXIX, 324, 326.
Doãn Địch, XXXIV, 158.
Doãn Giác, XXX, 151.
Doãn Khuê, XXIX, 107, 314, 342, XXX, 132; XXXI, 20, 90, 171, 189, 208, 271, 372;

LUẬN VĂN THẠC SĨ

https://tieulun.hopto.org

XXXII. 76, 98, 106, 305; XXXIII. 67, 132.
Doãn Trư, XXX. 151.
Doãn Uẩn, XXVII. 44, 80, 117, 183, 203; XXVIII. 442; XXXII, 92.
Doãn Văn Đắc, XXX, 19.
Doãn Văn Thuyết (100 tuổi), XXIX, 284.
Dubillé (Dương Pháp), XXXIII, 12, 113, 259, 273, 298.
Du Đông (tổng), XXXI, 173.
Du Lâm (xã), XXVIII, 168.
Du Khoan, XXXV, 143, 161.
Du Thôn (đồn), XXVIII, 308.
Du Xuyên (đồn), XXIX, 28; XXX, 114; XXXIII, 69.
Du Trạch (đồn), XXI, 213.
Dục Thủy (núi), XXXV, 244.
Duệ An (thôn), XXXI, 142.
Dũng Nghĩa (xã), XXXII, 28.
Dũng Thọ (thôn), XXVIII, 303.
Duy Châu, XXXIV, 224.
Duy Định, XXXI, 131.
Duy Minh (huyện), XXVII, 323; XXIX, 288.
Duy Ninh (huyện), XXIX, 242.
Duy Thanh, XXXIV, 131.
Duy Tiên (huyện), XXVIII, 198, 279, 340.
Duy Xuyên (huyện), XXVII, 84, 332; XXIX, 7; XXX, 68; XXXI, 18, 24; XXXII, 81, 162; XXXIII, 328.
Duyên Binh (xã), XXXII, 317.
Duyên Hà (huyện), XXVII, 324.
Dương (cô đạo), XXXI, 64.
Dương (thiên hộ), XXXI, 40.
Dương Bá Nghị, XXXIII, 279.
Dương Cảnh Tông, XXXV, 162.
Dương Cốc, XXVII, 107.
Dương Công Bằng, XXVII, 229.
Dương Cư, XXVII, 289.
Dương Danh Lập, XXX, 193.
Dương Danh Liên, XXX, 118.
Dương Doãn Am, XXIX, 239, 291, 327; XXX, 29; 62, 95, 271; XXXII, 214, 317; XXXIV, 149.
Dương Đại, XXXIV, 47.
Dương Đình Cảnh, XXXV, 161, 163.
Dương Đình Hoàn, XXVI, 23.
Dương Đình Khuông, XXX, 125.
Dương Đình Phối, XXVIII, 186.
Dương Đình Tấn, XXXIII, 207.
Dương Đình Vĩnh, XXXII, 191.
Dương Đức Hòa (100 tuổi), XXXIII, 53.
Dương Đức Khuê, XXX, 181.
Dương Đức Quang, XXVIII, 241.
Dương Đức Thông, XXXV, 12.
Dương Gia Huân, XXX, 250.
Dương Huy Đầu, XXXV, 123.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Dương Hưu (thôn), XXXI, 142.
Dương Khuê, XXXIII, 260; XXXIV, 192, 197.
Dương Lai (xã), XXX, 279.
Dương Lâm, XXIX, 117.
Dương Liệt (xã), XXXIII, 267.
Dương Mã (thành), XXXI, 121.
Dương Như Nhu, XXVIII, 250.
Dương Phúc Lang, XXXI, 125.
Dương Phúc Tứ, XXVIII, 42, 245.
Dương Quan, XXXIV, 222; XXXV, 215.
Dương Thanh, XXX, 21, 174, 297; XXXIV, 45.
Dương Thị Chi, XXIX, 34.
Dương Thị Nàng, XXXII, 38.
Dương Thị Oanh, XXXII, 38.
Dương Thị Tại, XXVII, 182.
Dương Thị Thắng, XXXII, 28
Dương Thị Thân, XXXII, 38.
Dương Thiều, XXVII, 198.
Dương Tiến Hoàn (100 tuổi), XXVII, 272.
Dương Trọng Nhã, XXXIV, 123, 169, 171, 189.
Dương Trọng Hòa, XXXII, 156, 180.
Dương Trứ Ân, XXXIV, 330, 405; XXXV, 193.
Dương Uy, XXXI, 278.
Dương Uyển, XXXII, 304.
Dương Văn Huyên, XXVIII, 249.
Dương Văn Kiều, XXXIII, 173.
Dương Văn Phong, XXVIII, 390.
Dương Văn Quang, XXVIII, 247.
Dương Văn Quế, XXIX, 314; XXX, 276.
Dương Văn Thiện, XXX, 94.
Dương Văn Tỉnh, XXVIII, 296.
Dương Văn Thuận, XXVIII, 243.
Dương Văn Thuật, XXVIII, 430.
Dương Văn Tiến, XXVIII, 473.
Dương Viết Thiệu, XXXI, 226.
Dương Viết Chấn, XXX, 94.
Dương Vịnh, XXIX, 245; XXX, 63, 125.
Dương Xuân (sử thọ), XXXI, 27, 32, 48, 53, 107, 127.
Dương Xuân (xã), XXXIII, 232.
Dương Xuân Thượng (xã), XXX, 131.
Dương Tâm (diện), XXVIII, 344.
Dương Tế (sở), XXVIII, 374.

D

Đa Bút (xã), XXVII, 147; XXIX, 58.

https://tieulun.hopto.org

Da Hòa (huyện), XXVIII, 302.
Da Nghị (xã), XXXI, 228.
Da Phúc (huyện), XXXI, 90, 167, 213, 370; XXXII, 94, 162.
Dà (sông), XXXIV, 263.
Dà Bắc (châu), XXVII, 323.
Dà Diễn (cửa biển), XXIX, 44.
Dà Diễn (đồn), XXX, 116.
Dà Lũng (đồn), XXVIII, 341.
Dà Nẵng, XXIX, 210, 306; XXXII, 267; XXXIV, 51; XXXV, 182.
Dà Nẵng (cảng), XXXI, 37.
Dà Nẵng (cửa biển), XXVII, 41, 73, 79, 117, 215; XXVIII, 344, 337; XXIX, 109; XXX, 9; XXXI, 31.
Dà Nẵng (đồn biển), XXVIII, 30, 344; XXX, 114.
Dà Nẵng (kho), XXXI, 45.
Dà Nẵng (cửa biển), XXVIII, 320.
Dà Ong, XXX, 35.
Dac, XXX, 30.
Dài Bàng, XXXI, 357.
Đại An (đồn), XXXII, 297.
Đại Áp (cửa biển), XXVII, 280; XXVIII 8, 393; XXIX, 9; XXXII, 320.
Đại bảo dám (sách), XXIX, 270.
Đại Bối (xã), XXXII, 198.
Đại Chiêm (cửa biển), XXVIII, 397, 399, 142, 455; XXXI, 31.
Đại Dực (thôn), XXXI, 142.
Đại Dực (xã), XXVIII, 324.
Đại Điền (xã), XXXIII, 203.
Đại Đồn, XXXIII, 282.
Đại Đồng (xã), XXXI, 427; XXXII, 205.
Đại Hải (cửa biển), XXIX, 198.
Đại Hải (đồn), XXIX, 200.
Đại Hào (làng), XXVIII, 253.
Đại học diễn nghĩa (sách), XXVII, 71.
Đại Hữu (thôn), XXIX, 166; XXX, 61.
Đại Linh, XXVII, 325; XXIX, 272.
Đại Linh (núi), XXVII, 349.
Đại Mại (xã), XXXIII, 273.
Đại Miện (sông), XXXII, 43.
Đại Mộ (làng), XXVII, 59.
Đại Mộc (trang), XXXIV, 182.
Đại Mỹ (xã), XXXIII, 203.
Đại Nam, XXXIV, 291, 292, 293, 294, 342.
«Đại Nam hiệp kỷ lịch» (ấn), XXVII, 47.
Đại Nam hội điển (sách), XXVIII, 157.
Đại Nam liệt truyện, tiền biên (sách), XXVII, 362.
Đại Nam Nhất Thống Chí (tên sách), XXXV, 132.
Đại Nam lu trần điển lệ hội điển (sách), XXXIII, 174.
Đại Phác (xã), XXXI, 28.
Đại Từ (huyện), XXX, 112; XXXII, 162; XXXIII, 36, 258, 324.
Đại Việt sử ký (sách), XXIX, 136.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Đại Việt văn tuyển (sách). XXIX. 160.
Đàn. XXXIII. 277.
Đàm Ban. XXXIII. 322.
Đàm Chí Thành. XXXIV. 112. 270; XXXV. 157.
Đàm Khắc Nhương. XXXIV. 177.
Đàm Khiêm. XXVII. 30.
Đàm Lao (châu). XXXII. 275.
Đàm Long Ký. XXX. 170.
Đàm Ông. XXXIV. 274. 278.
Đàm Quang Văn. XXXII. 184. 353; XXXIII. 36. 247. 355; XXXIV. 20.
Đàm Thận Lễ. XXXII. 15.
Đàm Tiến Nghiệp. XXIX. 66.
Đàm Tử Dự. XXV. 348.
Đàm Dải. XXXIII. 264.
Đan Duệ (xã). XXXI. 213.
Đan Hà (đèo). XXXII. 212.
Đan Hội (tổng). XXXII. 26.
Đan Hội (xã). XXVIII. 303.
Đan Phượng (huyện). XXVIII. 346; XXXI. 354.
Đan Quế (xã). XXXI. 228.
Đan Trường (xã). XXXII. 287.
Đăng Mẫn Tuyên. XXXIV. 165. 169. 171.
Đào Sơn. XXIX. 68.
Đào Chi. XXVIII. 266.
Đào Duy Hựu. XXIX. 159.
Đào Duy Thông. XXVII. 233.
Đào Đình Tuyển (100 tuổi). XXXII. 17.
Đào Đức Ứng. XXVIII. 438.
Đào Hữu Bài. XXXI. 368; XXXII. 68.
Đào Hữu Phiên (102 tuổi). XXVII. 356.
Đào Ninh (xã). XXIX. 254.
Đào Tây. XXVIII. 249.
Đào Thế Trinh. XXVII. 281
Đào Thị Hoạt. XXIX. 79.
Đào Tiến. XXXV. 213.
Đào Trí. XXVIII. 199. 276. 280. 289. 291. 307. 311. 314. 316; XXIX. 25. 84. 132. 225. 263. 280. 285. 306. 309. 310. 316. 336. 325. 393. 417. 440. 455. 464; XXX. 5. 18. 75. 76. 112. 223; XXXI. 12. 60. 67. 144. 171. 181. 189. 192. 201. 205. 210. 230. 235. 260. 322. 325. 333. 337. 358. 360. 361. 363. 365. 370. 382. 383; XXXII. 11. 15. 29.
Đào Trí Mỹ. XXIX. 43.
Đào Trí Phú. XXVII. 69. 106. 117; XXVIII. 9. 192; XXIX. 43.
Đào Trọng Kỳ. XXXIII. 107. 191.
Đào Trọng Thống. XXXII. 220.
Đào Văn Luyện (100 tuổi). XXXIII. 53.
Đào Văn Phủ. XXVIII. 249.
Đào Văn Thịnh. XXXIV. 179.
Đào Văn Vinh. XXX. 151.
Đào Văn Xuân. XXVIII. 438.
Đào Việt Liêm. XXXV. 123.
Đào Việt Thức. XXIX. 69. 90.
Đào Xuân Quế. XXX. 38.
Đạo. XXX. 19

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Đạo Tù (tổng), XXVIII, 279.
Đáp Cầu, XXXIII, 293.
Đắc Hiền (xã), XXXI, 378.
Đắc Sở (xã), XXIX, 58.
Đặng Xuân (xã), XXX, 226.
Đàng Huy (tàu), XXXII, 22, 229; XXXIII, 274, 297, 309.
Đặng Bá Bình, XXX, 167.
Đặng Cao Phong, XXVII, 305.
Đặng Chí Hùng (tức Đặng Văn), XXX, 19; XXXI, 71, 110, 119, 125, 181, 190, 237; XXXII, 46, 64, 80, 84, 110.
Đặng Công Nhượng, XXVIII, 439; XXIX, 184, 496.
Đặng Công Thắp, XXVII, 198.
Đặng Công Tú, XXVIII, 245.
Đặng Di, XXVIII, 186.
Đặng Duy Hanh, XXXII, 40, 239, 307.
Đặng Duy Ngọ, XXXII, 80, 93, 171, 207, 233, 305; XXXIII, 66, 67.
Đặng Duy Trinh, XXXII, 46, 97, 142, 157, 177, 211, 215, 222, 231; XXXIV, 58, 59.
Đặng Duy Trừ, XXXI, 124.
Đặng Đăng Phong, XXVIII, 265, 267.
Đặng Điền, XXIX, 88; XXX, 93.
Đặng Đình Hiệu (16 tuổi), XXVII, 188.
Đặng Đình Hợp, XXX, 310.
Đặng Đình Huy, XXXIV, 179.
Đặng Đôn, XXX, 94.
Đặng Đức, XXIX, 198, 219, 281.
Đặng Đức Đạt, XXXIV, 53.
Đặng Đức Địch, XXVII, 175; XXXV, 14, 171, 210.
Đặng Đức Mai, XXXIV, 166.
Đặng Đức Siêu, XXVII, 361.
Đặng Đức Thiệm, XXVII, 166, 188, 216.
Đặng Đức Tuấn, XXXI, 353.
Đặng Giải, XXVIII, 250.
Đặng Hạnh, XXIX, 268, 307, 321; XXX, 9, 15, 63, 148, 156.
Đặng Hiệp (110 tuổi), XXVIII, 476.
Đặng Hồ, XXIX, 242.
Đặng Huy Hoán, XXXII, 312.
Đặng Huy Sán, XXXI, 338.
Đặng Huy Trứ, XXXIII, 105.
Đặng Huy Trước, XXX, 81, 114, 138, 140; XXXI, 14, 34, 319; XXXII, 157.
Đặng Hữu Chuẩn, XXXIII, 262.
Đặng Hữu Đỗ, XXX, 131.
Đặng Khảm, XXVIII, 191, 192.
Đặng Kiều, XXX, 155.
Đặng Kim Trung, XXVII, 384.
Đặng Long, XXIX, 305.
Đặng Minh Tuấn, XXVII, 15, 126, 127, 153, 191, 211
Đặng Nguyên Cẩn, XXVII, 30
Đặng Nguyên Long, XXXI 118.

https://tieulun.hopto.org

Đặng Như Mai. XXXI. 213; XXXII. 205; XXXIII. 10, 35, 107.

Đặng Phác (tức Đặng Ngọc Phác, Ngọc Câu). XXVII. 89; XXVIII. 175; XXX. 127. XXXI. 31, 60, 71, 117, 125, 181, 193, 237; XXXIII. 61.

Đặng Phong. XXVIII. 144; XXXIV. 101.

Đặng Phương Chinh. XXIX. 19.

Đặng Quang. XXVIII. 147.

Đặng Qui. XXXI. 330, 373.

Đặng Qui Tiến. XXXI. 118.

Đặng Sảo. XXXII. 336.

Đặng Tá. XXIX. 72; XXX. 191. XXXI. 11, 189, 199; XXXV. 76.

Đặng Tam. XXVII. 287.

Đặng Tất. XXXI. 170.

Đặng Thị Hiệu. XXXII. 38.

Đặng Thị Miện. XXXI. 340.

Đặng Thị Phiên. XXXI. 180.

Đặng Thị Thiêm. XXXI. 340.

Đặng Thị Uy. XXXII. 38.

Đặng Toản (Kim Toản). XXVII. 89; XXVIII 298. 322. 348. 367. 386; XXX. 223; XXXI. 13, 19, 90, 120, 190, 193, 235, 236, 238, 287, 333, 371; XXXII. 61, 70, 71; XXXIII. 65; XXXIV. 330.

Đặng Toản. XXXIV. 271, 298.

Đặng Trần Chuyên. XXVII. 89; XXVIII. 142; XXIX. 343; XXX. 69, 105, 202, 228, 237, 283; XXXI. 13, 60, 189, 384.

Đặng Trần Thường. XXXI. 207.

Đặng Tuấn Giá. XXVIII. 269.

Đặng Tường Ký. XXXIV. 52.

Đặng Văn (xem Đặng Chi Hồng).

Đặng Văn Ánh. XXXI. 206.

Đặng Văn Bằng. XXVII. 384.

Đặng Văn Cần. XXIX. 351.

Đặng Văn Dõng. XXXI. 353.

Đặng Văn Duy. XXXIV. 101.

Đặng Văn Đạo. XXXI. 320.

Đặng Văn Đạt. XXX. 134.

Đặng Văn Định. XXVII. 293.

Đặng Văn Hội. XXX. 297; XXXI. 200.

Đặng Văn Hợi. XXXI. 185; XXXII. 76.

Đặng Văn Huấn. XXXII. 20, 141, 191, 276, 299, 318, 338, 357.

Đặng Văn Khải. XXX. 196.

Đặng Văn Khoa. XXVII. 29.

Đặng Văn Kiều. XXX. 267, 269, 271, 272; XXXI. 17; XXXII. 11. XXXIII. 14, 29, 40; XXXIV. 57.

Đặng Văn Lăng (100 tuổi). XXVIII. 421.

Đặng Văn Lập (100 tuổi). XXXII. 17.

Đặng Văn Mậu. XXVIII. 218.

Đặng Văn Nậu. XXVIII. 250.

Đặng Văn Phó. XXVIII. 211.

https://tieulun.hopto.org

Đặng Văn Quyến, XXVIII, 243, 246.
Đặng Văn Siêu, XXX, 61, 68, 93, 340; XXXI, 135, 354, 370; XXXIII, 64.
Đặng Văn Tại, XXX, 93, 94; XXXV, 153.
Đặng Văn Thảo (100 tuổi), XXVII, 272.
Đặng Văn Thiêm, XXVII, 80, 117, 167, 242, 245, 254, 268, 278, 280, 321, 357, 367, 369, 387, 395, 399; XXVIII, 213, 234, 259, 411.
Đặng Văn Thuần, XXXI, 325.
Đặng Văn Tiếp, XXXV, 176.
Đặng Văn Tri, XXVIII, 284.
Đặng Văn Trọng, XXX, 7.
Đặng Văn Tú, XXX, 22.
Đặng Văn Tường, XXX, 135.
Đặng Văn Việt, XXVIII, 251.
Đặng Văn Uyên, XXX, 151.
Đặng Văn Ứng, XXXIV, 188.
Đặng Xuân Bảng, XXVIII, 239; XXIX, 293, 330; XXX, 24, 43, 52, 284; XXXI, 13; XXXII, 76, 239, 293, 330, 340; XXXIII, 13, 66, 340.
Đặng Xương (huyện), XXVIII, 253; XXXI, 104.
Đầm Hà, XXVII, 320; XXIX, 53; XXXII, 87.
Đầm Long, XXXIII, 179.
Đậu Sơn (núi), XXXII, 216.
Đèo Con, XXXIII, 77.
Đèo Lăng, XXXII, 207.
Đề Vô, XXX, 12.
Đề Đi (đồn), XXX, 116.
Đề Định (huyện), XXVIII, 16.
Đỗ Đỗ (đồn), XXIX, 308.
Điểm Hy (đồn), XXXIV, 361.
Điền Phúc Chi, XXXIV, 165.
Điền Xá (động), XXVII, 97.
Điền Lộc (thôn), XXX, 57, 146.
Điện Bàn (phủ lỵ), XXVII, 250; XXXI, 45.
Điện Biên (phủ), XXVII, 71; XXVIII, 460; XXXI, 50, 330, 373.
Điện Hải (thành), XXVIII, 276, 316, 440, 473; XXIX 83, 89, 110, 117; XXX, 114.
Điều Chính Triều, XXX, 38.
Điều Đức Chính, XXX, 112.
Điều Văn Thân, XXX, 38.
Điều Văn Xanh, XXX, 38; XXXIV, 225, 352, 366, XXXV, 135.
Điều Hòa (thôn), XXVII, 218.
Điều Hoạch (xã), XXVII, 360.
Điều Nha (đê), XXXIV, 147.
Đinh Âm, XXXII, 18.
Đinh Bảo, XXIX, 63; XXX, 100; 197; XXXV, 101.
Đinh Bình (thôn), XXXII, 246.
Đinh Châu (huyện), XXXIII, 258.
Đinh Chuyên, XXX, 100.
Đinh Công Bình, XXVIII, 284.
Đinh Công Cao, XXVIII, 294; XXIX, 239.
Đinh Công Chuyên, XXVIII, 186.
Đinh Công Dương, XXVII 412

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Đinh Công Hồ. XXVIII, 12. 284.
Đinh Công Khoa. XXVIII. 186.
Đinh Công Mỹ. XXVII. 412: XXVIII, 6. 91, 100, 115, 158. 240. 284.
Đinh Công Ôn. XXVIII. 414.
Đinh Công Trân, XXVIII. 100. 284.
Đinh Diêm, XXXII. 18.
Đinh Đại. XXXIV, 29.
Đinh Đạo. XXIX. 190: XXX. 100. 189. 197. 227. 266. 286: XXXI. 53.
Đinh Đắc. XXXII. 72.
Đinh Gia Hội. XXVII. 89.
Đinh Gia Lễ. XXXV. 149.
Đinh Hà. XXXII. 295.
Đinh Hội. XXX. 94: XXXI. 48. 70. 135. 167. 205. 214. 229. 236. 337. 338. 339: XXXII. 52. 61. 157. 184. 208. 289: XXXIII. 65: XXXIV. 16. 201. 259. 337.
Đinh Huy Bình. XXX. 54.
Đinh Hương. XXXII. 291.
Đinh Hương (bến đò). XXVII. 272.
Đinh Hữu Hoạch, XXX. 106.
Đinh Khắc Khải. XXXV. 114.
Đinh Kiêm, XXXIV. 131.
Đinh Kinh. XXX. 276.
Đinh Lễ. XXVI. 170.
Đinh Liệt. XXXI. 170.
Đinh Liêu (thành). XXVII. 214.
Đinh Môn (xã). XXVIII. 336.
Đinh Nhật Tá (100 tuổi). XXX. 9
Đinh Nho Điển. XXXV. 96.
Đinh Nho Quang. XXXIV, 396:
Đinh Như Hậu. XXXI. 72. 242.
Đinh Quản Trinh. XXXII. 66: XXXIII. 126. 351: XXXIV. 358. 366. 385: XXXV. 19.
Đinh Quang Toàn. XXXIII 243.
Đinh Tân. XXXIV. 216.
Đinh Thôn. XXIX. 182.
Đinh Triết. XXXII. 310.
Đinh Triệu Đông. XXIX. 307.
Đinh Tử Lương. XXXV. 66. 269. 221.
Đinh Tự. XXX. 100.
Đinh Tường. XXVII. 54. 71. 447. 485. 263. 267. 240. 291: XXVIII. 13. 47. 175. 290. 371. 379. 438: XXIX. 18. 27. 45. 197: XXX. 26. 100: XXXI. 74: XXXIII. 14.
Đinh Uông. XXXI. 113.
Đinh Văn Bân. XXXII. 16.
Đinh Văn Chất. XXXIII. 209: XXXV. 153.
Đinh Văn Điển. XXXI. 262.
Đinh Văn Giản. XXXIV. 182. 235: XXXV. 237.
Đinh Văn Hạnh. XXXIII. 310.
Đinh Văn Hoàn. XXXIII. 310.
Đinh Văn Khâm. XXVII. 86.
Đinh Văn Khoa. XXX. 150: XXXI. 39. 43. 53. 118.
Đinh Văn Khuyến. XXX. 139.
Đinh Văn Minh. XXVII. 166. 186. 263. 301. 335.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Đinh Văn Thuận (100 tuổi). XXXII. 17.
Đinh Văn Tiến. XXXIII. 335.
Đinh Văn Tự. XXXVIII. 241.
Đinh Văn Vinh. XXXIV. 153.
Đinh Văn Vĩnh. XXXIV. 355.
Đinh Văn Xâm. XXXIII. 310.
Đinh Viết Bình. XXVIII. 252.
Đinh Đôi. XXXI. 336.
Đinh La (tổng). XXX. 181.
Đinh Phượng. XXVIII. 390.
Đinh Tổ (xã). XXIX. 324.
Định Châu (huyện). XXVII. 276.
Định Cư (thôn). XXXI. 142.
Định Tân (trạm). XXIX. 199.
Định Tường (cửa biển). XXVII. 293.
Định Viễn (bão). XXVII. 235.
Đoài Khê (thôn). XXVII. 154.
Đoan Bản (nhà). XXVII. 107: XXVIII. 196.
Đoan Hùng (phủ). XXIX. 312: XXX. 8; XXXII. 152: 153, 219, 227: XXXIII. 57: XXXV. 41.
Đoan Lễ (đồn). XXXIII. 104.
Đoan Lễ (xã). XXVIII. 154.
Đoan Vĩ (xã). XXVIII. 198.
Đoàn Công Luận. XXVIII. 245.
Đoàn Danh Dương. XXVII. 371.
Đoàn Danh Toại. XXVII. 392.
Đoàn Đao. XXX. 291: XXXI. 284: XXXIV. 177, 195, 196, 204.
Đoàn Doãn Lam (100 tuổi). XXVII. 337.
Đoàn Đức. XXXI. 369.
Đoàn Đại Lợi. XXXIV. 287, 353.
Đoàn Đình Khiêm. XXVIII. 214.
Đoàn Huyên. XXXII. 127: XXXIII. 66, 67
Đoàn Hữu Ái. XXXI. 53.
Đoàn Hữu Sĩ. XXVII. 320.
Đoàn Khắc Nhượng. XXX. 182: XXXIV. 204, 239, 249, 287, 335, 336: XXXV. 11.
Đoàn Khiêm. XXIX. 26.
Đoàn Kim. XXVII. 91, 175, 396.
Đoàn Linh. XXVIII. 239: XXIX. 283, 309, 314, 343: XXX. 19, 20, 80.
Đoàn Ngọc Lâm. XXVIII. 245.
Đoàn Như Bích. XXXIII. 25.
Đoàn Tài Thái. XXVIII. 272, 341.
Đoàn Thị Triệu. XXX. 112.
Đoàn Thọ. XXVIII. 6, 325, 331, 364, 401, 415, 452: XXIX. 21, 40, 109, 147 153, 231, 232, 234, 296, 323, 326, 328: XXX. 7, 9, 14, 20, 92, 203, 235, 273, 277, 293: XXXI. 7, 10, 12, 27, 54, 189, 212, 238, 249, 256, 272, 281, 287, 288, 308, 316, 321, 322, 327, 329, 348, 349, 360, 368, 379: XXXII. 39, 44, 46, 72, 88: XXXIII. 65, 68, 183.
Đoàn Thúc Tiên. XXXI. 354.

TÌM SÁCH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Doàn Tiến Thiện, XXIX, 334; XXXIII, 202; XXXV, 108.
Doàn Trực, XXXII, 25.
Doàn Trung, XXXI, 53; XXXII, 25.
Doàn Tú Trực, XXXI, 53.
Doàn Văn Bức (100 tuổi), XXXI, 225.
Doàn Văn Chinh, XXVIII, 248.
Doàn Văn Đắc (100 tuổi), XXVIII, 421.
Doàn Văn Đẳng, XXVIII, 241.
Doàn Văn Điểm, XXXIII, 307.
Doàn Văn Giáo, XXXI, 335.
Doàn Văn Hiệp, XXXIV, 125.
Doàn Văn Hoan, XXVII, 393; XXVIII, 197, 198.
Doàn Văn Huỳnh (tức Văn Bình), XXVII, 6, 12, 27, 89; XXX, 98, 224; XXXII, 134; XXXIII, 124, 275; XXXIV, 85; XXXV, 43, 170, 190, 212, 244.
Doàn Văn Loan (107 tuổi), XXVII, 316.
Doàn Văn Lộc, XXVIII, 249.
Doàn Văn Ngạch, XXVIII, 243.
Doàn Văn Phú, XXVIII, 412.
Doàn Văn Sách, XXVII, 183; XXVIII, 413.
Doàn Văn Tảo (100 tuổi), XXXII, 289.
Doàn Văn Thạch, XXVIII, 246.
Doàn Văn Thạnh (100 tuổi), XXVII, 90.
Doàn Văn Thất, XXVII, 280; XXVIII, 251.
Doàn Văn Thu, XXXIII, 68.
Doàn Văn Trường, XXVIII, 111.
Doàn Văn Tỵ, XXX, 276.
Doàn Văn Vinh (100 tuổi), XXVII, 382.
Đỏ Thị (dòm), XXXII, 93.
Đỏ Thuộc, XXVIII, 392.
Đỏ Phổ Nghĩa (tướng Pháp), XXXII, 253.
Đỏ Sơn, XXX, 34, 64, 120, 206; XXXII, 267, 328.
Đỏ Danh Thiếp, XXVII, 58.
Đỏ Duy Đệ, XXVII, 176.
Đỏ Đăng Đệ, XXVII, 274.
Đỏ Đăng Giai, XXVII, 287.
Đỏ Đăng Lân, XXXV, 192.
Đỏ Đăng Tường, XXXI, 190.
Đỏ Đệ, XXVIII, 463; XXIX, 198, 219, 281, 321; XXX, 31, 269; XXXI, 22, 23, 42, 126, 211, 230; 284; XXXII, 121, 173, 228; XXXIII, 61, 81, 301; XXXIV, 98, 174, 271, 352; XXXV, 6, 66.
Đỏ Đình Huyên, XXX, 13.
Đỏ Đình Thanh, XXVIII, 92.
Đỏ Đình Thử, XXVII, 378.
Đỏ Đình Vĩnh, XXVIII, 390.
Đỏ Đức Tân, XXVII, 198.
Đỏ Đức Thịnh, XXX, 39, 205; XXXI, 346.
Đỏ Đức Uẩn, XXX, 76, 79.
Đỏ Giá, XXXI, 31.
Đỏ Huy, XXXI, 147, 269.
Đỏ Huy Diễn, XXXIII, 209; XXXIV, 396; XXXV, 45.
Đỏ Huy Liêu, XXXIV, 214; XXXV, 68.

LUMSACIT.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Đỗ Huy Uyên, XXVII, 253; XXVIII, 167.
Đỗ Hữu Công, XXVIII, 196.
Đỗ Hữu Tâm, XXXI, 166.
Đỗ Khôi, XXVII, 175.
Đỗ Khanh, XXXI, 98.
Đỗ Khắc Thư, XXVII, 254, 304.
Đỗ Lệnh Hựu (tức Tử Hựu), XXIX, 43.
Đỗ Lực, XXIX, 89.
Đỗ Mậu Thưởng, XXVII, 73, 165.
Đỗ Nhị, XXXIV, 350.
Đỗ Nhung, XXIX, 90.
Đỗ Như Hổ, XXIX, 90.
Đỗ Như Long, XXIX, 70.
Đỗ Phái, XXXI, 74, 171, 189; XXXII, 98, 224; XXXIII, 41, 67, 132; XXXV, 30 151.
Đỗ Pho, XXVIII, 29.
Đỗ Quang, XXVII, 118, 254; XXVIII, 264, 295; XXIX, 56, 101, 124, 184, 196, 217, 220, 238, 239, 242, 284, 318, 324, 372, 121; XXX, 41, 56, 66, 67, 76, 105, 115, 186; XXXI, 41, 63; XXXIII, 120; XXXIV, 216.
Đỗ Quang Hàn, XXVII, 89.
Đỗ Quang Thư, XXVII, 166.
Đỗ Quang Vinh, XXXI, 141.
Đỗ Quảng, XXVIII, 297.
Đỗ Sự, XXVIII, 248.
Đỗ Thế Hùng (Cụ Thái), XXVIII, 459; XXIX, 48.
Đỗ Thị Gương, XXVIII, 373.
Đỗ Thị Tảo, XXVIII, 395.
Đỗ Thị Tư, XXVII, 192.
Đỗ Thị Xuyến, XXVII, 216.
Đỗ Thiện Kế, XXXIII, 209.
Đỗ Thúc Tịnh, XXVII, 89, XXVIII, 74, 117, 183, 391; XXIX, 203, 208, 246, 284, 296.
Đỗ Tiến Lợi, XXVIII, 250.
Đỗ Trinh Thụy, XXIX, 229.
Đỗ Trọng, XXIX, 341.
Đỗ Trọng Bình, XXXI, 89.
Đỗ Trọng Vĩ, XXXIV, 181, 202, 258.
Đỗ Tuấn Đại, XXVII, 397.
Đỗ Văn Bàn, XXX, 131.
Đỗ Văn Bút, XXX, 276.
Đỗ Văn Cam, XXX, 135.
Đỗ Văn Chiêu, XXX, 219, 223.
Đỗ Văn Chiếu, XXX, 270.
Đỗ Văn Đảo, XXXII, 94.
Đỗ Văn Đạt, XXX, 131.
Đỗ Văn Định, XXX, 141.
Đỗ Văn Đức, XXVIII, 246.
Đỗ Văn Huân, XXVIII, 242.
Đỗ Văn Huy (100 tuổi), XXVIII, 329.
Đỗ Văn Kiệt, XXXI, 226.
Đỗ Văn Mật, XXVIII, 245.
Đỗ Văn Mỗi (100 tuổi), XXXI, 311.
Đỗ Văn Ngữ, XXXII, 156, 204.
Đỗ Văn Nhân, XXVIII, 244.
Đỗ Văn Quyền, XXVIII, 241.
Đỗ Văn Sơn (100 tuổi), XXXIII, 290.
Đỗ Văn Sửu, XXVII, 117.
Đỗ Văn Tài (100 tuổi), XXXII, 92; XXXV, 105.
Đỗ Văn Thậm (100 tuổi), XXVIII, 329.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Đồ Văn Thôn, XXXIV, 19.
Đỗ Viết Vân, XXVIII, 249.
Đỗ Xá (tổng), XXXI, 173.
Đỗ Xuân Cát, XXX, 127, 132.
Đỗ, XXXI, 133.
Đọc Bộ (đồn), XXXII, 340; XXXIII, 176.
Đọc Bộ (xã), XXXII, 317.
Đối sách chuẩn thông (sách), XXVIII, 252.
Đội Trà, XXXIII, 69.
Đồn Bộ (xã), XXVIII, 325.
Đồn Lương (tổng), XXXII, 300.
Đồn Thủy, XXXIII, 181; XXXV, 104.
Đồn Sơn (xã), XXXIII, 293.
Đồng (giám mục), XXXI, 280.
Đồng Anh (phường), XXXV, 67.
Đông An (phường ấp), XXVIII, 256; XXXI, 309.
Đông An (huyện), XXXII, 317.
Đông Anh (huyện), XXXIII, 329.
Đông Giang (cửa sông), XXXII, 247.
Đông Hải, XXVII, 98; XXVIII, 422.
Đông Hồ (bảo), XXVIII, 394; XXIX, 316.
Đông Hòa (núi), XXVIII, 212.
Đông Lỗ, XXXIII, 322.
Đông Lỗng (thôn), XXVII, 256.
Đông Lý (đồn), XXXII, 304.
Đông Lỗi, XXXIV, 131.
Đông Mỗ (bến tuần), XXXIII, 82.
Đông My, XXXIV, 42.
Đông Ngạc (xã), XXXIII, 58.
Đông Ngàn (huyện), XXVIII, 359; XXIX, 37; XXXII, 94.
Đông Ngạn, XXXII, 361; XXXIII, 329.
Đông Ngàn (mỏ bạc), XXVII, 286.
Đông Nhai (xã), XXXI, 221.
Đông Phôn, XXIX, 117.
Đông Phù (thôn), XXX, 235.
Đông Quang (xã), XXXI, 28.
Đông Sơn thi tửu hội, XXXI, 53.
Đông Tác (xã), XXVIII, 335.
Đông Thái (thôn), XXXIII, 260.
Đông Thành (sông), XXXV, 116.
Đông Thành (thôn), XXVII, 303.
Đông Tháp (xã), XXXI, 240.
Đông Trì (thôn), XXVIII, 415.
Đông Triều (cung), XXVII, 5.
Đông Triều (huyện), XXVII, 403; XXVIII, 459; XXXII, 90, 138, 162; XXXIII, 79.
Đông Viên (đồn), XXXIV, 378.
Đông Vĩnh (đài), XXIX, 21.
Đông Xuyên (huyện), XXVII, 183.
Đông An (xã), XXX, 57.
Đông Binh (đồn), XXXI, 306; XXXII, 187; XXXIII, 104.
Đông Bộc (phố), XXX, 297; XXXII, 81.
Đông Bộc (mỏ vàng), XXVII, 178; XXVIII, 280.
Đông Chảy, XXIX, 130.
Đông Chung (xứ), XXVII, 364.

https://tieulun.hopto.org

Đồng Công (tổng), XXXI, 173.
Đồng Cự, XXX, 232.
Đồng Đức Tấn, XXIX, 351.
Đồng Hòa (mỏ), XXX, 131; XXXV, 19.
Đồng Hoàng (xã), XXVIII, 404.
Đồng Hỷ (huyện), XXXI, 118; XXXII, 84, 283; XXXIII, 37, 258.
Đồng Lai, XXX, 60; XXXI, 341.
Đồng Lũng, XXXII, 212, 317.
Đồng Mãi (cù), XXXI, 142.
Đồng Mỗ (bến tuần), XXVII, 152.
Đồng Mỗ (xã), XXX, 55; Đồng Mỗ (đồn) (tuần), XXVII, 272, 359; XXVIII, 9.
Đồng Mới, XXX, 232.
Đồng Nông, XXXII, 207.
Đồng Phong (thôn), XXXI, 142.
Đồng Si Vịnh, XXXIII, 59, 131; XXXIV, 86, 192; XXXV, 147, 175, 184.
Đồng Tân, XXXII, 26.
Đồng Thái (đồn), XXIX, 308.
Đồng Thị Phú, XXVIII, 166.
Đồng Tre, XXXII, 207.
Đồng Văn, XXX, 60.
Đồng Văn (phố), XXXIII, 290.
Đồng Văn Trung, XXXII, 300.
Đồng Xá (đồn), XXXI, 306; XXXII, 27.
Đồng Xuân (huyện), XXXI, 340; XXXII, 162, 221.
Đồng Xuân (xã), XXVIII, 399.
Đồng Dương (kênh), XXXIV, 253.
Đô-ri (tướng Pháp), XXIX, 109.
Đức, XXX, 2, 9.
Đức (cai tổng), XXXII, 336.
Đức Bố (xã), XXXIII, 328.
Đức Hóa (kho), XXXV, 16.
Đức Hóa (tổng), XXXI, 241.
Đức Khuê, XXIX, 246.
Đức Lân (tổng), XXXIII, 268.
Đức Quan (tổng), XXVII, 215.
Đức Thọ (phủ), XXXII, 162.
Đường (núi), XXX, 186.
Đường Cảnh Tùng, XXXV, 175, 203.
Đường Đình Canh, XXXV, 21, 34, 89.
Đường Hào (huyện), XXX, 12; XXXIII, 330.
Đường Long (xã), XXXII, 368; XXXIII, 212.
Đường Sơn (xã), XXVIII, 398.
Đường Thiên (ấp), XXXIII, 353.
Đường Vân, XXXIV, 53.

E

E Đon (tướng Pháp), XXVII, 117.
Emily (toàn quyền Pháp), XXXIII, 22, 78, 82, 88.
Eo Kiến, XXXII, 312.

G

Gành Rái, XXIX, 9.
Gia Định, XXVII, 38, 54, 127, 159, 168; XXVIII, 13, 47,

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

117, 290, 371, 374, 426; XXIX, 11, 18, 45, 52, 101, 125; XXXI, 74, 85, 130; XXXIII, 14, 192.

Gia Định (hành cung), XXVII, 115.

Gia Định (thành), XXIX, 157, 184; XXX, 93.

Gia Định (trường thi), XXVII, 185, 360; XXVIII, 416, 427; XXIX, 192.

Gia Hội (chợ), XXVII, 81.

Gia Hồng (đồn), XXVII, 313.

Gia Định, XXXIV, 293.

Gia Hưng (mỏ vàng), XXVII, 221.

Gia Lâm (huyện), XXIX, 37; XXXII, 138.

Gia lăng gi y (tướng Pháp), XXX, 116, 169.

Gia Long, XXXIV, 58.

Gia Lộc (huyện), XXVII, 214; XXXII, 163.

Gia Luận (sông), XXX, 244.

Gia Ngọc (thôn), XXVII, 152.

Gia tăng đã sỉ (sách), XXIX, 135.

Gia Thọ (cung), XXVII, 161, 168; XXVIII, 299, 285.

Gia Thành (điện), XXVIII, 262.

Gia Thọ (cung), XXXIV, 92.

Gia Tô (đạo), XXVII, 44.

Gia Viên (xã), XXXIII, 202.

Gia Viễn (huyện), XXVII, 71; XXIX, 327; XXX, 148; XXXI, 18.

Giác Hoàng (chùa), XXVII, 268.

Giao, XXXI, 133.

Giao Khẩu (cửa biển), XXXI, 49.

Giang Châu, XXIX, 80.

Giang Hồ (thôn), XXX, 117.

Giang Lục (đồn), XXVIII, 378.

Giang Mậu (trường sở mậu dịch), XXVII, 378.

Giang Ngô (xã), XXIX, 254.

Giang Nông (đồn bảo), XXIX, 108.

Giang Thành (bảo), XXVII, 183, 279; XXVIII, 15; XXIX, 108.

Giang Văn Hiền, XXVII, 214, 234, 235, 287; XXVIII, 265.

Giao Thủy (huyện), XXXIII, 277.

Giáp Khẩu (thôn), XXXI, 142.

Giáp Sơn (huyện), XXVII, 403.

Giáp Văn Tân, XXVII, 165.

Gò Dương (xứ), XXIX, 71.

Gò Hương, XXXII, 207.

Gò Thượng, XXIX, 283.

H

Ha Bâu (xã), XXVII, 299.

Hà (xã), XXXII, 247.

Hà Ba Lý (sứ thần Pháp), XXX, 84, 90, 96.

Hà Bắc (tổng), XXXIII, 250.

Hà Châu, XXXII, 152; XXXIII, 335.

Hà Châu (đảo), XXXI, 178.

Hà Cối, XXXIII, 332.

Hà Đình, XXX, 93.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hà Duy (nguyên), XXVII. 417.
Hà Duy Trinh, XXX. 169. 184, 226 : XXX. 330.
Hà Duy Phiên, XXVII. 117. 178, 199, 218, 225, 283, 336. 362 : XXVIII. 411 : XXXIII. 34.
Hà Duy Phương, XXXIII. 262.
Hà Dương, XXXI. 338, 382 : XXXII. 29 : XXXIII, 214.
Hà Dương (đồn), XXXI, 98.
Hà Đàm (làng), XXX. 204.
Hà Đoan, XXX. 202.
Hà Đỗ, XXVIII. 246.
Hà Đông, XXXIV. 256.
Hà Đường (huyện), XXVIII. 30 : XXIX. 294 : XXX. 143 : XXXI, 204, 246 : XXXII, 81. 162.
Hà Đức Chẩn, XXXI. 259, 283, 330, 346.
Hà Gá , (xã), XXX, 67.
Hà Giang, XXX, 248.
Hà Hoàng (làng), XXVII, 127 : XXXI. 206.
Hà Hoàng Nghị, XXXI, 278.
Hà Học Hải, XXVII, 115, 332.
Hà Duy Phẩm, XXX, 271.
Hà Lam, XXIX, 117.
Hà Môn (làng), XXX, 75 : XXXI, 241.
Hà Nam, XXX, 20.
Hà Nam (tỉnh), XXXI, 98 : XXXIII, 250.
Hà Niệm (thôn), XXX, 149.
Hà Niệm thượng, XXXIII, 69.
Hà Niệm trung, XXXIII, 69
Hà Nội, XXVII, 42, 53, 77, 78. 119, 120, 143, 182, 210. 291, 342, 343 : XXVIII, 117. 195, 231, 254, 293, 302. 318, 337, 338, 345, 349. 355, 358, 367, 369, 370. 378, 384, 401, 403, 414. 424, 428, 461 : XXIX, 35. 49, 232, 316, 319 : XXX, 70. 71, 98, 194, 226 : XXXI, 32, 60, 85, 131, 377 : XXXII, 15, 28, 42, 108. 118, 121, 191, 198, 204. 238, 242, 297, 325, 336. 352, 359 : XXXIII, 6, 9, 22. 28, 33, 62, 64, 82, 87, 102. 103, 110, 113, 132, 184. 207, 230, 231, 258, 261. 263, 357 : XXXIV, 66, 83. 84, 115, 130, 165, 291. 392, 395 : XXXV, 64, 78. 140, 173, 222.
Hà Nội (trường thi), XXVII. 106, 107, 132, 183, 226. 360 : XXVIII, 416 : XXX. 140, 152 : XXXI, 133, 177 : XXXII, 331 : XXXIII, 108. 125, 345.
Hà Phúc Cẩm, XXIX, 89.
Hà Quý Tường, XXIX, 290.
Hà Quyền, XXXI, 350 : XXXIV, 218.
Hà Sĩ, XXX, 196.
Hà Tân (đồn), XXVII, 309 : XXVIII, 271.
Hà Tây (đồn), XXVII, 370 : XXVIII, 154.
Hà Thanh, XXX, 58.
Hà Thanh (phủ), XXXIII, 267

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hà Thị Năm, XXXI, 180.
Hà Thị Tình, XXVIII, 373.
Hà Tiến (đồn), XXIX, 335.
Hà Tiến (đồng), XXXII, 301.
Hà Tiến, XXVII, 54, 81, 183, 221, 249, 294; XXVIII, 14, 31, 47, 117, 290, 323, 336, 353, 371, 379, 394, 405, 416, 426, 428; XXIX, 96; XXX, 32, 109, 116, 136, 175, 185, 199, 206, 234, 255; XXXI, 15, 20, 44, 64, 88, 99.
Hà Tĩnh, XXVII, 43, 53, 73, 151, 158, 159, 176, 178, 207, 215, 236, 237, 238, 303, 330, 337, 342, 343, 358, 390, 394; XXIX, 9, 239; XXX, 65, 78, 79, 118, 142, 210; XXXI, 18, 22, 114, 174, 206, 377; XXXII, 158, 246; XXXIII, 35, 77, 83, 104, 108, 123, 179, 227, 267, 273, 276, 310; XXXIV, 48, 238; XXXV, 5, 17, 121.
Hà Trung, XXIX, 24.
Hà Trung (phủ), XXVII, 279; XXXI, 18.
Hà Trung (xã), XXVIII, 356; XXX, 58; XXXII, 283.
Hà Trung Tín, XXVIII, 12, 25.
Hà Trữ (xã), XXX, 58.
Hà Văn Chẩm, XXVIII, 12.
Hà Văn Chất, XXVII, 29.
Hà Văn Dần, XXXI, 119.
Hà Văn Đầu, XXXIV, 255.
Hà Văn Hạnh, XXIX, 289.
Hà Văn Kiều, XXXI, 166.
Hà Văn Lai, XXXII, 199.
Hà Văn Liên, XXXI, 119.
Hà Văn Mão, XXX, 223.
Hà Văn Quan, XXX, 293; XXXII, 279; XXXIII, 193, 278; XXXIV, 34, 43, 44, 340; XXXV, 6, 18.
Hà Văn Thục, XXXV, 167.
Hà Văn Trung, XXX, 118, 275; XXXII, 274; XXXIII, 61; XXXV, 17.
Hà Văn Vọng, XXXIV, 192.
Hà Văn Vy, XXVIII, 248.
Hà Vinh (huyện), XXIX, 72.
Hạ Đồng, XXX, 262.
Hạ Hiệp (xã), XXVIII, 41.
Hạ Hòa, XXXII, 294.
Hạ Hòa (huyện), XXX, 14; XXXI, 328.
Hạ Lang (huyện), XXVIII, 38; XXXI, 103; XXXII, 17, 162.
Hạ Mậu (xã), XXVIII, 339.
Hạ Phu (mỏ vàng), XXVIII, 226.
Hạ Sà (xã), XXXIII, 58.
Học Cương, XXXII, 305.
Hai, XXXI, 166.
Hải An, XXX, 116.
Hải Châu (đồn), XXIX, 25, 28.
Hải Dương, XXVII, 53, 103, 120, 143, 159, 182, 195, 207, 240, 266, 294, 343; XXVIII, 9, 119, 122, 127, 202, 219, 336, 337, 358, 379, 380, 383, 405, 414, 415, 428, 473; XXIX, 12, 34, 35, 41, 157, 292, 306, 307, 309, 335; XXX,

LUẬN VĂN HOÀN CHỈNH

https://tieulun.hopto.org

32, 65, 82, 99, 102, 104, 120, 135, 143, 164, 186, 191, 196, 206, 235, 237; XXXI, 6, 34, 85, 90, 91, 121, 128, 131, 134, 240, 377; XXXII, 42, 80, 92, 98, 167, 172, 184, 191, 206, 241, 246, 330, 339, 359; XXXIII, 6, 28, 30, 33, 59, 66, 79, 110, 116, 149, 150, 176, 198, 202, 207, 208, 210, 222, 230, 231, 234, 236, 253, 263, 268, 276, 291, 314, 332; XXXIV, 48, 130, 155, 275, 370, 381, 383, 403; XXXV, 17, 49 225, 232.

Hải Dương (đồn), XXIX, 306.

Hải Đại (xã), XXVIII, 426.

Hải Đông (đầm), XXVII, 287.

Hải Khương (đồn), XXVII, 287.

Hải Lăng (huyện), XXVII, 300.

Hải Lăng (xã), XXVIII, 282.

Hải Ninh (cửa biển), XXXIV, 290.

Hải Ninh (phủ), XXVII, 282, 333, 401; XXIX, 110, 217; XXX, 64, 67, 71, 75, 110, 228; XXXI, 110; XXXIII, 36, 45; XXXIV, 32.

Hải Ninh (thành), XXX, 238; XXXI, 29, 172.

Hải Phòng (đồn), XXXII, 173.

Hải Phòng (nha), XXXIII, 59.

Hải Sơn (đồn), XXIX, 88.

Hải Thành, XXIX, 31.

Hải Trình (lũy), XXIX, 19.

Hải Vân (ải), XXVI, 126; XXVIII, 260, 276, 280; XXIX, 83; XXXIV, 135, 328.

Hải Vân (cửa biển), XXVII, 164, 184, 202.

Hải Vân (đồn), XXIX, 91.

Hải Vân Quan, XXVIII, 444.

Hải Yến (xã), XXXIII, 250.

Hàm An, XXXIII, 208.

Hàm Bái (bộ), XXXI, 89.

Hàm Giang, XXXII, 234.

Hàm Long (sông), XXVIII, 8.

Hàm Ninh (bảo), XXVII, 196.

Hàm Vân (bộ), XXXI, 89.

Hàm Thuận (phủ), XXVIII, 302; XXXI, 18, 121; XXXII, 162.

Hàm Yên (huyện), XXX, 71, 248; XXXI, 131, 380; XXXII, 277; XXXIII, 174.

Hàn (sông), XXVIII, 456.

Hàn Diên Thọ, XXXIV, 129.

Hang Sơn (đại đồn), XXX, 102.

Hang Tông (đạo), XXX, 152.

Hạnh học nhã thi, XXVIII, 11.

Hát (sông), XXVIII, 8; XXXIII, 250.

Hát Môn, XXVII, 107.

Hạt Ông (mỏ), XXXIV, 358.

Hậu Lợi Trinh, XXXV, 31.

Hậu Bảo (vệ), XXXIV, 49.

Hậu lễ ký (sách), XXVIII, 318; XXIX, 136.

Hậu Lộc (huyện), XXVII, 237, 258, 279.

Hiền, XXXIII, 81.

https://tieulun.hopto.org

Hiền Lương (đèn), XXVII, 63; XXVIII, 410; XXXIV, 35.
Hiền Lương (lồng), XXVII, 215.
Hiền Sĩ (xã), XXXI, 276.
Hiến Tông (lăng), XXVII, 57.
Hiệp Hòa (huyện), XXXI, 90, 167.
Hiệp Khánh Vân, XXXIV, 122.
Hiệp Thuận (xã), XXVIII, 404.
Hiếu Dụ (động), XXVII, 97.
Hiếu Giang (cửa tuần), XXVIII, 7.
Hiếu Lăng (lăng), XXVII, 57.
Hiếu Tư (điện), XXVII, 247; XXVIII, 256.
Hóa (thôn), XXXI, 276.
Hóa An (mỏ vàng), XXXI, 294.
Hóa An (phủ), XXVII, 69; XXXII, 162.
Hóa Da (huyện), XXXII, 162.
Hóa Khuê, XXVIII, 442.
Hóa Khiêm (đèo), XXXI, 32.
Hóa Lạc (thôn), XXXI, 142.
Hóa Lộc (hộ), XXXI, 89.
Hóa Luật (làng), XXVII, 343.
Hóa Mã, XXX, 232.
Hóa Mỹ (thôn), XXVIII, 418.
Hóa Mỹ lấy (cầu), XXX, 68.
Hóa Quận, XXVIII, 455; XXX, 235.
Hóa Quận (bảo), XXVIII, 405.
Hóa Quận (xã), XXVIII, 469.
Hóa Tàn, XXX, 232.
Hóa Thượng (điều ước), XXXIII, 207.
Hóa Vinh, XXX, 68.
Hóa Vinh (huyện), XXVIII, 441; XXIX, 6; XXXII, 81; XXXIII, 328.
Hóa Vinh (xã), XXVIII, 441.
Hóa Khuê (đèn), XXVIII, 464; XXIX, 84.
Hóa Khuê Thủy, XXX, 114.
Hóa Nham (xã), XXVII, 312.
Hóa Ô (đồn), XXIX, 87.
Hóa Phó (tổng), XXVII, 89.
Hỏa Đại Gia, XXXIV, 363.
Hỏa Xá (nước), XXVII, 56, 70, 92, 290, 350; XXX, 145, 205; XXXI, 218; XXXIV, 162, 229.
Hoạch Trạch (xã), XXIX, 324.
Hoài An (huyện), XXXIII, 62.
Hoài Đức (phủ), XXXI, 18; XXXII, 338.
Hoài Yên, XXVIII, 279; XXXIII, 260.
Hoàn Lão (đê), XXVII, 351.
Hoàng Anh, XXXII, 10; XXXIII, 40, 53, 57, 81, 109, 117, 126, 141, 167, 178, 214, 215, 333.
Hoàng Bân, XXVII, 208.
Hoàng Châu, XXXII, 232.
Hoàng Chiến, XXVII, 281, 286, 357, 360, 396; XXVIII, 68, 92, 256, 266, 297, 326, 412.
Hoàng Chiêu, XXXI, 135, 147, 269, 310.
Hoàng Côn, XXXIV, 43.
Hoàng Công Dinh, XXVIII, 249.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hoàng Công Doãn. XXVIII. 56.
Hoàng Công Hiền. XXVIII. 216.
Hoàng Công Thịnh. XXVII. 252.
Hoàng Công Tựu. XXVIII. 250.
Hoàng Ca. XXXII. 66, 340.
Hoàng Cương. XXVII. 29.
Hoàng Diên Nho. XXXIV. 148.
Hoàng Diệu (tức Hoàng Kim Tich). XXVII. 385; XXX. 173; XXXII. 157, 184; XXXIII. 264; XXXIV. 62, 72, 139, 141, 158, 294, 316, 226, 274, 272, 298, 375; XXXV. 85, 100, 108, 123, 128.
Hoàng Đinh. XXX. 135.
Hoàng Đụ Thắng. XXXI. 182.
Hoàng Đung Tân. XXX. 271; XXXI. 208, 340.
Hoàng Đại. XXXIV. 350.
Hoàng Đại Hữu. XXX. 252.
Hoàng Đại Tài. XXXIV. 348.
Hoàng Đạo. XXVII. 117.
Hoàng Đắc Nhị. XXX. 98.
Hoàng Đình Ái. XXXI. 170.
Hoàng Đình Chân. XXVII. 106.
Hoàng Đình Chuyên. XXVII. 175.
Hoàng Đình Huấn. XXXIII. 300.
Hoàng Đình Linh. XXXI. 273.
Hoàng Đình Mậu. XXXI. 226.
Hoàng Đình Thượng. XXXIII. 159, 224, 264, 297, 355.
Hoàng Đỗ Luyện. XXXII. 168, 251.
Hoàng Đôn Diên. XXXII. 338, 349.
Hoàng Đông. XXX. 147.
Hoàng Đông Bảo. XXXI. 98.
Hoàng Đức Đễ. XXXI. 213.
Hoàng Đức Đinh. XXXII. 183.
Hoàng Đức Định. XXVII. 270.
Hoàng Đức Huyên. XXXI. 189.
Hoàng Đức Nhuận (100 tuổi). XXXII. 289.
Hoàng Đức Sĩ. XXX. 147.
Hoàng Đức Trạng. XXXI. 245.
Hoàng Hiền Lộc. XXIX. 294.
Hoàng Hồn. XXVII. 30.
Hoàng Hữu Bình. XXXII. 110.
Hoàng Hữu Nhân. XXVIII. 242.
Hoàng Hữu Phu. XXVIII. 384.
Hoàng Hữu Quang. XXVIII. 249; XXIX. 346.
Hoàng Hữu Sỏ. XXVIII. 244.
Hoàng Hữu Trí. XXIX. 306; XXXI. 356; XXXII. 91.
Hoàng Hữu Thường. XXXIII. 209; XXXV. 110, 225.
Hoàng Hữu Xứng. XXVII. 6, 8, 12, 27, 29; XXIX. 245, 293; XXXI. 333; XXXII. 276; XXXIII. 69, 285; XXXIV. 48, 275, 298; XXXV. 160, 128.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hoàng Ích Khoan. XXVIII. 247.
Hoàng Ích Thanh. XXVIII. 254.
Hoàng Ích Thi, XXVIII, 254.
Hoàng Kênh (xã), XXX, 39.
Hoàng Khai Quảng. XXVII. 208.
Hoàng Khải, XXVII, 30.
Hoàng Khắc Nhượng. XXIX. 281.
Hoàng Khoán. XXXI, 23, 137.
Hoàng Kim. XXVII, 405.
Hoàng Kim Chiếu. XXIX. 121.
Hoàng Kim Cúc. XXVII. 324.
Hoàng Kim Dậu, XXVII. 158.
Hoàng Kim Dịu, XXIX. 121.
Hoàng Kim Đề. XXVII. 356.
Hoàng Kim Sán. XXVIII. 413.
Hoàng Kim Thanh. XXVII. 301.
Hoàng Lâm. XXXIV. 16.
Hoàng Lệnh Tự. XXVII. 29.
Hoàng Lưu. XXVII. 28.
Hoàng Mai (xã), XXXIII. 69. 70.
Hoàng Mân. XXIX. 327.
Hoàng Mẫn Đạt. XXVII. 165. 246. 263. 345; XXIX. 249. 298.
Hoàng Mậu, XXVII. 30.
Hoàng Mỗ. XXIX, 18.
Hoàng Nghị. XXVIII. 329.
Hoàng Ngọc Bạch. XXXIII. 282
Hoàng Ngọc Chung. XXVIII. 325; XXIX. 13. 27; XXXIV. 162.
Hoàng Ngọc Liễn. XXX. 271; XXXIV. 270. 271.
Hoàng Ngọc Quang. XXXV. 159.
Hoàng Ngọc Vinh. XXX. 94.
Hoàng Nhị. XXXIV. 348.
Hoàng Nhị Văn. XXX. 204.
Hoàng Như Đa. XXX. 260.
Hoàng Ninh. XXX. 253.
Hoàng Phan Lâm. XXXIV. 281.
Hoàng Phấn. XXVIII. 6.
Hoàng Phúc. XXVII. 67.
Hoàng Phúc Lợi. XXVIII. 211.
Hoàng Phúc Tuyết. XXVIII. 249.
Hoàng Quang Thông. XXVII. 198.
Hoàng Quang Tiết. XXXV. 57.
Hoàng Quế Lan. XXXV. 22. 81. 85. 120. 150. 173. 187. 196. 249.
Hoàng Qui. XXVII. 28.
Hoàng Qui Hóa. XXVIII. 318.
Hoàng Sùng Anh. XXXIV. 30. 247. 363.
Hoàng Tá Viêm, (tức Hoàng Kế Viêm), XXVII. 420; XXVIII. 459; XXIX. 71. 111. 188. 316 328; XXX. 41. 91. 161. 237. 251. 332. 333; XXXI. 131. 213. 227. 258. 268; XXXII. 7. 10.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

24, 62, 67, 70, 75, 77, 81, 84, 85, 88, 92, 94, 99, 100, 101, 104, 105, 106, 109, 110, 126, 136, 137, 141, 143, 153, 156, 161, 172, 177, 184, 185, 191, 194, 202, 214, 215, 219, 224, 225, 227, 229, 246, 257, 272, 286, 294, 295, 299, 302, 309, 312, 317, 323, 341, 349: XXXIII, 26, 36, 38, 42, 53, 57, 81, 107, 109, 120, 126, 140, 141, 157, 166, 178, 184, 193, 197, 199, 209, 219, 222, 225, 229, 232, 240, 246, 254, 281, 282, 284, 292, 302, 332, 333, 335, 341, 351, 354, 358, 360; XXXIV, 5 15, 18, 30, 31, 32, 33, 34, 43, 46, 47, 58, 59, 63, 67, 74, 75, 79, 80, 90, 98, 107, 109, 112, 113, 128, 148, 149, 157, 164, 171, 172, 180, 181, 182, 188, 213, 219, 225, 235, 238, 241, 242, 248, 260, 264, 270, 271, 285, 295, 298, 300, 301, 332, 333, 348, 351, 352, 362, 364, 368, 369, 370, 378, 384, 399, 401, 406; XXXV, 9, 22, 35, 36, 74, 77, 79, 93, 98, 100, 106, 109, 110, 122, 125, 126, 129, 130, 135, 136, 137, 143, 148, 184, 185, 187, 190, 191, 193, 200, 214, 217, 234.

Hoàng Tài, XXXV, 76.

Hoàng Tạo, XXXII, 46; XXXIII, 61; XXXIV, 83.

Hoàng Tài Gia, XXXIV, 113.

Hoàng Tất Tố, XXXI, 276.

Hoàng Tế, XXXII, 155, 186.

Hoàng Tế Mỹ, XXVII, 74, 149, 162, 166, 191.

Hoàng Thành, XXVIII, 276; XXIX, 48, 296, 309, 316, 343; XXX, 19, 20, 35, 237.

Hoàng Tham, XXXIV, 361

Hoàng Thắng, XXX, 94.

Hoàng Thắng Lợi, XXXI, 320.

Hoàng Thâm, XXXIII, 216.

Hoàng Thế Minh, XXVII, 321.

Hoàng Thế Xuyên, XXIX, 47.

Hoàng Thị Cần, XXXI, 350.

Hoàng Thị Cẩn, XXVIII, 115.

Hoàng Thị Duyên, XXXII, 38.

Hoàng Thị Khuê, XXX, 25.

Hoàng Thị Lắng, XXVIII, 466.

Hoàng Thị Mai, XXXI, 180.

Hoàng Thị Nỡ, XXXI, 340.

Hoàng Thị Phúc, XXVII, 266.

Hoàng Thị Thư, XXVIII, 28.

Hoàng Thị Tiêu, XXIX, 79.

Hoàng Thị Tình, XXVIII, 445.

Hoàng Thiện Trường (tức Trọng Nguyên), XXIX, 165, 316; XXX, 7.

Hoàng Thiết Giang, XXVIII, 246.

Hoàng Thịnh Kỳ, XXVII, 292.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hoàng Thu. XXVII, 80, 117, 148, 201 205, 214, 217, 247, 254, 261, 273, 280, 287, 338, 396: XXVIII, 31, 128, 148, 213, 214, 287, 321, 376, 387, 414, 415: XXIX, 102, 209: XXX, 18, 31.

Hoàng Thủ Trung. XXXIV, 378, 385, 405: XXXV, 63, 161.

Hoàng Thức. XXXIV, 361.

Hoàng Tiến, XXXI, 384: XXXII, 90: XXXIV, 288.

Hoàng Tiến Lợi. XXVIII, 244.

Hoàng Tiến Hiếu. XXIX, 66.

Hoàng Tiến Minh. XXXI, 226.

Hoàng Tỉnh. XXX, 118.

Hoàng Tịnh. XXXI, 226: XXXII, 9, 20, 203, 258.

Hoàng Trọng Nguyên, XXVIII, 424, 430.

Hoàng Trọng Tức. XXXIV, 214, 215.

Hoàng Trọng Tử. XXVII, 80.

Hoàng Trung. XXVII, 28.

Hoàng Trung Hòa. XXXI, 21.

Hoàng Tú. XXXII, 276.

Hoàng Tuấn Phương, XXXV, 112.

Hoàng Tuấn Tích. XXX, 242: XXXI, 18, 36: XXXII, 86, 160, 174, 207, 208, 216, 232, 317.

Hoàng Tuyển. XXVIII, 317.

Hoàng Tướng Anh. XXXIV, 80.

Hoàng Tướng Hiệp. XXX, 193: XXXI, 338: XXXII, 52, 61, 157, 223, 325: XXXIII, 128, 275, 340: XXXIV, 48, 80, 149, 216, 270, 271, 278, 403: XXXV, 149.

Hoàng Uy, XXXI, 147, 269, 310.

Hoàng Uy Cát. XXVII, 161.

Hoàng Văn Bái. XXVIII, 248.

Hoàng Văn Bật, XXX, 135.

Hoàng Văn Bồi, XXXII, 281.

Hoàng Văn Bối (100 tuổi), XXXI, 311

Hoàng Văn Chinh, XXX, 93,

Hoàng Văn Diễn, XXVII, 98, 168, 198, 337: XXVIII, 64, 413: XXXI, 246: XXXIV, 161.

Hoàng Văn Duệ, XXVIII, 242.

Hoàng Văn Điển, XXVIII, 454.

Hoàng Văn Giảng, XXX, 50, 66, 74.

Hoàng Văn Hà, XXX, 147.

Hoàng Văn Hà (100 tuổi), XXXI, 127.

Hoàng Văn Hao (100 tuổi), XXXIII, 53.

Hoàng Văn Hiến, XXIX, 34.

Hoàng Văn Học, XXIX, 75.

Hoàng Văn Hòe, XXXIV, 340: XXXV, 68.

Hoàng Văn Kế, XXVIII, 250,

Hoàng Văn Loan, XXXI, 353.

Hoàng Văn Long, XXXI, 98, 125: XXXIV, 326.

Hoàng Văn Lưu, XXXV, 105.

Hoàng Văn Ngần (100 tuổi), XXXI, 130.

Hoàng Văn Nghị, XXVII, 215.

Hoàng Văn Nhị, XXX, 135.

https://tieulun.hopto.org

Hoàng Văn Phó. XXXIV. 237. 286.
Hoàng Văn Quang. XXVIII. 243.
Hoàng Văn Quy. XXVIII. 241 : XXXI. 111.
Hoàng Văn Quy. XXVIII. 248.
Hoàng Văn Quyền. XXVIII. 390.
Hoàng Văn Siêu. XXVIII. 12.
Hoàng Văn Sưởng. XXX. 146.
Hoàng Văn Thận. XXVIII. 249.
Hoàng Văn Thg. XXX. 15. 163. 209. 312 : XXXIV. 174. 296 : XXXV. 160.
Hoàng Văn Tinh. XXXI. 213.
Hoàng Văn Trung. XXVII. 29
Hoàng Văn Trọ. XXXI. 231.
Hoàng Văn Trường. XXVIII. 243.
Hoàng Văn Tuấn. XXVIII. 249.
Hoàng Văn Tuyên. XXVII. 280 : XXIX. 163 : XXX. 67. 82. 170 : XXXI. 11. 24. 49. 63. 136. 238. 264. 281. 307. 316 : XXXII. 102. 239. 306 : XXXIII. 131. 157. 238. 248. 256.
Hoàng Văn Tương. XXXI. 369 : XXXIII. 319.
Hoàng Văn Vạn. XXXIV. 63. 174. 331.
Hoàng Văn Viên. XXVIII. 447.
Hoàng Văn Vỹ. XXXII. 163 : XXXIII. 247 : XXXV. 255.
Hoàng Văn Xưởng. XXX. 248 : XXXI. 35 : XXXIII. 283
Hoàng Văn (làng). XXVII. 154 : XXXI. 167.
Hoàng Viết Khanh. XXIX. 25.
Hoàng Viết Ngữ. XXIX. 25.
Hoàng Viết Tế. XXIX. 25.
Hoàng Xá (xã). XXXI. 363. XXXIII. 359.
Hoàng Xuân Hợp. XXVII. 280.
Hoàng Trị (phủ). XXVII. 323.
Hoành Bồ (huyện). XXVII. 238 : XXIX. 182 : XXX. 67 : XXXI. 116. 124 : XXXII. 87.
Hoành Mô (động). XXVII. 97.
Hoành Mô (xã). XXIX. 53.
Hoành Sơn. XXXII. 100.
Hoành Sơn (đỉ). XXVIII. 465. XXIX. 51.
Hoành Sơn (núi). XXXIII. 61.
Hoành Tảo (xã). XXVIII. 404.
Hoặc Công Thỏa. XXXIV. 326. 327.
Hoặc Đạo Sinh (tướng Pháp). XXXIII. 8. 341. 352 : XXXIV. 53. 68. 189. 236.
Hoặc Công Thỏa. XXXII. 180. 214.
Hòn Chiêm (cửa biển). XXX. 73.
Hòn La. XXXII. 281.
Hòn Mỏ (xứ). XXVIII. 120.
Hòn Ngọc (núi). XXXI. 219.
Hồ Ba. XXVII. 305 ; XXVIII. 6. 440 : XXIX. 217.
Hồ Bá Ôn. XXXIII. 209 XXXV. 147. 175. 189.
Hồ Ban. XXX. 196.

https://tieulun.hopto.org

Hồ Biểu, XXVII, 176.
Hồ Chất, XXVII, 20 : XXXII, 203,
Hồ Đắc Mưu, XXVII, 28.
Hồ Đăng Chất, XXVIII, 387.
Hồ Đăng Phong, XXXIV, 72, 101, 298 ; XXXV, 7, 136.
Hồ Đình Hy, XXVIII, 286.
Hồ Đình Thành, XXIX, 43.
Hồ Đĩnh, XXXI, 353.
Hồ Đức Khánh, XXVIII, 245.
Hồ Đức Tú, XXVII, 56, 357 ; XXVIII, 287, 393, 453, 458.
Hồ Giai, XXX, 94.
Hồ Hóa, XXIX, 25, 109, 167, 196, 219.
Hồ Hoành, XXVII, 30.
Hồ Hữu Bằng, XXVII, 28.
Hồ Khẩu (phường), XXVII, 170.
Hồ Lung, XXIX, 316.
Hồ Liêu, XXIX, 316.
Hồ Lực, XXVIII, 288.
Hồ Nghị, XXIX, 84.
Hồ Ngoạn, XXX, 202 ; XXXI, 222, 273 ; XXXIV, 157 ; XXXV, 253.
Hồ Ngọc Ban, XXVII, 227.
Hồ Ngọc Dư, XXVIII, 271.
Hồ Ngọc Phiệt, XXVIII, 248.
Hồ Nguyên, XXIX, 13.
Hồ Như Phong, XXXIV, 149 ; XXXV, 128.
Hồ Oai, XXVII, 114 ; XXIX, 7.
Hồ Phi, XXVIII, 250.
Hồ Phúc Cương, XXVIII, 442.
Hồ Quang, XXIX, 249, 281, 284, 321.
Hồ Qui Thiều, XXVII, 28.
Hồ Sĩ Cát, XXVIII, 317 ; XXX, 271.
Hồ Sĩ Đĩnh, XXVII, 89 ; XXXI, 14, 181, 347 ; XXXII, 43, 127, 136, 155, 156, 157, 159, 171, 207, 208, 232, 298, 352 ; XXXIII, 59, 104, 144, 159, 174, 179, 247, 267, 355.
Hồ Sĩ Tuấn, XXIX, 229, 342.
Hồ Sĩ Tuấn, XXIX, 39.
Hồ Sĩ Vọng (100 tuổi), XXVII, 71.
Hồ Thị Liêu, XXXI, 340.
Hồ Xiện, XXX, 99.
Hồ Thiện, XXXIV, 306.
Hồ Thuận, XXIX, 325.
Hồ Thụy, XXX, 230.
Hồ Tiến Dụng, XXVII, 149.
Hồ Tịnh, XXIX, 63.
Hồ Tố Thiện, XXVIII, 250.
Hồ Tôn Chỉnh, XXIX, 310.
Hồ Trị, XXIX, 76.
Hồ Trọng Đĩnh, XXXIV, 20, 32, 65, 98, 145, 147, 174, 350, 352, 371 ; XXXV, 2, 35, 103.
Hồ Trọng Tuấn, XXVII, 30 ; XXVIII, 102.
Hồ Trung Lương, XXVII, 30.
Hồ Tử Cung, XIII, 70, 161 ; XXXV, 17[illegible].
Hồ Uy, XXX, 259 ; XXXI, 54, 59, 70, 314, 350, 353 ; XXXII, 339, 352 ; XXXIII, 28, 55, 64, 145, 166.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hồ Văn Bội, XXVIII, 250.
Hồ Văn Chất, XXVIII, 251.
Hồ Văn Cử, XXVIII, 247.
Hồ Văn Du, XXIX, 69.
Hồ Văn Đông, XXXI, 226.
Hồ Văn Hiền, XXXIV, 36; XXXV, 7, 221, 245.
Hồ Văn Long, XXXI, 33; XXXII, 176; XXXIII, 262; XXXIV, 82.
Hồ Văn Lý, XXX, 93.
Hồ Văn Nghĩa, XXVII, 129; XXVIII, 27, 421; XXXI, 246; XXXIV, 161.
Hồ Văn Ngoạn, XXVIII, 455.
Hồ Văn Nhuận, XXVIII, 247.
Hồ Văn Phấn, XXXV, 12, 180.
Hồ Văn Phong, XXXV, 108.
Hồ Văn Quảng (100 tuổi), XXXII, 289.
Hồ Văn Sự, XXXI, 53.
Hồ Văn Thả (100 tuổi), XXVII, 244.
Hồ Văn Toản, XXX, 198.
Hồ Văn Tri, XXXI, 226.
Hồ Văn Vạn, XXVIII, 242; XXXIII, 149.
Hồ Văn Vân, XXVIII, 240.
Hồ Viên, XXXIV, 45.
Hồ Văn Việt, XXXI, 91, 228.
Hồ Viêm, XXVIII, 138, 459; XXIX, 15, 264, 282, 321; XXX, 20, 140, 148, 183, 275; XXXI, 126, 199, 211, 352.
Hồ Viện, XXX, 177.
Hồ Viết Hựu, XXIX, 49.
Hồ Viết Lăng, XXVIII, 248.
Hồ Viết Lập (100 tuổi), XXXII, 17.
Hồ Viết Nghị, XXXIV, 350.
Hồ Viết Ôn, XXVIII, 243.
Hồ Xá (bến), XXIX, 41.
Hồ Xá (sông), XXIX, 96.
Hồ Xuân Hiên, XXVII, 30.
Hồ, XXVIII, 367.
Hồ, XXXIII, 22.
Hồ Cơ (pháo đài), XXIX, 48.
Hồ Khiêu (xã), XXXI, 193.
Hồi, XXXI, 133.
Hồi Xuân (đồn), XXXIII, 195.
Hội, XXXI, 111.
Hội An, XXIX, 117; XXXIV, 175.
Hội An (xã), XXXI, 228.
Hội điện (sách), XXXII, 36.
Hội Đồng (miếu), XXVII, 106.
Hội Lâm, XXIX, 117.
Hội Nguyên (huyện), XXVII, 237, 238.
Hồng Bảo, XXVII, 185; XXVIII, 9.
Hồng Cai, XXVIII, 196; XXX, 210.
Hồng Cạnh, XXXV, 158.
Hồng Cát, XXXIV, 112, 356.
Hồng Chuyên, XXXIV, 287.
Hồng Chước, XXXIV, 287.
Hồng Dao, XXX, 210.
Hồng Đật, XXX, 210; XXXIV, 25, 97, 229; XXXV, 205.
Hồng Diên, XXXIV, 372.
Hồng Đinh, XXVIII, 402.
Hồng Đinh (quận công), XXXIV, 25.
Hồng Đỉnh, XXXIV, 119; XXXV, 59.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hồng Khảng. XXVII. 229.
Hồng Kiện. XXIX. 14.
Hồng Nhậm. XXVII. 46.
Hồng Nhi. XXVIII. 402.
Hồng Phi. XXVII. 216 : XXXI. 214.
Hồng Phi. XXXV. 230. 258.
Hồng Phó. XXXII. 256 : XXXIV. 25. 157. 197. 227 : XXXV. 131.
Hồng Sâm. XXXV. 159. 215.
Hồng Tập. XXX. 154.
Hồng Tế. XXXV. 221.
Hồng Thiết. XXVII. 28.
Hồng Tiệp. XXVIII. 196 : XXIX. 17 : XXX. 33.
Hồng Tô. XXVII. 229 : XXXIV. 25. 97. 229.
Hồng Truyền. XXVII. 299 : XXXI. 220.
Hồng Trước. XXVII. 28.
Hồng Tuynh. XXXIV. 287.
Hồng Ty. XXX. 154.
Hồng Uẩn. XXXIV. 287.
Hồng Uyên. XXXIV. 280 : XXXV. 49.
Hồng Y. XXVII. 228 : XXVIII. 402.
Huân (tức cả Huân, cả Ôn). XXVIII. 93 ; XXIX. 325 ; XXXIII. 234.
Hức Trâm (trường sở mậu dịch). XXVII. 378.
Hực Quang. XXXII. 207.
Hùng Ân. XXXIV. 2.
Hùng Ngư (đồn bảo). XXIX. 108.
Hùng Phú (đề). XXVII 351.
Hùng Tài Lộc. XXXV. 126.
Hùng Thạc. XXX. 13.
Hùng Thôn (xã). XXXI. 346.
Huy Nhu. XXIX. 157.
Hưng Binh (nguồn). XXVII. 149 ; XXXII. 194.
Hưng Cần (thôn). XXXII. 287.
Hưng Đạo Vương. XXXIV. 124.
Hưng Hóa. XXVII. 103. 143. 182. 200 : XXVIII. 44. 157. 197. 231. 337. 368. 381. 423. 428. 461 ; XXIX. 49 ; XXX. 31. 38. 70. 112. 140. 143. 181. 226 : XXXI. 9. 25. 28. 58. 85. 131. 171. 377 ; XXXII. 28. 42. 67. 98. 106. 116. 124. 158. 189. 206. 241. 246. 304. 315. 336 : XXXIII. 26. 31. 81. 109. 181. 193. 197. 211. 213. 231. 236. 249. 263. 276. 281. 282. 302. 351 : XXXIV. 155 ; XXXV. 11. 17. 36.
Hưng Học (xã). XXXIII. 250.
Hưng Lang. XXIX. 206.
Hưng Nguyên (huyện). XXVII. 165.
Hưng Nhân (huyện). XXVII. 323 ; XXVIII. 326. 390. 401 ; XXIX. 188.
Hưng Nhân (thôn). XXXIII. 322.
Hưng Tổ (miếu). XXVIII. 197.
Hưng Yên. XXVII. 53. 103. 128. 130. 143. 182. 200. 240. 287. 343 : XXVIII. 44. 78. 129. 254. 290. 316. 337. 338. 345. 351. 358. 367. 369. 381. 384. 390. 395. 401.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

405, 428 ; XXIX, 49, 316 ; XXX, 32, 70, 74, 80, 226, 238 ; XXXI, 20, 85, 131, 146, 377 ; XXXII, 28, 42, 118, 121, 191, 238, 275, 317 ; XXXIII, 6, 23, 33, 87, 189, 218, 222, 231, 253, 263, 274, 301, 314, 338, 351, 357 ; XXXIV, 80, 113, 155, 345, 351, 399 ; XXXV, 160.

Hương Bộc (làng), XXXI, 206.

Hương Cách (thôn), XXIX, 77.

Hương Canh, XXXI, 341 ; XXXII, 349.

Hương Cảng, XXXIV, 187 ; XXXV, 157.

Hương Cảng Tàu Vận, XXXIV, 165.

Hương Cần (xã), XXVII, 97, 344.

Hương Giang (nhà), XXVIII, 326.

Hương Hóa (huyện), XXVII, 222 ; XXXIII, 246, 255.

Hương Khê (huyện), XXX, 37, 267 ; XXXI, 173 ; XXXII, 162.

Hương Khê (tổng), XXXI, 173.

Hương Phương, XXVII, 214.

Hương Sơn (huyện), XXVII, 45, 322 ; XXXI, 173 ; XXXII, 162 ; XXXIII, 123, 267.

Hương Sơn (mỏ vàng, đồng), XXVIII, 197 ; XXX, 136.

Hương Tảo (xã), XXVIII, 404.

Hương Thủy (huyện), XXVII, 208 ; XXX, 187 ; XXXIII, 70.

Hương Thủy (xã), XXXI, 276.

Hương Trà (huyện), XXVII, 208 ; XXXIII, 70.

Hương Trà (xã), XXXI, 276 ; XXXIII, 252.

Hương Vi (làng), XXXII, 135.

Hương, XXXIII, 210.

Hương Nghĩa (làng), XXVIII, 11.

Hữu Bằng (tổng), XXXI, 173.

Hữu Bằng (xã), XXXIII, 260.

Hữu Bình (bảo), XXIX, 11, 19, 36, 61, 103, 109.

Hữu Lân (xã), XXVIII, 61.

Hữu Lễ (xã), XXVIII, 372.

Hữu Lũng (huyện), XXX, 153 ; XXXI, 287.

Hữu Quỳnh (bảo), XXVIII, 225.

Hữu Sơn (tổ), XXVII, 300.

Hữu Sung, XXVII, 165.

Hữu Thanh, XXXIV, 201.

Hữu Thân, XXXI, 382.

Hữu Trạch (nguồn), XXVII, 149, 161 ; XXXI, 183.

Hữu Vĩnh (làng), XXVIII, 415.

Hy Du (lấy), XXIX, 19.

Hy Tăng, XXXIII, 123.

Hy triều văn tuyển (sách), XXIX, 160.

K

Kẻ Chủy (biển), XXVIII, 16.

Kẻ la đích (sứ thần Pháp) XXXIII, 85, 322.

Kha Hộ (đọn), XXXI, 232.

Kha Hộ (làng), XXXI, 229.

Khả Lưu (cửa tuần), XXVII, 233, 270.

Khách Công, XXXIII, 78, 144

https://tieulun.hopto.org

Khai Hoa (huyện), XXVII, 237, 238; XXVIII, 283.
Khải Thành (đồn), XXVIII, 120.
Kham Ha (bảo), XXVII, 309.
Khang Tế (sách), XXX, 70.
Khang Văn Định, XXIX, 70.
«Khánh Bình» nhạc, XXIX, 170.
Khánh Chủ (số), XXXIII, 114.
Khánh Hòa, XXVII, 54, 143, 152, 153, 158, 159, 164, 182, 200; XXVIII, 38, 44, 50, 115, 117, 125, 130, 188, 286, 337, 357, 379, 381, 426, 430; XXIX, 23, [illegible] 97, 152, 450, 386; XXX, 2, 78, 88, 113, 214, 6, 183, 196, 232, 290; XXXI, 24, 34, 46, 71, 131, 174, 239, 377; XXXII, 17, 121, 132, 134, 158, 206, 209, 246, 292, 335; XXX, 35, 78, 119, 133, 197, 203, 204, 210, 218, 227, 263; XXXIV, 52; XXXV, 9, 13, 17.
Khánh Vân (xã), XXVII, 164.
Khánh Yên (bảo), XXVII, 314.
Khâm (châu), XXXIV, 31, 189; XXXV, 22, 76.
Khâm (huyện), XXXI, 334.
Khâm định đại bảo giám (sách), XXIX, 135.
Khâm định nhân sự kim giám (sách), XXIX, 100.
Khâm định việt sử cương mục (sách), XXXIII, 179.
Khâm Lăng, XXXII, 207.
Khâm Tế, XXXI, 334.
Khâu Đăng, XXXV, 12.
Khâu Cọ, XXXI, 125.
Khâu Thượng (xã), XXXI, 207.
Khiêm Cung, XXX, 131.
Khoái Châu (phủ), XXVII, 323; XXXI, 18.
Khoái Lạc (lộng), XXXIII, 227.
Khoan, XXVIII, 168.
Khô Chu, XXXI, 323.
Khôn Quang (đèo), XXX, 297; XXXII, 81.
Không Trung, XXX, 35.
Không Văn Châu, XXX, 276.
Kha Dộc (cửa tuần), XXVII, 233, 279.
Khuất Duy Tiến, XXXI, 208.
Khuất Duy Nhân, XXXIV, 57.
Khuất Văn Nhiêm, XXXIII, 310.
Khúc Phụ (cửa biển), XXXII, 20.
Khương Giang (sông), XXXI, 137.
Khuyến Lương (làng), XXVIII, 415.
Khương Công Phụ, XXXI, 170.
Khương Đồng (thôn), XXX, 235.
Khương Văn Tân, XXVII, 20.
Kịch, XXVIII, 473; XXIX, 12.
Kiên Bản (bảo), XXVIII, 25.
Kiên Bình (lộng), XXVII, 350.
Kiên Giang, XXVII, 268.
Kiên Giang (đồn), XXIX, 108.
Kiên Giang (huyện), XXIX, 182.

https://tieulun.hopto.org

Kiên Giang (sông), XXVIII, 373.
Kiên Lao (xã), XXXII, 98.
Kiên Mộc, XXVII, 97.
Kiên Đông (nhà), XXVII, 133.
Kiên Thành (điện), XXVII 43, 67.
Kiên Đăng (huyện), XXIX, 201.
Kiên Hưng, XXXI, 383.
Kiên Phúc (xã) XXX, 39.
Kiên Thụy (phủ), XXIX, 308 : XXX, 38 ; XXXII, 162, 173.
Kiên Xương (phủ), XXXII, 18, 162.
Kiều Dực, XXXIV, 240.
Kiều Đình Thinh, XXVIII, 230.
Kiều Lâm, XXIX, 306 ; XXX, 46.
Kiều Lộc (thôn), XXX, 276.
Kiều Khắc Hài, XXIX, 135.
Kiều Tâm, XXXIV, 162.
Kiều Văn Cơ, XXXIII, 297, 309.
Kiều Xuông, XXVIII, 442.
Kim Anh (huyện) XXIX, 37 ; XXXII, 94, 162; XXXIII, 329.
Kim Bằng (huyện), XXVIII, 198, 259, 340.
Kim Bôi (núi, còn gọi là chợ Bến), XXXIII, 257.
Kim Bồng (cửa biển), XXIX, 43 ; XXX, 208.
Kim Bồng (đồn), XXIX, 125 ; XXX, 116.
Kim Dự (bảo), XXVII, 417 ; XXVIII, 371.
Kim Dữ (cửa biển), XXVIII, 314.
Kim Dữ (đảo), XXVIII, 404.
Kim Đôi (xã), XXVIII, 41 ; XXXI, 240 ; XXXII, 180 ; XXXIII, 70.
Kim Động (huyện), XXXII, 217 ; XXXIV, 297.
Kim Giang (sông), XXXII, 93.
Kim Hưng Trang (bến sông), XXVIII, 8 ; XXIX, 111.
Kim Hỷ (mỏ vàng), XXVIII, 354.
Kim Lanh (huyện), XXXIII, 140.
Kim Liên (xã), XXXII, 321.
Kim Long (núi thoi), XXXII, 59.
Kim Long (xã), XXVII, 180 ; XXXII, 244.
Kim Lung (làng), XXX, 154.
Kim Mã, XXXIII, 344.
Kim Minh (mỏ vàng), XXVII, 392 ; XXVIII, 102.
Kim Ngọc (xã), XXVIII, 336.
Kim Sơn (huyện), XXVIII, 409 ; XXX, 148.
Kim Sơn (xã), XXIX, 58.
Kim Thành (huyện), XXIX, 294.
Kim Dân (thôn), XXX, 117.
Kinh doanh (tổng), XXXIII, 268.
Kinh Kệ (làng), XXX, 146.
Kinh Môn, XXIX, 368 ; XXXII, 162 ; XXXIII, 79.
Kinh Môn (xã), XXXI, 213.
Kinh Nứa, (sông), XXVIII, 339.

TIEUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Kỳ Anh (cửa biển). XXX. 79: XXXI. 114.
Kỳ Anh (huyện). XXVII. 392: XXVIII. 172: XXIX. 68, 182: XXX. 36, 79, 92: XXXII. 162: XXX, 77.
Kỳ Đồng. XXVIII. 92.
Kỳ Lừa. XXXI. 323.
Kỳ Lừa (phố). XXXII. 61.
Kỳ Sơn (huyện). XXVII. 236, 237, 238.

L

La Chữ (xã). XXXI. 208.
La Dã (xã). XXXI. 309.
La Dăng (phái viên nước Pháp). XXXIII. 79, 105, 208: XXXIV. 30.
La Đình Đông. XXXII. 179.
La Hàn (đầm) XXVII. 321.
La Hầu. XXVIII. 306.
La Hiên (cửa biển). XXXII. 176.
La Hoàng (xã). XXXI. 31.
La Khê (xã). XXVII. 154: XXX. 98: XXXIII. 250.
La Phông (người Pháp). XXXI. 32: XXXIV. 236.
La Phù (động). XXVIII. 465.
La Phù (xã). XXX. 226, 237.
La Quang Lý. XXXIII. 319.
La Sơn (mỏ vàng). XXVIII. 280.
La Sơn (huyện). XXXIII. 267.
La Thành. XXXII. 349.
La Tỉnh (đảo). XXVIII. 361.
La Vạn (sách). XXVII. 192: XXXI. 24.
La Văn An. XXVIII. 75.
Lã Huy Nhuận. XXVIII. 252.
Lã Khai Khu. XXXIV. 122.
Lã Xuân Oai. XXXIV. 172, 180, 247: XXXV. 219.
Lã Tống (tức Phi-luật-tân). XXXI. 121.
Lã Xuân Uy. XXX. 193: XXXII. 277: XXXIII. 226.
Lạc An. XXIX. 323.
Lạc An (huyện). XXXI. 179.
Lạc Dương (đồn). XXX. 153: XXXI. 20, 21, 28, 33, 86, 100, 205, 209, 214, 239, 336: XXXII. 109.
Lạc Đạo (tấp). XXVIII. 341.
Lạc Sơn (lồng). XXVIII. 253.
Lạc Tinh (hồ). XXVIII. 469.
Lạc Bảo Thư. XXVII. 165.
Lai Cách (xã). XXIX. 41.
Lai Châu. XXVII. 323.
Lại Bằng (xã). XXX. 65.
Lại Hợp Duy. XXXV. 120.
Lại Hợp Ngoạn. XXXII. 345: XXXV. 185.
Lại Văn Huệ. XXVIII. 315.
Lại Xà. XXVII. 214.
Lam Hoành (tức Chuẩn). XXXI. 208.
Lam Vi. XXX. 19.
Lâm cổ thư trai (nhà). XXVIII. 255.
Lang Bột. XXVIII. 407.
Lang Châu. XXVII. 116.
Lang Thành (bến tuần). XXVII. 152: XXXII. 291.
Lang Thâm. XXX. 202.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lạng Thuộc. XXVIII. 407.
Làng Dao. XXIX. 50.
Làng Đê. XXXI. 29.
Làng Trạch. XXIX. 50.
Làng Y. XXVIII. 251. 261; XXX. 240.
Lạng Giang (phủ). XXIX. 312; XXX. 131; XXXI. 259; XXXII. 162. 258; XXXIII. 109.
Lạng Nhân (trạm). XXXIV. 171.
Lạng Quang. XXXI. 8; XXXII. 61; XXXIV. 171.
Lạng Quang (trạm). XXVIII. 32.
Lạng Sơn. XXVII. 142. 206. 260. 264. 274. 282. 374. 388. 393; XXVIII. 26. 32. 18. 56. 57. 97. 119. 128. 138. 225. 290. 304. 318. 321. 344. 391. 428; XXIX. 87. 95. 157. 159; XXX. 9. 12. 32. 66. 82. 88. 110. 111. 135. 143. 181. 184. 200. 238. 247. 254. 282; XXXI. 8. 85. 132. 136. 174. 200. 220. 239. 325. 377; XXXII. 11. 30. 66. 67. 71. 75. 81. 82. 98. 101. 136. 195. 241. 247; XXXIII. 37. 65. 127. 197. 199. 239. 251. 257. 282. 331. 344; XXXIV. 18. 40. 97. 155. 177. 266. 369. 394; XXXV. 9.
Lạng Thành (bến tuần). XXVII. 359.
Làng Điền. XXVIII. 321.
Làng Thủy (kho). XXXI. 31.
Lao Sùng Quang. XXVII. 186.
Lão (đồn). XXVIII. 367.
Lão Sâm (lũy). XXIX. 18.
Lão Thuộc (đồn). XXVIII. 378.
Lại Kiều (xã). XXXIV. 4.
Lãng Điền (cửa tuần). XXVII. 270. 359.
Lãng Nộn. XXXI. 323.
Lãng Sao. XXXIII. 322.
Lâm. XXXII. 366.
Lâm Duy Diệm. XXVIII. 416.
Lâm Duy Thiệp. XXVII. 33. 34. 41. 89. 92. 95. 114. 117. 149. 204. 217. 218. 242. 245. 273. 275. 286. 299. 340. 363. 384. 395. 399; XXVIII. 8. 52. 66. 86. 89. 94. 95. 137. 183. 184. 204. 266. 279. 319. 323. 367. 386. 416; XXIX. 38. 71. 78. 109. 149. 293. 309. 321; XXX. 4. 9. 14; XXXI. 26. 169. 269; XXXII. 88.
Lâm Hoành. XXXIII. 45. 208. 301; XXXIV. 158. 204. 242. 254. 303; XXXV. 118. 212. 224. 228.
Lâm Kiểm. XXVIII. 314. 335.
Lâm Môn. XXXII. 290.
Lâm Môn (bến tuần). XXVII. 152. 272. 359; XXVIII. 349.
Lâm Môn (sở thuế). XXVIII. 326.
Lâm Ngọc Trác. XXVIII. 249.
Lâm Ngô. XXVIII. 314. 335.
Lâm Phó Kỳ. XXX. 353.
Lâm Phú Tài. XXVIII. 248.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lâm Phương Minh, XXXIV, 278.
Lâm Quang, XXIX, 307.
Lâm Thao, XXXII, 294.
Lâm Thao (phủ), XXXII, 153.
Lâm Thao (thành phố), XXXI, 85.
Lâm Thiện Cầm, XXVIII, 246.
Lâm Thọ Dương, XXXIV, 165.
Lâm Tiến Luận, XXVIII, 249.
Lâm Việt Lợi, XXIX, 89.
Lan Du (tổng), XXXIII, 227.
Lan Hải (cửa biển), XXIX, 17; XXXII, 76.
Lập Thạch, XXXII, 76.
Lập Thạch (huyện), XXXIV, 139.
Lật (bến), XXIX, 130.
Lê Ấn, XXXIV, 114.
Lê Bá Đình, XXVII, 272; XXVIII, 148.
Lê Bá Đức, XXX, 276.
Lê Bá Nhượng, XXVII, 29
Lê Bá Phẩm, XXVIII, 412.
Lê Bá Thận, XXVII, 89; XXVIII, 191, 206; XXIX, 270; XXX, 264; XXXI, 92, 145, 219, 223, 238, 273, 286, 288, 316, 327, 329, 348, 360, 368; XXXII, 10, 11, 33, 39, 46, 61, 64, 76, 80, 86, 92, 102, 109, 158, 279, 343; XXXIII, 36, 55, 39, 61, 62, 77, 79, 82, 108, 112, 170, 221, 270, 299; XXXIV, 28, 57, 88, 98, 137.
Lê Bằng, XXXIV, 28, 29.
Lê Bình, XXXI, 55, 60, 330, 347, 358, 365; XXXII, 30; XXXIII, 39, 55; XXXIV, 201.
Lê Bức, XXXIV, 326, 327.
Lê Cần, XXVIII, 211, 287, 342, 372.
Lê Cao Dũng, XXIX, 242.
Lê Cao Trụ, XXIX, 243.
Lê Cát, XXXII, 297; XXXIII, 301.
Lê Cầu, XXXIV, 111.
Lê Chân, XXVII, 323, 335, 345.
Lê Chất, XXVII, 77, 119, 193, 194; XXXI, 208.
Lê Chí Tín, XXVII, 111, 199, 215, 357, 371; XXVIII, 266, 401, 442, 452, 172; XXIX, 11, 145, 147; XXXI, 246; XXXIV, 161.
Lê Chí Trực, XXXI, 53.
Lê Chinh, XXVIII, 341.
Lê Chuẩn, XXVII, 28.
Lê Chuẩn, XXXII, 285; XXXIII, 321; XXXIV, 202; XXXV, 224.
Lê Chung, XXVII, 75; XXXII, 217.
Lê Chức, XXX, 195.
Lê Công Báo, XXVIII, 241.
Lê Công Đàm, XXIX, 11.
Lê Công Thịnh, XXVIII, 246.
Lê Công Tuyển, XXVIII, 247.
Lê Cơ, XXX, 148; XXXI, 124.
Lê Danh Đề, XXVII, 191; XXVIII, 12, 256, 269, 278, 361; XXIX, 345.

TIMSACHCODVN

https://tieulun.hopto.org

Lê Di, XXVII, 205, 287, 391, 396.
Lê Diễn, XXIX, 203.
Lê Dinh, XXXIV, 126.
Lê Doãn Nhạ, XXXII, 103.
Lê Doãn Tế, XXXV, 130.
Lê Doãn Thành, XXXI, 208 XXXV, 122.
Lê Doãn Thực, XXIX, 66.
Lê Dụ, XXIX, 290; XXXI 219, 223, 236, 263; XXXII. 81, 320; XXX, 24, 41, 43, 45, 55.
Lê Dục Đức, XXVII, 104, 186.
Lê Duy Canh, XXXIII, 7.
Lê Duy Cự (tức cả Đông), XXVIII, 89, 115, 122.
Lê Duy Đạo, XXVIII, 115, 139.
Lê Duy Định, XXXI, 114.
Lê Duy Hoàn, XXXIII, 7.
Lê Duy Huân (tức Lê Duy Hòa), XXVIII, 115, 139; XXIX, 21, 42; XXX, 13.
Lê Duy Kiến, XXX, 7.
Lê Duy Lương, XXXIII, 7.
Lê Duy Minh, XXVIII, 392, 468; XXXI, 165.
Lê Duy Minh (tức Đỗ Tảo), XXVIII, 465.
Lê Duy Trì, XXX, 276.
Lê Duy Thụy, XXXIII, 209.
Lê Đại, XXXI, 339; XXXIV, 57, 58, 98; XXXV, 160, 257.
Lê Đán, XXXIII, 61.
Lê Đạt Kỷ, XXVIII, 323.
Lê Đắc Quang, XXXIII, 125.
Lê Đăng Cơ, XXX, 151; XXXI, 246.
Lê Đăng Doanh, XXVII, 78; XXXIV, 161.
Lê Đăng Trinh, XXXI, 278.
Lê Đề, XXX, 94.
Lê Đề, XXX, 151.
Lê Điều, XXVIII, 341; XXXI, 30, 135; XXXIII, 286, 299; XXXIV, 214, 216, 296, 297; XXXV, 12, 187, 212, 238.
Lê Đình Bích, XXX, 91.
Lê Đình Cửu, XXIX, 288.
Lê Đình Diễn, XXX, 139; XXXII, 34; XXXIII, 133.
Lê Đình Đo, XXVIII, 129.
Lê Đình Duyên, XXVII, 175.
Lê Đình Dương, XXIX, 217; XXX, 125; XXXIV, 43.
Lê Đình Đích, XXIX, 66.
Lê Đình Đức, XXVII, 287; XXIX, 18, 35, 288; XXX, 175, 198, 234; XXXI, 42, 63.
Lê Đình Giao, XXVII, 281.
Lê Đình Giáo, XXVIII, 250.
Lê Đình Khuê, XXXII, 319, 353.
Lê Đình Lý, XXVII, 246, 266, 267, 270, 357; XXVIII, 94, 180, 401, 440, 442, 444, 445, 453, 458, 466; XXXIV, 306.
Lê Đình Mạnh, XXX, 195.
Lê Đình Ngạn (100 tuổi), XXIX, 217.
Lê Đình Nhã, XXVIII, 175.
Lê Đình Nhâm, XXVIII, 248.
Lê Đình Quyền, XXXIII, 191.
Lê Đình Sát, XXVIII, 243.
Lê Đình Thức, XXVII, 89.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lê Đình Tuấn, XXXIII, 125, 235, 265, 275, 326 ; XXXIV, 18, 98, 199, 200, 227, 340 ; XXXV, 82.
Lê Đoan, XXX, 260.
Lê Đồng, XXXIV, 326, 327.
Lê Đức, XXVII, 13, 126, 191, 405 ; XXVIII, 318 ; XXIX, 38, 41, 225, 281 ; XXX, 8, 32.
Lê Đức (100 tuổi), XXX, 64.
Lê Đức Đinh, XXIX, 75.
Lê Đức Đĩnh, XXVII, 281.
Lê Đức Hợp, XXVII, 175.
Lê Đức Nhuận, XXVII, 175.
Lê Đức Phú, XXVIII, 241.
Lê Đức Quang, XXXI, 371.
Lê Đức Sống, XXIX, 324
Lê Đức Sống, XXVIII, 246.
Lê Đức Tuấn, XXXIV, 192.
Lê Đường, XXXI, 189.
Lê Hải, XXVII, 29.
Lê Hàn, XXVII, 28 ; XXIX, 66.
Lê Hiền Hữu, XXVIII, 231 ; XXIX, 39.
Lê Hoa, XXIX, 61, 89 ; XXXII, 39.
Lê Hoài Cận, XXIX, 187.
Lê Hồ, XXXI, 220.
Lê Huy, XXIX, 25 ; XXXI, 318 ; XXXIV, 57.
Lê Huy Khánh, XXIX, 312.
Lê Huy Phan, XXXIV, 404.
Lê Huy Thái, XXVII, 89.
Lê Huy Trạc, XXIX, 312.
Lê Huy Tuấn, XXX, 173, 236, 294 ; XXXII, 251, 273.
Lê Huyện, XXVIII, 248.
Lê Hương Sơn, XXXI, 170.
Lê Hữu Duân, XXXIII, 62.
Lê Hữu Dự, XXX, 67.
Lê Hữu Dực, XXXII, 137, 345 ; XXXIII, 33
Lê Hữu Hương, XXVII, 188 ; XXVIII, 315 ; XXIX, 280.
Lê Hữu Lễ, XXXIV, 280.
Lê Hữu Lệ, XXVII, 89 ; XXVIII, 172.
Lê Hữu Lương, XXVIII, 398.
Lê Hữu Phiên, XXX, 134.
Lê Hữu Phòng, XXXIV, 375.
Lê Hữu Tá, XXXI, 30, 370 ; XXXII, 81 ; XXXIII, 208, 291, 317, 332 ; XXXIV, 50, 76, 120, 149, 201, 254, 297, 371 ; XXXV, 6, 83, 147.
Lê Hữu Thanh, XXVII, 280 ; XXIX, 323 ; XXX, 50, 194 ; XXXI, 14, 120, 179, 198, 225.
Lê Hữu Thụy, XXXI, 103, 198.
Lê Hữu Thường, XXX, 104, 110 ; XXXI, 13, 43, 97, 99, 114, 129, 136, 185 ; XXXII, 12, 26, 43, 90, 93, 127, 155, 156, 157, 159, 171, 174, 208, 226, 293, 297, 298, 303, 307, 328, 339 ; XXXIII, 66, 68, 265, 340 ; XXXIV, 172.
Lê Khâm, XXVIII, 468.
Lê Khánh Thiện, XXXI, 208.
Lê Khắc Cẩn, XXIX, 256, 280, 323 ; XXX, 204 ; XXXI, 15.
Lê Khắc Đoài, XXX, 223.

LUẬN VĂN CHẤT LƯỢNG

https://tieulun.hopto.org

Lê Khắc Nghị. XXIX. 306: XXXI. 189.
Lê Khắc Phò. XXVII. 29.
Lê Khiêm. XXXI. 99.
Lê Khoa. XXXV. 185.
Lê Khoan Minh. XXVII. 165, 370.
Lê Khôi Hiến. XXX. 19.
Lê Khuông (tức Tịch). XXXII. 205.
Lê Kiên. XXXI. 328: XXXII. 129, 207.
Lê Kiến. XXXII. 207.
Lê Kim Thoan. XXVIII. 248.
Lê Kim Trọ. XXVIII. 243.
Lê Kinh Hợp. XXXIII. 123.
« Lê Ký » sách. XXVIII. 317.
Lê Lai. XXIX. 250.
Lê Lập. XXXI. 328.
Lê Liên. XXXIV. 118: XXXV. 198.
Lê Liệu. XXVIII. 281, 283.
Lê Lộc. XXIX. 308.
Lê Luận. XXVII. 119.
Lê Lương. XXIX. 89, 193: XXXV. 161.
Lê Lương Bật (tức Lê Thái Bật). XXVIII. 118, 317: XXIX. 313; XXX. 50, 197: XXXI. 63, 130, 170, 183, 199, 263, 339: XXXII. 19, 86, 103, 129, 190.
Lê Lý Tướng. XXX. 231.
Lê Mậu Cúc. XXVII. 240.
Lê Mậu Dần. XXVII. 28.
Lê Mậu Hạnh. XXVII. 206.
Lê Minh Thuyết. XXXIII. 264.
Lê-my (Pháp). XXXIV. 347: XXXV. 167
Lê Na (sứ thần Pháp). XXXII. 54, 56, 214, 222, 232, 283, 313: XXXIV. 236, 297, 298: XXXV. 110.
Lê Nghị. XXVII. 276: XXIX. 34, 321: XXX. 56.
Lê Nghĩa. XXIX. 89.
Lê Ngoạn. XXVII. 28.
Lê Ngọc Thuyết. XXVIII. 66.
Lê Ngọc Toản. XXXII. 45.
Lê Ngọc Trụ. XXXII. 272.
Lê Ngọc Trường. XXIX. 247.
Lê Ngọc Uẩn. XXXIV. 166.
Lê Ngô Cát. XXVII. 118: XXXI. 158, 220.
Lê Nguyên Gia. XXIX. 247.
Lê Nguyễn Trọng. XXVI. 70, 101, 199.
Lê Nhật Hoàn. XXXII. 77.
Lê Nhị. XXX. 93.
Lê Như Đạng. XXXIV. 350, 358.
Lê Như Đăng. XXXIV. 164.
Lê Nhữ Cương. XXX. 260.
Lê Niệm. XXXI. 170.
Lê Phúc Đồng. XXIX. 13: XXX. 93.
Lê Phúc Lộc. XXVII. 248.
Lê Phúc Sơn. XXVII. 243.
Lê Phúc Vĩ (100 tuổi). XXVII. 382.
Lê Quang. XXVII. 165: XXIX. 76.
Lê Quang Bảo. XXXII. 127.
Lê Quang Đạt. XXXI. 359.
Lê Quang Định. XXVII. 383.
Lê Quang Huy. XXX. 19, 87.
Lê Quang Mỹ. XXXI. 368.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lê Quang Nguyên, XXVII, 317, 349, 417; XXVIII, 193, 253, 319, 371, 394, 417.
Lê Quang Nhang, XXXI, 171, 232.
Lê Quang Phẩm, XXXIV, 100, 101.
Lê Quang Tiến, XXIX, 207, 208, 219, 227, 228, 233, 248, 253, 313, 315, 329, 330; XXIX, 341; XXX, 20, 34, 35, 56.
Lê Quang Triệu, XXX, 133.
Lê Quế, XXX, 251.
Lê Quý, XXVII, 270.
Lê Quế, XXVIII, 247.
Lê Quý Thích, XXIX, 59.
Lê Quỳnh, XXIX, 65.
Lê Sĩ, XXIX, 255, 313, 319; XXX, 14, 30, 43, 67; XXXI, 55, 59, 70, 73, 128, 226; XXXII, 85, 105, 110, 314; XXXIV, 98, 145, 157; XXXV, 171, 211, 228.
Lê Sĩ Cơ, XXVIII, 186.
Lê Tài, XXX, 60.
Lê Tất Ưng, XXVII, 93, 355; XXXII, 173.
Lê Tấu, XXVIII, 245.
Lê Thanh Bạch, XXIX, 306.
Lê Thanh Danh (100 tuổi), XXXIII, 53.
Lê Thanh Thân, XXXIV, 172.
Lê Thắng, XXXII, 309.
Lê Thập, XXXII: 172; XXXIII, 55, 337; XXXIV, 101.
Lê Thị Cảnh, XXXIV, 352.
Lê Thị Đê, XXVII, 182.
Lê Thị Đào, XXXII, 38.
Lê Thị Đôn, XXXIV, 119.
Lê Thị Đoàn, XXXIII, 35.
Lê Thị Hoan, XXIX, 189.
Lê Thị Huyên, XXVIII, 409.
Lê Thị Khoái, XXIX, 189.
Lê Thị Luận, XXXIII, 136.
Lê Thị Lưu, XXXI, 116.
Lê Thị Ngã, XXXII, 38.
Lê Thị Ngọ, XXXII, 106.
Lê Thị Sâm, XXXII, 38.
Lê Thị Tân, XXVII, 182.
Lê Thị Thông, XXXII, 38.
Lê Thị Thu, XXXI, 180.
Lê Thị Thường (vợ Trương Định), XXXIII, 134.
Lê Thị Tri, XXXI, 180.
Lê Thị Uyên, XXVII, 182.
Lê Thị Ý, XXVII, 182.
Lê Thị Yến, XXIX, 178.
Lê Thiện Hạnh, XXXII, 298.
Lê Thiện Thuật, XXVIII, 422.
Lê Thiện Trị, XXVIII, 221, 297, 302, 422.
Lê Thới Huệ, XXVIII, 249.
Lê Thuận Chiêu, XXIX, 15, 26, 72; XXX, 236.
Lê Thuận Hòa, XXX, 236.
Lê Thuận Lý, XXX, 117; XXXIV, 254.
Lê Thúc Đôn, XXVII, 265, 353; XXVIII, 15, 29, 67.
Lê Thục (đền), XXVIII, 369.
Lê Thúy, XXXIV, 340.
Lê Thức, XXIX, 66.
Lê Tiên Khoa, XXXIII, 64, 340.
Lê Tiến Binh, XXIX, 249.
Lê Tiến Đức, XXXIV, 393.

TAISACHIGOM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lê Tiến Hảo (100 tuổi), XXVII. 218.
Lê Tiến Hoàng. XXIX. 249.
Lê Tiến Khoan. XXXII. 188.
Lê Tiến Thông. XXXIV. 72. 178. 296. 364. 365; XXXV. 13.
Lê Tiến Vinh. XXXIII. 307.
Lê Tô. XXVIII. 241.
Lê Tố. XXVIII. 84. 86. 335: XXIX. 26. 117. 167. 196. 219.
Lê Tri. XXIX. 23; XXXIV. 362.
Lê Tri Dụng. XXVII. 345.
Lê Tri Thực. XXXIV. 377: XXXV. 65.
Lê Trí [illegible] XXVIII. XXIX. 135.
Lê Triều sử (sách). XXVIII. 317; XXIX. 135.
Lê Triệu. XXXIII. 209.
Lê Trọng Thường. XXIX. 66.
Lê Trọng Vịnh. XXIX. 140.
Lê Trung Lương. XXXI. 312.
Lê Trung Lương. XXXIII. 124; XXXIV. 349.
Lê Trung Thành. XXXIII. 309.
Lê Trung Thế. XXXIII. 309.
Lê Trữ. XXX. 155.
Lê Trực. XXXI. 353; XXXV 108. 128.
Lê Trường Danh. XXVII. 117. 166. 179.
Lê Tuân. XXX. 94; XXXI. 9.
Lê Tuấn. XXVII. 384; XXIX. 321. XXX. 10. 15. 19. 37. 223. 237. 271; XXXI. 225. 337. 340; XXXII. 9. 20. 68. 85. 104. 106. 109. 126. 136. 141. 143. 153. 156. 171. 177. 186. 190. 192. 202. 200. 208. 213. 215. 227. 232. 245. 254. 258. 261. 293. 300. 302. 304. 333. 342. 362. 369; XXXIII. 10. 12. 35. 42. 358.
Lê Tùng. XXIX. 66.
Lê Tử. XXIX. 12. 16; XXXI. 108.
Lê Tự Đàn. XXXII. 307.
Lê Tuốc. XXXIII. 70. 161.
Lê Ty. XXX. 185.
Lê Văn Bạch. XXVIII. 245.
Lê Văn Ban. XXXII. 27.
Lê Văn Ban. XXX. 94.
Lê Văn Bằng. XXXI. 80; XXXII. 77.
Lê Văn Bích. XXVIII. 244.
Lê Văn Bôi (100 tuổi). XXXI. 204.
Lê Văn Chấn. XXVIII. 410.
Lê Văn Chiêm. XXIX. 208.
Lê Văn Chiêu. XXIX. 86; XXXII. 72.
Lê Văn Chinh. XXVIII. 245.
Lê Văn Chung. XXXI. 197.
Lê Văn Cơ. XXXI. 54. 278.
Lê Văn Cư. XXVIII. 243.
Lê Văn Cương. XXVII. 198.
Lê Văn Dã. XXXI. 193; XXXII. 61. 72; XXXIII. 65
Lê Văn Danh. XXXII. 233. 281; XXXIII. 66. 340.
Lê Văn Dân. XXX. 94.
Lê Văn Diên. XXVII. 119.

https://tieulun.hopto.org

Lê Văn Định, XXXII, 61.
Lê Văn Đo, XXVIII, 241.
Lê Văn Duy, XXVIII, 246.
Lê Văn Duyên, XXX, 209; XXXIV, 330.
Lê Văn Duyệt, XXVII, 76, 77, 119, 193, 215; XXXI, 207; XXXIV, 271.
Lê Văn Dự, XXVII, 71, 229; XXVIII, 115.
Lê Văn Đặc, XXVIII, 248.
Lê Văn Đặng, XXX, 94.
Lê Văn Điểm, XXXI, 353; XXXIII, 69; XXXIV, 148, 174, 181; XXXV, 147, 175.
Lê Văn Đức, XXVIII, 412; XXXI, 350.
Lê Văn Giá, XXX, 69.
Lê Văn Hiển, XXXI, 264.
Lê Văn Hỏ, XXVIII, 248; XXXIII, 69, 335.
Lê Văn Hoán, XXX, 160.
Lê Văn Học, XXVIII, 250; XXIX, 27, 84.
Lê Văn Hương, XXXIV, 358.
Lê Văn Hương, XXXI, 226.
Lê Văn Khiêm, XXVIII, 27; XXIX, 7.
Lê Văn Khoa, XXVIII, 249.
Lê Văn Khuê, XXX, 255; XXXII, 203; XXXIII, 67, 340.
Lê Văn Kỳ, XXXV, 236.
Lê Văn Lâm, XXVIII, 251.
Lê Văn Lân, XXIX, 140.
Lê Văn Lễ, XXVIII, 234.
Lê Văn Long, XXVIII, 248.
Lê Văn Lực, XXVIII, 251.
Lê Văn Mão, XXX, 146.
Lê Văn Mậu, XXXI, 353.
Lê Văn Mỹ, XXXII, 19.
Lê Văn Nghi, XXVIII, 246.
Lê Văn Nghĩa, XXVIII, 240, 413; XXIX, 69.
Lê Văn Nghiêm, XXX, 19.
Lê Văn Nhàn, XXVIII, 251.
Lê Văn Nhượng, XXVIII, 43, 168.
Lê Văn Phẫ, XXVIII, 171, 197, 226, 259, 314; XXIX, 294; XXXI, 36; XXXII, 221.
Lê Văn Phong, XXVII, 422.
Lê Văn Phổ, XXVIII, 440; XXIX, 328; XXXIII, 117, 202.
Lê Văn Phú, XXVII, 96, 114, 129, 166, 215, 297, 299, 376; XXVIII, 62, 424; XXXV, 225.
Lê Văn Quẩn (100 tuổi), XXXII, 190.
Lê Văn Quang, XXVIII, 29.
Lê Văn Quân, XXXI, 208.
Lê Văn Quyết, XXX, 134.
Lê Văn Sĩ, XXXI, 382; XXXII, 33.
Lê Văn Sửu, XXXII, 77.
Lê Văn Tảo, XXIX, 89.
Lê Văn Tề, XXXI, 53.
Lê Văn Thạc, XXXII, 333.
Lê Văn Thanh, XXVIII, 287; XXX, 19.
Lê Văn Thành, XXVII, 165; XXVIII, 247; XXXI, 353.
Lê Văn Thảo (100 tuổi), XXVII, 382.
Lê Văn Thất, XXXIII, 55.
Lê Văn Thịnh, XXXII, 25

https://tieulun.hopto.org

Lê Văn Thổ, XXVIII. 244.
Lê Văn Thu, XXXIII, 128.
Lê Văn Thủy (100 tuổi), XXVIII, 161.
Lê Văn Thụy, XXXI, 220: XXXII, 135.
Lê Văn Thưởng, XXVII, 240.
Lê Văn Tiêu, XXVIII, 241.
Lê Văn Tiết, XXXI, 353.
Lê Văn Toại, XXVII, 215.
Lê Văn Toán (100 tuổi), XXVII, 382.
Lê Văn Tốn, XXXIII, 83.
Lê Văn Tốt, XXVIII, 251.
Lê Văn Trọc, XXXI, 226.
Lê Văn Trí (100 tuổi), XXVIII, 224.
Lê Văn Trị, XXVII, 301
Lê Văn Trình, XXVIII, 447; XXXI, 336; XXXII, 157; XXXIII, 65, 326; XXXV, 108, 128.
Lê Văn Tư, XXVIII, 241.
Lê Văn Tư, XXX, 203.
Lê Văn Tự, XXXV, 67.
Lê Văn Ty, XXXII, 320.
Lê Văn Ứng, XXXII, 195.
Lê Văn Vạn, XXX, 195.
Lê Văn Vi, XXVII, 69.
Lê Văn Vịnh, XXVII, 89; XXXI, 278.
Lê Văn Xa, XXX, 8, 80.
Lê Văn Xuân, XXXIV, 327.
Lê Vi Quý, XXXIII, 30.
Lê Viên, XXVII, 215, 246, 270.
Lê Viện, XXXIV, 272.
Lê Việt Chế, XXX, 134.
Lê Việt Diễn, XXXV, 138.
Lê Viết Huy, XXXIV, 359, 360.
Lê Vinh, XXVII, 332.
Lê Văn Vy, XXXIV, 171.
Lê Xã (xã), XXX, 55.
Lê Xuân, XXVIII, 327, 440; XXIX, 89, 296, 307, 325, 349.
Lê Xuân Bình, XXX, 134.
Lê Xuân Thăng, XXXI, 212.
Lê Xuân Tường, XXVIII, 469.
Lệ Thủy (huyện), XXVII, 360; XXVIII, 297; XXIX, 31; XXXI, 37.
Lịch đại vinh nữ phả (sách), XXIX, 197.
Liêm Ái (xã), XXIX, 96.
Liêm Giang (sông), XXXII, 76.
Liêm (chùa), XXXIV, 31.
Liêm Công (xã), XXVIII, 169.
Liêm Luật (xã), XXVIII, 422.
Liên Trì (đầm), XXVIII, 170; XXIX, 28, 69, 84, 89.
Liên Xã (đầm), XXXIII, 101.
Liệt thánh thực lục (sách), XXVII, 136.
Liêu Cấp, XXXI, 211.
Liêu Hải (cửa biển), XXXV, 11.
Liêu Xá (đầm), XXXI, 306.
Linh (cửa biển), XXXI, 259.
Linh Châu, XXXIV, 189.
Linh Chiểu (xã), XXXI, 341.
Linh Chiểu Tây (thôn), XXVII, 218; XXVIII, 299.
Linh Đông (ấp), XXXI, 3[illegible].
Linh Giang (bến đò), XXX, 227.

https://tieulun.hopto.org

Linh Giang (sông), XXXII. 61.
Linh Hồ, XXXII. 11 ; XXXIII. 250.
Linh Hồ (mỏ vàng), XXIX. 293.
Linh Hựu (chùa), XXVII, 175.
Linh Khê (xã), XXXV, 10.
Linh Mỗ (chùa), XXXIII, 254.
Linh Mụ (chùa), XXXIV, 135.
Linh nam kỷ sự (sách), XXVIII, 352 ; XXIX, 136.
Linh Nham, XXXIV, 188.
Linh Thái (núi), XXIX, 24 ; XXX, 202.
Linh Tuấn, XXIX, 48.
Linh Vệ (làng), XXXI, 165.
Lô Với (sông), XXIX, 130.
Loát, XXX, 90.
Loại Hoạch Bát, XXXIV, 326.
Long An (điện), XXVII, 43. 96 ; XXXIV, 149.
Long An (xã), XXVII, 240.
Long Châu, XXX, 262 ; XXXII. 106.
Long Giang, XXXII, 305 ; XXXIII, 255.
Long Hồ (lồng), XXX, 161.
Long Hưng (cửa biển), XXVIII, 16.
Long Hưng (đồn), XXVIII. 336.
Long Nại (làng), XXIX, 50.
Long Quang (chùa), XXXI. 53.
Long Sơn, XXXI, 319.
Long Sơn (thôn), XXVII, 18..
Long Thành (huyện), XXIX. 238.
Long Thịnh (thôn), XXVII. 215.
Long Tinh (chè), XXIX, 55.
Long vân khế hội (tiền), XXVII, 187 ; XXVIII, 264 ; XXIX, 153.
Long Vĩnh (đàng), XXVII. 321 ; XXVIII, 239.
Long Xuyên (bảo), XXIX, 323.
Lô Vinh Tài, XXXII, 46.
Lô (sông), XXXIV, 263.
Lô Văn Nhâm, XXXV, 87.
Lộ Châu, XXIX, 72 ; XXXV, 177, 183, 192, 225.
Lộ Châu (lỵ), XXIX, 19.
Lộ Trạng, XXXII, 107.
Lộc Bình (châu), XXVII, 297. 361 ; XXIX, 64, 168 ; XXXI, 46, 137 ; XXXII, 163.
Lộc Châu (xã), XXVII, 88.
Lộc Đồng (thôn), XXX, 235.
Lộc Hải (xã), XXVII, 88.
Lộc mã thổ sơn (thành), XXVIII, 174.
Lộc Phú (trại), XXXIII, 355.
Lộc Sơn, XXIX, 169.
Lộc Trì (bảo), XXVII, 417.
Lộc Tuyền, XXXIV, 83.
Lôi Cô (núi), XXVII, 335.
Lôi Dương (huyện), XXXIII, 227.
Lôi Lạp (thành), XXVII, 75.
Lòng Khê (đồn), XXIX, 308 ; XXXIII, 221.
Lo-cô-lô (khám sai Pháp), XXXV, 11.
Loi Dụng (tàu), XXXIII, 324. 336.

https://tieulun.hopto.org

Lợi Bột (làu). XXXIII. 324. 336.
Lợi Nông (công). XXXI. 120.
Lợi Nông (sông). XXVII. 167; XXVIII. 210; XXXII. 80.
Lợi Phiêm (làu), XXXIII. 324. 336.
Lợi Tài (làu). XXXIII. 324. 336.
Lợi Tế (làu). XXXIII. 324. 336. 353.
Lũ Châu. XXXI. 227.
Lũ Duy Võ. XXXIV. 124.
Luân. XXX. 81.
Luân (châu). XXVII. 309.
Lục. XXXI. 166: XXXV. 9.
Lục An (châu). XXXI. 31: XXXII. 203.
Lục Cân. XXIX. 124.
Lục Chân Lạp. XXVII. 68.
Lục Chi Bình. XXXIV. 112. 221. 238. 304. 348. 363. 372. 404. 465: XXXV. 145.
Lục Đầu. XXXII. 291.
Lục Đầu (đò). XXVII. 357.
Lục Đầu (sông). XXXIII. 250. 293.
Lục Hồn (phủ). XXVII. 365.
Lục Ngạn (huyện). XXVIII. 36: XXIX. 95: XXX. 153: XXXI. 89. 113. 136. 167. 192. 243. 287: XXXII. 67. 91. 162. 293.
Lục Vân. XXXII. 46.
Lục Vân (sách). XXXI. 24.
Lục Yên (châu). XXX. 144: XXXI. 125. 191.
Lũng (thôn). XXXII. 27.
Lũng Kim. XXXIII. 331. 359.
Lũng Uy. XXX. 37.
Lư Khê (bảo). XXVII. 117
Lư-mi Đa (tên người Pháp). XXXIV. 236.
Lư Vinh Tế. XXXIV. 366. 385.
Lữ Tông. XXXIV. 291.
Lương Bá Tư. XXVIII. 247
Lương Cần. XXVIII. 298.
Lương Cận. XXVII. 414.
Lương Chánh. XXXIII. 195.
Lương Chính (huyện). XXVII. 237. 238. 405: XXVIII. 339.
Lương Diên. XXVII. 414.
Lương Dụ Khánh. XXXII. 203.
Lương Điền (xã). XXIX. 164: XXX. 68: XXXI. 264.
Lương Đình Kiên. XXVIII. 216.
Lương Hộ (cửa tuần). XXVII. 164.
Lương Kiên. XXVIII. 28.
Lương Mã (bến tuần). XXVII. 152. 359.
Lương Mã (phủ). XXVII. 360: XXXII. 291.
Lương Nhận. XXIX. 21. 43.
Lương Phân. XXVII. 414.
Lương Qui (làng). XXXI. 81.
Lương Qui Chính. XXX. 148. 223: XXXII. 76. 101. 105. 151. 157. 177. 210. 326. 327: XXXIII. 257. 318. 332: XXXIV. 53. 149. 174. 181. 331. 353. 355: XXXV. 152.

https://tieulun.hopto.org

Lương Sinh, XXX, 155.
Lương Sơn (huyện), XXVII, 165, 237, 238; XXXII, 162.
Lương Sơn Tây (ấp), XXX, 68.
Lương Tài, XXVIII, 385; XXX, 110.
Lương Thanh, XXXV, 115.
Lương Thiện (bảo), XXIX, 11.
Lương Thiện Tích (tức Lương Dịch), XXXII, 10.
Lương Thực, XXVIII, 28.
Lương Thường, XXXIII, 227.
Lương Tín Hòa, XXXV, 115.
Lương Trì (ấp), XXX, 68.
Lương Trì (tổng), XXXII, 368.
Lương Trọng, XXVII, 381.
Lương Trường (của thầu), XXVII, 233.
Lương Tuấn Tú, XXXII, 97, 325; XXXIII, 126, 226; XXXIV, 302, 364, 366.
Lương Tư Thứ (tức Huy Ý), XXXIII, 193, 355, 361; XXXIV, 15, 40, 85, 297; XXXV, 54, 117, 166, 190.
Lương Văn, XXXI, 36.
Lương Văn Dõng, XXX, 259, 276.
Lương Văn Lợi, XXXI, 191.
Lương Văn Phong, XXXV, 14.
Lương Văn Thái, XXXIV, 214.
Lương Văn Thành (100 tuổi), XXX, 9.
Lương Văn Tiến, XXXIII, 332; XXXIV, 115, 222; XXXV, 88.
Lương Văn Tiêu, XXXI, 276.
Lương Xuân Huyên, XXXV, 220.
Lương Vân Quang, XXXIII, 57.
Lương Xuân Huyên, XXXII, 103.
Lưu Biện, XXXI, 120.
Lưu Bình Quang, XXXIV, 235.
Lưu Đức Long, XXXII, 357.
Lưu Hậu (xã), XXIX, 41.
Lưu Hội, XXX, 20.
Lưu Khắc Ngoạn, XXVII, 86.
Lưu Khắc Nhất, XXX, 223; XXXIV, 106, XXXV, 92, 96.
Lưu Khê (xã), XXXIII, 250.
Lưu Kinh, XXXIV, 219.
Lưu Lượng, XXVII, 84, 356; XXVIII, 182, 183, 385, 402, 406, 418, 453; XXIX, 14, 37, 85, 98.
Lưu Nhị, XXXIV, 182.
Lưu Ngọc Thành, XXXIII, 197.
Lưu Như Sơn, XXIX, 324.
Lưu Quang, XXX, 252.
Lưu Sĩ Anh, XXVIII, 12; XXXI, 21, 197.
Lưu Thị Điền, XXXI, 180.
Lưu Tiến Điền, XXXI, 336; XXXII, 157, 260.
Lưu Tiến Châu, XXXII, 65.
Lưu Trường Hựu, XXXIV, 171, 179; XXXV, 143.
Lưu Tường Hon, XXXIV, 121, 122
Lưu Văn Bình, XXVII, 395.
Lưu Văn Dực, XXX, 94.

https://tieulun.hopto.org

Lưu Vĩnh Phúc, XXXI, 191, 197, 206, 220, 228, 338, 345, 379; XXXII, 42, 89, 332, 349; XXXIII, 27, 57, 109, 110, 126, 141, 178, 181, 211, 236, 255; XXXIV, 29, 30, 31, 32, 33, 35, 113, 172, 188, 219, 263, 264, 265, 295, 330, 332, 334, 335, 339, 348, 362, 363, 364, 369, 378, 380, 384, 385, 106; XXXV, 9, 22, 34, 18, 79, 83, 90, 98, 129, 136, 172, 186, 193, 196, 197, 214.
Lưu Vĩnh Tài, XXXIII, 290.
Lưu Vĩnh Thắng, XXXIV, 236.
Lý Anh, XXIX, 165, 236, 318, 350, 363, 380.
Lý (đảo), XXXIII, 274.
Lý Chiêu, XXXV, 115.
Lý Dương, XXIX, 19.
Lý Dương Tài, XXXIV, 121, 123, 163, 219, 238, 239, 242, 247, 268, 271.
Lý Đạt Định, XXXIV, 163.
Lý Điền, XXVIII, 243.
Lý Đức An, XXXIV, 122.
Lý Dường, XXXIV, 330.
Lý Hòa (xã), XXVII, 98; XXIX, 77.
Lý Hùng Chương, XXXV, 162, 174, 197, 215, 226.
Lý Hồng Xương, XXXV, 118.
Lý Khải Định, XXXIV, 122.
Lý Lục, XXXIV, 380.
Lý Nghĩa (thôn), XXX, 177.
Lý Nhân (đồn bảo), XXXI, Lý Nhân (kho), XXVII, 251
Lý Nhân (phủ), XXXII, 338; XXXIII, 84.
Lý Nhật Quang, XXXI, 170
Lý Ôn, XXVII, 364; XXVIII, 447.
Lý Quảng Long, XXXIV, 165, 180, 187.
Lý Quỳnh, XXVIII, 107.
Lý Tân Hoàng, XXXV, 159.
Lý Thạch, XXVIII, 468.
Lý Thái, XXVII, 95.
Lý Thật Danh, XXXIV, 348.
Lý Thân, XXXIV, 129.
Lý Thế Bân, XXXIV, 236.
Lý Thế Sinh, XXXIV, 236.
Lý Thế Tảo, XXXIV, 123.
Lý Thế Thứ, XXXIV, 236.
Lý Thế Tuyên, XXXIV, 236.
Lý Thừa, XXVIII, 392, 407, 430.
Lý Thường Kiệt, XXXI, 170.
Lý Tiến, XXVIII, 407.
Lý Văn Bàng, XXVIII, 12.
Lý Văn Phức, XXVII, 95.
Lý Văn Thiện, XXVIII, 260.
Lý Xuân Phương, XXXIV, 235.

M

Ma Hồng, XXXII, 28.
Ma Doãn Hinh, XXVIII, 321.
Ma Doãn Thân, XXVIII, 321
Ma Doãn Tông, XXVIII, 322
Ma Doãn Vực, XXX, 248.
Ma Doãn Dậu, XXVIII, 246

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Ma Đô Di (người Pháp), XXXV, 97.
Ma Hiên (núi), XXX, 19.
Ma Ly (đèn), XXVII, 207; XXVIII, 336.
Ma Ly (cửa biển), XXXI, 273.
Ma Ly Căn (nước), XXVII, 215.
Ma Sĩ Hồng, XXXIII, 273.
Ma tố bông (có đạo), XXIX, 237.
Ma Văn Nghĩa, XXXIV, 216.
Ma Xuân Vinh, XXXIII, 198.
Mã Doãn Tiến, XXXII, 179.
Mã Đô (người Pháp), XXXIV, 169.
Mã Kiều Hưng, XXXI, 382.
Mã Nhị, XXXIII, 282.
Mã Phục Bôn, XXXV, 142.
Mã Trinh, XXX, 196.
Mã Văn Tiến, XXXIV, 268.
Mạc, XXIX, 88.
Mạc Khắc Thận, XXXV, 101.
Mạc Thiên Tứ, XXVII, 417.
Mạc Thiện Hỷ, XXXIV, 114, 182.
Mạc Văn Phong, XXVII, 407.
Mạc Vĩnh (thôn), XXXI, 22.
Mai, XXXIII, 23.
Mai Anh Tuấn, XXXII, 175, 221, 272, 278, 300, 301; XXVIII, 243; XXIX, 34.
Mai Châu, XXVII, 323; XXXI, 131; XXXIII, 127.
Mai Chuẩn, XXXIII, 330.
Mai Công Ngôn, XXVII, 44, 64, 74.
Mai Công Su, XXVIII, 244.
Mai Điền, XXIX, 12.
Mai Đình, XXXIII, 330.
Mai Đức Mậu (100 tuổi), XXVII, 71.
Mai Đức Nghị, XXXIII, 168.
Mai Đức Thường, XXVII, 69, 106, 147, 464.
Mai Hạ (xã), XXXII, 299, 312, 318.
Mai Hiến, XXVIII, 430.
Mai Linh (xã), XXVIII, 404
Mai Lộc (phường), XXXI, 104.
Mai Nương (trường sở mậu dịch), XXVII, 379.
Mai Phu, XXXIII, 330.
Mai Quý, XXX, 114, 115, XXXI, 29, 43, 230, 239, 281, 316, 327, 346, 361, 383; XXXII, 28, 29, 43, 52, 76, 157, 179, 202, 288, 299; XXXIII, 71, 174, 226, 307, 309, 326, 330, 354; XXXIV, 37, 217, 270, 271.
Mai Sĩ Khang XXVIII, 447.
Mai Sĩ Nghiễm, XXIX, 90.
Mai Sơn (châu), XXVIII, 157; XXIX, 88.
Mai Sơn (chùa), XXIX, 18, 100.
Mai Thế Quý, XXVII, 385; XXVIII, 206.
Mai Thiện, XXX, 62, 202, 228.
Mai Thụ (đầm) XXX, 56.
Mai Tích, XXXIII, 330.
Mai Văn Biên, XXVIII, 249
Mai Văn Chất, XXXIV, 181, 202.
Mai Văn Đồng, XXVIII, 243.

TIMSACHUOMON
https://tieulun.hopto.org

Mai Văn Lộc (100 tuổi). XXVIII, 9.
Mai Văn Phong XXVIII, 247.
Mai Văn Phục, XXVIII, 251.
Mai Văn Thể, XXX, 91.
Mai Văn Thi (100 tuổi), XXVII, 182.
Mai Văn Tiếp, XXX, 226.
Mai Viết, XXIX, 22, 76, 308, 325.
Mai Xuân Đề, XXVIII, 248.
Mai Xuân Tín, XXXI, 28.
Man, XXXIII, 10; XXXIV, 107.
Man, XXVII, 54.
Man An thượng (thôn), XXX, 117.
Man An (thôn), XXX, 117.
Man An hạ (thôn), XXX, 117.
Man Duy (huyện), XXXIII, 195, 227; XXXIV 377; XXXV, 11.
Man Hạ (xã) XXXI, 365.
Man Khê, XXXI, 227.
Man Soạn (huyện), XXVII, 44.
Mang Bồng (châu) XXXI, 118.
Mang Sơn (bến đò) XXXIII, 161.
Manh Đông, XXVII, 326.
Mạnh Tuyền, XXXIII, 34, 43, 55.
Mão, XXX, 160; XXXII, 290.
Mão Chi (cửa tuần), XXVII, 272; XXXIII, 82.
Mặc Lăng (ấp), XXVII, 249
Mặc Ngọn (động), XXXI, 306
Mặc Ngọn (xã), XXXI, 211
Mãn Tân, XXXIV, 236.
Mãn Thảo (tàu), XXXI, 18, 35; XXXIII, 211, 214, 258, 261, 283.
Mậu Hòa (bến tuần), XXVIII, 7.
Mậu Phài (núi) XXVIII, 378.
Mậu Tài (xã), XXVIII, 29; XXXI, 106; XXXII, 334.
Méo (đồn), XXXIII, 332, 335.
Mễ Sở (bến tuần), XXVII, 152, 272, 359.
Mễ Sơn (tổng), XXIX, 168.
Mễ Trì (xã), XXVII, 346.
Mễ Xá, XXVII, 214.
Mi Lương Trạch, XXVII, 186.
Miên Ảo, XXVII, 214; XXVIII, 456; XXIX, 9; XXX, 154, 155; XXXII, 88; XXXIV, 97.
Miên Bàng, XXVIII, 401.
Miên Bảo, XXVIII, 414 XXXIV, 124.
Miên Bật, XXXIV, 124.
Miên Dân XXVII, 229; XXVIII, 8, 196; XXXIII, 179, 234.
Miên Định, XXVII, 185, XXIII, 81; XXIX, 103; XXX, 160, 165; XXXI, 47, 55, 100, 102; XXXII, 88; XXXIII, 42; XXXIV, 97, 112, 157, 262, 280, 353.
Miên Đôn, XXXIII, 359.
Miên Khoan, XXX, 33.
Miên Ký, XXVII, 228; XXIX, 17; XXXIV, 25, 97.
Miên Lịch, XXVIII, 401.
Miên Liêu, XXXIV, 25.
Miên Lương, XXX, 33

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Miên Nghi, XXVII, 181, 209; XXVIII, 281, 285; XXX, 165, 260; XXXI, 47, 100, 102; XXXII, 88; XXXIII, 12, 81.
Miên Ngô, XXVII, 229.
Miên Ninh, XXXIV, 97.
Miên Ôn, XXVII, 216.
Miên Sa, XXVII, 216, 218.
Miên Tà, XXVII, 216.
Miên Tầm, XXVII, 153.
Miêu Tộp, XXVII, 229.
Miên Thái, XXVIII, 196.
Miên Thanh, XXVII, 153.
Miên Thẩm, XXVII, 187, 216, 239, 313; XXVIII, 7; XXIX, 109, 157; XXX, 36, 160, 165; XXXI, 9, 56, 100, 101, 214; XXXII, 25, 88; XXXIV, 97.
Miên Thân, XXX, 46, 101, 160.
Miên Thoán, XXXIV, 25, 97.
Miên Tông, XXVIII, 212.
Miên Tri, XXXIII, 171.
Miên Triệu, XXVII, 216.
Miên Trinh, XXVII, 313; XXVIII, 7, 285; XXIX, 78, 94; XXX, 160, 165; XXXI, 9, 101, 286; XXXIV, 97, 142, 280; XXXV, 211, 253, 256.
Miên Trữ, XXVII, 215; XXVIII, 270; XXXIII, 179.
Miên Tuấn, XXVIII, 417; XXXIV, 25.
Miên Vân, XXVII, 229.
Miên Nha hạ (thôn), XXX, 47.
Miên Nha (thượng (thôn), XXX, 47.
Miên Nha trung (thôn), XXX, 47.
Minh, XXX, 30.
Minh Chinh (huyện), XXVII, 193, 300; XXVIII, 129; XXIX, 31; XXXI, 173; XXXIII, 140.
Minh Huy, XXXIV, 86.
Minh Hương (phố), XXVIII, 323
Minh Hương (xã), XXVII, 279.
Minh Linh (huyện), XXXI, 213.
Minh Lương (phố), XXVII, 403.
Minh Mệnh, XXXIV, 45, 57, 87.
Minh Mệnh chính yếu: XXXV, 151.
Minh Nông (bảo), XXVIII, 202.
Minh Thận (điện), XXVIII, 344.
Minh Thiện (nhà), XXVIII, 196.
Minh Trung (xã), XXXI, 365.
Mông, XXXI, 133.
Mỗ Thương (trang), XXXI, 119.
Mộ Đức (huyện), XXVIII, 224; XXIX, 327; XXXII, 162.
Mộc Châu, XXVII, 323.
Mộc Hạ (động), XXVII 215.
Mộc Mã, XXXI, 323.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Mộc Thượng (tổng), XXVII. 215.
Mỏi Tra (núi), XXXI, 180.
Mông Thiên Ngưu, XXVII. 192.
Mục Mã (thành), XXXII, 96.
Mục Sơn (sông), XXXIII, 227.
Mũi Dao, XXXIII, 77.
Muộn, XXIX, 140.
Muông Lựa, XXXI, 330.
Mường Bồng (châu), XXVII. 70.
Mường Lâm (mỏ), XXXIV. 358.
Mường Thanh, XXXI, 378.
Mường Vang (châu), XXVIII. 330.
Mỹ [illegible], XXXI, 38.
Mỹ Chinh (thôn), XXVII, 168, 370; XXVIII, 330.
Mỹ Dương (xã), XXVIII, 404.
Mỹ Đô (xã), XXVII, 154.
Mỹ Đường, XXVII, 75, 193; XXXII, 217.
Mỹ Đức (dọc), XXXV, 29.
Mỹ Hóa (huyện), XXVII, 237, 238.
Mỹ Khê, XXXIII, 196.
Mỹ Lộc (xã), XXXIII, 203.
Mỹ Lương (bến tuần), XXVII. 152.
Mỹ Lương (huyện), XXVIII, 202, 235; XXIX, 239; XXX. 80; XXXII, 135; XXXIII, 241.
Mỹ Ninh (tổng), XXIX, 124.
Mỹ Phú (xã), XXVII, 240.
Mỹ Thị (xã), XXVIII, 453; XXX, 114.
Mỹ Thị (đồn), XXXII, 188.
Mỹ Thị Giang Châu, XXIX, 84.
Mỹ Thịnh (xã), XXXIII, 264.
Mỹ Thuận (ấp), XXX, 68.
Mỹ Thủy, XXVII, 75.
Mỹ Trang, XXIX, 318.
Mỹ Xuyên (cảng), XXXI, 45.

N

Na Châu, XXVII, 143.
Na Hà, XXVII, 364.
Na Hương (chùa), XXXIII, 107.
Na Hựu, XXXI, 10, 84.
Na Khải, XXXII, 207.
Na Khôn (xã), XXXII, 192; XXXIV, 188.
Na Kiều (thôn), XXVIII, 10.
Na Lĩnh (đồn), XXVII, 313.
Na Ma, XXVII, 364.
Na Thông, XXXII, 291.
Na Thông (cửa ải), XXXII, 222.
Na Thông (bảo), XXVII, 280
Na Thông (bến tuần), XXVII, 152, 359.
Na Tiết (mỏ vàng), XXVIII, 280.
Nà Cà, XXXII, 61.
Nà Dương, XXXII, 61, 81, 106.
Nà Đốc (xã), XXXII, 42.
Nà Khôn (mỏ), XXXII, 80.
Nại Biên, XXIX, 69, 79.
Nại Biên (đồn), XXVIII, 464.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Ngi Hiên (sông), XXVIII, 456, 460; XXIX, 28.
Ngi Hiên, XXIX, 84, 89.
Nhi Sơn (xã), XXX, 54.
Nam An (thôn), XXX, 235.
Nam Châu (huyện), XXVII, 314.
Nam Châu (trạm), XXVII, 222.
Nam Chiêu (cửa sông), XXVIII, 360.
Nam Chuyên, XXVII, 116.
Nam Dương, XXVII, 69.
Nam Định, XXVII, 53, 79, 103, 120, 143, 159, 167, 182, 203, 294, 343; XXVIII, 118, 254, 266, 290, 314, 323, 337, 358, 369, 371, 387, 414, 424, 428, 461, 473; XXIX, 34, 35, 49, 159, 309, 316, 318, 319, 341; XXX, 32, 70, 74, 104, 112, 143, 149, 150, 213, 226, 229, 279, 292; XXXI, 16, 18, 19, 34, 72, 85, 99, 121, 124, 128, 131, 136, 146, 166, 171, 189, 192, 240, 337, 372, 377; XXXII, 42, 107, 118, 121, 167, 171, 204, 224, 238, 246, 275, 305, 317; XXXIII, 6, 23, 28, 33, 41, 66, 79, 110, 133, 176, 184, 191, 207, 216, 225, 231, 236, 239, 251, 263, 285, 338; XXXIV, 66, 115, 132, 165, 248; XXXV, 17, 123.
Nam Điền (trại), XXVIII, 252, 265, 289.
Nam Định (trường thi), XXVII, 106, 107, 132, 185, 360; XXVIII, 416; XXX, 110, 132; XXXI, 277; XXXII, 15, 331; XXXIII, 108, 125, 345.
Nam Đường (huyện), XXVII, 125.
Nam Giản (trạm), XXVII, 122.
Nam Giao (đàn), XXVII, 35; XXVIII, 397; XXXV, 10.
Nam Kỳ, XXVII, 54, 89, 151, 152, 158, 159, 183, 267, 362, 385, 386, 388, 401, 402; XXVIII, 7, 24, 46, 47, 50, 74, 261, 291, 296, 325, 330, 338, 352, 426, 438, 439; XXIX, 11, 13, 131, 192, 154, 157, 195, 219, 245; XXX, 25, 33; XXXIII, 66, 71, 82, 85, 94, 111, 112; XXXIV, 37, 42, 291.
Nam Kỳ (trạm), XXVII, 222.
Nam Mẫn (xã), XXXII, 246.
Nam Ngọc (trạm), XXVII, 222.
Nam Ô XXVIII, 442.
Nam Ô (trạm), XXVII, 222; XXIX, 88.
Nam Phúc (trạm), XXVII, 222.
Nam Sách (huyện), XXVIII, 89, 148; XXIX, 306; XXX, 260; XXXII, 93, 127, 231; XXXIII, 79.
Nam Sang (huyện), XXVII, 352.
Nam Sơn, XXVII, 324.

https://tieulun.hopto.org

Nam Thọ (bờ biển). XXVIII, 464.
Nam Tri (mỏ vàng). XXVII 374.
Nam Vân (trạm). XXVII. 222.
Nam Xang. XXVIII. 279.
Nang Mỏn, XXXII. 180.
Nậc Ong Chân, XXVII. 68.
Nậm Mang, XXXI, 230.
Nậm Bó, XXX. 37.
Nậm Liêu (xã). XXIX. 58.
Nê Sơn (núi), XXX, 174.
Nga Chí (núi). XXIX. 328; XXXI, 338.
Nga Hoàng (xã). XXVIII. 339.
Nga My (xã). XXVIII. 404.
Nga Sơn (của sông). XXVI. 276, 359.
Nga Sơn (huyện). XXVII. 279.
Ngải Am (cửa biển). XXXI. 306; XXXIV. 345.
Ngao Châu (cửa biển). XXIX. 177.
Ngân Bàng. XXXII. 247.
Ngân Sơn (mỏ). XXXI. 350. XXXIV. 265.
Ngân Sơn (châu). XXXII. 84. 274.
Ngân Sơn (đồn). XXXIII. 344.
Ngân Sơn (mỏ bạc). XXVII. 286; XXVIII. 291. 354.
Nghê Văn Ủy. XXXV. 246.
Nghệ An. XXVII. 43. 44. 53. 74. 152. 153. 158. 159. 164. 178. 187. 190. 215. 236. 237. 238. 247. 294; XXVIII. 30. 38. 196. 209. 219. 254. 266. 291. 304. 336. 337. 338. 342. 350. 363. 379. 381. 423. 428. 444. 452. 463; XXIX. 45. 64. 67. 157. 177. 240; XXX. 78. 87. 92. 95. 110. 117. 118. 161. 177. 210. 256. 257; XXXI. 18. 22. 33. 34. 42. 85. 99. 103. 110. 136. 213. 218. 377; XXXII. 42. 80. 107. 156. 158. 246. 285. 335, XXXIII. 10. 23. 27. 28. 35. 41. 58. 68. 69. 81. 83. 101. 108. 126. 134. 144. 149. 179. 194. 207. 227. 230. 302. 336. 356; XXXIV. 115. 162. 352; XXXV. 5. 15. 17. 36.
Nghệ An (biển). XXVIII. 259.
« Nghệ An ký » sách. XXVII. 239.
Nghệ An (trường thi). XXVII. 106. 107. 114. 185. 218. 360; XXVIII. 416; XXXI. 141. 277; XXXIII. 345.
Nghệ An (thuộc Quảng Nam). XXX. 114.
Nghi Dương (làng). XXVIII. 260.
Nghi Giang (xã). XXXI. 120.
Nghi Xuân (huyện). XXXIII. 267; XXXIV. 135.
Nghĩa Ân (huyện). XXIX. 338.
Nghĩa An (xã). XXXI. 353.
Nghĩa Điền (lỗng). XXVIII. 213.
Nghĩa Đô (xã). XXXIII. 58.
Nghĩa Đường. XXXII. 277.

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nghĩa Đường (huyện), XXVII, 237, 238.
Nghĩa Hưng (phủ), XXVII, 411; XXXII, 162, 224.
Nghĩa Lợi (mỏ), XXX, 291.
Nghĩa Phương, XXXII, 139.
Nghĩa Quán (thôn), XXX, 117.
Nghĩa Trang (xã), XXX, 135.
Nghĩa Trụ (sông), XXVIII, 359; XXIX, 325; XXXIII, 339.
Nghiêm Thiều, XXXII, 220.
Nghiêm Xuân Lương, XXXIII, 67.
Nghiêm Xuân Phương, XXXII, 103.
Nghiêm Xuân Thiều, XXXII, 293.
Nghiêu Phong (cửa biển), XXXI, 172.
Nghiêu Phong (huyện), XXVII, 238; XXIX, 317, 350; XXX, 295; XXXI, 98, 110, 124, 168, 205; XXXII, 87, 155; XXXIII, 174.
Ngoại Hải (xã), XXVII, 147.
Ngoại Khê (đê), XXVII, 351.
Ngoại Khê (làng), XXVIII, 198.
Ngoại Lãng (xã), XXXII, 92.
Ngoại Phố, XXXII, 84.
Ngoại Thiện Lộc (xã), XXVII, 249.
Ngọc Dịch (ao), XXVIII, 255.
Ngọc Đường (xã), XXVIII, 438; XXXIV, 273, 276.
Ngọc Kỳ (xã), XXXII, 180.
Ngọc Lặc (động), XXXI, 63; XXXII, 276, 318; XXXIII, 227.
Ngọc Lâm, XXXIII, 322.
Ngọc Long (bãi), XXVII, 256.
Ngọc Mai (châu), XXXII, 275.
Ngọc Pha (xã), XXXV, 247
Ngọc Sa (thôn), XXX, 235.
Ngọc Sơn (vụng), XXX, 238; XXXII, 272
Ngọc Sơn (huyện), XXVII, 193.
Ngọc Thành (xã), XXXI, 189.
Ngọc Trản (núi), XXX, 178.
Ngọc Uyển (lũng), XXVIII, 253.
Ngọc Vân, XXVII, 68.
Ngọi (thung), XXXII, 280.
Ngọi Dâu (đồi), XXXI, 185
Ngô, XXXIII, 277.
Ngô Bá Hy, XXVII, 204, 205, 215.
Ngô Bảo, XXIX, 124.
Ngô Bình, XXX, 149.
Ngô Bình Đức, XXVII, 357, 396; XXVIII, 91, 118, 149, 206, 265, 318, 327, 418.
Ngô Côn, XXXI, 200, 229, 239, 248; XXXIV, 247.
Ngô Côn (tức Á Chung) XXXII, 56.
Ngô Đình, XXVIII, 353; XXIX, 183, 323; XXX, 44, 131.
Ngô Doãn Phú, XXVIII, 241
Ngô Đàm, XXVIII, 185.
Ngô Đắc Quang (tức Đắc Hội), XXXII, 228; XXXIV, 101, 335, 336, 349, 350.

https://tieulun.hopto.org

353, 365, 368, 372, 396, 401 : XXXV, 27, 150.
Ngô Đức Tuấn, XXXI, 141.
Ngô Đích Văn, XXXIV, 8, 305.
Ngô Đình Ngọn, XXVIII, 248.
Ngô Đình, XXX, 70.
Ngô Đôn, XXXV, 87.
Ngô Đức Bình, XXXIII, 117.
Ngô Đức Y, XXX, 94.
Ngô Gia Hậu (giám mục), XXX, 75, 79, 92 : XXXI, 18, 20, 33, 37, 111, 213, 280 : XXXII, 205 : XXXIII, 240.
Ngô Hòa Khanh (tức Ngô Côn), XXXI, 21, 119.
Ngô Huệ Liên, XXVI, 8, 27, 29.
Ngô Huy Chác, XXXI, 133.
Ngô Kim Lân, XXVII, 71, 80, 117.
Ngô Mậu Huân, XXXV, 37.
Ngô Nghê, XXVIII, 183, 184 ; XXIX, 341 : XXX, 39.
Ngô Ngọc Trịnh, XXXII, 103.
Ngô Nhân Tịnh, XXVII, 361.
Ngô Nguyên Thành, XXXIV, 169.
Ngô Nhị, XXXIV, 5.
Ngô Phú Diên, XXXIII, 41.
Ngô Phú Hoàn, XXIX, 67.
Ngô Phùng, XXVII, 253 ; XXIX, 197.
Ngô Phương Điền, XXXIV, 385, 405 : XXXV, 34, 81, 193.
Ngô Quang Diệu, XXVII, 175.
Ngô Quang Dương, XXVII, 301.
Ngô Quý Đông, XXXIV, 106, 371.
Ngô Quý Thông, XXXIII, 172.
Ngô Sĩ Cát, XXXI, 317.
Ngô Tất Ninh, XXXII, 179, 294 ; XXXIII, 177, 335 ; XXXIV, 149, 174, 181, 201, 219, 295, 332 ; XXXV, 22, 29.
Ngô Thanh Điềm, XXVII, 29.
Ngô Thành, XXIX, 288.
Ngô Thế Chu, XXVII, 314.
Ngô Thế Vinh, XXVIII, 238, 252.
Ngô Thị Biểu, XXXII, 38.
Ngô Thị Cách, XXIX, 177.
Ngô Thị Khánh, XXVIII, 178.
Ngô Thị Lễ, XXXI, 180.
Ngô Thị Luân, XXXIV, 332.
Ngô Thị Mai, XXX, 25.
Ngô Thị Nhường, XXXI, 340.
Ngô Thị Tân, XXVIII, 445.
Ngô Thiên Hưng, XXXIV, 219.
Ngô Thiên Tướng, XXVIII, 249.
Ngô Thịnh, XXX, 155.
Ngô Thị Toản, XXXI, 18.
Ngô Thị Sản, XXXIII, 309.
Ngô Tiến Hợp (103 tuổi), XXVII, 352.
Ngô Toại, XXX, 148.
Ngô Tông Chu, XXVIII, 220.
Ngô Tông Chung, XXVIII, 220.
Ngô Tông Hoa, XXVIII, 220.
Ngô Tông Nho, XXVII, 175 ; XXVIII, 10

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Ngô Tòn, XXXI, 197.
Ngô Trạch, XXXIV, 214.
Ngô Trọng Tô, XXXIV, 73, 137.
Ngô Tử Dâm, XXVIII, 243.
Ngô Văn Chiêm, XXVIII, 251.
Ngô Văn Dịch, XXVII, 74, 316, 345.
Ngô Văn Đệ, XXVIII, 239; XXX, 255, 262, 282.
Ngô Văn Giai, XXVII, 68, 69.
Ngô Văn Hòa, XXVIII, 244.
Ngô Văn Huấn, XXVIII, 250.
Ngô Văn Lộc, XXVIII, 460; XXX, 94.
Ngô Văn Mạo, XXX, 94.
Ngô Văn Quấn, XXVII, 164.
Ngô Văn Thạc, XXXI, 361.
Ngô Văn Thành, XXVIII, 240.
Ngô Văn Vũng, XXXII, 214.
Ngô Văn Xuân, XXVIII, 245.
Ngô Xá, XXVII, 214.
Ngô Xuân Doãn, XXIX, 315.
Ngô Xuân Quỳnh, XXXIII, 174; XXXIV, 200, 288.
Ngu-oy-đa (người Pháp), XXXIV, 347.
Ngũ, XXVIII, 387.
Ngũ Dương (núi), XXVII, 186.
Ngũ Hành (núi), XXVII, 265; XXXIV, 116.
Ngũ Hổ (núi), XXVIII, 39, 41.
Ngũ nam phong thổ ký (sách), XXVIII, 317.
Ngũ nam phong thổ ký (sách), XXXIV, 135.
Ngũ Phú (tiền), XXVII, 71.
Ngụy Khắc Dần, XXVIII, 238, 292; XXX, 21, 66, 84, 96, 98; XXXI, 14, 23, 32, 169, 213, 268, 350; XXXII, 205, 238, 239, 253, 312.
Ngụy Khắc Kiều, XXXIII, 262.
Ngụy Khắc Tuân, XXVII, 66, 79, 81, 89, 167, 220, 245, 247, 261, 267, 284, 321, 334, 349, 350, 352, 357, 368, 375, 384, 387, 395; XXVIII, 68; XXIX, 65; XXXI, 350.
Nguyên Lộc (xã), XXVIII, 422.
Nguyễn Ân, XXVIII, 458, 464; XXIX, 307.
Nguyễn Ân, XXVIII, 30.
Nguyễn Ba, XXVII, 68, 69.
Nguyễn Bá Chuyên, XXXII, 15.
Nguyễn Bá Doãn, XXX, 150.
Nguyễn Bá Đôn, XXVII, 283, 286; XXVIII, 191, 192.
Nguyễn Bá Huân, XXIX, 315.
Nguyễn Bá Khanh, XXIX, 124.
Nguyễn Bá Nghi, XXVII, 66, 79, 80, 143, 200, 217, 226, 254, 286, 396; XXVIII, 54, 115, 235, 240, 265, 281, 294, 337, 352, 415, 416, 460; XXIX, 41, 71, 78, 113, 122, 131, 139, 153, 185, 195, 208, 210, 217, 224, 225, 226, 228, 232, 233, 235, 248, 254, 255, 273, 283, 286, 314, 316, 335; XXX, 5, 61, 66, 67, 71, 92, 97, 140, 141, 166, 176, 206,

https://tieulun.hopto.org

247, 251, 257, 261, 273; XXXI, 13, 26, 46, 50, 60, 71, 117, 125, 138, 168, 191, 197, 205, 221, 228, 236, 261, 267, 311, 330, 338, 341, 347, 348, 349; XXXI, 370, 379, 380, 384; XXXII, 11, 15, 20, 27.

Nguyễn Bá Nhân, XXVIII, 244.

Nguyễn Bá Phan, XXXII, 239.

Nguyễn Bá Phổ, XXXII, 305.

Nguyễn Bá Trù, XXIX, 314.

Nguyễn Bá Tuệ, XXVII, 68, 69.

Nguyễn Bách, XXIX, 307; XXXI, 37; XXXIV, 146, 201.

Nguyễn Bái, XXXII, 233.

Nguyễn Bái, XXXII, 275, 352; XXXIV, 62; XXXV, 171.

Nguyễn Ban, XXX, 42, 127, 204, 255; XXXI, 90, 361; XXXII, 157.

Nguyễn Bảo (101 tuổi), XXXII, 241; XXXV, 184.

Nguyễn Bàng, XXX, 93.

Nguyễn Bằng, XXVIII, 271, 315.

Nguyễn Bằng Giực, XXVII, 175.

Nguyễn Biều, XXVIII, 144, 458; XXX, 8; XXXI, 135.

Nguyễn Binh, XXVII, 176.

Nguyễn Binh, XXXI, 13, 22, 49, 167, 199, 263, 281, 321, 322, 325, 332, 338, 360; XXXII, 62, 66, 75, 81; XXXIV, 36.

Nguyễn Bình, XXIX, 293, 343; XXX, 237; XXXII, 129, 139, 175, 193, 239, 278; XXXIII, 58, 133.

Nguyễn Bông, XXVII, 405.

Nguyễn Bột, XXXI, 147, 219.

Nguyễn Bức, XXVII, 149.

Nguyễn Bưu, XXIX, 90; XXXII, 157.

Nguyễn Cảnh Hoan, XXXI, 170.

Nguyễn Cao, XXXV, 104, 173, 181.

Nguyễn Cao Bình, XXX, 255, 262; XXXI, 21.

Nguyễn Cập, XXX, 201; XXXI, 91, 184.

Nguyễn Cận, XXVII, 36.

Nguyễn Chân, XXXI, 135, 169.

Nguyễn Chi, XXXI, 135, 169; XXXII, 85, 211, 307, 341; XXXIV, 16, 56.

Nguyễn Chi Sung, XXXII, 202.

Nguyễn Chiêm, XXX, 149, 252.

Nguyễn Chiêm Lượng, XXVIII, 190.

Nguyễn Chinh, XXVIII, 427; XXIX, 138, 306; XXX, 11, 249, 264; XXXI, 14, 36, 72, 146, 167, 280, 346; XXXII, 19, 70, 77, 102, 176, 237, 238, 273, 276, 299, 315, 318, 335, 341, 352, 358, 363, 369; XXXIII, 9, 25,

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

36, 40, 70, 108, 149, 157, 210, 214, 222, 260, 271, 356; XXXIV, 16, 98, 158, 181, 226, 281, 296, 306, 358, 359; XXXV, 42, 99, 109, 109, 110, 121, 122, 128, 134, 146, 149, 153, 172, 176, 178, 179, 182, 184, 186, 214.

Nguyễn Chinh Tâm, XXXIV, 19, 100, 275, 276.

Nguyễn Công, XXXI, 369.

Nguyễn Công Đạo, XXVIII, 271.

Nguyễn Công Đình, XXVIII, 423.

Nguyễn Công Đỗ, XXVIII, 264.

Nguyễn Công Giản, XXIX, 85.

Nguyễn Công Nhàn, XXVII, 403; XXVIII, 287, 417, 460; XXIX, 12, 19, 26, 63, 91, 108, 136, 155, 183, 198, 218, 258, 281, 286.

Nguyễn Công Quang, XXIX, 335.

Nguyễn Công Quyền, XXIX, 48.

Nguyễn Công Sâm, XXVIII, 251.

Nguyễn Công Thanh, XXVIII, 249.

Nguyễn Công Thông, XXVIII, 423.

Nguyễn Công Tuy, XXXII, 18.

Nguyễn Công Trứ, XXVII, 106, 198; XXIX, 105.

Nguyễn Cơ, XXX, 134.

Nguyễn Cơ Sĩ, XXVIII, 447.

Nguyễn Cúc (tức Tôn Thất Cúc), XXXI, 56.

Nguyễn Cư, XXVII, 114, 149, 229, 267; XXX, 94; XXXIV, 219, 221; XXXV, 221.

Nguyễn Cư Giản, XXVII, 405.

Nguyễn Cư Sĩ, XXVII, 80.

Nguyễn Cửu Duyên, XXVII, 69.

Nguyễn Cửu Lê, XXIX, 354; XXX, 60, 143, 148, 195, 202, 204, 282; XXXI, 13, 29, 48, 73, 111, 183, 211.

Nguyễn Cửu Trường, XXVII, 63, 82, 117, 246, 280, 286, 355; XXVIII, 46, 212, 223, 238; XXIX, 96; XXXIV, 56.

Nguyễn Cửu Tú, XXIX, 328.

Nguyễn Dĩ, XXX, 94.

Nguyễn Danh Ân, XXVII, 370; XXX, 141.

Nguyễn Danh Cầu, XXX, 139.

Nguyễn Danh Diêu, XXX, 147.

Nguyễn Danh Trịnh, XXVIII, 186.

Nguyễn Dậu, XXX, 204.

Nguyễn Di, XXX, 50, 140; XXXI, 9, 25; XXXII, 157, 183.

Nguyễn Diệc, XXVIII, 247.

Nguyễn Diêm, XXIX, 319, 321; XXX, 13, 61, 176; XXXI, 110, 169; XXXII, 85, 175.

Nguyễn Diệm, XXIX, 34; XXXI, 315.

Nguyễn Diên, XXXI, 369.

Nguyễn Diễn, XXVII, 305; XXVIII, 247.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Diệu, XXXII, 187.
Nguyễn Đình, XXVIII, 245.
Nguyễn Đo, XXVIII, 404.
Nguyễn Doãn, XXVII, 290, 345, 360 : XXVIII, 453, 459; XXIX, 25, 26, 34, 153, 186, 296 : XXX, 18, 196 : XXXIV, 306.
Nguyễn Doãn Phùng, XXVIII, 447.
Nguyễn Doãn Thắng, XXVII, 385.
Nguyễn Đồng, XXX, 202.
Nguyễn Du, XXVII, 57, 181 : XXVIII, 50 : XXIX, 89 : XXXI, 227, 350 : XXXII, 19, 253.
Nguyễn Đuật, XXXIV, 34.
Nguyễn Đức, XXX, 132, 139, 225 : XXXII, 176, 273 : XXXIII, 27, 316 : XXXIV, 41.
Nguyễn Duệ, XXXI, 328.
Nguyễn Dũng, XXIX, 292, 295, 307, 350 : XXXI, 19.
Nguyễn Dụng, XXVIII, 246.
Nguyễn Duy, XXVII, 356 : XXVIII, 182, 183, 277, 280, 289, 314, 423, 441, 456, 460, 464, 468 : XXIX, 7, 14, 36, 64, 117, 167, 184, 307 : XXXII, 212.
Nguyễn Duy Cầu, XXVII, 198.
Nguyễn Duy Chênh, XXXII, 52, 65.
Nguyễn Duy Chi, XXXII : 118 : XXXIII, 43.
Nguyễn Duy Chinh, XXX, 94.
Nguyễn Duy Co, XXX, 155
Nguyễn Duy Diệu, XXXIV, 214.
Nguyễn Duy Hồ, XXXI, 226.
Nguyễn Duy Xế, XXXIV, 86.
Nguyễn Duy Nhỏ, XXX, 148.
Nguyễn Duy Nghiêm (100 tuổi), XXVIII, 103.
Nguyễn Duy Quang, XXVII, 213 : XXVIII, 432, 366 : XXIX, 15, 199, 287 : XXXI, 147, 269.
Nguyễn Duy Tân, XXIX, 306.
Nguyễn Duy Thanh, XXVIII, 315 : XXXIV, 130.
Nguyễn Duy Tự, XXVII, 229, 315 : XXX, 150, 171 : XXXII, 357 : XXXIII, 66, 67.
Nguyễn Đạ, XXXIV, 214.
Nguyễn Dương Huy, XXVII, 247 : XXVIII, 15, 38, 193.
Nguyễn Dy, XXXI, 190, 330.
Nguyễn Đa, XXVIII, 249.
Nguyễn Đạc, XXVII, 279, 305 : XXVIII, 240, 300.
Nguyễn Đại, XXXII, 206, 340 : XXXIII, 66, 340.
Nguyễn Đại Doãn, XXVII, 30.
Nguyễn Đản, XXX, 94.
Nguyễn Đạt, XXXIII, 107.
Nguyễn Đắc Danh, XXXII, 93, 340 : XXXIII, 66.
Nguyễn Đắc Quang, XXXII, 33, 39.
Nguyễn Đắc Thân, XXX, 252.
Nguyễn Đắc Trân, XXVIII, 246.
Nguyễn Đắc Tuấn, XXVII, 253.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đăng chất. XXXII. 61, 65.
Nguyễn Đăng Chiêm, XXVIII. 241.
Nguyễn Đăng Chước. XXVIII. 327.
Nguyễn Đăng Điều, XXIX, 39.
Nguyễn Đăng Đinh, XXX, 223.
Nguyễn Đăng Giai, XXVII. 44, 57, 58, 66, 79, 80, 99, 108, 114, 117, 129, 149, 161, 167, 187, 192, 204, 206, 216, 232, 236, 238, 245, 248, 253, 295, 297, 300, 305, 321, 328, 334, 352, 367, 374, 375, 388, 393, 395, 420 ; XXVIII. 6, 8, 12, 24, 30, 40, 48 ; XXIX. 316 ; XXXI. 21 ; XXXII, 63, 336, 412.
Nguyễn Đăng Học (100 tuổi), XXXII, 240.
Nguyễn Đăng Hàn, XXVIII. 247.
Nguyễn Đăng Hành, XXVII. 89 ; XXVIII, 316 ; XXIX. 289.
Nguyễn Đăng Hộ, XXIX, 316 ; XXXI, 21, 28.
Nguyễn Đăng Lịch, XXVIII. 174.
Nguyễn Đăng Luận, XXVIII. 242.
Nguyễn Đăng Nghiễm, XXXII. 320, 336 : XXXIII, 64, 340.
Nguyễn Đăng Ngoạn, XXXIII. 25.
Nguyễn Đăng Quận, XXVIII. 247.
Nguyễn Đăng Sĩ, XXVII. 205, 229 ; XXIX, 349 ; XXX, 18.
Nguyễn Đăng Tài, XXVIII. 245.
Nguyễn Đăng Tán, XXVIII. 245.
Nguyễn Đăng Thanh, XXXI. 9 ; XXXII. 20.
Nguyễn Đăng Trạch, XXX. 151.
Nguyễn Đăng Triết, XXX. 125.
Nguyễn Đăng Trương, XXVII. 298.
Nguyễn Đăng Trường, XXXI. 199.
Nguyễn Đăng Tuân, XXVII. 129 ; XXXI. 216 ; XXXIV. 161.
Nguyễn Đăng Uẩn, XXVII, 70, 80, 156, 250, 349, 391 ; XXVIII, 66, 88, 220, 272, 315, 423.
Nguyễn Đăng Vị, XXVIII. 245.
Nguyễn Đăng Viên, XXXII. 329.
Nguyễn Đăng Xuân, XXX. 259.
Nguyễn Địch, XXXIII, 279.
Nguyễn Địch Cát, XXXI, 283 ; XXXIII, 61.
Nguyễn Điền, XXIX, 15 ; XXXI, 29, 48, 57, 358, 365 ; XXXIII, 310.
Nguyễn Điện, XXX, 94.
Nguyễn Đình Bảnh, XXX, 35.
Nguyễn Đình Cán, XXX, 155.
Nguyễn Đình Cẩm, XXIX, 66.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đình Chiểu, XXXII, 221.
Nguyễn Đình Chịch, XXXII, 174.
Nguyễn Đình Cựu, XXXIV, 104.
Nguyễn Đình Duyên, XXVIII, 249.
Nguyễn Đình Dương, XXXIV, 340; XXXV, 67.
Nguyễn Đình Đài, XXXIV, 204, 267.
Nguyễn Đình Đinh, XXVIII, 447.
Nguyễn Đình Đoạn, XXXV, 41.
Nguyễn Đình Đức, XXVII, 361.
Nguyễn Đình Đường, XXVIII, 454; XXXV, 108, 128.
Nguyễn Đình Giản, XXIX, 65.
Nguyễn Đình Hải, XXXIV, 403.
Nguyễn Đình Huân, XXXI, 119; XXXII, 27; XXXIII, 351; XXXV, 123.
Nguyễn Đình Hùng, XXXI, 369.
Nguyễn Đình Khoa, XXVIII, 414; XXXII, 346; XXXIII, 55.
Nguyễn Đình Liêm, XXXI, 119.
Nguyễn Đình Long, XXX, 99, 155; XXXI, 16, 119.
Nguyễn Đình Mỹ, XXXI, 174.
Nguyễn Đình Nhu, XXVIII, 245.
Nguyễn Đình Nhuận, XXXI, 136, 243; XXXII, 223; XXXIV, 58, 85, 99, 164, 339, 350, 369, 395; XXXV, 100, 212.
Nguyễn Đình Phả, XXXIV, 158.
Nguyễn Đình Phổ, XXXV, 215.
Nguyễn Đình Phương, XXVIII, 186.
Nguyễn Đình Quảng, XXVIII, 217.
Nguyễn Đình Quý, XXXII, 219.
Nguyễn Đình Quyền (100 đồng), XXX, 183.
Nguyễn Đình Tạo, XXXI, 111.
Nguyễn Đình Tân, XXVII, 119, 243, 401, 414; XXVIII, 6, 44, 46, 64, 66, 78, 148, 173, 185, 206, 264, 273, 309, 322, 379, 386, 420, 424, 441, 464, 465; XXIX, 54, 60, 62, 102, 183, 209, 253, 281, 318; XXX, 16, 155; XXXI, 16, 101.
Nguyễn Đình Tế, XXVIII, 447.
Nguyễn Đình Thản, XXVIII, 447.
Nguyễn Đình Thi, XXX, 16; XXXI, 13, 22, 134, 347, 379; XXXII, 26, 29, 105, 153, 157, 161, 184, 210, 246, 312; XXXIII, 69, 79, 307; XXXV, 6.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đình Thường, XXVIII, 266, 417; XXIX, 12, 132, 166.
Nguyễn Đình Tiếp, XXXIV, 57.
Nguyễn Đình Trương, XXXI, 111.
Nguyễn Đình Tô, XXX, 266.
Nguyễn Đình Tuân, XXVII, 281; XXXIV, 192.
Nguyễn Đình Tức, XXX, 18, 277.
Nguyễn Đình Tuyển, XXXII, 216.
Nguyễn Đình Tử, XXX, 189.
Nguyễn Đình Tựu, XXXI, 208, 349.
Nguyễn Đình Ức, XXX, 276.
Nguyễn Đình Viện, XXIX, 65, 66.
Nguyễn Đình Võ, XXXI, 199.
Nguyễn Đình Vũ, XXIX, 186.
Nguyễn Đình Xuân, XXIX, 124.
Nguyễn Đoán, XXX, 35.
Nguyễn Đôn, XXXIII, 29, 40, 134.
Nguyễn Đôn Tiết, XXXIV, 214.
Nguyễn Đôn Xích, XXXI, 346.
Nguyễn Đông Khoa, XXVII, 397; XXVIII, 29, 193, 315.
Nguyễn Đồng, XXVIII, 217.
Nguyễn Đức, XXXII, 103.
Nguyễn Đức Binh, XXX, 270; XXXII, 300.
Nguyễn Đức Chinh, XXVII, 60, 70, 73, 74, 162, 214.
Nguyễn Đức Chung, XXVIII, 240.
Nguyễn Đức Dinh, XXXI, 24.
Nguyễn Đức Đạt (tức Đức Hựu), XXVII, 384; XXX, 237.
Nguyễn Đức Hậu, XXIX, 15, 76, 202, 241, 245; XXX, 8, 64, 193; XXXI, 13, 60, 129, 198; XXXII, 77.
Nguyễn Đức Hiền, XXVIII, 352.
Nguyễn Đức Hinh, XXX, 252.
Nguyễn Đức Hoan, XXVII, 70, 304, 324, 411; XXVIII, 204; XXIX, 11, 22, 114, 187, 229, 236, 279.
Nguyễn Đức Hoành, XXVII, 306.
Nguyễn Đức Hoạt, XXVII, 69, 166.
Nguyễn Đức Học, XXXV, 173.
Nguyễn Đức Hộ, XXVII, 165, 191, 246.
Nguyễn Đức Hồ, XXX, 82.
Nguyễn Đức Hợp, XXXV, 45.
Nguyễn Đức Huy, XXVII, 30.
Nguyễn Đức Huyên, XXVIII, 413.
Nguyễn Đức Khoa, XXIX, 306.
Nguyễn Đức Kỳ, XXX, 195; XXXII, 223; XXXIV, 58.
Nguyễn Đức Tấn, XXVII, 89.
Nguyễn Đức Thắng (166 tuổi), XXVII, 79.
Nguyễn Đức Thuận, XXXII, 246.
Nguyễn Đức Thực, XXXII, 338, 353.

TAILIEUCHUAN.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đức Tin, XXVIII, 251.
Nguyễn Đức Trân, XXVIII, 248.
Nguyễn Đức Trứ, XXVIII, 60, 319, 337, 372, 377; XXXI, 13, 284; XXXII, 135;
Nguyễn Đức Tuấn, XXX, 155.
Nguyễn Đức Tư, XXX, 151.
Nguyễn Đức Ý, XXVIII, 473.
Nguyễn Gia, XXX, 36.
Nguyễn Gia Tuyền, XXVII, 227.
Nguyễn Gia Trung, XXXIV, 28, 29, 216.
Nguyễn Giản, XXXII, 275.
Nguyễn Giáp, XXXI, 207, 361; XXXIII, 326.
Nguyễn Hàm Anh, XXXIII, 78.
Nguyễn Hàm Quang, XXXIV, 212.
Nguyễn Hanh, XXVII, 106, 328; XXVIII, 66, 285; XXXI, 234; XXXII, 78, 120, 312; XXXIII, 145, 312; XXXV, 138, 171.
Nguyễn Hảo, XXIX, 40.
Nguyễn Hảo, XXVII, 168, 198.
Nguyễn Hạp, XXX, 274; XXXI, 119.
Nguyễn Hi, XXVII, 199.
Nguyễn Hiền, XXIX, 25, 26, 28, 69, 84, 87, 226, 263, 306, 310; XXX, 8, 114, 143, 148, 203; XXXI, 13, 58, 72, 144, 211, 212, 238, 256, 264, 281, 307, 308, 316, 321, 322, 327, 329, 336, 338, 339, 370, 384; XXXII, 76, 160, 293, 340; XXXIII, 67, 340.
Nguyễn Hiện Lợi, XXVIII, 123.
Nguyễn Hiền, XXIX, 48; XXX, 251.
Nguyễn Hiệp, XXIX, 327; XXXIV, 182, 233, 235; XXXV, 58, 85, 189.
Nguyễn Hinh, XXVII, 89.
Nguyễn Hòa, XXVII, 191, 405.
Nguyễn Hoài Cận, XXXII, 171.
Nguyễn Hoan, XXXIV, 350.
Nguyễn Hoàn Hoành, XXVII, 28; XXXV, 67.
Nguyễn Hoàng, XXVII, 89, 164, 183, 216, 263, 337, 371, 390; XXVIII, 8, 197, 262, 412.
Nguyễn Hoàng, XXXI, 41; XXXII, 60, 229; XXXIII, 8, 24, 104, 202; XXXV, 15.
Nguyễn Hoàng Nghị, XXVIII, 323.
Nguyễn Học, XXIX, 284.
Nguyễn Hồ, XXIX, 307.
Nguyễn Hộ, XXX, 91, 135.
Nguyễn Hội, XXVIII, 398; XXXV, 198.
Nguyễn Hợp, XXVIII, 397; XXIX, 33, 119, 314.
Nguyễn Huấn, XXX, 134.
Nguyễn Hùng, XXXI, 56, 60, 368; XXXII, 33, 65, 139, 161.
Nguyễn Hùng Đức, XXX, 273.
Nguyễn Hùng Trung, XXIX, 66.

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Huy. XXVIII. 322: XXIX. 291, 328, 440.

Nguyễn Huy Bích. XXX. 20.
Nguyễn Huy Con. XXXIII. 59.
Nguyễn Huy Chung. XXVIII. 122.

Nguyễn Huy Di. XXIX. 327.
Nguyễn Huy Diện. XXXIII. 27.
Nguyễn Huy Du. XXXII. 42, 52, 157, 368: XXXIV. 29.

Nguyễn Huy Đạt. XXX. 141.
Nguyễn Huy Điển. XXXI. 206: XXXIII. 39, 55, 123.

Nguyễn Huy Kỷ. XXIX. 165: XXX. 50, 223, 271: XXXI. [illegible] 151, 153, 157, 204: XXXIII. 109, 211, 335, 336: XXXIV. 33, 99, 149, 297, 339, 362: XXXV. 87.

Nguyễn Huy Lăng. XXX. 148.
Nguyễn Huy Lịch. XXVIII. 277, 296.

Nguyễn Huy Lượng. XXX. 20.
Nguyễn Huy Nhuế. XXVII. 280.

Nguyễn Huy Quang. XXXI. 243, 257.

Nguyễn Huy Quỳnh. XXXI. 20

Nguyễn Huy Tế. XXX. 237: XXXI. 49, 132, 166, 261, 277, 339, 341: XXXII. 86.

Nguyễn Huy Trạc. XXVIII. 231, 379, 386.

Nguyễn Huy Trạch. XXIX. 241.
Nguyễn Huyên. XXVIII. 249.
Nguyễn Hữa. XXX. 94.
Nguyễn Hưng Hóa. XXIX. 280.
Nguyễn Hương. XXVII. 274: XXVIII. 244: XXXI. 147, 289.
Nguyễn Hữu. XXXI. 15, 57.
Nguyễn Hữu Bằng. XXVIII. 426.
Nguyễn Hữu Bình. XXVII. 357.
Nguyễn Hữu Bổi. XXXI. 201.
Nguyễn Hữu Cam. XXVIII. 245.
Nguyễn Hữu Can. XXVII. 28.
Nguyễn Hữu Chiêm. XXVIII. 426.
Nguyễn Hữu Chỉnh. XXVII. 86: XXXI. 165, 259: XXXII. 30: XXXIII. 66, 209, 340: XXXIV. 164.
Nguyễn Hữu Thịnh. XXVIII. 351.
Nguyễn Hữu Cơ. XXVII. 70, 365: XXVIII. 302, 357, 382: XXIX. 32, 58, 76, 138, 318, 322, 345: XXX. 15, 30, 37, 43, 76, 97, 165, 186: XXXI. 14, 23, 41, 64, 75, 130, 147, 169, 269, 310.
Nguyễn Hữu Cư. XXXIII. 202: XXXIV. 174.
Nguyễn Hữu Cử. XXXI. 226, 281.
Nguyễn Hữu Dật. XXVIII. 426: XXIX. 24.

LUẬN VĂN THẠC SĨ

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Hữu Du, XXXI, 353.
Nguyễn Hữu Dương, XXX, 87, 93, 149, 156.
Nguyễn Hữu Đạt (100 tuổi), XXVII, 206.
Nguyễn Hữu Đạt, XXX, 291.
Nguyễn Hữu Điển, XXX, 38, 166, 274; XXXI, 13, 71, 110, 238, 265, 281, 322, 327, 336.
Nguyễn Hữu Điển, XXVII, 385; XXVIII, 387.
Nguyễn Hữu Độ, XXVII, 27; XXVIII, 192, 193, 242, 264; XXXIV, 43, 57, 63, 73, 196, 239, 241, 242, 260, 265, 264, 282, 300, 301, 312, 303, 341, 378, 399, 405, 406; XXXV, 34, 94, 98, 110, 112, 126, 136, 155, 212, 219.
Nguyễn Hữu Đôn XXXIV, 381.
Nguyễn Hữu Hòa, XXVIII, 103, 197, 253; XXIX, 79, 215; XXX, 21, 250; XXXI, 246; XXXIV, 161.
Nguyễn Hữu Hoán, XXXII, 357; XXXIII, 79, 310; XXXIV, 24.
Nguyễn Hữu Huân, XXXIII, 263.
Nguyễn Hữu Huệ, XXXV, 213.
Nguyễn Hữu Huyến, XXVII, 356; XXVIII, 183.
Nguyễn Hữu Hương, XXIX, 14.
Nguyễn Hữu Kiệm, XXX, 201; XXXI, 234.
Nguyễn Hữu Kiều, XXVIII, 268.
Nguyễn Hữu Kiah, XXIX, 21.
Nguyễn Hữu Kinh, XXVII, 217.
Nguyễn Hữu Ky, XXVII, 397.
Nguyễn Hữu Kỷ, XXXI, 166.
Nguyễn Hữu Lạc, XXXI, 111, 126; XXXII, 86.
Nguyễn Hữu Lập, XXIX, 306; XXX, 209, 268; XXXII, 56, 240, 296, 343, 345.
Nguyễn Hữu Linh, XXXV, 213.
Nguyễn Hữu Lũng, XXXI, 353.
Nguyễn Hữu Lực, XXXI, 283.
Nguyễn Hữu Lương, XXX, 176
Nguyễn Hữu Mỗ, XXIX, 90.
Nguyễn Hữu Nghi, XXXIII, 262.
Nguyễn Hữu Nhu, XXXIII, 340.
Nguyễn Hữu Niên, XXVII, 267.
Nguyễn Hữu Nông, XXVII, 250.
Nguyễn Hữu Phu, XXXV, 161.
Nguyễn Hữu Phương, XXXII, 80.
Nguyễn Hữu Quán, XXXII, 23.
Nguyễn Hữu Sáng, XXVIII, 247.
Nguyễn Hữu Tạo, XXX, 232; XXXI, 49, 242.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Hữu Tạo, XXX. 12. 87. 97.
Nguyễn Hữu Thanh, XXXIII. 328: XXXIV. 200.
Nguyễn Hữu Thành, XXVII. 328, 416: XXIX. 38. 87. 146, 177. 183. 189. 198. 218, 224.
Nguyễn Hữu Tăng. XXVIII. 245.
Nguyễn Hữu Thân. XXVIII. 30: XXIX. 36. 313. 319: XXX. 20. 94. 267. 391: XXXI. 187. 145. 174. 201. 259. 273. 281. 307. 327. 382: XXXII. 110: XXXIV. 306.
Nguyễn Hữu Thiệu. XXVII. 250.
Nguyễn Hữu Thông. XXVII. 406: XXXII. 153.
Nguyễn Hữu Thuận, XXX. 245: XXXI. 283.
Nguyễn Hữu Thục. XXXIV. 140. 187. 188.
Nguyễn Hữu Thuyên, XXVIII. 240.
Nguyễn Hữu Tiên. XXXI. 269.
Nguyễn Hữu Tiến. XXVIII. 216.
Nguyễn Hữu Tín. XXVII. 88.
Nguyễn Hữu Toán. XXVIII. 462.
Nguyễn Hữu Tô. XXVII. 70.
Nguyễn Hữu Trạc. XXIX. 66.
Nguyễn Hữu Trội. XXVIII. 336.
Nguyễn Hữu Trí. XXVII. 70.
Nguyễn Hữu Trung. XXXV. 155.
Nguyễn Hữu Trung. XXX. 20.
Nguyễn Hữu Từ. XXXI. 264.
Nguyễn Hữu Vận. XXVIII. 174.
Nguyễn Hữu Viên. XXVII. 282.
Nguyễn Hữu Vinh, XXXI. 183.
Nguyễn Hữu Vịnh. XXVIII. 426.
Nguyễn Hữu Xứng. XXVII. 17: XXXIV. 64.
Nguyễn Hy Kỷ. XXXIV. 215.
Nguyễn Ích Khiêm. XXVIII. 279. 302: XXIX. 15. 35. 323.
Nguyễn Ích Nhường. XXXI. 23.
Nguyễn Khâm. XXXII. 103.
Nguyễn Khảm XXX. 94.
Nguyễn Khánh. XXX. 94: XXXI. 273.
Nguyễn Khắc Cần. XXVIII. 354: XXIX. 39.
Nguyễn Khắc Dần. XXXIV. 201.
Nguyễn Khắc Giai. XXXIV. 326. 327.
Nguyễn Khắc Hợp. XXXIV. 396.
Nguyễn Khắc Kiệm. XXVIII. 239. 297.
Nguyễn Khắc Quyết. XXVIII. 87.
Nguyễn Khắc Sinh. XXVIII. 92. 210. 216. 271. 272.
Nguyễn Khắc Thiệu. XXVIII. 250.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Khắc Thuật, XXIX, 323.
Nguyễn Khắc Tông, XXVIII, 245.
Nguyễn Khắc Trạch, XXXIV, 211.
Nguyễn Khắc Tuân, XXVIII, 78, 113.
Nguyễn Khắc Uy, XXXII, 42, 52; XXXIII, 64.
Nguyễn Khắc Vỹ, XXXIV, 158; XXXV, 255.
Nguyễn Khiển, XXXII, 199, 201, 294.
Nguyễn Khoa Dục, XXVII, 184, 195, 208, 266, 312, 368, 396; XXVIII, 6, 25, 41, 23[illegible] XXIX, 10[illegible]
Nguyễn Khoa Đàm, XXVII, 30.
Nguyễn Khoa Đạo, XXVIII, 137.
Nguyễn Khoa Diêu, XXVIII, 351.
Nguyễn Khoa Kiểm, XXXI, 220.
Nguyễn Khoa Luận, XXXII, 328; XXXIII, 311; XXXV, 70, 213.
Nguyễn Khuê, XXVII, 280; XXVIII, 268.
Nguyễn Khuyến, XXXII, 103; XXXIII, 68.
Nguyễn Kim Thuận, XXVII, 280; XXVIII, 64
Nguyễn Ky, XXX, 148; XXXI 135, 354; XXXII, 85.
Nguyễn Lai, XXX, 176.
Nguyễn Lăng, XXVIII, 249.
Nguyễn Lâm (tức Thế Trâm), XXVII, 280; XXX, 134, 169, 271, 272; XXXI, 22; XXXII, 19, 103, 129, 368, XXXIII, 317.
Nguyễn Lâm, XXXIII, 312.
Nguyễn Lân, XXXIII, 212.
Nguyễn Lập, XXIX, 341; XXXI, 99; XXXIII, 328; XXXIV, 66, 176; XXXV, 98, 195.
Nguyễn, Lê Khâng, XXXIV, 214.
Nguyễn Lé, XXVII, 270; XXIX, 49.
Nguyễn Lệ, XXVIII, 242.
Nguyễn Lệ Trạch, XXIII, 66, 67.
Nguyễn Lich, XXXV, 91.
Nguyễn Liên, XXVII, 17, 29.
Nguyễn Linh, XXIX, 26.
Nguyễn Long, XXVII, 29, 361; XXIX, 17, 53; XXX, 232.
Nguyễn Lộc, XXVII, 117; XXVIII, 243; XXX, 91; XXXIV, 351
Nguyễn Lợi, XXIX, 312.
Nguyễn Luận, XXVIII, 251; XXIX, 38; XXX, 7, 139; XXXII, 298; XXXIV, 181.
Nguyễn Lương, XXVIII, 6, 211; XXXI, 278.
Nguyễn Lương Côn, XXX, 183.
Nguyễn Lương Nhân, XXVII, 14, 210; XXVIII, 412.
Nguyễn Lương Nhân; XXVI 73.
Nguyễn Mại, XXIX, 315; XXX, 166, 274, 278; XXX

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

13, 63, 132, 145, 199, 205, 214, 235; XXXIV, 306.
Nguyễn Mân, XXVIII, 243.
Nguyễn Mẫn, XXVIII, 372; XXX, 61, 250.
Nguyễn Mậu Dụ, XXVIII, 2, 2.
Nguyễn Mậu Đạo, XXXI, 273, 317, 368; XXXIII, 220.
Nguyễn Mậu Kiến, XXXII, 99, 157, 161, 230; XXXIII, 318, 331; XXXIV, 402; XXXV, 164.
Nguyễn Mô, XXIX, 198, 219, 281.
Nguyễn Mưu, XXVIII, 241.
Nguyễn Mỹ, XXXI, 60, 167, 330, 366; XXXV, 207.
Nguyễn Mỹ Nghi, XXXI, 243.
Nguyễn Ngạn, XXVII, 175.
Nguyễn Nghệ, XXX, 134.
Nguyễn Nghị, XXXII, 171, 195.
Nguyễn Nghĩa XXIX, 7.
Nguyễn Nghiêm, XXVIII, 246; XXXII, 16.
Nguyễn Ngoạn, XXVIII, 239; XXXIV, 213, 276; XXXV, 211.
Nguyễn Ngọc Chấn, XXIX, 66, 203, 351; XXX, 39; XXXIII, 317.
Nguyễn Ngọc Liễn, XXIX, 66.
Nguyễn Ngọc Linh, XXXI, 189
Nguyễn Ngọc Nghĩa, XXVII, 168.
Nguyễn Ngọc Triệu, XXIX, 66.
Nguyễn Ngọc Trữ, XXX, 252.
Nguyễn Nguyên Thành, XXVII, 280.
Nguyễn Nhân, XXIX, 156, 166, 217; XXX, 8, 39; XXXI, 135.
Nguyễn Nhân, XXVIII, 140.
Nguyễn Nhĩ, XXVIII, 251.
Nguyễn Nhiêu, XXVIII, 244; XXXIV, 196, 396; XXXV, 69.
Nguyễn Nhuận, XXVII, 70.
Nguyễn Như, XXXII, 239.
Nguyễn Như Cung, XXXV, 158, 178.
Nguyễn Như Khuê, XXXV, 207, 210.
Nguyễn Như Thân, XXXII, 309.
Nguyễn Như Thăng (tức Kim Thiên), XXVIII, 372, 387; XXIX, 13, 15, 22, 30, 76, 231, 314; XXX, 7, 13, 37.
Nguyễn Nhược Sơn, XXVII, 188.
Nguyễn Nhược Thơ, XXXV, 108.
Nguyễn Ninh, XXVIII, 322.
Nguyễn Oai, XXX, 219; XXXII, 117.
Nguyễn Phã, XXXIV, 272.
Nguyễn Phác, XXXIII, 323.
Nguyễn Phan, XXVIII, 102, 230; XXIX, 208; XXXII, 12, 76, 97, 157, 211, 222, 229; XXXIV, 39, 58, 59.
Nguyễn Phiên, XXX, 270, 271, 272; XXXII, 296, 337, 357; XXXIII, 79; XXXIV, 53; XXXV, 161, 162.

TAISACHHCM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Phu, XXX, 13, 176; XXXI, 281.
Nguyễn Phú, XXX, 35.
Nguyễn Phú Quyền, XXVIII, 242.
Nguyễn Phục, XXXI, 170.
Nguyễn Phụng, XXXIV, 357.
Nguyễn Phương, XXVII, 94.
Nguyễn Phương Bảng, XXXII, 228
Nguyễn Phương Điền XXXV, 34, 193.
Nguyễn Quán, XXVII, 6, 12, 17, 29; XXX, 135; XXXI, 208; XXXIII, 310.
Nguyễn Quang, XXIX, 17, 186; XXX, 15, 80; XXXIV, 63.
Nguyễn Quang Bái, XXVIII, 186.
Nguyễn Quang Bích, XXXI, 90, 339; XXXIII, 179, 281; XXXV, 7, 24, 141.
Nguyễn Quang Cương, XXVIII, 247.
Nguyễn Quang Huy, XXXII, 103.
Nguyễn Quang Khiêm, XXX, 271.
Nguyễn Quang Quyền, XXX, 9.
Nguyễn Quang Thư, XXVIII, 219.
Nguyễn Quang Trường, XXXI, 369.
Nguyễn Quát, XXVII, 30.
Nguyễn Quận, XXX, 94.
Nguyễn Quốc Thuận, XXVIII, 219.
Nguyễn Quế, XXVII, 280; XXXI, 23, 336; XXXII, 11, 27, 157, 179; 201, 289, 299, 315.
Nguyễn Quốc Dũng, XXIX, 66.
Nguyễn Quốc Hoan, XXVII, 241, 250, 254, 377; XXVIII, 192, 193, 293, 304.
Nguyễn Quốc Tá, XXVII, 252.
Nguyễn Quốc Thành XXVII, 280.
Nguyễn Quý, XXVII, 199.
Nguyễn Quý Cát, XXXIII, 83.
Nguyễn Quý Lợi, XXXIII, 66.
Nguyễn Quý Phức (Tác Tăng), XXVII, 88.
Nguyễn Quyến, XXIX, 30.
Nguyễn Quyền, XXVIII, 217, 247.
Nguyễn Quỳnh, XXVIII, 73, 287, 327, 342, 372; XXXI, 86.
Nguyễn Quỳnh, XXVII, 345.
Nguyễn Sáu (100 tuổi), XXXII, 92.
Nguyễn Sâm, XXVII, 198.
Nguyễn Sĩ, XXVII, 184, 305; XXX, 20.
Nguyễn Sĩ Bỏ, XXVIII, 29.
Nguyễn Sĩ Hành, XXX, 260.
Nguyễn Sĩ Long, XXVIII, 203, 263, 142.
Nguyễn Sĩ Phẩm, XXXI, 331.
Nguyễn Sinh, XXVIII, 377, 378.
Nguyễn Soạn, XXX, 94.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Song Thanh. XXVIII. 464 ; XXIX. 25.

Nguyễn Sơn. XXVIII. 42. 325. 337 ; XXIX. 81. 346.

Nguyễn Sơn Tăng. XXXIV. 114. 136. 199.

Nguyễn Tại. XXIX. 72.

Nguyễn Tài Tuyển. XXXIV. 93 ; XXXV. 187.

Nguyễn Tài. XXXI. 208 ; XXXII. 357 ; XXXIII. 215 ; XXXIV. 73.

Nguyễn Tân. XXIX. 17. 296. 319 ; XXX. 14. 148 ; XXXI. 49 ; XXXIII. 325.

Nguyễn Tạo. XXXI. 265 ; XXXII. 127. 139. 157. XXXIII. 190. 207. 216 ; XXXIV. 104. 116. 287. 336. 353.

Nguyễn Tăng Cập. XXXIII. 325.

Nguyễn Tăng Doãn. XXXI. 301. 319. 362 ; XXXII. 11. 78. 82. 88. 105. 114. 116. 123. 140. 318 ; XXXIV. 71. 145. 174. 183. 212. 267. 368.

Nguyễn Tăng Hựu. XXXI. 54.

Nguyễn Tăng Tín. XXVIII. 256. 278 ; XXIX. 50. 71. 162 ; XXX. 31. 64 ; XXXI. 15.

Nguyễn Tấn. XXVII. 205 ; XXX. 45. 57. 64. 88. 95. 109. 148. 185. 240. 261 ; XXXI. 13. 19. 113 ; XXXII. 18. 121.

Nguyễn Tập. XXXI. 147. 269.

Nguyễn Tất Quang. XXVII. 28.

Nguyễn Tất Tố. XXIX. 326 ; XXX. 166.

Nguyễn Tấu. XXIX. 341.

Nguyễn Tế Mỹ. XXXI. 315.

Nguyễn Thái. XXVII. 231. 283. 286 ; XXVIII. 73 ; XXIX. 288.

Nguyễn Thái Đệ. XXVII. 175.

Nguyễn Thái Tuân. XXXIV. 340.

Nguyễn Tham Lả (10) (tuổi). XXVIII. 101.

Nguyễn Thân. XXX. 155.

Nguyễn Thanh. XXX. 99.

Nguyễn Thanh (10 tuổi). XXVIII. 202.

Nguyễn Thanh Chiêu. XXXIV. 34.

Nguyễn Thanh Huệ. XXXII. 281.

Nguyễn Thanh Hương. XXXI. 15.

Nguyễn Thanh Luật. XXXI. 211 ; XXXII. 85. 278. 315 ; XXXIII. 33.

Nguyễn Thanh Lương. XXXI. 281. 283. 383.

Nguyễn Thanh Nghị. XXXIV. 161.

Nguyễn Thanh Phong. XXXII. 20. 75.

Nguyễn Thanh Tân. XXXII. 320.

Nguyễn Thành. XXVII. 321 ; XXIX. 237 ; XXXII. 154 XXXIII. 133.

TAISACHCUA.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Thành Doãn. XXVII, 175.
Nguyễn Thành Ý. XXIX. 239: XXXIII. 124: XXXIV. 65, 145. 183. 198. 337: XXXV. 6. 9. 23. 195. 197. 198. 221. 223.
Nguyễn Thảo. XXX. 242: XXXI. 110.
Nguyễn Thăng. XXIX. 36.
Nguyễn Thân. XXVII. 7: XXX. 353: XXXI. 234.
Nguyễn Thận. XXXI. 330.
Nguyễn Thế Cát. XXVIII. 246.
Nguyễn Thế Cần (100 tuổi). XXVII. 345.
Nguyễn Thế Cò. XXVIII. 248.
Nguyễn Thế Dương. XXVII. 214.
Nguyễn Thế Hiền. XXXI 267.
Nguyễn Thế Hiệp. XXIX. 17.
Nguyễn Thế Huy. XXVIII. 342. 365: XXIX. 21.
Nguyễn Thế Tinh. XXVIII. 63.
Nguyễn Thi. XXX. 105. 198.
Nguyễn Thị Ất. XXVIII. 145.
Nguyễn Thị Ất. XXXII. 38.
Nguyễn Thị Biên. XXVIII. 445.
Nguyễn Thị Bôn. XXXII. 38.
Nguyễn Thị Cam. XXX. 25.
Nguyễn Thị Cần. XXX. 168.
Nguyễn Thị Cận. XXVIII. 271.
Nguyễn Thị Công. XXXI. 180.
Nguyễn Thị Dang. XXXIV. 40.
Nguyễn Thị Dung. XXXV. 170.
Nguyễn Thị Dự. XXXIII. 248.
Nguyễn Thị Dương. XXXII. 38.
Nguyễn Thị Đam. XXXI. 241.
Nguyễn Thị Đào. XXVIII. 378.
Nguyễn Thị Đạt. XXVIII. 373.
Nguyễn Thị Đề. XXX. 189.
Nguyễn Thị Điền. XXIX. 178.
Nguyễn Thị Đỗ. XXXIII. 307.
Nguyễn Thị Học. XXX. 104.
Nguyễn Thị Hai. XXXIV. 287.
Nguyễn Thị Hậu. XXXI. 186.
Nguyễn Thị Huấn. XXIX. 178.
Nguyễn Thị Huệ. XXX. 138.
Nguyễn Thị Hương. XXXI. 180.
Nguyễn Thị Hữu. XXVIII. 378.
Nguyễn Thị Hương. XXXI. 340.
Nguyễn Thị Khế. XXX. 168.
Nguyễn Thị Khiêm. XXXII. 38.
Nguyễn Thị Lan. XXVIII. 445.
Nguyễn Thị Lô. XXX. 168.
Nguyễn Thị Lý. XXVII. 419.
Nguyễn Thị Mai. XXIX. 178.
Nguyễn Thị Miên. XXVIII. 445.
Nguyễn Thị Ngâm. XXVIII. 445.
Nguyễn Thị Nhàn. XXXII. 38.
Nguyễn Thị Nhị. XXIX. 50.
Nguyễn Thị Niên. XXXI. 340.
Nguyễn Thị Phiên. XXIX. 50.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Thị Phó, XXXI, 180.
Nguyễn Thị Phúc, XXIX, 92.
Nguyễn Thị Quản, XXXV, 131.
Nguyễn Thị Sau, XXX, 104.
Nguyễn Thị Sâm, XXIX, 49.
Nguyễn Thị Suy, XXXII, 38.
Nguyễn Thị Sương, XXXII, 38.
Nguyễn Thị Tâm, XXXIII, 307.
Nguyễn Thị Thành, XXXI, 180.
Nguyễn Thị Thiều, XXXII, 38.
Nguyễn Thị Thông, XXVII, 297.
Nguyễn Thị Thoản, XXXV, 134.
Nguyễn Thị Tiêu, XXIX, 79.
Nguyễn Thị Tín, XXVIII, 118.
Nguyễn Thị Tòng, XXIX, 229.
Nguyễn Thị Tôn, XXVIII, 145.
Nguyễn Thị Tri, XXXI, 340.
Nguyễn Thị Trinh, XXXV, 30.
Nguyễn Thị Trọng, XXXI, 180.
Nguyễn Thị Tú, XXXII, 38.
Nguyễn Thị Tuế, XXXII, 38.
Nguyễn Thị Tựu, XXVIII, 160.
Nguyễn Thị Tỷ, XXX, 208.
Nguyễn Thị Vân, XXXII, 38.
Nguyễn Thị Viêm, XXXII, 38.
Nguyễn Thị Viện, XXXV, 183.
Nguyễn Thị Yến, XXXI, 340.
Nguyễn Thích, XXVIII, 438.
Nguyễn Thiêm, XXX, 226.
Nguyễn Thiện, XXXIV, 332.
Nguyễn Thiều, XXVIII, 353, 372.
Nguyễn Thịnh, XXIX, 289; XXX, 94; XXXI, 28, 53, 74; XXXII, 85, 137, 279, 312; XXXIV, 201; XXXV, 33, 158.
Nguyễn Thọ, XXX, 135.
Nguyễn Thọ Khải XXX, 283; XXXIV, 273.
Nguyễn Thọ Kỷ, XXVII, 300; XXVIII, 212.
Nguyễn Thỏa, XXVII, 261.
Nguyễn Thoại, XXVII, 28.
Nguyễn Thông, XXIX, 185, 196; XXXI, 285; XXXII, 139; XXXIV, 12, 13, 280; XXXV, 47, 155.
Nguyễn Thu, XXVII, 321, 328.
Nguyễn Thuật, XXVII, 8, 17, 27; XXXI, 208; XXXIII, 316, 328; XXXIV, 35, 43, 106, 227, 257, 350, 371; XXXV, 121, 147, 161, 171.
Nguyễn Thứ, XXX, 153, 231; XXXI, 13, 99; XXXII, 155, 157, 209, 275, 346; XXXIII, 67, 68, 340.
Nguyễn Thừa Duyệt, XXXII, 320.
Nguyễn Thừa Huy, XXXI, 57.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Thừa Nghĩa, XXVIII. 269.
Nguyễn Thục, XXXIV, 196.
Nguyễn Thứ, XXXIV, 164.
Nguyễn Thừa Duyệt, XXXIV. 174, 220, 331.
Nguyễn Thước, XXVII, 229.
Nguyễn Tích, XXX, 193; XXXII, 16; XXXIII, 83.
Nguyễn Tiến, XXIX, 26.
Nguyễn Tiến Đảo, XXX, 198.
Nguyễn Tiến Đầu, XXVIII. 186.
Nguyễn Tiến Khuê, XXVIII. 186
Nguyễn Tiến Lâm, XXVII, 13; XXVIII 411.
Nguyễn Tiến Lộc, XXVII. 198.
Nguyễn Tiến Lực, XXVIII. 354, 460; XXIX, 267, 317, 350; XXXI, 165, 243; XXXII, 294.
Nguyễn Tiến Phác, XXIX. 186, 268, 292, 293.
Nguyễn Tiến Quang, XXVIII. 241.
Nguyễn Tiến Quyền, XXVII. 281.
Nguyễn Tiến Song, XXVII. 80.
Nguyễn Tiến Vạn, XXVII. 198.
Nguyễn Tiến Vượng, XXVIII. 248.
Nguyễn Tín, XXXII, 20.
Nguyễn Tinh Lộc, XXVIII. 240.
Nguyễn Tinh Lương, XXIX, 7.
Nguyễn Toàn, XXX, 94.
Nguyễn Tông, XXVII, 227
Nguyễn Tổ Lập, XXXI, 136
Nguyễn Tông Cương, XXVIII. 83, 221.
Nguyễn Trạch (tức Nguyễn Quốc Cẩm), XXVII, 66, 265, 305, 391; XXVIII, 6, 50, 78, 115, 211, 260, 326, 327, 360, 368, 397, 405, 465, 473; XXIX, 282, 307.
Nguyễn Trang, XXXIV, 332; XXXV, 147.
Nguyễn Trí, XXX, 94.
Nguyễn Trí Phương, XXVII. 33, 41, 82, 114, 117, 149, 150, 183, 184, 192, 204, 216, 253, 245, 249, 256, 254, 267, 276, 332, 367, 388, 395; XXVIII, 7, 46, 47, 56, 74, 98, 146, 261, 265, 273, 275, 289, 291, 296, 302, 319, 330, 338, 340, 352, 373, 394, 404, 439, 456, 460, 462; XXIX, 25, 28, 49, 62, 69, 80, 81, 114, 118, 129, 131, 142, 147, 156, 166, 167, 184 195, 216, 219, 257, 271, 322, 326; XXX, 5, 19, 20, 39, 50, 55, 65, 85, 115, 151, 164, 179, 186, 189, 196, 209, 228, 267, 273, 283; XXXI, 8, 12, 29, 33, 38, 58, 61, 71, 75, 88, 91, 93, 100, 109, 110, 115, 121, 123, 135, 142, 144, 145, 147, 168, 172, 179, 189, 205, 210, 212 235, 267 280, 290, 321, 325, 347

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

349, 355, 356, 358 ; XXXII, 19, 31, 70, 85, 102, 129, 169, 195, 224, 226, 257, 261, 277, 286, 306, 309, 312, 317, 321, 325, 327, 329, 336, 349, 367; XXXIII, 64, 68, 183, 212.
Nguyễn Tri, XXX, 175 ; XXXI, 336.
Nguyễn Tri Trạch, XXXI, 257.
Nguyễn Triều, XXVIII, 464.
Nguyễn Trịnh, XXXI, 111.
Nguyễn Trọng, XXIX, 281 ; XXX, 20.
Nguyễn Trọng Ấn, XXXIII, 62.
Nguyễn Trọng Bình, XXXI, 30 ; XXXIV, 98.
Nguyễn Trọng Du, XXIX, 66.
Nguyễn Trọng Đoái, XXX, 180.
Nguyễn TrọngHãn, XXX, 119.
Nguyễn Trọng Hợp, XXVII, 6, 8, 12, 27 ; XXX, 193 ; XXXII, 337, 338, 342, 345, 351, 352, 357, 358, 361 ; XXXIII, 78, 80, 210, 269, 286, 327 ; XXXIV, 73, 76, 85, 98, 187, 188, 192, 225, 253, 338, 364 ; XXXV, 24, 44, 84, 211, 224, 225, 237.
Nguyễn TrọngQuang, XXXIII, 290.
Nguyễn Trọng Quỹ, XXVIII, 249.
Nguyễn Trọng Thai, XXVIII, 245.
Nguyễn Trọng Thao, XXVIII, 186, 203, 293, 326, 385, 390, 402, 416 ; XXIX, 71, 83, 87, 104.
Nguyễn Trọng Thiện, XXVIII, 309.
NguyễnTrọngThường, XXVII, 30.
Nguyễn Trọng Tỉnh, XXVII, 33, 82, 91, 166 ; XXVIII, 309.
Nguyễn Trọng Tố, XXXIV, 114.
Nguyễn Trọng Tức, XXIX, 167.
Nguyễn Trung, XXVIII, 184 ; XXXV, 224.
Nguyễn Trung Ái, XXVII, 385
Nguyễn Trung Dần, XXVIII, 245.
Nguyễn Trung Thành, XXVII, 281 ; XXX, 66, 81.
Nguyễn Trung Trự, XXXI, 278.
Nguyễn Trực, XXXIII, 62.
Nguyễn Trường Duyệt, XXVIII, 148, 251, 256, 269, 278, 367, 116, 424 ; XXIX, 30.
Nguyễn Trường Tộ, XXXI, 33, 57 ; XXXII, 59, 60.
Nguyễn Tu, XXXII, 279.
Nguyễn Tư Giản, XXIX, 279.
Nguyễn Tuân, XXXI, 57.
Nguyễn Tuân, XXVII, 33, 73, 82, 95, 129 ; XXXI, 310.
Nguyễn Túc, XXVIII, 193, 241 ; XXXIII, 59.
Nguyễn Tục Trung, XXVIII, 252, 263, 273, 287, 289, 342.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

366; XXIX. 203, 208, 219. 228, 246, 248, 254.
Nguyễn Tuế, XXXI, 226.
Nguyễn Tuy, XXX, 149.
Nguyễn Tùy, XXXIII, 183.
Nguyễn Tuyên, XXVII, 175.
Nguyễn Tư Chiêm, XXXI. 320, 336.
Nguyễn Tư Giản (tức Văn Phú hay Dịch Giản), XXVII, 252; XXVIII, 191, 263, 374, 375, 378, 449, 456, 464, 468; XXIX, 59, 161, 180, 184, 229, 263, 282, 307; XXX, 7; XXXI, 9, 22, 101, 226, 238; XXXII, 9, XXXIII, 39, 53, 60, 112, 126, 136, 209, 220; XXXIV, 98, 218.
Nguyễn Tư Hối, XXXIII, 262.
Nguyễn Tứ, XXX, 135; XXXII, 46.
Nguyễn Tử Hanh, XXXII, 12, 236.
Nguyễn Tự, XXXII, 160, 174, 207, 209, 243, 216.
Nguyễn Tường, XXVIII, 244; XXXV, 123.
Nguyễn Tường Phổ, XXVII, 253.
Nguyễn Tường Vân, XXVIII, 412.
Nguyễn Tường Vinh, XXVII, 80, 335; XXVIII, 7, 264, 319, 342; XXIX, 22, 146.
Nguyễn Tựu, XXX, 202.
Nguyễn Uy, XXX, 168, 193, 211, 239; XXXI, 22, 63, 103, 189, 194, 263, 316; XXXII, 47,68, 175, 176, 187, 193, 194, 208, 221, 245, 246, 248, 261, 272, 290, 296, 298, 325, 327, 333.
Nguyễn Văn Ái, XXXI, 139; XXXIII, 335.
Nguyễn VănAnh, XXVIII, 243.
Nguyễn Văn Ân (100 tuổi), XXVIII 103; XXX, 64.
Nguyễn Văn Bá, XXVIII, 250.
Nguyễn Văn Bạch, XXXII, 198.
Nguyễn Văn Bản (100 tuổi), XXXIII, 53.
Nguyễn Văn Bản, XXVIII, 339.
Nguyễn Văn Bảo, XXVIII, 251
Nguyễn Văn Bích, XXXII, 67, 340.
Nguyễn Văn Bình, XXX, 147; XXXIV, 57, 58.
Nguyễn Văn Bối, XXIX, 229.
Nguyễn Văn Bôn, XXIX, 84.
Nguyễn VănBức, XXVIII, 251.
Nguyễn Văn Cải, XXVIII, 244.
Nguyễn VănCân, XXXIII, 327.
Nguyễn Văn Cảo, XXVIII, 240.
Nguyễn Văn Cẩm, XXIX, 27, 83.
Nguyễn Văn Cảo (100 tuổi), XXIX, 101.
Nguyễn Văn Cấp, XXXII, 204
Nguyễn Văn Chấn, XXVII, 30, 86, 108; XXVIII, 66, 235, 465; XXIX, 8, 53, 229.
Nguyễn Văn Chất, XXXI, 55, 57, 61, 355; XXXII, 29, XXXIII, 232.

TAILIEU.COM

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Chi (100 tuổi), XXXII, 190.
Nguyễn Văn Chinh, XXVIII, 242.
Nguyễn Văn Chinh, XXVIII, 245 ; XXXIV, 66.
Nguyễn Văn Chư, XXXII, 127; XXXIII, 66 ; XXXIV, 281 ; XXXV, 22, 155.
Nguyễn Văn Chử, XXVIII, 248.
Nguyễn Văn Cúc, XXX, 94.
Nguyễn Văn Cư, XXVIII, 447 ; XXX, 76.
Nguyễn Văn Danh, XXVII, 1-3.
Nguyễn Văn Dậu, XXVIII, 249.
Nguyễn Văn Diệc, XXVII, 251.
Nguyễn Văn Diên (100 tuổi), XXVIII, 101.
Nguyễn Văn Dinh, XXVIII, 244 ; XXXIII, 310.
Nguyễn Văn Do, XXVIII, 242.
Nguyễn Văn Dục, XXXII, 68.
Nguyễn Văn Dũng, XXXI, 23.
Nguyễn Văn Duy, XXX, 134.
Nguyễn Văn Duyên, XXXII, [illegible]
Nguyễn Văn Dư, XXXII, 228.
Nguyễn Văn Dương (100 [illegible] XXVII, 382.
Nguyễn Văn Dương, XXX, 2[illegible]
Nguyễn Văn Dương, XXVIII, 24[illegible]
Nguyễn Văn Đài, XXXII, 141.
Nguyễn Văn Đặc, XXIX, 29.
Nguyễn Văn Đề, XXVII, 29 ; XXVIII, 249.
Nguyễn Văn Đệ, XXXI, 53.
Nguyễn Văn Địch, XXVIII, 186 ; XXXIV, 34.
Nguyễn Văn Điểm, XXVIII, 245.
Nguyễn Văn Điển, XXX, 94 ; XXXIV, 339.
Nguyễn Văn Điền, XXVII, 242, 245, 262, 263 ; XXX, 50 ; XXXI, 135.
Nguyễn Văn Điện, XXVIII, 250.
Nguyễn Văn Điệp, XXVIII, 241.
Nguyễn Văn Điều, XXVII, 242.
Nguyễn Văn Đinh, XXVIII, 175 ; XXX, 276.
Nguyễn Văn Đỗ, XXIX, 293, 294.
Nguyễn Văn Giá, XXVIII, 247.
Nguyễn Văn Giao, XXVII, 384 ; XXIX, 270 ; XXXI, 350 ; XXXIII, 211, 320 ; XXXIV, 45, 218, 219.
Nguyễn Văn Giải, XXVII, 115.
Nguyễn Văn Giám, XXX, 259, 276.
Nguyễn Văn Hải, XXXI, 353
Nguyễn Văn Hàm, XXVIII 250.
Nguyễn Văn Hán, XXVIII, 250 ; XXX, 135; XXXIII, 330.
Nguyễn Văn Hán, XXXII, 208.

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Hạnh, XXVII, 290.
Nguyễn Văn Hành, XXVIII, 241.
Nguyễn Văn Hàm, XXVII, 86.
Nguyễn Văn Hậu, XXXIV, 214; XXXV, 58.
Nguyễn Văn Hiếu, XXVII, 361; XXVIII, 144, 411; XXIX, 255.
Nguyễn Văn Hiệu, XXVIII, 248.
Nguyễn Văn Hòa, XXVIII, 245.
Nguyễn Văn Hóa, XXVII, 249; XXVIII, 242, 245.
Nguyễn Văn Hoan, XXXII, 206.
Nguyễn Văn Học, XXIX, 239; XXX, 30; XXXI, 147, 269, 310.
Nguyễn Văn Hợp, XXXII, 207.
Nguyễn Văn Hồ, XXXII, 300.
Nguyễn Văn Hỏi, XXVII, 175; XXX, 91, 151; XXXIII, 63.
Nguyễn Văn Hợi, XXXII, 68.
Nguyễn Văn Hợp, XXVIII, 249.
Nguyễn Văn Huấn, XXXI, 226; XXXII, 274.
Nguyễn Văn Huế, XXXIV, 171.
Nguyễn Văn Hùng, XXXI, 238, 327, 379; XXXII, 156, 157, 161, 180, 191, 204; XXXIII, 54, 69, 79, 145, 149, 177, 301, 331, 335; XXXIV, 112; XXXV, 117.
Nguyễn Văn Huy, XXVIII, 245, 249.
Nguyễn Văn Huy (100 tuổi), XXXII, 289.
Nguyễn Văn Huyền, XXX, 134.
Nguyễn Văn Huynh, XXXI, 313.
Nguyễn Văn Hưu (100 tuổi), XXVIII, 224.
Nguyễn Văn Hương, XXVIII, 339.
Nguyễn Văn Hy, XXX, 91.
Nguyễn Văn Kế, XXVIII, 244; XXX, 94.
Nguyễn Văn Khả, XXX, 91.
Nguyễn Văn Khải, XXX, 276.
Nguyễn Văn Khánh, XXVIII, 244.
Nguyễn Văn Khánh (100 tuổi), XXXIII, 53.
Nguyễn Văn Khảo (102 tuổi), XXXI, 311.
Nguyễn Văn Khô, XXXIV, 248.
Nguyễn Văn Khoa, XXX, 268; XXXIV, 363.
Nguyễn Văn Khôi, XXVIII, 186.
Nguyễn Văn Khương, XXXII, 198.
Nguyễn Văn Kim (100 tuổi), XXIX, 58.
Nguyễn Văn Kinh, XXXIII, 310.
Nguyễn Văn Ký, XXVIII, 248.
Nguyễn Văn Ký, XXXV, 140

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Lạc. XXVIII. 250.
Nguyễn Văn Lại. XXX. 94: XXXIII. 67.
Nguyễn Văn Lân. XXVIII. 251.
Nguyễn Văn Lập. XXXV. 11. 219.
Nguyễn Văn Lâu. XXVIII. 281.
Nguyễn Văn Lê. XXVIII. 240.
Nguyễn Văn Lệnh. XXVIII. 93.
Nguyễn Văn Lịch. XXIX. 70. 281.
Nguyễn Văn Liên (100 tuổi). XXVIII. 112.
Nguyễn Văn Liễu. XXVIII. 267. 317.
Nguyễn Văn Liệu (tức Lý Liệu). XXVIII. 89. 119. 186. 249. 250.
Nguyễn Văn Linh. XXX. 134.
Nguyễn Văn Loan. XXVIII. 241.
Nguyễn Văn Long. XXVIII. 242; XXXIV. 200.
Nguyễn Văn Lô. XXVIII. 244.
Nguyễn Văn Lợi. XXX. 276: XXXII. 340; XXXIII. 340.
Nguyễn Văn Luận. XXXI. 181.
Nguyễn Văn Luyến. XXXIII. 310.
Nguyễn Văn Lương. XXX. 66.
Nguyễn Văn Lương (100 tuổi). XXXIII. 207.
Nguyễn Văn Lượng. XXVIII. 245; XXXIV. 206.
Nguyễn Văn Lưu. XXVII. 198
Nguyễn Văn Lý. XXVIII 244; XXX. 103; XXXI. 53.
Nguyễn Văn Mai. XXIX. 29; XXXI. 369.
Nguyễn Văn Mão. XXVIII. 250; XXXII. 199.
Nguyễn Văn Mậu. XXVIII. 246; XXX. 276.
Nguyễn Văn Mi. XXXII. 198.
Nguyễn Văn Môn. XXVIII. 244.
Nguyễn Văn Mưu. XXXIV. 171.
Nguyễn Văn Mỹ. XXXIII. 310.
Nguyễn Văn Năn (110 tuổi). XXVII. 71.
Nguyễn Văn Năm. XXXII. 94.
Nguyễn Văn Ngân. XXX. 276.
Nguyễn Văn Nghị. XXXII. 327.
Nguyễn Văn Ngũ (100 tuổi). XXVIII. 329; XXXI. 85.
Nguyễn Văn Nhã. XXIX. 244. 247; XXXI. 13. 147. 269.
Nguyễn Văn Nhàn. XXXI. 354. 362.
Nguyễn Văn Nhọn. XXVIII. 245.
Nguyễn Văn Nhân. XXXI. 365; XXXII. 334.
Nguyễn Văn Nhị. XXVII. 117. 263. 349. 396.
Nguyễn Văn Nhị (101 tuổi). XXVII. 332; XXVIII. 9. XXIX. (110 tuổi). 98.
Nguyễn Văn Nhiễn. XXXIV. 287.
Nguyễn Văn Nhiêu. XXVIII. 244.
Nguyễn Văn Nho. XXVII. 29.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Nhơ. XXXIV. 395.
Nguyễn Văn Nhũ. XXVIII.247.
Nguyễn Văn Nhuận. XXXI. 357, 359, 379: XXXII. 157, 179, 202: XXXIII. 176.
Nguyễn Văn Nhuệ. XXVIII. 248.
Nguyễn Văn Như. XXVIII. 250.
Nguyễn Văn Nhương. XXX. 60: XXXV. 220.
Nguyễn Văn Niên. XXX. 259, 276
Nguyễn Văn Ninh (100 tuổi). XXX. 168.
Nguyễn Văn Phái. XXVIII. 255.
Nguyễn Văn Phát. XXXI. 191.
Nguyễn Văn Phấn (100 tuổi). XXVII. 272.
Nguyễn Văn Phò. XXXIV. 197.
Nguyễn Văn Phong. XXVIII. 202, 297, 318, 338, 361, 413: XXIX. 8, 37, 180, 184, 236, 280, 342: XXX. 46, 66, 93, 258, 284: XXXI. 7, 58, 59, 128, 130, 170, 180, 183, 202, 206, 209, 325, 347, 348, 349, 358, 384: XXXII. 16, 88, 99, 100, 102: XXXIV. 213, 221, 297: XXXV. 187, 255.
Nguyễn Văn Phú. XXVIII. 242.
Nguyễn Văn Phúc. XXVIII. 246
Nguyễn Văn Phụng. XXVIII. 250.
Nguyễn Văn Phương. XXX. 232: XXXI. 41, 142: XXXIII. 124, 131.
Nguyễn Văn Quán. XXX. 276: XXXII. 77.
Nguyễn Văn Quy. XXXIII. 191.
Nguyễn Văn Quy. XXVIII. 242: XXXI. 53.
Nguyễn Văn Quyền. XXIX. 65.
Nguyễn Văn Quyền. XXX. 276.
Nguyễn Văn Sa. XXXI. 57.
Nguyễn Văn Sản. XXXIV. 335, 336, 353.
Nguyễn Văn Sang. XXVIII. 242.
Nguyễn Văn Sáng. XXX. 276.
Nguyễn Văn Sĩ (100 tuổi). XXVIII. 103.
Nguyễn Văn Si. XXVIII 29, 149, 242; XXXV. 192, 223.
Nguyễn Văn Siêu. XXVII. 147, 150, 164, 252: XXVIII. 78, 447: XXIX. 313: XXX. 150.
Nguyễn Văn Sinh. XXX. 134: XXXII. 171.
Nguyễn Văn Soạn. XXVIII. 414.
Nguyễn Văn Tài (100 tuổi). XXVII. 218.
Nguyễn Văn Tài. XXX. 54.
Nguyễn Văn Tao. XXIX 237: XXX. 108.
Nguyễn Văn Tăng. XXVIII. 250
Nguyễn Văn Tam. XXXV. 132.
Nguyễn Văn Tân. XXXII. 72.

TVVIỆT.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Tân, XXVIII, 243.
Nguyễn Văn Thạch, XXXIII, 327.
Nguyễn Văn Tham, XXXIII, 360.
Nguyễn Văn Thái, XXIX, 70.
Nguyễn Văn Thái (100 tuổi), XXIX, 58.
Nguyễn Văn Thanh, XXVIII, 186; XXX, 125.
Nguyễn Văn Thanh, XXVII, 76, 77, 119, 193; XXIX, 342; XXXI, 207; XXXIV, 271; XXXV, 139, 155.
Nguyễn Văn Thảo (100 tuổi), XXVIII, 418.
Nguyễn Văn Thận, XX, 95.
Nguyễn Văn Thận, XXVIII, 240; XXX, 255; XXXI, 347; XXXII, 46, 52, 75, 97, 157, 222; XXXIII, 314, 357; XXXIV, 61, 72, 215, 271, 339, 354, 388; XXXV, 76, 150, 165, 255.
Nguyễn Văn Thi, XXVII, 332; XXVIII, 186, 251, XXXII, 328.
Nguyễn Văn Thị, XXVIII, 273.
Nguyễn Văn Thích, XXXI, 55.
Nguyễn Văn Thiện, XXX, 54.
Nguyễn Văn Thiện, XXX, 8.
Nguyễn Văn Thiều, XXXIII, 136.
Nguyễn Văn Thịnh, XXVIII, 247; XXX, 155, 198; XXXV, 219.
Nguyễn Văn Thôi, XXVIII, 248
Nguyễn Văn Thuần, XXVIII, 245.
Nguyễn Văn Thuận, XXVIII, 241, 244; XXXI, 315.
Nguyễn Văn Thúc, XXIX, 90.
Nguyễn Văn Thúy, XXX, 178, 224; XXXI, 36, 261, 282; XXXII, 86, 176; XXXIII, 61, 220, 278; XXXIV, 18, 98, 139; XXXV, 21, 170.
Nguyễn Văn Thụy, XXVIII, 246.
Nguyễn Văn Thụy, XXIX, 281.
Nguyễn Văn Thức, XXXII, 72.
Nguyễn Văn Thực, XXVIII, 248, 250.
Nguyễn Văn Tiến, XXVIII, 251.
Nguyễn Văn Tiệp, XXVIII, 430.
Nguyễn Văn Tiêu (100 tuổi), XXVII, 72.
Nguyễn Văn Tình, XXVII, 325; XXXIV, 363.
Nguyễn Văn Toại, XXVII, 119.
Nguyễn Văn Tông (100) tuổi), XXVIII, 299.
Nguyễn Văn Tố, XXVII, 174, 229; XXIX, 326; XXX, 166; XXXIII, 330.
Nguyễn Văn Trang, XXVIII, 242; XXX, 270, 272; XXXII, 255; XXXIII, 317; XXXIV, 238.
Nguyễn Văn Trân, XXIX, 79.
Nguyễn Văn Trận, XXXII, 300.
Nguyễn Văn Tri, XXVIII, 149.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Trinh, XXIX. 158.
Nguyễn Văn Trịnh, XXX, 276.
Nguyễn Văn Trọng, XXVIII. 111.
Nguyễn Văn Trang, XXVIII. 246; 248; XXXIV, 340.
Nguyễn Văn Trùng, XXVIII. 248.
Nguyễn Văn Truyền, XXVIII. 242.
Nguyễn Văn Trứ, XXX, 298.
Nguyễn Văn Trực, XXVIII. 249
Nguyễn Văn Trương, XXVIII. 326.
Nguyễn Văn Trường, XXX. 133.
Nguyễn Văn Tuấn, XXXII. 253.
Nguyễn Văn Tuấn, XXVIII. 243.
Nguyễn Văn Túc, XXVIII. 250, 251.
Nguyễn Văn Tuyên, XXVIII. 414.
Nguyễn Văn Tuyển, XXXII. 111.
Nguyễn Văn Tư, XXX, 267. 291.
Nguyễn Văn Từ, XXXII, 89.
Nguyễn Văn Từ, XXXI, 226; XXXIII, 309.
Nguyễn Văn Tự, XXVIII, 41. 245; XXXI, 335; XXXII, 90, 171.
Nguyễn Văn Tương, XXVIII. 246.
Nguyễn Văn Tường (100 tuổi), XXXIII, 300.
Nguyễn Văn Tường, XXVIII. 217, 271, 315, 321; XXIX, 48; XXX, 51, 98, 148, 156, 171, 186, 226, 287; XXXI, 14, 57, 87, 89, 100, 103, 116, 118, 184, 202, 221, 238, 287, 316, 325, 327, 330, 357, 371; XXXII, 11, 30, 46, 62, 70, 71, 81, 94, 101, 105, 157, 177, 185, 189, 225, 293, 301, 304, 342, 352, 355, 358, 362, 368; XXXIII, 8, 12, 24, 26, 30, 42, 58, 62, 65, 77, 83, 88, 103, 106, 110, 111, 172, 116, 126, 127, 177, 181, 208, 211, 222, 255, 258, 270, 313, 347; XXXIV, 43, 98, 126, 149, 157, 259, 340, 370; XXXV, 6, 17, 85, 90 121, 139, 198, 200, 202, 206, 207, 208, 211, 219, 231, 255.
Nguyễn Văn Tựu, XXVIII. 447,
Nguyễn Văn Tỷ, XXVIII, 249.
Nguyễn Văn Uy, XXXII, 206, 320, 346.
Nguyễn Văn Ưng, XXVIII, 242.
Nguyễn Văn Ứng, XXVIII, 335, 387, 448; XXIX, 33, 184, 236.
Nguyễn Văn Vân, XXVIII, 241, 414; XXX, 19.
Nguyễn Văn Vận, XXXI, 226; XXXII, 65, 213; XXXIV, 34.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Văn Vi. XXX. 93. 94
Nguyễn Văn Viên. XXVIII, 242.
Nguyễn Văn Viện. XXX. 154. 156; XXXI. 53.
Nguyễn Văn Vinh. XXXI. 99, 113. 213; XXXII. 230; XXXIV. 331.
Nguyễn Văn Vu. XXXIII. 327.
Nguyễn Văn Vũ. XXXI. 53.
Nguyễn Văn Vỹ. XXVIII. 84. 86. 133. 184. 193. 350. 364. 376. 449. 456; XXIX. 184. 229. 263. 275. 282. 292. 306. 342; XXX. 19. 37. 189. 228. 245. 267. 273; XXXI. 19. 30. 81. 101. 120. 193. 197. 220. 265. 339. 347; XXXII. 11. 310; XXXIII. 61.
Nguyễn Văn Vực. XXVIII. 247.
Nguyễn Văn Xa. XXXI. 53. 61.
Nguyễn Văn Xy (100 tuổi). XXVIII. 421.
Nguyễn Văn Ỷ. XXXI. 377.
Nguyễn Vỹ. XXVII. 253; XXXII. 110; XXXIII. 261.
Nguyễn Vi Khiêm. XXXIV. 272.
Nguyễn Vĩnh. XXVIII. 211.
Nguyễn Việt Danh. XXX. 93.
Nguyễn Việt Duyệt. XXVIII. 213.
Nguyễn Việt Diêm. XXVIII. 241.
Nguyễn Việt Điện. XXVII. 406; XXVIII. 317; XXXI. 15. 134. 222.
Nguyễn Việt Ký. XXVIII. 248.
Nguyễn Việt Ngôn. XXVII. 117.
Nguyễn Việt Tạo. XXXV. 173.
Nguyễn Việt Thành. XXIX. 25. 26. 341; XXXI. 199. 201. 209. 235.
Nguyễn Việt Tiến. XXXIII. 309.
Nguyễn Việt Trào. XXIX. 314.
Nguyễn Việt Trí. XXVII. 392; XXIX. 74.
Nguyễn Việt Triệu. XXIX. 65.
Nguyễn Việt Tư. XXXI. 119.
Nguyễn Việt Tư (100 tuổi). XXXI. 225.
Nguyễn Việt Vinh. XXXI. 353.
Nguyễn Vinh. XXX. 134; XXXIV. 361.
Nguyễn Vĩnh. XXVII. 382; XXVIII. 191. 204. 205; XXIX. 266.
Nguyễn Vinh Khanh. XXXIII. 54.
Nguyễn Vinh (tức Tổng Vinh). XXVII. 56; XXIX. 328.
Nguyễn Vu. XXXIV. 369.
Nguyễn Vũ. XXVII. 229.
Nguyễn Xi. XXXI. 170.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Xuân. XXVIII. 411: XXXII. 103; XXXIV. 261: XXXV. 36.
Nguyễn Xuân Bằng. XXVII. 12, 79, 162: XXXII. 272.
Nguyễn Xuân Cung. XXXV. 87.
Nguyễn Xuân Hàn. XXIX 58.
Nguyễn Xuân Hân. XXIX. 38, 54.
Nguyễn Xuân Huyên, XXXI. 206.
Nguyễn Xuân Huyên, XXXIV. 95.
Nguyễn Xuân Kỳ. XXX. 94.
Nguyễn Xuân Mỹ. XXXIV. 239.
Nguyễn Xuân Ôn. XXXII. 103; XXXIV. 101.
Nguyễn Xuân Thục. XXVIII. 412.
Nguyễn Xuân Thưởng. XXVII. 279; XXVIII. 241.
Nguyễn Xuân Toản. XXXII. 28.
Nguyễn Xuân Trị. XXVIII. 241.
Nguyễn Xuân Ý, XXX. 133: XXXI. 147. 269.
Nguyễn Xương. XXVII. 86. 325.
Nguyệt Ảng (làng). XXXI. 213.
Nguyệt Biều (sông). XXVII. 96.
Nguyệt Đức (sông). XXVIII. 8. 111 415 XXXIII. 250. 293 XXXV. 187
Nguyệt Điều (xã). XXXIII. 232.
Nguyệt Lâm (sông). XXXII. 76.
Nguyệt Lãy (đèo). XXX. 204.
Ngư Giang, XXXII. 305.
Ngư Hộ. XXX. 117.
Ngư Long (sông). XXXII. 76.
Ngư Lũng (sông). XXXIII. 278.
Ngự chế Việt sử tổng vịnh tập. XXXIV. 124.
Ngưu Cước. XXVIII. 7.
Nha Não. XXIX. 117.
Nha Phu (đèo). XXVII. 263
Nha Phụ (cửa biển). XXVIII. 234.
Nha Tổ (núi). XXXI. 118.
Nha Trang (vụng). XXVIII. 327.
Nham Biền (cửa Biển). XXXI. 307.
Nhạn Tháp (xã). XXXIII. 252.
Nhâm. XXVIII. 347.
Nhân Giả (xã). XXX. 12: XXXI. 181.
Nhân Mục (xã). XXXII. 336.
Nhân Sơn (lồng). XXVIII. 339.
Nhân Đình Cát. XXVIII. 244.
Nhật Nguyên (tiên). XXVII. 71.
Nhật Sơn (xã). XXVIII. 113; XXXI. 211.
Nhật Chiêu (sông). XXXV. 197.
Nhật Đức (sông). XXXIII. 293.
« Nhật nguyệt tinh viên » (tiên). XXVII. 71.
Nhật Tảo (thôn). XXIX. 281

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nhị Hà (sông), XXXII, 154; XXXIII, 88; 250, XXXIV, 146, 345, 405.
Nhị Mê (đê), XXXIV, 147.
Nhị Mê (xã) XXXIII, 339.
Nhị Nghi (tiền), XXVII, 71; XXVIII, 129; XXIX, 234; XXXI, 9.
Nhiễm, XXXII, 298.
Nhiếp Mao (đồn), XXVIII 142.
Nho Lâm (xã), XXVIII, 15; 60.
Nho Quan (phủ), XXIX, 290; XXX, 148; XXXI, 49; XXXII, 283; XXXIII, 273.
Nhu Nghị, XXX, 266.
Nhu Viễn, XXXI, 81, 128.
Nhuế Khúc (đồ), XXXI, 98.
Nhuệ (thôn), XXXII, 27.
Như Xương (xã), XXVII, 239.
Nhữ Bá Chi, XXVIII, 117.
Nhữ Bá Sĩ, XXVII, 252.
Ni (núi), XXXIII, 274.
Ni Sơn (núi), XXXIV, 120.
Ninh Biên (châu), XXVIII, 160; XXXI, 378.
Ninh Bình, XXVII, 43, 53, 113, 158 182, 200, 215, 343; XXVIII, 117, 203, 254, 272, 287, 290, 318, 337, 345, 358, 361, 367, 379, 381, 399, 400, 405, 414, 428, 461; XXIX, 35; 49, 55, 70, 157, 250, 315, 326; XXX, 32, 70, 143, 148, 226 XXXI, 49, 85, 131, 193, 377; XXXII, 28, 42, 167, 204, 216, 335, 340; XXXIII, 28, 66, 79, 87, 179, 184, 227, 231, 263, 273, 291. XXXV, 10
Ninh Du (trạm), XXVIII, 322.
Ninh Giang (phủ), XXVIII, 131; XXXIII, 79.
Ninh Hải (tổng), XXXI, 174.
Ninh Hải (đồn), XXXI, 306.
Ninh Hải (cửa biển), XXXIII, 17, 88, 102, 110, 113, 181; XXXIV, 291, 346.
Ninh Lăng (lễ), XXVII, 80, 84.
Ninh Mĩ (thôn), XXVII, 105.
Ninh Tế, XXXI, 380.
Nó Ấm, XXVIII, 130.
Nó Cảo, XXX, 196.
Nó Giáp, XXX, 196.
Nó Rừng, XXVIII, 130.
Nó Toái, XXVIII, 139.
Nó Vang, XXVIII, 115, 139.
Nó Yêm, XXVIII, 115.
Nội Hà, XXVII, 98.
Nội Hoàng (tổng), XXIX, 168.
Nội Lựu (xã), XXVIII, 226.
Nộn Liễu (xã), XXVIII, 352.
Nông Dõa (mỏ vàng), XXVII, 324.
Nông Hạ, XXX, 19.
Nông Hùng Phúc, XXX, 176; XXXIII, 126, XXXIV, 366.
Nông Hùng Thạc, XXIX, 325; XXX, 176, 207, 262; XXXI, 125.
Nông Sơn (mỏ than), XXXV, 14, 72.
Nông tang y thực (sách), XXX, 210.
Nông Thị Nghi, XXXI, 116.
Nông Văn Cao, XXXIII, 63.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nông Văn Đạt, XXVIII, 75.
Nông Văn Ngôn. XXXII, 72.
Nông Văn Vàng. XXVIII, 390.
Nông Văn Vân, XXXI, 50.
Nùng (dân tộc). XXVII, 54.
Nước Giáp, XXXII, 207.
Nước Lỗi, XXXII, 207.
Nước Lương, XXX, 185.
Nước Nê, XXX, 185.
Nước Trang, XXX, 185.
Nước Tráng, XXXII, 207.
Nước Trong, XXXII, 207.

O

Ong Bướm, XXX, 86, 116, 253, 276, 290.
Ong Lãi, XXX, 116, 253.
Ong Tổ (thôn), XXX, 135.
Ong Trân, XXX, 193.

Ô

Ô (thuyền), XXVII, 79.
Ô Đông, XXVII, 68.
Ô Khi (tướng Pháp), XXXII, 7.
Ô Khôi (tướng Pháp), XXXI, 64.
Ô Kiểm, XXIX, 271.
Ô Lâu (nguồn) XXVII, 322.
Ô Liêm, XXXIII, 337.
Ô Long (chè), XXIX, 55.
Ô Thiệt, XXX, 193.
Ô Mân, XXVII, 268.
Ô Tôn (núi), XXXI, 114.
Ô Rô (vụng), XXVIII, 126.
Ốc, XXVII, 143.
Ốc Nha, XXIX, 85.
Ôn (châu), XXVII, 291, 393 XXIX, 168; XXXI, 8.
Ông Đàm, XXXIV, 365.
Ông Đình, XXXI, 37.
Ông Ích Khiêm, XXIX, 291; XXX, 146, 202, 208, 237; XXXI, 132, 145, 172, 174, 179, 199, 200, 209, 214, 230, 236, 237, 265, 317, 347, 357, 360, 365; XXXII, 27, 33, 39, 46, 61, 66, 98, 101, 105, 139, 153, 155, 172, 181, 189, 193, 194, 199, 202, 204, 225; XXXIII, 65, 128, 163, 193, 258, 309; XXXV, 116, 146, 150, 157, 224.
Ông Thất, XXXIV, 67, 19 112, 165, 403.

P

Phạm Am, XXXIV, 149.
Phạm Bá Hoàn, XXXIII, 309.
Phạm Bá Đề, XXVIII, 246.
Phạm Bá Ít, XXXII, 299.
Phạm Bạch Như, XXVII, 80, 176; XXX, 143.
Phạm Bành, XXXIII, 312.
Phạm Biểu, XXX, 31; XXXI, 358, 385; XXXII, 27, 70.
Phạm Bình, XXX, 251.
Phạm Bính, XXXIV, 249, 262; XXXV, 96, 225.
Phạm Bính, XXXIII, 133.
Phạm Chán, XXVIII, 66

TUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phạm Chi Hương. XXVII 252, 356; XXVIII, 149, 182, 183, 260, 269; XXIX, 14, 38, 62, 64, 153, 154, 158, 161, 180, 182, 186, 328; XXX, 46, 60, 66, 114, 154, 200, 204, 228, 259, 263, 282; XXXI, 5, 13, 21, 28, 33, 34, 44, 90, 123, 133, 144, 174, 179, 181, 190, 199, 200, 206, 209, 214, 228, 235, 239, 243, 248, 288, 317; XXXII, 70, 76, 100, 310.

Phạm Chi Phương, XXIX, 292.

Phạm Công Đệ, XXVII, 227; XXVIII, 191; XXIX, 228.

Phạm Công Trứ, XXIX, 18.

Phạm Diễm (100 tuổi), XXVIII, 172.

Phạm Do, XXX, 35.

Phạm Doãn Địch, XXXI, 242; XXXIV, 158.

Phạm Dũng, XXVIII, 360, 392.

Phạm Duy Dôn, XXX, 270, 272.

Phạm Duy Kiên, XXVII, 247.

Phạm Duy Trinh, XXVII, 70, 80; XXXIII, 210.

Phạm Đắc Đóa (100 tuổi), XXXI, 225.

Phạm Đăng Ấn, XXXIII, 192.

Phạm Đăng Doanh, XXVII, 197.

Phạm Đăng Dũng, XXVIII, 246.

Phạm Đặng Đệ, XXIX, 290.

Phạm Đặng Đức, XXVIII, 250.

Phạm Đăng Dương, XXXIII, 192.

Phạm Đăng Giảng, XXX, 193; XXXIII, 124; XXXIV, 145; XXXV, 104.

Phạm Đăng Hưng, XXVII, 180, 361; XXVIII, 410.

Phạm Đăng Kế, XXVIII, 174.

Phạm Đăng Khoa, XXVII, 197.

Phạm Đăng Long, XXVII, 197

Phạm Đăng Tiến, XXVII, 197

Phạm Đăng Truyền, XXIX, 240.

Phạm Đăng Trữ, XXVIII, 455, 463.

Phạm Đăng Tuất, XXXIII, 68, 340.

Phạm Đề, XXX, 182; XXXI, 189; XXXII, 19; XXXIV, 43.

Phạm Đình Nghị, XXVII, 181; XXVIII, 213, 147.

Phạm Đình Phụng, XXXIII, 260.

Phạm Đình Thăng, XXVIII, 186.

Phạm Đình Thực, XXXV, 108, 119.

Phạm Đình Toái, XXX, 50.

Phạm Đình Tới, XXX, 113.

Phạm Đình Trác, XXVII, 385; XXVIII, 243.

Phạm Đình Trúc, XXX, 276.

Phạm Đỗ, XXXIII, 67.

Phạm Đức Hạnh, XXVIII, 243.

TAISACH.EDM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phạm Đức Sáng. XXIX 89; XXX, 66.
Phạm Đức Trạch, XXXIII, 285.
Phạm Đức Trạm, XXXI, 192.
Phạm Gia Kỳ, XXVII, 80, 191.
Phạm Gia Tự, XXX, 141.
Phạm Giai, XXXV, 32.
Phạm Hán, XXXI, 99, 167, 309, 327.
Phạm Hằng Đạt, XXIX, 14.
Phạm Hoài Cận, XXXII, 207-305.
Phạm Hoàng Đạt XXIX, 35.
Phạm Học, XXXI, 226.
Phạm Huy, XXVII, 80, 283, 286; XXVIII, 76, 208, 418; XXXII, 182.
Phạm Huy Bằng, XXIX, 168.
Phạm Huy Kiệm, XXXIII, 164, 240.
Phạm Huy Quang, XXXI, 189.
Phạm Huy Trạch, XXX, 125.
Phạm Hữu Chí, XXIX, 102.
Phạm Hữu Chiếu, XXXII, 174.
Phạm Hữu Chỉnh, XXX, 109; XXXI, 22, 23, 147, 219.
Phạm Hữu Dũng, XXXIV, 340.
Phạm Hữu Dư, XXX, 94.
Phạm Hữu Nghị, XXVII, 129, 368; XXVIII, 73, 203; XXIX, 35, 39, 153, 294.
Phạm Hữu Quý, XXXIII, 210.
Phạm Hữu Tạo, XXXV, 108.
Phạm Hữu Tâm, XXVIII, 413; XXX, 205.
Phạm Hữu Thước, XXIX, 147, 215; XXXI, 228, 283; XXXII, 157, 179, 286.
Phạm Hữu Xuân, XXX, 8, 12.
Phạm Hựu, XXVIII, 242.
Phạm Hy, XXVIII, 398.
Phạm Hy Lượng, XXIX, 366; XXXII, 56; XXXIII, 29, 40, 134.
Phạm Khải, XXXI, 278.
Phạm Khắc Trạch, XXVII, 80.
Phạm Khắc Tụy, XXX, 252.
Phạm Khiên, XXX, 134.
Phạm Khôi XXVII, 106, 148, 236, 265, 368, 398; XXVIII, 31, 59, 234, 252, 332, 359; XXIX, 10, 53.
Phạm Kiểm, XXX, 134.
Phạm Kim Chung, XXVII, 276, 299.
Phạm Lân, XXVIII, 118.
Phạm Lương, XXX, 155; XXXI, 53.
Phạm Mẫn Triệu, XXX, 278.
Phạm Mật, XXXI, 369.
Phạm Ngọc Huy, XXXII, 78.
Phạm Ngũ Lão, XXXI, 170.
Phạm Nhật Tân, XXVII, 280
Phạm Như Chân, XXXIII, 210.
Phạm Như Đăng: XXVII, 361.
Phạm Như Kỳ, XXXII, 210.
Phạm Như Tăng, XXIX, 65.
Phạm Như Xương, XXXIII, 209; XXXV, 84, 224.
Phạm nỗ, XXXI, 30.
Phạm Nỗ (thôn), XXVIII, 5.
Phạm Phổ, XXXIII, 331.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phạm Phú Thứ, XXVII, 251; XXIX, 59, 270, 306, 313, 317; XXX, 6, 9, 14, 21, 66, 83, 96, 100, 121, 132, 162, 193, 197, 223, 235, 264, 284; XXXI, 9, 14, 20, 32, 45, 50, 59, 65, 75, 93, 122, 169, 268, 339, 340, 356, 384; XXXII, 85, 102, 169, 296; 335, 354; XXXIII, 36, 39, 112, 114, 123; 128, 140, 157, 164, 183, 196, 198, 218, 221, 268, 285, 293, 316, 318, 330; XXXIV, 32, 53, 54, 76, 85, 89, 98, 113, 120, 130, 131, 158, 171, 175, 178, 181, 203, 216, 218, 219, 221, 223, 261, 262, 293, 296, 328, 364, 365; XXXV, 13, 18, 88.

Phạm Phúc Thành, XXVIII, 243.

Phạm Phúc Thời, XXVIII, 246.

Phạm Quang Diện, XXXIII 83.

Phạm Quang Mẫn, XXVII, 175.

Phạm Quý Đức, XXVII, 89; XXXII, 103.

Phạm Sĩ, XXVIII, 32

Phạm Sĩ Thục, XXXIV, 19, 126.

Phạm Suy, XXX, 29.

Phạm Tam Tỉnh, XXXIV, 55.

Phạm Tân, XXVIII, 385; XXIX, 83.

Phạm Thanh, XXVII, 253, 280; XXVIII, 422; XXIX, 39, 270; XXXI, 350; XXXIII, 34, 320, 339.

Phạm Thanh Bạch, XXIX, 292.

Phạm Thanh Nhã, XXVII, 281.

Phạm Thành Giáo, XXXIV, 396.

Phạm Thân, XXX, 94.

Phạm Thận Duật, XXIX, 184; XXX, 127; XXXI, 145, 330, 370, XXXII, 94, 101, 157; XXXIII, 9, 124, 170, 235, 260, 291, 314, 326, 338; XXXIV, 23, 74, 145, 146, 174, 203, 212, 214, 284, 288, 368; XXXV, 6, 134, 145, 151, 161.

Phạm Thế Hiển, XXVII, 73, 74, 264, 338, 345, 384, 396; XXVIII, 6, 146, 173, 261, 265, 278, 296, 303, 327, 394, 439, 459, 472; XXIX, 69, 118, 129, 132, 167, 184, 195, 217, 220.

Phạm Thế Trung, XXVII, 66, 69, 162, 226, 245, 334, 335.

Phạm Thi Ba, XXXI, 340.

Phạm Thị Đoan, XXXIII, 307.

Phạm Thị Đỗ, XXVII, 247.

Phạm Thị Giảng, XXXII, 307.

Phạm Thị Lai, XXXI, 340.

Phạm Thị Lưu, XXIX, 25.

Phạm Thị Mão, XXXII, 38.

Phạm Thị Năm, XXVIII, 466; XXXII, 300.

Phạm Thị Phận, XXXI, 261.

https://tieulun.hopto.org

Phạm Thị Thuần, XXIX, 67.
Phạm Thị Thông, XXIX, 92.
Phạm Thị Vy, XXVIII, 378.
Phạm Thực, XXX, 21, 38.
Phạm Tiến, XXXIV, 351
Phạm Tỉnh, XXVIII, 328.
Phạm Toán, XXVIII, 363.
Phạm Tiến Định (100 tuổi), XXVII, 276.
Phạm Tiến Ký (100 tuổi), XXXII, 293.
Phạm Trị, XXVIII, 259, XXX, 94.
Phạm Trinh, XXX, 202; XXXII, 233, 275, 352; XXXIII, 183, 323; XXXIV, 201, 214; XXXV, 137.
Phạm Trọng Mưu, XXXIV, 214.
Phạm Trọng Sản, XXVIII, 251.
Phạm Truân, XXX, 114, 201, 229, 245, 259.
Phạm Truật, XXVIII, 277, 296.
Phạm Tuân, XXVII, 30; XXX, 87.
Phạm Tuyên, XXVII, 173.
Phạm Văn Bảo, XXVIII, 248.
Phạm Văn Bịch, XXVII, 252; XXVIII, 234.
Phạm Văn Bửu (100 tuổi), XXVII, 71.
Phạm Văn Chi, XXXI, 278.
Phạm Văn Dương, XXX, 276.
Phạm Văn Đạt, XXVIII, 251.
Phạm Văn Đệ, XXXIV, 131, 265.
Phạm Văn Điển, XXVIII, 411; XXIX, 195.
Phạm Văn Điều (100 tuổi), XXXII, 293.
Phạm Văn Độ, XXIX, 229.
Phạm Văn Đồng, XXVIII, 247.
Phạm Văn Hành, XXXIV, 43
Phạm Văn Hậu, XXVIII, 269.
Phạm Văn Hiến, XXXI, 144.
Phạm Văn Hóa, XXVIII, 147; XXIX, 225.
Phạm Văn Huy, XXVIII, 29.
Phạm Văn Hương, XXX, 238.
Phạm Văn Khoa, XXVIII, 250.
Phạm Văn Khuê, XXVII, 175.
Phạm Văn Lực, XXVII, 24[illegible]
Phạm Văn Mạnh (100 tuổi), XXVII, 345.
Phạm Văn Nghị, XXIX, 106, 313; XXX, 127; XXXI, 90, 135, 189; XXXII, 172, 340; XXXIII, 41, 67, 132, 176; XXXIV, 103.
Phạm Văn Ngôn, XXVIII, 246.
Phạm Văn Nhân, XXVIII, 326.
Phạm Văn Phạt, XXVIII, 241.
Phạm Văn Phong, XXVIII, 250.
Phạm Văn Quyền, XXVIII, 247.
Phạm Văn Sĩ, XXVIII, 251.
Phạm Văn Tăng, XXX, 134.
Phạm Văn Thanh, XXXII, 20.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phạm Văn Thanh. XXXI. 353.
Phạm Văn Thân. XXXII. 194.
Phạm Văn Thịnh. XXVIII. 251; XXXI. 278.
Phạm Văn Thông. XXVIII. 249.
Phạm Văn Thu. XXVII. 181; XXVIII. 447.
Phạm Văn Thuật. XXVIII. 230.
Phạm Văn Thứ. XXVIII 242.
Phạm Văn Thường (100 tuổi). XXIX 101.
Phạm Văn Tiêu. XXVII. 28.
Phạm Văn Tinh. XXVIII. 242.
Phạm Văn Toàn. XXVII. 241.
Phạm Văn Trào. XXXIV. 377.
Phạm Văn Trì. XXXIV. 175.
Phạm Văn Trung. XXIX. 187. XXX. 205. 245; XXXI. 29. 239.
Phạm Văn Trừ. XXVIII. 241.
Phạm Văn Trung. XXX. 279.
Phạm Văn Tuệ. XXXIII. 279.
Phạm Văn Viêm. XXVIII. 248.
Phạm Văn Vụ. XXXII. 76.
Phạm Văn Vượng. XXVIII. 430.
Phạm Việt Cường (113 tuổi). XXVII. 84.
Phạm Việt Duy. XXXV. 112.
Phạm Việt Khâm. XXVIII. 430.
Phạm Việt Lập. XXIX. 292.
Phạm Việt Nghệ. XXX. 176 XXXI. 236.
Phạm Việt Trang. XXXI. 54. XXXIII. 268. XXXV. 148. 158.
Phạm Việt Truyền. XXVIII. 249.
Phạm Võ Mãn. XXXV. 65. 185.
Phạm Xích. XXVII. 280. 287. 288.
Phạm Xuân. XXIX. 292; XXX. 134; XXXIII. 209.
Phạm Xuân Bích. XXVIII. 240.
Phạm Xuân Lượng. XXXII. 340.
Phạm Xuân Quế. XXVII. 42; XXVII. 170; XXIX. 39. 185. 196; XXX. 20.
Phạm Xuân Thu. XXVIII. 273. 341.
Phạm Xuân Tạch. XXIX. 306.
Phạm Xứng. XXXIV. 292.
Phạm Ý. XXVIII. 172. 230. 242. 256; XXIX. 184. 196; XXX. 9. 15; XXXI. 110. 136. 198. 261. 253; XXXII. 86. 169. 239. 344. 357; XXXIII. 79. 85. 114. 125. 177. 181. 269. 238. 318. 337; XXXIV. 49. 98. 298. 338.
Phạm Yên. XXVIII. 251.
Phạm Bá Bân. XXVIII. 249.
Phan Bá Nghi. XXX. 252.
Phan Bá Phụng. XXII. 243
Phan Bàn. XXXI. 307.

LUẬN VĂN CHẤT LƯỢNG

https://tieulun.hopto.org

Phan Bân. XXX. 55; XXXI. 135. 211. 230. 239. 249; XXXII. 11.
Phan Bật. XXVIII. 192
Phan Bình. XXXIV. 209. 267 286. 287. 335. 336. 353.
Phan Công Nhàn. XXVIII. 241.
Phan Danh. XXX. 118; XXXI. 384; XXXII. 92.
Phan Du. XXXIII. 209
Phan Dư. XXXIII. 107.
Phạm Đắc Cường. XXVIII. 242.
Phan Đắc Diễn. XXXIII. 35.
Phan Đắc Thông. XXVII. 365.
Phan Đắc Doãn. XXVIII. 148.
Phan Đăng Hiển. XXVII. 86.
Phan Đăng Sĩ XXVII. 332-
Phan Đề. XXXII. 337. 338. 353; XXXIV. 187. 188.
Phan Điềm. XXVII. 300.
Phan Điềm. XXVIII 251; XXXI. 22. 23.
Phan Điền. XXVIII. 250.
Phan Đình Bình. XXVII. 27; XXVIII. 239; XXX. 193; XXXI. 202. 208. 340. 342; XXXII. 16. 98. 102. 110. 169. 296. 325. 329. 336. 343; XXXIII. 64. 179; XXXIV. 50. 149. 298. 332. 381; XXXV. 101. 182. 212.
Phan Đình Phùng. XXXIV. 43. 396; XXXV. 87. 207. 210.
Phan Đình Thỏa. XXVIII. 25. 234; XXX. 71. 101. 216. 228. 237. 278; XXXI. 81.
Phan Đình Thông. XXXV. 222.
Phan Đình Thực. XXVII. 281; XXXI. 23. 189; XXXII. 19.
Phan Đình Tuân. XXXIII. 260.
Phan Đình Tuyển. XXVII. 365; XXIX. 51. 81. 135. 235. 240. 327. 343; XXX. 44. 66. 74.
Phan Đình Văn. XXXI 268.
Phan Đình Vinh. XXVIII. 247.
Phan Đức Trạch. XXXIII. 62; XXXIV. 192. 197. 198.
Phan Gia Vinh. XXIX. 7. 25. 26.
Phan Giáo. XXIX 81.
Phan Hào. XXIX. 337.
Phan Hậu. XXVIII. 249.
Phan Hiển Đạo. XXVIII. 239; XXX. 39.
Phan Hóa. XXXI. 29.
Phan Huân. XXIX. 187; XXXI. 49; XXXIII. 61. 279.
Phan Huy Dõn. XXVIII. 387.
Phan Huy Khiêm. XXVIII. 72; XXIX. 237; XXX. 172.
Phan Huy Kiêm. XXXI. 259; XXXII. 233. 275.
Phan Huy Kiên. XXXII. 352.
Phan Huy Nhuận. XXXIV 214
Phan Huy Thực. XXVIII. 413
Phan Huy Vịnh. XXVII. 190 356; XXVIII. 149. 182. 183; XXIX. 38. 109. 153. 306. 339; XXX. 84. 96. 168 188. 227. 273. 284; XXXI 7. 20. 59. 65. 206. 208. 236

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

290, 327, 339, 356; XXXII, 19, 140.
Phan Hữu Chiêu, XXXII, 160.
Phan Hữu Điển, XXVIII, 464.
phan Hữu Lưu, XXVIII, 250.
Phan Hữu Sách, XXX, 252.
Phan Hữu Tứ, XXVII, 229.
Phan khắc Khải, XXXIII, 262.
Phan Khắc Kiệm, XXVIII, 220; XXXII, 309; XXXIV, 148; XXXV, 12.
Phan Khắc Thận, XXVII, 185, 335, 388, 396; XXVIII 12, 32, 57, 194, 345, 440, 460, 464; XXIX, 84, 90, 108, 183, 203, 217, 225, 247, 285; XXX, 8, 296, 298; XXXI, 13, 23, 41, 137, 144, 236, 238, 249, 273, 276.
Phan Khắc Thuận, XXVIII, 458.
Phan Khắc Thuật, XXIX, 290.
Phan Kiêm Ích, XXXIII, 129.
Phan Liêm, XXXV, 6, 17, 56.
Phan Lục, XXXIV, 348.
Phan Lý (trường sở mậu dịc..., XXVII, 378.
Phan Mộ, XXX, 229.
Phan Minh Huy, XXXIV, 85,
Phan Như Lâm, XXXIV, 348.
Phan Quang Huệ, XXXIV, 135.
Phan Quang Vi, XXX, 111.
Phan Sĩ, XXXI, 283, 327, 346, 353.
Phan Sĩ Ban, XXXI, 226.
Phan Sĩ Thục, XXVII, 175; XXXIII, 115, 131, 145, 172, 238; XXXII, 12, 43, 279; XXXIV, 171, 198, 203.
Phan Tam Tỉnh (tức Nhật Tỉnh), XXVII, 229, 405; XXVIII, 232, 263, 273, 397; XXIX, 307, 324; XXX, 5, 271; XXXI, 8, 13, 211, 263; XXXII, 142, 155, 174.
Phan Tập, XXVII, 30.
Phan Thanh Giản, XXVII, 67, 79, 94, 114, 117, 162, 175, 192, 204, 216, 235, 245, 271, 289, 365, 367, 388, 395, 400; XXVIII, 50, 52, 68, 208, 213, 219, 252, 265, 292, 352, 409, 418, 472; XXIX, 36, 37, 58, 69, 73, 83, 109, 113, 122, 131, 137, 149, 153, 297, 309, 314, 319, 321; XXX, 6, 9, 11, 14, 21, 66, 73, 75, 79, 84, 90, 93, 96, 113, 121, 127, 134, ..., 166, 180, 193, 197, 203, 207, 211, 227, 235, 239, 265, 268, 276, 294; XXXI, 12, 20, 23, 24, 26, 32, 40, 64, 65, 74, 110, 114, 139, 147, 168, 196, 268, 350; XXXII, 88; XXXIV, 218.
Phan Thị Danh, XXVII, 182.
Phan Thị Ên, XXXV, 183.
Phan Thị Hảo, XXVIII, 378.
Phan Thị Toản, XXVIII, 271.
Phan Thị Việt, XXVIII, 255.
Phan Thiết (cửa biển), XXIX, 52; XXXIV, 100.
Phan Thúc Trực, XXVII, 252.
Phan Thự, XXIX, 219.
Phan Tiến, XXXIII, 55, 79.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phan Tình, XXVII, 117, 147, 164, 191, 301, 375; XXVIII, 7, 64, 192, 255, 256, 258, 269, 278, 416, 424; XXIX, 12, 27, 32 36, 98, 129, 168; XXXIV, 164.
Phan Tông, XXVII, 114, 168.
Phan Tôn, XXXIII, 328.
Phan Trang, XXXI, 142.
Phan Trị, XXVIII, 171, 197; XXX, 19.
Phan Trung, XXIX, 204, 230; XXX, 255, 264; XXXI, 8, 61, 78; XXXIII, 66, 107; 236; XXXII, 10; XXXIV, 101, 213, 237, 363, 364; XXX, 168.
Phan Trước, XXVII, 166, 304, 328.
Phan Tuấn, XXXII, 129.
Phan Tuyển, XXX, 148.
Phan Từ, XXIX, 224.
Phan Văn Ái, XXXIV, 340; XXXV, 68.
Phan Văn An, XXVIII, 251.
Phan Văn Cật, XXX, 94.
Phan Văn Chinh (100 tuổi), XXVIII, 329.
Phan Văn Cửu, XXXIII, 256.
Phan Văn Dã, XXVIII, 247.
Phan Văn Diên, XXXI, 229.
Phan Văn Diễn, XXXII, 127.
Phan Văn Dư, XXXV 225.
Phan Văn Đạt, XXIX, 242, 319.
Phan văn Điển, XXXII, 320; XXXIV, 48.
Phan Văn Đông, XXVII, 168; XXXI, 368.
Phan Văn Huy, XXVIII, 461.
Phan văn Khương, XXX, 245, 276.
Phan Văn Mẫn, XXXII 110.
Phan Văn Mỹ, XXXII, 90.
Phan Văn Nhã, XXXIII, 220.
Phan Văn Pháp XXVIII, 248.
Phan Văn Phu, XXXV, 148.
Phan Văn Quản, XXVII, 245.
Phan Văn Quát, XXX, 223.
Phan Văn Quý, XXXV, 192.
Phan Văn Quỳnh, XXVII, 244.
Phan Văn Sĩ, XXXI, 341.
Phan Văn Sinh, XXVII, 247.
Phan Văn Song, XXVII, 240.
Phan Văn Sự, XXVII, 284.
Phan Văn Trí, XXVII, 301.
Phan Văn Tế, XXX, 67.
Phan Văn Thông, XXXIII, 309.
Phan Văn Thuật, XXX, 232, 256; XXXI, 191, 206, 262, 283, 311, 338.
Phan Văn Tin, XXVII, 216; XXXII, 128.
Phan Văn Tỉnh, XXXII, 310.
Phan Văn Trạch, XXXI, 226.
Phan Văn Trung, XXXI, 99.
Phan Văn Tuyển, XXVII, 287; XXXII, 81; XXXV, 108, 128.
Phan Văn Việt, XXXII, 259.
Phan Văn Xưởng, XXVII, 281, 401; XXX, 252; XXXIV, 336.
Phan Viết Cẩn, XXXI, 226.
Phan Viết Nhân, XXVII, 301.
Phan Vinh, XXVII, 225; XXXI, 73, 201.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phan Xá (xã), XXXI, 236
Phan Xiêm, XXIX, 33.
Phan Xiển, XXX, 209.
Pháp Sơn, XXXII, 27.
Pháp Vân (chùa), XXXI, 53.
Phát Diệm (xã), XXVIII, 338.
Phấn Dương (đồn), XXXII, 173.
Phấn Dương (xã), XXX, 39.
Phất Mê (xã), XXVIII, 325.
Phê Chính Hóa, XXXIV, 162.
Phi Bai, XXXIII, 358.
Phi Liệt (xã), XXX, 196; XXXIII, 252, 267.
Phi Long (tiền), XXVII, 63, 71; XXVIII, 430.
Phi Vân Thịnh, XXVI, 226.
Phi Chinh, XXXIV, 326, 327.
Phi Khanh (bộ lạc), XXVII, 116.
Phi Nam (bộ lạc), XXVII, 116.
Phi Nôm, XXXI, 29.
Phiên An, XXIX, 188.
Phong Doanh (huyện), XXXII, 340; XXXIII, 277.
Phong Dụ (mỏ đồng), XXVII, 250.
Phong Dụ (xã), XXIX, 53; XXXI, 28.
Phong Đăng (Đồn), XXXII, 309.
Phong Đăng (huyện), XXVII, 300; XXVIII, 297; XXIX, 31.
Phong Điền (huyện), XXVII, 268, 314.
Phong Giang (sông), XXIX, 130.
Phong Lạc, XXXI, 323.
Phong Lăng, XXXI, 89.
Phong Lộc, (huyện), XXVII, 300; XXVIII, 297; XXIX, 31.
Phong Lưu (xã), XXXIII, 250.
Phong Nẫm (đồn), XXXII, 277.
Phong Thịnh (huyện), XXVII, 214.
Phong Thu (bảo), XXX, 112.
Phong Trạch, XXXIII, 267.
Phong Xuyên (động), XXVII, 215.
Phô-na (tướng Pháp), XXIX, 297; XXX, 9, 46.
Phó Nguyên, XXXI, 173.
Phố Quán (động), XXVIII, 11.
Phố Sơn (mỏ), XXXV, 11.
Phố Vệ (xã), XXX, 181.
Phố Vị (xã), XXX, 88.
Phố Lộng (làng), XXXI, 142.
Phố Lợi (đồn), XXXI, 210; XXXII, 279.
Phố Lợi (sông), XXVIII, 124.
Phố Lý (mỏ sắt), XXXI, 214.
Phố Yên (huyện), XXVII, 69; XXXI, 19; XXXIII, 37, 258.
Phòn Phong, XXVIII, 196.
Phu-chi-ni (giám mục người Pháp), XXXIII, 310.
Phù An (châu), XXVIII, 157, XXXII, 312.
Phù Ân, XXVII, 149.
Phù Cát (huyện), XXXII, 273, 337.
Phù Chinh (sông), XXIX, 96.
Phù Cừ (cửa luỹ), XXVII, 233.
Phù Cừ (huyện), XXVII, 323, 344,342; XXVIII, 384; XXIX 323; XXXII, 317.

https://tieulun.hopto.org

Phú Diệp (cửa tuần). XXVII. 270.
Phú Giang. XXIX. 11.
Phú Hiền (cửa tuần). XXVII. 272.
Phú Hiền (xã). XXVII. 249: XXX. 12: XXXII. 290.
Phú Kinh (đồn). XXXI. 306: XXXII. 187.
Phú Kinh (xã). XXXI. 211.
Phú Lai. XXXIII. 145.
Phú Long. XXX. 206: XXXIII. 159. 264.
Phú Long (đảo). XXX. 189.
Phú Lỗ (lũng). XXXIII. 329.
Phú Lưu. XXVII. 214.
Phú Lưu (sử). XXXII. 97. 118.
Phú Mỹ (huyện). XXXII. 162: XXXIII. 337.
Phú Nguyên (xã). XXIX. 77.
Phú Ninh (huyện). XXX. 14. 132: XXXIV. 267.
Phú Ninh (xã). XXXI. 276.
Phú Tang (đồn). XXVII. 313.
Phú Tinh (xã). XXX. 180.
Phú Xá (xã). XXVIII. 282.
Phú An. XXVII. 54. 129. 143. 152. 153. 158. 159. 182. 390. 391: XXVIII. 254. 290. 381. 398: XXIX. 51. 67. 157: XXX. 65. 81. 111. 143. 232: XXXI. 46. 85. 116. 136. 174. 261. 377: XXXII. 28. 42. 47. 121. 132. 158. 246. 335: XXXIII. 117. 126. 197. 202. 207. 218. 227. 248. 263. 267. 273.
Phú Bài (sông). XXXII. 80.
Phú Bình (huyện). XXIX. 316: XXXI. 133. 361. 368: XXXII. 162.
Phú Chữ (làng). XXVIII. 318.
Phú Chữ (xã). XXVIII 259.
Phú Cốc (làng). XXVIII. 130: XXIX. 117.
Phú Da (xã). XXVII. 240.
Phú Địa (thôn). XXVIII. 422.
Phú Gia (đồn). XXIX. 88.
Phú Gia Tĩnh. XXVIII. 460.
Phú Hội (thôn). XXVII. 370: XXVIII. 330.
Phú-lăng-sa (tên nước). XXXIV. 291. 293. 294. 298.
Phú Lễ (thôn). XXX. 57. 146.
Phú Lộc (huyện). XXVII. 208. 314: XXX. 187: XXXII. 194.
Phú Lợi (xã). XXXIII. 203.
Phú Lương (huyện). XXXI. 196; XXXIII. 258.
Phú Mĩ (thành). XXVII. 73
Phú Mĩ (đồn). XXIX. 11.
Phú Mĩ thượng. XXIX. 117.
Phú Nhuận (đồn). XXIX. 147.
Phú Nội (mỏ vàng). XXVIII. 226.
Phú Ốc (tổng). XXX. 161.
Phú Phân (thôn). XXXI. 194.
Phú Quốc (bảo). XXVII. 196: XXVIII. 159.
Phú Quốc (đảo). XXX. 199.
Phú Sơn (đồn). XXVIII. 369: XXX. 116.
Phú Tang (xã). XXXI. 330.
Phú Thái (thôn). XXXIII. 150.
Phú Thành (bảo). XXVIII. 128.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phú Thành (mộ bọc), XXVII, 78.
Phú Thọ (đồn), XXIX, 27, 130.
Phú Thọ (xã), XXVII, 346; XXXI, 236.
Phú thọ đa nam (tiền), XXVII, 71.
Phú Thụy, XXIX, 117.
Phú Thứ (tức Tú Sơn), XXXI, 288.
Phú Trường (thôn), XXX, 235.
Phú Vinh (huyện), XXVII, 208, 314.
Phú Vinh (đồn), XXXI, 180.
Phú Xuân (xã), XXXI, 196; XXXII, 320.
Phú Xuyên (huyện), XXIX, 117.
Phú Xuyên (huyện), XXVII, 416; XXVIII, 279.
Phú Yên, XXXIV, 52, 162, 190, 191, 382; XXXV, 13, 17, 95, 131.
Phụ Dực, XXIX, 308.
Phụ Bai (xã), XXX, 55; XXXIII, 203.
Phụ Quảng (thôn), XXX, 117.
Phúc An (huyện), XXVII, 355.
Phúc Duệ, XXVII, 214.
Phúc Hòa (xã), XXVIII, 399.
Phúc Hoàng Tam, XXXV, 37.
Phúc Lai (xã), XXIX, 180.
Phúc Lâm (xã), XXVII, 240.
Phúc Lộc (huyện), XXIX, 12.
Phúc Lộc (tổng), XXXI, 173.
Phúc Lộc (xã), XXVIII, 303.
Phúc Lý (thôn), XXIX, 12.
Phúc Nhạm, XXVII, 214.
Phúc Ninh (đồn), XXIX, 7, 28, 117.
Phúc Ninh (xã), XXVIII, 473.
Phúc Quả (ấp), XXIX, 241; XXXII, 242.
Phúc Sơn, XXXII, 84; XXXIII, 247.
Phúc Sơn (mộ bọc), XXVIII, 354; XXX, 291.
Phúc Thắng, XXIX, 88.
Phúc Thắng (cửa biển), XXVII, 316.
Phúc Thắng (núi), XXVIII, 459.
Phúc Thắng (pháo đài), XXIX 9.
Phúc Thiện, XXVIII, 255.
Phúc Thọ (huyện), XXXI, 138; XXXII, 135.
Phúc Thọ (tiền), XXX, 101.
Phúc Tĩnh, XXIX, 206.
Phúc Trạch, XXX, 114.
Phúc Trì, XXIX, 69.
Phúc Tuy (phủ), XXIX, 239.
Phúc Tường (lũy), XXIX, 84.
Phúc Vĩnh (đồn), XXIX, 9, 11.
Phúc Vượng (mỏ vàng), XXVII, 314; XXVIII, 280.
Phục Bản, XXXII, 26.
Phùng Cổ (hồ), XXIX, 96.
Phùng Danh Lưu, XXXIII, 232.
Phùng Đình Hữu, XXXIV, 165.
Phùng Hành, XXXIV, 215.
Phùng Hữu Hòa, XXVII, 168, 198.

https://tieulun.hopto.org

Phùng Khắc Khoan, XXXI. 170.
Phùng Thiện (đồn), XXXI. 190.
Phùng Tiến Lao, XXVIII. 246.
Phùng Tử Tài, XXXIV, 189. 213, 219, 260, 278, 285.
Phùng Văn Thìn, XXVIII. 245.
Phùng Văn Tường (tức quận Tường), XXXII, 326.
Phụng Công, XXXIII, 339.
Phụng Đạc, XXX, 259.
Phụng Đắc Cố, XXXIV, 299.
Phụng Hóa (huyện), XXVI. 285; XXXI. 179.
Phụng Tiên (điện), XXVI. 285; XXVIII. 204.
Phương, XXX, 227, 259, 344.
Phương Chữ (làng), XXXI. 114.
Phương Chữ (sông), XXVIII. 11.
Phương Di (vườn), XXX, 149.
Phương Diên (tổng), XXXI. 173.
Phương La (tổng), XXXIII. 329.
Phương Mỹ (làng), XXXI, 206.
Phương Sâm (đồn), XXVIII. 378.
Phương Vân (xã), XXXII. 246.
Phượng Hoàng, XXIX, 12.
Phượng Lâu (xã), XXXIII. 339.
Phương Nhõn (huyện), XXVIII, 36; XXX, 153; XXXI, 287.

Q

Quách Công Chuyên, XXVIII. 243.
Quách Đạo Lượng, XXX, 94.
Quách Đình Chính, XXVIII. 284; XXXIV, 270.
Quách Đình Quyền, XXVIII. 284.
Quách Tất Công, XXXI, 50.
Quan Bằng (xã), XXVII, 360.
Quan Đình (xã), XXVIII, 339.
Quan Hóa, XXXII, 276; XXXIII, 227.
Quan Hóa Châu, XXVII, 209. 405.
Quan Nam XXIX, 87.
Quan Phác (xã), XXVII, 360.
Quán Hột, XXIX, 41.
Quán Đé, XXX, 232.
Quán Sỹ (bến tuần), XXVII. 152.
Quán Tí (cửa tuần), XXVII. 272, 359.
Quán Tí (đồn), XXXII, 183. 290; XXX, 140, 213, 250.
Quán Tinh (xã), XXVIII, 359. 468.
Quản Danh Tế, XXIX, 53.
Quang Dực, XXXIV, 131.
Quang Hóa (châu), XXVII. 185, 279.
Quang Hóa (bảo), XXVII, 295. 244; XXIX, 108.

https://tieulun.hopto.org

Quảng Khải (xã), XXVII, 298.
Quang Lang (đồn), XXX, 66, 74, 88, 153, 238, 282 ; XXXI, 360 ; XXXII, 101, 105, 109, 161.
Quảng Bình, XXVII, 104, 152, 153, 158, 159, 176, 178, 187, 193, 207, 240, 298 ; XXVIII, 67, 254, 260, 316, 323, 335, 337, 381, 463 ; XXIX, 31, 48, 55, 64, 67, 157, 236, 240 ; XXX, 12, 32, 69, 70, 77, 117, 118, 210, 231 ; XXXI, 34, 37, 99, 104, 371 ; XXXII, 20, 84, 235, 237 ; XXXIII, 81, 83, 104, 108, 140, 214, 291, 327 ; XXXIV, 116, 117, 271, 288 ; XXXV, 5.
Quảng Bình (cửa biển), XXVII, 198.
Quảng Bình (thành), XXVII, 217.
Quảng Địa, XXVII, 405.
Quảng Địa (huyện), XXVII, 237, 238.
Quảng Điền (huyện), XXVII, 208 ; XXXI, 76 ; XXXIII, 105.
Quảng Hóa, XXXII, 318.
Quảng Học (nhà), XXVIII, 196.
Quảng Lâm, XXX, 193.
Quảng Nam, XXVII, 43, 143, 152, 153, 158, 159, 170, 178, 192, 193, 210, 215, 247, 294, 322 ; XXVIII, 62, 117, 119, 126, 127, 227, 254, 289, 290, 326, 337, 351, 371, 381, 442, 443, 445, 460, 470 ; XXIX, 48, 54, 67, 81, 147, 157, 191, 239, 253 ; XXX, 67, 69, 99, 111, 117, 118, 132, 138, 143, 152, 161, 210, 226, 232, 242, 254 ; XXXI, 16, 25, 45, 71, 85, 102, 174 ; XXXII, 81, 199, 216, 275, 335 ; XXXIII, 24, 35, 197, 207, 227, 247, 248, 273, 316, 325, 328, 338, 357, 358 ; XXXIV, 5, 36, 41, 132, 135, 175, 191 ; 236, 249, 256, 257, 267, 288, 298, 372, 403 ; XXXV, 8, 17, 30, 75.
Quảng Nam (cửa biển), XXVI, 70, 73, 165 ; XXX, 81.
Quảng Nam (thành), XXVII, 217.
Quảng Ngãi, XXVII, 43, 143, 152, 153, 158, 159, 178, 179, 182, 190, 215, 322 ; XXVIII, 124, 129, 131, 143, 148, 149, 156, 186, 187, 251, 254, 261, 290, 297, 303, 337, 355, 381, 388, 416 ; XXIX, 11, 35, 48, 49, 67, 71, 157 ; XXX, 30, 64, 69, 88, 95, 111, 113, 116, 117, 118, 125, 185, 195, 232, 242 ; XXXI, 19, 34, 85, 102, 113, 435, 171, 174, 193, 220, 337 ; XXXII, 121, 139, 158, 173, 228, 266, 335 ; XXXIII, 62, 63, 124, 134, 197, 207, 238, 248, 273, 325, 331, 337 ; XXXIV, 36, 52, 81, 135,

https://tieulun.hopto.org

175, 191, 195, 256, 257, 258; XXXV, 17, 30.
Quảng Ninh (phủ), XXXI, 18.
Quảng Ngãi (phủ), XXIX, 324; XXXI, 138.
Quảng Ngãi (thành), XXVII, 213.
Quảng Phú (đồn), XXXI, 329.
Quảng Tế (thôn), XXX, 117; XXXII, 318.
Quảng Thi (động), XXXIII, 227.
Quảng Thiện (nhà), XXVIII, 196.
Quảng Trạch (phủ), XXX, 75, 79; XXXIII, 140.
Quảng Trị, XXVI, 151, 158, 159, 178, 184, 193, 290, 291, 323; XXIX, 45, 157; XXX, 26, 62, 65, 117, 118, 144, 152, 171, 227, 267; XXI, 37, 85, 100, 110; XXXII, 87, 121, 158, 335; XXXIV, 20, 50, 108, 276; XXXV, 17, 183.
Quảng Tuân (cửa biển), XXXIII, 82; XXXI, 227.
Quảng Uyên (huyện), XXIX, 282, 294; XXX, 250.
Quảng Xá, XXVII, 97, 103, 143, 167, 176, 182, 195, 200, 207, 237, 238, 240, 264; XXVIII, 128, 173, 254, 290, 337, 340, 383, 384, 428, 461, 477; XXIX, 12, 87, 263, 270, 317, 342; XXX, 20, 21, 32, 49, 64, 65, 67, 75, 134, 143, 144, 152, 181, 184, 186, 189, 202, 204, 237, 248, 284; XXXI, 6, 17, 29, 34, 43, 85, 90, 110, 111, 124, 131, 142, 168, 172, 174, 371, 377; XXXII, 87, 98, 136, 155, 158, 208, 228, 241, 242, 246, 305, 318, 335; XXXIII, 36, 79, 86, 104, 126, 144, 159, 174, 179, 197, 224, 229, 231, 259, 264, 332, 338, 355; XXXIV, 40, 42, 61, 123, 155, 275, 400; XXXV, 17, 76, 93.
Quảng Yên (cảng), XXXI, 57.
Quảng Yên (cửa biển), XXVII, 79.
Quảng Yên (thành), XXXI, 39
Quản Nhâu (tổng), XXVIII, 339.
Quản Công (làng), XXVIII, 430.
Quất (vụng), XXXIII, 274.
Quế Châu, XXXII, 317.
Quế Dương (huyện), XXVII, 322.
Quế Phong (huyện), XXVII, 237, 238, 313.
Quế Sơn (huyện), XXXII, 81; XXXIII, 328.
Quốc An (tổng), XXVII, 215.
Quốc Oai (phủ), XXIX, 314.
Quốc sử tạp yếu (sách), XXVIII, 352.
Quy Chủ (xã), XXXII, 208.
Quy Đức (xã), XXIX, 77.
Quy Hậu (sông), XXIX, 96.
Quy Hợp (tổng), XXXI, 173.
Quy Hợp (đồn), XXVII, 322.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Quy Lai, XXVIII, 455.
Quy Lăng (xã), XXVIII, 60.
Quy Lưu (phương), XXVIII, 405.
Quỳ Châu (phủ), XXVIII, 371; XXXII, 162, 277; XXXIII, 45, 107.
Quỳ Ma (xứ), XXVII, 364.
Quỳ Hương, XXXIII, 356.
Quỳ Kim, XXX, 55.
Quỳ Lộc (lập), XXX, 68.
Quyền (cửa biển), XXXI, 129.
Quyền (cửa sông), XXXIII, 10.
Quỳnh Liêu (xã), XXXII, 250.
Quỳnh Côi, XXIX, 308.
Quỳnh Khê, XXX, 181.
Quỳnh Lâm (bảo), XXVIII, 202.
Quỳnh Lâm (xã), XXVII, 323.
Quỳnh Lâu (đồn), XXX, 202.
Quỳnh Lâu (xã), XXXIII, 250.
Quỳnh Lưu (huyện), XXXI; 25, 34.
Quỳnh Nhai (châu), XXVII, 323; XXX, 113, 153, 181.

R

Ra-lang-di-y (tướng Pháp), XXXI, 61.
Rồng Hải (cửa biển), XXXI, 306.

S

Sa Kiệt (xã), XXXI, 356.
Sa Lung (xã), XXXI, 196.
Sa Lý (nước), XXIX, 79.
Sa Kỳ (cửa biển), XXVIII, 118; XXXI, 135.
Sa Kỳ (đồn), XXVII, 269.
Sách Lâm (động), XXVIII, 253.
Sài Giang (sông), XXXIII, 316.
Sài Sơn, XXIX, 324.
Sài Trang, XXXIII, 339.
Sài Trang (xã), XXX, 135.
Sam Câu (xã), XXXIII, 230.
Sản Phong, XXVII, 214.
Sảng (mỏ vàng), XXXI, 118.
Sầu Mưu (đồn), XXX, 101.
Sắc lệ (tàu Pháp), XXXIII, 208.
Sầm, XXIX, 88.
Sầm Nạ (huyện), XXXIII, 195, 227.
Sắt, XXVIII, 367.
Sen Hồ (xã), XXXII, 172.
Sóc Dăng (xã), XX , 8.
Song Long (tiền), XXVII, 71; XXIX, 314.
Sô-ma-rô (tướng Pháp), XXXIII, 82.
Sông Cầm (ty thuế), XXXI, 124.
So-ha-lé, XXX, 162.
Sơn, XXXI, 166.
Sơn Bồ (nguồn), XXVII, 149; XXXI, 183.
Sơn Châu, XXXIII, 69.
Sơn Dương (huyện), XXXI, 346, 382; XXXII, 139, 162, 179; XXXIII, 274.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Sơn Đầu (đồn), XXXI, 320.
Sơn Đình (xã), XXVIII, 339.
Sơn Định (Phủ), XXVII, 238.
Sơn Lăng, XXVII, 72.
Sơn Liêu, XXXII, 28.
Sơn Minh, XXVIII, 279.
Sơn Ngôi, XXXIV, 162.
Sơn Quả (xã), XXXII, 213.
Sơn Tây, XXVII, 103, 120, 143, 182, 200, 207 : XXVII, 27, 139, 195, 203, 219, 231, 290, 339, 345, 355, 358, 370, 405, 423, 428, 461 : XXIX, 35, 41, 42, 315, 316, 312 : XXX, 70, 82, 139, 141, 180 : XXXI, 83, 85, 123, 131, 166, 253, 365, 379 : XXXII, 28, 42, 76, 98, 118, 127, 156, 191, 198, 204, 238, 241, 246, 281, 297 : XXXIII, 87, 145, 178, 193, 218, 219, 231, 236, 240, 253, 255, 256, 268, 263, 276, 338 : XXXIV, 28, 74, 84, 155 : XXXV, 17, 78, 197, 221.
Sơn Tiêu (trại), XXVIII, 361.
Sơn Trại, XXXII, 27.
Suất Tinh (xã), XXXII, 274.
Suất Ty (bến tuần), XXVII, 152, 272, 359 : XXXII, 290.
Sức Chân (xứ), XXX, 199.
Suối Bốc (động), XXXI, 60, 125, 385 : XXXII, 143.
Suối Bốc (đồn), XXXIII, 184.
Suối Tắm, XXX, 37.
Sông Sơn (đền), XXXII, 353.
Sư Lỗ (xã), XXX, 57.
Sư Lỗ đông (xã), XXX, 187.
Sử cục loại biên (sách), XXVIII, 318 ; XXIX, 136.
Sử Dân (tiên), XXXI, 9.
Sử ký quốc ngữ (sách), XXIX, 136.
Sử *ký quốc ngữ cu* (sách), XXVIII, 418.
Sử tạp ký (sách), XXVIII, 317 : XXIX, 136.

T

Tà My, XXXV, 16.
Tà Bang (châu), XXIX, 48.
Tà Ly (tức núi Tà Linh), XXVII, 292.
Tà Phình (phào đồ), XXIX, 11.
Tà Khai (xã), XXVIII, 360.
Tà Ký, XXVII, 193, 194.
Tà Trạch (nguồn) XXVII, 81, 149, 164 ; XXXI, 183.
Tạ Chiêu Viết, XXXI, 110.
Tạ Hiện, XXXII, 26, 234, 257 ; XXXIV, 275 ; XXXV, 131, 171, 179.
Tạ Hữu Độ, XXVIII, 417.
Tạ Hữu Khuê, XXIX, 236.
Tạ Hữu Ninh, XXX, 134.
Tạ Kim Vục, XXVII, 165, 246.
Tạ Ngọc Dường, XXXIV, 99, 100, 101.
Tạ Quang Cự, XXVII, 80, 117, 157, 169, 244, 271, 320 : XXVIII, 62, 325 : XXIX, 14, 254, 344.
Tạ Thị Huy, XXVIII, 376.
Tạ Thị Khách, XXX, 104.

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tạ Thúc Đỉnh, XXXIII, 209.
Tạ Tĩnh Xuyên, XXXI, 119, 197.
Tạ Văn Định, XXVII, 115.
Tạ Văn Nghĩa (100 tuổi), XXIX, 284.
Tạ Văn Phụng, XXIX, 263.
Tạ Văn Phương, XXX, 275.
Tạ Văn Sơn, XXX19, XXXI 113, 182.
Tạ Văn Thôi, XXVIII, 247.
Tài Cá Phố, XXXIV, 363.
Tài Châm, XXX, 259.
Tài Da, XXIX, 117.
Tam Cơ (bảo), XXVIII, 42.
Tam Dương (huyện), XXVIII, 421; XXXII, 139, 216.
Tam Hợp (xã), XXXI, 261.
Tam Hợp (xã), XXIX, 315; XXXII, 339.
Tam Kỳ (bến tuần), XXVII, 152, 272, 359.
Tam Kỳ (thành), XXVII, 73, 92; XXVIII, 296; XXIX, 11.
Tam Lư, XXVII, 120.
Tam Nông, XXXII, 152.
Tam Nông (huyện), XXVII, 192, 292; XXIX, 327.
Tam Sung, XXXV, 167.
Tam Tảo (xã), XXVIII, 268.
Tam Thọ (tiền), XXVII, 71.
Tam Trang (xã), XXVIII, 5.
Tam Xoa, XXVII, 127.
Tang Châu, XXVII, 214.
Tang Quốc Thuyên, XXXV, 161.
Tánh Linh, XXXI, 41.
Tảo Dương (xã), XXXII, 27.
Tảo Hạ (xã), XXVIII, 404.
Tạo Nhã, XXXI, 334; XXXII, 214.
Tăng Tháp, XXVIII, 243.
Tăng Văn Ấm XXVIII, 251.
Tăng Văn Xây, XXVIII, 250.
Tăng Việt Thành, XXVIII, 240.
Tăng Xá (thôn), XXX, 117.
Tăng Hữu Chức, XXXI, 278.
Tâm Bôn (châu), XXXI, 118.
Tân An, XXIX, 117, 130.
Tân Châu, XXVII, 214.
Tân Cư, XXXII, 40.
Tân Dư, XXXII, 40.
Tân Định (thôn), XXVIII, 303.
Tân Định (sở), XXVII, 293, 416.
Tân Hòa, XXXII, 251.
Tân Hương (bảo), XXIX, 198.
Tân Khai, XXXII, 40.
Tân Lai, XXXII, 40.
Tân Lập, XXXII, 40.
Tân Lang (huyện), XXIX, 92.
Tân Lợi (sở), XXVII 293.
Tân Lợi (thôn), XXVIII 303.
Tân Minh (thôn), XXVIII, 303.
Tân Mỗ (trại), XXXI, 276.
Tân niên (xã) XXXI, 344.
Tân Niên (thôn), XXVII, 173.
Tân Niên đông (thôn), XXVII, 184; XXVIII, 299.
Tân Ninh (huyện), XXVII, 323.
Tân Phú (thôn), XXXIII, 218.
Tân Phương (thôn), XXXIII, 218.
Tân Tạo, XXXII, 40.

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

Tàn Tạo (thôn). XXIX, 93.
Tân Thuận (sở). XXVII. 293, 416.
Tân Thủy (thôn). XXX. 117.
Tân Trạch. XXXII. 40.
Tân Tụ. XXXII. 40.
Tân. XXXIII. 23, 260.
Tập Hiền (viện). XXVII. 132.
Tập Thiện (nhà). XXVIII, 196.
Tây (thôn). XXVIII. 422.
Tây Lộc. XXIX. 117.
Tây Nhai (xã). XXXI. 221.
Tây Ninh. XXVIII. 426.
Tây Ninh (bảo). XXVII. 244: XXIX. 108.
Tây Ninh (phủ). XXVII. 143, 184; XXIX. 9, 68; XXIX. 184.
Tây Sơn. XXXI. 103.
Tây Thái (bảo). XXVIII. 9: XXIX. 12, 25.
Tây Thành (xã). XXVIII. 335.
Tây Yên. XXIX. 98.
Tê đô đơ (tướng Pháp) XXX. 169.
Thác Hàn (núi). XXX. 238.
Thác Hôn (sông). XXX. 228.
Thác Ông. XXX. 65.
Thác Môn. XXXIII. 211.
Thạc. XXX. 30.
Thạc Giản (xã). XXVIII. 473: XXIX. 25, 28.
Thạch An (châu). XXIX. 294: XXX. 183, 204.
Thạch An (xã). XXVII. 323.
Thạch Bích. XXVIII. 424: XXX. 30, 185.
Thạch Bích (man). XXXIV. 286
Thạch Bích (xã). XXVIII. 174, 183.
Thạch Động (đèn) XXIX. 108.
Thạch Hà (huyện). XXVII. 236; XXVIII, 372: XXXII. 13, 77.
Thạch Hải (thôn). XXXI. 172.
Thạch Kiều (xã). XXXII. 328
Thạch Lâm (châu). XXVII. 393.
Thạch Lâm (mỏ bạc). XXXII. 148.
Thạch Lỗ. XXXII. 318.
Thạch Mạc (lòng). XXIX. 37.
Thạch Tân (cứ). XXVIII. 409.
Thạch Than. XXIX. 25.
Thạch Thạnh Tuyên. XXXV. 33.
Thạch Thành (huyện). XXVII. 237. 238. 405: XXXII. 318.
Thạch Thành (nguyên). XXVII. 419: XXXII. 117.
Thạch Thất (huyện). XXIX. 324: XXXII. 135.
Thái Dương (đèn). XXVII. 106.
Thái Dương (chợ). XXXIII. 359.
Thái Dương (cửa biển). XXXIII. 261.
Thái Dương (xã). XXX. 141: XXXV. 149.
Thái Hội (cửa biển). XXX. 200.

https://tieulun.hopto.org

Thai Sáy, XXXIII, 117.
Thai Bá Ngô, XXVIII, 423.
Thai Bình (phủ), XXXIV, 40, 60.
Thái Căn (cửa biển), XXXIV, 29.
Thái Dương (chợ), XXXIV, 215.
Thái Dương (xã), XXVIII, 119.
Thái Đình Thục, XXVII, 28.
Thái Đường (xã), XXVII, 197.
Thái Hiền (bão), XXVII, 356.
Thái Hòa (điện), XXVII, 36.
Thái Kỳ, XXX, 93.
Thái Miếu (nhà), XXVII, 35.
Thái Nguyên, XXVII, 182, 267, 343, 377, 388; XXVIII, 254, 284, 402, 423, 428, 461; XXIX, 87, 88; XXX, 18, 62, 87, 111, 135, 143, 166, 181, 184, 226, 267, 273, 274, 283, 291; XXXI, 19, 48, 71, 81, 85, 91, 110, 118, 119, 126, 131, 133, 142, 166, 174, 179, 196, 325, 373; XXXII, 10, 16, 65, 67, 76, 86, 98, 121, 136, 158, 161, 172, 179, 230, 241, 300, 326, 327; XXXIII, 6, 11, 132, 137, 141, 145, 191, 193, 197, 199, 209, 222, 236, 239, 251, 256, 257, 258, 263, 277, 287, 291, 301, 308, 322, 326, 331, 335, 338, 344; XXXIV, 155, 404; XXXV, 9, 11.
Thái Nguyên (mỏ kẽm), XXVIII, 323, 420, 454.
Thái Phù (xã) XXXI, 359
Thái Quang (100 tuổi), XXVII, 218.
Thái Thuận (bôn), XXXIII, 204.
Thái Tráng, XXVIII, 245.
Thái Văn Hiếu, XXVIII, 245.
Thái Văn Quảng, XXVIII, 245.
Thái Văn Tố, XXX, 134.
Thái Xương (mỏ đồng), XXXI, 58.
Tham Ban (phố), XXXI, 132.
Tham kỳ bản truyện (sách), XXVIII, 318; XXIX, 136.
Tham Lương (lâu), XXIX, 18
Thám, XXVII, 51, 183.
Thanh Am (xã), XXVIII, 169.
Thanh Ba, XXXII, 156, 294.
Thanh Bồng, XXX, 109, 261.
Thanh Chương (huyện), XXVII, 165; XXVIII, 45; XXXI, 23, 34; XXXII, 102.
Thanh Cù (nguyên), XXX, 88, 109, 261.
Thanh Dã (động), XXXII, 189.
Thanh Dương (xã), XXXI, 31.
Thanh Đán, XXVII, 120.
Thanh Điểu (đồn), XXXI, 382.
Thanh Hà (huyện) XXIX, 109; XXXII, 220.
Thanh Hạ (lâu), XXVIII, 344, 418.
Thanh Hóa (tỉnh), XXVII, 53, 143, 152, 153, 158, 178, 187, 193, 215, 236, 237,

https://tieulun.hopto.org

267, 294, 343, 382 :XXVIII, 15, 45, 56, 66, 67, 117, 122, 1 6, 203, 209, 219, 231, 254, 303, 331, 337, 339, 363, 376, 379, 381, 404, 423, 428, 452, 461 ; XXIX, 55, 70, 87, 157, 315, 319, 336 ; XXX, 88, 97, 117, 149, 197, 210, 224, 251 ; XXXI, 18, 25, 34, 85, 99, 103, 126, 129, 131, 172, 377 : XXXII, 42, 158, 198, 206, 246, 297, 314, 318, 335 ; XXXIII, 7, 68, 69, 83, 126, 161, 179, 189, 194, 195, 207, 210, 214, 226, 227, 231, 262, 285, 286, 302, 325, 334, 356, 359 ; XXXIV, 5, 37, 63, 115, 134, 206, 273, 347 : XXXV, 17, 36, 160, 188.

Thanh Hóa chầu chí (sách) XXVII, 239.

Thanh Hóa (trường thi), XXVII, 103, 106, 107, 132, 185, 211, 226 ; XXVIII, 416 ; XXIX, 223 ; XXXI, 277 ; XXXIII, 345.

Thanh Hương (sông), XXVIII, 403.

Thanh Khê (đồn), XXX, 99.

Thanh Khê (cảng), XXVIII, 316.

Thanh Khê (cầu), XXX, 68.

Thanh Lâm, XXXII, 228.

Thanh Lâm (bảo), XXVIII, 424.

Thanh Lâm (huyện), XXXII, 92.

Thanh Lãng, XXXIII, 81.

Thanh Liêm, XXVIII, 279.

Thanh Liêm (huyện), XXVIII, 198, 340 ; XXXI, 143 ; XXXIII, 25.

Thanh Lương, XXXIII, 322.

Thanh Miện (huyện), XXVIII, 385, 397.

Thanh Nga, XXXIII, 339.

Thanh Nghệ, XXXIV, 63.

Thanh Nữ (đồn), XXIX, 287, 288.

Thanh Oai (huyện), XXVIII, 82, 279 ; XXXII, 250 ; XXXIII, 22, 84.

Thanh Phúc (đồn), XXIX, 22.

Thanh Quan (huyện), XXVII, 314.

Thanh Sài (xã), XXVII, 429.

Thanh Sơn (huyện), XXVII, 292, 329.

Thanh Sơn (trang), XXXV, 10.

Thanh Thủy (huyện), XXVII, 292, 323.

Thanh Thủy (xã), XXX, 117 ; XXXII, 334.

Thanh Trì (huyện) XXVII, 101, 416 ; XXVIII, 279, 340, 415 ; XXXIII, 22.

Thanh Trúc, XXXV, 16.

Thanh Trước, XXXI, 359.

Thanh Trước (núi), XXXI, 379.

Thanh Vân (đồn), XXXII, 173.

Thành, XXXI, 166.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Thanh Hóa (huyện), XXVIII, 68, 271, 314; XXX, 51, 150, 171; XXXI, 87, 103, 184; XXXII, 87; XXXIII, 255.
Thanh Ngọc Uẩn, XXVII, 27; XXX, 193.
Thanh Duyên (chùa), XXVII, 175; XXVIII, 257.
Thao (sông) XXXIV, 263.
Thảo Dữ (tức đảo Hòn Cỏ), XXX, 259.
Thảo Nhàn (làng), XXXI, 91.
Thắng Bình (phủ), XXXI, 201.
Thắng Hải (thôn), XXIX, 280.
Thân Ngọc, XXXI, 173.
Thân Thị (dòng), XXVII, 415.
Thẩm Huấn (đền), XXVII, 262.
Thẩm Lộng (tổng), XXVIII, 279.
Thân Trọng Chữ, XXXIII, 262.
Thân Trọng Tiết, XXVII, 280.
Thân Văn Đinh, XXXI, 136.
Thân Văn Nhiếp, XXVII, 350; XXVIII, 31, 66, 67, 284, 314, 440; XXIX, 207, 208, 219, 227, 233, 248, 254, 328; XXX, 51, 82, 124, 171, 225, 294; XXXI, 14, 83, 144, 228, 244, 261, 284; XXXII, 7, 40, 85, 129, 173, 238, 248.
Thảo Đầu, XXXIII, 77.
Thảo Khê, XXIX, 188.
Thần Khê (huyện), XXVIII, 401.
Thần Mẫn (biển), XXXI, 65.
Thần Phù (trường bắn), XXVIII, 209.
Thập Châu, XXXIII, 211; XXXV, 163.
Thất Chính (lịch), XXVIII, 416.
Thất Khê, XXVIII, 462; XXXII, 46.
Thất Khê (huyện), XXIX, 64, 168, 192; XXX, 153.
Thất Khê (phố), XXX, 251.
Thất Nhân (đầm), XXVIII, 464.
Thất Sơn, XXVII, 268; XXIX, 156; XXXI, 23, 41.
Thi Điệu, XXXIV, 14.
Thi Hội, XXXIV, 44.
Thi Khảo Khóa, XXXV, 11.
Thị Đông, XXXIV, 85.
Thị Nại (đồn), XXVII, 282; XXX, 116.
Thị Nại (biển), XXVIII, 127, 131; XXIX, 43; XXX, 106; XXXI, 25, 145, 228; XXXII, 270; XXXIII, 17, 88, 102, 328; XXXIV, 290, 291; XXXV, 220.
Thị Nề (trường sở mậu dịch), XXVII, 379.
Thiêm Lộc (xã) XXXII, 287.
Thiên Đức (tức sông Đuống), XXIX, 127; XXVIII, 8, 111, 180, 359, 468; XXIX, 11, 56, 158.
Thiên Hóa (châu), XXX, 13.
Thiên Linh, XXVII, 120.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Thiên Lộc (huyện), XXVII, 249.
Thiên Mụ (chùa), XXVII, 82, 107, 175.
Thiên nam trung nghĩa bảo lục (sách), XXVIII, 352; XXIX, 135.
Thiên Phúc (phủ) XXVII, 322; XXIX, 37.
Thiên Quan (phủ), XXVIII, 231.
Thiên Thần (điện), XXVIII, 256.
Thiên Thụ (lăng), XXVII, 56, 186; XXXII, 47; XXXIV, 128.
Thiên thu hữu lăng (lăng), XXVII, 56.
Thiên Uy (tức cửa Thiết), XXXII, 20.
Thiện Hỷ, XXXIV, 182.
Thiện Khuê, XXVIII, 418.
Thiện Lợi (thôn), XXX, 117.
Thiện Thi (huyện), XXVII, 323; XXVIII, 385.
Thiện Thổ (lăng) XXVIII, 339.
Thiết (sông), XXXI, 346.
Thiết Đàm, XXVII, 301.
Thiết Đỉnh (thôn), XXXII, 246.
Thiết Thàng (đồn), XXIX, 155.
Thiết Trụ (xã), XXVII, 115.
Thiệu, XXXIII, 22.
Thiệu Sĩ Quỳnh, XXVIII, 251.
Thiệu Tôn Hợp, XXIX, 66.
Thiệu Văn Huấn, XXVII, 362.
Thiệu Hóa, XXXII, 318.
Thiệu Kỳ (xã), XXXIII, 70.
Thiệu Nội, XXXI, 258.
Thiệu Phố, XXVII, 287; XXXI, 258, 266.
Thiệu Phương (nhà), XXVIII, 418.
Thiện trị văn qui (sách), XXVIII, 390; XXXI, 7.
Thiệu Ứng, XXVII, 112; XXXI, 137, 258, 266, 334; XXXII, 224.
Thịnh Dán (xã), XXXI, 356.
Thịnh Lâm (xã), XXXII, 10.
Thịnh Liệt, XXXII, 322.
Thịnh Minh (xã), XXXIII, 263.
Thọ Cương (núi), XXXIII, 232.
Thọ Kỳ (thôn), XXX, 117.
Thọ Lộc (đồn), XXXII, 304.
Thọ Sơn (đồn), XXXII, 26.
Thọ Thành (cửa công), XXXV, 10.
Thọ Xuân (phủ), XXXII, 318; XXXIII, 195.
Thọ Xương (huyện), XXVII, 214; XXVIII, 72, 235, 279; XXXII, 15, 128.
Thỏa, XXX, 65.
Thoát Lăng (chầu), XXVII, 323; XXVIII, 61; XXIX, 64, 168; XXX, 153; XXXI, 113; XXXIII, 290.
Thổ, XXVII, 54.
Thổ Công (đồn), XXXI, 172.
Thổ Hoàng (lăng), XXXI, 173.
Thổ Khối (cửa công), XXXV, 10.
Thổ Lỗi (lăng), XXXI, 173.
Thổ Sơn (đồn), XXVIII, 153; XXXI, 16.

https://tieulun.hopto.org

Thổ Suối (lòng), XXVII, 322.
Thôn, XXIX, 88.
Thôn Xích Hậu (trường sở mậu dịch), XXVII, 379.
Thông Binh (bảo), XXVII, 383.
Thông Hóa, XXVII, 176; XXX, 273; XXXI, 48; XXXII, 84; XXXIV, 83.
Thông Huế, XXXI, 323.
Thu Châu (châu), XXVII, 249; XXX, 71, 144; XXXIII, 174, 208.
Thu Cúc, XXXII, 106.
Thu Lấy (nguồn), XXVII, 322.
Thu Long (cửa biển), XXXIV, 198.
Thủ Đoàn (sông), XXIX, 130.
Thủ Pháp (làng) XXVIII, 436.
Thủ Thừa (sông), XXIX, 130.
Thúc Thủy (xã), XXX, 12.
Thuận Mĩ (cửa tuần), XXVII, 282, 359; XXVIII, 9.
Thuận Trai (nhà), XXVIII, 255.
Thuận An (cửa biển), XXVII, 79, 229, 233; XXVIII, 275, 307, 405; XXX, 9, 183, XXXI, 20, 35, 84, 127, 189; 259; XXXII, 305; XXXIII, 101, 208; XXXIV, 48, 52, 82, 99, 113, 118, 123, 130, 176, 215, 242, 393, 403; XXXV, 8, 21, 25, 31, 36, 44, 119, 130, 138, 223.
Thuận An (đồn), XXVIII, 285.
Thuận An (hành cung), XXVIII, 327.
Thuận Châu, XXXI, 125.
Thuận Đạo (núi), XXVII, 65, 71.
Thuận Hóa, XXVIII, 455.
Thuận Hóa (đồn), XXVIII, 195.
Thuận Kiều (thôn), XXIX, 18.
Thuận Lai, XXX, 232.
Thuận Lan (trạm), XXVIII, 315.
Thuận Phương, XXXI, 348.
Thuận Tắc (thôn), XXIX, 229.
Thuận Thành (phủ), XXXII, 361.
Thuận Tiệp (tàu), XXXI, 34, 109; XXXIII, 274, 336.
Thuận Trực (sông), XXXI, 120.
Thuật, XXXI, 189.
Thục Luyện (đồn), XXXIII, 281.
Thục Luyện (xã), XXXIII, 233.
Thung Thị, XXXI, 361.
Thúy Ái (xã), XXIX, 67.
Thúy Lam (xã), XXX, 57.
Thúy Vân (hành cung), XXVII 250; XXVIII, 257.
Thúy Vân (huyện), XXVII, 313.
Thúy Vân (núi), XXVII, 235; XXVIII, 257; XXXIII, 55; XXXIV, 23, 42, 50, 118, 121, 130.
Thủy Ba (lòng), XXXI, 236.
Thủy Dương (huyện), XXVII, 403; XXVIII, 360;

https://tieulun.hopto.org

XXXII, 171 ; XXXIII, 79.
Thủy Liên (hồ), XXIX, 96.
Thủy Trường, XXIX, 200.
Thủy Vân (mỏ), XXXI, 273.
Thủy Vi (châu), XXVIII, 253 ; XXX, 136, 182, 278 ; XXXI, 25, 90, 190 ; XXXII, 163.
Thủy Xá, XXVII, 56, 70, 350 ; XXX, 145, 205 ; XXXI, 218 ; XXXIV, 162, 229.
Thụy Anh (huyện), XXX, 153 ; XXXI, 136 ; XXXII, 162.
Thụy Khánh (địa), XXVIII, 262.
Thụy Khánh (lăng), XXVII, 56.
Thụy Khuê (lăng), XXX, 146.
Thụy Nguyên (huyện), XXIX, 222 ; XXXIII, 227.
Thụy Sơn (sông), XXVIII, 373, 405 ; XXIX, 28.
Thụy Khánh (lăng), XXXII, 47.
Thụy Vân, XXVII, 237, 238.
Thư Lâm (tổng), XXXIII, 329.
Thư Trì (huyện), XXVII, 314 ; XXXII, 163, 275.
Thử, XXXIII, 22.
Thử Luật, XXVII, 98.
Thử Luật (xã), XXVIII, 422.
Thừa, XXXIII, 277.
Thừa An (trạm), XXVIII, 322.
Thừa Phủ (trạm), XXIX, 88.
Thừa Phúc, (bến đò), XXIX, 88.
Thừa Phúc (cửa biển), XXXIII, 34.
Thừa Phúc (trạm), XXX, 202, 230.
Thừa Phúc (thượng), XXVII, 460.
Thừa Thiên (tỉnh), XXVII, 43, 46, 103, 127, 143, 151, 159, 167, 173, 178, 182, 184, 185, 203, 207, 247, 294, 300, 302, 323, 337, 342, 381, 390, 423, 424 ; XXIX, 35, 67, 125, 157 ; XXX, 26, 62, 118, 144, 161, 228 ; XXXI, 15, 34, 85, 86, 87, 110, 377 ; XXXII, 121, 241, 246 ; XXXIII, 205, 248, 338, XXXIV, 36, 68, 115, 129, 349, 371 ; XXXV, 17, 195.
Thừa Thiên (trường thi), XXVII, 106, 107, 114, 185, 226, 360 ; XXVIII, 416, 427 ; XXIX, 206 ; XXX, 104, 152 ; XXVIII, 345 ; XXXI, 277.
Thực lục chính biên (tên sách), XXXIV, 254.
Thương (đồn), XXXII, 144.
Thương Kê (châu), XXVIII, 324.
Thương Phác, XXX, 50.
Thương Sơn thi tập (sách), XXVII, 187.
Thương Thành, XXXI, 359.
Thương Xuân, XXVII, 405.
Thương Xuân (huyện), XXVII, 237, 238 ; XXVIII, 339 ; XXXIII, 195.
Thượng Ấn (mỏ vàng), XXVII, 374.
Thượng Bồng (xã), XXXI, 173.
Thượng Công (xã), XXVIII, 94.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Thượng Dã (xã), XXIX. 351.
Thượng Giao. XXX. 37.
Thượng hạ hành phủ (trường sở mậu dịch). XXVII. 379.
Thượng Hộ (xã). XXXI. 307.
Thượng Hội (xã). XXXIII. 58.
Thượng Liệu. XXX. 37.
Thượng Lang (huyện). XXVIII. 12. 38: XXX. 170: XXXI. 103: XXXII. 17. 162.
Thượng Làng. XXVII. 292.
Thượng Lâm (xã). XXVII. 157.
Thượng Lôi (làng). XXXI. 206.
Thượng Lưu (lồng). XXXII. 110.
Thượng Mậu (vườn). XXVIII. 344.
Thượng Nguyên (lồng). XXVIII. 429.
Thượng Nguyên (huyện). XXVII. 314: XXXIII. 198.
Thượng Pha (mỏ vàng). XXVIII. 226.
Thượng Phúc. XXVIII. 279.
Thượng Phúc (xã). XXXIII. 109.
Thượng Thạch (huyện). XXXIII. 257.
Thượng Vụ. XXXIII. 322.
Tịch. XXXII. 69. 94.
Tiên. XXVIII. 265.
Tiên An (xã). XXXI. 236.
Tiên Du (huyện). XXVIII. 359: XXIX. 228.
Tiên Dược (xã). XXXII. 94.
Tiên Giang (kho). XXXV. 9.
Tiên Giang (lồng). XXXI. 241.
Tiên Lệ (làng). XXVIII. 381.
Tiên Lục. XXXIII. 322.
Tiên Lữ (huyện). XXXII. 317.
Tiên Lữ (xã). XXVIII. 130.
Tiên Minh (huyện). XXVIII. 473.
Tiên Ngọc Thề (100 tuổi). XXVIII. 421.
Tiên Phong (huyện). XXXII. 135.
Tiên Sơn (xã). XXVIII. 399.
Tiên Thái (đồn). XXIX. 108.
Tiên Y (miếu). XXVII. 231.
Tiên Yên (châu). XXVII. 238. 305: XXIX. 52: XXX. 119: XXXI. 42. 110. 113. 124. 142: XXXII. 87. 89. 163: XXXIII. 45: XXXV. 105.
Tiên Hải. XXVII. 196.
Tiên Hải (huyện). XXVIII. 348: XXIX. 295: XXXII. 245.
Tiên (cửa biển). XXXI. 259.
Tiệp. XXIX. 88.
Tiêu Dao (thôn). XXXI. 142.
Tiêu Dữ (tức đảo Hòn Chuối). XXIX. 15.
Tiêu Kha (xã). XXVIII. 398.
Tiêu Thiều (thôn). XXVIII. 226.
Tiêu Y (miếu). XXVII. 221.
Tiêu (cửa biển). XXVII. 84: XXIX. 18.
Tiêu Hải (đồn). XXIX. 200.
Tiêu Hải (cửa biển). XXIX. 41. 198.
Tiêu Miện. XXXII. 43.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tin Hội (thôn), XXXI, 113.
Tinh, XXXIII, 22.
Tinh Biên (đồn), XXIX, 168.
Tinh Biên (phủ), XXVIII, 15, 269; XXXI, 23.
Tinh Dã (mỏ), XXVII, 157.
Tinh Gia (phủ), XXXII, 162.
Tinh Giang (bảo), XXIX, 199.
Tinh Hải (thuyền), XXVII, 79.
Tinh Man (tức Tịnh Man), XXVIII, 442; XXX, 210; XXXI, 19, 113.
Tinh Nê (mỏ vàng), XXXIV, 126.
Tinh Sơn, XXXIV, 349.
Tinh Soa (nguyên), XXXV, 15.
Tinh Soa (núi), XXXIV, 49.
Toàn Việt thi tuyển (sách), XXIX, 136.
Tòng Hóa (hay phủ Tòng Hóa), XXXI, 181, 264, 382; XXXII, 162.
Tòng Lệnh, XXXII, 61.
Tòng Luật (cửa biển), XXIX, 17.
Tòng Thiện (huyện), XXVIII, 7, 202, 235; XXIX, 335; XXX, 8.
Tô Châu, XXVII, 27, 242, 417.
Tô Châu (bảo), XXVII, 417.
Tô Châu (núi), XXVIII, 395.
Tô Danh Cận, XXVIII, 247.
Tô Hiến Thành, XXXI, 170.
Tô Huân, XXXI, 208; XXXIII, 43, 55.
Tô Lịch (sông), XXIX, 183.
Tô Nguyên Chương, XXXIV, 15, 37.
Tô Nhị, XXXIV, 348.
Tô Phái, XXXII, 336.
Tô Phụng, XXX, 34.
Tô Trâm, XXX, 34.
Tô Thế Mỹ, XXIX, 77.
Tô Thị Triện, XXVIII, 445.
Tô Trân, XXVII, 246, 280, 283, 368; XXVIII, 212; XXIX, 39, 105; XXXII, 120; XXXIV, 216.
Tô Tử, XXXI, 33, 37, 91, 113, 120; XXX, 284; XXXII, 39.
Tôn Ca, XXIX, 86.
Tôn Học (nhà), XXVIII, 285.
Tôn Huy Diêm, XXXII, 246.
Tôn Huy Thân, XXXIV, 151.
Tôn Ích, XXIX, 86.
Tôn Lý, XXIX, 86.
Tôn Thất Ân, XXVIII, 276, 440.
Tôn Thất Bá, XXXII, 281; XXXIV, 72; XXXV, 128.
Tôn Thất Ban, XXVIII, 418.
Tôn Thất Bột, XXVII, 42, 44, 57, 58, 80, 108, 114, 126, 127, 166, 167, 187, 199, 215, 222, 275, 338, 355; XXVIII, 9.
Tôn Thất Bình, XXVIII, 241, 412.
Tôn Thất Cáp, XXVII, 119; XXVIII, 252, 264, 287, 290, 327, 337, 339, 344, 386; XXIX, 12, 21, 26, 32, 36, 53, 61, 103, 117, 129, 155, 167, 184, 195, 217, 257, 271, 283

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tôn Thất Cần, XXVII, 80.
Tôn Thất Cháy, XXVIII, 118.
Tôn Thất Chánh, XXVII, 80.
Tôn Thất Chu, XXVIII, 241.
Tôn Thất Chung, XXVIII, 440.
Tôn Thất Chương, XXVII, 361.
Tôn Thất Côn, XXXV, 83, 92.
Tôn Thất Cúc, XXVIII, 459; XXIX, 279, 296; XXX, 20, 80, 91, 219, 268; XXXI, 26, 49, 53.
Tôn Thất Cung, XXVII, 70, 193, 166, 293, 201, 216, 396.
Tôn Thất Dao, (tức Nguyễn Văn Dao) XXIX 40, 154, 186, 237, 318; XXX, 8, 79, 174, 183; XXXI, 166, 280; XXXII, 190, 204.
Tôn Thất Dịch, XXVIII, 412.
Tôn Thất Diên, XXXIV, 203.
Tôn Thất Đông, XXVIII, 277, 296.
Tôn Thất Duyệt, XXXII, 345; XXXIII, 33; XXXV, 65.
Tôn Thất Dực, XXXIII, 202.
Tôn Thất Dương, XXVIII, 426; XXIX, 9, 23, 27; XXX, 236.
Tôn Thất Đắc, XXVII, 165, 368, 371.
Tôn Thất Dẫn (tức Nguyễn Dẫn), XXIX, 286, 289; XXX, 28, 100; XXXI, 257; XXXII, 86, 304; XXXIII, 42.
Tôn Thất Đạo, XXXI, 274.
Tôn Thất Điển, XXIX, 13, 27.
Tôn Thất Đính, XXIX, 88, 181, 182, 196, 219, 227, 228, 237, 254, 298, 321, 346; XXX, 63, 165, 237; XXXIII, 245.
Tôn Thất Đông, XXXIV, 342; XXXV, 33.
Tôn Thất Đương, XXIX, 13.
Tôn Thất Đạc, XXXI, 234.
Tôn Thất Đàn, XXVII, 246, 370, 382; XXVIII, 66, 67, 215, 414, 462; XXIX, 14, 45, 25, 29, 30, 81, 109, 118, 136, 145, 153, 162, 234, 289, 309, 316, 342; XXX, 18, 41, 191.
Tôn Thất Đạm, XXVIII, 271; XXX, 127; XXXI, 267, 268.
Tôn Thất Đạt, XXVIII, 459.
Tôn Thất Đản, XXVIII, 297, 298.
Tôn Thất Điền, XXXIV, 342.
Tôn Thất Điệp, XXXIII, 358.
Tôn Thất Đóa, XXXIII, 266.
Tôn Thất Đoành, XXXV, 197.
Tôn Thất Đợi, XXXII, 334; XXXIV, 72.
Tôn Thất Đợp, XXVII, 203, 245, 286.
Tôn Thất Đuyên, XXIX, 291; XXX, 204; XXXI, 49.
Tôn Thất Khải, XXVII, 121.
Tôn Thất Kiệu, XXX, 155.

TIMSACHCAMVN

https://tieulun.hopto.org

Tôn Thất Kỳ, XXXII, 346; XXXIII, 312.
Tôn Thất Lệ, XXXIII, 298.
Tôn Thất Lệ Chung, XXVII, 226.
Tôn Thất Loan, XXXV, 163, 213.
Tôn Thất Luân, XXXIV, 214, 270.
Tôn Thất Lữ, XXXIV, 149.
Tôn Thất Lương, XXVIII, 412; XXXII, 41; XXXV, 114.
Tôn Thất Mậu, XXVII, 114, 199, 246.
Tôn Thất Mỗi, XXXI, 165.
Tôn Thất Nang, XXIX, 42, 13, 16, 22, 72.
Tôn Thất Nghị, XXVII, 183; XXVIII, 413.
Tôn Thất Niêm, XXXIV, 214.
Tôn Thất Phan, XXXI, 229; XXXIII, 220, 209, 417; XXXIV, 43, 71, 163, 174, 225, 342, 353; XXXV, 7, 11, 28, 122, 212.
Tôn Thất Phế, XXXIII, 55, 232, 313; XXXV, 171.
Tôn Thất Phiên, XXXII, 258, 339; XXXIII, 87; XXXIV, 254.
Tôn Thất Phú, XXVIII, 248.
Tôn Thất Quỳnh, XXVIII, 218.
Tôn Thất Sâm, XXIX 290
Tôn Thất Soạn, XXXII, 117.
Tôn Thất Sở, XXXIV, 372
Tôn Thất Sự, XXVII, 280.
Tôn Thất Tế, XXVIII, 462; XXIX, 32, 186, 208; XXXI, 211.
Tôn Thất Thải, XXXIII, 208, 286.
Tôn Thất Tham, XXXI, 328.
Tôn Thất Thảo, XXX, 135.
Tôn Thất Thanh, XXX, 255.
Tôn Thất Thành, XXXI, 329; XXXII, 172.
Tôn Thất Thận, XXXIV, 85, 106.
Tôn Thất Thé, XXX, 148; XXXI, 86, 232, 259; XXXIV, 98, 157, 199; XXXV, 7.
Tôn Thất Thi, XXIX, 7.
Tôn Thất Thiều, XXVII, 287, 288, 289.
Tôn Thất Thuyết, XXXI, 305, 350, 356, 368; XXXII, 62, 65, 80, 186, 192, 208, 216, 287, 294, 295, 299, 312, 317, 341, 349; XXXIII, 26, 36, 38, 40, 68, 79, 109, 115, 120, 128, 137, 145, 157, 170, 177, 185, 197, 198, 208, 222, 225, 226, 229, 235, 245, 254, 256, 282, 291, 308, 313, 319, 323, 326, 332, 335, 354, 358, 360; XXXIV, 15, 18, 46, 50, 177, 236, 370; XXXV, 23, 83, 95, 121, 198, 200, 202, 205, 206, 207, 208, 235.
Tôn Thất Thừa, XXX, 155.

https://tieulun.hopto.org

Tôn Thất Thương. XXVII. 117. 156. 207. 245. 349. 375. 396; XXVIII. 5. 14. 174. 264. 472; XXIX. 14. 19. 30. 40. 113. 153. 236; XXXII. 88.
Tôn Thất Tích, XXX. 79; XXXI 206. 328; XXXIII. 298.
Tôn Thất Tịch. XXXIII. 123.
Tôn Thất Tĩnh. XXVII. 33. 74. 166. 203. 368. 383; XXVIII. 115. 297. 338; XXIX. 32; XXX. 178; XXXI. 132. 261. 281; XXXII. 86. 160. 208. 276; 315; XXXIII. 68. 161. 195; XXXIV. 36. 37. 141. 176. 297.
Tôn Thất Trạc. XXXIV. 43. 44. 349.
Tôn Thất Trang. XXXIV. 263. 280. 287.
Tôn Thất Trắc. XXXII. 336; XXXIII. 64.
Tôn Thất Trí. XXIX. 29. 109. 164. 184. 307.
Tôn Thất Triệt. XXXI. 22. 356; XXXII. 41. 62. 285. 306; XXXIII. 11. 29. 40. 54. 134; XXXV. 213.
Tôn Thất Truy. XXIX. 289.
Tôn Thất Trực. XXVIII. 92. 101; XXIX. 26.
Tôn Thất Trương. XXXII. 211.
Tôn Thất Trường. XXXV. 212. 217.
Tôn Thất Tú. XXVIII. 369.
Tôn Thất Tuấn. XXIX. 18. 199. 257. 288; XXX. 14. 20. 35. 236.
Tôn Thất Tức. XXXII. 77.
Tôn Thất Tuệ. XXVIII. 299; XXIX. 283. 298. 327. 343. 348.
Tôn Thất Tư. XXXI. 135; XXXIII. 163. 310.
Tôn Thất Tự. XXXIV. 106. 163.
Tôn Thất Trọng. XXIX. 61.
Tôn Thất Ty. XXXI. 278. 359; XXXII. 78; XXXIII. 171. 232. 286.
Tôn Thất Ủy. XXXIV. 214.
Tôn Thất Vị. XXVII. 397.
Tôn Thất Vịnh. XXXV. 127.
Tôn Thị Tĩnh. XXXII. 234.
Tôn Thọ Tường. XXX. 234.
Tôn (núi). XXX. 290.
Tông Chinh (tổng). XXVIII. 339.
Tông Hóa (huyện). XXIX. 324.
Tông Biện. XXVIII. 88. 223.
Tông Duy Tân. XXXIII. 209.
Tông Đức Long. XXXV. 12.
Tông Hữu Tri. XXXIII. 61.
Tông Phúc Giai. XXXV. 33.
Tông Phúc Minh. XXVIII. 240. 251.
Tông Phúc Trạch. XXXIII. 312; XXXIV. 73.
Tông Sơn (huyện). XXVII. 52. 53. 88. 146. 362.
Tông Tĩnh (mỏ lọc). XXVII. 286; XXVIII. 351.
Tông Văn Cư. XXVII. 88

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tòng Văn Lộp. XXVIII. 265.
Tòng Viết Phước. XXVII. 178.
Tòng Kiểm. XXIX. 41.
Tra Sơn (núi). XXVIII. 346.
Trà Bồng. XXIX. 119.
Trà Câu (sông). XXIX. 130.
Trà Cổ (trại). XXVIII. 27.
Trà Duy Ninh. XXX. 255.
Trà Kiệu (xã). XXXIII. 328.
Trà Kiệu (sông). XXXI. 15.
Trà Lũ (xã). XXVIII. 252.
Trà Lý (cửa biển). XXX. 149; XXXI. 81, 128, 277; XXXII. 294; XXXIV. 253, 264; XXXV. 11.
Trà Lý (đèo). XXXI. 136.
Trà Lý (ty thuế). XXXI. 124.
Trà Qui Bình. XXXIV. 36, 118, 158.
Trà Sơn. XXVIII. 455, 467; XXIX. 111; XXXIII. 328.
Trà Sơn (biển). XXVIII. 275.
Trà Sơn (núi). XXXIV. 116.
Trà Sơn (vụng). XXVIII. 339.
Trà Tiên Trữ. XXVIII. 247.
Trà Úc. XXVIII. 472; XXIX. 96; XXXV. 223.
Trà Vân (đồn). XXVIII. 378, 416, 442.
Trà Vân (nguyên). XXX. 80; XXXIII. 238.
Trà Vân (xã). XXVIII. 442.
Trà Vinh (huyện). XXVII. 419; XXIX. 88.
Trác Sơn. XXXI. 319.
Trạc Linh (làng). XXXI. 270.
Trạch Thiện (nhà). XXVIII. 255.
Trạch Thiện (đồn). XXXII. 93.
Trạm Hạc (làng). XXXI. 81.
Trạm Điền (động). XXXII. 26.
Tràng Cơ (làng). XXXIV. 111.
Trảm Cơ (trại). XXIX. 42.
Trảm Thanh (lòng). XXX. 180.
Trần 18. XXVII. 412.
Trần Bá Mão. XXVIII. 308.
Trần Bá Nghiễn. XXIX. 84.
Trần Bá Vinh. XXVII. 168, 198.
Trần Bạch Lân. XXXV. 124.
Trần Bái. XXIX. 285, 309.
Trần Bảo Thu. XXVI. 184.
Trần Bàng. XXX. 251.
Trần Bàn. XXXIII. 211, 369.
Trần Bình. XXXI. 117, 192, 222, 259, 261; XXXII. 11, 15, 68, 93, 104, 105, 127, 135, 137, 153, 157, 216, 219; XXXIII. 32, 37, 111, 125, 136, 202, 211, 239, 250, 260; XXXIV. 57, 98.
Trần Bình Kiểm. XXXIV. 37.
Trần Cao Lãng. XXIX. 312.
Trần Cận. XXX. 155.
Trần Chân. XXVIII. 261.
Trần Chí Tiết. XXVII. 301.
Trần Chinh Khách. XXXI. 132.
Trần Chước. XXXIII. 336.
Trần Chước Quỳnh. XXX. 36.
Trần Cồn. XXIX. 216.
Trần Công Sinh. XXVIII. 245.
Trần Công Tinh. XXVIII. 246.
Trần Công Thảo. XXVIII. 247.

https://tieulun.hopto.org

Trần Cung, XXVII, 171; XXX, 62, 93.
Trần Cứ, XXXI, 377.
Trần Cương, XXX, 238.
Trần Danh Án, XXIX, 65.
Trần Danh Bình, XXIX, 65.
Trần Danh Mỹ, XXXIV, 192.
Trần Danh Phương, XXXIV, 215.
Trần Danh Trứ, XXXIV, 120.
Trần Danh Quang, XXX, 276.
Trần Danh Vọng, XXVIII, 118.
Trần Dần, XXIX, 66.
Trần Đình, XXIX, 63, 65.
Trần Doãn, XXXIV, 114.
Trần Doãn Đạt, XXIX, 306; XXXII, 12.
Trần Doãn Giác, XXXV, 362.
Trần Doãn Khanh, XXXV, 198.
Trần Doãn Loát, XXVIII, 244.
Trần Doãn Thăng, XXX, 50.
Trần Duy Doãn, XXX, 271.
Trần Duy Giác, XXXIV, 273.
Trần Duy Khoa, XXXII, 187.
Trần Duy Kỳ, XXX, 36.
Trần Duy Nghiêm, XXXIV, 200.
Trần Duy Thanh, XXIX, 70.
Trần Duy Trân, XXIX, 294.
Trần Duy Trinh, XXXI, 194.
Trần Duy Trung, XXXI, 226.
Trần Duy Vi, XXIX, 314.
Trần Dương Quang, XXVII, 253; XXVIII, 309, 352.
Trần Đại Cương, XXVII, 28.
Trần Đạo Tiềm, XXXIV, 340.
Trần Đạt, XXXV, 258.
Trần Đắc Thắng, XXVIII, 249.
Trần Đắc Đức, XXX, 152.
Trần Đắc Quỹ, XXXII 246; XXXV, 19, 187.
Trần Đăng, XXIX, 66.
Trần Đăng Đạo, XXXI, 280.
Trần Đăng Đôn, XXX, 94.
Trần Điền, XXX, 94; XXXI, 348; XXXII, 117, 175; XXXIII, 124.
Trần Đình Bình, XXXV, 123, 188.
Trần Đình Doãn, XXXI, 111.
Trần Đình Hanh, XXXI, 380.
Trần Đình Liêm, XXXIII, 256; XXXIV, 175, 192, 277.
Trần Đình Nhương, XXVIII, 174.
Trần Đình Phong, XXXV, 66, 214.
Trần Đình Quảng, XXVIII, 317.
Trần Đình Si, XXVII, 30.
Trần Đình Tân, XXXV, 149.
Trần Đình Thức, XXXII, 12; XXXIII, 77.
Trần Đình Tức, XXIX, 74, 87, 202, 219, 225, 227, 228, 233, 235, 248, 254, 310, 321; XXX, 24, 58, 68, 120, 171; XXXI, 72, 120, 146, 198, 249, 277, 312, 325, 333, 334, 338, 346, 347, 365, 379; XXXII, 67, 96, 104, 116, 141, 153, 159, 341, 348, 350, 352, 357, 361, 369; XXXIII, 9, 37, 83, 140, 157, 261, 317, 318; XXXIV, 73, 158, 203, 260, 298, 304, 306, 329, 349;

TAILIEUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

XXXV. 66. 109. 124. 125. 140. 155. 195. 224. 225.
Trần Đình Vưu, XXXI. 189.
Trần Đình Xuân, XXXIV. 187.
Trần Đình Ý, XXXI. 226.
Trần Đỗ, XXIX. 295; XXX. 260.
Trần Đỗ Tích, XXVII. 252.
Trần Đỗa Thục, XXX. 223; XXXI. 232. 371.
Trần Đức Hậu, XXX. 298.
Trần Đức Hoành, XXXII. 219.
Trần Đức Khoa, XXXII. 65.
Trần Đức Lập, XXXI. 339.
Trần Đức Lộ, XXXI. 54.
Trần Đức Nghiệp, XXXIV. 212.
Trần Đức Nhậu, XXXIII. 279.
Trần Đức Nhuận, XXVII. 29.
Trần Đức Phác, XXXIII. 61.
Trần Đức Thao, XXIX. 70.
Trần Đức Thịnh, XXVIII. 468.
Trần Đức Thủ, XXVIII. 247.
Trần Đức Trang, XXX. 140.
Trần Đức Tráng, XXIX. 327; XXX. 278; XXXI. 25.
Trần Đức Triều, XXXIV. 165. 180; XXXV. 37.
Trần Đức Tựu, XXXII. 247. 272.
Trần Dương Châu, XXVIII. 213.
Trần Gia, XXVII. 43. 149. 150. 229; XXIX. 219.
Trần Gia Huệ, XXVIII. 220; XXX. 172.
Trần Giảng, XXVIII. 250.
Trần Học, XXIX. 66.
Trần Hải, XXVII. 80.
Trần Hạnh, XXX. 134.
Trần Hòa, XXIX. 216.
Trần Hoán, XXIX. 189; XXX. 100. 131. 132. 169; XXXI. 15. 22. 99. 147. 169. 269. 310.
Trần Hoàng, XXVIII. 197. 264. 277. 289. 294. 296. 297. 314. 140; XXIX. 72.
Trần Hoàng Tôn, XXVIII. 117.
Trần Huấn, XXXII. 104.
Trần Huy, XXVIII. 339; XXXII. 113.
Trần Huy Côn, XXVII. 275.
Trần Huy Liễu, XXXIV. 214.
Trần Huy Mẻ, XXX. 276.
Trần Huy San, XXVIII. 239; XXX. 98.
Trần Huy Tích, XXVII. 283. 286; XXVIII. 148.
Trần Hưng Biểu, XXVIII. 243.
Trần Hưng Đạo (đền thờ), XXXIV. 120. 121.
Trần Hưng Nhượng, XXVIII. 322.
Trần Hữu, XXX. 94.
Trần Hữu Bằng, XXVIII. 248.
Trần Hữu Dực, XXVII. 283. 286.
Trần Hữu Đạo, XXIX. 136.
Trần Hữu Đễ, XXVIII. 250.
Trần Hữu Huyên, XXVIII. 250.
Trần Hữu Khác, XXXIV. 43.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Trần Hữu Kiên, XXXI, 259; XXXII, 137.
Trần Hữu Niên, XXXIII, 309.
Trần Hữu Phượng, XXXI, 165.
Trần Hữu Thế, XXVIII, 339.
Trần Hữu Thọc, XXX, 252.
Trần Hữu Trí, XXXI, 119.
Trần Hữu Việt, XXXV, 23, 163.
Trần Hữu Ý, XXX, 252.
Trần Hựu, XXVIII, 324
Trần Huy Tăng (tức Trần Bích Sơn), XXX, 193; XXXI, 18, 201, 242, 278; XXXII, 40, 103, 122, 176, 293; XXXIV, 63, 71, 219.
Trần Khắc Chân, XXVII, 107.
Trần Khắc Trân, XXVII, 103; XXXIV, 350.
Trần Khắc, XXXIV, 404.
Trần Khắc Chân, XXXI, 170.
Trần Khắc Thi, XXVIII, 317.
Trần Khoa, XXIX, 49.
Trần Kiểm Lịch, XXVIII, 243.
Trần Kiều Tùng, XXVIII, 249.
Trần Kim, XXVII, 129, 199, 275, 406.
Trần Kinh, XXX, 238.
Trần Kỷ, XXVII, 385; XXX, 94; XXXIV, 340.
Trần Ky, XXX, 94.
Trần Lang, XXIX, 66.
Trần Lễ, XXX, 94.
Trần Liên Huy, XXIX, 158.
Trần Liêu, XXXIV, 122.
Trần Liệu, XXVII, 282.
Trần Lục, XXXV, 188.
Trần Lương, XXXII, 258.
Trần Lương Đáng, XXXII, 153.
Trần Lưu Huệ, XXXIV, 101, 180; XXXV, 117, 155.
Trần Mão, XXXI, 147; XXXII, 157, 189, 277, 289, 317.
Trần Mậu, XXXIV, 219.
Trần Mậu Phát, XXIX, 285; XXX, 94; XXXI, 87.
Trần Minh, XXX, 250.
Trần Môn, XXXII, 184; XXXIV, 273, 394.
Trần Mỹ, XXX, 238
Trần Nghị, XXXII, 77.
Trần Nghĩa Lợi, XXIX, 70.
Trần Ngọc Cẩn, XXVII, 168, 198.
Trần Ngọc Diệu, XXVII, 89.
Trần Ngọc Diễn, XXIX, 316.
Trần Ngọc Lâm, XXVII, 66, 114, 115, 242; XXVIII, 433.
Trần Ngọc Liễn, XXXV, 187.
Trần Ngọc Lý, XXXI, 225
Trần Ngọc Thanh, XXX, 94.
Trần Ngọc Toản, XXVII, 243.
Trần Ngọc Trúc, XXXIII, 296.
Trần Ngọc Chung, XXXIV, 100.
Trần Ngọc Tô, XXVII, 28.
Trần Nguyên Hãn, XXVII, 77.
Trần Nguyên Hy, XXVII, 89; XXIX, 141.
Trần Nhật Duật, XXXI, 170.
Trần Nhật Hiên, XXVIII, 152.
Trần Nhị, XXXIV, 47
Trần Như Quang, XXXI, 189.
Trần Như Sơn, XXX, 38, 106, XXXI, 14, 126; XXXIII, 284.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Trần Như Tảo, XXIX, 325, 341.
Trần Nhượng, XXXII, 118, 135, 307; XXXIII, 45, 301, 314; XXXIV, 63, 71, 87, 298; XXXV, 7, 15, 113, 162, 171.
Trần Phát, XXXIV, 43, 104.
Trần Phóng, XXIX, 49.
Trần Phong Điền, XXXIII, 353.
Trần Phú Đạo, XXIX, 89; XXX, 54.
Trần Phúc Khoan, XXVIII, 245.
Trần Quán, XXIX, 90.
Trần Quang Cảnh (tức Đại Đại), XXVII, 7, 54, 167.
Trần Quang Châu, XXIX, 65.
Trần Quang Chiểu, XXVIII, 250.
Trần Quang Chung, XXVII, 43, 179, 216, 263; XXVIII, 27, 309; XXXI, 246; XXXIV, 161.
Trần Quang Cương, XXVII, 274.
Trần Quang Đạo, XXXI, 173.
Trần Quang Giản, XXXII, 297.
Trần Quang Hóa, XXXI, 283, 341, 346, 353.
Trần Quang Huấn, XXXIV, 99; XXXV, 24, 32.
Trần Quang Nhuận, XXX, 252.
Trần Quang Thái, XXX, 13, 94.
Trần Quang Trọng, XXVII, 282, 320, 401; XXXII, 97, 157, 222.
Trần Quang Trung, XXVII, 312; XXVIII, 6.
Trần Quang Viện, XXX, 134.
Trần San, XXXII, 287.
Trần Siêu, XXX, 134.
Trần Sửu, XXIX, 18.
Trần Tả Bang, XXIV, 122, 163, 180.
Trần Tâm, XXXI, 147.
Trần Tấn, XXXI, 22, 23, 213; XXXII, 205; XXXIII, 10, 35, 107.
Trần Tất Vinh, XXXI, 189.
Trần Tế, XXX, 201.
Trần Thanh, XXX, 65, 185.
Trần Thanh Nhơn, XXX, 91.
Trần Thảo, XXXI, 70.
Trần Thăng, XXXII, 281.
Trần Thắt, XXXI, 46.
Trần Thế Hệ, XXVIII, 317.
Trần Thế Kiên, XXIX, 336.
Thế Thế Mỹ, XXVIII, 239; XXIX, 184.
Trần Thị, XXX, 94.
Trần Thị Ân, XXXII, 289.
Trần Thị Cẩn, XXXI, 180.
Trần Thị Co, XXX, 101.
Trần Thị Diên, XXXI, 180.
Trần Thị Giỏi, XXVIII, 378.
Trần Thị Kết, XXX, 104.
Trần Thị Lai, XXX, 104.
Trần Thị Lý, XXX, 79.
Trần Thị Nhi, XXVII, 383.
Trần Thị Nghiêm, XXXIV, 28.
Trần Thị Thành, XXXIV, 128.

https://tieulun.hopto.org

Trần Thúc Nhạn, XXXIV, 34, 43, 44, 139; XXXV, 21, 73, 224.
Trần Thúc Nhuận, XXIX, 79.
Trần Thúc Ốc, XXVIII, 409.
Trần Thúc Quyên, XXVII, 182; XXVIII, 149.
Trần Thúc Sản, XXX, 168.
Trần Thúc Tinh, XXIX, 79.
Trần Thiên Tài, XXVII, 168.
Trần Thiện Chính, XXVIII, 117; XXIX, 25; XXXI, 36, 347, 365; XXXII, 11, 93, 154, 156, 157, 172, 216, 219, 231.
Trần Thiệu, XXVII, 70; XXIX, 96.
Trần Thjoh, XXVIII, 250.
Trần Thứ, XXVII, 387.
Trần Tín, XXVIII, 35; XXXII, 277.
Trần Tiến, XXIX, 292.
Trần Tiến Thọ, XXX, 98.
Trần Tiến Thành, XXVII, 190, 384, 396; XXVIII, 13, 144, 199, 213, 264, 401, 472; XXIX, 14, 15, 22, 30, 36, 153, 191, 202, 231, 240, 297, 305, 309, 314, 323, 326, 328, 339; XXX, 9, 11, 14, 21, 12, 84, 96, 113, 121, 154, 161, 180, 197, 203, 230, 235, 249, 265, 268, 273, 277, 293; XXXI, 5, 7, 12, 14, 23, 31, 59, 93, 112, 122, 127, 135, 144, 184, 194, 202, 210, 238, 257, 261, 280, 301, 325, 333, 337, 356, 357; XXXII, 7, 17, 60, 85, 88, 169, 238, 272, 279, 330, 345; XXXIII, 58, 141, 159, 161, 163, 208; XXXIV, 98, 145, 157, 259, 356, 370, 401, 404; XXXV, 6, 119, 120, 158, 297, 211, 359.
Trần Toại, XXVIII, 251.
Trần Toàn, XXXI, 365.
Trần Trạm, XXVII, 28.
Trần Trí, XXVII, 94, 130, 199, 209, 246, 270, 338, 396; XXVIII, 94, 128, 145, 146, 156, 192, 199, 266, 276, 292, 296, 297; XXIX, 9, 12, 13, 16, 18, 22, 25, 32, 72; XXXI, 126; XXXII, 160, 174, 207, 209, 216, 239.
Trần Triệu Công, XXXIV, 214.
Trần Tú, XXVII, 370; XXX, 94.
Trần Tuấn, XXVIII, 214.
Trần Tuấn Đức, XXVIII, 9.
Trần Tuy, XXXI, 353.
Trần Tuyên, XXVIII, 241; XXIX, 346.
Trần Truyền, XXXIV, 363.
Trần Tư, XXXIV, 26.
Trần Tứ, XXVIII, 242.
Trần Tự, XXVII, 165; XXXI, 99.
Trần Tường Thụ, XXXIV, 85.
Trần Văn, XXIX, 314.
Trần Văn Ân, XXVIII, 251.
Trần Văn Bách, XXVIII, 468.
Trần Văn Bằng (100 tuổi), XXIX, 43.
Trần Văn Bằng (102 tuổi), XXIX, 191.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Trần Văn Bích, XXVIII, 468.
Trần Văn Bình, XXX, 276.
Trần Văn Bình, XXXI, 273.
Trần Văn Cam, XXVIII, 12.
Trần Văn Cần (100 tuổi), XXXII, 190.
Trần Văn Chân, XXVIII, 250.
Trần Văn Chất, XXXII, 110.
Trần Văn Chiến, XXXII, 310.
Trần Văn Chuẩn, XXIX, 306; XXXII, 56, 240; XXXIV, 76, 238, 339; XXXV, 7, 11, 82, 167, 226, 237.
Trần Văn Chung, XXVII, 266.
Trần Văn Của, XXVIII, 250.
Trần Văn Cư, XXX, 79; XXXII, 84; XXXV, 179.
Trần Văn Dụ, XXVIII, 243.
Trần Văn Dư, XXXIII, 247.
Trần Văn Dự, XXVIII, 248.
Trần Văn Đạt, XXXII, 204.
Trần Văn Đặc, XXVIII, 248.
Trần Văn Điền, XXX, 209; XXXI, 14; XXXII, 129, 239.
Trần Văn Đoán, XXVIII, 247.
Trần Văn Đoạt (100 tuổi), XXVIII, 335.
Trần Văn Đông, XXVIII, 459.
Trần Văn Đông (100 tuổi), XXXI, 204.
Trần Văn Đức, XXVIII, 242.
Trần Văn Gia, XXVIII, 385.
Trần Văn Giai, XXVIII, 245.
Trần Văn Hạnh, XXVIII, 242.
Trần Văn Hệ, XXXI, 7; XXXII, 15, 16.
Trần Văn Hiền, XXXI, 353.
Trần Văn Hoán, XXX, 193.
Trần Văn Học, XXX, 181.
Trần Văn Hồ, XXX, 280.
Trần Văn Hồng, XXXI, 238; XXXIV, 339, 378.
Trần Văn Huy (100 tuổi), XXXI, 311.
Trần Văn Hựu, XXVII, 289.
Trần Văn Kế, XXIX, 203, 208; XXXIV, 158, 330.
Trần Văn Kha, XXVIII, 216.
Trần Văn Khả, XXXIII, 309.
Trần Văn Khuyên, XXXI, 226.
Trần Văn Kiểm (100 tuổi), XXXIII, 53.
Trần Văn Lai, XXVIII, 214.
Trần Văn Lâu, XXIX, 70.
Trần Văn Lĩnh, XXIX, 70; XXXII, 211.
Trần Văn Long, XXIX, 70.
Trần Văn Luận, XXVII, 117.
Trần Văn Lý, XXVIII, 248.
Trần Văn Mai, XXVIII, 210.
Trần Văn Mễ, XXVIII, 246.
Trần Văn Mỹ, XXX, 255; XXXI, 91, 110, 382; XXXII, 40, 52, 64; XXXIV, 83.
Trần Văn Năng, XXVIII, 411.
Trần Văn Nghị, XXX, 54.
Trần Văn Nghiêm (100 tuổi), XXVIII, 224.
Trần Văn Nghiêm (105 tuổi), XXIX: 191.
Trần Văn Nghiệp, XXXIII, 262.
Trần Văn Ngọ, XXIX, 27, 83.
Trần Văn Ngoạn, XXXIV, 254.
Trần Văn Nguyện, XXVIII, 56.

https://tieulun.hopto.org

Trần Văn Nguyệt, XXVIII, 248.
Trần Văn Nhu, XXX, 271.
Trần Văn Niên, XXXV, 69.
Trần Văn Phú, XXVIII, 241.
Trần Văn Phúc, XXXIV, 355.
Trần Văn Phụng (100 tuổi), XXVIII, 329.
Trần Văn Phượng (100 tuổi), XXXI, 311.
Trần Văn Quán, XXVIII, 240.
Trần Văn Quẫn, XXX, 135.
Trần Văn Quy, XXX, 94.
Trần Văn Quỳnh, XXIX, 316; XXXII, 328.
Trần Văn Rơ, XXXIII, 209.
Trần Văn Sóc (100 tuổi), XXXII, 289.
Trần Văn Thực, XXVIII, 240.
Trần Văn Thanh, XXX, 56, 60.
Trần Văn Thành, XXX, 278
Trần Văn Thi, XXXI, 226.
Trần Văn Thiêm, XXXIV, 19.
Trần Văn Thiên, XXXI, 369.
Trần Văn Thiều, XXVIII, 242. XXX, 50; XXXI, 23, 225; XXXII, 160, 275, 283, 344, 369; XXXIII, 24, 196, 353.
Trần Văn Thông, XXVII, 69.
Trần Văn Thư, XXIX, 70.
Trần Văn Thứ, XXXI, 369.
Trần Văn Thực, XXVIII, 248.
Trần Văn Tin, XXVIII, 297.
Trần Văn Tiến, XXXII, 72.
Trần Văn Tiến, XXVIII, 186. 248.
Trần Văn Tiết, XXVIII, 251.
Trần Văn Tình, XXVIII, 249.
Trần Văn Tỉnh, XXVIII, 247; XXXV, 222.
Trần Văn Tos (100 tuổi), XXVIII, 202.
Trần Văn Trách, XXVIII, 339.
Trần Văn Trị, XXVIII, 248.
Trần Văn Trí, XXVIII, 247.
Trần Văn Triện, XXVII, 368; XXVIII, 66, 221.
Trần Văn Triệu, XXVIII, 249.
Trần Văn Trung, XXVII, 191, 216, 274, 302, 357, 369, 373, 396; XXVIII, 256, 261, 472; XXIX, 48, 109, 113, 122, 153, 328; XXX, 7; XXXII, 228.
Trần Văn Tuân, XXVII, 337, 412.
Trần Văn Tuấn, XXVII, 198, 278.
Trần Văn Tùng (tức Ly Thừa), XXVIII, 468.
Trần Văn Tuy, XXXI, 333; XXXII, 202, 211, 239, 313; XXXIII, 42, 43, 123, 163, 247, 284; XXXIV, 64, 98, 182, 212; XXXV, 87, 97, 121.
Trần Văn Tuyên, XXXV, 140.
Trần Văn Úc, XXXIV, 103.
Trần Văn Uyên, XXIX, 74.
Trần Văn Ứng (100 tuổi), XXVIII, 329.
Trần Văn Văn, XXVIII, 245
Trần Văn Vĩnh, XXVII, 198.
Trần Văn Vy, XXIX, 39.
Trần Văn Vy, XXVIII, 338.
Trần Văn Y, XXVIII, 248; XXXII, 139.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Trần Văn Ý, XXVII, 55, 81, 153, 162, 171, 187.
Trần Văn Yêm, XXVIII, 438
Trần Văn Yên, XXIX, 217.
Trần Vận, XXVII, 195.
Trần Vi, XXX, 193; XXXII, 273.
Trần Việt Khoan (100 tuổi), XXVIII, 329.
Trần Việt Thọ, XXXII, 103.
Trần Vũ, XXXII, 251, 273; XXXIV, 90.
Trần Xuân Hòa, XXIX, 89, 318, 346.
Trần Xuân Nhu, XXVIII, 186.
Trần Xuân Sắc, XXXIV, 214.
Trần Xuân Soạn, XXX, 31, 160, 162, 211.
Trần Xuân Quang, XXIX, 350.
Trần Xuân Vinh, XXX, 291.
Trần Xương, XXXII, 255; XXXIV, 22.
Trấn An, XXX, 136.
Trấn Biên, XXVII, 38.
Trấn Biên (đồn), XXVIII, 391.
Trấn Bình (đài), XXIX, 21.
Trấn Dương (bảo), XXVIII, 316.
Trấn Dương (đền), XXVII, 132.
Trấn Định, XXVII, 38; XXXV, 16.
Trấn Định (huyện), XXVIII, 348.
Trấn Hà, XXXII, 294, 317; XXXIII, 169, 140, 213, 250.
Trấn Hải (thành), XXVII, 73; XXVIII, 276, 368, 341; XXXV, 130, 146.
Trấn Lạo (bảo), XXX, 171.
Trấn Lạo (đồn), XXXI, 89; XXXIII, 255.
Trấn Nam (phố), XXVII, 38.
Trấn Ninh (phố), XXVII, 38, 287, 412; XXXI, 50, 103, 137, 258; XXXIII, 54, 271, 302; XXXIV, 253.
Trấn Tây (thành), XXVII, 67, 68, 168; XXIX, 155.
Trấn Tĩnh (phủ), XXVII, 38.
Trấn Yên (huyện), XXX, 278; XXXI, 25, 90, 190; XXXII, 184; XXXIII, 31, 282.
Trận, XXXII, 109, 177.
Tràng, XXVIII, 387.
Tràng Liệt (xã), XXIX, 324; XXXI, 88.
Tràng Quan (làng), XXVIII, 260.
Trào Sơn (đồn), XXXII, 279.
Trí Chỉ (xã), XXVIII, 437; XXX, 139.
Trí Phú (sách), XXX, 70.
Trí Mã (xứ), XXVII, 364.
Triệm Đức (sông), XXXII, 361; XXXIV, 146.
Triều (cửa biển), XXX, 35; XXXI, 129, 172.
Triều Châu (bang), XXVII, 171.
Triều Tây (đồn), XXXI, 210.
Triều Thuận (bang), XXVII, 171.
Triệu Bá Đan, XXXIII, 157.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Triệu Công Bách, XXIX, 314.
Triệu Đào (tiền), XXIX, 245.
Triệu Duy Thanh, XXXIV, 122.
Triệu Đạo, XXXIII, 178.
Triệu Đỗ, XXXII, 216.
Triệu Đức Vọng, XXXII, 68; XXXIV, 302, 360.
Triệu Hữu Thanh, XXXI, 118.
Triệu Kỷ Quan, XXX, 102.
Triệu Ốc, XXXIII, 197; XXXIV, 96, 130, 164, 170, 174, 189; XXXV, 149, 150, 196
Triệu Phúc Trinh, XXXI, 182.
Triệu Sung Quốc, XXXIV, 224.
Triệu Tam, XXXIV, 348.
Triệu Tàn, XXVIII, 245.
Triệu Tiến Quốc, XXXIII, 273.
Triệu Tường (thành), XXXI, 166.
Triệu Văn Linh, XXVIII, 197.
Triệu Văn Tài, XXXIV, 216.
Triệu Việt Vương (miếu thờ), XXVII, 250
Trịnh Hà (xã), XXVII, 250.
Trịnh Âu, XXXIV, 83.
Trịnh Ân Lộc, XXXII, 46; XXXIV, 366.
Trịnh Cát (tổng), XXVII, 215.
Trịnh Cố (huyện), XXXII, 199, 275; XXXIII, 7, 161, 195, 227; XXXIV, 377.
Trịnh Doan (thôn), XXXII, 299.
Trịnh Phổ, XXXII, 76.
Trịnh quán chính yếu (tên sách), XXXV, 152.
Trịnh Vấn Quang, XXVIII, 250.
Trịnh Xá (bến tuần), XXVII, 152.
Trịnh Xá (cửa tuần), XXVII, 272, 359.
Trịnh Xuyên (xã), XXXI, 189.
Trịnh Danh Nho, XXVIII, 248.
Trịnh Duy Tuấn, XXXI, 170.
Trịnh Đàn, XXX, 181.
Trịnh Lý Hanh, XXXI, 13, 46, 86, 91, 98, 113, 120, 350.
Trịnh Hoài Đức, XXVII, 361; XXVIII, 110.
Trịnh Hoài Mỹ, XXXIV, 254.
Trịnh Hữu Hào, XXXII, 299.
Trịnh Hữu Vấn, XXXIII, 198.
Trịnh Huy Quỳnh, XXVII, 175.
Trịnh Lý Hanh (tức Trịnh Đình Thảo, XXVII, 253; XXVIII, 230, 424; XXIX, 293, 316, 325, 343; XXX, 105, 119, 136, 148, 213, 239, 250, 254, 282, 297; XXXI, 120.
Trịnh Ngữ Văn, XXVII, 27.
Trịnh Quang Bích, XXVII, 30.
Trịnh Quang Huy, XXXII, 161.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Trịnh Quang Huyến, XXVII, 28.
Trịnh Quang Nghi, XXIX, 334.
Trịnh Thái, XXVIII, 245.
Trịnh Tinh Tiêm, XXVII, 6, 12, 27.
Trịnh Tú, XXVIII, 244.
Trịnh Vạn (tổng), XXVIII, 339.
Trịnh Văn An XXVIII, 245.
Trịnh Văn Đôn (102 tuổi), XXVII, 390.
Trịnh Văn Liệt, XXVIII, 251.
Trịnh Văn Lục, XXXIV, 326, 327.
Trịnh Văn Tiêu, XXVIII, 248.
Trịnh Văn Uy, XXVIII, 246.
Trịnh Xá, XXXII, 291.
Trịnh Xuân Diên, XXXV, 113, 114.
Trịnh Xuân Mai, XXIX, 254.
Trịnh Xuân Thưởng, XXVIII, 191, 192, 193.
Trọng Đức (thôn), XXX, 117.
Trụ (núi), XXX, 37.
Trúc Lâm (xã), XXVIII, 187, 188.
Truân Độ (xã), XXXI, 42.
Trung Ái, XXVII, 214.
Trung Ao (tổng), XXVII, 83; XXXIII, 328.
Trung Dĩ, XXXII, 28.
Trung Khẩn (làng), XXXI, 183.
Trung Nâng (xã), XXXIII, 191.
Trung Nghĩa (đền), XXVII, 63; XXXIV, 35.
Trung Phúc (xã), XXXIII, 328.
Trung Khánh (phủ), XXXII, 162.
Trữ Bảo (tổng), XXXII, 26.
Trực Cát (cửa biển), XXVIII, 112, 407, 472; XXIX, 263.
Trực Cát (đảo), XXVIII, 102.
Trương Ba Phúc, XXXIV, 331.
Trương Ban, XXX, 202.
Trương Cầm, XXVII, 165; XXIX, 239.
Trương Cận Bang, XXXI, 20, 21, 120, 177, 196.
Trương Công Diệu, XXVIII, 247.
Trương Công Đình, XXVIII, 245.
Trương Duy Nhượng, XXXI, 226.
Trương Duyên, XXVIII, 385.
Trương Đải, XXX, 275; XXXI, 126.
Trương Đăng Đệ, XXVII, 69, 191, 214.
Trương Đăng Quế, XXVII, 32, 34, 61, 80, 89, 114, 117, 119, 162, 175, 184, 204, 205, 206, 214, 216, 239, 244, 271, 273, 275, 286, 291, 361, 383, 388, 395, 413, 417; XXVIII, 5, 8, 176, 180, 199, 234, 262, 263, 352, 403, 471, 472; XXIX, 8, 16, 36, 37, 59, 75, 85, 97.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

169, 113, 118, 122, 136, 147, 153, 154, 156, 208, 257, 291, 296, 326, 328, 337, 348 : XXX, 10, 15, 26, 127, 177 : XXXI, 221, 240, 350 : XXXIII, 167 : XXXIV, 161.

Trương Đăng Tiến, XXIX, 165.

Trương Đăng Thụy, XXX, 291.

Trương Đình Du, XXXI, 141.

Trương Đình Hoan, XXXI, 173.

Trương Đình Khuê, XXXI, 121.

Trương Đình Tâm, XXI, 121.

Trương Đình Tương, XXX, 93.

Trương Định, XXIX, 167, 239, 283, 321, 345 : XXX, 164 : XXXIII, 134 : XXXIV, 118 : XXXV, 16.

Trương Đức, XXVIII, 215.

Trương Đức Uẩn, XXVII, 30 : XXXIV, 340.

Trương Gia Hội, XXXII, 338, 349, 351, 357, 359 : XXXIII, 236, 296, 310 : XXXIV, 19, 72.

Trương Hán Siêu, XXXI, 170.

Trương Hảo Hợp, XXVII, 115, 167, 247, 279, 281, 286, 292, 301.

Trương Hoài Đinh, XXXIV, 267.

Trương Hữu Trường, XXVIII, 247.

Trương Khánh Thụy, XXXI, 211 : XXXII, 77.

Trương Khắc Kiệm, XXXV, 173.

Trương Kỳ, XXX, 131.

Trương Linh, XXVIII, 440.

Trương Lý, XXVIII, 243.

Trương Minh Giảng, XXVII, 68 : XXVIII, 412 : XXIX, 195.

Trương Minh Lượng, XXIX, 203, 247.

Trương Như Bách, XXX, 94.

Trương Như Doanh, XXVII, 186.

Trương Phúc, XXX, 376.

Trương Phúc Cương, XXVII, 365.

Trương Phúc Giáp, XXIX, 201.

Trương Phúc Hảo, XXVIII, 418.

Trương Phúc Lý, XXXI, 234, 238, 262, 283, 311, 316, 327, 338.

Trương Thúc Thành, XXIX, 201.

Trương Thúc Trường, XXVII, 168 : XXVIII, 331, 453 : XXIX, 34.

Trương Quang Bản, XXVII, 6, 8, 12, 17, 27, 29 : XXXI, 257 : XXXII, 142, 174, 298, 341, 361, 387 : XXXIII, 161, 195, 226, 311 : XXXIV, 148, 172, 181, 188, 213, 219, 238, 242, 258, 285, 286,

https://tieulun.hopto.org

295, 300, 301, 302, 303, 304, 331, 348, 350, 352, 353, 355, 364, 370, 378, 384, 385, 399, 401, 405, 406: XXXV, 64, 93, 98, 105, 106, 120, 137, 173, 176, 180, 181, 185, 186, 188, 191, 194, 212, 218.

Trương Quang Thá, XXXIII, 39, 55, 81, 214.

Trương Quốc Dụng, XXVII, 59, 66, 95, 99, 162, 175, 199, 214, 227, 246, 283, 296: XXVIII, 27, 53, 212, 309, 318, 334, 409: XXIX, 21, 38, 113, 149, 153, 197, 307, 309, 314, 316, 336: XXX, 5, 20, 65, 98, 117, 190: XXXI, 350: XXXIV, 218, 306.

Trương Quốc Hiền, XXVII, 361.

Trương Quốc Quân, XXIX, 308.

Trương Tái, XXIX, 54.

Trương Thập, XXXIV, 20.

Trương Thập Nhất, XXXII, 46.

Trương Thiện Thuật, XXXV, 123.

Trương Thu Thanh, XXXIV, 169, 171, 189: XXXV, 89.

Trương Tiến, XXVII, 94, 168, 199, 215, 357: XXVIII, 29, 67.

Trương Trấn Bảo, XXVII, 361: XXVIII, 410.

Trương Tiến Chân, XXIX, 84.

Trương Trọng Hóa, XXXI, 53.

Trương Trọng Hữu, XXVII, 28.

Trương Trường, XXXI, 359, 365.

Trương Tuệ, XXXI, 49, 87: XXXIII, 134.

Trương Tư Chi, XXXIV, 29.

Trương Tư Phúc, XXXIV, 29.

Trương Tử Kỳ, XXVIII, 241.

Trương Văn Ban, XXX, 146: XXXII, 46, 97, 346: XXXIII, 177, 355.

Trương Văn Chất, XXX, 154.

Trương Văn Chi, XXVIII, 248.

Trương Văn Chinh, XXXI, 354: XXXV, 109.

Trương Văn Đễ, XXXI, 357: XXXII, 186, 216, 219, 225, 227, 309: XXXIII, 69, 71, 109, 177, 337, 358: XXXIV, 148, 213, 368, 404: XXXV, 210, 224.

Trương Văn Hậu, XXX, 94: XXXV, 248.

Trương Văn Hùng, XXXIII, 268, 323: XXXIV, 201: XXXV, 107, 209.

Trương Văn Huy, XXVIII, 249.

Trương Văn Hy, XXXI, 353,

Trương Văn Nhạn, XXX, 147: XXXII, 82, 140, 192, 289.

Trương Văn Phúng, XXXII, 276.

Trương Văn Quỳnh, XXX, 155.

TVSATH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Trương Văn Sản. XXXIV. 125.
Trương Văn Sử. XXVIII. 241.
Trương Văn Thành. XXIX. 288.
Trương Văn Thịnh. XXXII. 276. 299. 318.
Trương Văn Uyển. XXVII. 66. 81. 174. 226 : XXVIII. 52. 66. 191. 192. 193. 194. 213. 290. 334 : XXIX. 8. 12. 16. 22. 32. 177. 189. 198. 203. 242. 247. 285. 286. 319. 328. 339 : XXX. 7. 15. 90. 155. 185. 228. 236. 284. 293 : XXXI. 41. 65. 108. 111. 147. 169. 269.
Trương Viết Cường. XXXI. 120 : XXXII. 267 : 28. 247. 305. 353.
Trương Vinh Ký. XXXIII. 278.
Trương Xướng. XXXIV. 129.
Trương Ý. XXVIII. 346. 363. 367. 386. 416.
Trường. XXIX. 263.
Trường Cơ (làng). XXVII. 56.
Trường Định (phủ). XXVII. 247. 323. 357 ; XXX. 153 : XXXI. 193. 336 : XXXII. 46 : XXXIII. 45.
Trường Đông (thôn). XXVIII. 40.
Trường Khánh (phủ). XXVII. 69. 323 : XXVIII. 225. 268 : XXIX. 168 : XXX. 153. 250 : XXXI. 100 : XXXIII. 45.
Trường Lạc (xã). XXXIII. 203.
Trường Sơn (thôn). XXVIII. 378.
Trường Vinh (bến đò). XXXI. 227.
Trường Xuân (thôn). XXVII. 103. 388 ; XXX. 117.
Trung. XXXI. 100.
Trùng Hải (xã). XXVII. 147.
Tú Chàng (xã). XXVIII. 409.
Tú Hựu. XXVIII. 468 : XXIX. 21.
Tú Sơn (đồn). XXXI. 220. 235.
Tụ Hồn (xã). XXVII. 303.
Tụ Long. XXX. 30 : XXXII. 214.
Tụ Long (mỏ đồng). XXVII. 315. 421.
Tụ Long (làng). XXVII. 303.
Tuần Lộ (xã). XXVIII. 104.
Tuần Trì (thôn). XXXI. 136.
Tuần Chính. XXXI. 123.
Tuần Giáo (châu). XXXI. 377.
Tuần La. XXXIII. 70.
Tuần Lục. XXXI. 123.
Tuần Vĩnh. XXXI. 123.
Tuệ. XXXI. 64.
Tùng Bách (núi). XXXII. 43.
Tùng Cao (xã). XXX. 250.
Tùng Giang. XXXI. 170.
Tùng Thiện. XXXII. 135.
Tuy An (thôn). XXVIII. 378.
Tuy Biện (phủ). XXVII. 183.
Tuy Hòa (huyện). XXVII. 164 ; XXVIII. 344.
Tuy Lý (huyện). XXVIII. 7.
Tuy Phong (huyện). XXX. 103.
Tuy Phúc (huyện). XXXI. 18.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tuy Viễn (huyện). XXIX. 193; XXXII. 40; XXXIII. 337.
Tuyên. XXXI. 111.
Tuyên Quang. XXVII. 200, 240; XXVIII. 36, 37, 56, 118, 290, 395, 423, 428; XXIX. 159, 325; XXX. 13, 18, 30, 66, 67, 77, 141, 144, 166, 181, 184, 226, 247, 262; XXXI. 42, 60, 71, 85, 108, 117; 125, 131, 197, 377; XXXII. 11, 42, 76, 89, 98, 106, 121, 136, 158, 179, 189, 241, 246, 275, 285, 311; XXXIII. 40, 53, 57, 84, 110, 120, 141, 171, 174; 184, 197, 199, 203, 208, 211, 222, 225, 236, 249, 257, 263, 273, 282, 353, 356; XXXIV. 5, 40, 155; XXXV. 9, 14.
Tuyên Ủy (đồn). XXIX. 108.
Tư Cương (xã). XXIX. 180.
Tư Hiền (cửa biển). XXVII 233; XXVIII. 444; XXX. 202; XXXI. 110; XXXIV. 42, 50, 118, 121, 130; XXXV. 133, 134, 226.
Tư Hiền (đồn). XXX. 195.
Tư Hồn (cửa biển). XXXIII. 57.
Tư Nghĩa (phủ). XXXII. 162.
Tư Nông (huyện). XXXI. 90; XXXIII. 37, 258.
Tư (vụng). XXXII. 281; XXXIII. 275.
Tử Chu (hành cung). XXVIII. 327.
Tử Chu (nhà). XXVIII. 326.
Từ Diên Húc. XXXV. 191, 196.
Từ điển phân loại (sách). XXIX. 161, 270.
Từ Gia Dương. XXXIII. 36.
Từ Hồ. XXXIII. 339.
Từ Liêm. XXVIII. 279.
Từ Liêm (huyện). XXIX. 323.
Từ Sơn (phủ). XXVII. 322; XXIX. 228; XXXI. 28; XXXII. 142, 341.
Từ Thị Dễ. XXIX. 27, 84.
Từ Thiệp. XXVII. 30.
Từ Thọ (cung). XXVII. 119.
Từ Thức (động). XXXV. 172.
Từ Úc. XXIX. 68; XXXIII. 214.
Từ Vũ. XXX. 319.
Từ Văn Sĩ. XXXIV. 258.
Từ Văn Thận. XXX. 134.
Từ Cung (xã). XXXIII. 134.
Từ Kỳ (huyện). XXIX. 341.
Từ Mĩ (tiên). XXVII. 71.
Từ Quận (xã). XXX. 8.
Từ Dễ. XXIX. 9.
Từ Nê (xã). XXIX. 180.
Tự Động (động). XXXI. 173.
Tự Đức. XXXIV. 55.
Tự Đức bảo sao (tiên). XXIX. 192.
Tự Đức thân hận (ấn). XXVII. 70.
Tự Đức thông bảo (tiền). XXVII. 70, 106, 267.
Tự Tân (động). XXX. 29.
Tức Mặc (xã). XXXI. 236.
Tương An (làng). XXVIII. 4, 28.
Tương An (phủ). XXX. 248.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tương Dương (huyện), XXVII, 237, 238; XXXIII, 54.
Tương Yên (huyện), XXX, 13; XXXIII, 203.
Tương. (Đức bá hộ Tương), XXXI, 8.
Tường, XXXII, 271.
Tường Khánh (thôn), XXIX, 198.
Tường Loan (cửa), XXVIII, 233.

U, Ư

Ủy Ban (núi), XXVII, 383.
Ủy Sơn (xã), XXVII, 91.
Ủe Tân, XXXIII, 324.
Ủông Viết Hàn, XXIX, 342.
Ủyên giám loại hàm (sách), XXXIII, 280.
Ủng Bưu, XXXII, 165.
Ủng Chân, XXXII, 102, 164; XXXIV, 102 XXXV, 201.
Ủng Di, XXXII, 165.
Ủng Đăng, XXXIII, 130; XXXV, 147, 201.
Ủng Đồ, XXXII, 164.
Ủng Hiah, XXXII, 164.
Ủng Hồ, XXXV, 201.
Ủng Kỷ, XXXV, 169, 200.
Ủng Ngân, XXXII, 164.
Ủng Phi, XXXII, 164.
Ủng phiên, XXXII, 165.
Ủng Phức, XXXII, 164.
Ủng Phương, XXVII, 24.
Ủng Tân, XXXII, 164.
Ủng Thị, XXXIII, 130.
Ủng Thư, XXXII, 164.
Ủng Thứ, XXXII, 164.
Ủng Hòa (phủ), XXXIII, 62, 82, 269; XXXV, 163.
Ủóc, XXIX, 306; XXX, 227, 244, 259.

V

Vạn Bảo (thôn), XXVIII, 260.
Vạn Đông (thôn), XXVII, 103.
Vạn Niên Thư, XXIX, 249
Vạn Ninh (châu), XXVII, 97, 184, 238, 242; XXXI, 121; XXXII, 87
Vạn Ninh (cửa bể), XXVIII, 218.
Vạn Ninh (cửa tuần), XXVII, 272, 359,
Vạn Phái, XXXIII, 322.
Vạn Phúc, XXVII, 178; XXXIII, 198.
Vạn Phúc (tổng), XXXIII, 268.
Vạn Phúc Trung (thôn), XXVII, 103.
Vạn sự như ý (tiền), XXVII, 71.
Vạn Thế Vĩnh Lại (tiền), XXVII, 71.
Vạn Tượng (xã), XXXI, 193.
Vạn Bá Tuy (160 tuổi), XXIX, 58.
Văn Bàn (huyện), XXX, 136, 182; XXXI, 25, 90, 190.
Văn Bằng (tổng), XXVII, 215.
Văn Bình Hùng, XXXIV, 225.

LUẬN VĂN CHẤT LƯỢNG
https://tieulun.hopto.org

Vân Chấn (huyện), XXX. 140; XXXI. 131; XXXII. 240; XXXIII. 31.
Vân Đức Khuê (tức Giai), XXIX. 165, 303; XXX. 35, 98, 118.
Vân Giang (đò), XXXIII. 180.
Vân Giang (đò), XXXIII. 180. 267, 308; XXXIV. 74, 75. 238; XXXV. 139.
Vân Giang. XXIX. 37.
Vân hiến sử ký bán kỷ (sách). XXIX. 135.
Vân Hội (thôn). XXX. 117.
Vân Hữu Điền. XXVII. 28.
Vân Lãng (huyện), XXXIII. 258.
Vân Lộ, XXXI. 341.
Vân Lý (làng) XXXI. 15.
Vân Miếu (nhà). XXVII. 70.
Vân Phái. XXXI. 206.
Vân Phú (xã). XXVIII. 422; XXXII. 227.
Vân Phú Cẩn. XXXIV. 330.
Vân Quán (châu). XXIX. 168; XXX. 60. 153; XXXII. 162.
Vân Tập. XXVII. 214.
Vân Thị Hóa. XXVIII. 418.
Vân Úc (cửa biển). XXXI. 306; XXXIV. 345.
Vân Úc (đồn). XXXII. 173.
Vân Uyên (châu). XXVIII. 61; XXIX. 64, 168.
Vân Uyên (đồn). XXXII. 184.
Vân Viên. XXXI. 29
Vân Xá (xã). XXVII. 146; XXVIII. 299; XXXI. 344.
Vân (núi). XXXIII. 274.
Vân Ảng (thôn). XXXI. 114.
Vân Cốc. XXXI. 356.
Vân Cù (xã) XXXI. 307.
Vân Dương (xã). XXX. 260.
Vân Đồn (đồn). XXXIV. 131.
Vân Hà (thôn). XXVII. 152.
Vân Hải (sách). XXVIII. 36.
Vân Hải (tổng). XXXII. 301.
Vân Hải hợp biên (sách). XXXI. 8.
Vân Long (tiên). XXVII. 71.
Vân Mộng (xã). XXX. 8.
Vân Nham (xã). XXX. 8.
Vân Phong(đồnbiển). XXVIII. 255. 268.
Vân Sơn (biển). XXX. 225. 251.
Vân Sơn (đảo). XXXI. 282.
Vân Trai (làng). XXXII. 135.
Vân Trai (tổng). XXXII. 87.
Vân Trại (xã). XXXI. 359.
Vân Trì (xã). XXXII. 295.
Vân Trình (xã). XXXII. 180.
Vân Xá (xã). XXVII. 343.
Vân phả bổ di (sách) XXXI. 9.
Vệ hộ. XXVIII. 407.
Vệ Nghĩa (làng). XXVIII. 253.
Vi Ân. XXX. 167.
Vi Hoa Lễ. XXXIV. 403; XXXV. 187.
Vi Văn Lý. XXXIII. 351; XXXIV. 350. 366.
Vi Dã (xã). XXX. 260; XXXII. 182; XXXIII. 284.
Vị Dương (xã). XXXIII. 250.
Vị Hoàng (thôn). XXVIII. 330.
Vị Hoàng (sông). XXVIII. 111; XXXII. 340; XXXV. 175.
Vị Lợi (đồn). XXXII. 27.
Vị Lợi. XXXII. 246.
Vị Thủy (châu). XXX. 13.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vị Xuyên (châu), XXX, 61, 144; XXXI, 108, 125; XXXIII, 203.
Vị Xuyên (đồn), XXXI, 117.
Viễn Tế (sông), XXIX, 105.
Viễn Thông (tàu), XXXII, 237.
Việt An (cửa biển), XXIX, 17.
Việt An (xã), XXVII, 185.
Việt sử (sách) XXVIII, 207, 262.
Việt sử tiệp lục giải âm (sách) XXIX, 158.
Việt sử tổng vịnh, XXXIV, 55.
Việt Yên (huyện), XXVII, 322; XXIX, 37.
Vĩnh Quy (thôn), XXV, 9.
Vĩnh Quý (tổng), XXXI, 241.
Vĩnh, XXXI, 166.
Vĩnh An (mỏ vàng), XXXI 204.
Vĩnh An (thôn), XXVIII, 15.
Vĩnh Bảo (huyện), XXXIV, 370.
Vĩnh Bình (huyện), XXVIII, 293.
Vĩnh Dật (xã), XXX, 88.
Vĩnh Diên (xã), XXVIII, 392.
Vĩnh Đại (xã), XXXII, 138.
Vĩnh Điện (sông), XXVIII, 426, 455; XXXI, 31; XXXIII, 196, 316.
Vĩnh Định (sông), XXVIII, 342; XXX, 190; XXXI, 336; XXXIV, 351.
Vĩnh Đức trung (thôn), XXVII, 168.
Vĩnh Giang (mỏ vàng), XXVIII, 266.
Vĩnh Hòa (huyện), XXVII, 237, 238; XXXIII, 57.
Vĩnh Huy, XXIX, 117.
Vĩnh Lại (huyện), XXXIV, 370.
Vĩnh Liệt, XXVII, 70, 92.
Vĩnh Long, XXVII, 38, 54, 159, 203, 207, 240, 247, 294; XXVIII, 13, 47, 379, 438; XXIX, 45, 49, 286; XXX, 32, 109, 174, 185, 234, 255; XXXI, 20, 27, 44, 64, 88, 130; XXXII, 14.
Vĩnh Lộc (huyện), XXIX, 222; XXXII, 237.
Vĩnh Lộc (thôn), XXVIII, 311.
Vĩnh Phúc (thôn), XXVIII, 418; XXIX, 328.
Vĩnh Sơn (xã), XXIX, 254.
Vĩnh Tế (đồn), XXXI, 33.
Vĩnh Tế (sông), XXVII, 183, 268, 417; XXIX, 108.
Vĩnh Thạnh (đồn), XXXI, 33.
Vĩnh Thắng (thôn), XXXI, 265.
Vĩnh Thịnh (thôn), XXVII, 240; XXVIII, 399.
Vĩnh Thông (đồn), XXVII, 183; XXVIII, 269; XXIX, 105, 108
Vĩnh Thuận (huyện), XXVIII, 235, 279.
Vĩnh Thực (xã), XXVII, 401.
Vĩnh Tông (đồn), XXIX, 288.
Vĩnh Trị (bảo), XXIX, 288.
Vĩnh Trị (huyện), XXVII, 293; XXXI, 18.

TIMSACHTAIVN

https://tieulun.hopto.org

Vinh Trị (xã). XXVIII, 466; XXIX, 38.
Vinh Trinh. XXIX, 157.
Vinh Trang (thôn), XXXI. 111.
Vinh Tuy (đồn). XXXI. 117.
Vinh Tuy (huyện). XXVII. 325; XXX. 13. 46. 71. 144; XXXI. 108; XXXIII. 203.
Vinh Tường (phủ). XXIX. 292. 314; XXXII. 135.
Vinh Xương (huyện). XXXII. 132.
Vịnh Lâm (cửa biển). XXVIII. 122; XXXI. 180.
Võ Công Thứ. XXXI. 192.
Võ Doãn Đoài. XXXI. 194.
Võ Duy Nghị. XXX. 98.
Võ Duy Trinh. XXXI. 193. 336; XXXII. 357; XXXIII. 169.
Võ Duy Tuân. XXXI. 208.
Võ Đăng Thủ. XXIX. 324.
Võ Đình Doãn. XXVII. 105.
Võ Đình Tinh. XXIX. 324.
Võ Đình. XXVII. 74.
Võ Đức Cung. XXVIII. 212.
Võ Đức Mẫn. XXVII. 70.
Võ Giang (huyện). XXVII. 322; XXIX. 37.
Võ Huy Si. XXXI. 192.
Võ Nguyên Doanh. XXVII. 115. 334; XXVIII. 172.
Võ Nhai (huyện). XXVII. 276; XXX. 87. 135. 153; XXXII. 161. 283; XXXIII. 258.
Võ Thành. XXIX. 316.
Võ Trị. XXVII. 55. 162.
Võ Văn Hiab. XXXI. 222.
Võ Văn Quang. XXIX. 284.
Võ Văn Vinh. XXXI. 276.
Võ Viết Khuông (100 tuổi). XXVII. 71.
Võ Hán Ý (lão). XXVIII. 341.
Vôi. XXXI. 137.
Vũ Ân. XXVII. 426.
Vũ Bích. XXX. 19.
Vũ Chinh. XXVII. 316.
Vũ Công Độ. XXVII. 242.
Vũ Công Một. XXXI. 42.
Vũ Công phẩm. XXIX. 13.
Vũ Danh Tô (100 tuổi). XXVII. 218.
Vũ Đi Huấn. XXIX. 217. 323.
Vũ Diêm. XXVII. 287.
Vũ Đoàn Thành. XXXI. 447. 269. 310.
Vũ Duệ. XXVII. 210; XXXI. 170.
Vũ Duy Bình (tức tổng Bình). XXVIII. 92.
Vũ Duy Đực. XXXIV. 55.
Vũ Duy Dương. XXXI. 49. 64. 65.
Vũ Duy Kỷ. XXXI. 319.
Vũ Duy Ninh. XXVII. 396; XXVIII. 7. 73. 94. 234. 264. 315. 327. 459. 472; XXIX. 11. 12. 16. 32. 224; XXXI. 108.
Vũ Duy Thanh. XXVII. 281. 283. 286. 405; XXXIV. 55.
Vũ Duy Thành. XXIX. 30.
Vũ Duy Vỹ. XXXI. 359; XXXII. 297; XXXIII. 299.
Vũ Đạt. XXXII. 346.
Vũ Đức. XXIX. 88.

https://tieulun.hopto.org

Vũ Đăng Thiệu, XXX. 69.
Vũ Đăng Thứ, XXXI. 27.
Vũ Đăng Vinh, XXVIII. 174.
Vũ Đăng Xuân, XXVII. 175.
Vũ Đình Đệ, XXXI. 131.
Vũ Đình Hoàng, XXVIII. 246.
Vũ Đình Mão, XXXII. 19.
Vũ Đình Như, XXX. 180.
Vũ Đình Quế, XXVII. 29.
Vũ Đình Quyền, XXVIII. 249.
Vũ Đình Trung, XXX. 94.
Vũ Đình Ý, XXVII. 397.
Vũ Định (sông), XXX. 196.
Vũ Đình (thôn), XXVIII, 368.
Vũ Đức, XXVII. 301 : XXXII. 44. 66.
Vũ Đức Diệm, XXX. 20.
Vũ Đức Như, XXVIII. 285. 332. 349. 370 : XXIX. 39. 98. 153. 154 : XXX. 7. 30.
Vũ Đức Phông, XXX. 276.
Vũ Đức Phương, XXX. 181.
Vũ Đức Viên (100 tuổi), XXVII. 272.
Vũ Đức Vỹ, XXX. 155.
Vũ Đương, XXXI. 354 : XXXII. 16. 324. 329. 336 : XXXIII. 64. 340.
Vũ Gia Hội, XXVIII. 437.
Vũ Gia thứ, XXVIII. 376.
Vũ Ghe (tức Chat), XXX. 193 : XXXI. 55 : XXXV. 189
Vũ Hoài, XXVIII. 249.
Vũ Hoan, XXVIII. 385. 397.
Vũ Hoàng Tin, XXIX. 71.
Vũ Huy Ban, XXXII. 65. 88.
Vũ Huy Đức, XXVII. 283. 286. XXXII. 189.
Vũ Huy Đấu, XXIX. 101.
Vũ Huy Huyến, XXIX. 306 : XXXII. 157. 210.
Vũ Huy Thấy, XXXII. 189. 317. 341 : XXXIII. 82. 137. 301. 331. 335.
Vũ Huy Thụy, XXX. 255 : XXXIV. 112. 181.
Vũ Huy Toản, XXX. 110.
Vũ Hữu Liễn, XXXV. 87.
Vũ Hữu Lợi, XXXIII. 209.
Vũ Ích Khiêm, XXXIII. 141 : XXXIV. 256 : XXXV. 255.
Vũ Kế Xuân, XXXII. 290 : XXXV. 68.
Vũ Khắc Bi, XXVII. 385 : XXX. 195 : XXXI. 57.
Vũ Khắc Thọ, XXX. 43. 108. XXXI. 340 : XXXII. 12. 296. 357 : XXXIII. 172 : XXXIV. 21. 192. 197. 198.
Vũ Kỷ, XXX. 118.
Vũ Lễ, XXXII. 299. 315. 318. 344 : XXXIII. 61. 82. 108. 145.
Vũ Lao, XXXII. 318.
Vũ Liên, XXXIV. 114 : XXXV. 185.
Vũ Lễ, XXXII. 276 : XXXIII. 292. 309.
Vũ Lực, XXX. 103.
Vũ Mưu, XXVIII. 218.
Vũ Ngoạn, XXVIII. 398.
Vũ Nhự, XXVII. 27 : XXXI. 208 : XXXV. 61. 67. 68. 110. 137. 239.
Vũ Phạm Châu, XXIX. 35.
Vũ Phạm Khải, XXVII. 89. 117 : XXIX. 291. 313 ; XXX.

TIMSACHUDONG.VN

https://tieulun.hopto.org

150 : XXXI. 7, 64, 80, 110, 208, 362 : XXXII. 290, 310 : XXXV. 68.
Võ Phẩm. XXVIII. 197, 401 : XXIX. 232, 234, 321 : XXX. 7, 140.
Võ Quang Hậu. XXX. 111.
Võ Quang Tuyên. XXXI. 9, 25, 330, 346 : XXXII. 27.
Võ Sư (miếu). XXVII. 106.
Võ Sự. XXIX. 90.
Võ Sỹ. XXVIII. 473.
Võ Tảo. XXIX. 89, 290, 295, 323, 325 : XXX. 8, 12, 54, 256 : XXXIV. 306.
Võ Tập. XXX. 155, 173, 286 : XXXI. 16.
Võ Tất Tố. XXXI. 98, 257.
Võ Thanh Bình. XXVIII. 174.
Võ Thị Châu. XXXIV. 364.
Võ Thị Chân. XXX. 25.
Võ Thị Duyên. XXXII. 38.
Võ Thị Điền. XXXI. 340.
Võ Thị Gia. XXXI. 340.
Võ Thị Ký. XXIX. 92.
Võ Thị Sán. XXXIII. 307.
Võ Thị Yến. XXXI. 180.
Võ Thiệu. XXVII. 30.
Võ Thọ. XXX. 103, 291.
Võ Thổ. XXXII. 27.
Võ Thuật. XXX. 150.
Võ Thực. XXIX. 12, 13, 16, 22, 72.
Võ Thưởng. XXIX. 325 : XXX. 44 : XXXI. 147, 267.
Võ Tiêu (huyện). XXXII. 76.
Võ Tiến Thăng. XXXII. 204, 212.
Võ Tỉnh. XXVIII. 423.
Võ Trí. XXVII. 272.
Võ Trọng Bình. XXVII. 70, 117, 207, 208, 271, 279, 396 : XXVIII. 26, 36, 66, 264, 293, 324, 350, 364, 368, 376, 383, 386, 391, 400, 401, 415, 416, 447, 455 : XXIX. 64, 98, 102, 109, 177, 201, 222, 241, 264, 347 : XXX. 8, 44, 59, 65, 67, 84, 88, 130, 154, 164, 174, 184, 231, 238, 239, 244, 251, 254, 260, 272, 282, 294 : XXXI. 5, 13, 25, 28, 30, 33, 34, 46, 58, 61, 65, 71, 75, 93, 100, 101, 124, 127, 143, 147, 200, 208, 208, 213, 227, 253, 257, 262, 267, 281, 286, 287, 290, 316, 322, 325, 327, 329, 336, 337, 338, 339, 349, 357, 360, 362, 367, 370, 373, 379, 382 : XXXII. 14, 15, 28, 30, 39, 42, 46, 61, 68, 71, 88, 99, 157, 177, 185, 191, 225, 271 : XXXIII. 6, 40, 60, 65, 108, 149, 196, 199, 220, 229, 234, 270 : XXXIV. 64, 76, 98, 260, 270, 341, 357, 368, 369, 395 : XXXV. 54, 147, 159, 173, 175, 184, 214.
Võ Trọng Đật. XXIX. 66.
Võ Trọng Tình. XXVII. 246.
Võ Trường Toản. XXVII. 332 : XXXI. 130.
Võ Tuân. XXXIII. 45.

TVMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Võ Tuấn, XXVII, 175, 234; XXXIV, 214.
Võ Tức, XXXII, 218; XXXIV, 148, 179.
Võ Tử Văn, XXVII, 281; XXVIII, 348.
Võ Tước, XXVIII, 365, 390.
Võ Uy (xã), XXXII, 280.
Võ Văn, XXXII, 43.
Võ Văn Báo, XXXII, 258.
Võ Văn Bình, XXXI, 22, 72, 333.
Võ Văn Bình, XXIX, 234; XXX, 255.
Võ Văn Cần, XXIX, 231.
Võ Văn Cận, XXX, 29, 63, 131.
Võ Văn Cẩm, XXXII, 219.
Võ Văn Cô, XXVII, 214.
Võ Văn Cóc, XXVIII, 246.
Võ Văn Cung, XXXIV, 192.
Võ Văn Dão, XXVIII, 249.
Võ Văn Dinh, XXXI, 353.
Võ Văn Doãn, XXX, 198.
Võ Văn Duy, XXVIII, 246.
Võ Văn Đạo, XXVII, 301; XXVIII, 248.
Võ Văn Đề (100 tuổi), XXVIII, 42.
Võ Văn Đức, XXX, 214, 219; XXXII, 157; XXXV, 119, 148.
Võ Văn Giải, XXVII, 32, 34, 41, 65, 183, 184, 245, 267, 268, 330, 337, 363, 395, 415; XXVIII, 411; XXXI, 246; XXXIV, 161; XXXV, 149.
Võ Văn Hành, XXXI, 353.
Võ Văn Hiệu, XXVII, 213.
Võ Văn Khiêm, XXVII, 357; XXVIII, 251.
Võ Văn Khoán, XXVIII, 77.
Võ Văn Kịch, XXIX, 165.
Võ Văn Kiệt, XXVIII, 426.
Võ Văn Lập, XXXIV, 132.
Võ Văn Linh, XXIX, 89.
Võ Văn Lương, XXVIII, 438; XXX, 223, XXXII, 68.
Võ Văn Lý (100 tuổi), XXX, 9.
Võ Văn Mỹ, XXVIII, 426.
Võ Văn Nguyên, XXVIII, 437.
Võ Văn Phẩm, XXX, 134.
Võ Văn Phi, XXVIII, 402.
Võ Văn Phò, XXXIV, 65.
Võ Văn Phúc, XXVIII, 248.
Võ Văn Phùng, XXXI, 165, 330.
Võ Văn Sơn, XXVIII, 243.
Võ Văn Tâm, XXVIII, 244.
Võ Văn Thanh, XXVII, 332; XXXIV, 134, 135.
Võ Văn Thành, XXIX, 74.
Võ Văn Thom (103 tuổi), XXX, 9.
Võ Văn Thục, XXIX, 80.
Võ Văn Thưởng, XXVIII, 249.
Võ Văn Tri, XXVIII, 426.
Võ Văn Tri, XXVII, 382.
Võ Văn Tri (100 tuổi), XXVIII, 421.
Võ Văn Trung, XXVIII, 247, 340.
Võ Văn Trực, XXIX, 217.
Võ Văn Tuấn, XXVII, 356; XXVIII, 182, 183.

LUẬN VĂN THẠC SĨ

https://tieulun.hopto.org

Võ văn Tung. XXVIII, 473.
Võ Văn Tuyên, XXXII, 204.
Võ Văn Tứ. XXVIII, 412.
Võ Văn Tỷ. XXVIII, 250.
Võ Văn Ưng. XXVIII, 186.
Võ Văn Tạo (100 tuổi). XXXIII, 300.
Võ Viết Đinh. XXXI, 353.
Võ Viết Tuân. XXVIII, 240.
Võ Xuân Cẩn. XXVII, 74, 90, 143, 157, 228, 245, 321, 335, 343; XXVIII, 411; XXXI, 6, 246; XXXIV, 161.
Võ Xuân Đạm. XXXIII, 262.
Võ Xuân Sân. XXX, 381.
Võ Xuân Xán. XXVII, 89.
Võ Yên (làng). XXX, 146.
Vực Lầm (xã). XXX, 45.
Vương Cảnh (ông). XXXIV, 122.
Vương Đình Trân. XXVII, 30.
Vương Hữu Quang. XXVII, 42, 87, 181, 194, 214, 217, 289, 321, 328, 368, 376, 423; XXVIII, 73.
Vương Sĩ Kiệt. XXVII, 255; XXVIII, 273, 278, 302.
Vương Võ Quang. XXX, 77.
Vy An (khâm sứ Pháp) XXXI, 64.
Vy Dương. XXX, 202.
Vy Khê. XXX, 202.
Vy Nê (đồn). XXVIII, 306, 330.
Vy Xuân. XXX, 276.

X

Xa Nẫo (xã). XXVIII, 339.
Xá Lượng (xã). XXXIII, 54.
Xá Ong Giun (vùng Cao Miên). XXVII, 56, 68, 69, 268, 278, XXIX, 51, 166.
Xã Tắc (nhà). XXVII, 35.
Xay Datô Bôrie (cổ đạo Pháp). XXIX, 237.
Xích Kỷ (báo). XXVIII, 16.
Xích Mao (tên nước). XXXIV, 34.
Xiêm (nước). XXVII, 68; XXIX, 132; XXX, 193; XXXI, 15, 94.
Xuân Ái (tuần). XXVIII, 341; XXXI, 30.
Xuân An (xã). XXIX, 58.
Xuân Bằng (làng). XXXI, 167.
Xuân Đức (xã). XXXIII, 330
Xuân Du (thôn). XXVIII, 5.
Xuân Đài (cửa biển). XXIX, 44; XXXI, 180.
Xuân Đài (đảo). XXX, 116.
Xuân Đài (núi). XXIX, 271.
Xuân Đài (xã). XXVII, 240.
Xuân Hòa (xã). XXVII, 240.
Xuân Hội (thôn). XXX, 117.
Xuân Linh (đồn). XXXIV, 286.
Xuân Lộc (tỉp). XXVII, 134.
Xuân Mỹ. XXIX, 117.
Xuân Nộn (lòng). XXXIII, 329.
Xuân Quang (bến đò). XXXI, 194.
Xuân Quang (thôn). XXXI, 194.
Xuân Thu (thôn). XXXI, 142.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Xuân Trường (phủ), XXXI, 18; XXXII, 162, 224.
Xuất Đế (nhà Lê), XXXV, 133.
Xương Giang, XXXII, 152.
Xương Lăng (lăng) XXVII, 93, 96; XXVIII, 212; XXXIV, 111.

Y

Y Bích (cửa biển), XXX, 174; XXXI, 172; XXXV, 159.
Y Cau (xã), XXXII, 31.
Y Ngô (thôn), XXVII, 119.
Y Pha Nhe (nước), XXIX, 220; XXXII, 15; XXXIV, 291, 292; 293, 294, 295, 298, 352; XXXV, 94.
Y Ty Anh (cố đạo), XXIX, 215.
Ý Tuân (sách), XXVII, 192; XXXI, 24.
Ý Yên (huyện), XXXII, 340; XXXIII, 277.
Yên Bác (châu), XXVII, 291; XXIX, 64; XXX, 153; XXXI, 113.
Yên Bình (phủ), XXIX, 335; XXX, 144, 248; XXXII, 89; XXXV, 9.
Yên Cảnh (làng) XXVIII, 415.
Yên Dũng (huyện), XXVII, 322; XXIX, 37.
Yên Duyên (làng), XXVIII, 415.
Yên Định (huyện), XXXIII, 227, 312.
Yên Đồ (thôn), XXVIII, 378.
Yên Hóa (huyện), XXVIII, 297; XXX, 148.
Yên Hội (thôn), XXVIII, 378.
Yên Hưng (huyện), XXVII, 238; XXX, 133; XXXI, 17, 205.
Yên Hưng (bảo), XXVIII, 128.
Yên Hưng (xã), XXXIII, 250.
Yên Khánh (huyện), XXVII, 71; XXXIII, 277.
Yên Khánh (phủ), XXX, 148.
Yên Lạc, XXXIII, 359.
Yên Lãng (phủ), XXIX, 312.
Yên Lập (huyện), XXVII, 292; XXXI, 266.
Yên Lương (bến tuần), XXVII, 152.
Yên Mô (huyện), XXVII, 71; XXVIII, 408; XXX, 148.
Yên Phong (huyện), XXVIII, 359; XXXI, 370; XXXIII, 320.
Yên Sơn (huyện), XXXII, 135.
Yên Thế (huyện), XXX, 153; XXXI, 90.
Yên Thổ (xã), XXIX, 41.
Yên Tri (đồn), XXX, 212.
Yên Tri (làng), XXXI, 98.
Yên Tri (xã), XXX, 147, 179; XXXIII, 250.
Yên Trường (lăng), XXXIII, 227.
Yết, XXIX, 88.

https://tieulun.hopto.org

MỤC LỤC

ĐẠI NAM THỰC LỤC

Tập XXXV

ĐỆ TỨ KỶ IX

		Trang
Quyển LXV :	Tự Đức năm thứ 34 (1881)	5
Quyển LXVI :	Tự Đức năm thứ 34 (1882)	47
Quyển LXVII :	Tự Đức năm thứ 35 (1882)	92
Quyển LXVIII :	Tự Đức năm thứ 35 (1882)	132
Quyển LXIX :	Tự Đức năm thứ 36 (1883)	167
Quyển LXX :	Tự Đức năm thứ 36 (1883)	205
Sách dẫn		261

TAISACH.COM.VN

Biên tập: Bùi Cẩn

Chữa bản in: Lê Thị Quý

In 3.100 cuốn, tại xí nghiệp in Ba Đình Thanh Hóa. Khổ 13 × 19. Số in 2901. Số xuất bản 80/KHXH-76. Xong ngày 20-10-1976. Nộp lưu chiểu tháng 10-1976.

https://tieulun.hopto.org